

Bắt lửa

Contents

Bắt lửa	1
1. Phần 1 - Chương 01	2
2. Phần 1 - Chương 02	8
3. Phần 1 - Chương 03	12
4. Phần 1 - Chương 04 - Phần 1	18
5. Phần 1 - Chương 04 - Phần 2	23
6. Phần 1 - Chương 05	27
7. Phần 1 - Chương 06	32
8. Phần 1 - Chương 07	38
9. Phần 1 - Chương 08	45
10. Phần 1 - Chương 09 - Phần 1	50
11. Phần 1 - Chương 09 - Phần 2	53
12. Phần 2 - Chương 10	57
13. Phần 2 - Chương 11	63
14. Phần 2 - Chương 12	68
15. Phần 2 - Chương 13	72
16. Phần 2 - Chương 14	77
17. Phần 2 - Chương 15	83
18. Phần 2 - Chương 16 - Phần 1	89
19. Phần 2 - Chương 16 - Phần 2	92
20. Phần 2 - Chương 17	96
21. Phần 2 - Chương 18	103
22. Phần 3 - Chương 19	108
23. Phần 3 - Chương 20 - Phần 1	113
24. Phần 3 - Chương 20 - Phần 2	116
25. Phần 3 - Chương 21	120
26. Phần 3 - Chương 22	125
27. Phần 3 - Chương 23	131
28. Phần 3 - Chương 24	137
29. Phần 3 - Chương 25	143
30. Phần 3 - Chương 26	148
31. Phần 3 - Chương 27 (hết)	153

Bắt lửa



Giới thiệu

“Bắt lửa” là quyển sách thứ hai trong bộ ba tác phẩm “Đấu trường sinh tử” của tác giả Suzanne Col

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/bat-lua>

1. Phần 1 - Chương 01

Phần 1: Tia lửa

Chương 1:

Tôi siết chặt chiếc túi trong tay dù hơi ẩm của tách trà đã không còn trong thời tiết giá lạnh như thế này. Tôi gồng mình lên để chống lại cái lạnh. Nếu có một bầy sói xuất hiện vào lúc này, cái ý tưởng sẽ leo lên cây trước khi bị chúng tấn công không phải là điều tôi ưa thích. Tôi nên đứng lên, đi loanh quanh để tay chân khỏi bị tê cóng. Nhưng thay vì thế tôi lại ngồi bất động ở đây như một tảng đá, trong khi bình minh đã bắt đầu soi sáng khu rừng già. Tôi không thể chiến đấu với mặt trời. Tôi chỉ có thể giương mắt nhìn nó kéo tôi về cái ngày khủng khiếp mà tôi đã trải qua cách đây vài tháng.

Trưa nay, tất cả bọn họ sẽ có mặt tại ngôi nhà mới của tôi ở Làng Chiến thắng. Các phóng viên, thợ quay phim, và cả Effie Trinket, Giám sát viên cũ của tôi sẽ bắt đầu chuyến đi của họ đến quận 12 từ Capitol. Tôi tự hỏi có phải Effie vẫn đang mang bộ tóc giả màu hồng ngọc nghech của bà hay sẽ chứng diện những màu sắc quái đản khác, đặc biệt là cho Chuyến Diễu hành lần này. Điều đó cũng sẽ được mọi người trông chờ lắm đây... Một nhân viên chuẩn bị những vật dụng cần thiết cho tôi trong chuyến hành trình đường dài bằng xe lửa. Một đội chuẩn bị trang điểm cho tôi để xuất hiện trước công chúng. Nhà thiết kế đồng thời là bạn tôi, Cinna, chính là người đã tạo nên những bộ trang phục lộng lẫy khiến cho khán giả chú ý lên tôi trước tiên lúc còn ở Đấu trường Sinh tử.

Nếu được quyết định, tôi sẽ cố quên hết mọi điều về Đấu trường Sinh tử. Không bao giờ nói về chúng. Làm như đó chẳng qua chỉ là một cơn ác mộng. Nhưng Chuyến Diễu hành khiến tôi không thực hiện được ý định đó. Mười đồ giữ cho mọi thứ của Trò chơi luôn nằm đúng vị trí vào mỗi năm, đó là cách Capitol giữ cho nỗi sợ hãi luôn hiện hữu và rõ nét. Những người dân đến từ các quận như chúng tôi không những bị buộc phải nhớ đến sự kìm kẹp sắt thép của Capitol vào mỗi năm mà còn phải chào đón chúng. Và năm nay, tôi là một trong những ngôi sao của chương trình này. Tôi sẽ phải đi từ quận này sang quận khác, đứng trước những đám đông đang hò reo chúc mừng dù trong lòng họ vô cùng khinh bỉ tôi, để nhìn vào gương mặt của những gia đình có những đứa con bị chính tay tôi giết hại...

Mặt trời vẫn cứ lên cao và tôi buộc mình phải đứng lên. Các khớp xương kêu lên phản đối và chân trái thì tê cứng đến nỗi tôi phải mất vài phút để lấy lại cảm giác. Dù đã ở trong rừng ba tiếng đồng hồ nhưng tôi vẫn chưa sản được thứ gì, tuy nhiên, không việc gì phải ép mình làm thế. Đã không còn rắc rối nào với mẹ và Prim, đứa em gái bé bỏng của tôi nữa. Giờ đây họ đủ khả năng để mua thịt của cả thị trấn này dù không ai trong chúng tôi thích làm điều đó, dĩ nhiên chẳng qua chỉ là một trò giải trí. Thế nhưng Gale Hawthorne, bạn thân của tôi và gia đình anh lại phụ thuộc rất nhiều vào kết quả của chuyến săn ngày hôm nay và tôi không thể làm họ thất vọng. Tôi mất một tiếng rưỡi đồng hồ để đi khắp nơi đặt bẫy. Ngày xưa khi còn đi học, chúng tôi có thời gian rảnh vào mỗi buổi chiều để kiểm tra dây, săn bắn, hái lượm rồi mang thành quả

về trao đổi trong thị trấn. Nhưng giờ đây Gale đã đến làm việc tại mỏ than và tôi chẳng có gì để làm trong cả ngày dài đằng đẵng, thế nên tôi đã tiếp quản công việc này.

Lúc này Gale đã quay lại khu mỏ, đẩy chiếc xe tôi tàn xuống sâu dưới lòng đất và bắt đầu khai thác các vỉa than. Tôi biết rõ về nó vì vào mỗi năm ở trường học, lớp chúng tôi phải đi đến những khu mỏ như thế nó là một phần của buổi huấn luyện. Khi còn nhỏ tôi rất ghét việc này. Những đường hầm ngột ngạt, không khí hôi hám, bóng tối bao trùm khắp nơi. Chỉ sau khi cha tôi và một số người thợ mỏ khác thiệt mạng trong một vụ nổ thì tôi mới có thể thoát khỏi điều đó. Những chuyến đi như thế luôn là nỗi lo âu kinh khủng nên tôi đã giả bệnh hai lần với hy vọng mẹ sẽ giữ tôi ở nhà bởi bà nghĩ tôi cần phải tịnh dưỡng.

Đột nhiên tôi nhớ đến Gale, anh chỉ thực sự sống khi được ở trong rừng, nơi có bầu không khí trong lành, ánh mặt trời và những dòng suối nhỏ. Tôi không hiểu làm thế nào mà anh ấy có thể sống mãi như thế được. Tốt thôi... ừ, thì tôi biết vậy. Gale luôn vào rừng vì đó là cách kiếm sống duy nhất để anh có thể nuôi mẹ và hai đứa em trai em gái của mình. Hiện giờ tôi đang có một khoản tiền rất lớn, dư sức nuôi sống cả hai gia đình và như thế anh không cần phải đi kiếm nhặt từng đồng. Nhưng thậm chí cái việc tôi mang thịt về cũng đã làm cho anh khó chịu, dù Gale đã hứa chắc sẽ chăm sóc cho mẹ và Grim nếu chẳng may tôi chết trong Đấu trường. Tôi đã từng bảo anh đừng có thiên vị tôi như thế, nó chỉ khiến tôi giống như một đứa ngốc khi phải rảnh rang suốt ngày. Trong khi tôi chưa bao giờ từ bỏ cuộc chơi còn anh thì đang ở nhà. Điều này thì dễ hơn vì anh buộc phải làm việc mười hai tiếng một ngày.

Giờ đây, cơ hội duy nhất để tôi gặp Gale là vào Chủ nhật khi cả hai cùng nhau đi săn trong rừng. Đó vẫn luôn là ngày tuyệt nhất trong tuần dù cho đã không còn được như trước, khi mà tôi và anh có thể kể cho nhau nghe về mọi thứ. Đấu trường đã phá hỏng tất cả. Tôi vẫn luôn hy vọng thời gian có thể giúp chúng tôi trở lại như trước đây, nhưng chỉ một mình tôi mong mỗi thì chẳng có tác dụng gì. Mọi thứ sẽ không bao giờ như ngày xưa được nữa.

Tôi kéo mạnh cái bẫy sắt. Tám con thỏ, hai con sóc và một hải ly đã lọt vào chiếc bẫy đặc biệt này. Gale đã tạo ra nó. Anh có một kỹ thuật đặt bẫy rất kỳ khôi, bằng cách lấp đặt chúng dưới những cây non, chúng sẽ kéo những con mồi bị giết nằm ngoài tầm với của thú săn mồi, đó là do những nhánh cây được sắp xếp khéo léo chỗ nút bẫy, hoặc là đan những chiếc giỏ mà bọn cá không thể nào thoát ra được. Khi tôi đi kiểm tra từng cái, tôi biết mình chẳng thể nào làm ra được một cái bẫy hoàn hảo như của anh, cái hay của Gale là ở chỗ có thể đoán biết được con đường mà các con thú thường hay chạy qua. Còn hơn cả kinh nghiệm, đó là năng khiếu bẩm sinh. Bằng cách đó, tôi có thể tấn công con mồi từ trong bóng tối và tiêu diệt gọn chỉ với một mũi tên.

Lúc này tôi đã quay lại khu vực hàng rào bao quanh toàn Quận 12, mặt trời đã lên cao. Như mọi lần tôi kiểm tra hàng rào một chút nhưng không có dấu hiệu nào cho thấy dòng điện đang hoạt động. Thường là như vậy, nhưng tôi có thói quen luôn kiểm tra việc này. Tôi lách xuống cái lỗ ở bên dưới để đi ra Đồng cỏ, nó chẳng xa gì lắm, chỉ bằng khoảng cách ném một hòn đá là đến nhà của tôi. À, là nhà cũ của tôi mới phải. Chúng tôi vẫn được quyền giữ nó vì nếu chẳng may tôi chết, mẹ và em gái tôi buộc phải quay về đây mà sống. Nhưng giờ thì cả hai đều đang rất hạnh phúc tại ngôi nhà mới ở Làng Chiến thắng và tôi mới là người duy nhất sử dụng ngôi nhà cũ nơi tôi đã được sinh ra này. Đối với tôi, đó mới là ngôi nhà thật sự.

Tôi trở về nhà để đổi quần áo. Lấy chiếc áo khoác da cũ của cha tôi thay cho cái áo len đã quá chật ở hai vai. Nó mềm mại và phù hợp hơn so với một đôi giày săn bắn thủ công đắt tiền, cái mà mẹ tôi bảo rằng nó hợp hơn với bất kỳ ai ngoại trừ tôi. Tôi xếp cánh cung và những mũi tên vào một cái ống tre rỗng. Mặc dù thời gian trôi qua rất nhanh, tôi vẫn tự cho phép mình được ngồi ở bếp vài phút. Nó đã bị bỏ hoang hoàn toàn, không còn lửa trong lò sưởi, không còn quần áo trên bàn. Tôi tiếc cho cuộc sống ngày trước của mình ở đây. Chúng tôi gần như phải góp nhặt từng đồng, nhưng tôi biết nơi mà tôi thuộc về, tôi biết vị trí của mình trong tấm vải được đan xen chặt chẽ, đó là cuộc sống của chúng tôi. Tôi ước gì có thể trở về nơi đó vì khi nhìn lại, nó an toàn hơn hiện giờ rất nhiều, khi mà tôi quá giàu, quá nổi tiếng và rất bị căm ghét bởi đám người điều hành ở Capitol.

Tiếng kêu phía sau cửa thu hút sự chú ý của tôi. Tôi mở ra và tìm thấy Hũ Bơ (Buttercup), con mèo đực già nua của Prim. Nó ghét ngôi nhà mới nhiều cũng như tôi và luôn bỏ đi khi em tôi đến trường. Tuy tôi và nó chưa bao giờ ưa nhau nhưng giờ đây cả hai đều có chung một mối liên hệ. Tôi bế nó lên, cho nó ăn một mẩu pho mát dê và cọ cọ vào sau vành tai nó. “Mày có biết bộ dạng mình khó coi lắm không?” tôi hỏi nó.

Hũ Bơ huých tay tôi vùi thêm ít thức ăn nhưng giờ thì tôi phải đi. “Đi nào anh bạn.” Tôi bế nó lên bằng một tay, vớ theo chiếc túi và những thứ linh tinh khác rồi kéo lê ra đường. Con mèo nhảy ra khỏi người tôi rồi biến mất sau những bụi cây.

Đôi giày kêu lạo xạo khi tôi bước đi trên con đường rải đầy than. Đi qua con hẻm và xuyên qua sân sau, tôi đến nhà Gale chỉ trong vài phút. Mẹ của anh ấy, Hazelle, trông thấy tôi qua cửa sổ khi đang rửa chén. Bà lau tay vào tạp dề và bước ra cửa để gặp tôi.

Tôi rất thích Hazelle và tôn trọng bà. Vụ nổ ngày xưa đã giết chết cha tôi đồng thời cũng cướp đi sinh mạng của chồng bà ấy. Để lại ba người con trai và một đứa bé. Chỉ một tuần sau khi sinh con bà đã phải đi ra phố để tìm việc làm. Những mỏ than không phải là lựa chọn tốt nhất, với những đứa trẻ còn đang trong độ tuổi cần phải chăm sóc, và bà đã quyết định giặt quần áo thuê cho những thương gia trong thành phố. Năm mười bốn tuổi, Gale, đứa lớn tuổi nhất, đã trở thành trụ cột của gia đình. Anh đã đăng kí tê-ra (Tesseractae, đơn vị tem phiếu hư cấu trong truyện) thứ đã mang về cho gia đình họ một ít dầu ăn và ngũ cốc đổi lại việc ghi tên anh vào danh sách các Vật tế. Từ khi đó, thậm chí là kể từ đó về sau, Gale đã trở thành người đánh bầy lành nghề. Nhưng chỉ bấy nhiêu thì không đủ để nuôi sống gia đình năm miệng ăn nếu không cần Hazelle làm việc đến nỗi các ngón tay gầy trơ xương trên những tấm ván giặt đồ. Vào mùa đông, bàn tay bà đỏ hoe, nứt nẻ và chảy máu mỗi khi có bất cứ cử động nào dù là nhỏ nhất. Nó vẫn sẽ như thế nếu không có ít mỡ thoa do mẹ tôi pha chế. Nhưng cả hai đã nhất quyết, Hazelle và Gale, dù phải làm việc cực nhọc đến thế nào thì những đứa trẻ khác, Rory mười hai tuổi, Vick mười tuổi tuổi và đứa nhỏ nhất Posy bốn tuổi sẽ không bao giờ phải ghi tên vào danh sách tê-ra.

Hazelle mỉm cười khi bà nhìn thấy tôi. Bà cầm một đuôi dê, trông khá là nặng kí. “Thằng bé sẽ nấu một nồi súp ngon tuyệt.” Không như Gale, bà không có vấn đề nào với cách sắp đặt việc săn bắt của chúng tôi.

“Thật tốt quá.” Tôi trả lời. Thật là thoải mái khi được ở đây với Hazelle. Gánh nặng về Đấu trường được san sẻ, như cách chúng tôi luôn phải gánh chịu. Bà đưa tôi một tách trà thảo mộc, tôi siết những ngón tay lạnh buốt của mình quanh đáy với lòng biết ơn. “Cô biết đấy, khi cháu trở về từ chuyến hành trình, cháu đã nghĩ về việc thỉnh thoảng dẫn Rory ra ngoài với cháu. Sau giờ học. Và dạy cậu bé săn bắn.”

Hazelle gật đầu. “Thế thì tốt quá. Gale cũng đã định thế, nhưng nó chỉ có một ngày chủ nhật, và ta nghĩ nó thích dành trọn ngày đó cho cháu.”

Tôi không thể ngăn khuôn mặt mình đang nóng bừng lên. Điều này thật là ngốc, dĩ nhiên. Hầu như chẳng ai hiểu về tôi nhiều như Hazelle. Biết cả những cam kết mà tôi đã chia sẻ với Gale. Tôi chắc hẳn mọi người đều nghĩ rằng trước sau gì thì chúng tôi cũng sẽ kết hôn dù cho tôi chưa bao giờ có cái suy nghĩ đó. Nhưng đó là chuyện trước khi Đấu trường diễn ra. Trước khi bạn đồng hành đáng mến của tôi, Peeta Mellark, loan tin rằng cậu ấy yêu tôi điên cuồng. Chuyện tình lãng mạn là kẻ sách sống còn của chúng tôi khi còn ở trong trận chiến. Chỉ là nó không hoàn toàn chỉ là kế hoạch đối với Petta. Tôi không chắc nó đã có ý nghĩa gì với tôi. Nhưng tôi biết hiện giờ nó không là gì cả, chỉ là nó khiến Gale rất đau đớn. Ngực tôi thắt lại khi tôi nghĩ đến việc bằng cách nào đó, trong Chuyến Diễu hành chiến thắng, Peeta và tôi phải cho mọi người thấy rằng chúng tôi đang yêu nhau.

Tôi hớp vội một ngụm trà dù nó đang rất nóng và đặt nó lên bàn. “Tốt hơn hết là cháu nên đi. Cần phải làm cho mình trông thật chỉnh tề khi đứng trước ống kính.”

Hazelle ôm tôi. “Nhớ ăn uống đầy đủ nhé.”

“Nhất định ạ.” Tôi trả lời.

Điểm dừng chân tiếp theo của tôi là chợ Hob, nơi tôi thực hiện phần lớn các cuộc giao dịch của mình. Nhiều năm về trước nó là một nhà kho bỏ hoang dùng để chứa than, nhưng từ khi người ta không còn sử dụng nữa thì nó đã trở thành nơi buôn bán bất hợp pháp và phát triển thành khu chợ đen toàn thời gian. Nó thu hút những thành phần có hơi bất hảo, đó là trước khi tôi tham gia, tôi đoán thế. Săn bắn trong rừng xung quanh quận 12 là phạm pháp vì nó vi phạm ít nhất một tá bộ luật và sẽ dẫn đến hình phạt là cái chết.

Mặc dù họ không bao giờ nhắc đến nhưng tôi mang ơn những người dân ở Hob. Gale bảo tôi đó là Greasy Sae, một phụ nữ già chuyên bán súp. Bà là nhà tài trợ cho Peeta và tôi trong suốt thời gian ở Đấu trường. Nó được cung cấp như một vật dụng từ Hob, nhiều người đã nghe về điều này và cũng góp tiền vào. Tôi

không biết chính xác nó là cái gì, và những món quà trong đấu trường luôn ở giá cắt cổ. Nhưng trên hết, tôi biết, nó làm nên sự khác biệt giữa cuộc sống của tôi và cái chết.

Khá là kì quặc khi mở cửa bước vào với một chiếc túi rỗng không, chẳng có thứ gì để giao dịch, mà thay vào đó là một túi tiền nặng trĩu ở bên hông. Tôi cố gắng vợ càng nhiều thứ càng tốt với nào là cà phê, vài mẫu bánh, các quả trứng, chỉ sợi và dầu ăn. Sau một chút suy nghĩ, tôi mua ba chai rượu trắng từ một người phụ nữ hiền lành, cô ấy tên là Ripper, một nạn nhân của vụ sụp hầm mỏ đã nhanh trí tìm lối thoát để giữ được mạng sống.

Các chai rượu không phải cho gia đình tôi. Nó dành cho Haymitch, người cố vấn của Peeta và tôi trong Đấu trường. Ông ta gắt gỏng, bạo lực và luôn say xỉn. Nhưng ông đã làm tròn công việc- còn hơn cả công việc bình thường- bởi vì đây là lần đầu tiên trong lịch sử, hai vật tể được phép chiến thắng. Vì vậy, dù Haymitch là người như thế nào, tôi vẫn nợ ông ấy. Và việc này thì luôn luôn. Tôi mua rượu trắng vì vài tuần trước ông ta chạy ra ngoài tìm nhưng không còn nơi nào bán và ông đã bỏ về, la hét và đập vỡ bất kì vật gì ông trông thấy. Ông dọa sẽ giết chết Prim và, thật tình mà nói, chẳng vui chút nào khi tôi thấy ông làm như thế. Từ lúc đó, tôi luôn dự trữ nhiều thứ phòng khi thiếu hụt một lần nữa.

Cray, Trưởng Đội Trị an của chúng tôi, chau mày khi ông thấy tôi với các chai rượu. Ông là một người đàn ông già với vài sợi tóc bạc được chải nghiêng trên khuôn mặt đỏ gay. “Loại đó quá mạnh khi dành cho cháu đấy, cô bé ạ.” Ông tất nhiên là phải biết chứ... Ngoài Haymitch ra, ông là người uống rượu nhiều hơn bất cứ ai mà tôi quen biết.

“À, mẹ cháu dùng nó thay cho thuốc.” Tôi hồ hững trả lời.

“Tối thôi, nó có thể giết chết bất kì thứ gì.” Ông trả lời, và thả một đồng xu vào chai.

Khi đến quán của Greasy Sae, tôi tìm một chỗ ngồi gần quầy thu ngân và gọi ít súp, nó trông như hỗn hợp giữa bí và đậu. Một nhân viên trị an tên là Darius đến và mua một bát trong khi tôi ăn. Vì luôn chấp hành rất tốt luật pháp, anh là một trong những người mà tôi yêu thích. Anh chưa bao giờ dùng uy quyền của mình để ép buộc người khác, chỉ luôn pha trò rất giỏi. Anh khoảng hai mươi tuổi, nhưng chẳng có vẻ gì là lớn hơn tôi. Đôi khi một điều gì đó ở nụ cười, mái tóc đỏ làm cho mọi người xung quanh cảm thấy, bằng cách đó, trông anh rất nam tính.

“Em chuẩn bị gì cho chuyến đi chưa?” Anh hỏi tôi.

“Họ sẽ đến đón em vào buổi chiều.” Tôi trả lời.

“Có nên làm cho em trông đẹp hơn không nhỉ?” Anh ghé sát và hỏi tôi với giọng thì thầm. Tôi không thể ngừng cười vì sự trêu ghẹo của anh, bất chấp tâm trạng của tôi hiện giờ. “Nên có một dải ruy băng trên tóc em hay một thứ gì khác chẳng?” Anh giật nhẹ chiếc nơ và tôi đẩy tay anh ra.

“Đừng lo. Đến lúc ấy họ sẽ biến em thành một người hoàn toàn khác.” Tôi đáp.

“Tốt.” Anh nói. “Hãy để cho cái quận bé nhỏ này có cơ hội để hãnh diện, phải không Quý cô Everdeen?” Anh lắc đầu khi bà Greasy Sae có vẻ không đồng tình và bỏ ra ngoài nhập vào đám bạn.

“Tôi muốn những cái bát được trả lại.” Bà Greasy Sae nói với theo, và cười. Bà không bao giờ có những lời lẽ đặc biệt nghiêm khắc. “Gale sẽ đi cùng cháu chứ?” Bà hỏi tôi.

“Không. Gale không nằm trong danh sách.” Tôi đáp. “Thay vì thế, cháu sẽ gặp anh ấy vào Chủ nhật.”

“Nghĩ xem, cậu ta có thể nằm trong danh sách. Gale đã trở thành họ hàng của cháu và đó là tất cả.” Bà nói khá miễn cưỡng.

Đây chỉ là một trong những lời nói dối Capitol đã được dựng lên. Khi Peeta và tôi đang ở ngày thứ tám của Đấu trường Sinh tử, họ gửi các phóng viên thực hiện những mẫu chuyện riêng tư về chúng tôi. Khi họ hỏi về những người bạn của tôi, mọi người đều chỉ đó là Gale. Nhưng nó đã không thực hiện đúng như thế, với sự bịa đặt mà tôi có bên ngoài trường đấu, dành cho người bạn thân nhất của tôi, Gale. Anh quá đẹp trai, quá nam tính, và ít nhất luôn sẵn sàng mỉm cười hoặc đóng vai tốt đẹp trước các máy quay. Chúng tôi trông có vẻ giống nhau, dù cho, chỉ là một chút. Chúng tôi biết mọi người ở Khu Vía than đều trông như thế. Tóc đen thẳng mượt, màu da ôliu, đôi mắt xám. Vì thế đã có suy nghĩ anh ấy là bà con của tôi. Tôi

không biết điều này mãi cho đến khi trở về nhà, ở ga xe lửa, và mẹ tôi bảo rằng, “Họ hàng của con hầu như không thể chờ để gặp được con!” Sau đó tôi quay lại và thấy Gale cùng Hazelle và tất cả bọn trẻ đang chờ tôi, vì thế tôi còn có thể làm gì ngoài việc tiếp tục giả vờ như thế?

Greasy Sae biết chúng tôi không có họ hàng gì với nhau, nhưng ngay cả những người quen biết chúng tôi trong nhiều năm dường như cũng đã quên.

“Cháu không thể cho đến khi mọi việc lắng xuống.” Tôi thì thầm.

“Ta hiểu.” Bà Greasy Sae nói. “Nhưng cháu đã vượt qua nó để đi đến hồi kết. Thôi nào, tốt hơn là đừng để bị trễ.”

Tuyết bắt đầu rơi khi tôi đang trên đường trở về Làng Chiến thắng. Chỉ mất khoảng nửa dặm khi đi từ quảng trường đến trung tâm thị trấn, nhưng cứ như ở một thế giới hoàn toàn khác.

Nó nằm tách biệt và được bao quanh bởi cây xanh, tô điểm bằng những bụi hoa. Nó có tất cả mười hai ngôi nhà, mỗi căn to đủ để mười đứa như tôi vào ở. Chín cái bị bỏ hoang, như nó luôn là như thế. Ba cái được sử dụng bởi Haymitch, Peeta, và tôi.

Căn nhà của gia đình tôi và của Peeta luôn ngập tràn những tia nắng ấm áp của cuộc sống. Ánh sáng rọi qua các khung cửa sổ, khói từ lò sưởi tỏa lên, chùm hạt ngũ cốc với màu sắc rực rỡ treo trước cửa ra vào như được trang hoàng cho Vụ mùa sắp tới. Tuy nhiên, căn nhà của Haymitch, dù được người làm vườn chăm sóc rất cẩn thận, vẫn cứ như đã bị bỏ bê và hoang phế. Tôi đứng trước cửa nhà ông, dù biết rằng nó rất hôi, nhưng vẫn đẩy cửa vào.

Mùi tôi lập tức ngửi phải mùi kinh tởm. Haymitch không cho phép bất cứ ai được bước vào nhà để dọn dẹp mà tự mình làm việc đó một cách thật tồi. Tích tụ qua nhiều năm, mùi rượu, những bãi nôn, bắp cải luộc, thịt khét, quần áo bẩn và phân chuột đã trộn lẫn với nhau ra thứ mùi hôi thối đến mức khiến tôi cay xè mắt. Tôi lội qua những mẩu bao bì bỏ đi, kính vỡ, và xương xẩu để đến nơi mà tôi biết chắc sẽ tìm thấy Haymitch. Ông ngồi ở ngoài bàn nhà bếp, cánh tay trải dài trên mặt bàn, khuôn mặt ngập trong vũng rượu, vừa ngáy vừa gục gặt đầu.

Tôi lay vai ông. “Dậy nào.” Và la lớn lên, bởi vì tôi biết rằng chẳng có cách hay ho nào để đánh thức ông dậy. Tiếng ngáy của ông ngừng một chút, như để dò chừng, rồi lại tiếp tục. Tôi lay mạnh hơn. “Dậy đi Haymitch, hôm nay là ngày Diễu hành đấy!” Tôi mở tung cửa sổ, hít một hơi thật sâu không khí trong lành bên ngoài. Chân tôi bới trong đồng rác trên sàn nhà, lôi ra được một ấm pha cà phê và đổ vào đầy nước tại bồn. Bếp vẫn chưa tắt hoàn toàn nên tôi bỏ một ít than vào cho đến khi ngọn lửa bùng lên. Tôi đổ bột cà phê vào ấm, với lượng vừa đủ đảm bảo khi pha ra sẽ rất ngon và mạnh, sau đó đặt lên bếp đun sôi.

Haymitch vẫn đang ngủ say như chết. Vì không còn cách nào khác, tôi đổ đầy một chậu nước lạnh, đổ từ trên đầu ông xuống, và ông nhảy dựng lên. Một âm thanh như tiếng gầm của động vật phát ra từ cuống họng ông. Ông nhảy bổ vào, đá chiếc ghế ra sau mười mét và cầm con dao lên. Tôi quên rằng ông luôn ngủ với con dao nắm chặt trong tay. Tôi nên lấy nó từ những ngón tay của ông, nhưng tôi có nhiều thứ hơn để phải chú ý. Khắc một tiếng chữ thề, ông chém vào không khí một hồi trước khi lấy lại ý thức. Ông lau mặt một cách bức dọc và đảo mắt sang nơi tôi đang đứng, như để phòng tôi sẽ chuồn thật nhanh.

“Cháu đang làm cái trò gì thế?” Ông phì phèo.

“Ông đã bảo cháu đánh thức ông dậy một giờ trước khi phóng viên đến.” Tôi nói.

“Cái gì chứ?” Ông hỏi lại.

“Đó là ý tưởng của ông mà.” Tôi khẳng định.

Có vẻ như ông đang nhớ lại. “Sao ta lại ướm sừng thế này?”

“Cháu đã không thể đánh thức ông dậy.” Tôi nói. “Xem nào, nếu ông muốn tìm người chịu trách nhiệm, ông nên hỏi Peeta.”

“Hỏi tớ về việc gì?” Giọng nói cậu ấy cất lên làm dạ dày tôi đột nhiên thắt lại thành một mớ cảm xúc rối rắm khó chịu như cảm giác tội lỗi, nỗi buồn, sự ngại ngùng. Và cả chờ mong. Tôi thừa nhận có một chút cảm giác như thế. Chỉ là có quá nhiều sự đấu tranh mà bao giờ cũng chiếm lĩnh.

Tôi nhìn theo Peeta khi cậu ấy bước lại gần, ánh mặt trời từ ngoài cửa sổ rọi vào làm những hạt tuyết vương trên mái tóc vàng hoe của cậu trở nên lấp lánh. Cậu ấy trông thật mạnh mẽ và khỏe khoắn, thật khác với hình ảnh một đứa con trai ốm yếu, đói lả mà tôi từng biết khi ở đấu trường, và giờ đây hầu như không còn nhận ra cách đi khập khiễng ở cậu ấy nữa. Cậu đặt một ổ bánh mì nướng nóng hổi lên bàn và chìa tay về phía Haymitch.

“Hỏi cậu về việc gọi tôi dậy nhưng đừng khiến cho tôi bị viêm phổi.” Haymitch nói, đồng thời đưa con dao ra. Ông cởi áo khoác bản thủ một cách thô bạo, để lộ chiếc áo bên trong cũng dơ bẩn không kém, và lau người bằng những chỗ khô ráo.

Peeta mỉm cười và đặt con dao của Haymitch cạnh các chai rượu trắng trên bàn. Cậu ấy lau sạch lưỡi dao bằng đuôi áo và cắt từng lát bánh mì. Peeta đã để dành cho chúng tôi những ổ bánh nóng ngon lành. Tôi đi sẵn. Cậu ấy làm bánh. Haymitch uống rượu. Chúng tôi có những cách riêng để giữ cho mình luôn bận rộn, để giữ cho những suy nghĩ về khoảng thời gian cũng như các đối thủ trong Đấu trường Sinh tử luôn nằm ngoài tâm trí. Mãi cho đến khi cậu ấy đưa cho Haymitch một mẫu bánh và gần như nhìn sang tôi trước tiên. “Cậu ăn một miếng không?”

“Không. Tôi ăn ở Hob rồi.” Tôi đáp. “Đấu sao cũng cảm ơn cậu.” Thật chẳng giống giọng nói của tôi chút nào, nó quá khách sáo. Nhưng vì đã lâu lắm rồi tôi không trò chuyện với Peeta kể từ lần cuối các phóng viên quay đoạn phim về sự đoàn tụ hạnh phúc của chúng tôi và mỗi người quay về ngôi nhà thực sự của riêng mình.

“Không có chi.” Cậu ấy đáp cứng nhắc.

Haymitch vút áo sơ mi của mình vào một chỗ dó trong đồng lộn xộn. “Ừm, hai đứa có nhiều thời gian để hâm nóng trước khi cuộc trình diễn diễn ra.”

Ông ấy nói đúng, dĩ nhiên. Khán giả sẽ rất trông mong cặp đôi si tình đã thắng cuộc trong Đấu trường sinh tử. Không phải là hai kẻ hầu như chỉ dám nhìn vào mắt nhau. Nhưng tất cả những gì tôi nói chỉ là, “Đi tắm đi, Haymitch.” Sau đó tôi nhảy ra ngoài cửa sổ, đáp xuống đất, và tiến đến hàng cây xanh dẫn đến nhà tôi.

Tuyết đã bắt đầu thưa thớt và tôi để lại dấu chân mình phía sau. Đến trước nhà, tôi không vội gõ cửa mà giữ nước ẩm ướt trong giày ra trước khi bước vào. Mẹ tôi đã làm ngày làm đêm để mọi thứ trông thật hoàn hảo trước ống kính máy quay, vì vậy giờ không phải lúc để lại vết bẩn trên sàn nhà bóng loáng của bà. Tôi hầu như chưa kịp bước vào khi bà đứng đó, giữ cánh tay tôi như để ngăn lại.

“Đừng lo, con để chúng ở đây mà.” Tôi nói, và đặt đôi giày lên tấm thảm.

Mẹ tôi gạt đầu, cười nhẹ và gỡ túi đồ trên vai tôi xuống. “Chỉ là tuyết thôi mà. Con thả bộ vui chứ?”

“Thả bộ?” Bà biết rõ tôi đã vào rừng từ nửa đêm kia mà. Và rồi tôi thấy một người đàn ông đứng phía sau bà trên lối dẫn vào bếp. Chỉ cần nhìn bộ com- ple được may khéo léo và những điểm nhấn đặc biệt là tôi đã biết ông ta đến từ Capitol. Có điều gì đó không đúng lắm. “Còn hơn cả trượt băng. Bên ngoài đang trơn trượt dữ lắm.”

“Có một người đã ở đây đợi con.” Mẹ tôi nói. Khuôn mặt bà tái nhợt và tôi có thể nhận ra sự lo lắng mà bà đang cố che giấu.

“Con nghĩ họ không nên đến đây cho đến buổi trưa.” Tôi giả vờ không để ý đến tình cảnh của mình. “Cinna đến sớm để giúp con chuẩn bị à?”

“Không, Katniss, người này là...” Mẹ tôi bắt đầu.

“Lối này, thưa Quý cô Everdeen.” Người đàn ông nói. Ông ta chỉ về phía hành lang. Thật là kì quặc khi chỉ đường trong chính ngôi nhà của bạn, nhưng tôi biết tốt hơn là đừng nói ra lời nhận xét đó.

Khi tôi đi, tôi gửi cho mẹ một nụ cười trấn an qua vai. “Chỉ là hướng dẫn cụ thể hơn về chuyến đi thôi mà.” Họ đã gửi cho tôi toàn bộ những thứ rác rưởi về chuyến đi cũng như những nghi lễ buộc phải tuân theo khi đến mỗi quận. Nhưng khi tôi đi về phía cánh cửa phòng học, cánh cửa mà tôi chưa bao giờ thấy nó đóng

lại trước đây cho đến giờ phút này, tôi có thể cảm thấy não tôi bắt đầu hoạt động. Người này thật ra là ai? Họ muốn gì? Tại sao mẹ tôi trông nhợt nhạt như thế?

“Queo phải.” Người đàn ông Capitol nói, người đã dẫn tôi đi dọc hành lang.

Tôi xoay nắm đấm cửa bằng đồng bóng loáng và bước vào trong. Mùi tôi ngửi thấy sự đối lập giữa mùi máu và hương hoa hồng. Một người đàn ông nhỏ con, với mái tóc bạc trắng khiến tôi có cảm giác ngờ ngợ rất quen đang đọc sách. Ông đưa một ngón tay lên với ý bảo, “Chờ ta một chút.” Sau đó ông xoay người lại và tìm tôi lẽ một nhịp.

Tôi đang nhìn chăm vào đôi mắt rắn của ngài Tổng thống Snow.

2. Phần 1 - Chương 02

Chương 2:

Theo tôi biết, Tổng thống Snow thường xuất hiện ở trước cột cẩm thạch đỏ nơi có những lá cờ to quá khổ bay phất phới. Thật quái đản khi ông xuất hiện trong căn phòng này, với những vật dụng bình thường vây xung quanh. Nó cũng giống như khi ta mở nắp nồi và tìm thấy một nanh rắn găm ghìếc thay vì món thịt hầm.

Ông ta đang làm gì ở đây? Kí ức tôi tua nhanh về ngày đầu của các Chuyến Diễu hành chiến thắng trước đây. Tôi đã gặp qua những Vật thể chiến thắng cùng với Cổ vấn và Nhà thiết kế của họ. Ngay cả một số quan chức chính phủ cấp cao thỉnh thoảng cũng xuất hiện. Nhưng tôi chưa bao giờ gặp Tổng thống Snow. Ông ta tốt hơn là đang dự tiệc ở Capitol. Theo lẽ thường là thế.

Một khi ông đã làm mọi cách để có mặt tại buổi Diễu hành này, từ thành phố của ông, thì nó chỉ mang một ý nghĩa duy nhất. Rắc rối to rồi đây. Và nếu xảy ra với tôi, thì cả gia đình tôi cũng vướng phải. Một cơn rùng mình chảy dọc sống lưng khi tôi nghĩ về khoảng thời gian mẹ và em gái đã phải đối mặt với gã đàn ông luôn khinh miệt tôi. Và sẽ luôn như vậy. Cũng vì tôi đã lấu cả hơn so với những trò man rợ trong Đấu trường Sinh tử, điều đó khiến cho Capitol trông thật ngu ngốc, và như thế đã ngầm phá hoại sự điều khiển của ông ta.

Mọi điều tôi làm cốt chỉ để giữ lại cái mạng cho tôi và Peeta. Bất kì một hành động nổi loạn nào đều chỉ là sự trùng hợp ngẫu nhiên. Nhưng khi Capitol ra sắc lệnh chỉ một Vật thể duy nhất được phép sống sót và bạn liêu mạng thách thức điều đó, tôi đoán rằng đây mới là sự nổi loạn thật sự. Lời biện hộ duy nhất của tôi là vờ rằng mình đã loạn trí với tình yêu say đắm dành cho Peeta. Nhờ đó mà cả hai chúng tôi được phép sống sót. Để được trao vương miện chiến thắng. Để trở về nhà, ăn mừng, vẫy tay tạm biệt với những chiếc máy quay và chỉ còn lại một mình. Cho đến giờ phút này.

Có lẽ do sự mới mẻ của ngôi nhà, cú sốc khi nhìn thấy ông ta, hay việc tôi thừa hiểu mình có thể bị ông ta giết chỉ trong chớp mắt khiến tôi cảm thấy giống như bị xâm hại. Còn nếu như đây là nhà ông, thì tôi chính là vị khách không mời mà đến. Thế nên tôi cũng chẳng chào đón hay mời ông ngồi ghé làm gì. Tôi chẳng nói gì cả. Thực tình thì tôi xem ông như một con rắn thật sự, loại cực độc. Tôi ngồi im, nhìn chăm vào ông và cân nhắc xem mình nên làm gì, tìm kế hoạch nào đó hay thoái lui đây.

“Chúng ta sẽ làm cho tình hình này trở nên đơn giản hơn nhiều bằng cách đồng ý sẽ không nói dối lẫn nhau,” ông mở lời, “Cô nghĩ sao?”

Tôi nghĩ rằng lưỡi mình đã tê cứng và việc lên tiếng là điều không thể, thế nên tôi rất ngạc nhiên khi mình có thể trả lời bằng một giọng đều đều. “Vâng, cháu nghĩ như thế sẽ tiết kiệm thời gian.”

Tổng thống Snow mỉm cười và lần đầu tiên tôi chú ý đến môi của ông. Tôi đã rất mong đợi được thấy cặp môi của loài rắn, để nó chẳng phải lên tiếng một lời nào. Nhưng môi ông ta rất đầy đặn, và lớp da thì lại căng mọng. Tôi tự hỏi nếu sửa môi lại đôi chút có làm cho ông trông quyến rũ hơn không. Nhưng thế chỉ tổ lãng phí thời gian và tiền bạc. Ông vốn chẳng hấp dẫn ở điểm nào hết.

“Cổ vấn của ta đã lo rằng cô sẽ rất khó tính, nhưng cô đâu có định khó khăn làm gì đúng không?” Ông hỏi.

“Không ạ.” Tôi trả lời.

“Đó là những gì ta đã bảo với họ. Bất kì cô gái nào sau khi đã làm mọi cách để bảo vệ sự sống cho chính mình sẽ không bao giờ tự tay vứt bỏ nó như thế. Và gia đình cô ấy cũng sẽ nghĩ như vậy. Mẹ, em gái, và tất cả... họ hàng.” Bằng cách ông kéo dài chữ “họ hàng”, tôi có thể chắc rằng ông biết rõ Gale và tôi không hề có chung phả hệ.

Được rồi, đã đến lúc thỏa hiệp. Có lẽ thế sẽ tốt hơn. Tôi không giỏi xử lí với những lời đe dọa mập mờ. Mà cần phải hiểu rõ hành động đe dọa này.

“Ngồi đi.” Tổng thống Snow chìa ra một chỗ ngồi tại chiếc bàn lớn bằng gỗ đánh bóng nơi Prim vẫn hay làm bài tập về nhà của con bé và mẹ tôi ngồi tính sổ sách. Dường như đây là nhà của chúng tôi, và ông ta không có quyền gì ở nơi này, nhưng rốt cuộc vẫn có mọi quyền, để chiếm chỗ. Tôi ngồi trên chiếc ghế gỗ lưng thẳng, đối diện với bàn học. Nó hẳn là dành cho một ai đó cao hơn tôi, vì chỉ có ngón cái của tôi là chạm đất.

“Tôi có một vấn đề, cô Everdeen,” tổng thống Snow nói. “Một vấn đề đã bắt đầu từ giây phút cô nuốt nắm đầu độc tại đấu trường.”

Đó là lúc tôi đoán rằng nếu Ban giám khảo phải chọn giữa việc giương mắt nhìn Peeta và tôi tự tử – đồng nghĩa với kết quả không có người chiến thắng- hoặc để cho cả hai chúng tôi sống sót, họ sẽ chọn về sau.

“Nếu Trưởng ban tổ chức, Seneca Crane, đã có chút đầu óc, ông ta hẳn phải thổi bay cô ngay lúc đó. Tuy nhiên, thật không may vì ông ta có tính đa cảm. Thế nên giờ này cô vẫn còn ở đây. Cô có muốn đoán thử xem ông ta hiện giờ đang ở đâu không?” Ông hỏi.

Tôi gật đầu bởi vì, theo cái cách mà ông nói, quá rõ ràng là Seneca Crane đã bị giết. Ngay lúc này, mùi máu và hoa hồng trỗi lên mạnh mẽ tại khu vực bàn chúng tôi. Có một đóa hồng trong ve áo ngài Tổng thống Snow, ít nhất cũng gợi ý được nguồn gốc của mùi nước hoa, nhưng hẳn là nó đã được cải tiến gen, vì thật tình chẳng có loại hồng nào có hương nồng nặc như thế. Cứ như mùi máu... tôi không rõ lắm.

“Rồi sau đó, chẳng còn gì khác ngoài việc để cô độc diễn vở kịch bé nhỏ của mình. Và cô, cũng đã thể hiện rất tốt, tình yêu say đắm của một cô gái. Mọi người ở Capitol hầu như đã bị thuyết phục. Chỉ tiếc là, chẳng người dân nào ở các quận cảm thấy y như vậy từ lối diễn xuất của cô.” – Ông nói thêm.

Khuôn mặt tôi hẳn vừa lóe lên ít nhất một tia hoang mang, vì ông ta cứ nhìn chằm vào đó.

“Điều này, dĩ nhiên, cô không hề biết. Quý cô đã chẳng tìm hiểu xem những người ở quận khác họ có tâm trạng và suy nghĩ như thế nào. Nhiều người trong số đó, dù sao đi nữa, lại xem trò đùa nho nhỏ với những trái đầu của cô như một thách thức, chẳng phải là hành động vì tình yêu. Và nếu một cô gái đến từ quận 12 có thể coi thường Capitol rồi sau đó tự do đi lại mà vẫn vô sự, thì liệu điều gì có thể ngăn họ làm những hành động tương tự?” ông nói, “Cái gì có thể ngăn chặn đây, nói thử xem nào, người nổi dậy?”

Phải mất một lúc lâu để thấm hết những lời cuối cùng của ông. Rồi sau đó, toàn bộ sức nặng của nó đổ ập vào tôi. “Đã có một cuộc nổi dậy sao?” Tôi hỏi, vừa ớn lạnh vừa có chút phấn khởi vì khả năng đó.

“Vẫn chưa. Nhưng bọn họ sẽ làm như thế nếu những chuyện này không thay đổi. Và những cuộc nổi dậy đã được dự đoán sẽ dẫn đến cuộc cách mạng.” Tổng thống Snow chà xát một điểm trên lông mày trái, nhưng lại khiến chính tôi cảm thấy nhức đầu. “Cô có hình dung được điều đó có nghĩa gì không? Bao nhiêu người sẽ chết? Những vấn đề nào mà những kẻ còn lại phải đối mặt? Và bất cứ vấn đề nào có thể xảy ra với Capitol, hãy tin ta khi ta nói rằng nếu sự kim hãm ở các quận bị phá vỡ dù chỉ trong một thời gian cực ngắn, thì toàn hệ thống vẫn sẽ bị sụp đổ.”

Tôi lấy làm ngạc nhiên bởi sự thẳng thắn pha chút chân thành của những lời này. Cứ như thể mối quan tâm hàng đầu của ông là hạnh phúc của cư dân Palem vậy, trong khi sự thật thì chẳng thể thay đổi. Tôi không hiểu làm thế nào mà mình lại dám nói những lời tiếp theo, nhưng tôi đã làm vậy. “Nó hẳn phải rất yếu ớt, nếu có đến một nắm đầu được hái xuống.”

Một khoảng lặng khá lâu khi ông xem xét tôi. Rồi ông đáp đơn giản. “Thật yếu đuối, nhưng không phải ở cách cô tin là vậy.”

Có tiếng gõ cửa bên ngoài, và gã đàn ông Capitol thò đầu vào. “Mẹ cô ta hỏi liệu ngài có muốn dùng chút trà gì không ạ?”

“Được. Cho tôi một tách trà.” ngài tổng thống đáp. Cánh cửa lại mở rộng ra hơn, và mẹ tôi đứng đấy, cầm trên tay khay trà Trung Quốc mà bà đã mang theo đến Khu Vĩa than lúc đám cưới. “Để đây.” Ông dời quyển sách vào góc rồi gõ nhẹ lên giữa bàn.

“Màn tiếp đón rất ấn tượng. Bà biết không, thật tức cười khi thỉnh thoảng người ta lại quên rằng tổng thống thì cũng cần phải ăn.” Tổng thống Snow mềm mỏng. Tốt, nó như một màn giải trí nho nhỏ dành cho mẹ tôi vậy, theo một cách nào đó.

“Ông có cần gì khác không? Tôi có thể nấu một bữa thịnh soạn nếu ông đói.” Bà đề nghị.

“Không cần đâu, thế này là hoàn hảo lắm rồi. Rất cảm ơn bà.” ông nói, rõ ràng là muốn đuổi khéo mẹ tôi. Bà gật đầu, ném cái nhìn sang tôi, rồi bỏ đi. Tổng thống Snow rót trà cho cả hai rồi cho thêm kem và đường vào tách, sau đó khuấy rất lâu. Tôi có cảm giác là ông đã xong phần của mình và đang chờ sự trả lời từ phía tôi.

“Tôi không hề có ý định khơi dậy một cuộc nổi loạn.” Tôi nói với ông.

“Tôi tin cô. Việc đó thì không thành vấn đề. Nhà thiết kế của cô đã chứng minh điều đó qua sự lựa chọn trang phục dự đoán trước của cậu ta. Katniss Everdeen, cô gái của lửa, cô đã tạo ra tia lửa như thế. Bị bỏ rơi, lại có thể tạo ra địa ngục kinh hoàng hủy diệt Palem.” Ông nói.

“Sao ông không giết quách tôi ngay lúc này cho xong?” Tôi buột miệng. “Giết công khai?” Ông hỏi lại. “Thế khác nào đổ dầu vào lửa.”

“Rồi sau đó dàn xếp như một vụ tai nạn.” Tôi tiếp.

“Ai sẽ được lợi?” Ông hỏi “Không phải cô, nếu chỉ đứng quan sát.”

“Ông cứ nói rõ muốn tôi phải làm gì, rồi tôi sẽ thực hiện ngay.” Tôi bảo.

“Giá mà mọi việc có thể đơn giản như thế.” Ông cầm lên những chiếc bánh qui hình đóa hoa và quan sát chúng chăm chú. “Dễ thương biết bao. Những cái này do mẹ cô làm à?”

“Peeta.” Và lần đầu tiên, tôi không hiểu được ánh mắt của ông. Tôi vội lấy tách trà nhưng nhanh chóng đặt nó trở lại khi nghe thấy những âm thanh va chạm loảng xoảng giữa nó và đĩa đựng tách. Nhằm che đậy hành động ấy của mình, tôi lấy một ít bánh quy.

“Peeta. Tình yêu của đời cô thì như thế nào?” ông hỏi.

“Tốt thôi.” tôi nói.

“Cậu ấy đã nhận ra sự hờ hững của cô dành cho mình chính xác là khi nào ấy nhỉ?” Ông hỏi, nhúng chiếc bánh quy vào trong trà. “Tôi không hề như thế.” Tôi trả lời.

“Tôi biết,” Tổng thống nói. “Nhưng tôi sẽ không có mặt ở đây nếu tôi là người duy nhất nghi ngờ. Người anh họ đẹp trai quá nhỉ?”

“Tôi không... tôi không biết...” Sự thay đổi đột ngột của cuộc đối thoại, thảo luận về cảm xúc của tôi dành cho hai người tôi quan tâm nhất với Tổng thống Snow, nó khiến tôi nghẹn lời.

“Nói rõ ràng nào, cô Everdeen. Tôi có thể giết cậu ta dễ dàng nếu chúng ta không đi đến một kết thúc hoàn hảo cho buổi thảo luận,” ông nói, “Cô đã không cho cậu ta một cơ hội bằng việc cả hai biến mất vào rừng cứ mỗi Chủ nhật.”

Nếu cả điều này mà ông cũng biết, thì ông còn biết những gì nữa? Và biết bằng cách nào? Có thể nhiều người đã nói cho ông biết về việc tôi và Gale đã dành cả ngày Chủ nhật của cả hai vào việc săn bắn. Chúng tôi không thể hiện rằng đã quá đủ cho mỗi đứa khi nhắc đến Đấu trường hay sao? Những năm qua đã không làm như vậy? Vấn đề thực sự là những việc mà ông đã nghĩ đến xảy ra ở cánh rừng bên ngoài quận 12. Tất

nhiên là họ đã không theo dõi chúng tôi ở đó. Hay là họ đã làm vậy thật? Có thể cả hai đã bị theo dõi? Điều đó là không thể. Ít nhất là bởi một người. Máy quay phim? Tôi chưa bao giờ bận tâm về điều đó cho đến giờ phút này. Rừng luôn là nơi an toàn cho cả hai, nơi nằm ngoài tầm kiểm soát của Capitol, nơi chúng tôi được tự do nói những gì mình muốn, được là chính mình. Ít nhất là trước khi Đấu trường xảy ra. Nếu tôi và Gale đã bị theo dõi từ lúc đó, vậy họ đã thấy những gì? Hai kẻ đi săn, nói những điều phản nghịch chống lại Capital, à vâng. Nhưng không phải là người yêu của nhau, nếu đó là điều mà Tổng thống Snow muốn nói tới. Chúng tôi vẫn an toàn trong lời cáo buộc đấy. Nếu không... nếu không thì...

Chỉ có thể là một thứ. Quá nhanh và ngoài mong đợi, nhưng nó đã xảy ra.

Sau khi Peeta và tôi trở về nhà từ Đấu trường, nhiều tuần trôi qua trước khi tôi nhìn thấy Gale đơn độc một mình. Trước hết là các lễ hội bắt buộc. Một buổi tiệc lớn dành cho hai người chiến thắng mà chỉ những nhân vật có địa vị cao mới được tham dự. Một ngày nghỉ trọn vẹn cho cả quận với thức ăn miễn phí và nghệ sĩ phục vụ được mang đến từ Capitol. Ngày Đặc Biệt, mở đầu cho mười hai ngày sau đó, những gói thức ăn được phân phát cho mỗi người dân của quận. Đây là phần mà tôi thích nhất. Để thấy những đứa trẻ nghèo đói ở khu mỏ chạy vòng quanh, vẫy vẫy những lon táo, hộp thịt, thậm chí là cả kẹo. Trở về nhà, quá nhiều thứ để mang theo, sẽ là những bao ngũ cốc, rồi thùng dầu. Để biết rằng mỗi tháng trong năm, họ sẽ được nhận những gói hàng như thế. Đó là một trong số ít lần tôi thực sự cảm thấy dễ chịu với việc giành chiến thắng ở Đấu trường.

Thế nên giữa những nghi lễ, ngày hội và cuộc phỏng vấn với các phóng viên, mỗi bước đi của tôi đều là tâm điểm, rồi nụ hôn với Peeta trước mọi người, tôi hầu như chẳng còn chút riêng tư. Sau vài tuần, mọi thứ cuối cùng cũng kết thúc. Các nhóm phóng viên và quay phim thu dọn trở về nhà. Peeta và tôi lại khoác lên người mối quan hệ lạnh nhạt như trước đây. Gia đình tôi chuyển về sống trong căn nhà ở Làng Chiến thắng. Cuộc sống ở quận 12 – công nhân đến khu mỏ, những đứa trẻ thì đến trường – trở lại nhịp điệu thường ngày của nó. Tôi đợi đến khi tôi nghĩ rằng con đường nhỏ đã trống trải và rồi vào một ngày chủ nhật, không nói với bất kỳ ai, tôi thức dậy vài giờ trước bình minh và đi vào rừng.

Thời tiết vẫn ẩm áp nên không cần đến áo khoác. Tôi mang theo một gói đầy ắp những thức ăn đặc biệt, thịt gà đông lạnh, phô mát, bánh mì và những trái cam. Ngồi trước cửa căn nhà cũ, tôi mang đôi giày đi săn vào. Như thường lệ, hàng rào không có điện, thật dễ dàng để vào rừng và lấy bộ cung tên của mình. Tôi đến nơi của chúng tôi, của riêng Gale và tôi, nơi cả hai đã ăn sáng cùng nhau trong buổi sáng của ngày mùa đã đưa tôi đến Đấu trường.

Tôi chờ ít nhất là hai giờ đồng hồ. Tôi bắt đầu nghĩ rằng có lẽ anh đã bỏ tôi sau chừng ấy tuần trôi qua. Hoặc anh không còn quan tâm đến tôi nữa. Thậm chí là ghét bỏ. Và suy nghĩ sẽ mất anh mãi mãi, người bạn tốt nhất, người duy nhất tôi thật sự tin tưởng, đã khiến tôi đau đớn đến mức không thể đứng nổi. Không phải là sau tất cả những điều đã xảy ra. Nước mắt tôi không ngừng tuôn rơi và tôi nghẹn ngào hét như những lần cảm thấy đau khổ.

Rồi sau đó tôi không ngừng tìm kiếm và anh đã ở đấy, cách mười bước chân, và chỉ nhìn mỗi tôi. Tôi nhảy bổ vào, choàng cánh tay quanh người anh, phát ra những âm thanh kì quặc như cười phá lên, nghẹn ngào và khóc. Anh ôm tôi chặt đến nỗi tôi không thậm chí không thể nhìn rõ khuôn mặt anh. Thời gian như kéo dài vô tận cho đến khi anh để tôi đi, và anh không còn lựa chọn nào khác vì tôi bỗng dưng rơi vào tình cảnh không thể tin nổi của một con nắc cụt và buộc phải đi tìm chút nước uống.

Chúng tôi đã làm những điều mà vẫn luôn thực hiện trước đây. Ăn sáng cùng nhau. Săn bắn, bắt cá và thu lượm. Trò chuyện về những người dân trong thị trấn. Nhưng không nói về nhau, cuộc sống mới của anh ở khu mỏ và thời gian tôi ở đấu trường. Chỉ nói về tất cả những thứ khác. Lúc cả hai đến đoạn hở của hàng rào đoạn gần với chợ Hob, tôi nghĩ rằng mình thật sự tin là mọi thứ đều như cũ. Rằng chúng tôi vẫn có thể tiếp tục như đã luôn là như thế. Tôi muốn để mọi thứ cho Gale bán khi giờ đây chúng tôi đã có quá nhiều thức ăn. Tôi bảo với anh rằng mình sẽ không đến Hob, dù tôi luôn mong mỏi để được đến đó, vì mẹ và em gái tôi thậm chí còn không biết tôi đi săn và họ luôn tự hỏi tôi đã đi đâu. Và đột nhiên, khi tôi đoán mình đang tiếp tục việc đặt bẫy như thường ngày thì anh ôm lấy mặt tôi bằng cả hai tay rồi trao tôi một nụ hôn.

Tôi hoàn toàn không có sự chuẩn bị. Bạn có thể nghĩ rằng sau chừng ấy thời gian tôi và Gale bên nhau, nhìn cách anh ấy nói chuyện, cười đùa hay nhăn nhó – thì tôi sẽ biết tất cả về đôi môi ấy. Nhưng tôi chưa từng nghĩ rằng chúng có thể nóng bỏng và miết chặt lấy tôi thế này. Đôi bàn tay đã từng tạo nên những

tầm lưới phức tạp giờ đang ôm trọn tôi một cách dễ dàng. Tôi nghĩ rằng mình đã phát ra một vài âm thanh khe khẽ, và lơ mơ nhớ đến những ngón tay đang uốn quanh người anh, còn bản thân thì tận hưởng lồng ngực ấm áp. Rồi anh bỏ đi, “Anh phải làm điều đó. Ít nhất là một lần.” Và biến mất.

Dù biết rằng mặt trời đã lên cao và gia đình sẽ rất lo lắng, nhưng tôi vẫn tiếp tục ngồi bên gốc cây cạnh hàng rào. Tôi cố quyết định xem mình cảm thấy như thế nào về nụ hôn, thích thú hay khó chịu với nó, nhưng tất cả những gì tôi còn nhớ là sức ép từ đôi môi của Gale và hương cam thoang thoảng từ làn da anh. Thật là vô nghĩa khi so sánh với những nụ hôn của tôi và Peeta. Tôi vẫn không nhận ra là mình đang so sánh chúng. Cuối cùng, tôi đi về nhà.

Suốt tuần đó tôi loay hoay với những cái bẫy và đưa thịt cho Hazelle. Tôi chẳng hề gặp Gale cho đến Chủ nhật. Tôi đã chuẩn bị một bài diễn thuyết thật dài về việc tôi không muốn có bạn trai hay chưa có chút ý định nào về việc kết hôn, nhưng thật ra không cần dùng đến nó. Gale cư xử như thể chưa từng có bất cứ nụ hôn nào.

Có thể anh đang chờ tôi nói một điều gì đó. Hay là hôn trả lại anh. Nhưng tôi cũng đã giả vờ như chẳng hề xảy ra chuyện gì. Nhưng nó đã thực sự xảy ra. Gale đã phá tan những rào cản vô hình giữa chúng tôi và với điều đó, bất cứ hy vọng nào của tôi cũng là khôi phục lại tình bạn trong sáng ngày xưa của cả hai. Và dù tôi có cố giả vờ thế nào đi nữa, thì vẫn không thể lén nhìn đôi môi anh ấy như trước đây.

Tất cả những chuyện đó lướt nhanh qua đầu khi tổng thống Snow liếc nhìn tôi trong sự đe dọa sẽ giết Gale. Tôi thật ngu ngốc khi nghĩ rằng Capitol đã phớt lờ sau khi tôi trở về nhà. Có thể tôi không hề biết đến những mầm mống nổi dậy. Nhưng tôi biết rằng họ nổi điên với tôi. Thay vì hành động hết sức thận trọng tron hoàn cảnh như thế thì tôi đã làm gì? Theo quan điểm của ông, tôi đã bỏ mặc Peeta và thể hiện sự quan tâm của mình dành cho Gale trước toàn thể các quận. Và như thế mọi chuyện đã rõ ràng, sự thật là, tôi đã chế nhạo Capitol. Và tôi đã khiến cho Gale, gia đình anh, gia đình tôi, Peeta và chính bản thân tôi rơi vào vòng nguy hiểm, chỉ vì sự bất cẩn của mình.

“Xin đừng tổn thương Gale,” Tôi thì thầm. “Anh ấy chỉ là bạn. Một người bạn của tôi trong nhiều năm nay. Đó là tất cả giữa cả hai. Hơn nữa, giờ đây mọi người đều đang nghĩ rằng hai chúng tôi là anh em họ.”

“Tôi chỉ quan tâm điều đó có ảnh hưởng thế nào đến quan hệ giữa cô và Peeta. Và từ đó ảnh hưởng đến tâm trạng của những quận khác.” Ông nói.

“Nó sẽ giống như lần diễn hành. Tôi vẫn sẽ yêu cậu ấy như đã từng yêu.” Tôi đáp.

“Như cô vẫn đang yêu.” Tổng thống Snow sửa lại.

“Như tôi vẫn đang yêu.” Tôi xác nhận.

“Và cô chỉ có thể làm tốt hơn để các cuộc nổi dậy được ngăn chặn,” ông nói., “Chuyến đi lần này là cơ hội duy nhất của cô để đưa mọi thứ về trạng thái cũ.”

“Tôi biết, và sẽ làm y như thế. Tôi sẽ thuyết phục người dân ở các quận rằng mình không hề chống đối lại Capitol, chỉ đang yêu Peeta say đắm.” Tôi trả lời.

Ông lấy khăn tay chấm nhẹ lên đôi môi sưng múp của mình. “Mục đích lớn hơn phòng khi cô thất bại.”

“Ý ông là gì? Làm thế nào tôi lại có mục đích lớn hơn?” Tôi hỏi.

“Thuyết phục tôi.” Ông vứt chiếc khăn và lấy lại quyển sách. Tôi không nhìn theo khi ông đi về hướng cửa. Thế nên tôi có chút e ngại khi ông thì thầm vào tai “Tiện thể, tôi biết về vụ hôn.” Và cánh cửa khép lại phía sau.

3. Phần 1 - Chương 03

Chương 3:

Tôi ngửi thấy mùi máu... trong hơi thở ông ta.

Ông ấy đã làm gì? Uống nó chẳng? Trong đầu tôi bỗng hiện lên hình ảnh Tổng thống Snow ngồi bên bàn trà, chấm những chiếc bánh quy vào tách máu thẩm đỏ.

Bên ngoài, chiếc xe chở ông bắt đầu lăn bánh, nhẹ nhàng di chuyển như bước chân của một con mèo, rồi từ từ khuất dạng phía cuối con đường. Bỏ đi lặng lẽ như lúc đến, không gây bất kì sự chú ý nào.

Căn phòng bắt đầu quay vòng một cách chậm rãi, tôi tự hỏi làm thế nào mà mình vẫn có thể đứng vững đến tận bây giờ. Tôi tựa một tay vào bàn để lấy lại thăng bằng, tay còn lại vẫn nắm chặt chiếc bánh xinh xắn của Peeta. Tôi nghĩ cậu ấy đã vẽ một đóa hoa huệ tây trên đó, nhưng giờ thì có ý nghĩa gì khi nó đã bắt đầu chảy ra trong tay tôi. Tôi thậm chí còn không biết mình đang làm hỏng nó, điều duy nhất tôi nghĩ lúc ấy là mình phải nắm chặt một thứ gì đó khi mà thế giới của tôi bắt đầu vượt ra ngoài vòng kiểm soát.

Chuyến thăm viếng của Tổng thống. Các quận đang trên bờ nổi loạn. Một lời đe dọa trực tiếp tới tính mạng của Gale và những người có liên quan. Những người tôi yêu thương đều đang trên bờ vực thẳm. Và ai biết được còn bao nhiêu người nữa phải trả giá vì hành động của tôi? Trừ khi tôi có thể xoay chuyển được tình thế trong Chuyến Diễn hành lần này, làm dịu đi những bất mãn và khiến cho Tổng thống yên lòng. Nhưng làm thế nào? Chỉ có một cách duy nhất là phá tan những nghi ngờ của người dân cả nước về tình yêu giữa tôi và Peeta Mellark.

Tôi không làm được, tôi không đời nào giỏi tới mức đó. Peeta là một diễn viên tốt, một người không-thể-không-có-cảm-tình. Anh có thể làm người khác tin bất kì điều gì. Còn tôi chỉ là một con búp bê làm cảnh phía sau trong khi anh diễn vai của mình càng lâu càng tốt. Tuy nhiên Peeta không phải là người phải thuyết phục khán giả về vai của mình trong vở kịch. Người đó là tôi.

Tiếng mẹ tôi vang lên trong hành lang. Mẹ không được phép biết về việc này, tôi thoáng nghĩ, không một chút gì. Tôi buông tay ra khỏi khay, phủ sạch bụi bánh trên tay, uống vội tách trà.

“Mọi chuyện đều ổn chứ, Katness?” Bà hỏi một cách lo lắng.

“Ổn cả mẹ à. Tuy ta chưa bao giờ thấy trên TV nhưng Tổng thống luôn tới thăm nhà vô địch trước khi Chuyến diễn hành bắt đầu để chúc họ may mắn.” Tôi nhanh chóng bịa lí do.

Bà thở phào nhẹ nhõm. “Ta cứ tưởng là có rắc rối.”

“Không, ổn cả ạ,” Tôi trấn an. “Rắc rối là khi đội chuẩn bị thấy con không cho chân mày mọc lại cơ.” Bà cười, và tôi nghĩ đến việc làm thế nào để không phải quay lại thời điểm năm mười một tuổi, khi tôi trở thành trụ cột của gia đình. Tuy vậy tôi vẫn sẽ luôn bảo vệ bà mãi mãi.

“Sao con không đi tắm đi nhỉ?” Bà hỏi.

“Ý kiến đó thật tuyệt mẹ à!” Tôi trả lời, và có thể thấy được sự hài lòng trong mắt của bà.

Kể từ khi trở về, tôi đã cố hàn gắn mối quan hệ giữa hai mẹ con. Bắt đầu từ những việc nhỏ nhặt như nhờ vả bà công việc hằng ngày thay vì phớt lờ tất cả lời đề nghị trong suốt bao năm qua do bất mãn. Giao toàn bộ sổ tiền chiến thắng cho bà quản lí. Đáp lại những cái ôm giữa hai mẹ con thay vì cố gắng chịu đựng. Thời gian trong Đấu Trường giúp tôi nhận ra sự quá đáng của việc “trừng phạt” mẹ vì những lỗi lầm bà khó lòng tránh khỏi, nhất là khi bà mắc phải chứng trầm cảm sau khi bố tôi qua đời. Đời mà, chuyện này chuyện kia ắt có lúc phải tới thôi, dù cho ta chưa hề chuẩn bị bất kì điều gì cho chúng cả.

Như tôi lúc này chẳng hạn.

Và bà cũng đã làm một điều tốt đẹp khi tôi từ Đấu Trường trở về. Về tới sân ga, tôi và Peeta rơi vào vòng tay của gia đình và bè bạn, trả lời vài câu hỏi đã-được-chọn-lọc của cánh phóng viên. Ai đó đã hỏi mẹ tôi về cậu bạn trai mới của tôi và bà đã bảo, trong khi nhìn thẳng vào cậu chàng, rằng tôi vẫn chưa đến tuổi được phép có bạn trai dù cho Peeta là mẫu hình lí tưởng của thanh niên thời nay. “Vậy là khó cho ai kia rồi!” Ai đó lên tiếng và một tràng cười rộ lên. Peeta buông tay tôi ra và lặng đi. Có quá nhiều áp lực cho vai diễn của chúng tôi, nhưng dấu sao thì vẫn dễ thở hơn khi còn ở Capitol. Và nhờ mẹ, chúng tôi có được cái cơ để hạn chế xuất hiện cùng nhau trước ống kính.

Tôi lên gác và đi thẳng vào phòng tắm, nơi bồn nước nóng ấm đang chờ. Mẹ tôi đã treo sẵn một túi nhỏ hoa khô và giờ nó đang lan tỏa mùi hương dễ chịu khắp phòng. Cho tới tận bây giờ, chúng tôi vẫn chưa quen với sự xa xỉ của việc chỉ cần vặn vòi là có ngay một nguồn nước nóng vô tận. Ở khu Vía than, tất cả những gì chúng tôi có là nước lạnh, và đi tắm đồng nghĩa với việc ngồi chờ nước sôi trong thời gian dường như vô tận bên ngọn lửa leo lét của bếp ăn. Tôi cởi đồ và trượt dần vào làn nước ấm, dường như mẹ tôi đã thêm một loại dầu nào đó vào nước tạo ra cảm giác vô cùng dễ chịu. Tôi nhắm mắt lại và cố gạt đi những lo toan của ngày hôm nay.

Câu hỏi đầu tiên là tôi nên nói chuyện này với ai, đó là nếu như tôi có thể nói ra. Tất nhiên là không phải mẹ tôi hay Prim, họ sẽ phát bệnh vì lo lắng. Cũng không phải Gale, đó là nếu như tôi có cơ hội nói chuyện với anh ấy. Anh sẽ làm gì với những thông tin thế này? Nếu như Gale chỉ một thân một mình, tôi sẽ thuyết phục anh bỏ trốn, và anh sẽ sống tốt trong rừng. Nhưng vấn đề là anh không hề sống một mình và cũng không đời nào chịu bỏ rơi gia đình mình ở lại. Hoặc bỏ tôi ở lại. Khi trở lại tôi sẽ bảo anh rằng ngày chủ nhật hôm ấy chỉ là quá khứ, nhưng hiện giờ tôi không nghĩ thêm được gì cả. Trong đầu tôi lúc này chỉ có một suy nghĩ duy nhất là tiếp theo mình nên làm gì. Dẫu sao, Gale cũng đã có quá nhiều bất mãn và thành kiến với những người ở Capitol. Đôi khi tôi nghĩ có thể anh sẽ khởi xướng một cuộc nổi dậy của riêng mình. Điều duy nhất anh ấy cần lúc này là một cú hích nhẹ. Không tôi không thể nói chuyện này với bất kì ai ở quận 12 cả.

Thực ra thì vẫn còn ba người tôi có thể chia sẻ. Trước hết là Cinna, nhà tạo mẫu của tôi. Nhưng theo những gì tôi đoán anh vốn đã gặp quá nhiều nguy hiểm rồi, và tôi chẳng muốn kéo thêm bất kì rắc rối nào cho anh qua việc quá thân thiết với tôi đâu. Người tiếp theo là Peeta, đồng đội của tôi trong cái mớ lộn xộn này, nhưng mở lời như thế nào cũng là cả vấn đề. Peeta này, cậu còn nhớ vụ lần trước tớ nói, rằng tớ chỉ giả vờ yêu cậu không? Ừ thì, bỏ qua vụ đó đi nhá và làm ơn hãy tiếp tục giả vờ yêu tớ, không thì Tổng thống sẽ lấy mạng của Gale. Không thể được. Tôi thật sự không thể làm như thế được. Dẫu sao, Peeta vẫn có thể diễn tốt dù cho cậu ấy có biết được việc này hay không. Vậy là còn mỗi Haymitch. Một Haymitch say xỉn, cáu bẳn, người mà tôi vừa đổ cả thau nước đá lên người. Là huấn luyện viên trong Đấu trường của tôi, nhiệm vụ của ông ta là giữ cho tôi còn sống. Hy vọng là đến giờ ông ta vẫn còn muốn đeo cái nhiệm vụ này.

Tôi trượt xuống làn nước, ngăn mọi âm thanh hỗn tạp bên ngoài, và ước sao cái bồn này rộng ra thêm chút nữa để tôi có thể bơi như ngày hè nóng nực với cha tôi trong rừng. Đó là quãng thời gian đẹp nhất. Buổi sáng, chúng tôi thức thật sớm và đi bộ xa hơn bình thường để đến cái hồ tuyệt đẹp mà ông đã tìm thấy trong những chuyến đi săn. Tôi thậm chí còn không nhớ mình đã tập bơi như thế nào, khi ấy tôi còn quá bé. Điều duy nhất tôi còn nhớ là lặn thật sâu xuống hồ, rẽ nước ra hai bên và lướt thật nhẹ nhàng, cảm nhận lớp bùn đặc quánh bên dưới những ngón chân, đón lấy hương thơm của cây cỏ ven hồ. Rồi hai cha con thả nổi người, như cách mà tôi đang làm đây, và ngắm nhìn những tầng mây trôi lơ đãng khi làn nước mát loại bỏ hết những tạp âm của rừng cây. Đến buổi trưa, ông đi bắt những con gà nước làm tổ ven hồ trong khi tôi đi tìm trứng của chúng, rồi cả hai đào rễ cây Katniss, loại cây trùng tên với tôi. Chiều tối, khi chúng tôi về nhà, mẹ sẽ giả vờ không nhận ra tôi vì cả người tôi đều quá sạch. Rồi sau đó làm một bữa ăn thật thịnh soạn với những gì hai cha con mang về.

Tôi chưa bao giờ đưa Gale đến hồ dù cho tôi hoàn toàn có thể. Để tới được đó tốn rất nhiều thời gian, nhưng vì bọn gà rất dễ bắt nên có thể bù qua sốt lại cho lúc đi săn. Tất cả chỉ vì tôi không muốn chia sẻ nơi đặc biệt đó với bất kì ai, đó là nơi chỉ thuộc về tôi và cha. Sau khi từ Đấu trường trở về, tôi dư dả không ít thời gian trong ngày nên cũng xoay sở để đến đó một vài lần. Việc bơi lặn vẫn tuyệt như ngày nào, nhưng những chuyến đi về lại khiến tôi nản lòng. Sau hơn năm năm, dù vị trí hồ không hề thay đổi nhưng đường đi đến đó thì khiến tôi chút nữa đã không thể nhận ra.

Ngay cả khi lặn sâu trong nước, tôi vẫn có thể nghe được những âm thanh quen thuộc. Tiếng còi xe ồn ào, tiếng dập cửa chất chứa – chỉ có thể là đội chuẩn bị của tôi mà thôi. Tôi chỉ vừa kịp lau khô người và khoác áo vào thì bọn họ đổ ập vào phòng tắm. Không hề có chút riêng tư gì ở đây cả. Khi nói đến cơ thể tôi thì ở đây không hề có bí mật giữa tôi và ba người bọn họ.

“Katniss, xem chân mày của em kìa!” Venia thét lên, và dù cho giông bão đang kéo đến, tôi vẫn phải phì cười. Mái tóc được nhuộm màu xanh biển của cô chìa ra mọi hướng, vết xăm vàng kim từng ngự phía trên chân mày thì chạy xuống ôm lấy vùng dưới mắt. Và tất cả những gì tôi thấy được trong đôi mắt ấy là cô cực kì sốc.

Olivia tiến vào phòng từ phía sau Venia, dáng người đầy đặn của cô đối lập hẳn với thân hình gầy gò, còm nhom của Venia – “Được rồi, cái ấy thì dễ sửa thôi. Nhưng nhìn móng tay của em này cô bé, tôi còn có thể làm gì với những thứ này chứ?” Cô kéo duỗi hai bàn tay tôi ra và đặt chúng lên trên đôi tay... xanh lá của cô. Không, không hẳn là xanh lá, nó thậm chí còn nhạt màu hơn cả màu xanh chuối ấy chứ. “Nghiêm túc nào, Katniss. Em thậm chí còn không chữa cho tôi tí móng tay nào để chăm sóc nữa.”

Tôi cảm thấy hơi tội lỗi một tí vì đã liên tục cắn móng tay suốt vài tháng qua. Tôi cũng từng muốn bỏ cái thói quen xấu ấy nhưng không tìm được động lực nên lại thôi. “Em xin lỗi!” Tôi lí nhí, gần đây tôi thậm chí còn chẳng nghĩ tới việc mình sẽ trình cho đội chuẩn bị cái bộ dạng tẻ tới cỡ nào.

Flavius gỡ ra vài sợi trên mái tóc khô rối của tôi. Anh lắc đầu ngao ngán -mái tóc màu cam bay phất phới quanh đầu – “Em có chắc là không ai đụng vào tóc em kể từ lần cuối ta gặp nhau chứ?” Anh nghiêm mặt. “Nên nhớ rằng bọn anh đã đặc biệt yêu cầu em để yên cho bộ tóc.”

“Vâng!” Tôi đáp, và mừng rằng tôi không làm cho họ hoàn toàn thất vọng. “Ý em là chưa ai cắt nó hết, em chắc chắn như vậy.” Thật ra thì tôi cũng chẳng chắc chắn lắm, đó chẳng qua là một lời cam kết ảo chẳng ảnh hưởng đến ai và mọi người đều vui vẻ. Từ khi về nhà, điều duy nhất tôi làm với tóc mình là tết thành một bím dài sau lưng.

Điều này có vẻ làm họ vui hơn một tí, cả ba người đều ôm chầm lấy và hôn tôi, đặt tôi vào chiếc ghế trong phòng và như thường lệ, họ tán chuyện sôi nổi mặc cho tôi có chú ý hay không. Trong khi Venia cố gắng cứu chữa đôi chân mày của tôi thì Octavia gắn vào bộ móng tay giả, còn Flavius thì xoa bóp đầu. Cả ba cùng kể tôi nghe những chuyện về Capitol – mọi thứ đã thay đổi như thế nào kể từ sau Đấu Trường. Mọi người đang đếm từng phút chờ tôi và Peeta trở lại Capitol sau khi Chuyến Diễu hành của người chiến thắng kết thúc. Và sau đó, chỉ mất ít lâu thì Đấu Trường thứ 75 lại bắt đầu.

“Nó không đáng sợ sao?”

“Em có cảm thấy mình may mắn không?”

“Năm đầu tiên làm người chiến thắng, em đã được trở thành cổ vấn của Đấu trường lần thứ 75.”

Những lời của họ đều toát lên đầy vẻ phản kích.

“Ồ... dạ” Tôi thận trọng trả lời. Đó là điều tốt nhất mà tôi có thể làm. Trong một đợt tuyển quân bình thường, làm cổ vấn đã là một cơn ác mộng rồi. Tôi khó có thể yên lòng bước qua một ngôi trường trong quận mà không nghĩ đến tôi sẽ phải huấn luyện những gì cho những đứa trẻ thơ kia. Và để cho mọi việc tồi tệ hơn, đây là năm kỉ niệm lần thứ 75 của Đấu Trường. Họ tổ chức sự kiện này mỗi hai mươi lăm năm một lần, và để đẩy sự phản kích của người dân Capitol lên cao hơn mọi năm, sẽ có vài sự thay đổi để làm khó các Vật tế. Dĩ nhiên là tôi chưa từng chứng kiến bất kì dịp kỉ niệm nào, nhưng ở trường, tôi đã được học về lần kỉ niệm thứ hai – tức Đấu Trường thứ 50. Năm đó họ yêu mỗi quận phải mang đến số lượng Vật tế gấp đôi. Các giáo viên chưa bao giờ đi sâu vào chi tiết cả – mà ngạc nhiên thay khi nhà vô địch năm ấy chính là Haymitch Abernathy đến từ Quận 12.

“Tốt hơn hết là Haymitch nên chuẩn bị ăn vận cho tử tế, kì này ông ta cũng là một trong những tâm điểm của mọi người!” Octavia lên tiếng.

Haymitch chưa bao giờ kể tôi nghe về kinh nghiệm của ông ta trong Đấu trường, và có lẽ tôi cũng chẳng bao giờ hỏi. Nếu có khi nào tôi trông thấy hình ảnh ngày đó của ông ta trên TV thì có lẽ là tôi cũng còn quá nhỏ để có thể nhớ ra. Nhưng ngược lại, Capitol không bao giờ để Haymitch quên đi khoảng thời gian đó một cách dễ dàng. Và có lẽ khi tôi và Peeta làm cổ vấn cho năm nay thì ông ta sẽ có được chút thời gian nghỉ ngơi.

Sau khi đã chán với đề tài Đấu Trường đặc biệt, đội chuẩn bị chuyển sang những câu chuyện về cuộc đời vớ vẩn của họ. Chúng cứ nối tiếp nhau làm đầu óc tôi quay cuồng với một anh chàng lạ hoắc nào đó hay một kẻ ngớ ngẩn đã mặc bộ đồ da đến dự tiệc sinh nhật của Octavia.

Sau một lúc, chân mày tôi đã trở nên hoàn hảo, tóc suông mượt như tơ và bộ móng giả đã được sơn vẽ cẩn thận. Rồi họ bắt đầu với gương mặt của tôi vì những phần khác sẽ phải bị phủ trong một lớp hơi lạnh. Flavius muốn thử sản phẩm tự chế mới với tôi – một loại sơn môi tím nhưng cuối cùng lại phải dùng đến

màu hồng để cho hợp rơ với màu phấn và sơn móng tay. Tôi có thể thấy rõ ý đồ của Cinna trong việc này khi cố làm cho tôi trở nên nữ tính hơn chứ không phải gợi cảm hơn.

Được rồi. Tôi chưa bao giờ thuyết phục được ai về bất kì điều gì nếu muốn khiêu khích họ. Và Haymitch đã chứng minh điều đó khi ông huấn luyện tôi cách trả lời phỏng vấn ở Đấu trường.

Mẹ tôi bước vào, khá ngại ngùng, và nói rằng Cinna nhờ bà làm mẫu cho đội chuẩn bị xem cách làm tóc tôi giống như hôm tuyển quân kì trước. đáp lại sự e dè đấy là phản ứng đầy hào hứng, họ nhường chỗ cho bà ngay lập tức và đứng quan sát hết sức cẩn thận. Từng ánh mắt đều dõi theo mỗi động tác của mẹ tôi. Thực ra thì họ rất tôn trọng và dễ chịu với bà. Điều đó làm tôi cảm thấy tội lỗi khi đôi lúc lại có ác cảm với họ. Ai mà biết được tôi sẽ trở thành người như thế nào nếu như cũng lớn lên ở Capitol? Có lẽ khi ấy mỗi bận tâm lớn nhất của tôi cũng là cô bạn thân mặc một bộ đồ da tới dự sinh nhật.

Khi làm tóc xong, tôi xuống nhà và thấy Cinna đang đợi trong phòng khách, điều này làm tôi cảm thấy phần khởi. Anh ấy vẫn vậy, áo quần đơn giản, tóc nâu ngắn, và kẻ mắt màu vàng kim. Chúng tôi ôm nhau như những người bạn thân lâu năm chưa gặp. Thật khó để giữ bí mật với anh chuyện về Tổng thống Snow nhưng tôi đã quyết tâm sẽ nói với Haymitch trước. Ông luôn biết được ai là người có thể tin tưởng. Mặc dù kể cho Cinna nghe thì cũng thật dễ dàng. Đạo gần đây tôi và anh buồn điện thoại hơi nhiều. Cũng chẳng có gì ngoài vài chuyện linh tinh, vì gần như những người tôi biết chẳng ai có điện thoại cả. Peeta thì tôi ngại mở lời kể từ khi từ Đấu trường trở về. Haymitch thì đã tự tay đập nát cái máy của ông ta vài năm trước. Madge bạn tôi cũng có một cái ở nhà nhưng nếu chúng tôi muốn nói gì đó thì tôi thích qua nhà Madge hơn. Thời gian đầu thì cái điện thoại đó chỉ nằm chết dí trong xó, nhưng rồi Cinna cũng dùng đến khi gọi tới bàn về năng khiếu có-thể-biểu-diễn của tôi.

Mọi nhà vô địch đều phải biểu diễn một năng khiếu gì đó. Đó là điều họ nên làm khi không phải làm việc hay tham gia các hoạt động sản xuất của quận. Có thể là bất cứ loại năng khiếu gì, miễn là nó có thể trở thành đề tài để bọn họ dựng lên một bài phỏng vấn. Peeta hóa ra lại rất giỏi, cực kì giỏi với bảng pha màu và cọ vẽ. Dù sao thì cậu ấy cũng có mười mấy năm thâm niên trang trí bánh cho gia đình. Còn tôi thì chả có gì ngoài sẵn bản trái phép. Và dĩ nhiên là tôi không thể khai ra điều đó giữa Capitol được rồi. Ca hát ư? Có năm mơ người dân Capitol cũng đừng mong nghe được giọng hát của tôi. Mẹ tôi thì gợi ý ngày càng nhiều theo cái danh sách mà Effie đưa bà. Nào là nấu ăn, cắm hoa, thổi sáo, tất cả đều vô vọng. Cuối cùng Cinna gợi ý tôi về công việc thiết kế quần áo. Tôi đồng ý sau khi Cinna thuyết phục tôi rằng anh ta sẽ làm tất cả mọi việc.

Giờ thì anh đang sắp xếp lại mọi thứ trong phòng khách: những cuộn vải, áo quần, tạp chí thời trang và những bản thiết kế của chính anh. Tôi nhặt lên một quyển tạp chí và xem xét mẫu váy do chính mình thiết kế, tôi cười với anh: “Xem ra tài năng của em có vẻ hứa hẹn quá nhỉ.”

“Thay đồ đi, cô nàng vô dụng ạ!” anh cười và ném cho tôi một mớ quần áo.

Có thể tôi không có mắt thẩm mĩ trong việc thiết kế thời trang nhưng tôi thực sự thích những bộ trang phục mà Cinna thiết kế dành riêng cho tôi. Như mấy bộ này đây. Chiếc quần dài làm từ loại vật liệu nào đó rất dày và ấm, chiếc áo sơ mi đơn giản nhưng tiện lợi, áo len chui đầu màu xanh xám mềm mại và đôi ủng chưa bao giờ làm đau những ngón chân của tôi.

“Em đã thiết kế trang phục cho chính mình à?”

“Không đâu cô bé, em chỉ có tham vọng lớn lao là tự thiết kế lấy và cố bắt kịp anh, người hùng trong giới thời trang của em thôi!” anh lại cười và nói, rồi đưa cho tôi một xấp giấy “Em sẽ đọc cái này khi máy quay hướng vào những bộ đồ đó và cố gắng diễn làm sao như thể em thực sự thích chúng.”

Vừa lúc đó, Effie Trinket cũng thò bộ tóc giả màu bí ngô vào và nhắc nhở mọi người, “Cũng may là chúng ta vẫn đang theo đúng lịch trình!” Bà ta hôn lên hai bên má tôi trong khi vẫy tay kéo đoàn làm phim vào rồi sau đó dẫn tôi ngồi vào vị trí của mình. Effie là người duy nhất có thể giữ cho chúng tôi theo đúng lịch trình ở Capitol, vì thế tôi cố gắng nghe theo mọi sự hướng dẫn của bà ấy. Tôi đứng như bù nhìn, hai tay giữ chặt bộ đồ và lăm nhăm những lời vô nghĩa như “Anh thấy bộ đồ này như thế nào?” Đội âm thanh ghi âm từng chữ tôi đọc từ mấy tờ giấy của Cinna với một giọng the thé để chen vào bộ phim sau này. Sau đó họ kéo tôi ra khỏi phòng để có thể quay được những bộ đồ do-chính-tay-Cinna-thiết-kế trong yên lặng.

Nhờ có sự kiện này mà Prim được tan học sớm, và giờ thì đang đứng trong nhà bếp, được một đội khác phỏng vấn. Trông nó hết sức dễ thương với bộ đầm màu xanh làm nổi bật lên đôi mắt, mái tóc vàng óng được cột cao lên bằng một sợi ruy băng cùng màu. Nó đang đứng trên đầu ngón chân, người hơi ngả về phía trước như sắp sửa cất cánh bay, như là...

Rầm! Cứ như ai vừa nện búa vào ngực tôi, nỗi đau rất thật làm tôi loạng choạng lùi lại vài bước. Tôi dụi mắt và nhìn thấy cô bé Rue mười hai tuổi đến từ Quận 11, đồng đội của tôi trong Đấu Trường. Cô bé thực sự có thể bay, như một con chim nhỏ, chuyển từ cánh này sang cánh khác, bám lấy những nhánh cây. Tôi đã không thể cứu Rue. Tôi đã để cho em chết. Hình ảnh ngày hôm ấy lại ùa về, cô gái nhỏ nằm dưới đất với một ngọn giáo dài xuyên qua bụng...

Còn ai nữa phải chết vì tôi trong công cuộc trả thù của Capitol? Ai nữa phải chết nếu như tôi không thể làm Tổng thống Snow hài lòng?

Chợt nhận ra Cinna đang cố gắng khoác lên người mình một cái áo khoác, tôi nâng tay lên và cảm nhận được lớp lông thú, cả bên trong lẫn bên ngoài. Đây là loại thú mà tôi chưa bao giờ trông thấy. “Chồn Ermine.” Cinna trả lời khi bắt được ánh mắt chăm chú của tôi trên cánh tay áo màu trắng. Rồi lại còn đôi găng tay da màu đỏ nhạt và một thứ gì đó đang chụp lấy tai tôi.

“Em đang mang mũ len chụp tai trở lại sân khấu thời trang đấy!”

Tôi ghét loại mũ len ấy. Chúng luôn làm tôi khó mà lắng nghe được mọi thứ xung quanh, và từ khi bị điếc một bên tai ở Đấu trường thì tôi càng ghét chúng hơn nữa. Sau khi chiến thắng, Capitol quả thật đã chữa lành cho tôi nhưng đôi khi tôi vẫn cảm thấy không ổn.

Mẹ tôi bước nhanh tới và nhét vào tay tôi một thứ gì đó. “Cứ xem như một vật cầu may con nhé!” bà nói.

Đó là chiếc huy hiệu Madge đã tặng tôi trước khi tôi tham gia Đấu trường. Một con chim Húng nhại tung cánh trong vòng tròn bằng vàng. Là thứ tôi dự định tặng cho Rue nhưng cô bé đã không nhận. Em nói đó là một trong những lí do khiến em quyết định đặt niềm tin vào tôi. Và Cinna đã sửa nó thành vật trang trí cho chiếc khăn choàng của tôi.

“Mọi người chú ý,” Effie vỗ tay và kêu lớn. “Chúng ta chuẩn bị quay cảnh ngoài trời đầu tiên, hai nhà vô địch gặp nhau trước khi bắt đầu chuyến hành trình đầy vinh quang của họ. Ồn cả chứ Katniss? Cười nào, em cảm thấy phấn khích lắm đúng không?” và bà thậm chí không cho tôi cơ hội trả lời khi đẩy tôi ra cửa.

Trong một thoáng, tôi chẳng thấy được gì ngoài tuyết với tuyết, rồi tôi thấy Peeta bước ra khỏi nhà cậu ấy. Trong đầu tôi văng vẳng lời của Tổng thống Snow, “Thuyết phục tôi đi.” Và tôi biết được mình không có sự lựa chọn nào cả.

Khuôn mặt tôi nhòe ra một nụ cười và tôi bước về phía cậu ấy. Rồi như không thể chờ thêm một giây nào nữa, tôi bắt đầu chạy. Cậu ấy ôm lấy tôi và chúng tôi xoay tròn, nhưng rồi Peeta trượt tay, cậu ấy vẫn chưa hoàn toàn làm chủ được cái chân giả. Cả hai chúng tôi cùng ngã lên nền tuyết, tôi nằm đè lên cậu ấy, và chúng tôi trao nhau nụ hôn, lần đầu tiên sau hàng tháng trời. Đó là chiếc hôn ngập đầy lông thú từ áo khoác của tôi, hoa tuyết và môi son. Nhưng trên tất cả, tôi cảm nhận được sự vững chắc và an toàn mà Peeta đã từng mang đến. Và tôi nhận ra rằng mình không hề đơn độc. Dù rằng tôi đối xử tệ ra sao, cậu ấy vẫn không phản bội tôi trước ống kính. Cậu ấy đã không lật tẩy tôi bằng nụ hôn một chiều mà lại còn chăm sóc tôi như hồi còn trong Đấu trường. Nghĩ tới điều này tôi chỉ chực òa khóc. Nhưng thay vì vậy, tôi đỡ đến đỡ Peeta, choàng áo sang người và dìu cậu đi.

Thời gian còn lại của ngày rút ít dần với những việc như tới ga tàu, vẫy chào tạm biệt mọi người, tàu lăn bánh và chúng tôi trở về với giấc mơ xưa, có tôi, Peeta, Effie, Haymitch, Cinna và Portia- nhà thiết kế của Peeta. Tôi ăn tối với những món ăn ngon tuyệt mà chẳng hề nhớ tên. Choàng vào người bộ đồ ngủ, tôi ngồi chờ mọi người an giấc. Haymitch vẫn chưa ngủ, tôi biết chắc như thế. Ông không có thói quen ngủ khi trời tối.

Khi đoàn tàu hoàn toàn yên tĩnh, tôi xỏ chân vào đôi dép và bước tới gõ cửa phòng ông. Phải gõ liên tục vài phút tôi mới nghe được tiếng cầu nhàu hồi đáp, như thể ông ta biết chắc một tin gì đó chẳng tốt lành đang chờ ở cửa.

“Cháu muốn gì?” Ông ta hỏi, gần như muốn hạ gục tôi bằng hơi thở nồng nặc mùi rượu.

“Cháu có chuyện cần nói.” Tôi thì thầm.

“Giờ này sao?” Ông ta cầu nhàu và tôi gật đầu. “Tốt hơn nên là gì đó tốt lành.” Ông chờ đợi, nhưng tôi lại lo rằng những cuộc trò chuyện trên tàu có thể bị ghi âm. “Sao nào?”

Đoàn tàu bắt đầu thắng lại, trong một thoáng tôi đã nghĩ rằng Tổng thống Snow đang theo dõi mình, không bằng lòng với niềm tin tôi đặt vào Haymitch rồi quyết định khử tôi ngay tại đây. Nhưng hóa ra họ chỉ dừng để tiếp nhiên liệu.

“Ồ đây ngọt ngào quá!” Tôi nói.

Đó là một câu nói ẩn dụ nhưng tôi thấy trong đôi mắt cú vọ kia một ánh nhìn đầy thấu hiểu “Ta biết chính xác điều cô cần lúc này.” rồi băng qua các toa tàu, mở cửa và nhảy xuống nền tuyết lạnh.

Một nhân viên phục vụ của Capitol chạy tới giúp nhưng Haymitch phẩy tay đuổi cậu ta đi “Tôi chỉ muốn hít thở một tí, chỉ một phút thôi?”

“Xin lỗi. Ông ấy đang say.” Tôi nói “Để tôi đỡ ông ấy được rồi.” Rồi nhảy xuống và chạy theo đường ray ngay phía sau ông ấy. Tới toa cuối, nơi chúng tôi không thể bị theo dõi, ông ta quay sang tôi và gần giọng.

“Chuyện gì?”

Tôi kể ông tất cả mọi chuyện, về chuyến viếng thăm của Tổng thống, về Gale, về việc nếu tôi thất bại đồng nghĩa với mọi người sẽ chết.

Gương mặt ông nhăn lại, trông già hẳn đi dưới ánh đèn đỏ từ đuôi tàu. “Vậy thì cố đừng thất bại.”

“Làm ơn giúp cháu qua được chuyến đi lần này...” Tôi chỉ vừa kịp mở lời.

“Không đâu Katniss,” Ông ta nói “Vấn đề ở đây không phải là về Chuyến Diễu hành.”

“Ý ông là sao?” tôi hỏi.

“Ngay cả khi cháu qua được vụ lần này thì vài tháng sau họ cũng lôi cháu trở về Đấu Trường. Cháu và Peeta, từ bây giờ đã là cố vấn, và chúng ta phải trình diện ít nhất mỗi năm một lần. Rồi cứ mỗi lần đó chuyện tình lãng mạn của tụi bây lại lên sóng cũng như chi tiết về cuộc sống riêng tư của mỗi đứa, và cháu chẳng còn lựa chọn nào khác ngoài cái kết hạnh phúc mãi về sau với Peeta.”

Lời nói của ông ta có hiệu quả ngay tức thì. Tôi chẳng bao giờ có được tương lai với Gale, ngay cả khi tôi mong muốn. Tôi cũng chẳng bao giờ được lựa chọn cuộc sống độc thân. Tôi sẽ phải yêu Peeta mãi mãi. Và Capitol sẽ theo dõi quá trình tôi thực hiện điều đó. Tôi có cùng lắm là vài năm. Giờ tôi chỉ mới mười sáu nên vẫn còn được sống cùng với mẹ và Prim. Nhưng sau đó thì... thì...

“Hiểu ý ta chứ?” Ông đẩy tôi.

Tôi gật. Ý ông ta là tương lai duy nhất của tôi bây giờ là Peeta nếu như tôi vẫn muốn những người mà tôi yêu thương còn sống, cũng như nếu tôi muốn giữ lại cái mạng của mình. Tôi sẽ phải cưới Peeta.

4. Phần 1 - Chương 04 - Phần 1

Chương 4:

Chúng tôi im lặng trở về tàu. Khi tới hành lang trước phòng tôi, Haymitch vỗ vai tôi và bảo, “Cháu đã có thể làm mọi chuyện tệ đi hơn nhiều, cháu biết không?” rồi ông cầm cúi đi về toa của mình với mùi rượu nồng nặc.

Vào đến phòng, tôi bỏ đôi dép và bộ đồ ngủ ướt sũng ra. Mặc dù trong tủ vẫn còn nhiều quần áo nhưng tôi quyết định chỉ mặc bộ đồ lót và trùm mền ngủ. Nằm yên lặng hàng giờ, nhìn chăm chăm vào màn đêm

và suy nghĩ về những gì Haymitch nói. Tất cả những gì ông nói về mong đợi của Capitol đều đúng cả, về tương lai của tôi với Peeta, và thậm chí cả câu nói cuối cùng của ông nữa. Lẽ dĩ nhiên là tôi điên dở tệ, tệ hơn Peeta rất nhiều. Vấn đề đó không phải là vấn đề, dù vậy, giờ thì sao chứ? Một trong số quyền tự do ít ỏi chúng tôi có ở Quận 12 là được quyền kết hôn với người mà mình yêu thương hoặc là được quyền ở giá suốt đời. Và bây giờ thì ngay cả cái quyền cơ bản đó cũng đã bị tước khỏi người tôi. Tôi tự hỏi có bao giờ Tổng thống Snow bắt buộc chúng tôi có con hay không. Nếu vậy con của chúng tôi rồi sẽ phải đổi mặt với ngày Chiêu Quân mỗi năm. Và sẽ có vài điều để bàn tán về con của không những một mà là hai nhà vô địch tham gia Đấu trường. Việc này dĩ nhiên đã xảy ra vài lần trước đây và nó luôn gây ra một hiệu ứng mạnh mẽ đối với khán giả và khơi mào lên những vụ cá cược về tỷ lệ con cái của họ bị đánh trong đợt Chiêu quân. Nhưng việc này xảy ra vô cùng thường xuyên chỉ để tăng tỉ lệ cá cược. Gale bảo rằng Capitol làm vậy do chủ ý, tạo ra những cơn sốt nhằm tăng thêm kịch tính. Cũng vì những gì tôi gây ra, tôi có thể chắc chắn trăm phần trăm rằng con mình sẽ là tâm điểm của kỳ Đấu trường đó.

Tôi nghĩ tới Haymitch, độc thân, ko người thân thuộc, bỏ mặc cuộc đời vớ rượu bia. Ông ta có thể kết hôn với bất kì ai trong quận 12 này. Và ông ta chọn một cuộc sống độc thân. Không, không phải cô đơn, như vậy nghe bình yên quá. Nhìn vào thì giống một cuộc sống đi đày đảo xa hơn. Hay có lẽ là vì, khi còn ở trong đấu trường, ông ta nhận ra điều đó tốt hơn mọi quyết định khác? Tôi quả thật đã nếm phải cái cảm giác đó một lần khi họ gọi tên Prim và tôi phải đứng nhìn em mình bước từng bước vào cửa Địa ngục. Nhưng khi là chị tôi có thể xung phong thay cho em mình, còn khi là mẹ thì tôi đành phải bất lực nhìn con mình ra đi.

Tâm trí tôi hoạt động một cách điên cuồng hòng tìm ra một lối thoát trong chuyện này. Tôi không thể để Tổng thống Snow kết cái án này cho mình. Ngay cả khi đó là việc lấy lại quyền kiểm soát cuộc đời của chính tôi. Trước khi việc đó xảy ra, dù vậy, tôi có thể trốn. Họ có thể làm gì khi đột nhiên tôi biến mất? Chạy trốn vào rừng và không bao giờ xuất hiện lại. Liệu tôi có thể đưa tất cả những ai tôi yêu quý đi với mình, xây dựng lại cuộc đời trong nơi rừng núi hoang vu? Quá mạo hiểm nhưng không phải là không thể.

Tôi lắc đầu thật mạnh cố rũ cái suy nghĩ điên rồ đó ra khỏi đầu. Đây đâu phải lúc lên kế hoạch bỏ trốn. Tôi phải tập trung vào Chuyến Diễu hành. Số mệnh của rất nhiều người phụ thuộc vào vai diễn này của tôi.

Bình minh lên trước cả khi tôi có thể chớp mắt, và khi Effie đập cửa ầm ầm bên ngoài, tôi vớ lấy bất cứ thứ gì ở trong ngăn kéo trông vào người rồi đi xuống toa ăn. Tôi không nhận ra bất kì sự khác biệt nào khiến tôi ngạc nhiên, kể từ ngày khởi hành, như điểm khác biệt so với hôm qua là tàu đã đến ga rồi. Và ngày hôm nay tôi sẽ phải làm việc với đội chuẩn bị của mình.

“Tại sao chứ? Trời quá lạnh để biểu trưng bất kỳ thứ gì mà.” tôi nhấm nhẳng.

“Không phải ở quận 11 cưng à!” Effie đáp liền.

Quận 11, Bến đỗ đầu tiên. Tôi có thể bắt đầu ở bất kỳ nơi nào khác, bởi vì đây là nhà của Rue. Nhưng đó là cách Chuyến Diễu hành hoạt động từ bao năm nay. Bắt đầu từ quận 12 và từ từ đi khắp các quận khác cho đến quận Một, theo sự sắp xếp của Capitol. Quê nhà của nhà vô địch được chừa cho tới cuối cùng. Bởi vì quận 12 dựng nên những buổi ăn mừng kém hoành tráng nhất-một bữa tối mọn ở Quảng trường nơi mọi người trông chả có gì là vui vẻ cả- thì có lẽ tốt nhất nên gạt quận chúng tôi ra khỏi lộ trình càng sớm càng tốt. Năm nay là lần đầu tiên kể từ khi Haymitch thắng cuộc quận 12 là bến đỗ cuối cùng, Capitol có lẽ sẽ chú trọng hơn khâu tổ chức lễ lạc ở đây.

Tôi cố gắng thưởng thức bữa ăn như cái cách mà Hazelle khuyên. Nhân viên nhà bếp có vẻ như đang cố gắng làm hài lòng tôi, họ phục vụ món ưa thích của tôi, thịt cừu hầm cùng với xì muối. Nước cam và một tô chocolate lỏng bốc hơi nghi ngút đang chờ tôi ở bàn. Thế nên tôi ăn rất nhiều, và bữa ăn trông như một hình phạt. Tôi không thể nói rằng tôi thích nó được. Tôi bực bội vì chả thấy ai ngoài mình và Effie.

“Mọi người đâu cả rồi?”

“Ồ, cưng à, chả ai biết được giờ này Haymitch đang ở đâu cả!” bà ta trả lời. Dĩ nhiên là tôi nào có mong ngóng ông, hẳn là giờ này ông ta đang nằm lăn trên giường và ngáy pho pho.” Cinna thì bào rằng cậu chàng sẽ tới trễ vì cả đêm qua đã thức và hoàn tất chiếc xe Diễu hành của cưng. Cậu ấy phải có cả trăm bộ quần áo cho cưng. Những bộ đồ cưng mặc vào buổi chiều vô cùng tinh tế. Còn đội của Peeta có lẽ vẫn còn đang ngủ.”

“Thế cậu ấy không cần chuẩn bị gì hết sao?” tôi hỏi.

“Không phải theo cách của cưng.” Effie đáp.

Thế quái gì vậy? Nghĩa là tôi phải chịu đựng cả sáng trời tấy lông đau đớn trong khi cậu ta lăn ra ngủ ư? Trước giờ tôi chưa từng nghĩ tới vụ này nhưng lúc ở Đấu trường, ít nhất tụi con trai còn có một chút lông lá trên người chứ tôi chưa từng thấy bất kì cọng lông nào trên người bọn con gái. Tôi có thể nhớ về tình trạng của Peeta lúc này, vì khi tôi rửa người cho cậu ta ở suối. Máu me đầy người, khi mọi thứ bùn đất và máu me đã trôi đi hết chỉ có mỗi gương mặt của cậu là nhăn nhui. Không một cậu chàng nào trong Đấu Trường có râu cả mặc dù đa số đã quá tuổi để mọc râu. Tôi tự hỏi người ta đã làm gì với họ.

Tôi cảm thấy thật mỉa mai, đội chuẩn bị của tôi dường như đang trong một tình trạng tồi tệ, họ tổng vào hòng cả đồng coffee và chia nhau những viên thuốc đủ màu. Như tôi đã nói, trước tới giờ họ chưa bao giờ phải thức dậy trước buổi trưa trừ khi có tai họa cấp quốc gia như... lông chân của tôi chẳng hạn. Dù sao thì tôi cũng mừng vì chúng nó đã mọc lại đằng hoàng. Giá mà đó là dấu hiệu cho thấy mọi thứ trở về như bình thường. Tôi lướt tay trên những cọng lông mềm ở chân mình và “dâng mình” cho đôi chuẩn bị. Có vẻ như không ai đang ở trong trạng thái tỉnh táo nên tôi có thể nghe thấy những cọng lông của mình đứt phừng phực ở bên dưới. Chân tôi phải ngâm trong một dung dịch gì đó có mùi rất khó chịu trong khi tóc tai tôi thì đầy kem dưỡng. Hai lần tắm nữa, ít khó chịu hơn, ít loại dung dịch pha vào bồn tắm hơn. Tôi bị cầu, véo, massage theo đủ các cách tới nỗi mình mẩy bầm tím.

Flavius nghiêng cằm tôi rồi thở dài: “Cinna dường như rất hổ thẹn vì em không thay đổi gì cả!”

“Ừ, bọn chị có thể làm cho em một điều gì đó thật khác biệt.” Octavia chen vào.

“Khi cô bé lớn hơn xíu nữa,” Venia nói dứt khoát. “Anh ta sẽ phải để chúng ta làm điều đó.”

Làm gì? Bơm căng môi tôi lên như Tổng thống Snow? Xăm ngực cho tôi? Nhuộm da tôi rồi gắn kim cương hột xoàn lên đó? Khắc hoa văn lên mặt tôi ư? Gắn móng vuốt? Haya râu mèo? Tôi đã thấy tất cả những thứ đó trên người của dân Capitol và còn hơn thế nữa. Chẳng lẽ họ ko biết mấy thứ đó quái dị tới cỡ nào với những người bình thường bọn tôi sao?

Cái suy nghĩ bị bỏ lại làm nạn nhân thời trang cho đội chuẩn bị chỉ thêm vào những nỗi khổ của tôi bên cạnh cái việc- thân thể tôi đau đớn, tôi thiếu ngủ, và cái cuộc hôn nhân trên trời rơi xuống, và hơn hết là lời đe dọa từ chính miệng tổng thống. Khi xuống ăn trưa tôi nhận thấy tất cả mọi người kể cả Effie, Cinna, Haymitch Portia và Peeta đã bắt đầu ăn khi không có tôi, và tôi mệt tới nỗi chẳng buồn nói chuyện. Họ nói về những món ăn và họ ngủ ngon như thế nào trên tàu. Tất cả đều hào hứng vì Chuyến Diễu hành kì này. Mọi người trừ Haymitc. Ông ta trông khó chịu và đang lấy một cái bánh xốp. Thật ra thì tôi cũng chẳng đói gì cho cam, vì mấy thứ tôi tổng vào bụng sáng nay hoặc vì tôi đang trong một tâm trạng ko tốt. Tôi cứ ngồi ngịch chén súp, ăn được một hoặc hai muỗng. Tôi thậm chí còn chả dám nhìn thẳng vào Peeta – người được mặc định làm chống tương lai của tôi, mặc dù tôi biết cậu chẳng có lỗi gì trong chuyện này cả.

Mọi người cũng chú ý tới thái độ của tôi và cố gắng kéo tôi vào câu chuyện, nhưng tôi cũng chỉ trả lời nhát gừng. Chúng tôi dừng lại thêm vài lần nữa, người lái tàu bảo không chỉ cần thêm xăng mà một vài chi tiết trên tàu cũng cần được thay thế. Và việc đó cần ít nhất một tiếng đồng hồ. Điều này làm Effie hết sức lo lắng, bà ta cứ lôi cái lịch trình ra và than vãn điều này sẽ làm chuyến đi bị ảnh hưởng tới cỡ nào. Cuối cùng thì tôi cũng chả chịu nổi khi cứ phải nghe bà ta ca hoài hoài như thế.

“Chả ai quan tâm đâu Effie à!” Tôi nạt. Mọi người bắt chợt đổ mắt về phía tôi, kể cả Haymitch, người mà tôi nghĩ rằng sẽ cùng phe với tôi trong chuyện này khi mà Effie làm ông phát điên. Tôi ngay lập tức đứng lên một hàng rào phòng thủ, “Chẳng ai Quan tâm tới cái việc vợ vắn đó hết!” Tôi chốt hạ câu cuối rồi rời toa ăn.

Trong tàu bỗng nhiên trở nên ngột ngạt, và tôi cảm thấy khó thở. Tôi tìm ra cửa thoát hiểm và mở nó ra- khóa cửa đồng thời cũng là một loại chuông báo động, dù sao thì tôi cũng mặc kệ nó- và nhảy xuống đất, hy vọng sẽ đâm xuống một nền tuyết êm ái. Nhưng không khí ẩm và ánh nắng bao lấy thân thể tôi. Lá thì vẫn xanh tươi. Hôm nay chúng tôi đã đi được bao xa về phía Nam rồi? Tôi đi dọc theo đường ray, theo mắt trước ánh nắng chói chang, và bắt đầu cảm thấy hối hận trước những gì đã nói với Effie. Tôi không nên đổ bực dọc lên cô ấy. Tốt nên trở lại và xin lỗi. Sự bộc phát của tôi là đỉnh cao của sự thiếu văn hóa,

và cư xử sao cho có văn hóa một chút hóa ra lại rất quan trọng với Effie. Thế nhưng tôi vẫn bước đều trên đường ray, đến phần cuối của đoạn đường rồi bỏ nó lại phía sau. Bị hoãn một tiếng đồng hồ. tôi có thể đi ít nhất hai mươi phút và quay về trên cùng một lộ trình mà vẫn dư thời gian. Thay vì thế sau khi bước đi được chừng hai trăm mét lại tôi ngồi xuống và vào khoảng không. Nếu mang theo bộ cung tên lúc này, liệu tôi có tiếp tục bước đi không?

Ngồi được một lúc tôi nghe thấy tiếng bước chân ngay sau lưng mình. Chắc chắn đó là Haymitch, ông ta tới để tán dóc với tôi đây mà. Không phải là tôi không muốn được khuyên nhủ nhưng tôi chẳng muốn nghe gì hết,” Cháu không ở trong cái tâm trạng sẵn sàng nghe bác “ca” đâu” Tôi đá vào đám cỏ dại bằng giày.

“Tớ sẽ cố nói ngắn gọn.” Peeta ngồi xuống cạnh tôi. “Tớ tưởng cậu là Haymitch.” tôi nói.

“Không ông ta vẫn đang đánh vật với mấy cái bánh xốp.” Tôi nhìn Peeta nghịch cái chân giả của mình.”Hôm nay tôi tệ nhỉ?”

“Cũng chẳng có gì đâu.” tôi nói.

Cậu ta hít một hơi thật sâu rồi chợt nói, “Xem này Katniss, tớ đã rất muốn nói chuyện với cậu về hành động lần trước của tớ trên tàu, chuyến tàu lần trước ấy. Chuyến đưa chúng ta về nhà á. Tớ biết là giữa cậu và Gale có gì đó với nhau. Và tớ ganh tỵ với anh ta, ngay cả trước khi tớ chính thức gặp cậu cơ. Và quả thật là không công bằng với cậu khi phải nín kéo bất cứ thứ gì từ Đấu trường. Tớ thành thật xin lỗi!”

Lời xin lỗi của cậu ta làm tôi thật sự ngạc nhiên. Quả thật là Peeta đã lơ tôi đi sau khi tôi thú nhận rằng tình cảm mình dành cho cậu ở đấu trường chỉ là một vở diễn. Nhưng tôi không hề trách cậu. Lúc ở Đấu trường, tôi cũng sắm vai một thiên thần lãng mạn để xứng đáng với việc đó. Đó là lúc tôi không thể biết chắc tình cảm mà tôi dành cho cậu thuộc loại nào. Và bây giờ thật sự thì tôi vẫn thế.

“Tớ cũng xin lỗi.” Tôi nói. Tôi cũng chẳng rõ mình đang xin lỗi về điều gì. Có thể đó là vì tôi một cơ hội thật sự để tôi thú nhận về việc làm cậu tổn thương.

“Cậu chẳng làm gì sai để xin lỗi cả. Cậu đã giúp chúng ta sống sót. Nhưng tớ không muốn chúng ta tiếp tục như thế này, sống mà cứ lờ nhau đi ở đời thực rồi lẫn vào tuyết mỗi khi máy quay chia tới. Vì thế tớ nghĩ liệu có cách nào mà chúng ta thôi cái kiểu... cậu biết rồi đấy, giả tạo như thế này và bước ra trước máy quay như những người bạn không?” cậu ấy nói.

Tất cả bạn tôi bây giờ đều có thể đi vào cửa chết, nhưng từ chối cũng không giúp giúp cậu ta an toàn. “Được thôi,” tôi nói. Quả thật là tôi cảm thấy nhẹ lòng đi phần nào khi nghe cậu ta nói vậy. Chỉ là một phần nào đó thôi. Sẽ thật tuyệt nếu như cậu mở lời sớm hơn, trước khi tôi biết được trong kế hoạch của Tổng thống Snow có một kế hoạch và là bạn không phải là quyền mà chúng tôi có thể chọn lựa. Nhưng dù sao thì, tôi cũng mừng khi chúng tôi nói chuyện lại với nhau.

“Vậy rốt cuộc có chuyện gì không ổn?” Cậu hỏi.

Tôi không thể nói ra với cậu ta. Tôi bứt vài cọng cỏ dại.

“Hãy bắt đầu bằng vài thứ cơ bản. Thật lạ là dù cậu đã bỏ mạng để cứu tớ nhưng tớ lại chưa biết được cậu thích màu nào nhỉ?” Cậu ấy hỏi.

Tôi bật cười, “Xanh lá! Thế còn cậu?”

“Cam.”

“Cam? Như màu tóc của Effie ấy hử?”

“Đậm hơn một chút. Giống như hoàng hôn ấy.”

Hoàng hôn ư? Tôi nghĩ tôi có thể nhìn thấy nó ngay lúc này đây. Các mép mặt trời mờ dần đi, bầu trời bị rạch ngang dọc với với những đường màu cam mềm mại. Tuyệt đẹp. Nó làm tôi nhớ đến chiếc bánh hình hoa huệ tây màu cam, và bây giờ Peeta lại nói chuyện lại với tôi, tất cả những gì tôi có thể làm là thuật lại cuộc nói chuyện hôm nọ với Tổng thống Snow. Nhưng Haymitch sẽ không muốn tôi làm thế. Tốt hơn hết là bắt đầu gợi chuyện về những thứ vật vãnh xung quanh.

“Cậu biết không, mọi người đang huyền thoại về những bức vẽ của cậu. Tổ thật tệ tệ khi chưa bao giờ thấy chúng cả.” tôi gọi chuyện.

“Thế à, tổ có cả toa đầy những bức vẽ của mình cơ. “Cậu đứng lên và chìa tay ra cho tôi. Đi nào!”

Thật là tuyệt khi cảm nhận được những ngón tay của cậu ấy lồng trong tay mình, không phải là diễn cho mọi người xem mà là một cái nắm tay chân tình như bạn. Tay trong tay chúng tôi bước về phía xe. Dừng lại ngay cửa toa, tôi chợt nhớ ra. “Tổ phải đi xin lỗi Effie trước đã.”

“Đừng sợ nếu có bị đánh nhé!” cậu ấy nói.

Nên tôi quay lại toa ăn, nơi mọi người vẫn đang ăn trưa, tôi gửi cho Effie một lời xin lỗi mà tôi nghĩ là hơi quá nhưng thâm tâm bà sẽ thấy được an ủi cho hành vi thiếu lễ độ của tôi. Về phần mình, bà chấp nhận nó một cách hết sức rộng rãi. Bà ấy nói rõ ràng tôi đang trong giai đoạn chịu rất nhiều áp lực, rồi nhắc nhở chúng tôi có mặt trước thời gian biểu phút. Thật tình mà nói, tôi không nghĩ nó dễ đến thế.

Sau khi Effie kết thúc, Peeta dẫn tôi xuống dưới để xem những bức vẽ của cậu. Tôi cũng không biết mình mong chờ gì nữa. Có lẽ là phiên bản lớn hơn của những chiếc bánh hình hoa? Nhưng thực tế lại hoàn toàn khác biệt. Peeta vẽ Đấu Trường.

Một số bức có lẽ bạn không thể biết là có thật hay không nếu như bạn không theo cậu ta vào Đấu trường. Nước chảy thành dòng qua những kẽ nứt trong hang của chúng tôi. Chiếc giường bằng ao nước cạn. Một đôi tay, của chính cậu, đang đào những rễ cây. Và một thứ mà ai cũng có thể nhận ra. Cặp sừng vàng được gọi là Cornucopia. Clove sắp xếp lại bộ dao trong áo khoác. Một trong những kẻ dần, tóc vàng mắt xanh, không nhầm vô đầu được đó là Glimmer đang phi nước đại về phía chúng tôi. Và... tôi, tôi ở khắp mọi nơi. Cao tít trên cây. Giật cái áo sơ mi bên những tảng đá ở suối. Bất tỉnh bên một vũng máu. Và một hình ảnh lạ lùng – có lẽ đây là tôi mà cậu thấy khi sốt cao- bước ra mờ ảo từ một làn sương mù bằng bạc tiếp màu với đôi mắt của chính mình.

“Cậu nghĩ sao?” Cậu ta hỏi.

“Tổ ghét chúng!” tôi đáp. Tôi gần như có thể ngửi thấy mùi máu, mùi bùn, nghe thấy tiếng thở bất bình thường của bầy Mutt ngay lúc này.

“Tất cả những gì tổ cố gắng làm quên đi đấu trường. Rồi cậu lại mang chúng trở lại đây. Làm sao cậu có thể nhớ những hình ảnh đó một cách chính xác như vậy?”

“Chúng đến với tổ mỗi đêm.” Cậu đáp.

Tôi hiểu cậu ta muốn đề cập tới thứ gì. Những cơn ác mộng-Những thứ không xa lạ gì với tôi trước Đấu trường-bây giờ cũng đã quay lại mỗi khi tôi ngủ thiếp đi. Nhưng như một chuyện cũ, khi cha tôi bị thổi tung lên dưới mỏ, rất hiếm khi bắt gặp. Thay vào đó là những chuyện xảy ra trong Đấu trường. Nỗ lực vô vọng của tôi để cứu Rue. Peeta thoi thóp sắp chết. Chết dần. Cái xác to phù, của Glimmer tan rã trên tay tôi. Rồi tới cái chết thảm thương của Cato dưới hàm răng bầy Mutt. Đó là những vị khách trung thành của tôi dạo gần đây. “Tổ cũng vậy,” tôi nói, “Vậy có ích gì chứ? Vẽ chúng ra ư?”

“Tổ không biết nữa. Dù sao thì buổi tối tổ cũng không tới nỗi sợ chết khiếp khi đi ngủ, hoặc là tổ tự nhủ trong lòng như thế.” Cậu nói “Nhưng những cơn ác mộng vẫn luôn ở đó chờ tổ.”

“Có thể sau này sẽ khác, như Haymitch ấy.” Dù ông ta chưa bao giờ nói ra điều đó nhưng tôi có thể phần nào đoán ra lí do ông không thích ngủ một mình khi trời tối.

“Tổ cũng không chắc. Điều duy nhất bây giờ tổ biết là tổ thích hợp với múa cộ hơn là cầm dao giết người,” cậu ấy nói “Vậy cậu thật sự ghét chúng tới vậy sao?”

“Ừ, chúng đẹp thật đấy, nhưng tổ không muốn nhìn thấy những cảnh này nữa,” tôi đáp, “Thế cậu có muốn thấy “tác phẩm” của tổ không. Cinna đã tốn khá nhiều thời gian và mồ hôi cho nó đấy.”

Peeta cười lớn, “Để sau đi.” Con tàu vẫn lao về phía trước, tôi dần thấy vùng đất mới ngày càng gần hơn phía cửa sổ. “Coi nào, chúng ta sắp tới quận 11 rồi. Tối đây nhìn với tổ nào.”

Chúng tôi đi về phía toa cuối của tàu. Có đủ các loại ghế để bạn có thể ngồi cả ngày mà không thấy chán, nhưng điều kì diệu nhất ở đây là cửa sổ mở ra ngay trên trần nhà, và từ đó bạn có thể đu ra ngoài, đắm mình vào những cơn gió trong lành, và thu vào tầm mắt khoảng không gian rộng lớn. Một cánh đồng khổng lồ với những đàn bò sữa của các trang trại. Khung cảnh nhìn quá xa lạ đối với những cánh rừng thân quen nơi quê nhà.

Đoàn tàu cứ thế chậm dần, tôi nghĩ chúng tôi đang đi đến điểm dừng đầu tiên, khi những hàng rào quanh khu dân cư bắt đầu hiện lên. Chúng chót vót trên cao với ít nhất là ba mươi lăm feet cùng dây kẽm gai bao xung quanh những cây cột, nó làm tôi cảm thấy thứ chúng tôi có ở nhà chỉ là đồ trẻ con. Mắt tôi lướt nhanh qua, hàng rào được nối với nhau bằng những miếng kim loại mỏng. Không có bất kì kẽ hở nào, không thể trốn vào rừng sâu. Rồi tôi trông thấy những vọng gác, đặt xung quanh quận với những khoảng cách đều tăm tắp, lính gác được trang bị tận răng, mắt quét rộng trên những cánh đồng đầy hoa dại xung quanh.

“Chà! Cái này... hơi mới nhỉ!” Peeta trầm trồ.

Rue đã cho tôi một ấn tượng khó phai rằng luật pháp ở quận 11 rất chi là hà khắc nhưng tôi chưa hề nghĩ nó lại như thế này.

5. Phần 1 - Chương 04 - Phần 2

Bây giờ mùa vụ mới đã bắt đầu, những cánh đồng trải dài tít tắp tới chân trời. Đàn ông, đàn bà, thậm chí cả con nít, ai ai cũng đội những chiếc mũ rơm xinh xắn che đi ánh nắng mặt trời chăm chỉ làm việc. Khi đoàn tàu chạy qua, họ dừng tay và quay lại nhìn chúng tôi. Ở phía xa, tôi có thể thấy những vườn cây ăn trái. Nếu như Rue còn sống liệu đó có phải nơi em làm việc hàng ngày không? Hái những quả chín mọng từ những cành cao nhất của ngọn cây. Những cụm lều nhỏ, tôi gọi vậy vì nếu như đem lên bàn cân so sánh thì những ngôi nhà ở khu Vĩa Than còn khàng trang chán, quây lại thành từng khu ở khắp nơi nhưng phần lớn chúng không có người trong đấy. Tất cả mọi người đều phải lao động cho mùa vụ mới.

Chúng tôi dần tiến vào sâu trong thành phố. Và tôi không thể tin vào mắt mình về sự đồ sộ của quận 11. “Cậu nghĩ nơi đây có thể chứa được bao nhiêu người?” Peeta lầm bầm. Tôi chỉ biết lắc đầu. Tôi từng học ở trường đây là một Quận rộng lớn, và đó là tất cả những gì tôi biết. Không số liệu thực tế, không dân số cụ thể. Và những đứa trẻ mà chúng tôi thường bắt gặp trên máy quay đang chờ đợi một mùa thu hoạch mới mỗi năm. Chúng không là một phần của những người ở đây. Vậy thì là gì? Là sự chuẩn bị trước? Chọn ra những người chiến thắng trước hạn từ đám đông? Chính xác thì Rue đã làm thế nào để kết thúc gian đoạn đó mà không cần chỉ ra vị trí của mình?

Tôi bắt đầu cảm thấy choáng và mệt mỏi vì sự rộng lớn của nơi đây. Một tối nọ tôi cảm thấy mừng khi Effie tới thông báo chúng tôi phải thay đồ.

Tôi đi về toa của mình và mặc kệ đội chuẩn bị làm công việc của họ. Cinna đi vào và mang theo một chiếc áo dài màu cam đính kèm những hoa văn tuyệt đẹp như lá mùa thu. Và tôi nghĩ tôi biết Peeta sẽ cảm thấy thế nào khi nhìn tôi mặc nó.

Effie nói qua với tôi và Peeta chương trình của hôm nay lần cuối. Ở một số nơi, nhà vô địch sẽ diễu hành qua phố chính trong khi mọi người reo hò. Nhưng ở đây- có lẽ là do họ chẳng biết nên bắt đầu từ đâu, mọi thứ dường như bị dàn trải ra quá nhiều, hoặc là họ không muốn mất thời gian làm việc trong mùa thu hoạch, mọi việc chỉ gói gọn ở quảng trường. Ngay trước Tòa nhà An ninh của họ, một tòa nhà khổng lồ bằng đá cẩm thạch. Có lẽ vào đúng thời của nó, nó là tòa nhà nguy nga nhất trên thế giới này nhưng sự tàn bạo của thời gian thì chẳng chừa ai cả. Ngay cả trên cái truyền hình cổ lỗ của tôi, tôi cũng có thể thấy dây trường xuân bò lên khắp các mặt tường, mặt trước tòa nhà thì đầy những vết nứt còn mái nhà thì nhìn như có thể sụp xuống bất cứ lúc nào. Ngay cả quảng trường cũng bị bao bọc bởi những cửa hàng tồi tàn và đa phần bị bỏ hoang. Nơi sầm uất nhất Quận 11 bất kể là nó hoành tráng cỡ nào thì nó cũng không phải ở đây.

Toàn bộ buổi ra mắt của chúng tôi sẽ diễn ra ngoài trời, ở cái nơi mà Effie gọi là hàng hiên, phía trước cầu thang và cửa ra vào. Peeta và tôi sẽ được Thị trưởng quận 11 giới thiệu, sau đó ông ta sẽ đọc một bài diễn văn ca ngợi chúng tôi rồi tới lượt chúng tôi sẽ đọc bản tri ơn mà Capitol soạn sẵn. Nếu như bất kì nhà vô địch nào có đồng minh đặc biệt trong số những người đã chết thì đó sẽ là một cơ hội tuyệt vời để chúng tôi thêm vào vài ý kiến cá nhân. Lẽ ra tôi đã có một bài viết thật dài về Rue và cả Thresh nữa, nhưng mỗi khi tôi cầm bút lên thì kí ức lại tràn về và rốt cuộc chả viết được gì cả. Thật khó khi nói về họ một cách vô cảm như thế. May mắn thay là Peeta cũng đã viết một chút gì đó và nó cũng hao hao giống với những gì mà tôi muốn nói. Ở cuối buổi lễ chúng tôi sẽ phát biểu một chút rồi lui về tòa nhà An Ninh, nơi bữa tối được phục vụ.

Khi tàu vào tới ga, Cinna cũng hoàn tất bộ trang phục cho tôi, đổi màu tôi từ cam ra một màu gì đó hao hao vàng kim và gài lại cái huy hiệu chim húng nhại lên áo tôi. Không chào đón rình rang, không biểu ngữ hay ủy ban gì, chỉ có tám nhân viên an ninh lừa chúng tôi vào chiếc xe tải bọc thép. Effie khịt khịt mũi khi cánh cửa đóng lại sau lưng chúng tôi. “Có thật không vậy? Họ làm như chúng ta là tội phạm không bằng.”

Có thể là không phải tất cả chúng ta. Chỉ em thôi Effie à, chỉ em thôi.

Chiếc xe chở chúng tôi tới phía sau tòa nhà An ninh của họ. Chạy vội vào trong, tôi có thể ngửi thấy mùi thức ăn ngon lành đang được chuẩn bị. Tuy nhiên những mùi hương ngon lành đó cũng không thể ngăn nổi mùi nấm mốc và hôi thối trong tòa nhà. Họ không chừa cho chúng tôi một phút rảnh rỗi nào để nhìn ngắm xung quanh cả, chúng tôi bị đẩy thẳng vào sân khấu. Trên đường đi tôi có thể nghe thấy bên ngoài quảng trường, bài Quốc ca cũng đã bắt đầu. Ai đó cài một chiếc microphone lên áo tôi. Phía bên cạnh, Peeta siết chặt tay tôi. Lời giới thiệu của Thị trưởng Quận 11 vang lên cùng lúc cánh cửa lớn cũng mở ra với âm thanh thật lớn.

“Cười tươi nào!” Effie nói và đẩy nhẹ chúng tôi.

Cuối cùng cũng tới thôi. Tại đây tôi phải nói với cả thế giới rằng tôi yêu Peeta tới thế nào. Buổi lễ được lên kế hoạch khá kĩ càng nên tôi không biết là mình sẽ mở lời lúc nào. Hơn nữa đây cũng chả phải lúc để hun hút nhưng có lẽ tôi sẽ kiếm được một cái cớ.

Có một tràng vỗ tay lớn nhưng không có câu trả lời nào khác mà chúng tôi nhận được từ Capitol nữa, như những tiếng chúc mừng, reo hò hay những tiếng huýt còi chẳng hạn. Chúng tôi đi bộ qua hành lang đổ bóng cây cho đến khi bóng vòm cây lùi đi xa và chúng tôi đang đứng trên một tầng lớn những bậc thang bằng cẩm thạch trong ánh mặt trời sáng chói. Khi đôi mắt tôi đã thích nghi được, tôi nhìn thấy những tòa nhà phía quảng trường đã được treo những tấm băng rôn lên nhằm che đậy đi trạng thái hững hờ của chúng. Quảng trường lấp đầy người, nhưng trái lại, chỉ có một số nhỏ sống ở đây.

Như thường lệ, một cái bục đặc biệt được xây dựng lên phía dưới sân khấu dành cho những gia đình của những công phẩm đã bị giết chết. Về phía bên chỗ nhà Thresh, chỉ có một người phụ nữ già với tấm lưng còng và một cô gái trông vạm vỡ mà tôi đoán là chị gái của cậu ấy. Về phía bên nhà Rue thì...

Tôi không chuẩn bị gì cho gia đình Rue cả. Bố mẹ cô ấy với khuôn mặt vẫn còn hiện rõ nỗi đau như vừa mới xảy ra. Năm đứa em nhỏ tuổi hơn gần giống với cô ấy. Vóc người mảnh khảnh và cặp mắt nâu sáng lấp lánh. Chúng giống như một đoàn những con chim lông tối màu nhỏ nhoi.

Tràng pháo tay kết thúc và ngài thị trưởng đọc bài diễn thuyết với niềm tôn kính dành cho chúng tôi. Hai cô gái nhỏ tiến lên với những lẵng hoa lớn. Peeta nhận phần đọc bài đáp trả đã được đánh máy còn tôi thì lên tiếng kết thúc nó. Thật may là mẹ và Prim đã luyện tập cho tôi nên tôi thậm chí có thể làm nó ngay cả khi đang ngủ.

Peeta có những lời nhận xét mang tính cá nhân được viết trên một tấm thiệp, nhưng cậu không lôi nó ra. Thay vào đó cậu ấy nói với phong cách đơn giản và dứt khoát về việc Thresh và Rue đã đến chặng thứ tám, về việc cả hai bọn họ đã giúp tôi được sống sót, do đó cũng giữ lại mạng sống cho Peeta và cả việc có nên nghi ngờ không việc chúng tôi không bao giờ có thể đền đáp được họ. Sau đó, cậu ấy trở nên ngập ngừng trước khi nói thêm một vài điều gì đó vẫn chưa được ghi trên tấm thiệp. Có thể Peeta nghĩ rằng bà Effie có thể sẽ bắt cậu ấy bỏ những dòng đó đi. “Không cách gì có thể thay thế được sự mất mát của các bạn, nhưng như một vật kỉ niệm cho lời cảm ơn của chúng tôi, chúng tôi hy vọng mỗi gia đình ở quận 11 có thể

nhận một phần tiền bạc từ phía chúng tôi trong vòng một tháng mỗi năm cho đến khi nào chúng tôi còn sống.”

Đám đông không thể chịu đựng được ngoài việc đáp lại bằng cách há hốc mồm và rì rầm to nhỏ. Không có tiền lệ cho việc mà Peeta đang làm. Tôi còn không biết nó có hợp pháp không. Cậu ấy có thể cũng không biết điều đó, thế nên Peeta cũng không hỏi nó được phép trong trường hợp nào. Về phía hai gia đình kia, họ chỉ nhìn chăm chăm vào chúng tôi trong cơn sốc. Cuộc đời của họ đã bị thay đổi mãi mãi kể từ khi Thresh và Rue mất tích, nhưng món quà này sẽ giúp thay đổi họ trở lại. Mỗi tháng nhận được tiền bạc có thể dễ dàng chu cấp cho một gia đình trong một năm. Chúng tôi càng sống lâu, họ sẽ càng không phải chịu cảnh đói.

Tôi nhìn Peeta và cậu ấy trao cho tôi một nụ cười buồn. Tôi nghe thấy tiếng ông Haymitch, “Cháu đã có thể làm mọi chuyện tệ đi hơn nhiều.” Vào giây phút đó, không thể tưởng tượng được tôi có thể làm thứ gì tốt hơn nữa. Món quà tặng... thật hoàn hảo. Thế nên khi tôi kiễng lên để hôn cậu ấy, nó không giống như bị bắt buộc chút nào.

Ngài thị trưởng bước lên phía trước và đưa cho mỗi đứa chúng tôi một tấm thẻ to tới mỗi tôi phải để nó dưới bó hoa để giữ. Lễ tưởng niệm đã gần kết thúc khi tôi để ý thấy một trong hai người em của Rue đang nhìn chăm chăm vào tôi. Cô bé, chắc hẳn đã lên chín và như thể là một bản sao hoàn hảo của Rue, đang bước xuống từ chỗ đứng với hai cánh tay hơi mở rộng ra. Mặc dù có những tin tốt về những món quà biếu, cô bé vẫn không hạnh phúc. Thật ra, cái nhìn của cô bé như quả trách. Có phải là bởi vì tôi không cứu Rue hay không?

Không. Đó là bởi vì tôi vẫn chưa cảm ơn cô bé thôi. Tôi nghĩ thế.

Một tia xấu hổ xẹt ngang qua đầu tôi. Cô bé đã đứng. Làm sao tôi có thể đứng ở đây, trong tư thế bị động và câm lặng, để mọi lời nói cho Peeta chứ? Nếu Rue thắng, em ấy sẽ không bao giờ để cái chết của tôi không được ca ngợi. Tôi nhớ lại việc làm thế nào mà tôi đã rà soát ở đấu trường để rắc lên người em những cánh hoa, để chắc rằng sự ra đi của em sẽ được chú ý tới. Nhưng chi tiết đó chẳng có nghĩa gì nếu tôi không xác minh nó ngay bây giờ?

“Chờ đã,” tôi ngần ngại bước về phía trước, nhấn tấm thẻ vào trong ngực. Thời gian được phân công của tôi cho việc thuyết trình đã trôi qua, nhưng tôi phải nói được gì đó. Tôi đã nợ quá nhiều. Và mặc dù tôi đã đảm bảo rằng tất cả tiền bạc sẽ đến được những gia đình đó, nó cũng sẽ không thể tha thứ cho sự im lặng của tôi cho đến những ngày sau. “Xin chờ đã.” Tôi không biết làm thế nào để mở lời, nhưng khi tôi bắt đầu nói, những từ ngữ tuôn ra từ môi tôi như thể chúng đã được đặt trong tâm trí tôi một thời gian dài rồi.

“Tôi muốn gửi lời cảm ơn tới những vật tể của Quận 11,” tôi nói, nhìn vào hai người phụ nữ phía gia đình nhà Thresh, “Tôi chỉ nói chuyện với Thresh một lần nhưng đủ lâu để cậu ấy cứu mạng tôi. Tôi không biết nhiều về cậu ấy nhưng vẫn luôn tôn trọng cậu. Vì sức mạnh của cậu. Vì lời từ chối của cậu khi tham gia đấu trường đã được chỉ định cho bất cứ ai trừ chính bản thân mình. Những kẻ nhà nghề muốn cậu ấy phải hợp tác ngay từ đầu với chúng, nhưng cậu đã không làm thế. Tôi kính trọng Thresh vì điều đó.” Lần đầu tiên người phụ nữ gù lưng – Có phải là bà của Thresh không? – Ngẩng đầu lên và một nụ cười khê nở trên môi của bà.

Đám đông giờ đã rơi vào yên lặng, yên lặng tới nỗi tôi tự hỏi làm sao họ có thể làm được vậy. Tất cả bọn họ chắc hẳn phải nín thở mất.

Tôi quay người về phía gia đình nhà Rue, “Nhưng tôi cảm thấy như thể tôi lại biết rõ về Rue vậy, và cô bé luôn đi cùng với tôi. Mọi thứ tuyệt vời đều làm tôi liên tưởng đến cô bé. Tôi nhìn thấy em ở những đóa hoa màu vàng được trồng ở Đồng cỏ gần nhà. Nhưng trên hết, tôi còn nhìn thấy cô bé trong hình bóng của em gái tôi, Prim.” Giọng của tôi trở nên không đáng tin, nhưng tôi cũng sắp nói xong rồi, “Gửi lời cảm ơn tới những đứa trẻ nhà cô bé,” tôi hướng mặt về phía đám đông, “Và cảm ơn tất cả sự sung túc này.”

Tôi đứng đó, có cảm giác thật nhỏ bé và suy sụp, hàng ngàn đôi mắt đè nặng lên người tôi. Một khoảng im lặng kéo dài. Rồi đột nhiên từ một nơi nào trong đám đông, ai đó đã huýt sáo giai điệu bốn nốt nghe như những con chim húng nhại của Rue. Đoạn nhạc đã đánh dấu sự kết thúc ngày làm việc ở trại mồ côi. Đoạn nhạc mang ý nghĩa của sự an toàn trong trường đấu. Cuối đoạn nhạc ấy, tôi đã tìm thấy người huýt

sáo, một người đàn ông già da nhăn nheo với chiếc áo ngắn tay đỏ bạc màu và khoác áo ngoài. Ánh mắt ông chạm phải ánh mắt tôi.

Những gì xảy ra sau đó không hề là ngẫu nhiên. Chúng diễn ra hoàn hảo đến mức khó tin đó là tự phát vì sự nhịp nhàng thống nhất. Mỗi người trong đám đông đều đặt ba ngón tay giữa của bàn tay trái đặt lên môi và giờ chúng về phía tôi. Đó là kí hiệu của quận 12, lời tạm biệt cuối cùng tôi gửi tới Rue trong trường đấu.

Nếu tôi không nói chuyện với tổng thống Snow trước đó, cử chỉ này có thể làm tôi cảm động ứa nước mắt. Nhưng do những mệnh lệnh gần đây của ông nhằm trấn an toàn quận còn hiện hữu rõ trong mắt tôi, chúng làm tôi tràn ngập sợ hãi. Ông ấy sẽ nghĩ gì về việc đám đông gửi lời chào tạm biệt tới một cô gái đã chống lại Capitol?

Những ảnh hưởng đầy đủ của việc tôi đã làm đã giáng đòn vào tôi. Nó không phải là đã có chủ tâm, tôi chỉ có ý muốn bày tỏ lời cảm ơn của mình nhưng lại gây ra một điều gì đó thật nguy hiểm. Một hành động bất đồng quan điểm giữa những người ở quận 11. Đó chính xác là điều tôi muốn làm dịu dần đi.

Tôi cố nghĩ ra điều gì đó để nói để phá tan những gì vừa diễn ra, phủ nhận nó, nhưng tôi lại có thể nghe thấy một tiếng nổ nhỏ do tĩnh điện cho tôi biết là chiếc microphone đã được tháo ra và ngài thị trưởng đã thay cái khác. Peeta và tôi nhận những lời hoan nghênh cuối cùng. Rồi cậu ấy đưa tôi đi về phía cánh cửa, không biết rằng mọi thứ đang trở nên sai lầm

Tôi cảm thấy thật buồn cười và phải dừng lại một lúc. Tia sáng mặt trời nhỏ bé nhảy múa trước mắt tôi “Cậu ổn chứ?” Peeta hỏi.

“Chỉ hơi choáng thôi. Mặt trời chói quá!” Tôi nói và nhìn thấy lăng hoa của cậu ấy “Tớ quên mất hoa rồi.” tôi lầm bầm “Tớ sẽ đi lấy nó,” Peeta đề nghị. “Tớ có thể đi mà.” Tôi trả lời.

Bây giờ chúng tôi có lẽ đã an toàn trong Tòa nhà tối cao, nếu tôi không dừng lại, nếu tôi không để quên những bông hoa. Thay vào đó, từ bóng tối sâu thẳm ngoài hành lang, chúng tôi đã nhìn thấy toàn bộ sự việc.

Hai kẻ canh giữ đang kéo lê người đàn ông già đã huyết sáo lên những bậc thang trên đỉnh. Bất ông ấy quỳ xuống trước đám người. Và bắn một viên đạn xuyên qua đầu ông ấy.

form: f;w > j e: normal; widows: auto; word-spacing: 0px; -webkit-text-stroke-width: 0px;“>“Xin lỗi. Ông ấy đang say.” Tôi nói “Để tôi đỡ ông ấy được rồi.” Rồi nhảy xuống và chạy theo đường ray ngay phía sau ông ấy. Tới toa cuối, nơi chúng tôi không thể bị theo dõi, ông ta quay sang tôi và gần giọng.

“Chuyện gì?”

Tôi kể ông tất cả mọi chuyện, về chuyến viếng thăm của Tổng thống, về Gale, về việc nếu tôi thất bại đồng nghĩa với mọi người sẽ chết.

Gương mặt ông nhăn lại, trông già hẳn đi dưới ánh đèn đỏ từ đuôi tàu. “Vậy thì cố đừng thất bại.”

“Làm ơn giúp cháu qua được chuyến đi lần này...” Tôi chỉ vừa kịp mở lời.

“Không đâu Katniss,” Ông ta nói “Vấn đề ở đây không phải là về Chuyến Diễu hành.”

“Ý ông là sao?” tôi hỏi.

“Ngay cả khi cháu qua được vụ lần này thì vài tháng sau họ cũng lôi cháu trở về Đấu Trường. Cháu và Peeta, từ bây giờ đã là cố vấn, và chúng ta phải trình diện ít nhất mỗi năm một lần. Rồi cứ mỗi lần đó chuyện tình lãng mạn của tụi bây lại lên sóng cũng như chi tiết về cuộc sống riêng tư của mỗi đứa, và cháu chẳng còn lựa chọn nào khác ngoài cái kết hạnh phúc mãi về sau với Peeta.”

Lời nói của ông ta có hiệu quả ngay tức thì. Tôi chẳng bao giờ có được tương lai với Gale, ngay cả khi tôi mong muốn. Tôi cũng chẳng bao giờ được lựa chọn cuộc sống độc thân. Tôi sẽ phải yêu Peeta mãi mãi. Và Capitol sẽ theo dõi quá trình tôi thực hiện điều đó. Tôi có cùng lắm là vài năm. Giờ tôi chỉ mới mười sáu nên vẫn còn được sống cùng với mẹ và Prim. Nhưng sau đó thì.... thì...

“Hiểu ý ta chứ?” Ông đẩy tôi.

Tôi gật. Ý ông ta là tương lai duy nhất của tôi bây giờ là Peeta nếu như tôi vẫn muốn những người mà tôi yêu thương còn sống, cũng như nếu tôi muốn giữ lại cái mạng của mình. Tôi sẽ phải cưới Peeta.

6. Phần 1 - Chương 05

Chương 5:

Người đàn ông hình như đã ngã gục xuống nền đất, lá chắn tạo bởi đồng phục trắng của những tên lính làm mất tầm nhìn của chúng tôi. Vài tên lính có vũ khí tự động treo dọc bên người, chúng đẩy chúng tôi lùi lại về phía cánh cửa.

“Chúng tôi đang đi đây!” Peeta nói, xô đẩy tên lính đang thúc ép tôi, “Chúng tôi hiểu rồi, được chưa? Đi nào, Katniss.” Cánh tay cậu ấy choàng qua người và đưa tôi quay trở vào trong Tòa nhà Tối cao.

Những tên lính đi theo sau chúng tôi khoảng một hay hai nhịp chân. Lúc chúng tôi vào trong, cánh cửa đóng sầm lại, chúng tôi nghe thấy tiếng giấy của tụi lính bước trở lại phía đám đông.

Haymitch, Effie, Portia và cả Cinna đang đứng chờ dưới màn hình tĩnh điện được treo trên tường, khuôn mặt của họ lấp đầy sự lo âu.

“Chuyện gì đã xảy ra vậy?” Effie nhanh chóng bước qua, “Chúng tôi đã mất liên lạc ngay sau khi bài diễn văn tuyệt vời của Katniss kết thúc, và sau đó ông Haymitch nói ông ấy nghĩ rằng đã nghe thấy tiếng súng nổ, và tôi thấy điều ấy thật lố bịch, nhưng ai mà biết được? Những kẻ điên rồ có ở khắp mọi nơi mà.”

“Không có gì xảy ra đâu bà Effie. Một chiếc xe tải bị nổ tung thôi ạ.” Peeta trả lời nhẹ nhàng.

Cả hai tiếng súng nữa chứ. Cánh cửa đó không thể ngăn bớt âm thanh súng nổ nhiều lắm. Đó là ai? Bà ngoại Thresh ư? Hay một trong những đứa em bé nhỏ của Rue?

“Cả hai đứa, đi theo ta.” Haymitch nói. Peeta và tôi theo sau ông, bỏ lại sau lưng những người khác. Những người lính giữ trật tự được giao đóng quân xung quanh Tòa nhà Tối cao chú ý từng chút một đến mọi cử động thể nên chúng tôi an toàn khi ở bên trong. Chúng tôi bước lên cầu thang làm bằng đá cẩm thạch được chạm khắc lộng lẫy. Phía trên cầu thang là một hành lang dài với những tấm thảm đã mòn vẹt. Hai cánh cửa đã mở sẵn, chào đón chúng tôi vào căn phòng đầu tiên mà cả hai nhìn thấy. Cầu thang dễ chừng cao đến hai mươi feet. Những bản phác thảo hình trái cây, các loài hoa được chạm khắc trên những đường gờ và hình ảnh những đứa trẻ nhỏ nhắn béo mập với đôi cánh đang nhìn xuống phía dưới từ mọi phía. Những bình hoa tỏa hương ngào ngạt làm tôi xốn mắt. Quần áo ngủ của cả hai được treo trên giá cạnh tường. Căn phòng đã được chuẩn bị cho tôi và Peeta sử dụng, chúng tôi dù vừa mới vào trong song cũng đủ thời gian để từ chối món quà ấy. Rồi Haymitch giật mạnh chiếc micro trên ngực áo cả hai, lèn chúng xuống dưới những chiếc gối đặt trên ghế dài, vẫy tay gọi chúng tôi đến. Theo như tôi biết, Haymitch chỉ mới vào đây có một lần, khi ông ấy có mặt ở Chuyến Điều hành Chiến thắng trước đây. Nhưng ông chắc hẳn phải có một trí nhớ phi thường hay những năng khiếu đặc biệt nào đó vì ông đã dẫn chúng tôi đi xuyên qua một mê cung toàn những chiếc cầu thang xoắn và dãy hành lang ngày càng nhỏ hẹp. Có khi, ông ấy phải dừng lại và cố đẩy một cánh cửa. Bằng cách kiểm tra tiếng cọt kẹt từ bản lề, bạn có thể biết được rằng kể từ lần cuối nó được mở ra rằng thì đã là một thời gian dài. Cuối cùng chúng tôi trèo lên chiếc thang nhỏ dẫn đến cánh cửa lật. Khi Haymitch đẩy cánh cửa sang một bên, chúng tôi thấy chính mình đang ở trên mái vòm của Tòa nhà. Đó là một nơi rộng lớn chất đầy đồ đạc hồng hóc, các chồng sổ sách, và vũ khí đã hen gỉ. Lớp bụi bao trùm lên mọi thứ đã dày lên cho thấy rằng đã nhiều năm qua chúng không được đụng đến. Ánh sáng gắt lợt qua những ô cửa sổ vuông đóng kết bản đặt ở khắp các phía của mái vòm. Haymitch đá chiếc cửa lật xuống và quay về phía chúng tôi “Chuyện gì đã xảy ra?” Ông hỏi. Peeta tường thuật lại toàn bộ chuyện đã xảy ra ở quảng trường. Tiếng huýt còi, tiếng chào cờ, việc chúng tôi ngừng lại ở hiện nhà, và cả kẻ sát nhân đã giết người đàn ông già nua. “Haymitch, rồi chuyện gì sẽ xảy ra tiếp theo?”

“Tốt hơn hết nên bắt đầu từ cháu.” Haymitch nói với tôi.

Tôi không đồng ý. Tôi e rằng sẽ có hàng trăm lần những thứ tồi tệ xuất phát từ tôi mất. Nhưng tôi đã kể với Peeta mọi thứ trong trạng thái bình tĩnh nhất có thể. Về chuyện tổng thống Snow, về tình trạng náo loạn ở các quận. Tôi thậm chí còn không bỏ qua cả chuyện về nụ hôn với Gale. Tôi phác họa cảnh cả hai chúng tôi ở trong cảnh nguy hiểm như thế nào, cảnh cả thành phố ở trong nguy khốn bởi vì mưu mẹo của tôi với những quả dầu rừng như thế nào. “Cháu cho rằng sẽ làm mọi thứ trong cuộc điều hành trở nên ổn thỏa. Làm những ai hãy còn nghi ngờ tin rằng những gì cháu làm còn vượt qua cả sự yêu thương. Làm mọi thứ yên ổn. Nhưng rõ ràng, tất cả những thứ cháu làm hôm nay là khiến ba người bị giết chết, và bây giờ mọi người trong cả quảng trường sẽ bị trừng phạt.” Tôi thấy phát ốm với việc tôi phải ngồi trên một chiếc ghế dài, mặc kệ những động cơ hay bản chất bị bóc trần ra.

“Sau đó cháu cũng làm mọi thứ tồi tệ hơn nữa. Bằng việc quảng tiền đi.” Peeta nói. Đột nhiên cậu ấy tiến tới chỗ chiếc đèn bàn đặt bập bênh trên một cái sọt và đập xuống nền khiến nó vỡ tan trên sàn nhà. “Việc này phải dừng lại. Ngay lập tức. Việc này – chính việc này – cái trò chơi mà cả hai người đang tham gia vào, hai người có thể kể với nhau mọi bí mật nhưng lại giữ bí mật với cháu như thể cháu quá mức tầm thường hay ngu ngốc hay quá yếu đuối để có thể giải quyết được chúng vậy.”

“Không phải như vậy, Peeta...” Tôi mở lời.

“Nó chính xác là như vậy đấy!” cậu ấy gắt lên với tôi, “Tớ cũng có những người mà tớ quan tâm đến, Katniss! Gia đình và bạn bè tớ ở lại Quận 12 sẽ bị giết chết như gia đình và bạn bè cậu vậy nếu chúng ta không chấm dứt chuyện này. Thế nên, sau khi chúng ta vượt qua cuộc đấu, không phải tớ nên xem xét lại sự thật thà của cậu sao?”

“Cháu luôn tốt bụng một cách đáng tin Peeta à,” Haymitch nói, “Cháu khá khéo léo trong việc thể hiện mình trước máy quay. Ta không hề muốn phá vỡ điều đó đâu.”

“Chà, ông đã đánh giá cháu quá cao rồi. Vì hôm nay cháu thực sự tệ. Ông nghĩ chuyện gì sẽ xảy ra với gia đình của Rue và Thresh? Ông có nghĩ họ sẽ hiểu sự đóng góp của họ trong chiến thắng của chúng ta không? Ông có nghĩ cháu đã mang lại cho họ tương lai tươi sáng không? Vì cháu nghĩ sẽ là may mắn nếu họ còn sống sót được qua ngày.” Peeta lại đá bay một thứ gì đó nữa lên, một bức tượng. Tôi chưa bao giờ thấy cậu ấy như thế này.

“Cậu ấy đúng đó ông Haymitch,” tôi nói, “Chúng ta thật sai lầm khi không nói cho cậu ấy biết. Thậm chí cả việc quay lại Capitol.”

“Ngay cả khi ở trong đấu trường, hai người đã có một vài chuyện hoạt động ngoài lề, đúng không?” Peeta hỏi. Giọng của cậu ấy giờ đây nhẹ nhàng hơn, “Một vài việc gì đó tớ không tham gia vào.”

“Không. Không hoàn toàn là như vậy. Tớ chỉ có thể biết những việc Haymitch muốn tớ làm qua những thứ được gửi tới, hay không gửi.” tôi nói.

“Ồ, tớ thì chẳng bao giờ có được cái cơ hội ấy. Vì ông ấy chẳng bao giờ gửi tới tớ thứ gì cả cho đến khi cậu để lộ ra,” Peeta nói.

Tôi không nghĩ nhiều đến vấn đề này. Nó đáng nhẽ phải được nhìn từ khía cạnh của Peeta thế nào chứ khi mà tôi xuất hiện trên trường đấu nhận lấy được phẩm chứa bông và bánh mì trong khi cậu ấy, người đã ở ngưỡng cửa của cái chết, thì không nhận được thứ gì cả. Giống như Haymitch đang giữ tôi được sống sót bằng khoản chi trả của ông vậy.

“Nhìn này, chàng trai...” Haymitch mở lời.

“Đừng bận tâm điều gì cả Haymitch ạ. Cháu biết ông phải lựa chọn một trong hai đứa cháu. Và cháu đã muốn người ấy là Katniss. Nhưng đây là một thứ gì đó hoàn toàn khác. Mọi người đang chết dần chết mòn ở bên ngoài kia. Mọi người sẽ đi theo ta trừ phi chúng ta hết mực tốt đẹp. Tất cả chúng ta đều biết cháu khá hơn Katniss khi ở trước máy quay. Cháu không cần ai dạy cháu phải nói gì. Nhưng cháu phải biết được cháu đang dẫn bước vào điều gì,” Peeta nói.

“Kể từ bây giờ, cháu sẽ được cung cấp đầy đủ thông tin,” Haymitch hứa.

“Tốt hơn hết là như thế,” Peeta nói. Cậu ấy thậm chí còn không buồn nhìn qua tôi trước khi rời đi.

Lớp bụi cậu làm tóe lên đã bốc tứ tung và đang tìm những chỗ mới để rơi xuống. Trên mái tóc, đôi mắt tôi, và cả chiếc ghim cài bằng vàng sáng lấp lánh.

“Ông đã chọn cháu phải không Haymitch?” Tôi hỏi.

“Ừ.” Ông nói. “Nhưng tại sao vậy? Ông thích cậu ấy hơn mà?” Tôi hỏi lại.

“Đúng vậy. Nhưng hãy nhớ là, cho đến khi chúng thay đổi luật chơi, ta chỉ có thể hi vọng rằng sẽ đưa một trong hai đứa ra khỏi đây mà còn sống sót,” ông tiếp, “Ta nghĩ vì cậu ta đã quyết tâm bảo vệ cháu, thế nên, giữa ba người, chúng ta có thể mang cháu trở về nhà.”

“Vâng,” là tất cả những gì tôi có thể nghĩ ra để nói với Haymitch.

“Cháu sẽ thấy, những lựa chọn mà cháu phải đối mặt. Nếu chúng ta có thể vượt qua chuyện này mà còn sống,” Haymitch nói, “Cháu sẽ học được thôi.”

À, hôm nay thì tôi đã học được một điều. Nơi này không phải là một phiên bản phóng to hơn của quận 12. Hàng rào ngăn cản chúng tôi không được chắn lại và hiếm khi có điện bên trong. Những người lính tuy không tỏ vẻ đón tiếp nồng nhiệt lắm nhưng ít ra cũng ít hung dữ hơn. Sự khổ ải của chúng tôi gợi lên một nhọc nhằn hơn là giận dữ. Đây là quận 11, họ phải chịu đựng nỗi đau sâu sắc và cảm thấy tuyệt vọng hơn. Tổng thống Snow đã đúng. Một thanh gươm cũng có thể đủ làm cho họ bùng bùng lửa giận.

Mọi thứ đang diễn ra quá nhanh với tôi để có thể kiểm soát được nó. Lời cảnh báo, những tiếng súng, sự thừa nhận mà tôi có thể có để cho rằng thứ gì đó trở nên tối quan trọng trong từng biến động. Toàn bộ những thứ này thật mơ hồ. Và nó liệu có phải là một thứ gì đó mà trước đây tôi đã lên kế hoạch khuấy tung nhưng lại được sắp đặt vào hoàn cảnh nào đó hay không... làm thế quái nào mà tôi có thể gây ra nhiều rắc rối như vậy chứ?

“Đi nào. Chúng ta có một bữa tối cần tham gia đấy,” Haymitch nói.

Tôi đứng dưới vòi hoa sen cho đến hết khoảng thời gian mà họ cho phép trước khi tôi phải ra ngoài để chuẩn bị sẵn sàng. Đội chuẩn bị dường như không chú ý đến những sự kiện khác trong ngày. Tất cả bọn họ đều phấn khích về bữa tối. Ở các quận thì họ có đủ tư cách để tham gia vào, trong khi khi trở về Capitol họ gần như không bao giờ có được lời mời đến các buổi tiệc danh giá. Trong khi họ cố đoán xem món nào sẽ được bưng lên, tôi chăm chăm nhìn vào bóng người đàn ông già đang chuẩn đi. Tôi thậm chí còn không chú ý đến việc người ta đang làm gì với tôi cho đến khi tôi sắp phải rời đi và nhìn thấy chính mình trong gương. Một chiếc váy hở vai màu hồng nhạt buông chạm tới gót giày. Mái tóc được cố định phía sau khuôn mặt và xoa xuống lưng trông cứ như một suối tóc.

Cinna tiến đến sau lưng và đặt chiếc áo choàng màu bạc lung linh quanh hai vai tôi. Anh ấy bắt gặp ánh mắt tôi trong gương “Em thích nó không?”

“Nó thật đẹp. Như nó vốn thế,” tôi trả lời.

“Hãy xem nó trông như thế nào nếu có thêm một nụ cười kèm theo nữa,” anh ấy nói nhẹ nhàng. Đó là lời nhắc nhở của anh rằng trong một phút tối, sẽ lại có ống kính máy quay. Tôi cố gắng gượng cười. “Chúng ta đi thôi.”

Khi tất cả bọn tôi tập hợp lại để xuống dùng bữa tối, tôi có thể thấy Effie đang khó chịu. Chắc chắn là Haymitch đã không nói với bà về những gì đã xảy ra ở quảng trường. Tôi sẽ không ngạc nhiên nếu Cinna và Portia đều biết, nhưng dường như có một sự thỏa thuận ngầm là sẽ để Effie tránh xa khỏi những thông tin chẳng mấy tốt đẹp. Mặc dù cũng không lâu nữa bà ấy có thể nghe đến vấn đề này.

Effie nói nhanh qua kế hoạch của buổi tối ngày hôm nay, sau đó ném nó qua một bên. “Và rồi, cảm ơn chúa, tất cả chúng ta có thể lên tàu và rời khỏi đây.”

“Có gì đó nhầm lẫn không thưa bà Effie?” Cinna thắc mắc.

“Ta không thích cách mà chúng ta bị đối xử. Bị nhồi nhét trong những chiếc xe tải và bị cách ly khỏi sân ga. Và rồi một giờ trước, ta quyết định đi xung quanh Tòa nhà. Cậu biết đấy, ta như một chuyên gia về thiết kế kiến trúc vậy,”

“Ồ vâng. Cháu đã nghe về việc đó,” Portia nói trước khi sự tạm ngưng kéo dài quá lâu.

“Ta chỉ vừa mới có cái nhìn tổng quan về cảnh điêu tàn của quận này là toàn bộ cuộc biến động của năm nay, rồi hai tên canh giữ xuất đầu lộ diện và yêu cầu ta hãy quay lại khu vực của mình. Một trong hai tên thật ra đã chọc vào ta bằng súng!” bà Effie nói. Tôi không thể không nghĩ rằng đó là hậu quả trực tiếp của việc Haymitch, Peeta và cả tôi mất tích cả ngày hôm nay. Thật ra có chút chắc chắn khi nghĩ rằng Haymitch có lẽ đã đúng. Rằng không ai có thể kiểm soát được mái vòm phủ đầy bụi nơi chúng tôi đã nói chuyện. Dù tôi cá là giờ thì nó đã bị kiểm soát rồi.

Bà Effie trông thật thất vọng đến nỗi tôi tự nhiên lại trao cho bà một cái ôm, “Điều đó thật tồi tệ bà Effie ạ. Có lẽ chúng ta hoàn toàn không nên tới bữa tiệc tối này. Ít nhất là cho đến khi bọn họ nói lời xin lỗi.” Tôi biết bà ấy sẽ không bao giờ đồng ý việc này, nhưng bà lại rạng rỡ lên nhiều đối với lời đề nghị, có tác dụng đối với lời than phiền của bà.

“Không, ta sẽ cố gắng. Đó là một phần công việc của ta để khắc phục khó khăn. Và chúng ta không thể để cả hai cháu lỡ mất bữa tiệc,” bà nói, “Nhưng cảm ơn cháu vì lời đề nghị, Katniss.”

Effie xếp chúng tôi thành hàng ở cổng. Đầu tiên là đội chuẩn bị, sau đó là bà, nhà tạo mẫu, ông Haymitch. Tất nhiên là Peeta và tôi ở phía sau. Ở một nơi nào đó phía dưới nơi những nhạc công bắt đầu chơi nhạc. Khi từng hàng của đoàn diễu hành bé nhỏ chúng tôi bắt đầu bước xuống, Peeta và tôi đã nắm tay nhau.

“Ông Haymitch nói tớ đã sai khi hét lên với cậu. Cậu chỉ làm theo sự hướng dẫn của ông ấy,” Peeta nói, “Và không phải là tớ không giữ bí mật với cậu trong quá khứ.”

Tôi nhớ lại cú sốc khi nghe thấy Peeta đang thú nhận tình yêu đối với tôi trước toàn Panem.

Ông Haymitch đã biết về việc này rồi và không hề nói với tôi.

“Tớ nghĩ chính tớ đã phá hỏng một vài thứ sau buổi nói chuyện đó.”

“Chỉ là quá khứ thôi.”

“Và việc hứa hôn của cậu nữa. Không có vấn đề gì với nó nữa rồi, à mà đúng thế không? Cậu sẽ không thất lòng với ai nữa à?” tôi nói.

“Không vấn đề gì đâu,” Peeta nói. Chúng tôi đứng trên bậc thang cao nhất để Haymitch dẫn đi mười lăm bước chân như Effie đã ra lệnh. “Đó có phải là lần duy nhất cậu hôn Gale không?”

Tôi hết sức giật mình với câu trả lời của mình “Đúng thế,” Với tất cả những chuyện đã xảy ra ngày hôm nay, câu hỏi đó thật sự đã gây ám ảnh tới cậu ấy sao?

“Được mười lăm rồi. Làm thôi,” Peeta nói.

Ánh đèn chiếu đến chỗ chúng tôi, và tôi cố nặn ra nụ cười chói lóa nhất có thể.

Chúng tôi từng bước đi xuống và bị chìm trong vòng xoay không thể phân biệt được của những buổi tiệc, nghi thức và cả những cuộc tụ tập. Mỗi ngày đều giống nhau cả. Thức dậy. Mặc quần áo. Đi ngang qua những đám đông phấn khích. Nghe một bài diễn thuyết kỉ niệm. Rồi đáp lại bằng một bài diễn thuyết cảm ơn, nhưng chỉ có một thứ mà Captiol mang lại cho chúng tôi, giờ đây đó là không có sự thêm thắt tính cá nhân vào. Thỉnh thoảng là một cuộc diễu hành ngắn: một cái nhìn thoáng qua cảnh biển ở một quận nào đó, vượt qua rừng nhiệt đới ở một quận khác, những nhà máy xấu xí, những cánh đồng có nhà máy tinh chế lúa mì đang bốc mùi. Mặc quần áo ngủ. Tham gia vào bữa tối. Những cuộc tụ tập nữa.

Tại các buổi lễ kỉ niệm, chúng tôi trở nên trang nghiêm và kính cẩn nhưng luôn tay trong tay và cạnh nhau. Trong những bữa tiệc tối, chúng tôi gần sát nhau rồi cuồng nhiệt trong tình yêu với người kia. Chúng tôi hôn, khiêu vũ, bị bắt gặp đang cố trốn tránh để được ở một mình. Trên chuyến tàu, chúng tôi khá mệt mỏi khi cố đánh giá hiệu quả mà chúng tôi đang tạo ra.

Thậm chí khi không có những bài diễn thuyết một mình để gây ra sự bất đồng quan điểm – không nói tới những bài chúng tôi phát biểu trước quận 11 đã bị cắt xén trước khi sự kiện được truyền tin – thì bạn có thể cảm thấy một thứ gì đó trong không gian, nhiệt độ đang sôi mạnh của một chiếc ấm nước sắp tràn. Không phải ở tất cả mọi nơi. Một vài đám đông cảm thấy rằng tôi biết việc quận 12 thường xuyên xuất hiện trong

các lễ kỷ niệm chiến thắng. Nhưng ở một số quận khác – điển hình là 8, 4 và 3 – có một sự vui mừng thật sự trên khuôn mặt của mọi người khi nhìn thấy chúng tôi và còn ngoài sự hân hoan, là giận dữ. Khi họ ca tụng tên tôi, nó giống như khóc lóc vì báo thù hơn là vui mừng. Khi những tên lính canh giữ tiến vào để làm dịu đi một đám đông khó kiểm soát, nó lại tạo hiệu ứng ngược thay vì rút lui đi. Và tôi biết rằng chẳng có gì mà tôi có thể làm để thay đổi điều này cả. Không có sự thể hiện tình yêu thương nào, dù rằng cũng đáng tin, sẽ đảo chiều được dư luận. Nếu việc tôi đưa ra những quả dâu rừng đó là một hành động mất trí tạm thời, thì những người này cũng sẽ gây áp lực tạm thời.

Cinna bắt đầu đem quần áo của tôi đặt ngang eo. Đội chuẩn bị tắt bật tạo thành những vòng luẩn quẩn trong mắt tôi. Bà Effie đưa tôi những viên thuốc ngủ, nhưng chúng không có tác dụng. Không đủ để có tác dụng tốt. Tôi nuốt xuống chỉ để xua đi những cơn ác mộng ngày càng nhiều lên và dày đặc. Peeta dành nhiều thời gian vào đêm khuya để đi lang thang quanh con tàu, nghe thấy tiếng tôi hét lên khi tôi cố đập tan ảo giác của những viên thuốc chỉ làm kéo dài thêm những giấc mơ kinh hoàng. Cậu ấy cố đánh thức tôi và làm tôi bình tĩnh lại. Sau đó cậu trèo lên giường để ôm tôi cho tới khi tôi bình tĩnh trở lại. Rồi tôi từ chối uống thuốc. Và mỗi tối tôi để cậu ấy ở lại với tôi. Chúng tôi đối phó với bóng đêm như đã làm trong cuộc đấu, nắm gọn trong cánh tay nhau, tránh xa khỏi sự nguy hiểm có thể giáng xuống bất cứ lúc nào. Không có gì xảy ra, nhưng sự dàn xếp của chúng tôi nhanh chóng trở thành chủ đề bàn tán trên chuyến tàu.

Khi bà Effie nói với tôi điều đó, tôi nghĩ cũng tốt. Có lẽ nó sẽ bay đến tai tổng thống Snow. Tôi nói với bà ấy chúng tôi sẽ cố kín đáo, nhưng thực tế là không.

Sự xuất hiện lặp đi lặp lại luân phiên là điều lạ lùng ở Capitol. Cato và Clove, những vật tể từ quận 2, cả hai có thể được về nhà nếu tôi và Peeta không về. Tôi đã tự tay giết chết một cô gái tên Glimmer và một chàng trai từ quận 1. Khi tôi cố tránh không nhìn vào chỗ gia đình họ, tôi mới biết được tên cậu ấy là Marvel. Làm sao tôi lại không bao giờ biết điều đó chứ? Cứ giả sử là trước cuộc đấu tôi không để ý, và sau đó tôi lại không muốn biết đi.

Lúc đến Capitol, chúng tôi cảm thấy thật thất vọng. Chúng tôi xuất hiện liên tục để làm vui lòng đám đông. Không có sự nguy hiểm trong một cuộc nổi loạn nào ở đây đối với những kẻ được ban đặc quyền, giữa những kẻ mà tên của họ không bao giờ nằm trong danh sách bị tuyển chọn, những đứa trẻ nhà họ sẽ không bao giờ chết vì tội lỗi của thế hệ trước đây. Chúng tôi không cần thuyết phục bất cứ ai ở Capitol này về tình yêu giữa chúng tôi nhưng vẫn giữ một niềm tin mong manh rằng chúng tôi có thể đạt được vài điều mà đã thất bại ở các quận. Nhưng những thứ chúng tôi đã làm dường như quá nhỏ bé và quá muộn rồi.

Trở lại được khu nhà cũ ở Trung tâm Huấn luyện, tôi là người đã gợi ý việc cầu hôn giữa đám đông. Peeta đồng ý nhưng sau đó thì mất tăm trong phòng cậu ấy một thời gian dài. Haymitch nói rằng tôi nên để cậu ấy một mình.

“Dù sao thì cháu nghĩ cậu ấy cũng muốn thế mà,” tôi nói.

“Không giống thế đâu,” Haymitch nói, “Cậu ta muốn nó là thật cơ.”

Tôi trở lại phòng của mình và ngã lưng trên nệm, cố không nghĩ tới Gale và những thứ khác nữa cả.

Tối đó, trên sân khấu của Trung tâm Huấn luyện, chúng tôi sôi sục lên trong việc trả lời hàng loạt câu hỏi. Caesea Flickerman, trong bộ đồ xanh long lanh. Mái tóc ông, mi mắt và môi vẫn nhuộm màu xanh, hướng dẫn chi tiết chúng tôi trong suốt cuộc phỏng vấn. Khi ông hỏi chúng tôi về tương lai, Peeta quỳ xuống bằng một bên gối, thổ lộ trái tim mình và cầu hôn tôi. Tất nhiên là tôi đồng ý. Caesar mừng quýnh lên, khán giả của Capitol trở nên kích động, cảnh tượng toàn thể cư dân Panem thể hiện là một thành phố ngập tràn hạnh phúc.

Chính tổng thống Snow cũng đã có một cuộc đến thăm bất ngờ để chúc mừng chúng tôi. Ông siết chặt bàn tay Peeta và vỗ mạnh vào vai cậu ấy. Ông cũng ôm tôi, choáng quanh tôi với mùi của máu tanh hòa trộn cùng hoa hồng và để lại một cái hôn thật kêu lên má tôi. Khi ông lùi lại, những ngón tay bấm sâu vào cánh tay tôi, ông nhìn tôi cười, tôi cũng dám nhướn mày lên. Họ thắc mắc tại sao môi tôi cũng không nhấc lên như vậy. Tôi đã làm thế à? Nó đã đủ chưa? Làm mọi thứ ông muốn, duy trì trò chơi, lời hứa sẽ kết hôn với Peeta đã đủ chưa vậy? Để trả lời, ông đã lắc đầu một cách mơ hồ.

7. Phần 1 - Chương 06

Chương 6:

Chỉ bằng cử chỉ thoáng qua đó, tôi cảm thấy niềm hi vọng bỗng tắt ngấm, và tất cả mọi thứ mà tôi yêu mến trên thế gian này cũng bắt đầu bị phá hủy. Tôi không thể tưởng tượng việc mình sẽ phải chịu những hình phạt như thế nào, hay những cạm bẫy sẽ được giăng rộng ra sao, thế nhưng một khi tất cả sự trừng phạt ấy chấm dứt, thì sẽ chẳng còn gì cả. Bạn có thể sẽ nghĩ rằng, giây phút ấy tôi chắc hẳn cảm thấy thất vọng đến tột cùng. Nhưng thật kì lạ. Thứ duy nhất mà tôi cảm thấy lại là cảm giác khuây khỏa, bởi tôi có thể từ bỏ cuộc chơi, bởi câu hỏi: liệu tôi có chiến thắng khi liều lĩnh như thế hay không, đã được trả lời, dấu cho câu trả lời ấy là một chữ “không” vang dội; bởi nếu như trong tuyệt vọng cần phải liều lĩnh thì tôi có thể tự do mà hành động liều lĩnh theo cách y như tôi ao ước.

Nhưng không phải ở đây. Việc quay lại quận 12 mới là cần thiết vì phần quan trọng của bất kì kế hoạch nào cũng bao gồm cả mẹ và em gái tôi, cả Gale và gia đình anh ấy. Rồi còn cả Peeta, đây là nếu như tôi có thể khiến cậu ấy đi cùng tôi. Tôi cũng thêm tên ông Haymitch vào danh sách nữa. Đó là những người tôi chắc chắn phải đem theo cùng khi tôi trốn thoát được vào thế giới ngoài kia. Tôi sẽ thuyết phục họ thế nào đây, khi mà nơi chúng tôi sẽ đến phải chịu một mùa đông chết chóc, nơi mà nghi vấn về những thứ chúng tôi sẽ phải đánh đổi để tránh khỏi sự truy bắt vẫn chưa có hồi đáp. Nhưng ít nhất tôi cũng biết mình phải làm gì.

Thế nên thay vì gục xuống thêm nhà và khóc lóc, tôi thấy mình đang vực dậy một cách mạnh mẽ hơn, tự tin hơn lúc trước. Nụ cười của tôi, dù trông hơi khùng, nhưng không còn gượng gạo. Khi Tổng thống Snow trấn an đám đông và nói, “Mọi người nghĩ sao nếu như chúng tôi ngay tức khắc tổ chức đám cưới cho họ tại Capitol này?” thì tức là tôi vừa bị quàng cái danh “cô gái đang vui-sướng-đến-mức-gân-như-cuồng-loạn” vào người một cách dễ dàng.

Caesar Flickerman thắc mắc có phải ý ông Tổng thống là một cuộc hẹn hò hay không.

“Ồ, trước khi chúng tôi sắp đặt một cuộc hẹn, có lẽ nên nói rõ với mẹ của Katniss.” Ông Tổng thống phát biểu. Đám đông cười rộ lên và Tổng thống vòng cánh tay quanh tôi “Nhưng nếu như cả nước đều có ý này, chúng tôi có thể cho phép cháu cưới trước khi cháu ba mươi tuổi.”

“Ông chắc phải thông qua một điều luật mới nhỉ” tôi nói và cười khúc khích.

“Nếu đó là những gì phải làm.” ông Tổng thống nói, vẻ hài hước bí ẩn.

Ồ, vậy là cả hai chúng tôi sẽ đều vui vẻ.

Buổi tiệc được tổ chức tại phòng tiệc thuộc về dinh thự của Tổng thống Snow thật không gì bì kịp. Trần nhà cao bốn mươi feet được biến thành một bầu trời đêm và những ngôi sao đó giống hệt với những ngôi sao tôi thấy ở quê nhà. Tôi cứ giả sử rằng chúng giống nhau thì ai mà biết chứ? Ở thành phố luôn thừa ánh sáng để mà có thể thấy được những ngôi sao. Trên một nửa không gian giữa trần và sàn, các nhạc công trông như đang lơ lửng trong như những đám mây trắng bồng bênh, nhưng tôi cũng không biết cái gì đã giữ họ ở trên cao như thế. Bàn ăn tối theo kiểu truyền thống đã được thay bằng sô pha và ghế dài nhồi lông ngỗng, một vài lò sưởi đặt xung quanh, còn cả vườn hoa thơm ngát cạnh đó và ao nước đầy những loại cá đẹp lạ kì, thế nên mọi người có thể ăn uống và làm những gì họ cảm thấy thoải mái nhất. Ở trung tâm căn phòng có một khu vực lát gạch được dùng như một sân nhảy, là sân khấu dùng biểu diễn, là địa điểm để có thể hòa lẫn với đám người ăn mặc một cách lòe loẹt kia.

Nhưng “ngôi sao” thực sự của buổi tối hôm nay lại là các món ăn. Bàn ăn được kê thành dãy gần tường nhà thì đầy ắp những món ăn ngon. Tất cả những món bạn có thể nghĩ được hay những món bạn không bao giờ dám mơ đến, lại đang nằm chờ đợi bạn. Toàn bộ thịt dê, lợn, bò quay vẫn còn đang nằm trong xiên nướng. Những chiếc đĩa lớn thịt gà rải đầy rau thơm và quả hạch. Các món hải sản rưới đầy nước sốt hoặc đang chờ được nhúng vào trong nước gia vị đặc chế. Có vô vàn các loại bơ rồi bánh mì, rau quả hay kẹo ngọt; còn rượu thì được rót như cảnh thác nước đổ, sau thì tất cả những hình ảnh đó chìm trong ánh lửa lung linh.

Cảm giác thèm ăn đã đánh bại cố gắng kiềm chế này giờ của tôi. Sau nhiều tuần không thể ăn nổi vì quá lo lắng, tôi như chết đói.

“Tôi muốn ném mọi thứ trong căn phòng này.” Tôi nói với Peeta.

Tôi có thể thấy cậu ấy đang gắng hiểu biểu lộ vừa rồi của tôi, để tìm ra sự biến đổi trong con người tôi. Vì cậu ấy chưa biết rằng tổng thống Snow nghĩ tôi đã thất bại, nên cậu ấy công nhận việc chúng tôi đã chiến thắng. Dù vậy nhưng có lẽ tôi vẫn thật sự hạnh phúc với lời đính hôn giữa chúng tôi. Đôi mắt cậu phản chiếu bối rối nhưng vì chúng tôi đang ghi hình, nên nó chỉ diễn ra trong chớp lát “Vậy cậu nên tự mình xoay sở.” Cậu ấy nói.

“Được rồi, mỗi đĩa một miếng là được mà.” Tôi trả lời. Nhưng quyết tâm vừa rồi đã bị đánh bật ngay bởi chiếc bàn ăn đầu tiên, bàn có đến hai mươi đĩa súp hoặc hơn thế, tôi nhìn thấy cốc bia ủ bí ngô phủ kem được rắc thêm quả hạch vụn với chút hạt quả nhỏ màu đen. “Có thể tớ sẽ chỉ ăn nguyên món này suốt tối nay mất.” Tôi nói lớn. Nhưng rút cục lại không chỉ ăn nguyên một món. Quyết tâm vừa rồi lại lần nữa bị làm cho lung lay vì món nước canh tươi ngon mà tôi chỉ có thể mô tả hương vị của nó như là mùa xuân vậy, và cả món nước uống sủi bọt hồng được rải thêm quả mâm xôi nữa.

Khách khứa cũng đã tới, họ trao đổi danh thiếp, hay chụp ảnh với nhau hay hôn phớt lên má nhau. Có vẻ như chiếc ghim cài hình con chim húng nhại đã tạo nên một xu hướng thời trang mới, bởi vì có vài người đã tới chỗ tôi để khoe với tôi phụ kiện áo quần của họ. Con chim được tạo hình trên khóa thắt lưng, hay được thêu trên ve áo lụa, hoặc thậm chí còn được xăm ở những nơi riêng biệt nào đó. Mọi người đều muốn mang trên người biểu tượng của kẻ chiến thắng. Tôi chỉ có thể tưởng tượng ra cách mà hình quả hạch lại được coi là hình tượng biểu trưng cho Tổng thống Snow. Nhưng ông ấy có thể làm được gì chứ? Khi mà Đấu trường như một cú giáng vào nơi đây, nơi những quả dâu thậm chí còn được coi là biểu tượng của một cô gái đang cố cứu vớt người tình của cô ta.

Peete và tôi không hề cố gắng để hòa lẫn vào đám đông nhưng chúng tôi lại luôn luôn bị đám đông lôi kéo vào. Chúng tôi là những người mà ai cũng không muốn bỏ quên tại buổi tiệc. Tôi cư xử như hào hứng lắm, nhưng lại không hề ưa đám người của Capitol. Họ chỉ làm tôi xao lãng khỏi những món ăn mà thôi.

Mỗi bàn lại được bày thêm những món trông thật cám dỗ, và ngay cả với kiểu ăn mỗi món chỉ ném một miếng, tôi vẫn nhanh chóng ăn no căng. Nhón lấy một miếng chim quay nhỏ, cắn nó và sau đó nước cam sẽ tràn ra trên lưỡi tôi. Ngon tuyệt. Tôi bắt Peeta ăn phần còn lại vì muốn tiếp tục thử các món khác, và việc người khác ném thức ăn đi làm tôi thấy chán ghét. Sau khi ném thức ăn ở khoảng chục bàn, chúng tôi vẫn chỉ mới thử một phần rất nhỏ trong số những món ăn ở đây mà thôi.

Ngay sau đó, nhóm chuẩn bị của tôi đến làm cả hai chúng tôi bất ngờ. Họ lảm nhảm nói về loại rượu vừa uống và tình trạng hiện giờ của họ như thể đó mới là vấn đề thực sự cần để tâm vậy.

“Sao em không ăn gì?” Octavia thắc mắc.

“Em vừa ăn rồi, nhưng em vẫn có thể ăn thêm nữa.” Tôi nói. Rồi tất cả bọn họ cười như thể đó là điều ngớ ngẩn nhất mà họ từng nghe.

“Thế thì đừng ai ngăn cản họ,” Flavius nói. Rồi họ dẫn chúng tôi qua một cái bàn đặt nhiều ly rượu chân nhỏ đổ đầy chất lỏng không màu. “Uống thứ này xem.”

Peeta nhấc chiếc ly lên định nhấp một ngụm nhưng họ đã lấy lại chiếc ly.

“Không phải uống ở đây.” Octavia thét.

“Em phải uống nó ở kia kia,” Venia nói, chỉ vào cánh cửa dẫn ra toilet, “Không thì em sẽ nôn thốc hết ra sàn mất.”

Peeta nhìn lại chiếc ly lần nữa và đặt nó lại.

“Ý chị là nó sẽ làm cho em bị nôn?”

Nhóm bạn cười cuồng loạn “Tất nhiên rồi, thế nên em mới ăn tiếp được chứ,” Octavia nói, “Chị đã đến đây hai lần rồi. Mọi người đều làm thế cả, không thì sao mà em vui vẻ tại bữa tiệc được?”

Tôi cứng họng, nhìn chăm chăm vào những chiếc ly khá bé và tất cả chúng đều như đang ngụ ý bảo tôi. Peeta lùi lưng lại sát sạt vào bàn đến nỗi bạn có thể đã nghĩ chiếc bàn sẽ vỡ tung. “Đến đây nào Katniss, nhảy thôi.”

Âm nhạc như xuyên thủng qua những đám mây cùng lúc Peeta dẫn tôi ra xa khỏi đám bạn và chiếc bàn ăn, đi ra phía sàn nhảy. Lúc ở quê nhà, chúng tôi chỉ biết một vài điệu nhảy, những điệu nhảy ấy hợp với giai điệu nhạc khỏe khoắn, thánh thót và yêu cầu một không gian thật lí tưởng. Nhưng bà Effie trước đó đã cho chúng tôi xem một vài điệu nhảy phổ biến ở Capitol. Giai điệu của chúng chậm rãi và huyền ảo, vì thế Peeta đã kéo tôi vào trong vòng tay của cậu ấy và chúng tôi chuyển động theo vòng tròn mà không dẫm phải chân nhau tí nào. Bạn cũng có thể nhảy điệu này theo đường viền hình chiếc đĩa đựng bánh táo. Chúng tôi im lặng chốc lát. Bỗng nhiên Peeta nói bằng một giọng hết sức nghiêm túc.

“Cậu hãy làm quen đi, hãy nghĩ rằng cậu có thể đối mặt với nó, nghĩ rằng có lẽ nó cũng không quá tệ, và rồi cậu sẽ...” Cậu ấy tự dẫn chính mình im lặng.

Tất cả những gì tôi có thể nghĩ tới là cơ thể gầy yếu của những đứa trẻ bên cạnh bàn ăn khi mà mẹ tôi cho chúng thứ mà bố mẹ chúng không có. Nhiều thức ăn hơn. Nhưng giờ thì chúng tôi đã giàu có, chúng mang hình bóng quê nhà mà mẹ tôi đã gửi gắm vào. Quãng thời gian trước kia, dù chẳng có gì để mà biếu tặng lại bà nhưng dù vậy, chúng vẫn được bà cứu vớt. Còn đây là Capitol, họ sẽ không ngừng việc nghĩ cho ra bất cứ thú vui nào chỉ để lấp đầy cái bụng đói khát mà thôi. Không phải thú vui bắt nguồn từ bệnh tật về thể chất hay tinh thần, không phải từ đồ ăn cướp được. Đó là từ cử chỉ mọi người tại các bữa tiệc. Chúng được mong đợi. Như là một phần của sự vui thú.

Có một bữa khi tôi ghé qua nhà để kể cho bà Hazelle về cuộc đấu, Vick đang ở nhà với cơn ho tồi tệ. Đã là một thành viên trong gia đình nhà Gale, những đứa trẻ phải được ăn uống tử tế hơn tất cả chín mươi phần trăm dân cư còn lại của quận 12. Nhưng cậu bé vẫn dành gần mười lăm phút để nói về cách họ mở hộp xi rô ngô trong ngày Chia Phần thế nào, mỗi chiếc bánh sẽ có một thìa xi rô trên đó và có thể sẽ có nhiều hơn vào cuối tuần. Hay cả cái cách mà bà Hazelle nói sẽ lấy một tách trà nhỏ để làm dịu cơn ho nhưng bà sẽ cảm thấy không đúng đắn trong khi người khác thì không có trà để uống. Nếu gia đình nhà Gale còn như vậy, không biết những nhà khác thế nào?

“Peeta, họ dẫn chúng ta tới đây để chúng ta đánh nhau cho tới chết nhằm cho họ được giải trí,” tôi nói, “thực sự, không gì có thể so sánh được.”

“Tớ biết. Tớ biết điều đó. Chỉ là thỉnh thoảng tớ không thể chịu đựng được. Đó là lúc mà... tớ không biết tớ sẽ làm gì nữa,” cậu ấy dừng lại, rồi thì thầm, “Có lẽ ta đã lầm, Katniss à.”

“Về việc gì cơ.” Tôi hỏi.

“Về việc cố khuất phục mọi thứ tại nơi này.” Tôi nói.

Đầu tôi mau lẹ ngoảnh bên này rồi bên kia, nhưng có vẻ không ai nghe thấy. Nhóm quay phim xúm quanh một cái bàn có bày món súp, còn những cặp nhảy xung quanh chúng tôi nào thì say khướt, nào thì chỉ biết đến bản thân để mà chú ý điều gì khác.

“Xin lỗi.” Cậu ấy nói. Cậu ấy nên thế. Đây không phải là nơi có thể nói ra những suy nghĩ ấy.

“Để dành chúng khi về nhà đi.” Tôi nhắc.

Ngay sau đó Portia xuất hiện với một gã to lớn trông hơi quen. Cô ta giới thiệu gã là Plutarch Heavensbee, một nhà tổ chức trường đấu hàng đầu. Plutarch hỏi Peeta liệu gã có thể mời tôi một điệu nhảy hay không. Peeta vừa mới thấy khuôn mặt của cậu ấy trên máy quay và thật tự nhiên chần chừ trước tôi, cảnh cáo người ông ta không được quá gần gũi.

Tôi không muốn nhảy với Plutarch Heavensbee. Tôi không muốn chạm vào hai bàn tay gã, một bàn thì nắm tay tôi, một bàn thì để trên hông tôi. Tôi không quen với việc bị đụng chạm trừ Peeta hay gia đình tôi, và tôi xếp những gã tổ chức đấu trường ở một vị trí nào đó còn thấp hơn cả con giòi nếu phải kể tên những sinh vật tôi muốn để chúng chạm vào. Có vẻ gã cũng cảm nhận được và giữ tôi bằng cả cánh tay khi chúng tôi tới sàn nhảy.

Chúng tôi tán gẫu về bữa tiệc, về hình thức giải trí, về thức ăn, và sau đó gã đùa cợt về lúc mà gã tránh bị bắn trúng vào buổi thử sức. Tôi chẳng hiểu gì, nhưng tôi nhận ra gã là kẻ đã bước hụt chân về phía sau do quá hốt hoảng khi thấy tôi nhắm một mũi tên vào những người tổ chức trường đấu trong buổi thử sức đó.Ồ,cũng không thật sự là vậy. Thật ra là lúc đó tôi nhắm đến một quả táo thò ra từ khỏi miệng con lợn quay,ấy thế mà tôi lại làm họ nhảy dựng lên.

“À, ngài là người mà...” tôi cười, cố làm gã nhớ lại sự việc.

“Phải rồi. Và cô sẽ vui khi biết rằng tôi đã không thể bình tĩnh lại.”Plutarch nói.

Tôi còn muốn nói rằng hai mươi hai vật tể đã chết cũng sẽ không bao giờ bình phục lại từ cái Đấu trường mà gã đã giúp gây dựng nên. Nhưng tôi chỉ nói “Tốt. Vậy năm nay anh là người tổ chức cuộc đấu? Đó hẳn phải là một vinh dự lớn.”

“Ngoài tôi và cô, không có mấy người thích nhận trách nhiệm,” gã nói,“Việc xây dựng Đấu trường cần nhiều trách nhiệm.”

Vâng, bao gồm cả những cái chết mới đây nữa, tôi nghĩ thế. Gã chắc phải biết về Seneca Crane, nhưng gã không có vẻ có một chút để tâm nào. “Ngài đã chuẩn bị cho Cuộc đẹp loạn Đấu trường theo quý rồi à?” Tôi nói.

“Ồ vâng. Tất nhiên chúng tôi đã làm việc lâu dài. Nhưng trường đấu không phải được tạo ra trong chỉ một ngày. Nói sao được nhỉ, chủ đề của Cuộc đấu luôn được xác định rõ. Dù muốn hay không, tôi sẽ tổ chức cuộc hội thảo chiến lược vào tối nay.” gã nói.

Plutarch hơi lùi lại và lấy ra một chiếc đồng hồ vàng gắn chuỗi xích từ túi áo vest. Gã búng nhẹ để mở nắp, nhìn thời gian và cau mày “Tôi phải rời đi sớm rồi.”gã quay chiếc đồng hồ lại nên tôi có thể nhìn thấy mặt đồng hồ “nó sẽ bắt đầu lúc nửa đêm.”

“Thế thì quá muộn để...”có một thứ ngắt lời tôi. Plutarch lướt ngón tay cái trên mặt đồng hồ bằng pha lê và ngay tức khắc một hình ảnh xuất hiện, sáng rực như được chiếu ánh nến. Một chiếc huy hiệu hình con chim nhại. Y hệt cái tôi đang cài trên áo. Gã đóng chiếc đồng hồ một cái “tách.”

“Thật là đẹp.”

“Ồ, nó còn hơn cả đẹp, không có cái giống thế nữa đâu,” gã nói, ”Nếu ai hỏi về tôi, hãy nói tôi đã về nhà yên giấc rồi nhé. Buổi họp cần phải giữ bí mật. Nhưng tôi nghĩ sẽ an toàn thôi nếu nói cho cô biết.”

“Vâng. Bí mật của ngài sẽ được tôi giữ an toàn.”

Khi chúng tôi bắt tay nhau, gã hơi siết chặt tay, một cử chỉ thông thường ở Capitol “Được rồi, hẹn gặp cô vào mùa hè tới tại Trường đấu, Katniss. Chúc nhiều điều tốt đẹp đến với lễ đính hôn,và chúc mẹ cô may mắn!”

“Tôi sẽ cần đến lời chúc của ngài đấy.”

Plutarch biến mất. Tôi đi qua đám đông, mắt kiếm tìm Peeta trong khi mà những người lạ xung quanh đang chúc mừng tôi. Chúc mừng về lễ đính hôn, về chiến thắng tại Đấu trường, về loại son mà tôi dùng nữa. Tôi đáp lại lời chúc, nhưng thực ra tôi đang nghĩ về việc Plutarch đã cho tôi xem chiếc đồng hồ mà với tôi nó thật đẹp và không-có-cái-thứ-hai giống vậy. Có cái gì đó thật lạ lùng về chiếc đồng hồ. Như là có gì đó giấu giếm. Nhưng tại sao lại phải vậy chứ? Có lẽ gã ta nghĩ rằng sẽ có người muốn trộm nó để khắc chìm hình con chim nhại lên mặt đồng hồ chẳng. Phải rồi, chắc là gã đã dự đoán được việc đó và giờ thì gã không cho bất kì ai xem nó vì sợ rằng ai đó sẽ làm giả chiếc đồng hồ. Đúng là chỉ có ở Capitol.

Tôi tìm thấy Peeta đang thần thờ đứng gần cái bàn có đặt những chiếc bánh được trang trí tỉ mỉ. Những người thợ bánh bước ra từ nhà bếp để nói chuyện về việc được trang trí bánh cùng cậu ta. Bạn có thể thấy họ dẫm lên chân nhau tranh nhau trả lời các câu hỏi của Peeta. Như lời đề nghị của cậu, họ cân nhắc việc về chuẩn bị vài chiếc bánh nhỏ để cậu có thể mang về Quận 12, nơi mà cậu có thể ném thử sản phẩm của họ trong yên lặng.

“Effie nói chúng ta phải lên tàu cùng lúc. Tổ không biết là mấy giờ” cậu ấy nói và nhìn lướt xung quanh.

“Gần nửa đêm cơ.” Tôi “hái” một bông hoa làm bằng chocolate từ một chiếc bánh bằng ngón tay và nhấm nháp nó, lo lắng về cử chỉ vừa rồi của mình.

“Đến lúc nói lời cảm ơn và tạm biệt rồi.” Effie rung nhẹ khuỷu tay tôi. Đây là giây phút tôi mà tôi thực cảm thấy yêu thích sự đúng lúc của bà. Chúng tôi gọi Cinna và Portia lại, và bà dẫn chúng tôi đi xung quanh để nói lời tạm biệt với những nhân vật quan trọng, sau đó lại tập hợp chúng tôi về phía cửa chính.

“Chúng ta không phải nên cảm ơn tổng thống Snow sao?” Peeta thắc mắc “Đây là nhà của ông ấy mà!”

“Ồ, ông ấy không phải là nhân vật lớn trong các bữa tiệc. Thật bận rộn,” Effie nói, “Ta đã sắp xếp quà cáp và lời nhắn gửi đến ông ấy vào ngày mai rồi. Ở đây!” Effie vẫy nhẹ tay về phía hai người phục vụ của Capitol hiện đang đỡ ông Haymitch say lướt khứt.

Chúng tôi băng qua các con đường ở Capitol trong một chiếc xe hơi với cửa sổ xe kính màu đen. Theo sau chúng tôi là một chiếc xe khác chở đội chuẩn bị. Đám đông đang tíu tít chúc mừng nên đi chậm lại. Nhưng bà Effie đã kịp chấn chỉnh, và đúng một giờ sau chúng tôi đã quay lại chỗ đoàn tàu hiện đang chạy về phía nhà ga.

Haymitch đã được đặt trở lại phòng của ông ấy. Cinna gọi trà và chúng tôi cùng ngồi xuống ghế quanh chiếc bàn ăn trong khi Effie thì đọc một mạch tờ giấy ghi lịch trình và nhắc nhở chúng tôi về cuộc điều hành. “Chúng ta sẽ cần lưu ý về Lễ hội Mùa gặt ở Quận 12 tới. Thế nên tôi đề nghị chúng ta uống xong trà rồi đi ngủ ngay.” Không ai tranh luận gì nữa.

Khi tôi mở mắt đã là xế chiều, đầu đang gối lên cánh tay của Peeta. Tôi không nhớ là cậu ấy đã vào phòng mình tới qua. Tôi trở mình, cẩn thận để không quấy rầy cậu ấy, nhưng cậu ấy đã tỉnh rồi.

“Không có ác mộng,” cậu ấy nói.

“Sao cơ?”

“Cậu không hề gặp ác mộng tới qua.”

Đúng vậy. Lần đầu tiên trong một quãng thời gian dài, tôi ngủ liền một mạch,” Dù vậy nhưng tớ đã có một giấc mơ,” tôi hỏi tưởng, “Tớ đang chạy theo một chú chim nhại xuyên qua khu rừng. Rất lâu. Đó là Rue. Ý tớ là khi nó hót, tớ nghe thấy giọng Rue.”

“Nó dẫn cậu đi đâu vậy?” cậu ấy nói, vuốt tóc tôi xuống trán.

“Tớ không biết. Chúng tớ không tới nơi đó,” tôi nói, “Nhưng tớ thấy thật hạnh phúc.”

“Ồ, cậu đã ngủ như cậu đang rất hạnh phúc.” Cậu ấy nói.

“Peeta, sao tớ lại không bao giờ biết được khi nào thì cậu gặp ác mộng?”

“Tớ không biết nữa. Tớ không nghĩ tớ sẽ khóc rống lên hay vút quãng mọi thứ hay gì khác đâu. Tớ sẽ chỉ cảm thấy tê liệt vì sợ hãi.”

“Cậu nên đánh thức tớ,” tôi nói, nghĩ về việc làm sao tôi có thể phá giấc ngủ của cậu ấy đến hai, ba lần trong một buổi tối thật tồi tệ như vậy. Còn cả thời gian tôi cần bình tĩnh lại nữa.

“Không cần thiết. Những cơn ác mộng của tớ luôn là việc tớ để lạc mất cậu,” cậu ấy nói, “Một khi tớ biết là cậu đang ở đây rồi, tớ đều ổn cả.”

Ừm. Peeta nói những lời như thế này quá mức tự nhiên, như dốc hết ruột gan ra vậy. Nhưng cậu ấy chỉ thành thật trả lời câu hỏi của tôi thôi mà. Và cậu ấy thật tốt bụng khi không ép buộc tôi trả lời lại hay đưa ra quyết định về tình cảm. Tôi chỉ biết đây là lần đầu tiên, tôi thấy cậu ấy thật không nên khi ở đây, trên giường tôi. Điều mỉa mai là giờ đây tôi và cậu ấy đã chính thức đính hôn.

“Về nhà thật không tốt chút nào vì tớ sẽ lại phải ngủ một mình.” Cậu ấy nói.

Phải rồi, chúng tôi đã gần về tới nhà.

Nhật kí lịch trình ở quận 12 bao gồm bữa ăn tối tại nhà của Thị trưởng Undersee tối nay và một đại hội mừng chiến thắng tại quảng trường trong suốt thời gian của Lễ hội Mùa gặt vào ngày mai. Chúng tôi luôn

kỷ niệm Lễ hội Mùa gặt vào ngày cuối cùng của cuộc Diễu hành Chiến thắng, nhưng thường thì nó chỉ là một bữa ăn tại nhà với vài người bạn nếu có đủ khả năng. Năm nay Lễ kỷ niệm sẽ là một vấn đề mang tính cộng đồng, và vì Capitol đã thêm nó vào, nên mọi người trong toàn quận sẽ được ăn no bụng.

Hầu hết đội chuẩn bị đều tham dự tại dinh thự của thị trưởng, vì chúng tôi sẽ đứng đằng sau tạo thành nền của khung cảnh bên ngoài. Chúng tôi chỉ ở ga tàu trong phút chốc, và cười hay vẫy tay khi bước vào trong ô tô.

Tôi mừng vì nó diễn ra tại nhà của thị trưởng thay vì ở Tòa nhà tối cao, đó là nơi lưu giữ ký ức về cha tôi cũng là nơi họ đã dẫn tôi đến sau cuộc triệu tập để nói lời tạm biệt với gia đình. Tòa nhà ấy là nơi tràn ngập đau buồn.

Nhưng tôi lại thích nhà của thị trưởng, đặc biệt lúc này là nó và con gái ông, Madge, đã là bạn bè. Theo cách nào đó, chúng tôi vẫn luôn là bạn như vậy. Điều đó trở thành chính thức lúc cậu ấy đến để nói lời tạm biệt với tôi trước khi tôi rời đi để tới Đấu trường, khi cậu ấy tặng tôi cái ghim cài hình chim nhại như là vật mang lại may mắn cho tôi.

Sau khi tôi về nhà, chúng tôi bắt đầu dành thời gian bên nhau. Hóa ra Madge cũng có rất nhiều thời gian rảnh. Có hơi lúng túng lần đầu vì chúng tôi chưa biết sẽ làm gì. Những cô gái khác tầm tuổi, tôi nghe thấy họ nói chuyện về các chàng trai, về các cô gái khác, hay về quần áo. Nhưng Madge và tôi thì không buồn chuyện và quần áo thì làm tôi chán ngấy.

Sau một vài khởi đầu không suôn sẻ, tôi nhận ra Madge rất thích đi vào rừng, nên vài lần tôi đưa cậu ấy đi và bắn cung cho Madge xem. Cậu ấy thì cố dạy tôi đàn piano, nhưng chủ yếu là tôi thích nghe cậu ấy đàn. Thỉnh thoảng chúng tôi ăn cơm tại nhà nhau. Madge thích nhà của tôi hơn. Bố mẹ cậu ấy có vẻ tốt bụng nhưng tôi không nghĩ Madge có thể nhìn thấu nhiều điều về họ. Bố cậu ấy thì điều hành cả quận 12 còn mẹ thì mắc chứng đau đầu dữ dội khiến bà phải nằm trên giường suốt ngày.

“Có lẽ cậu nên đưa bà đến Capitol,” tôi nói vào một trong những lần đến thăm. Hôm đó chúng tôi không chơi piano, vì tiếng đàn dù cách xa hai tầng nhà nhưng khiến vẫn bà ấy đau đớn, “Tớ cá họ có thể chữa khỏi cho bà.”

“Phải. Nhưng cậu không thể đến Capitol nếu họ không mời cậu.” Madge nói vẻ không vui. Những đặc ân của ngài thị trưởng cũng bị giới hạn.

Khi chúng tôi đến nhà ngài thị trưởng, tôi chỉ có một lúc để trao cho Madge cái ôm vội vã trước khi bà Effie thúc ép tôi xuống tầng ba để chuẩn bị sẵn sàng. Sau khi sửa soạn và mặc một chiếc áo dài phù hoàn toàn bằng màu bạc, tôi vẫn còn có một giờ trước bữa tối, thế nên tôi chuẩn xuống tìm Madge.

Phòng ngủ của Madge ở trên tầng hai nối liền với vài phòng cho khách và phòng làm việc của bố cậu ấy. Tôi giữ trong đầu ý nghĩ sẽ nói lời chào với ngài thị trưởng nhưng căn phòng không có ai. Màn hình ti vi đang chiếu liên tục, và tôi dừng lại để xem những tấm hình của Peeta và tôi tại bữa tiệc của Capitol tối qua. Cảnh nhảy múa, ăn uống, hay hôn nhau. Giờ đây nó sẽ được chiếu ở mỗi ngôi nhà tại Panem. Khán giả sẽ phát ốm tới chết vì đôi tình nhân ‘sao xẹt’ từ Quận 12. Tôi biết là tôi như thế.

Tôi định rời căn phòng thì một tiếng. “bíp” làm tôi chú ý. Tôi quay lại nhìn màn hình ti vi giờ đã tối đen. Rồi dòng chữ. “Được cập nhật từ quận 8” bắt đầu nhấp nháy. Theo bản năng tôi biết đây không phải là thứ dành tôi, có thứ gì đó chỉ để dành cho ngài thị trưởng. Tôi nên đi thôi. Phải thật nhanh chóng. Nhưng thay vào đó, tôi lại thấy mình đang bước lại gần chiếc ti vi hơn.

Một người đọc bản tin mà tôi chưa bao giờ nhìn thấy xuất hiện. Đó là một phụ nữ với mái tóc màu xám có giọng nói khàn và quyết đoán. Người phụ nữ cảnh báo rằng những điều kiện hiện tại đang trở nên tồi tệ đi và cấp độ ba đang được báo động. Những lực lượng bổ sung sẽ được cử đến Quận 8, và tất cả nền sản xuất dệt may sẽ phải đóng cửa.

Họ bỏ qua hình ảnh về người đọc bản tin để chiếu đến hình ảnh quảng trường chính của Quận 8. Tôi nhận ra nó vì tôi cũng chỉ vừa mới ở đây tuần trước. Vẫn có những băng rôn với khuôn mặt của tôi trên đó đang vẫy tay từ nơi cao nhất hội trường. Dưới đó là đám đông. Quảng trường chật cứng với những con người đang la hét, khuôn mặt họ bị bịt bằng vải cũ và khẩu trang tự chế, đang quăng ném gạch. Những tòa nhà bị thiêu cháy. Lính canh xả súng vào đám đông, giết chết một số người.

Tôi chưa bao giờ nhìn thấy những thứ như thế này, nhưng tôi chỉ có thể đang chứng kiến một thứ. Đây là thứ mà Tổng thống Snow gọi là một cuộc trời đổ.

8. Phần 1 - Chương 07

Chương 7:

Một túi da đựng đầy thức ăn và một bình trà ấm. Một đôi găng tay viền lông thú Cinna để quên. Ba nhánh cây con bẻ xuống từ những cây đã rụng hết lá, đặt trên nền tuyết, chỉ đúng hướng mà tôi sẽ đi. Đó là tất cả những thứ tôi để lại cho Gale ở nơi chúng tôi thường gặp nhau vào ngày chủ nhật đầu tiên sau Lễ hội mùa gặt.

Tôi tiếp tục băng qua cánh rừng lạnh lẽo và ẩm ướt, tạo ra một con đường mòn mà nó sẽ không quen thuộc với Gale nhưng bước chân của tôi thì có thể dễ dàng lẫn vào. Nó dẫn đến một chiếc hồ. Tôi không nghĩ nơi thường hẹn gặp giữa chúng tôi đủ kín đáo, và tôi cần sự riêng tư để có thể nói hết mọi thứ với Gale trong hôm nay. Nhưng liệu anh ấy có đến không? Nếu anh ấy không đến, tôi sẽ không còn lựa chọn nào khác mà mạo hiểm tới nhà anh ấy giữa đêm tối chết chóc này. Có những thứ Gale phải được biết. Những thứ mà tôi cần anh giúp tôi giải đáp.

Trước khi việc dính líu tới những thứ mà tôi nhìn thấy trên tivi nhà thị trưởng Undersee làm tôi rắc rối, tôi quyết định xuống tầng và bắt đầu đi xuống đại sảnh. Cũng chính lúc đó, ngài thị trưởng đến ngay sau mấy bước chân tôi, tôi đành giơ tay lên vẫy với ông.

“Cháu tìm Madge à?” Ông ấy nói với một giọng đầy thân thiện.

“Vâng. Cháu muốn cho cô ấy thấy chiếc váy.” tôi nói.

“Ồ. Cháu biết đến đâu để tìm nó rồi đấy.” bỗng một tiếng “bíp” nào đó phát ra từ phòng làm việc của ngài thị trưởng. Mặt ông ấy trở nên nghiêm lại “Xin lỗi.” ông nói rồi bước vào phòng làm việc và đóng cửa thật chặt.

Tôi chờ ngoài đại sảnh cho đến khi tôi cảm thấy trấn an lại. Và tự nhủ với bản thân là phải hành xử một cách tự nhiên. Sau đó tôi tìm thấy Madge đang trong phòng cô ấy, ngồi trước bàn trang điểm, chải thẳng mái tóc xoăn lộn vàng của cô ấy trước gương. Cô ấy cũng mặc một chiếc váy trắng xinh đẹp y như chiếc cô ấy mặc vào ngày tuyển quân. Madge nhìn vào hình ảnh phản chiếu của tôi trong gương sau lưng và cười mỉm “Nhìn cậu xem. Như là cậu vừa đi từ ngoài phố Capitol vào ấy.”

Tôi bước lại gần hơn. Ngón tay tôi chạm vào con chim nhại “Chiếc ghim cài ở đây rồi. Hình con chim nhại đã tạo thành cơn sốt ở Capitol, thế nên cảm ơn cậu. Cậu chắc là không muốn lấy nó lại chứ” Tôi hỏi.

“Đừng ngạc nhiên. Đó là một món quà mà” Madge nói, cột tóc lại bằng một chiếc dây ruy băng vàng trông thật vui mắt.

“Dù sao thì, cậu có nó từ đâu vậy?”

“Đó là của dì tớ” Cô ấy nói “Nhưng tớ nghĩ nó đã ở trong gia đình tớ một thời gian dài rồi.”

“Một sự lựa chọn ngộ đấy, một chú chim nhại.” “Ý tớ là, những thứ đã xảy ra trong cuộc nổi loạn, cùng với việc những con chim nhại đã làm cả Capitol náo loạn.”

Tất cả những con chim nhại đều là con cái, còn những con chim đực do di truyền thì được tạo giống bởi những người ở Capitol như là những vũ khí để do thám về sự nổi loạn trong các quận. Chúng có thể nhớ và nhắc lại những đoạn hội thoại dài của con người, thế nên được thả vào những khu vực có nổi loạn để nghe ngóng các cuộc nói chuyện của chúng tôi và gửi chúng về Capitol. Những người nổi dậy đã biết được điều này và làm chính những con chim nhại phản bội lại Capitol bằng cách gửi chúng quay trở về với những lời nói lừa gạt. Khi việc này bị phát giác, những con chim bị bỏ lại cho đến chết. Trong vài năm, chúng bị

tuyệt chủng trong môi trường hoang dã, nhưng trước đó chúng kết bạn với những con chim nhại cái, tạo ra một loài hoàn toàn mới.

“Nhưng những con chim chưa bao giờ là một loại vũ khí cả,” Madge nói, “Chúng chỉ là những con chim biết hát thôi đúng không cậu?”

“Ừ, tớ đoán vậy.” Tôi nói. Nhưng đó không phải là sự thật. Một con chim nhại chỉ là một con chim biết hát ư. Một con chim nhại chưa bao giờ là sinh vật mà người ở Capitol muốn cho chúng tồn tại. Họ không coi loài chim có thể kiểm soát cao độ này có khả năng thích ứng với nơi hoang dã, có thể di truyền mã gen, có thể phát triển theo một hình thái mới. Và họ không hề thấy được việc chúng có thể tồn tại.

Giờ đây, khi tôi mệt mỏi rã rời để băng qua cơn mưa tuyết, tôi thấy những con chim nhại đang nhảy nhót trên cành cây khi chúng chấp nối những giai điệu của những con chim khác, lặp lại chúng, và biến chúng thành một cái gì đó thật mới mẻ. Luôn luôn là như vậy, chúng làm tôi hồi tưởng về Rue. Tôi nghĩ về giấc mơ mà tôi đã mơ vào tối hôm trước trên chuyến tàu, nơi tôi đã đuổi theo con bé theo hình bóng của những con chim nhại. Tôi ước gì có thể vẫn đang ngủ một chút nữa thôi để tìm ra nơi mà con bé muốn đưa tôi đến đó.

Đường dẫn tới chiếc hồ là một quãng đường bộ dài không phải một vấn đề. Nếu anh ấy quyết định hoàn toàn đi theo tôi, Gale sẽ dốc hết sức sử dụng phần năng lượng mà đáng nhẽ có thể tiêu tốn vào việc săn bắn. Anh ấy rõ ràng là đã vắng mặt khỏi bữa tối tại nhà của ngài thị trưởng, dù tất cả gia đình Gale đã tới. Bà Hazelle nói anh ấy đang ốm ở nhà, rõ ràng là một lời nói dối. Tôi cũng không thể tìm thấy Gale tại Lễ hội Mùa gặt. Vick nói với tôi rằng anh ấy đang ra ngoài đi săn. Có thể điều này đúng thật.

Sau vài giờ đồng hồ, tôi đã tới một ngôi nhà cổ gần bờ hồ. Có thể “ngôi nhà” là một từ quá to so với nó. Đó chỉ là một căn phòng, khoảng 12 feet vuông. Cha tôi đã nghĩ rằng một thời gian dài trước đây có rất nhiều căn nhà – bạn có thể vẫn nhìn thấy vài tàn tích còn sót – và mọi người đến những căn nhà ấy để chơi đùa hay câu cá. Ngôi nhà này tồn tại lâu hơn những ngôi nhà khác vì nó làm từ bê tông. Có sàn nhà, mái và căn gác xép. Chỉ còn một trong số những cửa sổ bằng kính là còn nguyên, đã bị sần sùi và ố vàng theo thời gian. Không có đường ống dẫn nước và điện, nhưng chiếc lò sưởi vẫn còn dùng được và còn một đồng củi trong góc nhà mà cha tôi và tôi đã nhặt về nhiều năm trước. Tôi đốt một đồng lửa nhỏ, lấy ra cái màn che để tránh khói lửa có thể bị phát giác, rồi quét sạch chỗ tuyết còn đọng lại dưới những khung cửa sổ trống bằng cách sử dụng cái chổi mà cha tôi làm cho tôi khi tôi gần lên tám và tôi đã chơi đùa ở nơi đây trong căn nhà. Sau đó tôi ngồi xuống cái nền trước lò sưởi nhỏ bé đó, làm ấm mình bên ngọn lửa và chờ Gale tới.

Thật ngạc nhiên khi Gale tới một cách nhanh chóng. Một bộ cung tên đeo trên vai Gale, một con gà tây đã chết mà anh ấy chắc hẳn đã bắt gặp trên đường, đang treo ở thắt lưng. Anh đứng trên ngưỡng cửa như thể đang băn khoăn có nên bước vào không. Gale cầm chiếc túi da chưa mở đựng đầy thức ăn, chiếc bình, và đôi găng tay của Cinna. Những món quà đó Gale sẽ không chấp nhận nếu như anh giận giữ với tôi. Tôi biết chính xác anh ấy đang cảm thấy như thế nào. Không phải giống như những thứ mà tôi đã làm với mẹ hay sao?

Tôi nhìn vào mắt anh. Tính cách của anh không thể che giấu được sự tổn thương, căm và cảm giác phản bội mà anh cảm thấy khi tôi đính hôn với Peeta. Đây sẽ là cơ hội cuối cùng của tôi, buổi gặp mặt hôm nay, để không mất Gale mãi mãi. Tôi có thể sẽ mất nhiều giờ để cố giải thích, thậm chí cả khi anh từ chối tôi. Thay vì thế tận trong trái tim, tôi muốn biện hộ hơn.

“Tổng thống Snow đích thân dọ sẽ nhờ người giết anh.” Tôi nói.

Gale nhướn nhẹ lông mày, nhưng không thật sự thể hiện sự sợ hãi hay ngạc nhiên “Còn ai nữa không?”

“Ồ, thật ra ông ấy không đưa cho em bản danh sách. Nhưng lời tiên đoán đúng nhất là nó bao gồm cả hai gia đình chúng ta.”

Điều đó không đủ làm cho Gale tức giận. Anh cúi xuống trước thêm lò sưởi và tự làm ấm cơ thể “Không ngoại trừ gì sao?”

“Bây giờ thì không ngoại trừ gì cả” Tôi nói. Rõ ràng câu này cần nhiều sự giải thích hơn, nhưng tôi không biết bắt đầu từ đâu, thế nên tôi chỉ ngồi đó nhìn chăm chăm vào ngọn lửa một cách ủ rũ.

Sau gần một phút, Gale phá tan sự im lặng “Cảm ơn em đã báo trước.”

Tôi quay về phía anh, sẵn sàng ngắt lời, nhưng tôi lại bắt gặp tia sáng lóe lên từ mắt anh. Tôi ghét bản thân mình vì đã nở nụ cười. Đó không phải là lúc để cười, nhưng tôi đoán nó có nhiều ý nghĩa nếu được thể hiện ra với ai đó. Cả hai chúng tôi đều sẽ bị xóa sổ dù chuyện gì xảy ra “Anh biết đấy, em có một kế hoạch.”

“Ừ. Anh đoán nó phải là chuyện hay lắm.” Gale nói. Anh quăng đôi găng tay lên đùi tôi “Đây. Anh không muốn có đôi găng tay cũ từ chồng chưa cưới của em.”

“Cậu ấy không phải chồng chưa cưới của em. Đó chỉ là một phần của vở kịch. Và đó không phải đôi găng của cậu ấy. Đó là của Cinna.” Tôi nói.

“Sau này anh sẽ trả lại chúng.” Gale lấy lại đôi găng tay, nắm những ngón tay lại, và gật đầu tỏ vẻ đồng ý “Ít nhất anh sẽ chết trong thanh thần.”

“Lạc quan đấy. Tất nhiên anh không biết chuyện gì đã xảy ra đâu.”

“Thế thì em kể đi.”

Tôi quyết định bắt đầu từ cái đêm Peeta và tôi được đội vương miện của những kẻ chiến thắng tại Đấu trường Sinh tử, và ông Haymitch đã cảnh báo tôi về sự phản nộ từ phía Capitol. Tôi nói với anh về sự khó khăn đã bám riết tôi kể cả khi tôi trở về nhà. Việc Tổng thống Snow đã tới thăm tôi, những kẻ sát nhân quận 11, áp lực từ đám đông, nỗ lực phản đối cuối cùng với hôn ước, cả ý kiến của tổng thống Snow rằng thể vẫn là chưa đủ, rằng nhất định tôi sẽ phải trả giá.

Gale không hề cắt ngang. Trong khi tôi nói, anh rút đôi găng tay vào túi áo, bận rộn với việc biến thức ăn trong túi da thành bữa ăn cho chúng tôi. Gồm bánh mì nướng và bơ, táo đã bỏ hạt, rồi anh đặt hạt dẻ lên lửa để nướng. Tôi nhìn bàn tay anh, những ngón tay đẹp đẽ và giỏi giang. Bàn tay bị sẹo, giống bàn tay tôi trước khi người ở Capitol tẩy sạch những dấu vết trên da tôi, nhưng mạnh mẽ và khéo léo. Bàn tay có khả năng làm tay tôi nhọ nhem nhưng lại thật chính xác trong việc đặt những chiếc bẫy tinh vi. Bàn tay mà tôi tin tưởng vào chúng.

Tôi dừng lại để uống trà từ chiếc bình nước trước khi tôi kể cho anh về chuyến đi trở về nhà.

“Em thực sự đã làm rối tung mọi thứ lên rồi.” Gale nói.

“Em còn chưa làm gì đâu.”

“Anh đã nghe đủ nãy giờ rồi. Hãy dẹp chuyện này và nói về kế hoạch của em đi.”

Tôi hít một hơi thật sâu. “Chúng ta chạy trốn đi.”

“Sao cơ?” Anh hỏi lại. Điều này thật ra đã phá tan sự bình tĩnh nãy giờ của anh.

“Chúng ta sẽ hướng tới khu vực rừng núi và chạy về phía đó” tôi nói. Khuôn mặt anh thật không thể nhìn ra được. Anh ấy có cười nhạo tôi không, hay bỏ qua việc này như một chuyện ngu ngốc nào đó? Tôi đẩy lên sự suy tính, chuẩn bị cho một cuộc tranh luận “Chính anh nói anh nghĩ chúng ta có thể làm được việc đó! Chính là buổi sáng hôm thu thập người. Anh nói...”

Gale bước tới và tôi thấy mình được nhắc lên khỏi mặt đất. Căn phòng quay tròn, và tôi phải vòng cánh tay mình quanh cổ Gale để lấy lại thăng bằng. Anh đang cười thật hạnh phúc.

“Này!” Tôi kháng nghị, nhưng tôi cũng đang cười đầy thôi.

Gale đặt tôi trở xuống nhưng không rời khỏi vòng ôm với tôi “Được thôi, hãy chạy trốn đi.” Anh nói.

“Thật sao? Anh không nghĩ là em bị điên sao? Anh sẽ đi với em chứ?” Một vài gánh nặng nào đó đã được làm vơi bớt đi như thể nó được truyền sang đôi vai của Gale vậy.

“Anh thật sự nghĩ em bị điên nhưng anh vẫn sẽ đi cùng em.” Gale nói. Ý anh ấy là như vậy. Không chỉ là có ý như vậy mà còn chào đón nó nữa. “Chúng ta có thể làm được. Anh biết chúng ta có thể. Hãy thoát ra khỏi đây và không bao giờ quay trở lại nữa.”

“Anh chắc chứ?” tôi nói, “Vì nó sẽ rất khó khăn, cùng với những trò lừa đảo hay tất cả mọi thứ. Em không muốn đi năm dặm vào rừng và anh thì...”

“Anh chắc chắn. Hoàn toàn chắc chắn, một trăm phần trăm.” Anh nghiêng trán xuống đối diện với trán tôi và kéo tôi lại gần. Làn da anh, toàn cơ thể anh, tỏa ra hơi nóng do việc ở gần bếp lửa, và tôi nhắm mắt lại, chìm trong hơi ấm của anh. Tôi ngửi thấy mùi da thuộc ẩm ướt do tuyết, mùi khói và cả mùi táo, mùi hương của tất cả những tháng ngày lạnh giá mà chúng tôi đã sẻ chia trước cuộc đấu. Tôi cố gắng không khóc. Nhưng sao tôi lại nên khóc chứ? Giọng nói của anh thốt ra như một lời thì thầm “Anh yêu em.”

Đó là lí do.

Tôi chưa bao giờ nghĩ những thứ như vậy sẽ xảy ra. Chúng đến quá nhanh. Trong một giây bạn đề nghị một kế hoạch bỏ trốn và rồi...bạn mong chờ đối mặt với những thứ như thế này. Tôi biết đây là câu trả lời có vẻ như tệ nhất “Em biết.”

Nghe có vẻ kinh khủng. Như là tôi công nhận chuyện anh ấy không thể cưỡng lại việc yêu tôi nhưng đó không phải là cảm giác tôi có với anh vậy. Gale bắt đầu kéo tôi ra xa nhưng tôi lại giữ cái ôm với anh “Em biết! Và anh... anh biết anh có ý nghĩa với em như thế nào.” Thế vẫn chưa đủ. Anh phá tan sự kìm kẹp của tôi. “Gale, em không thể nghĩ tới người nào như thế. Tất cả những thứ em nghĩ về, mỗi ngày, mỗi giây phút thức dậy kể từ khi loại tên Prim ra khỏi cuộc tuyển mộ là những gì em sợ hãi. Đường như không còn cơ hội cho bất cứ thứ gì nữa. Nếu chúng ta có thể tới nơi nào đó thật an toàn, có lẽ em sẽ khác. Em không biết nữa.”

Tôi có thể thấy anh đang cố làm vơi đi sự bất an trong mình. “Thế nên chúng ta sẽ đi. Chúng ta sẽ giải quyết được nó.” Anh quay lại phía đồng lửa, nơi hạt dẻ đã bắt đầu cháy. Anh gạt nhẹ chúng ra nền trước lò sưởi. “Mẹ anh sẽ cần vài sự thuyết phục đấy.”

Dù sao đi nữa tôi đoán anh ấy sẽ vẫn ra đi. Nhưng hạnh phúc thì đã là quá khứ, tôi sẽ bỏ lại tất cả những áp lực thường thấy ở nơi nó phải thuộc về. “Cả mẹ em nữa. Em sẽ phải khiến cho bà thấy được lí do. Lí do sẽ đưa bà đi một quãng đường bộ dài. Để đảm bảo bà hiểu rằng chúng ta sẽ không sống sót bằng cách loại trừ lẫn nhau.”

“Bà ấy sẽ hiểu thôi. Anh đã xem nhiều trận đấu cùng bà và Prim. Bà ấy sẽ không nói không với em đâu.”

“Em hi vọng là không,” Nhiệt độ trong nhà dường như đã xuống tới hai mươi độ C chỉ trong vài giây vậy, “Haymitch sẽ thực sự là một thử thách đấy.”

“Haymitch?” Gale bỏ lại những quả dẻ, “Em không hỏi ông ấy là có đi cùng chúng ta không à?”

“Em phải làm thế, Gale. Em không thể bỏ mặc ông ấy và Peeta bởi vì họ...” Về giận dữ của Gale làm tôi im lặng. “Gì cơ?”

“Xin lỗi. Anh không nhận ra là đội của chúng ta lớn thế nào.” Anh ngắt lời tôi.

“Chúng sẽ hành hạ họ đến chết để cố tìm ra em ở đâu.”

“Thế còn gia đình Peeta? Họ sẽ không bao giờ đi cùng đâu. Thực tế, họ có thể sẽ không đợi được việc báo tin về chúng ta nữa. Điều anh chắc chắn là cậu ta sẽ đủ thông minh để nhận ra. Nhờ cậu ta quyết định ở lại thì sao?”

Tôi cố tỏ ra lãnh đạm, nhưng giọng tôi như là hồi hận.

“Rồi cậu ấy sẽ ở lại.”

“Em sẽ để cậu ấy ở lại sao.”

“Vâng, để cứu Prim và mẹ em,” tôi trả lời “Ý em là không. Em sẽ mang cậu ấy theo cùng.”

“Còn anh, em sẽ bỏ lại anh không nếu như” Biểu hiện của Gale giờ đây là thật sự nổi giận. “Chỉ là nếu thôi, nếu anh không thể thuyết phục mẹ mang theo ba đứa trẻ đi vào vùng hoang dã trong mùa đông thì sao.”

“Hazelle sẽ không từ chối đâu. Bà sẽ hiểu.”

“Giả sử nếu như bà từ chối thì sao, Katniss?” Anh gặng hỏi.

“Thì anh sẽ phải bắt bà làm thế, Gale. Anh nghĩ em đang dựng nên chuyện vợ vãn gì à?” Giọng của tôi cũng vang lên giận dữ.

“Không. Anh không biết. Có lẽ Tổng thống chỉ đang lôi kéo em. Ý anh là ông ta đã ném em vào cái lễ cưới. Rồi cho em thấy đám đông của Capitol phản ứng thế nào. Anh không nghĩ ông ta đủ khả năng giết em. Còn Peeta nữa. Liệu cậu ta sẽ có thể thoát ra khỏi chuyện đó hay không?”

“Với cuộc nổi dậy của quận 8, em ngờ rằng cậu ấy sẽ tốn nhiều thời gian để chọn bánh cưới mất.” Tôi hét lên.

Những từ ngữ thốt ra khỏi miệng tôi nhanh đến nỗi tôi thực muốn thu lại chúng. Ảnh hưởng của chúng đến Gale là ngay tức khắc – má anh đỏ ửng lên, đôi mắt xám của anh sáng rỡ. “Có cuộc nổi dậy ở Quận 8 à?” Anh nói với giọng thì thầm.

Tôi đã cố rút lại lời vừa nói. Để làm xoa dịu Gale, cũng như làm xoa dịu tất cả các quận vậy. “Em không biết nó có thực sự là một cuộc nổi dậy hay không. Đã xảy ra một cuộc náo loạn. Mọi người thì đổ ra đường...” Tôi nói.

Gale chụp lấy đôi vai tôi “Em đã nhìn thấy gì?”

“Không gì cả! Từ một người. Em chỉ nghe thấy một vài điều” Như thường lệ, lời nói thốt ra quá nhanh và quá muộn rồi. Tôi bỏ cuộc và kể cho Gale biết “Em thấy một vài thứ trên màn hình nhà thị trưởng. Em không tin là đã nhìn thấy nữa. Có một đám đông, những đồng lửa cháy, những kẻ giữ trật tự đang nổ súng vào đoàn người phía dưới và họ cũng đang chiến đấu lại...” Tôi cắn môi và đấu tranh có nên tiếp tục mô tả cảnh tượng đó không. Thay vào, tôi đã nói to những câu mà tôi đã cố nuốt vào trong. “Đó là lỗi của em, Gale. Vì những thứ em đã làm tại trường đấu. Nếu em tự giết mình bằng những quả mòng đó, sẽ không chuyện gì xảy ra hết. Peeta có thể về nhà và sống sót, và tất cả những người khác cũng sẽ được an toàn.”

“An toàn để làm gì chứ?” Anh nói với giọng nhẹ nhàng hơn. “Chết đói ư? Hay làm việc như nô lệ? Đưa những đứa trẻ đến cuộc tuyển người? Em không làm tổn thương ai cả, em đã mang đến cho họ một cơ hội. Họ chỉ cần đủ dũng cảm để bắt lấy cơ hội ấy mà thôi. Đã từng có những cuộc tranh luận tại những khu mỏ trước kia. Ai mà muốn chiến đấu cơ chứ, em không thấy sao? Nhưng nó đang xảy ra rồi. Cuối cùng nó đã diễn ra. Nếu có một cuộc nổi dậy nào đấy ở Quận tám, thì tại sao không phải là ở đây nữa? Tại sao không phải là ở tất cả mọi nơi? Đó chỉ có thể là nó, thứ mà chúng ta...”

“Dừng lại đi! Anh không biết anh đang nói gì đâu. Những kẻ giữ trật tự đang ở ngoài quận Mười Hai, họ không giống như Darius, thậm chí còn không giống như Cray! Mạng sống của những người trong các quận – với chúng thì chẳng có nghĩa lý gì cả.” Tôi nói.

“Đó là lí do tại sao chúng ta phải tham gia vào cuộc chiến.” Gale trả lời giọng khàn khàn.

“Không! Chúng ta phải rời khỏi đây trước khi chúng giết chúng ta, và rất nhiều người khác cũng thế” Tôi lại hét lên lần nữa, nhưng tôi không thể hiểu tại sao anh ấy lại nói điều này. Tại sao anh ấy không thể thấy được những thứ không thể phủ nhận? Gale đẩy tôi ra khỏi anh một cách thô lỗ “Em hãy rời đi đi. Anh sẽ không bao giờ bỏ đi đâu.”

“Anh rất tốt phúc khi được bỏ đi trước đây. Em không biết được cuộc nổi loạn ở Quận tám sẽ gây ra những chuyện gì nhưng nó tạo nên điều quan trọng là chúng ta phải rời đi. Anh chỉ là đang phát bực về việc...” Không, tôi không thể nhắc tên Peeta trước mặt Gale được, “Thế còn gia đình anh thì sao?”

“Còn những gia đình khác thì sao, Katniss? Những người không thể chạy trốn? Em không thấy sao? Đó không đơn giản là cứu sống mỗi chúng ta. Sẽ là không nếu như cuộc nổi dậy đã được khởi động!” Gale lắc đầu, không che giấu sự chán ghét với tôi “Em còn có thể làm được nhiều thứ lắm.” Gale quẳng đôi găng tay lên chân tôi. “Anh đổi ý rồi. Anh không muốn bắt cứ thứ gì được tạo ra bởi Capitol hết.” Và anh ấy bỏ đi.

Tôi cúi xuống nhìn đôi găng tay. Mọi thứ được tạo ra bởi Capitol ư? Có phải nó cũng nhắm đến tôi không? Có phải anh ấy nghĩ giờ đây tôi chỉ là một sản phẩm của Capitol và vì thế cũng là thứ gì đó đáng bị coi khinh? Sự bất công của tất cả những thứ đó làm tôi tràn đầy giận dữ. Nhưng nó còn được trộn lẫn cả với nỗi sợ hãi về những thứ mà anh ấy có thể làm tiếp theo đây.

Tôi cúi thấp xuống gần bếp lửa, tìm kiếm sự thanh thản trong tuyệt vọng, để khám phá ra nước cờ tiếp theo của mình. Tôi tự trấn an bản thân bằng việc nghĩ rằng những cuộc nổi loạn không thể xảy ra trong một ngày được. Gale không thể nói chuyện với những người thợ mỏ cho tới ngày mai. Nhưng giờ tôi không thể đi. Nếu anh ở đó, anh sẽ ngăn tôi lại. Tôi có thể đi vào tối nay, sau khi mọi người đang ngủ...Hazelle thường làm việc muộn cho đến khuya để làm nốt việc công việc ở tiệm giặt. Sau đó tôi có thể đến, gõ nhẹ vào cửa sổ, kể với bà ấy tình huống này rồi bà sẽ ngăn chặn Gale khỏi việc làm những thứ ngu ngốc.

Cuộc đối thoại của tôi với tổng thống Snow trong phòng làm việc lặp lại với tôi.

“Nếu những người cổ vấn bị dính líu, cháu sẽ gặp khó khăn đấy, nhưng cháu không hề lập kế hoạch cho việc rơi vào những thứ khó khăn, đúng không?”

“Không ạ.”

“Đó là những gì ta nói với họ. Ta nói rằng bất cứ cô gái nào mất nhiều thời gian để giữ gìn cuộc sống sẽ không thích thú với việc vứt bỏ cuộc sống mình bằng cả hai bàn tay đâu.”

Tôi nghĩ đến việc bà Hazelle đã phải làm việc vất vả như thế nào để giữ cho gia đình ấy được tồn tại. Chắc chắn về việc này bà ở cùng một phía với tôi. Hay là bà sẽ không như vậy?

Bây giờ chắc là gần trưa và ban ngày thì thật ngắn ngủi. Thật vô nghĩa nếu ở trong rừng trong đêm tối nếu bạn không bắt buộc phải làm thế. Tôi dập tắt phần còn lại của ngọn lửa nhỏ nhoi, dọn sạch những mảnh vụn thức ăn, và treo đôi găng của Cinna vào thắt lưng. Tôi đoán sẽ phải mang theo chúng một thời gian. Phòng trưởng hợp Gale thay đổi tâm ý. Tôi nhớ lại ánh nhìn trên khuôn mặt Gale khi anh ném chúng xuống nền nhà. Anh đã bị làm cho khó chịu thế nào bởi đôi găng tay, bởi tôi nữa...

Tôi đi mệt nhọc băng qua rừng cây và đến được ngôi nhà cổ khi vẫn còn một chút ánh sáng. Cuộc đối thoại với Gale rõ ràng là một sự thất bại, nhưng tôi vẫn quyết tâm tiếp tục với cái kế hoạch của tôi giải thoát khỏi Quận 12. Tôi quyết định tiếp theo sẽ tìm Peeta. Bằng một cách thật lạ lùng, nếu cậu ấy đã nhìn thấy một vài thứ mà tôi đã nhìn thấy tại buổi diễn hành, cậu ấy có thể bị làm cho thất vọng hơn là Gale. Tôi đã đụng phải cậu ấy khi cậu đang rời làng Chiến thắng.

“Chuẩn bị đi sẵn à?” Cậu ấy hỏi. Bạn có thể thấy cậu ta không nghĩ đây là ý kiến hay.

“Không hẳn vậy. Cậu đang xuống thị trấn à?”

“Ừ. Tớ định ăn tối với gia đình.”

“Ồ vậy tớ ít nhất có thể đi cùng cậu một chút.” Quảng đường từ Làng chiến thắng tới quảng trường cũng có ích một chút. Đó là chốn an toàn để bàn chuyện. Nhưng dường như tôi không thể thoát ra được từ nào. Việc nói ra với Gale đã là một thảm họa. Tôi căn cứ đôi môi nứt nẻ. Quảng trường ngày càng gần theo mỗi bước chân. Tôi có thể sẽ không có một cơ hội nào nữa. Tôi hít thật sâu và nói ra một hơi.

“Peeta, nếu tớ muốn cậu chạy trốn khỏi quận này cùng tớ, cậu có đi không?”

Peeta giữ cánh tay tôi, làm tôi dừng lại. Cậu ấy không cần kiểm tra khuôn mặt tôi xem tôi có đang nghiêm túc không “Nó phụ thuộc vào lí do tại sao cậu lại muốn như vậy.”

“Tớ không thể thuyết phục Tổng thống Snow được. Sẽ có một cuộc nổi dậy ở quận 8. Chúng ta phải thoát khỏi nó” tôi nói.

“‘ Chúng ta ‘ ở đây là chỉ bao gồm tớ và cậu thôi sao? Không phải chứ. Còn những ai đi cùng vậy?”

“Gia đình tớ. Gia đình cậu nữa nếu họ cũng muốn đi cùng. Có lẽ cả Haymitch.” Tôi nói.

“Gale thì sao?”

“Tớ không biết nữa. Anh ấy có lẽ có kế hoạch khác.”

Peeta lắc đầu và trao cho tôi nụ cười đầy thiện nguyện “Tớ cược là anh ấy sẽ đi. Chắc chắn rồi, Katniss, tớ sẽ đi.”

Tôi cảm thấy một chút hi vọng mong manh. “Cậu sẽ đi?”

“Ừ. Nhưng tớ không nghĩ rằng trong phút chốc cậu sẽ bỏ đi đâu.”

Tôi giật mạnh cánh tay mình ra xa. “Thế thì cậu không hiểu tớ rồi. Sẵn sàng đi. Nó có thể là bất cứ lúc nào đấy.” Tôi tiếp tục việc đi bộ còn cậu ấy theo sau tầm một hay hai bước chân.

“Katniss.” Peeta gọi. Tôi không bước chậm lại. Nếu cậu ấy nghĩ đó là một ý tưởng tồi tệ, tôi cũng không muốn biết, vì đó là ý tưởng duy nhất tôi có. “Katniss, dừng lại đã nào.” Tôi đá bay một đồng tuyết bản đã cứng lại ra khỏi con đường mòn và để cậu ấy đuổi kịp tôi. Bụi than làm mọi thứ trông thật xấu xí. “Tớ thật sự sẽ ra đi đó, nếu cậu muốn tớ làm vậy. Tớ chỉ nghĩ tốt hơn là chúng ta nên nói chuyện đó với Haymitch đã. Hãy đảm bảo rằng chúng ta không làm mọi thứ tồi tệ hơn với ai cả” Cậu ấy ngẩng đầu, “Gì thế?”

Tôi gơ cao cằm mình lên. Tôi đã bị kiệt sức với những lo lắng của bản thân, và không hề chú ý tới âm thanh lạ lùng đến từ phía quảng trường. Một tiếng thổi còi, rồi âm thanh của sự va chạm mạnh, tiếng dồn nén của cả một đám đông.

“Đi nào.” Peeta nói, mặt cậu ấy đột nhiên nghiêm lại. Tôi không biết tại sao nữa. Tôi không thể định hướng được âm thanh đó, thậm chí là đoán mò tình huống diễn ra. Nhưng nó có nghĩa là có điều gì đó thật tồi tệ với cậu ấy.

Khi chúng tôi đến được quảng trường, rõ ràng có điều gì đó đang diễn ra, nhưng đám đông dày đặc khó có thể nhìn thấy được. Peeta dẫn lên một chiếc thùng dựa vào tường của một tiệm bánh bao và đưa cho tôi một cánh tay khi cậu ấy nhìn lướt qua quảng trường. Tôi đang lên được đến nửa đường thì cậu ấy bỗng chặn đường của tôi “Xuống ngay. Ra khỏi đây ngay!” Peeta ra hiệu, nhưng giọng thì gay gắt như nài nỉ.

“Gì vậy?” tôi nói, cố lấy lại đường bước lên của tôi.

“Về nhà ngay Katniss! Tớ sẽ ở đó trong một phút nữa, tớ thề.”

Dù đó là gì đi nữa thì nó cũng thật kinh khủng. Tôi vùng ra khỏi cánh tay cậu ấy và bắt đầu cố chen vào đám đông. Mọi người nhìn thấy tôi, nhận ra tôi và sau đó là nhìn hoảng sợ. Những cánh tay đẩy tôi trở lại. Những giọng nói rít lên.

“Ra khỏi đây ngay, cô gái.”

“Chỉ làm mọi thứ tệ hơn thôi.”

“Cô muốn làm gì? Khiến cậu ấy bị giết sao?”

Nhưng vào thời điểm đó, tim tôi đập thật nhanh và dữ dội mà tôi khó có thể nghe được chúng. Tôi chỉ biết rằng bất cứ điều gì đang chờ đợi tôi tại trung tâm quảng trường cũng có ý nghĩa gì đó với tôi. Cuối cùng khi tôi luồn lách qua tới nơi thoáng đãng hơn, tôi nhận ra tôi đã đứng. Peeta cũng đứng. Và những giọng nói kia cũng đứng nốt.

Cổ tay Gale bị thắt vào chiếc cột gỗ. Con gà tây hoang mà anh đã bắn được lúc trước đang treo trên đầu anh, chiếc đinh đâm xuyên qua cổ nó. Áo khoác của anh bị quăng bên cạnh trên nền đất, áo sơ mi thì rách tả tơi. Anh gục xuống không tỉnh táo trên hai đầu gối, được giữ chỉ bởi những chiếc dây thừng quấn quanh cổ tay. Những gì ở sau lưng anh là một lát thịt tươi đầy máu.

Đứng sau Gale là một người đàn ông tôi chưa từng thấy trước đây, nhưng tôi nhận ra quần áo đồng phục của hắn. Đó là bộ được thiết kế cho người đứng đầu đoàn quân canh giữ của chúng tôi. Mặc dù đó không phải là lão Cray già mọn. Đây là một người đàn ông cao và cơ bắp với những nếp nhăn lớn trên chiếc quần thụng.

Những mảnh ghép của bức tranh chưa được khớp với nhau cho tới khi tôi thấy cánh tay hắn đang gơ lên chiếc roi da.

9. Phần 1 - Chương 08

Chương 8:

“Không!” Tôi khóc rống lên và lao về phía trước. Đã quá muộn để ngăn cánh tay ấy giáng xuống, và theo bản năng tôi nghĩ rằng mình sẽ không đủ khả năng để ngăn nó lại. Thay vào đó tôi lấy thân mình chắn giữa chiếc roi và Gale. Tôi dang hai cánh tay ra để cố hết sức bảo vệ phần cơ thể bị thương của Gale, thế nên không sao có thể chệch khỏi cú giáng đó. Tôi lãnh trọn toàn bộ lực của chiếc roi vào bên má trái.

Tôi gần như không cảm nhận được vết thương để rồi nhận thấy một cơn đau tức khắc. Những đóm sáng lấp lờ vụt qua tầm mắt và tôi gục xuống trên hai đầu gối. Một tay che má trong khi tay còn lại thì chống đỡ cơ thể. Tôi có thể cảm nhận được vết sưng đang phồng lên và vết thương ấy khiến hai mắt tôi phải nhắm lại. Những hòn đá dưới chân nhuộm ướt máu của Gale, không khí trở nên sực nức mùi máu “Dừng lại ngay! Ông sẽ giết chết anh ấy mất!” Tôi hét lên.

Tôi liếc qua khuôn mặt của kẻ tấn công. Cứng rắn, với những nét hằn thật sâu và cái miệng trông hung tợn. Mái tóc xám bị cạo trọc đi như chưa tồn tại, đôi mắt đen đến nỗi chúng dường như chỉ còn là những con người, một cái mũi dài và thẳng đỏ hồng lên vì không khí lạnh giá. Cánh tay đầy uy lực giơ lên một lần nữa, ánh nhìn của ông ta chĩa thẳng vào tôi. Tay tôi đặt lên vai, thêm khát có được bộ cung tên nhưng tất nhiên những vũ khí của tôi đã được cất giấu trong rừng. Tôi nghiêng rằng chờ đợi cú giáng tiếp theo.

“Dừng lại.” Một giọng nói vang lên. Haymitch xuất hiện và đẩy ngã gã canh giữ ngã lăn ra đất. Đó là Darius. Một chỗ bầm tím to tướng sưng lên dưới chòm tóc đỏ trước trán. Anh ta bị hạ gục nhưng vẫn còn thở. Chuyện gì đã xảy ra? Có phải anh ấy đến để giúp Gale trước khi tôi tới đây không?

Haymitch lờ đi Darius và kéo chân tôi một cách thô lỗ. “Ồ, xuất sắc đấy.” Bàn tay ông trụ giữ cầm tôi và nâng nó lên “Cô gái này sẽ làm người mẫu chụp ảnh cưới vào tuần tới. Ta cho rằng nên nói gì với nhà tạo mẫu của cô ấy đây?”

Tôi nhìn thấy một tia sáng lóe lên trong mắt người đàn ông với cây roi. Trơ ra để chống lại với cái lạnh, mặt tôi đã mất đi lớp trang điểm và bím tóc bị nhét một cách cẩu thả vào trong lớp áo khoác. Thật khó mà nhận ra tôi là người chiến thắng tại Đấu trường vừa diễn ra. Đặc biệt là với khuôn mặt đã sưng lên một nửa. Nhưng Haymitch đã thu hình trước ti vi nhiều năm và ông ấy khó mà quên đi chuyện đó được.

Người đàn ông đặt cây roi lại sau lưng “Cô gái này đã phá ngang sự trừng phạt dành cho một tù nhân có tội.”

Mọi thứ về người đàn ông này, giọng nói như ra lệnh, cảnh báo về một sự đe dọa nguy hiểm không tên. Ông ta đến từ đâu vậy? Quận 11? Quận 3? Hay từ chính Capitol?

“Tôi chẳng hề quan tâm liệu cô ấy có làm rối tung cái Tòa nhà Tối cao đáng nguyên rửa này hay không. Hãy nhìn má cô ấy xem! Ông thử nghĩ xem liệu cô ta có sẵn sàng trước máy quay trong một tuần được không?” Haymitch gầm gừ.

Giọng nói của gã vẫn lạnh lùng nhưng tôi có thể nhận thấy một chút ngờ vực trong đó “Đấy không phải vấn đề của tôi.”

“Không ư?Ồ, nó sắp là vấn đề của ông rồi đấy, bạn tôi ạ. Cuộc gọi đầu tiên mà tôi sẽ thực hiện khi về nhà là đến Captiol,” ông Haymitch nói.

“Và hãy tìm ra người đã sai khiến ông làm hỏng đi khuôn mặt bé nhỏ xinh đẹp của người chiến thắng này đi.”

“Lão đang ăn gian rồi đấy. Dù sao thì đó cũng chẳng phải là vấn đề của ông đúng không?” Gã nói.

“Ông ấy là chú của cô ấy.” Peeta đỡ lấy cánh tay lạnh lẽo của tôi một cách nhẹ nhàng “Và còn là vợ chưa cưới của tôi. Thế nên nếu ông muốn đổi đầu với ông ấy, hãy chờ mà bước qua xác hai chúng tôi.” Có lẽ chúng tôi là như vậy. Ba kẻ duy nhất ở quận nào đó có thể gây ra một cuộc chống đối như vậy. Dù chỉ là tạm thời nhưng vẫn sẽ để lại hậu quả. Thế nhưng giờ phút này, tất cả những gì tôi quan tâm là mạng sống Gale. Chỉ huy đội lính canh liếc qua toán người phía sau lưng. Vết thương đã bớt đau nên tôi có thể nhìn thấy khuôn

mặt quen thuộc của họ, là những người bạn cũ đến từ Khu vỉa than. Bạn có thể nhận thấy rõ ràng những biểu cảm trên khuôn mặt cho thấy họ rõ ràng không thích sự giả bộ đó.

Một phụ nữ tên Purnia thường ăn cơm tại nhà Greasy Sae, bước lên trước đầy kiên định “Tôi tin rằng với sự phạm lỗi lần đầu, số lượng những cái quất roi sẽ được giảm bớt, thưa ngài. Trừ khi là tuyên bố tử hình, chúng ta sẽ làm được gì khi sa thải hết toán lính chứ?”

“Đó có phải là nghi thức chuẩn ở nơi này không vậy?” Người chỉ huy lính canh hỏi.

“Đúng vậy thưa ngài,” Purnia nói, và những người khác cũng gật đầu đồng ý. Tôi cam đoan rằng không ai trong số họ thực sự biết bởi vì, ở Khu vỉa than, nghi thức tiêu chuẩn cho ai đó xuất hiện với cùng với một con gà tây rừng là để mọi người đầu giả phần đuôi của nó.

“Rất khá. Đưa chú của cháu ra khỏi đây đi, cô gái. Và nếu ông ta còn đến nữa, hãy nhắc ông ấy rằng lần tiếp theo ông ta sẽ bị giẫm đạp dưới đất của Capitol, và ta sẽ quyết định tự tay sa thải đám lính đấy!”

Người chỉ huy lính canh vuốt bàn tay dọc cây roi, nói lấp bắp với chúng tôi đầy sát khí. Sau đó ông ta cuộn nó vào một cái móc một cách nhanh chóng gọn gàng rồi bỏ đi.

Những tên lính canh khác đi thành đoàn sau lưng ông ta. Một nhóm nhỏ ở lại và đỡ cơ thể Darius lên bằng cách giữ tay và chân anh. Tôi bắt gặp ánh mắt của Purnia và thốt ra từ “Cảm ơn” trước khi cô ấy rời đi. Purnia không trả lời, nhưng tôi chắc rằng cô ấy hiểu.

“Gale!” Tôi quay lại, bàn tay sờ đến nút thắt dây trên cổ tay anh. Ai đó vút qua một con dao và Peeta đã cắt được dây thừng. Gale ngã gục xuống đất.

“Tốt hơn là mang cậu ấy đến chỗ mẹ cháu.” Haymitch nói.

Tuy không có chiếc cang nào ở đây nhưng một người phụ nữ già ở gian hàng quần áo bán lại cho chúng tôi tấm ván mà bà ấy dùng làm bàn tính tiền “Chỉ cần đừng nói cho ai cháu lấy nó ở đâu” bà nói rồi gói ghém hàng hóa còn lại một cách nhanh chóng. Quảng trường gần như trống không, nỗi sợ hãi đã mang lại tình yêu thương. Nhưng sau tất cả những gì vừa xảy ra, tôi không thể đổ lỗi cho ai cả.

Lúc chúng tôi đặt Gale nằm úp sấp xuống chiếc ván, chỉ có một nhóm người đến để khiêng anh. Haymitch, Peeta và hai người thợ mổ đã cùng làm việc trong đội của Gale nâng anh ấy đi.

Leevy, một cô gái sống ở khu có vài ngôi nhà dưới nhà tôi trong Khu Vỉa than, đỡ lấy cánh tay tôi. Mẹ tôi đã từng cứu sống đứa em nhỏ của cô bé năm ngoái khi nó mắc bệnh sốt “Có cần giúp đỡ không?” Đôi mắt xám của cô bé vẻ sợ sệt nhưng kiên định.

“Không cần đâu, nhưng em có thể gặp bà Hazelle không? Hãy đưa bà tới đây?” tôi hỏi.

“Được.” Leevy nói, quay gót đi.

“Leevy!” tôi nói, “Đừng để cho bà ấy đem theo những đứa trẻ”

“Không. Em sẽ ở lại với chúng.” Cô bé nói.

“Cảm ơn!” tôi tóm lấy áo khoác của Gale và đuổi theo sau những người khác.

“Đắp một ít tuyết lên đó đi.” Haymitch ra lệnh qua vai. Tôi xúc lên một nắm tuyết và ấn nó vào má, làm tê vết thương đi một chút. Mắt trái của tôi giờ chảy đầy nước mắt, và trong ánh sáng mờ mờ tất cả những gì tôi có thể làm là bước theo sau chiếc giấy da đằng trước.

Trong khi chúng tôi bước đi, tôi nghe thấy Bristel và Thorn, bạn cùng đội với Gale, sắp xếp lại câu chuyện đã xảy ra. Gale chắc hẳn từng đến nhà Cray, như là anh đã đến đó hàng trăm lần, vì biết rằng Cray luôn luôn trả hậu hĩnh cho một con gà tây. Thay vì tìm thấy một người đứng đầu đám lính canh mới, một người đàn ông mà họ nghe được tin tức lại là một ai đó tên Romulus Thread. Không ai biết chuyện gì đã xảy ra đến với Cray. Ông ấy mua rượu trắng ở khu chợ vừa mới sáng nay, hình như vẫn nghe dưới lệnh của quận, nhưng giờ không ai có thể tìm thấy ông ấy ở đâu cả. Thread bắt Gale ngay tức khắc và tất nhiên, khi anh ấy đứng đó cầm một con gà tây đã chết, Gale không thể biện hộ chút nào.

Tình trạng nguy hiểm của anh ấy được loan truyền đi nhanh chóng. Gale được dẫn đến quảng trường, bị bắt buộc phải nhận tội, và bị tuyên án với một trận đòn roi được tiến hành ngay tức khắc. Khi tôi xuất hiện, anh ấy đã bị quất ít nhất bốn mươi cái roi. Gale đã ngất xỉu khi vừa mới đến ba mươi cái.

“May là cậu ta chỉ mang theo mỗi con gà” Bristel nói “Nếu cậu ta còn mang theo cả cái lưới bẫy, mọi chuyện còn tồi tệ hơn.”

“Cậu ta nói với Thread là đã tìm thấy nó khi lang thang quanh Khu Vĩa than. Nói rằng nó ở bên kia hàng rào và cậu ta găm nó với một cái gậy. Vẫn là một tội ác. Nhưng nếu họ biết được việc cậu ấy ở trong rừng với một loạt các loại vũ khí, chắc chắn họ sẽ giết cậu ta.” Thom nói.

“Còn Darius thì sao?” Peeta thắc mắc.

“Được khoảng gần hai mươi cái roi, thì cậu ra bước vào, nói đủ rồi. Chỉ là cậu ấy không nói ra một cách khéo léo và công khai như Purnia thôi. Cậu ta túm lấy cánh tay Thread và Thread đánh vào đầu cậu ấy với tay cầm của roi. Không gì tốt đẹp chờ đợi cậu ta cả” Bristel nói.

“Nghe như không điều gì tốt đẹp đến với bất kì ai trong chúng ta hết.”

Tuyết bắt đầu rơi, dày và ẩm ướt, làm cản trở tầm nhìn vốn đã hạn hẹp. Tôi bị sẩy chân trên đường về đến nhà sau những người khác, dùng đôi tai hơn là mắt để dò đường. Một tia sáng màu vàng tỏa ra trên tuyết khi cánh cửa mở ra. Hình ảnh mẹ tôi, không còn nghi ngờ gì nữa là đang chờ tôi sau sự vắng mặt dài đằng đặc không đáng mong đợi, đập ngay vào trước mắt.

“Kẻ dẫn đầu mới.” ông Haymitch nói, và bà ấy dành cho ông cái gật đầu ngắn gọn như thể không lời giải thích nào là cần thiết nữa.

Tôi ngập tràn kinh sợ, như tôi vẫn thế, khi tôi chứng kiến bà từ một người phụ nữ gọi tôi chỉ để giết một con nhện thành một người miễn dịch đối với sự sợ hãi. Khi một người mắc bệnh hoặc chết rồi được mang đến chỗ của bà...

Đây là lần duy nhất tôi nghĩ mẹ tôi biết bà là ai. Trong phút chốc, chiếc bàn dài trong bếp đã được lau sạch, một tấm vải trắng hiếm hoi trải rộng trên bàn, và Gale được nhắc lên.

Mẹ tôi đổ nước từ một chiếc ấm đun vào trong một cái chậu trong khi bảo Prim lấy ra một loạt các loại thuốc từ trong tủ. Các loại cây đã chết, còi và các thứ lọ mua sẵn. Tôi nhìn đôi bàn tay của bà, những ngón tay dài và thon đang bóp vụn cái này, thêm vài giọt dung dịch của cái kia, vào trong chiếc chậu. Khi hướng dẫn Prim chuẩn bị dung dịch pha chế thứ hai thì bà cũng đang nhúng một tấm vải vào trong dung dịch còn nóng. Mẹ liếc mắt qua chỗ tôi “Nó có cắt vào mắt của con không?”

“Không. Nó chỉ phải nhắm lại do sưng thôi.” tôi nói.

“Thêm tuyết vào chỗ đó đi.” bà bảo. Nhưng tôi rõ ràng là không có chút ưu tiên nào.

“Mẹ có thể cứu anh ấy không?” tôi hỏi mẹ. Bà không nói gì khi vắt kiệt tấm vải và giữ nó một lúc ngoài trời để nó nguội bớt.

“Đừng lo lắng,” ông Haymitch nói, “Đã từng có nhiều trận roi trước cả Cray rồi. Chúng ta đã đem nhiều người tới chỗ bà.”

Tôi không thể nhớ nổi thời kì trước cả Cray, thời kì mà có một kẻ đứng đầu đám lính canh đã sử dụng việc đánh bằng roi một cách tự do. Nhưng mẹ tôi hẳn là tầm tuổi tôi và vẫn làm việc cho cửa hàng bào chế thuốc với ông bà. Sau đó, bà chắc có hẳn đôi bàn tay chuyên để chữa lành vết thương.

Rất nhẹ nhàng, mẹ tôi bắt đầu lau sạch phần thịt bị cắt ra trên lưng Gale. Tôi thấy không ổn ở dạ dày, thật vô dụng làm sao khi chỗ tuyết còn lại đã chảy nhỏ giọt từ đôi găng tay tạo thành vũng trên sàn nhà.

Peeta đẩy tôi lên một chiếc ghế bành và giữ một tấm vải bọc đầy tuyết sạch lên má tôi. Ông Haymitch dặn Bristel và Thorn quay trở về nhà, và tôi thấy ông nhét những đồng xu vào tay họ trước khi họ rời đi “Không biết chuyện gì sẽ xảy ra với đội của các cháu nữa.” Ông ấy nói. Họ gật đầu và nhận lấy món tiền.

Bà Hazelle tới, thở hổn hển và mặt mũi đỏ ửng, có tuyết trên mái tóc bà. Không nói lời nào, bà ngồi xuống một cái ghế đầu cạnh bàn, cầm lấy tay Gale và giữ nó cạnh đôi môi. Mẹ tôi thậm chí không đáp lại gì với

bà ấy. Bà đang chìm đắm trong một nơi đặc biệt nào đó chỉ có chính bà, những bệnh nhân và thỉnh thoảng là Prim. Những người còn lại trong chúng tôi phải đợi.

Dù với đôi tay thành thạo của mẹ tôi, phải mất một thời gian dài để lau sạch vết thương, xem phần da rách nào có thể chữa được, đặt thuốc mỡ và băng băng lên. Khi chỗ máu đã được làm sạch, tôi có thể thấy nơi mà từng vết roi được quất lên và cảm giác vang lên tiếng cửa từng nhát vào mặt tôi. Tôi như nhún lên vết thương của chính mình một lần, hai lần, bốn mươi lần để có thể hi vọng rằng Gale chỉ bất tỉnh mà thôi.

Tất nhiên, thế là đòi hỏi quá nhiều. Khi miếng băng cuối cùng được đặt lên, một tiếng rên thốt ra từ môi anh ấy. Bà Hazelle vuốt mái tóc anh và thì thầm gì đó trong khi mẹ tôi và Prim vòng qua kho thuốc giảm đau, thứ mà thường chỉ gần chỗ các bác sĩ. Chúng khá khó để kiếm được, đắt đỏ và luôn luôn cần thiết. Mẹ tôi phải tiết kiệm thứ được mạnh nhất cho vết thương tồi tệ nhất, nhưng thế nào là vết thương tồi tệ nhất đây? Với tôi, nó luôn luôn là vết thương hiện tại bây giờ. Nếu là tôi, những viên thuốc giảm đau kia sẽ tiêu tan đi trong một ngày bởi tôi ít có khả năng chịu đựng đau đớn. Mẹ tôi cố gắng tiết kiệm chúng cho những ai thật ra đang sắp chết, để làm họ thanh thản rời khỏi thế giới này.

Vì Gale lại rơi vào bất tỉnh, bọn họ quyết định sẽ pha chế một liều thuốc mà anh ấy có thể uống bằng miệng được. “Sẽ không đủ đâu.” Tôi nói. Họ nhìn chằm chằm vào tôi “Thế chưa đủ đâu. Cháu biết cảm giác nó thế nào. Nó sẽ chỉ đánh bật được một cơn đau đầu thôi.”

“Chúng ta sẽ pha nó với si rô giúp ngủ được, Katniss ạ, và cậu ấy sẽ phải kiềm chế nó lại. Những cây thảo được dùng nhiều hơn nếu sưng tấy...” mẹ tôi trở nên bình tĩnh.

“Chỉ cần cho anh ấy thuốc!” tôi hét lên với bà “Đưa nó cho anh đấy đi. Dù sao thì mẹ là ai chứ, mà quyết định sự đau đớn đến mức nào mà anh ấy có thể chịu được!”

Gale bắt đầu cử động vì tiếng thét của tôi, cố gắng với đến tôi. Sự di chuyển gây ra vết máu tươi thấm qua miếng băng và một âm thanh khò sở phát ra từ miệng anh ấy.

“Đưa nó ra ngoài đi.” mẹ tôi nói. Haymitch và Peeta thật đã mang tôi ra khỏi phòng trong khi tôi hét lên những lời thô tục với mẹ. Họ ghì chặt tôi xuống một cái giường ở một trong những căn phòng ngủ khác cho tới khi tôi thôi phản kháng.

Trong khi tôi nằm đó khóc thổn thức, những giọt nước mắt ép ra khỏi khóe mắt, tôi nghe thấy Peeta thì thầm với Haymitch về Tổng thống Snow, về cuộc nổi dậy ở quận 8 “Cô ấy muốn tất cả chúng ta chạy trốn đi,” cậu ấy nói, nhưng nếu ông Haymitch có ý kiến về việc này, ông ấy sẽ không chấp nhận nó.

Sau một hồi, mẹ tôi bước vào và chữa trị cho khuôn mặt tôi. Sau đó bà nắm lấy bàn tay tôi, vuốt ve cánh tay tôi, trong khi Haymitch cung cấp thêm chi tiết cho bà về những gì đã xảy ra với Gale.

“Thế nên nó lại xảy ra nữa?” bà nói “Như trước đây?”

“Như bề ngoài của nó thôi.” ông ấy đáp “Ai sẽ nghĩ rằng chúng ta sẽ cảm thấy tiếc nuối khi chứng kiến Cray ra đi chứ?”

Dù sao đi nữa, Cray sẽ không bị ghét bỏ, vì bộ đồng phục mà ông ấy mặc, nhưng thói quen dụ những người phụ nữ trẻ đang đói khát lên giường của ông vì tiền đã khiến ông ấy thành một thứ không ai ưa ở trong quận. Trong thời kì thực sự tồi tệ, những người bị đói sẽ tập trung ở cửa nhà ông lúc chập tối, cầu xin cơ hội kiếm một chút xu để cứu gia đình bằng cách bán rẻ thân thể họ.

Nếu tôi lớn hơn thì khi bố qua đời, tôi có thể là một trong số họ. Thay vào đó tôi học cách săn bắn. Tôi không biết chính xác ý mẹ tôi là gì khi nói mọi thứ đã bắt đầu lại từ đầu, nhưng tôi quá sức giận dữ và bị tổn thương để mà hỏi bà. Dù vậy nhưng cái ý nghĩ về thời kì tồi tệ nhất quay trở lại đã ghi vào đầu tôi, vì khi chuông cửa rung lên, tôi bật thẳng ra khỏi giường. Ai có thể ở đây vào giờ này giữa khuya chứ? Chỉ có thể có một câu trả lời. Những kẻ canh giữ.

“Họ không thể bắt anh ấy đi.” Tôi nói.

“Có thể họ đuổi theo cháu.” Haymitch nhắc tôi “Hoặc chính ông.” tôi nói.

“Đây không phải nhà ta,” Haymitch chỉ ra, “Nhưng ra sẽ ra mở cửa.”

“Không. Tôi sẽ làm.” Mẹ tôi nói nhanh chóng.

Dù thế nhưng tất cả chúng tôi đều đi, theo sau bà xuống đường hành lang theo tiếng chuông như nài nỉ.

Khi bà mở cửa ra, thì không có đội lính canh nào cả mà chỉ có một hình bóng đơn độc trong tuyết. Là Madge. Cô ấy đưa ra trước mặt tôi một chiếc hộp nhỏ bằng bìa các tông ẩm ướt.

“Hãy dùng thứ này cho bạn của cậu” cô ấy nói. Tôi lật nắp của chiếc hộp lên, lộ ra nửa tá các lọ nhỏ đựng chất lỏng trong suốt. “Của mẹ tớ đây. Bà nói tớ có thể lấy chúng. Hãy dùng chúng đi.”

Rồi cô ấy chạy vào trong cơn bão trước khi chúng tôi kịp cản cô ấy lại.

“Một cô gái nhiệt tình.” Haymitch thì thầm khi chúng tôi theo sau mẹ tôi vào bếp.

Bất kể thứ gì mà mẹ tôi cho Gale, tôi đã đúng rằng nó không thể đủ. Hàm răng anh ấy cắn lại chịu đựng và da thịt thì đỏ đầy mồ hôi. Mẹ tôi bơm đầy một chiếc ống tiêm cùng thứ dung dịch trong suốt từ một trong những chiếc lọ nhỏ mà ấn nó vào cánh tay Gale. Gần như ngay lập tức, mặt anh ấy bắt đầu dần ra thoải mái.

“Chất gì vậy? Peeta hỏi.

“Từ Capitol. Nó có tên gọi Morphine.” mẹ tôi trả lời.

“Tớ thậm chí còn không biết là Madge biết Gale.” Peeta nói.

“Chúng tớ từng bán dâu cho cô ấy.” tôi nói gần như tức giận. Dù vậy nhưng tôi tức giận về chuyện gì chứ?

Chắc chắn không phải bởi cô ấy đã mang thuốc tới. “Cô ấy chắc đã rất thích chúng.” Haymitch nói.

Điều đó làm tôi không lọt tai. Nó ngụ ý như là có thứ gì đó là nảy sinh giữa Gale và Madge vậy. Và tôi không thích nó.

“Cô ấy là bạn cháu” là tất cả những gì tôi nói.

Giờ thì Gale đã chìm ngủ đi với thứ thuốc giảm đau ấy, mọi người như được thả lỏng. Prim làm cho chúng tôi mỗi người vài miếng thịt hầm và bánh mì. Bà Hazelle được đề nghị ở lại một căn phòng, nhưng bà phải về nhà với những đứa trẻ. Haymitch và Peeta thì muốn ở lại, nhưng mẹ tôi thì bảo cả hai về nhà ngủ cho tốt. Bà biết thật vô dụng khi bảo tôi cũng làm thế và để tôi ở lại trông nom Gale khi bà và Prim đi nghỉ.

Ở lại một mình với Gale, tôi ngồi xuống cái ghế của bà Hazelle, nắm lấy tay anh. Sau một hồi, những ngón tay tôi tìm đến khuôn mặt của anh. Tôi chạm vào những phần cơ thể anh mà tôi chưa bao giờ có cơ để chạm vào trước kia. Đôi lông mày dày và đen, đường nét của má anh, sống mũi, chỗ hõm trên cổ anh.

Tôi lần tới chỗ râu trên quai hàm và cuối cùng là dẫn tới đôi môi Gale. Mềm mại và đầy đặn, hơi nứt nẻ. Hơi thở của anh làm ấm chỗ da ở má.

Có phải mọi người trông trẻ hơn khi đang ngủ không?

Vì bây giờ anh ấy có thể là chàng trai mà tôi và phải ở trong khu rừng nhiều năm trước, người mà đã buộc tội tôi đã trộm cái bẫy của anh. Cả hai chúng tôi đều mồ côi ca, bị đe dọa, bị buộc tội một cách tàn nhẫn để giữ cho gia đình mình được sống sót.

Dù tuyệt vọng, nhưng chúng tôi không còn cô đơn sau ngày đó, vì chúng tôi đã tìm thấy người kia. Tôi nghĩ đến hàng trăm khoảnh khắc trong khu rừng, những buổi chiều lười nhác đi câu cá, cái ngày tôi dạy anh cách bơi, lúc mà tôi treo cổ chân và anh ấy đã công tôi về nhà. Chúng tôi dựa vào nhau, ủng hộ nhau, khiến người còn lại trở nên dũng cảm.

Lần đầu tiên, tôi nghĩ trong đầu việc đảo lại vị trí của chúng tôi. Tôi tưởng tượng ra việc đã quan sát Gale tình nguyện lên cứu Rory trong cuộc tuyển người, khiến anh ấy bước ra khỏi cuộc đời tôi, trở thành người yêu của một cô gái xa lạ để được sống sót, và sau đó về nhà với cô ấy. Sống cạnh cô ấy. Hứa sẽ cưới cô ấy.

Sự căm giận mà tôi cảm thấy vì anh, vì một cô gái trong ảo tưởng, vì mọi thứ, trở nên quá thực và nhanh chóng tới nỗi nó làm tôi nghẹt thở. Gale là của tôi. Và tôi là của anh ấy. Mọi thứ khác đều không cần nghĩ đến. Tại sao lại khiến cho anh ấy bị đồn rui trong một khoảng khắc của cuộc đời?

Vì tôi ích kỉ. Tôi là kẻ nhát gan. Tôi là đứa con gái mà khi cô ta có thể bị lợi dụng, sẽ bỏ trốn đi để được sống sót và bỏ lại tất cả những người mà không thể chịu nổi đớn đau rồi chết đi. Đó là người con gái mà Gale đã gặp được ở trong rừng hôm nay.

Không nghi ngờ gì là tôi đã chiến thắng trong cuộc đấu. Không có người tử tế nào từng làm thế cả.

Mày đã cứu Peeta, tôi nghĩ một cách yếu ớt.

Nhưng giờ tôi lại nghi hoặc về điều đó. Tôi biết rõ là cuộc sống của tôi khi trở lại quận 12 sẽ không thể yên ổn nếu tôi để chàng trai đó chết.

Tôi đặt đầu trước gờ của chiếc bàn, khắc phục sự không vui của chính mình. Ước gì tôi đã chết ở trường đấu. Ước gì Seneca Crane quăng tôi vào cái mũi đinh theo cách mà Tổng thống Snow nói ông ấy đáng nhẽ nên làm vậy khi tôi chìa ra những quả dâu rừng.

Những quả dâu. Tôi thấy được lời biện bạch với người mà tôi đã lừa dối trong nhúm quả độc đó. Nếu tôi dùng chúng để cứu Peeta vì tôi biết tôi sẽ bị xa lánh, nếu trở lại mà không có cậu ấy đi cùng, thì tôi sẽ bị khinh miệt. Nếu tôi dùng chúng vì tôi yêu cậu ấy, tôi vẫn trở thành trung tâm dù có thể tha thứ. Nhưng nếu tôi dùng chúng để chống đối Capitol, tôi sẽ là ai đó xứng đáng như thế. Rắc rối là, tôi không biết chính xác chuyện gì tiếp theo diễn ra trong tôi vào thời khác đó. Có thể mọi người trong quận đã đúng? Rằng nó là một hành động nổi loạn, dù đó là của một kẻ không tinh táo? Bởi vì, suy nghĩ kĩ thì, tôi phải biết là không đủ để giữ cho bản thân hay gia đình, hay bạn bè tôi được sống bằng cách chạy trốn đi được. Thậm chí nếu tôi có thể, thì nó sẽ không giải quyết được gì. Nó sẽ không ngăn được mọi người bị tổn thương như cách mà Gale tổn thương hôm nay.

Cuộc sống ở quận 12 không thực sự quá khác biệt so với cuộc sống ở trường đấu. Ở một vài khía cạnh nào đó, bạn phải ngừng chạy trốn và quay trở lại và đối mặt với bất cứ ai muốn bạn phải chết. Điều khó khăn là tìm ra được dũng khí để làm vậy. Chà, nó không khó lắm với Gale. Anh ấy được sinh ra là một kẻ nổi loạn. Còn tôi là người dựng lên kế hoạch trốn thoát.

“Em rất xin lỗi.” tôi thì thầm. Tôi rướn người lên phía trước và hôn Gale.

Mí mắt anh rung lên và anh ấy nhìn vào tôi qua sự mơ hồ của cơn buồn ngủ “Này Capnip.”

“Này Gale.” tôi nói.

“Anh đã nghĩ giờ thì em đi rồi cơ.”

Những lựa chọn của tôi rất đơn giản. Tôi có thể chết như một con mồi trong khu rừng hoặc tôi có thể chết ở ngay đây bên cạnh Gale.

“Em sẽ không đi bất cứ đâu cả. Em sẽ ở ngay đây và giải quyết mọi thứ rắc rối.”

“Anh cũng vậy.” Gale nói. Anh ấy chỉ kịp nở một nụ cười khi mà thuốc kích thích kéo anh ấy ngủ lại.

10. Phần 1 - Chương 09 - Phần 1

Chương 9:

Có ai đó lắc vai làm tôi phải ngồi dậy. Tôi đã thiếp đi mà vẫn còn áp mặt lên bàn. Một miếng vải trắng được gấp lại đặt lên bên má còn lạnh lặn của tôi. Má còn lại, bên đã lãnh roi của Thread rộp lên đau đớn.

Với cả thế giới Gale chẳng là gì, nhưng những ngón tay anh ấy đang đan lấy tay tôi. Tôi ngửi thấy mùi bánh mì mới nướng và thử cử động cổ dù còn đang tê cứng thì nhận ra Peeta đang nhìn tôi với vẻ mặt buồn rầu. Tôi lập tức có cảm giác rằng cậu ấy đã quan sát tôi được một lúc rồi.

“Lên giường mà ngủ, Katniss. Tớ sẽ trông chừng anh ấy,” Cậu ấy nói.

“Peeta. Điều mà tớ nói ngày hôm qua, về việc chạy trốn...” Tôi mở lời.

“Tôi biết rồi,” Cậu ấy đáp. “Không có gì cần giải thích cả.”

Tôi nhìn thấy ổ bánh mì trên bàn tính dưới ánh nắng nhàn nhạt của một buổi sáng đầy tuyết rơi. Cả ánh mắt buồn của Peeta nữa. Cậu ấy có ngủ được chút nào không. Chắc không thể đủ cho một giấc dài. Tôi nghĩ đến sự đồng tình của cậu ấy với mình ngày hôm qua, việc cậu ấy bước lên đến cạnh tôi để bảo vệ Gale, cả mong muốn để mặc số mệnh của mình cho tôi trong khi bản thân tôi thì hầu như chưa từng làm gì để đền đáp lại cậu ấy. Bất kể tôi làm gì đều làm tổn thương một ai đó. “Peeta.”

“Chỉ cần đi ngủ thôi, được không?” cậu ấy đáp.

Tôi dò dẫm bước lên bậc thang, ngang qua những tấm màn che và ngủ ngay lập tức. Có những khi, Clove, cô gái đến từ quận 2, bước vào những giấc mơ của tôi. Cô ấy đuổi theo, nếu tôi ngã xuống đất và rút ra một con dao rạch mặt tôi. Nó găm thật sâu vào má, tạo thành một vết rạch dài. Rồi Clove bắt đầu biến đổi, khuôn mặt cô ấy dài ra thành một cái mõm, lớp lông đen mọc lên từ da, móng tay hóa đâm ra thành những cái vuốt dài, nhưng đôi mắt thì vẫn không thay đổi. Cô ấy mang hình dạng của một con chó lai, sinh vật giống sói của Capitol đã mang đến nỗi kinh hoàng cho chúng tôi vào đêm cuối cùng tại đấu trường. Cô ấy quay đầu lại, hú một tràng dài để thu hút những con sói gần đó. Rồi Clove bắt đầu liếm chỗ máu chảy ra từ vết thương của tôi, mỗi vết liếm lại mang đến một cơn đau đớn cắt dọc khuôn mặt. Tôi khóc nghẹn ngào và giết mình tỉnh dậy, cả thân người run rẩy bầy và đổ đầy mồ hôi. Tôi đặt tay lên chỗ má bị thương, tự nhủ với chính mình rằng không phải Clove mà là Thread đã làm tôi bị thương. Tôi ước gì Peeta ở đây để có thể ôm lấy tôi, cho tới khi tôi chợt nhận ra rằng mình đã không thể hy vọng điều đó được nữa. Tôi đã chọn Gale và cuộc nổi loạn, tương lai cùng với Peeta chỉ là kịch bản của Capitol, không phải của tôi.

Vết sưng tấy quanh mắt tôi đã dịu bớt và có thể mở mắt ra một tí. Tôi đẩy chiếc gối ôm sang một bên và nhận ra cơn mưa tuyết đã mạnh lên thành một trận bão khủng khiếp. Không có gì ngoài một màu trắng xóa và những cơn gió đang gào thét nghe thật giống như của tiếng sói vậy.

Tôi hoan nghênh cơn bão, cùng với những trận gió lốc và chỗ tuyết đang đóng cục trở nên sâu hoắm. Thế này có lẽ là đủ để khiến những con sói thực sự, còn được biết tới như những tên lính canh, tránh xa khỏi cánh cửa nhà tôi. Tôi sẽ có một ít ngày để suy tính tiếp. Để phác họa ra một kế hoạch. Cùng với Gale, Peeta và ông Haymitch. Cơn bão tuyết này đúng là một món quà trời ban.

Dù vậy nhưng trước khi tôi bị đánh gục để đối mặt với cuộc đời mới này, tôi cần có ít thời gian để tìm hiểu xem nó sẽ có ý nghĩa gì. Chưa đầy một ngày trước, tôi đã sẵn sàng để dấn thân vào nơi hoang dã với những người mà tôi yêu thương giữa mùa đông, với rất nhiều khả năng là Capitol truy đuổi chúng tôi một nữa. Tốt nhất là liều mạng một lần. Nhưng giờ thì tôi bị vướng vào một cái gì đó còn hơn cả nguy hiểm. Chống lại Capitol chắc chắn sẽ dẫn đến một cuộc trả đũa nhanh chóng. Tôi phải chấp nhận một điều rằng bất cứ giây phút nào tôi cũng có thể bị bắt lại. Rồi sẽ lại có một tiếng gõ cửa, như tiếng gõ tối hôm qua, một toán quân canh giữ lối tôi đi. Và sẽ có một cuộc tra tấn. Rồi từng xéo. Một viên đạn xuyên qua sọ tôi trước quảng trường thị trấn, giá mà tôi đủ may mắn để chạy đi một cách nhanh chóng. Capitol có vô vàn cách khác nhau để sát hại người khác. Tôi tưởng tượng ra những thứ này và tôi thấy thật kinh hoàng, nhưng hãy đối mặt với nó thôi: vì chẳng nào chúng chẳng ở đẳng sao nào tôi. Tôi đã từng là vật tế ở đấu trường. Bị đe dọa bởi ngài tổng thống. Bị quất một roi vào mặt. Tôi thực ra đã là một mục tiêu trước đó rồi.

Giờ chỉ là tới phần khó khăn hơn thôi. Tôi phải đối mặt với thực tế rằng gia đình tôi và bạn bè tôi sẽ phải chịu chung số phận này. Còn Prim. Tôi chỉ cần nghĩ tới Prim thì tất cả quyết tâm của tôi đều tan biến hết. Công việc của tôi là bảo vệ cô bé. Tôi kéo chăn qua đầu, và hơi thở dồn dập đến nỗi tôi sử dụng hết toàn bộ số oxy và vẫn bắt đầu ngẹt thở. Tôi không thể để Capitol tổn thương Prim. Sau đó sẽ cho tôi một cú giáng. Bọn họ đã từng làm vậy rồi. Họ đã giết cha của chúng tôi trong những hầm mỏ lụp xụp. Họ đã im lặng khi cô bé gần như đói đến chết. Họ chọn em như là một vật tế, sau đó thì bắt Prim phải nhìn thấy chị gái chiến đấu cho đến chết tại Đấu trường. Prim đã bị thương tổn hơn nhiều so với tôi khi ở tuổi mười hai. Thậm chí về yếu ớt của Prim còn được so sánh với cuộc đời của Rue.

Tôi xô chiếc chăn ra và hít lấy không khí lạnh buốt len qua khe cửa sổ.

Prim... Rồi Rue... Các em có phải là lí do thực sự để tôi chiến đấu hay không? Bởi vì những gì tôi đã làm cho hai em đều thật sai lầm, thế nên nếu lấy cớ biện hộ, thì những tội ác như vậy là do không còn sự lựa chọn nào khác? Vì không ai có quyền đối xử với Prim và Rue như cách các em đã bị đối xử, đúng không?

Phải rồi. Đó là điều đáng phải ghi nhớ khi mà nỗi sợ hãi đang đe dọa làm tôi trở nên kiệt sức. Những gì tôi sắp làm, tất cả những gì mà bất kể ai trong chúng đều buộc phải chịu đựng, tất cả là vì họ thôi. Đã quá muộn để giúp đỡ Rue, nhưng có lẽ không quá muộn cho năm khuôn mặt đó nhìn vào tôi từ quảng trường của quận 11. Không quá muộn đối với Rory, Vick hay Posy. Không quá muộn với Prim. Gale đã đúng. Nếu mọi người có được lòng can đảm, đây có thể là một cơ hội. Anh ấy cũng đã đúng khi mà tôi khởi động nó, tôi có thể làm được nhiều điều. Mặc dù tôi không có ý niệm chính xác về những thứ cần phải làm. Nhưng quyết định không bỏ trốn là một bước đầu tiên mang tính cốt yếu.

Tôi đi tắm, và sáng nay đầu óc tôi không nghĩ tới được danh sách những thứ cần thiết cho ngày bão táp, nhưng tôi cố gắng tìm ra cách mà họ tổ chức cuộc nổi dậy ở Quận 8. Có rất nhiều những hành động rõ ràng là chống lại Capitol. Có phải nó đã từng được lên kế hoạch, hay có một thứ gì đó bùng nổ từ lâu do sự lòng căm thù và sự oán giận? Làm thế nào mà chúng tôi có thể thực hiện nó ở đây? Những con người ở quận 12 sẽ tham gia vào hay là khóa trái cánh cửa nhà họ lại? Mà ngày hôm qua cả quảng trường đã vắng sạch bóng người rất nhanh chóng sau trận đòn roi với Gale.

Nhưng đó không phải là tất cả chúng tôi đều cảm thấy bất lực và không có ý niệm về việc sẽ làm gì phải không? Chúng tôi cần ai đó chỉ đạo và cam đoan rằng điều đó là có thể xảy ra. Và tôi không nghĩ mình sẽ là người đó. Tôi có lẽ chỉ là chất xúc tác cho cuộc nổi dậy, nhưng một người lãnh đạo nên là một ai đó mang tố chất quyết đoán trong khi tôi rõ ràng là một kẻ thiết chính kiến. Ai đó với lòng can đảm không lùi bước, và tôi lại vẫn cố gắng hết sức để tìm ra sự gan dạ ở chính mình. Ai đó với những lời nói rõ ràng và mang tính thuyết phục hơn một đứa dễ dàng bị lú lẫm như tôi.

Những lời nói. Tôi nghĩ đến những lời nói và rồi nghĩ đến Peeta. Về cái cách mà mọi người dõi theo những lời cậu ấy nói. Cậu ấy có thể khiến một đám đông hành động, tôi cá là như vậy, nếu cậu ấy lựa chọn làm thế. Cậu ấy sẽ tìm được nhiều thứ để trình bày. Nhưng tôi chắc chắn là những ý niệm không bao giờ bật ra trong đầu cậu ấy. Ở dưới lầu, tôi thấy mẹ tôi và Prim đang chăm sóc cho Gale, anh đã dụ bắt đi rồi. Thuốc hắc đã ngấm, chỉ cần quan sát khuôn mặt anh là biết. Tôi khích lệ chính mình khi đang có một sự mâu thuẫn khác trong lòng nhưng tôi cố giữ cho giọng nói của mình được bình tĩnh.

“Mẹ không thể cho anh ấy một mũi tiêm Morphine nữa sao?”

“Mẹ sẽ làm vậy, nếu thấy cần. Chúng ta nên thử với nước tuyết tan trước đã,” mẹ tôi nói. Bà ấy đã gỡ những miếng băng gạc ra. Bạn có thể cảm nhận được sức nóng đang tỏa ra từ lưng của Gale. Bà đặt một miếng vải sạch lên phần thịt đang sưng tấy sau lưng anh và rồi gặt đầu với Prim.

Prim bước ra, con bé đang khuấy một thứ gì đó như là một bát lớn tuyết, nhưng nó nhuốm chút màu xanh lá nhạt và tỏa ra một mùi ngọt ngọt. Đó là nước tuyết đã tan đó. Bà cẩn thận múc nó bằng muối lên trên miếng vải. Tôi gần như có thể nghe thấy tiếng xèo xèo khi chỗ da bị giày vò của Gale chạm phải hỗn hợp ấy. Đôi mắt anh run run mở ra, lúng túng rồi anh thốt ra âm thanh như đã bớt đau.

“Thật may là chúng ta có tuyết,” mẹ tôi nói.

Tôi nghĩ tới việc sẽ thế nào để hồi phục từ một trận roi khi mà đang ở giữa mùa hè, với cái nóng khủng khiếp và những giọt nước ẩm rỉ ra từ vòi nước.

“Thế mẹ đã làm thế nào khi ở trong những tháng hè?” Tôi hỏi

Một cái nhăn mày hiện ra khi mẹ tôi cau mày lại “Mẹ cố đuổi bọn ruồi đi thôi.”

Dạ dày tôi sẽ đảo lộn khi phải suy nghĩ. Bà ấy bọc chiếc khăn tay với hỗn hợp tuyết cho tôi áp nó trên vết hằn roi ở má. Thật nhanh, vết thương đã dịu đi. Đó là bởi cái lạnh buốt của tuyết, đúng rồi, còn bởi tất cả những thứ được trộn cùng với thảo dược mà mẹ thêm vào cũng tạo ra cảm giác tê cứng.

“Ồ, tuyệt thật. Sao mẹ không đặt cái này lên vết thương của anh ấy tối qua?”

“Mẹ cần vết thương kín miệng trước đã,” bà nói.

Tôi không biết chính xác nó có nghĩa là gì, nhưng khi mà nó có tác dụng thì tôi là ai mà lại đặt câu hỏi với bà chứ?

Mẹ tôi biết điều bà đang làm, vì đó là mẹ tôi. Tôi thấy nhói lên một cảm giác tội lỗi về ngày hôm qua, những điều thật kinh khủng mà tôi đã hét lên với bà khi Peeta cùng ông Haymitch kéo tôi ra khỏi khu bếp.

“Con xin lỗi vì đã hét lên với mẹ ngày hôm qua.”

“Mẹ đã từng nghe nhiều thứ tệ hơn,” bà đáp “Con cũng từng trông thấy những người khác như thế nào khi ai đó mà họ yêu thương lại đang gặp đau khổ.”

Ai đó mà họ yêu thương. Những lời nói làm lưỡi tôi tê đi như thể nó được gói trọn trong một lớp tuyết nào đó. Tất nhiên là tôi yêu Gale. Nhưng ý bà ấy đó là thứ yêu thương theo nghĩa nào? Ý tôi là gì khi tôi nói tôi yêu Gale? Tôi cũng không biết nữa. Tôi thực sự đã hôn anh ấy vào hôm qua, trong khoảng khắc khi mà cảm xúc của tôi đang lên cao trào. Nhưng tôi chắc rằng anh ấy không hề nhớ tới nó. Có không nhỉ? Tôi hi vọng là không. Nếu anh ấy nhớ, mọi thứ càng trở nên rắc rối và tôi thực sự không thể nghĩ tới một cái hôn khi mà tôi đang có hẳn một cuộc chiến đấu. Tôi hơi lắc đầu để xua tan sự tê cóng đó đi “Peeta đâu ạ?” tôi hỏi.

“Cậu ấy đã về nhà khi chúng ta nghe thấy con đang náo loạn. Vì không muốn rời khỏi ngôi nhà không được màng đến suốt cơn bão.” mẹ tôi nói.

“Cậu ấy có quay về an toàn không mẹ?” Tôi hỏi. Trong một trận bão tuyết, bạn có thể bị lạc giữa những khoảng sân bên ngoài và đi lang thang trong vô định.

“Sao con không gọi điện và kiểm tra xem.”

Tôi đi vào một căn phòng, nơi mà tôi đã khá lãng quên kể từ cuộc gặp mặt với Tổng thống Snow, và quay số điện thoại của Peeta. Sau vài tiếng chuông cậu ấy nhắc máy.

“Này. Tôi chỉ muốn chắc là cậu đã về nhà,” tôi nói.

“Katniss, tôi chỉ sống cách nhà cậu 3 căn thôi.”

“Tôi biết, nhưng với thời tiết như vậy...”

“Ồ tốt ỏi. Cảm ơn vì đã hỏi thăm,” Rồi một khoảng dài im lặng “Gale thế nào rồi?”

“Ổn cả. Mẹ tớ và Prim giờ đã đắp cho anh ấy một lớp tuyết.”

“Còn mặt của cậu?” Cậu ấy hỏi.

“Tôi cũng lấy một ít rồi,” Tôi nói “Hôm nay cậu có nhìn thấy Haymitch không?”

“Tôi vừa qua kiểm tra ông ấy rồi. Say như chết. Nhưng tớ đã nhóm lò sưởi cho ông và để lại một ít bánh mì,” Cậu ấy đáp.

“Tôi muốn nói chuyện với – với cả hai người,” Tôi không dám nói thêm gì nữa, vì một giọt nước đã nhỏ xuống trên ống nghe điện thoại.

“Có thể cậu phải đợi cho đến khi thời tiết ỏn định trở lại,” Cậu ấy nói “Dù sao thì không có gì nhiều xảy ra trước đó đâu.”

“Không. Không có gì cả,” Tôi đồng ý.

11. Phần 1 - Chương 09 - Phần 2

Mất tới hai ngày để cơn bão có thể đi qua, để lại cho chúng tôi những ụ tuyết cao quá đầu. Đúng một ngày trước khi con đường mòn được dọn sạch từ Làng Chiến thắng tới quảng trường. Trong suốt thời gian đó tôi giúp mẹ chăm sóc Gale, đặt lớp tuyết lên má, cố gắng nhớ lại mọi thứ tôi có thể nhớ về cuộc nổi dậy ở Quận 8, trong trường hợp nó có thể giúp chúng tôi gì đó. Vết sưng tấy trên mặt tôi đã lặn đi, để lại một

vết thương hơi ngứa vì đang lành lại và một bên mắt bị thâm đen. Nhưng lần đầu tiên tôi nắm được cơ hội, tôi gọi cho Peeta để hỏi cậu ấy xem có muốn đi xuống thị trấn với tôi không.

Chúng tôi đánh thức Haymitch và rủ ông đi cùng. Ông ấy có than phiền nhưng không nhiều như mọi khi.

Tất cả chúng tôi đều biết rằng mình cần có một cuộc thảo luận về những gì đã diễn ra và nó không thể ở bất kỳ một nơi nào nguy hiểm như ở những ngôi nhà của chúng tôi ở Làng chiến thắng. Thực tế, chúng tôi đợi cho tới khi ngôi làng đã ở tít phía sau để có thể nói chuyện được. Tôi dành thời gian để nghiên cứu xem bức tường bằng tuyết cao mười feet dựng lên ở hai bên của con đường mòn hẹp đã được làm sạch, xem nó có đổ ụp lên người chúng tôi không. Cuối cùng Haymitch phá tan sự im lặng.

“Chúng ta đang đâm đầu vào một điều hết sức mông lung có phải không?” Ông ấy hỏi tôi.

“Không,” Tôi nói. “Không còn nữa,”

“Cháu đã trải qua những sai lầm trong kế hoạch đó phải không cháu yêu? Ông ấy hỏi. “Có ý tưởng gì mới không?”

“Cháu muốn khơi dậy một cuộc nổi loạn,” Tôi nói.

Haymitch chỉ cười thật lớn. Đó thậm chí còn không phải là cái cười xấu xa gì, nó còn mang cả vẻ lo âu. Nó cho thấy rằng ông thậm chí còn không thật sự tiếp nhận lời tôi nói “Chà, ta muốn một thức uống nào đó. Dù vậy thì cháu đã cho ta biết làm thế nào để cống hiến vì cháu rồi.”

“Thế kế hoạch của ông là gì?” tôi hỏi lại.

“Kế hoạch của ta chỉ là đảm bảo mọi thứ vẫn hoàn hảo trong lễ cưới của cháu thôi,” Haymitch nói. “Ông đã gọi điện và thu xếp cho những bức ảnh chụp không được quá chi tiết,”

“Ông thậm chí còn không có một chiếc điện thoại,” tôi đáp.

“Bà Effie có một cái điện thoại cố định,” Ông nói. “Cháu có biết là bà ấy đã hỏi rằng ta có muốn để lộ bí mật của cháu không? Và ta đã bảo với bà ấy là càng sớm càng tốt ấy chứ.”

“Ông Haymitch,” Tôi có thể nghe thấy vẻ cầu xin thốt ra từ giọng của tôi.

“Katniss,” ông bắt chước giọng tôi. “Sẽ chẳng hiệu quả gì đâu.”

Chúng tôi im bật khi một toán đàn ông với những chiếc xẻng đi ngang qua, hướng đến Làng chiến thắng.

Có lẽ họ có thể làm gì đó với những bức tường cao mười feet kia. Lúc họ vượt ra khỏi tầm nghe thấy của chúng tôi, quảng trường đã quá gần rồi. Chúng tôi bước vào quảng trường và tất cả đều đồng thời dừng lại.

Không có nhiều thứ xảy ra trong suốt trận bão tuyết lắm. Đó là điều mà Peeta và tôi phải công nhận. Nhưng chúng tôi không thể sai lầm hơn nữa. Quảng trường đã bị thay đổi. Một tấm biểu ngữ với con dấu của Panem treo trên nóc nhà của Tòa nhà Tối cao. Những kẻ canh giữ, trong bộ đồng phục trắng cổ xưa, đang hành quân trên những hòn đá cuội đã được quét tước sạch sẽ. Dọc trên mái nhà, rất nhiều trong số họ đang bận rộn bên hàng dãy những khẩu súng máy. Thứ làm tôi mất can đảm nhất là một hàng những công trình mới khác – một chiếc cột để cho việc quất roi đầy trịnh trọng, vài hàng rào bằng cọc, và một cái giá treo cổ - được dựng lên ngay giữa quảng trường.

“Thread là một kẻ làm việc nhanh nhạy,” Haymitch nói. Ở một vài tuyến đường cách xa khỏi quảng trường, tôi nhìn thấy một ngọn lửa hừng hực cháy. Không ai trong chúng tôi lên tiếng. Đó chỉ có thể là khu chợ đang bốc khói lên. Tôi nghĩ tới Greasy Sae, Ripper và tất cả những người bạn của tôi đang sinh sống ở đó.

“Ông Haymitch, ông không nghĩ là mọi người vẫn còn ở trong...” tôi không thể nói nốt câu.

Này, họ thông minh hơn thế đấy. Cháu cũng thấy thế thôi nếu đi xung quanh lâu hơn chút nữa.”

“Chà, còn ta hẳn nên đi xem còn bao nhiêu rượu đang lên men mà chỗ mấy ông thầy thuốc để thừa lại.”

Ông ấy lê bước ngang qua quảng trường và tôi nhìn Peeta “Ông ấy muốn làm gì vậy?” Rồi tôi nhận ra câu trả lời “Chúng ta không thể để ông ấy uống nó. Ông ấy sẽ tự giết chính mình, hay ít nhất là sẽ bị mù hẳn. Tổ có vài chai rượu trắng để ở nhà.”

“Tớ cũng có. Có lẽ nó sẽ giữ ông ấy lại cho tới khi Ripper tìm cách quay lại với công việc của mình,” Peeta nói. “Tớ cần đi kiểm tra gia đình tớ xem thế nào.”

“Còn tớ phải đi xem bà Hazelle.” Giờ thì tôi đã thấy lo lắng. Tôi nghĩ là bà đang ở trên ngưỡng cửa nhà lúc tuyết đã được dọn đi. Nhưng không có dấu hiệu gì của bà ấy cả.

“Tớ cũng đi. Hãy ghé qua tiệm bánh mỳ trên đường về nhà tớ.” Peeta nói.

“Cảm ơn.” Tôi đột nhiên thấy sợ hãi với những gì tôi vừa hiểu ra.

Các con đường hầu như đã vắng bóng người, điều đó thật không bình thường vào thời điểm này trong ngày khi mà mọi người thì đang ở các khu mỏ và trẻ con thì đến trường. Nhưng họ lại không có mặt ở đây. Tôi trông thấy những khuôn mặt đang hé nhìn chúng tôi trên ngưỡng cửa, qua vết nứt trên cánh cửa chớp. Một cuộc nổi loạn, tôi nghĩ thế. Tôi thật ngu dốt làm sao. Có một sai lầm vốn có trong kế hoạch đó mà cả tôi và Gale không thể nhận ra được. Một cuộc nổi dậy yêu cầu cần phá luật lệ, phá ngang cái chính quyền hiện tại. Chúng tôi làm những thứ mà cả cuộc đời chúng tôi, gia đình chúng tôi đã từng làm. Săn trộm, trao đổi hàng ở chợ đen, chế nhạo Capitol ở trong rừng. Nhưng đối với hầu hết mọi người ở quận 12, một chuyến đi để mua thứ gì đó ở Khu chợ là quá nguy hiểm. Và tôi đã từng mong họ tập hợp lại nơi quảng trường cùng với những viên gạch và đèn đuốc ư? Thậm chí ánh nhìn của Peeta và tôi cũng đủ để khiến mọi người kéo những đứa trẻ nhà họ xa khỏi cửa sổ và đóng màn cửa thật chặt.

Chúng tôi tìm thấy Hazelle tại nhà bà, đang chăm sóc cho Posy còn rất yếu ớt. Tôi nhận ra những nốt sởi.

“Ta không thể bỏ nó lại được,” Bà nói. “Ta biết là Gale đang ở trong vòng tay của những người có lẽ là giỏi nhất.”

“Tất nhiên rồi ạ.” Tôi đáp. “Anh ấy còn khá hơn thế nhiều. Mẹ cháu nói anh ấy sẽ quay lại hầm mỏ trong hai tuần tới.”

“Dù sao thì có lẽ không thể lộ mặt cho đến lúc đó.” Hazelle nói. “Tin tức đã bị chúng giữ kín cho đến khi có thông báo thêm.” Bà liếc mắt đầy lo lắng tới chiếc bồn rửa tay trống trơn.

“Cô sẽ không buôn bán nữa ư?” Tôi hỏi.

“Không hẳn là như vậy,” Hazelle đáp. “Nhưng giờ thì ai cũng cảm thấy sợ khi thuê ta làm việc rồi.”

“Có lẽ đó là do có tuyết rơi.” Peeta thêm vào.

“Không đâu. Rory đã đi xung quanh vào sáng nay. Bên ngoài chưa được dọn tí gì.”

Rory vòng cánh tay của cậu quanh bà Hazelle.

“Tất cả chúng ta sẽ ổn thôi.”

Tôi lấy ra một ít tiền từ túi áo và đặt nó lên bàn “Mẹ cháu sẽ gửi thứ gì đó cho Posy.”

Khi chúng tôi ra ngoài trời, tôi quay lại với Peeta.

“Cậu cứ trở vào đi. Tớ muốn đi bộ đến Hob.”

“Tớ sẽ đi cùng cậu.” Cậu ấy nói.

“Không. Tớ đã kéo cậu vào đủ rắc rối rồi,” Tôi nói với cậu ấy. “Và hãy tránh việc đi bộ tới chợ Hob đi... việc đó có làm mọi thứ ổn hơn với tớ không?” Cậu ấy mỉm cười và nắm lấy tay tôi. Chúng tôi cùng nhau vòng qua những con phố ở Khu Mỏ cho đến khi tới một tòa nhà đang bốc cháy. Họ thậm chí còn không bận tâm tới việc để lại lính canh quanh khu nhà. Họ biết rằng không ai sẽ cố gắng để cứu chữa nó.

Hơi nóng từ những ngọn lửa làm tan chỗ tuyết xung quanh và một dòng nước nhỏ màu đen chạy qua giày tôi. “Đó là bụi than, từ ngày xưa,” tôi nói. Chúng luôn có trong các khe nứt và các kẽ hở, và chúng len xuống những chiếc ván sàn. Thật ngạc nhiên là trước đây chỗ này không bị nổ tung lên. “Tớ muốn đi xem Greasy Sae.”

“Không phải là hôm nay, Katniss. Tớ không nghĩ là chúng ta đang giúp đỡ ai đó bằng cách tạt vào thăm họ đâu.”

Chúng tôi quay trở lại phía quảng trường. Tôi mua một vài chiếc bánh quy từ chỗ bố của Peeta trong khi chúng tôi trao đổi cuộc nói chuyện nhỏ về vấn đề thời tiết. Không ai đề cập tới những dụng cụ tra tấn ác ý ngay trên sân khi nhìn từ phía cánh cửa trước. Thứ cuối cùng mà tôi chú ý tới khi chúng tôi rời khỏi quảng trường là tôi đã không nhận một trong những khuôn mặt của người lính canh.

Ngày ngày qua đi, mọi thứ ngày càng trở nên tệ hơn. Hầm mỏ bị đóng cửa trong hai tuần và trong thời gian đó một nửa quận 12 đang chết đói.

Rất nhiều trẻ em nhận việc khoan đá tảng, nhưng thường chúng không được nhận tí tiền nào cả. Sự thiếu thốn thức ăn bắt đầu xuất hiện và thậm chí với những người mất sạch tiền chỗ cửa hàng cũng trở nên trắng tay. Khi hầm mỏ được mở cửa trở lại, tiền lương bị cắt giảm, số giờ làm việc kéo dài hơn, những người thợ mỏ bị gửi đến những nơi làm việc nguy hiểm. Chỗ thức ăn đang chờ được phân phát cho Ngày chia phần bị làm hỏng và mục bởi bọn gặm nhấm. Hệ thống máy móc ở quảng trường liên tục hoạt động khi những kẻ bị lôi vào để trừng phạt quá đông mà không nghĩ tới việc chúng tôi hề không cho rằng bọn họ đã phạm pháp.

Gale trở về nhà mà không có cuộc thảo luận nào về cuộc nổi dậy giữa chúng tôi. Nhưng tôi không thể chịu đựng được khi nghĩ rằng mọi thứ mà anh ấy chứng kiến sẽ chỉ làm tăng ý chí quyết tâm đấu tranh trở lại. Sự khổ cực tại hầm mỏ, những con người bị tra tấn nơi quảng trường, vẻ đói khát trên khuôn mặt của các thành viên trong gia đình anh. Rory đã đăng kí đi khoan đá, việc mà Gale còn không thể nào nói rõ được, nhưng điều đó vẫn không đủ ăn với khả năng bị bắt giam và giá thức ăn thì tăng liên tục.

Chỉ có một thứ có vẻ lạc quan là, tôi đã nhờ được ông Haymitch thuê Hazelle làm quản gia, kết quả là sẽ có thêm một ít tiền cho bà ấy và tăng thêm chất lượng cuộc sống cho ông Haymitch. Thật kì lạ khi bước vào nhà ông ấy trong tình trạng thoáng mát và sạch sẽ, thức ăn còn được hâm nóng trong lò nữa. Ông ấy chắc không để ý lắm vì ông còn có hẳn một cuộc chiến hoàn toàn khác.

Peeta và tôi đã cố hạn chế số rượu trắng mà chúng tôi có, nhưng nó gần như sắp cạn kiệt, và vào lần cuối tôi nhìn thấy Ripper là bà ấy đang ở trong nhà kho.

Tôi cảm thấy mình trông như một kẻ bị xã hội bỏ rơi khi bước dọc theo những con phố. Mọi người giờ đây đều lảng tránh tôi.

Thế mà nhà tôi lại chẳng bao giờ thiếu khách khứa hết. Đồ tiếp tế liên tục cho những người bị ốm và bị thương được để trong bếp trước khi mẹ tôi, người mà đã từ lâu ngừng chịu trách nhiệm phục vụ mọi người tiếp tục công việc. Dù vậy, nhà kho để thuốc ngày càng cạn kiệt, đến mức bà sớm sẽ phải điều trị bệnh nhân bằng tuyết. Tất nhiên gỗ cây thì bị cấm. Chắc chắn là vậy. Không nghi ngờ gì cả. Thậm chí bây giờ Gale còn không thắc mắc gì về điều này nữa. Nhưng vài một buổi sáng tôi đã hỏi. Đó không phải là vì ngôi nhà đã chật ních những người ốm, đang hấp hối, với lưng sau rỉ máu, những đứa trẻ mặt hốc hác, những đôi ủng hành quân, hay về đau đớn ở khắp nơi khiến tôi lảng ra chỗ khác. Mà bởi vì sự ghé thăm của chiếc hộp đựng trang phục cưới vào một buổi tối với một lời dặn từ bà Effie nói rằng tổng thống Snow đã đích thân chọn những thứ này.

Đám cưới. Ông ta thực sự đã lên kế hoạch để thông qua nó sao? Điều gì sẽ thành công với lối suy nghĩ bị bóp méo của ông ta chứ? Đó có phải vì lợi ích của những người khác ở Capitol không? Một lễ cưới đã được báo trước, một lễ cưới sẽ bị thất bại. Rồi ông ta sẽ giết chúng tôi sao? Và để lại một bài học cho các quận? Tôi không biết nữa. Tôi không thể cảm nhận về nó. Tôi lật đi lật lại và xoay người trên giường cho tới khi tôi không thể chịu được việc đó nữa. Tôi phải thoát ra khỏi đây. Ít nhất là trong vài giờ nữa.

Tay tôi lục tung tủ đồ để cho tới khi tôi tìm thấy bộ dụng cụ tránh đông mà Cinna làm cho tôi để dùng giải trí trong Cuộc diễu hành Chiến thắng. Một đôi ủng không thấm nước, một bộ đồ đi tuyết mà trùm lấy tôi từ đầu tới chân, đôi găng tay giữ ấm. Tôi yêu mến bộ dụng cụ săn bắn cũ của tôi, những cuộc hành trình mà tôi định đi hôm nay thì thích hợp hơn với bộ đồ công nghệ cao này. Tôi nhón chân xuống lầu, nhét đầy thức ăn vào túi dụng cụ, lên ra khỏi nhà. Đi dọc theo lề đường và những ngõ ở phía sau, tôi hướng tới chỗ lổng lẻo nhất của hàng rào nơi gần nhà tên hung bạo Rooba. Vì có nhiều công nhân đi qua đường này tới khu mỏ nên trên trên nền tuyết in khá nhiều dấu chân. Dấu chân của tôi sẽ không bị chú ý. Với tất cả sự cảnh giác, Thread đã có chút chú ý tới hàng rào, có lẽ là cảm thấy thời tiết quá khắc nghiệt và những con thú hoang dã là quá đủ để giữ mọi người an toàn ở bên trong. Dù thế, khi tôi ở dưới các mắt xích, tôi phải đi các dấu vết cho tới khi những tảng cây che đầy chúng tôi.

Bình minh vừa ló dạng khi tôi tìm lại được bộ cung tên và bắt đầu tạo ra một con đường xuyên qua những ụ tuyết nổi trong khu rừng. Vì vài lí do nào đó, tôi quyết tâm tới được chỗ chiếc hồ.

Có lẽ phải nói lời tạm biệt với nơi này, với người bố của tôi với những khoảng thời gian hạnh phúc mà chúng tôi đã dành ở nơi đây, vì tôi biết rằng tôi sẽ không bao giờ quay trở lại nữa. Có thể chỉ là vậy và rồi tôi có thể hoàn toàn lấy lại hơi thở.

Một phần nào đó trong tôi không thực sự quan tâm xem liệu họ có bắt được tôi không, liệu tôi có thể nhìn thấy nó một lần nữa không. Chuyến đi mất gấp đôi thời gian hơn bình thường. Bộ quần áo của Cinna giữ nhiệt rất tốt, và tôi bắt đầu đổ mồ hôi dưới chiếc áo đi tuyết trong khi mặt thì tê cứng vì lạnh. Ánh sáng mặt trời khi vào đông tràn lên tuyết như đang chơi đùa với tầm mắt của tôi, còn tôi đã quá kiệt sức và nén lại những suy nghĩ vô vọng của chính mình đến nỗi tôi không để ý tới những tín hiệu. Có một luồng khói mỏng bốc lên từ ống khói, vết lõm cửa bước chân mới, mùi bốc hơi của thông lá kim. Tôi thực sự chỉ cách vài khoảng nữa là tới cánh cửa của ngôi nhà làm bằng xi măng khi thu tầm mắt cho ngắn lại.

Và đó không phải bởi khói hay dấu chân hay mùi hương gì cả. Đó là bởi có tiếng động không thể nhầm lẫn được của một loại vũ khí sau lưng tôi.

Phản ứng tự nhiên thứ hai. Theo bản năng. Tôi quay người lại, rút ra mũi tên ở sau lưng, dù tôi biết một cuộc xung đột không phải là thứ tôi thích thú. Tôi nhìn thấy bộ đồng phục trắng của tên lính canh, cái cằm nhọn hoắt, trông mắt đen màu nâu nhạt nơi mà mũi tên của tôi sẽ nhắm tới. Nhưng thứ vũ khí đó lại rơi xuống đất và có một người phụ nữ không mặc áo giáp đang lấy thứ gì đó ra khỏi người tôi bằng bàn tay đeo găng.

“Dừng lại đi!” cô ấy khóc lên.

Tôi hơi lung lay, không thể ngờ sự biến chuyển lại dẫn đến hậu quả này. Có lẽ họ được lệnh mang tôi sống sót trở về thế nên họ tra tấn tôi bằng cách đổ tội cho từng người mà tôi quen biết. Ồ, chúc may mắn với suy nghĩ đó, tôi nhỉ. Những ngón tay đã rã rời nhưng quyết định thả mũi tên ra khi nhìn thấy một vật trên chiếc găng. Đó là một mẩu lát bánh mì trắng nhỏ, phẳng, hình tròn. To hơn một chiếc bánh quy. Nó màu xám và sũng nước ở quanh viền bánh. Nhưng có một hình đánh dấu rõ ràng ở chính giữa nó.

12. Phần 2 - Chương 10

Phần 2 – Trấn áp

Chương 10:

Đây là chim húng nhại.

Tôi không có cảm giác gì cả khi hình ảnh chú chim của tôi được nướng chìm trên ổ bánh. Không giống kiểu phô diễn thời trang mà tôi thường thấy ở Capitol, chắc chắn không phải thế.

“Cái gì thế này? Nó mang ý nghĩa gì đây?” Tôi hỏi một cách cay nghiệt như muốn giết người.

“Nó có nghĩa rằng chúng tôi đứng về phía cô,” Một giọng nói nhút nhát sau lưng tôi.

Khi tôi đến đây thì chưa nhìn thấy cô ta. Cô ta chắc hẳn đã ở trong nhà. Còn tôi thì không rời mắt khỏi mục tiêu hiện tại. Có thể kể mới tới được trang bị vũ khí, nhưng tôi cá là cô ta sẽ không mạo hiểm để cho tôi nghe thấy tiếng lách cách báo hiệu cái chết của tôi đang đến gần, vì biết rằng tôi sẽ giết chết người bạn của cô ta ngay sau đó. “Tới gần đây để tôi có thể thấy cô,” Tôi ra lệnh.

“Cô ấy không thể, cô ấy...” Người phụ nữ với chiếc bánh quy cất tiếng.

“Đến đây!” Tôi hét lên. Có tiếng bước và tiếng lê chân qua. Tôi có thể cảm thấy rằng việc di chuyển ấy cần khá nhiều nỗ lực. Một người phụ nữ khác, hoặc có lẽ tôi nên gọi cô ấy là một cô gái vì cô ta trông trạc tuổi tôi, chân đi khập khiễng. Cô ta ăn mặc xoàng xĩnh trong bộ đồng phục của lính canh kết hợp với áo choàng

không tay lông thú trắng, nhưng nó trông rộng hơn so với dáng vẻ mảnh khảnh của cô. Không mang theo vũ khí. Hai tay cô chống vào chiếc nạng cồng kềnh làm từ nhánh cây gãy.

Mũi giày phải của cô ta không thể né chỗ tuyết thế nên phải lê từng bước đi.

Tôi sầm soi khuôn mặt của cô gái, hiện đang đỏ bừng lên vì cồng lạnh. Hàm răng cong và có một vết bớt hình trái dâu tây phía trên một bên mắt nâu màu sô cô la. Đây không phải là một người lính canh.

Cũng chẳng phải cư dân Capitol.

“Cô là ai?” Tôi hỏi một cách thận trọng nhưng mang ít vẻ hằn học hơn.

“Tôi là Twill,” Người phụ nữ nói. Cô ta trông già dặn hơn. Có lẽ khoảng ba mươi lăm tuổi.

“Còn đây là Bonnie. Chúng tôi đã chạy trốn khỏi quận 8.”

Quận 8! Thế thì họ chắc phải biết về cuộc nổi dậy.

“Cô lấy những bộ đồng phục này ở đâu?” Tôi hỏi.

“Tôi lấy cắp chúng từ nhà máy,” Bonnie đáp. “Chúng tôi sản xuất nó ở đây. Tôi nghĩ rằng bộ đồng phục này dành cho... cho một ai đó khác. Đó là lí do tại sao nó trông khá thùng thình.”

“Khẩu súng là của một tên canh giữ đã chết,” Twill nói, dõi theo đôi mắt tôi.

“Chiếc bánh trên tay cô. Với hình con chim. Nó ám chỉ điều gì?” Tôi hỏi.

“Cô không biết à, Katniss?” Bonnie có vẻ thực ngạc nhiên.

Họ nhận ra tôi. Tất nhiên là họ nhận ra tôi rồi. Tôi không hề che mặt và lại đang đứng ở đây, bên ngoài quận 12, chĩa mũi tên vào họ. Có thể là ai khác được chứ?

“Tôi nhận ra vì nó khớp với ghim cài áo tôi dùng ở trong đấu trường.”

“Twill không biết.” Bonnie nói khẽ.

“Có thể là không biết tí gì tới nó cả.” Đột nhiên tôi cảm thấy cần phải kiểm soát mọi thứ “Tôi biết bọn cô đang có một cuộc nổi dậy ở quận 8.”

“Đúng thế, đó là tại sao chúng tôi phải trốn đi.” Twill nói.

“Chà, giờ thì các cô đều trông rất ổn và đã được thoát ra. Các cô định sẽ làm gì tiếp theo?” Tôi hỏi.

“Chúng tôi đang đi về quận 13.” Twill trả lời.

“Mười ba?” Tôi nói “Không có quận 13 nào cả. Nó đã bị xóa sổ trên bản đồ.”

“Mười bảy năm trước,” Twill nói.

Chợt Bonnie buông chiếc nạng ra và co rút lại đau đớn.

“Chuyện gì xảy ra với chân của cô vậy?” Tôi hỏi.

“Tôi bị trẹo mắt cá chân. Đôi giày quá to.” Bonnie đáp.

Tôi cắn môi. Bản năng mách bảo tôi rằng họ không nói dối. Và đằng sau sự thật đó là một mớ thông tin mà tôi phải biết được. Dù vậy, tôi vẫn bước lên và đỡ lấy khẩu súng của Twill trước khi hạ bộ cung tên xuống. Rồi tôi do dự một lúc, nghĩ về một ngày khác ở trong khu rừng, khi Gale và tôi trông thấy con tàu đột nhiên xuất hiện giữa không trung, đang truy bắt hai kẻ chạy trốn khỏi Capitol. Chàng trai bị đâm bằng giáo và bị giết chết. Còn cô gái có bộ tóc đỏ, tôi đã biết chuyện khi tới Capitol, đã trở nên tàn tật và trở thành người nô lệ câm tên Avox. “Có ai theo sau các cô không?”

“Chúng tôi không nghĩ vậy. Có lẽ họ tin rằng chúng tôi đã bị giết trong trận nổ nhà máy.” Twill nói “May mắn là chúng tôi đã không chết.”

“Được rồi. Vào trong đi.” Tôi nói, gạt đầu về phía ngôi nhà bằng xi măng. Tôi vào trong cùng với họ, mang theo cả khẩu súng.

Bonnie đi thẳng tới chỗ lò sưởi và thả người lên chiếc áo choàng của lính canh đã được trải ra trước đó. Cô ấy huơ tay trước ngọn lửa yếu ớt từ mẩu thừa của một thanh củi nay đã gần thành than. Làn da cô tái nhợt đến nỗi trở nên trong suốt và tôi có thể nhìn thấy nét ửng đỏ xuyên qua da thịt. Twill cố sửa soạn lại chiếc áo choàng mà đáng nhẽ phải là của cô ấy quanh cô gái đang run rẩy.

Một cái hộp thiếc đã cắt một nửa, miệng nham nhở trông khá nguy hiểm. Nó được đặt lên đồng tro, đổ đầy một nhúm lá kim đang bốc hơi trong nước.

“Đang pha trà à?” Tôi hỏi.

“Chúng tôi không chắc lắm. Tôi nhớ là đã nhìn thấy ai đó làm thế này với những lá kim của cây thông ở trường đấu vài năm về trước. Tôi nghĩ nó là lá kim thông.” Twill nói với một cái cau mày.

Tôi nghĩ về quận 8, một đô thị đáng sợ luôn bốc mùi khí thải công nghiệp, mọi người ở trong những căn phòng ọp ẹp. Quang cảnh chỉ độc một bãi cỏ. Không có tí cơ hội nào để hòa với tự nhiên. Thật kì diệu khi hai người lại pha được loại trà này.

“Đã hết thức ăn rồi à?” Tôi hỏi.

Bonnie gật đầu. “Chúng tôi đã đi kiếm những gì có thể nhưng thức ăn quá khan hiếm. Nó cạn kiệt rất nhanh.” Sự run rẩy trong giọng nói của cô ấy làm tan biến chút đề phòng còn lại trong tôi. Cô ấy chỉ là một cô gái bị thương và suy dinh dưỡng, đang chạy trốn khỏi Capitol.

“Thế thì hôm nay là ngày may mắn của cô đấy,” Tôi nói, ném túi dụng cụ lên sàn.

Những người chết đói có ở khắp các quận và chúng tôi vẫn có nhiều hơn là vừa đủ. Thế nên tôi đã đi phân phát cho xung quanh một ít. Tôi ưu tiên gia đình Gale, Greasy Sae, một vài thương nhân ở chợ đã thôi buôn bán. Mẹ tôi thì ưu tiên những người khác, hầu hết là các bệnh nhân, những người mà bà ấy muốn cứu giúp. Sáng nay tôi quyết định nhét đầy thức ăn vào túi dụng cụ, vì biết rằng mẹ sẽ trông thấy lượng thức ăn đang hết dần và cho rằng tôi sẽ khiến mọi người xung quanh bị đói. Thật ra thì tôi đã tốn thời gian đến chỗ hồ nước mà mẹ tôi không có gì phải lo lắng cả. Tôi định phân phát thức ăn sáng nay khi quay về, nhưng giờ thì điều đó sẽ không xảy ra. Từ chiếc túi, tôi lấy ra hai chiếc bánh nho với một lớp bơ được nướng kèm ở trên. Dường như chúng tôi luôn luôn có được nguồn dự trữ này kể từ khi Peeta biết rằng chúng là món ưa thích của tôi. Tôi quăng một cái về phía Twill nhưng lại bước qua và đặt một cái lên đùi của Bonnie vì lúc đó tầm với của cô ấy không tới và tôi không muốn chiếc bánh đáp xuống chỗ ngọn lửa.

“Ồ,” Bonnie nói “Ồ, tất cả cho tôi sao?”

Có cái gì đó trong tôi nhói lên khi tôi chợt nhớ tới một giọng nói khác. Rue. Trong đấu trường. Khi tôi đưa cho cô bé một cẳng vịt. “Em chưa bao giờ có được hẳn một cái chân vịt trước kia.” Về mặt không thể tin được của em là do đói lâu ngày.

“Ừ, ăn hết đi,” Tôi nói. Bonnie cầm lấy chiếc bánh nhân nho như thể cô ấy vẫn không tin rằng đây là sự thật và sau đó thì cắn ngập răng từng miếng một, không thể dừng lại được. “Tốt hơn là nên nhai nó đã.” Cô ấy gật đầu, cố gắng chậm lại, nhưng tôi biết việc đó thật khó khăn khi mà bạn đang đói meo. “Tôi nghĩ trà xong rồi.” Tôi nhắc hộp thiếc ra khỏi đám tro. Twill tìm được hai chiếc cốc thiếc trong ba lô và tôi rót trà ra, đặt nó lên nền nhà cho nguội. Họ tụm lại với nhau, cùng ăn, thổi nguội trà, và nhấp những ngụm nhỏ khi tôi đốt lửa lên. Tôi chờ cho tới khi họ mút xong mỡ trên từng ngón tay để hỏi “Thế câu chuyện của các cô là gì?” Và họ bắt đầu kể cho tôi nghe.

Kể từ sau Đấu trường sinh tử, sự bất mãn của những cư dân quận 8 tăng cao. Tất nhiên là nó vẫn luôn như thế, ở một mức độ nào đó. Nhưng khác là những lời đồn thổi vẫn chưa đủ nhiều và dự định hành động phải đi từ mong muốn đến hiện thực. Những nhà máy dệt phục vụ toàn Panem đang chất đầy máy móc, âm thanh ồn ã từ đó cũng làm cho những tin tức lọt ra một cách an toàn, rồi truyền tai nhau, và những câu chuyện ấy thì không được chú ý và kiểm soát. Twill đã từng dạy học ở trường và Bonnie là một trong những học trò của cô. Khi hồi chuông cuối cùng vang lên, họ thường dành thời gian bốn tiếng ở nhà máy chuyên sản xuất những bộ đồng phục của lính canh. Bonnie phải mất hai tháng làm việc trong xưởng quân đội để làm xong hai bộ đồng phục, một đôi ủng, một đôi quần thụng. Chúng vốn được dành cho Twill và chồng cô ấy vì họ hiểu là, một khi cuộc nổi dậy được khởi xướng, sẽ thật cần thiết để mang chúng ra khỏi quận 8 với điều kiện cuộc nổi dậy lan rộng và thành công.

Ngày mà Peeta và tôi đã trải qua rồi cùng nhau dựng nên quang cảnh của Buổi Diễu hành Chiến thắng cũng được nhắc lại phần nào. Mọi người trong đám đông tự đóng quân theo đội của họ, ngay bên cạnh các tòa nhà mà họ nhắm tới khi cuộc nổi loạn nổ ra. Đó chính là kế hoạch: lật đổ trung tâm quyền lực của thành phố như Tòa nhà Tối cao, trụ sở lính canh và trung tâm đàm phán ở quảng trường. Và tại những địa điểm khác ở trong quận như đường ray xe lửa, kho thóc, cây xăng và xưởng vũ khí. Buổi tối đỉnh hôn của tôi, buổi tối mà Peeta đã quỳ xuống, tuyên bố tình yêu bất diệt của cậu ấy với tôi trước máy quay của Capitol, chính là buổi tối mà cuộc nổi dậy bắt đầu. Đó là một vở kịch lí tưởng. Buổi phỏng vấn về cuộc diễu hành chiến thắng của chúng tôi với Caesar Flickerman được xem như một sự sắp xếp. Nó tạo cho mọi người ở quận 8 một lí do để đổ ra đường sau đêm khuya, đồng thời tập trung ở quảng trường hay những trung tâm cộng đồng khác nhau quanh thành phố để dõi theo. Bình thường thì những hoạt động như vậy sẽ trở nên đáng nghi ngờ. Nhưng thay vì thế, mọi người tập trung ở một nơi vào một giờ đã được chỉ định trước, tám giờ, khi mà tấm màn ngụy trang được vén lên và tất cả những thứ xấu xa được phơi bày. Trung tâm đàm phán, kho thóc và trung tâm năng lượng tất cả đều được kiểm soát chặt chẽ.

Khi những tên lính canh xông lên, mọi vũ khí đều hướng vào những người chống đối. Mọi người từng hi vọng đó chưa phải là hành động mất trí, rằng theo một vài cách nào đó, nếu họ có thể để tin tức lọt ra ngoài các quận khác, một cuộc lật đổ chính phủ thực sự ở Capitol là có khả năng xảy ra. Nhưng sau đó lại dẫn tới thất bại. Hàng ngàn lính canh sẽ kéo tới. Những chiến hạm sẽ ném bom vào chỗ ẩn náu của dân nổi loạn cho tới khi thành tro. Trong cảnh hỗn loạn của toàn thành phố kéo theo sau đó, mọi người sẽ làm tất cả những gì có thể để có thể sống sót mà trở về nhà. Vì phải mất ít hơn là bốn mươi tám giờ để ổn định lại. Sau đó lại một tuần rơi vào bế tắc. Không thức ăn, không nhiên liệu, còn mọi người thì bị cầm ra khỏi nhà.

Chỉ có một lần ti vi chiếu duy nhất một cảnh là thời điểm những kẻ chủ mưu bị treo cổ ngoài quảng trường. Sau đó trong một tối, khi toàn quận bị rơi đến bờ vực của sự chết đói, thì một lệnh được đưa ra là mọi người hãy quay trở lại công việc như thường.

Điều đó có nghĩa là trường học của cô Twill và Bonnie. Một con phố nào đó bị chặn ngang bởi những quả bom khiến người dân bị muện tới ca làm việc ở nhà máy, thế nên họ vẫn cách xa hàng trăm yard lúc nó kích nổ, chỉ giết chết những người đang ở bên trong, bao gồm cả chồng cô Twill và toàn bộ gia đình nhà Bonnie.

“Chắc hẳn có kẻ nào đó đã thông báo với Capitol rằng ý tưởng về một cuộc nổi dậy bị nhen nhóm ở đó.”

Cô Twill nói với tôi một cách dè dặt.

Hai người đó đã quay trở lại nhà cô Twill, nơi đã có sẵn bộ quần áo lính canh.

Họ nhặt nhanh những thứ có thể dự trữ được, trộm hết những thứ từ những người hàng xóm họ biết là đã chết và để chúng trong tủ gửi đồ ở ga xe lửa. Trong một nhà kho gần đường đi, họ thay trang phục của lính canh, cải trang để có thể trốn vào một toa chở đầy vải trên con tàu đi đến quận 6. Họ ra khỏi con tàu tại một trạm tiếp nhiên liệu dọc đường đi và tiếp tục đi bộ. Ẩn mình trong rừng sâu, dùng những dấu chân để dò đường, cả hai cuối cùng cũng đã tới được ven quận 12 hai ngày trước, nơi mà họ buộc phải dừng lại vì Bonnie bị trượt chân.

“Tôi có thể hiểu là tại sao hai cô lại chạy trốn, nhưng hai cô hi vọng tìm ra cái gì ở quận 13?” tôi hỏi.

Bonnie và Twill trao đổi cái liếc mắt đầy lo âu “Chúng tôi không chắc lắm.” Twill nói.

“Nó chẳng có gì ngoài đá sỏi cả,” Tôi nói. “Tất cả chúng ta đã từng xem những cảnh phim.”

“Chính là như vậy. Họ sử dụng những cảnh phim giống nhau để mọi người ở quận 8 ghi nhớ điều đó.” Twill nói.

“Thật sao?” Tôi cố gắng nghĩ lại để hình dung những cảnh tượng ở quận 13 mà tôi đã xem trên TV.

“Cháu biết tại sao họ luôn chiếu Tòa nhà Tối cao không?” Twill tiếp tục. Tôi gật đầu. Tôi đã từng xem hàng ngàn lần.

“Nếu cháu nhìn kĩ, cháu sẽ nhìn thấy nó. Ngay trên góc phải màn hình.”

“Nhìn thấy gì ạ?” Tôi hỏi.

Cô Twill lại lấy ra một miếng bánh với hình con chim “Một con chim húng nhại. Chỉ thoáng chốc khi nó bay ngang qua. Cùng là một hình ảnh vào mỗi lần chiếu.”

“Khi trở về nhà, chúng tôi nghĩ họ vẫn sẽ tái sử dụng những cảnh quay cũ vì giờ Capitol không thể chiếu những gì thực sự có ở đó.” Bonnie nói.

Tôi lẩm bẩm về không tin lắm. “Cả hai định tới quận 13 dựa trên điều đó sao? Một cảnh phim hình con chim? Hai người nghĩ sẽ tìm ra một vài thành phố nào đó với những con người đi dạo quanh? Và điều đó không ảnh hưởng gì tới Capitol?”

“Không,” Twill nói nghiêm túc. “Chúng tôi nghĩ người ta đã di chuyển xuống lòng đất khi mọi thứ trên mặt đất bị phá hủy. Chúng tôi nghĩ họ vẫn còn sống sót. Và chúng tôi cũng nghĩ rằng Capitol sẽ để họ yên vì trước Thời kì đen tối, nền công nghiệp trọng yếu của quận 13 đã từng là phát triển hạt nhân.” “Họ có những người thợ mỏ than chì.” Tôi nói. Nhưng sau đó tôi lại ngập ngừng, vì thông tin mà tôi lấy được là từ Capitol.

“Đúng thế. Họ có vài khu mỏ nhỏ. Nhưng thế là chưa đủ cho dân số với quy mô ấy. Tôi đoán đó là điều duy nhất chúng tôi chắc chắn.” Cô Twill nói.

Tim tôi đang đập rất nhanh. Nhỡ họ đúng thì sao? Đó có thể là sự thật không? Có thể có nơi nào đó để chạy trốn ngoài chốn hoang dã ra không? Nếu có hẳn một cộng đồng tồn tại ở quận 13, có lẽ nào nên tới đó, nơi mà tôi có thể làm được thứ gì đó, thay vì ở đây chờ đợi cái chết đến gần? Nhưng thế thì... nếu có người ở quận 13, với những loại vũ khí đầy sức mạnh...

“Thế tại sao họ lại không giúp chúng ta?” Tôi nói giận dữ. “Nếu đó là sự thật, tại sao họ lại bỏ mặc chúng ta sống như vậy? Với cái đói khát, giết chóc và đấu trường?” Đột nhiên tôi cảm thấy chán ghét cái thành phố tưởng tượng dưới đất ở quận 13 và những người đang đứng đưng nhìn chúng tôi chết đi. Bọn họ chẳng hơn gì bọn Capitol.

“Chúng tôi không biết.” Bonnie thì thầm. “Ngay bây giờ, chúng tôi chỉ giữ một tia hi vọng rằng họ vẫn còn tồn tại.”

Điều đó đã đánh úp vào các giác quan của tôi. Những thứ này đều là trò bịp. Quận 13 chưa hề tồn tại vì Capitol không bao giờ để nó lộ diện. Họ có thể có nhầm lẫn về những cảnh phim.

Những con chim nhại như những viên đá. Và dẻo dai. Nếu chúng có thể sống sót trong vụ nổ bom đầu tiên ở quận 13, chúng có thể làm được nhiều điều hơn bây giờ. Bonnie không có nhà. Gia đình cô ấy không còn. Quay trở lại quận 8 hay sống một quận khác là điều không thể. Tất nhiên ý tưởng về việc giành lấy tự do, phát triển ở quận 13 đã lôi kéo cô ấy. Tôi không thể để bản thân nói với cô ấy rằng cô đang theo đuổi một giấc mơ không có thực như làn khói thuốc vậy. Có lẽ cô ấy và cô Twill có thể tạo dựng một cuộc sống bằng cách nào đó khi ở trong rừng. Tôi đã nghi ngờ về điều đó nhưng họ thật đáng thương đến nỗi tôi phải cố gắng để cứu giúp.

Trước tiên tôi tặng cho họ tất cả chỗ thức ăn ở trong ba lô, hầu hết ngũ cốc và hạt rang, nhưng sẽ đủ cầm hơi nếu họ biết tiết kiệm. Sau đó tôi dẫn cô Twill vào rừng và cố gắng hướng dẫn những điều căn bản về việc săn bắn. Cô ấy có một loại vũ khí mà nếu cần thiết có thể biến năng lượng mặt trời thành những tia năng lượng chết người nên có thể sẽ dùng lâu được. Khi cô Twill xoay sở với việc giết con sóc đầu tiên, thứ vũ khí kém hiệu quả đó sẽ tạo một đồng than vì nó tạo ra một sức nóng trực tiếp lên cơ thể con sóc. Nhưng tôi lại bày cho cô ấy cách lột da và làm sạch nó.

Qua vài lần luyện tập, cô ấy sẽ học được cách làm thôi. Tôi đeo gọt một cái nạng mới cho Bonnie. Khi quay trở lại ngôi nhà, tôi cỡi ra thêm một lớp tất cho cô gái, nói cô ấy lột chúng vào ngón xỏ chân của đôi giày để đi, sau đó đeo chúng vào chân lúc tối. Cuối cùng tôi dạy họ cách để đốt lửa đúng cách. Họ xin tôi hãy kể chi tiết về tình trạng ở quận 12 và tôi kể cho họ về cuộc sống dưới quyền Thread. Tôi có thể thấy rằng họ nghĩ đây là thông tin quan trọng đến nỗi họ nói sẽ truyền tin về cho những người đang điều hành quận 13, và tôi giả bộ kéo dài câu chuyện để không phá hủy đi niềm hi vọng của họ. Nhưng khi ánh sáng bên ngoài báo hiệu chiều đã muộn thì tôi đã hết thời gian để tiếp tục kể cho họ nghe.

“Giờ tôi phải đi rồi.” tôi nói.

Họ thốt ra những lời cảm ơn và ôm lấy tôi. Những giọt nước mắt rơi từ đôi mắt của Bonnie. “Tôi không thể tin rằng chúng tôi đã gặp được cô. Cô thật đúng như tất cả những gì mà mọi người nói, vì...”

“Tôi biết. Tôi biết. Vì tôi đã lòi ra những quả dâu đó.” Tôi nói về mặt mỗi.

Tôi không có ý định đi bộ về nhà mặc dù mưa tuyết đã bắt đầu rơi. Tâm trí tôi dính chặt với cái thông tin mới mẻ về cuộc nổi dậy ở quận 8 và quận 13 vẫn đang mơ hồ như trên người.

Lắng nghe Bonnie và cô Twill đã xác nhận một việc: tổng thống Snow đã trêu đùa tôi như một con ngốc. Tất cả những nụ hôn và sự âu yếm trên thế giới này không thể đánh bại được động lực nổi dậy ở quận 8. Đúng vậy, việc đưa ra những quả dâu rừng là một trò lừa bịp, nhưng tôi không còn cách nào để kiểm soát được sự kích động đó. Ông ta chắc hẳn phải biết điều ấy. Thế nhưng tại sao lại đến thăm nhà tôi, tại sao lại yêu cầu tôi thuyết phục đám đông về tình yêu của tôi dành cho Peeta?

Rõ ràng đó là một mảnh khoe để làm cho tôi rối trí và ngăn tôi làm những thứ khác làm kích động các quận. Và tất nhiên là để làm trò trêu chọc cho mọi người ở Capitol nữa. Tôi cho rằng cái đám cưới chỉ là một màn mở rộng cần thiết cho việc đó mà thôi.

Tôi đang đến gần chiếc hàng rào thì có con chim nhại đậu xuống một cành cây và kêu lên với tôi. Khi nhìn vào nó tôi chợt nhận ra rằng mình không bao giờ có được sự giải thích đầy đủ về hình ảnh chú chim trên chiếc bánh và việc nó ám chỉ điều gì.

“Nó có nghĩa là chúng tôi đứng về phía cô.” Đó là những gì Bonnie nói. Tôi có những người đứng về phe mình? Phe nào? Có phải tôi đã vô tình trở thành một kẻ mà những người nổi dậy đặt hi vọng vào không? Nếu là vậy, phe của tôi đã không hoạt động được tốt lắm. Bạn chỉ cần nhìn vào những gì đã xảy ra ở quận 8 là biết.

Tôi giấu vũ khí vào một khúc cây rỗng gần ngôi nhà cũ của tôi ở khu Vĩa Than và tiến về phía hàng rào. Tôi quỳ xuống bằng một đầu gối, chuẩn bị vào bãi cỏ, nhưng tôi đang bận nghĩ về những sự kiện trong ngày đến nổi tiếng rít đột ngột của một cơn cú cũng làm cho tôi thức tỉnh các giác quan.

Trong ánh sáng mờ mờ, chuỗi xích trông vô hại như nó vốn thế. Nhưng thứ khiến tôi giật mạnh tay lại là một âm thanh, nghe như tiếng vo vo của tầng cây đầy tổ của những con ong bắp cày, ám chỉ rằng trong hàng rào có điện.

bkit- -t w h: 0px;”>Bình minh vừa ló dạng khi tôi tìm lại được bộ cung tên và bắt đầu tạo ra một con đường xuyên qua những ụ tuyết nổi trong khu rừng. Vì vài lý do nào đó, tôi quyết tâm tới được chỗ chiếc hồ.

Có lẽ phải nói lời tạm biệt với nơi này, với người bố của tôi với những khoảng thời gian hạnh phúc mà chúng tôi đã dành ở nơi đây, vì tôi biết rằng tôi sẽ không bao giờ quay trở lại nữa. Có thể chỉ là vậy và rồi tôi có thể hoàn toàn lấy lại hơi thở.

Một phần nào đó trong tôi không thực sự quan tâm xem liệu họ có bắt được tôi không, liệu tôi có thể nhìn thấy nó một lần nữa không. Chuyển đi mất gấp đôi thời gian hơn bình thường. Bộ quần áo của Cinna giữ nhiệt rất tốt, và tôi bắt đầu đổ mồ hôi dưới chiếc áo đi tuyết trong khi mặt thì tê cứng vì lạnh. Ánh sáng mặt trời khi vào đông tràn lên tuyết như đang chơi đùa với tầm mắt của tôi, còn tôi đã quá kiệt sức và nén lại những suy nghĩ vô vọng của chính mình đến nỗi tôi không để ý tới những tín hiệu. Có một luồng khói mỏng bốc lên từ ống khói, vết lõm cửa bước chân mới, mùi bốc hơi của thông lá kim. Tôi thực sự chỉ cách vài khoảng nữa là tới cánh cửa của ngôi nhà làm bằng xi măng khi thu tầm mắt cho gần lại.

Và đó không phải bởi khói hay dấu chân hay mùi hương gì cả. Đó là bởi có tiếng động không thể nhầm lẫn được của một loại vũ khí sau lưng tôi.

Phản ứng tự nhiên thứ hai. Theo bản năng. Tôi quay người lại, rút ra mũi tên ở sau lưng, dù tôi biết một cuộc xung đột không phải là thứ tôi thích thú. Tôi nhìn thấy bộ đồng phục trắng của tên lính canh, cái cằm nhọn hoắt, trông mặt đen màu nâu nhạt nơi mà mũi tên của tôi sẽ nhắm tới. Nhưng thứ vũ khí đó lại rơi xuống đất và có một người phụ nữ không mặc áo giáp đang lấy thứ gì đó ra khỏi người tôi bằng bàn tay đeo găng.

“Dừng lại đi!” cô ấy khóc lên.

Tôi hơi lung lay, không thể ngờ sự biến chuyển lại dẫn đến hậu quả này. Có lẽ họ được lệnh mang tôi sống sót trở về thế nên họ tra tấn tôi bằng cách đổ tội cho từng người mà tôi quen biết.Ồ, chúc may mắn với suy nghĩ đó, tôi nhỉ. Những ngón tay đã rã rời nhưng quyết định thả mũi tên ra khi nhìn thấy một vật trên chiếc găng. Đó là một mẩu lát bánh mì trắng nhỏ, phẳng, hình tròn. To hơn một chiếc bánh quy. Nó màu xám và sũng nước ở quanh viền bánh. Nhưng có một hình đánh dấu rõ ràng ở chính giữa nó.

13. Phần 2 - Chương 11

Chương 11:

Hai chân tôi tự động lùi lại và tôi trốn vào trong lùm cây. Tôi che miệng bằng đôi găng tay để xua tan đi làn hơi trắng phả ra dưới không khí lạnh giá. Thứ hoocmon adrenaline dâng lên, xóa sạch mọi mối quan tâm về ngày hôm nay khỏi tâm trí tôi vì tôi đang tập trung vào mối nguy hiểm ngay trước mặt. Chuyện gì đã xảy ra? Gã Thread đã dựng nên cái hàng rào này như là một kiểu đề phòng an ninh phụ? Hay ông ta bằng cách nào đó đã biết được việc tôi trốn thoát khỏi cạm bẫy của ông ta hôm nay? Ông ta nhất định làm tôi mắc cạn ngoài quận 12 cho đến khi ông ta có thể tóm cổ và bắt giữ tôi? Và lời tôi đến quảng trường, khóa vào hàng rào, quất roi hay treo cổ?

Phải bình tĩnh, tôi ra lệnh cho chính mình. Đây không phải là lần đầu tiên tôi bị kẹt ở ngoài một quận nào đó với một hàng rào dẫn điện. Nó đã xảy ra vài lần những năm qua, nhưng Gale luôn luôn đi cùng tôi. Hai chúng tôi sẽ chọn một cái cây nào đó thích hợp để trèo lên cho tới khi nguồn điện cuối cùng cũng được ngắt. Nếu tôi về muộn, Prim thường có thói quen đi tới chỗ bãi cỏ để kiểm tra xem hàng rào có nạp điện không, thay mẹ tôi lo lắng cho tôi.

Nhưng hôm nay những người trong gia đình không bao giờ tưởng tượng được chỉ có mình tôi ở trong rừng. Thế mà tôi thì đang từng bước lừa dối họ. Nếu tôi không có mặt, họ sẽ lo lắng cho tôi. Một phần nào đó trong tôi cũng lo lắng vì tôi không chắc chỉ là trùng hợp khi dòng điện lại được kích hoạt vào ngày mà tôi quay trở lại khu rừng.

Tôi nghĩ không ai nhìn thấy tôi đã luồn dưới hàng rào, nhưng ai mà biết được điều gì. Luôn có những cặp mắt được thuê dõi theo tôi. Từng có ai đó đã báo cáo việc Gale hôn tôi rất lẹ sau đó đẩy thôi. Tuy nhiên nó đã được công khai trước khi tôi kịp can trọng với hành vi của mình. Có thể đã có camera giám sát? Tôi đã từng bắn khoản về điều này trước kia. Đây có phải là cách Tổng thống Snow biết về vụ hôn không? Thật không minh bạch nếu tôi chết đi mà mặt tôi thì bọc trong lớp khăn quàng. Vì danh sách những điều tình nghi liên quan đến khu rừng có vẻ là quá ít ỏi.

Đôi mắt tôi nhìn chăm chú dọc theo những hàng cây, qua hàng rào chắn, tới trong chỗ bãi cỏ. Tất cả những gì tôi thấy được là tuyết ẩm ướt làm chỗ này sáng sủa hơn và cả ánh đèn từ những ô cửa sổ ở ven Khu Vĩa than. Không có tên lính canh nào lọt vào tầm nhìn cả, không có dấu hiệu cho thấy tôi đang bị săn đuổi. Dù gã Thread có biết tôi rời quận hôm nay hay không, tôi nhận ra mục đích hành động của tôi phải là trước sau như một: quay lại vào trong hàng rào mà không bị nhìn thấy và giả vờ như tôi chưa bao giờ ra ngoài cả.

Bất kì sự tiếp xúc vào đám dây xích và mớ dây điện gai được bảo vệ ở trên cùng có nghĩa là bị giật điện ngay tức khắc. Tôi không nghĩ tôi có thể đào bới gì dưới hàng rào mà không có nguy cơ bị phát hiện, và dù sao thì mặt đất cũng đóng băng quá cứng. Thế là chỉ chừa lại duy nhất một lựa chọn. Bằng cách nào đó tôi sẽ phải trèo qua.

Tôi bắt đầu đi men theo hàng cây, tìm kiếm một cái cây với một nhánh cây đủ cao và dài đúng với yêu cầu của tôi. Sau gần một dặm, tôi tới gần được một cây gỗ thích có vẻ phù hợp. Dù vậy nhưng thân cây quá to và trơn để trèo lên và những cành cây thì quá thấp. Tôi trèo lên cây bên cạnh và trèo bấp bênh sang chỗ cây thích, suýt thì không bám được vào chỗ vỏ cây trơn trượt. Nhưng tôi cố ghì chặt và chậm chậm từng bước tới chỗ cành cây to ngay phía trên chỗ dây điện gai.

Khi tôi nhìn xuống, tôi đã nhớ tại sao Gale và tôi luôn luôn đợi trong rừng hơn là cố xử trí với chiếc hàng rào. Đủ cao để tránh bị chiêm cháy khét có nghĩa là bạn phải cao ít nhất hai mươi feet trong không trung. Tôi đoán cành cây của tôi phải đến hai mươi lăm feet. Đó là độ cao nguy hiểm, thậm chí với người đã có nhiều năm leo trèo trên cây. Nhưng tôi có lựa chọn nào chứ? Tôi có thể tìm một cành cây khác nhưng giờ trời đã gần tối. Tuyết rơi sẽ che khuất hết ánh trăng. Ít nhất ở đây tôi thấy rằng tôi có được lớp tuyết đệm cho cú đáp đất. Dù tôi có thể tìm chỗ khác, tôi không biết chắc, nhưng ai mà biết được tôi định nhảy vào chỗ nào chứ? Tôi quàng cái túi dụng cụ rộng qua cổ và từ từ hạ thấp mình xuống cho tới khi tôi tự bám bằng tay được.

Trong phút chốc tôi tập trung hết sự can đảm lại. Rồi thả những ngón tay ra.

Tôi có cảm giác bị rơi xuống rồi đáp đất với một cú xóc nảy ngay trên lưng. Một giây sau, những bộ phận sau cũng rơi phịch trên mặt đất. Tôi nằm trên tuyết, cố gắng đánh giá vết thương. Không cần đứng dậy, tôi có thể cảm nhận vết thương ở gót chân trái và phần xương cụt. Mối nghi ngờ duy nhất là bị thương nặng đến mức nào. Hy vọng là chỉ bị thâm tím, nhưng khi tôi dồn cơ thể lên đôi chân, tôi ngờ rằng tôi đã bị dập chỗ nào đó. Dù thế nhưng có thể đi bộ, nên tôi gắng di chuyển, cố che giấu dáng đi tập tễnh hết mức có thể.

Mẹ tôi và Prim không thể biết được việc tôi đã ở trong rừng. Tôi cần phải tạo ra một vài chứng cứ vắng mặt, dù có yếu ớt tới mức nào. Vài cửa hàng trong quảng trường vẫn mở, nên tôi vào trong một cửa hàng mua tấm vải trắng để băng bó. Trong một cửa hàng khác tôi mua một gói kẹo cho Prim. Tôi cho một chiếc vào trong miệng, cảm nhận bạc hà tan trên lưỡi, và nhận ra đó là thứ đầu tiên tôi ăn ngày hôm nay. Tôi đã định nấu một bữa ở chỗ hồ. Nhưng khi tôi nhìn thấy hoàn cảnh của cô Twill và Bonnie, có vẻ là không đúng lắm dù chỉ thêm một miếng ăn ở chỗ họ.

Khi tôi về đến nhà, gót chân trái sẽ không thể chịu được thêm sức nặng nào nữa. Tôi quyết định nói với mẹ tôi rằng tôi đã cố sửa chỗ rò trên mái nhà cũ và bị trượt ngã. Hay vì chỗ thức ăn bị quên tôi đã không nhớ rõ phải đưa chúng đến nhà ai. Tôi lê người về phía cánh cửa, sẵn sàng gục xuống trước lò sưởi. Nhưng thay vì thế tôi lại gặp một cú sốc.

Hai người canh giữ, một đàn ông và một phụ nữ, đang đứng trên ngưỡng cửa phòng bếp nhà chúng tôi. Người phụ nữ còn giữ lại vẻ điềm tĩnh, nhưng tôi bắt gặp ánh mắt lóe lên vì ngạc nhiên trên khuôn mặt người đàn ông. Tôi bị bất ngờ. Họ biết việc tôi đã vào trong rừng và giờ đáng nhẽ nên giăng bẫy ở đó.

“Xin chào.” Tôi nói không trôi chảy cho lắm.

Mẹ tôi xuất hiện sau lưng họ, nhưng vẫn giữ khoảng cách, “Nó đây rồi, vừa kịp tới bữa tối”, bà nói có phần rạng rỡ. Nhưng tôi đã quá muộn để ăn tối.

Tôi cân nhắc việc bỏ giày ra như tôi thường làm nhưng do dự về việc tôi có thể làm việc đó mà không làm lộ vết thương không. Thay vì thế tôi chỉ lật mũ trùm đầu ra và giữ tuyết khỏi mái tóc.

Tôi có thể giúp cho các bạn phần nào không?” tôi hỏi những người canh giữ.

“Chỉ huy quân đội Thread gửi chúng tôi một lời nhắn cho cô” người phụ nữ lên tiếng.

“Họ đã đợi con cả giờ đồng hồ.” mẹ tôi thêm vào.

Họ đợi tôi không quay trở về được thì có. Để xác nhận việc tôi đã bị giật điện bởi cái hàng rào được bày trong rừng rồi họ có thể bắt giam gia đình tôi để tra khảo.

“Chắc hẳn là một lời nhắn quan trọng.” tôi nói.

“Chúng tôi có thể hỏi việc cô đã ở đâu không, thưa cô Everdeen?” người phụ nữ hỏi.

“Sẽ dễ hơn nếu hỏi tôi đã không ở đâu đấy.” tôi nói với vẻ cáu tiết. Tôi đi ngang vào trong bếp, cố bắt bản thân sử dụng đôi chân một cách bình thường mặc dù mỗi bước đi đang đau đớn. Tôi đi giữa hai người lính canh và đi đến bên chiếc bàn. Tôi ném chiếc túi xuống và quay về phía Prim đang đứng bất động gần lò sưởi. Haymitch và Peeta cũng ở đó, đang ngồi trên hai cái ghế xích đu, chơi một ván cờ vua. Họ tình cờ tới đây hay được mời bởi những người lính canh? Dù thế nào, tôi vẫn vui vì nhìn thấy họ.

“Thế cháu đã không ở đâu?” Ông Haymitch nói với giọng buồn chán.

“Chà. Cháu đã không nói chuyện được với người bán dê về việc nhận nuôi con dê đang mang thai của Prim vì ai đó đã cho cháu thông tin hoàn toàn không chính xác về việc ông ta sống ở đâu” tôi nói với Prim dứt khoát.

“Không. Em không nói thế” Prim nói “Em đã nói với chị chính xác rồi.”

“Em nói là ông ta sống bên cánh cổng phía tây nhà mình.” tôi nói.

“Cánh cổng phía đông.” Prim sửa lại lời tôi.

“Em rõ ràng là nói phía tây, vì khi chị nói gần đồng phế thải có phải không? Và em đã nói là vâng ạ.” Tôi đáp.

“Đồng phế thải ở cạnh cánh cổng phía đông.” Prim vẫn kiên nhẫn.

“Không. Em nói thế khi nào?” Tôi hỏi gặng, “Tối qua.” ông Haymitch lặp lại.

“Nó chắc chắn là ở phía đông.” Peeta thêm vào. Cậu ấy ngó ông Haymitch và họ cười rộ lên. Tôi nhìn chăm chăm vào Peeta và cậu ta cố tỏ vẻ hối lỗi. “Tớ xin lỗi nhưng đó là những gì tớ đã nói. Cậu chẳng bao giờ lắng nghe khi người khác nói chuyện với cậu cả.”

“Ta cực là hôm nay mọi người đã nói với cháu rằng ông ta không sống ở đó nữa và cháu lại không nghe gì hết.” ông Haymitch nói.

Ông Haymitch và Peeta khoác lác còn Prim thì tự cho phép mình cười mỉm.

“Tốt thôi. Ai đó khác có thể giải quyết việc làm cho con dê ngu ngốc có mang.” tôi nói, điều đó còn làm cho họ cười to hơn. Và tôi nghĩ, đây là lí do tại sao họ lại làm quá lên.

Không gì thoát được khỏi họ cả.

Tôi nhìn những người canh giữ. Người đàn ông đang mỉm cười còn người phụ nữ thì hoài nghi.

“Có gì trong chiếc túi vậy?” cô ta hỏi đột ngột.

Tôi biết cô ta đang mong chờ một món dụng cụ hay vài loài thực vật mọc trong rừng. Thứ gì đó hiển nhiên buộc tội được tôi. Tôi đổ những thứ bên trong lên mặt bàn “Cô tự nhìn đi.”

“Ồ tốt đấy.” mẹ tôi nói, kiểm tra tấm vải “Chúng ta đang hết vải băng bó.”

Peeta tới chỗ chiếc bàn và bóc túi kẹo ra “Ồ vị bạc hà” cậu ấy nói, bật một viên vào miệng.

“Chúng là của tớ mà” tôi giật lại gói kẹo. Nhưng cậu ấy tung nó cho ông Haymitch đã nhét một nắm kẹo vào miệng trước khi chuyển cái túi cho Prim đang cười rúc rít “Không ai trong hai người đáng ăn kẹo cả” tôi nói.

“Gi cơ, vì chúng tớ đã đứng ư?” Peeta vòng tay quanh tôi. Tôi thốt ra tiếng rên khê do đau đớn khi phần xương cụt trở nên khó chịu. Tôi cố biến nó thành âm thanh tức giận, nhưng tôi có thể nhìn thấy trong đôi mắt cậu ấy biết tôi đang bị thương “Thôi được. Prim nói phía tây. Tớ thì rõ ràng nghe thấy là phía đông. Và cả hai chúng ta đều là những kẻ ngốc. Thế thì sao?”

“Tốt hơn rồi đấy.” tôi nói và chấp nhận nụ hôn của cậu ta. Rồi tôi nhìn những người lính canh như thể tôi vừa chợt nhớ ra là họ đang ở đó.

“Các cô có một lời nhắn cho tôi?”

“Từ chỉ huy đội quân Thread,” người phụ nữ nói, “Ông ấy muốn cô biết rằng hàng rào bao quanh quận mười hai giờ đây sẽ có điện hai mươi bốn giờ trên ngày.”

“Ra nó không thể à?” tôi hỏi, hơi ngây thơ quá.

“Ông ấy nghĩ cô có thể muốn truyền tin này tới người bác của cô” người phụ nữ nói “Cảm ơn cô. Tôi sẽ nói với ông ấy. Tôi chắc rằng giờ thì tất cả chúng ta sẽ ngủ ngon hơn một chút vì hệ thống bảo vệ đã được sửa lại chỗ sai sót.” Tôi biết là tôi có vẻ thúc giục nhưng lời bình luận tạo cho tôi cảm giác như hài lòng.

Quai hàm người phụ nữ đánh lại. Không có phần nào trong chuyện này giống như kế hoạch nhưng cô ta không có yêu cầu gì thêm nữa.

Cô ta trao cho tôi cái gạt đầu cốc lốc và rời đi còn người đàn ông theo sau chân cô ta. Khi mẹ tôi khóa cửa lại sau lưng họ, tôi ngồi sụp xuống cạnh chiếc bàn.

“Chuyện gì thế?” Peeta nói, ôm tôi thật chặt

“Ồ tớ bị dập chân trái. Phần gót. Và cái xương cụt của tớ cũng không may mắn lắm.”

Cậu ấy giúp tôi qua một trong những chiếc ghế đu và tôi và tôi hạ người lên cái gối bông.

Mẹ tôi tháo bỏ đôi giày “Chuyện gì đã xảy ra?”

“Con bị trượt chân và ngã” tôi nói. Bốn cặp mắt nhìn tôi vẻ không tin “Lên chỗ băng nào đó” Nhưng tất cả chúng tôi đều biết căn nhà hắt bị lắp máy nghe lén và thật không an toàn khi nói chuyện thoải mái. Không phải ở đây. Không phải bây giờ.

Cởi phăng đôi tất, những ngón tay của mẹ tôi dò chỗ xương ở gót chân trái và rụt lại vì đau đớn “Có thể có phần gãy.” bà nói. Mẹ tôi kiểm tra bên chân kia “Bên này có vẻ ổn.” Bà đánh giá rằng xương cụt của tôi đã bị thâm tím nặng.

Prim nhanh chóng lấy cho tôi áo ngủ và áo choàng. Khi tôi thay áo, mẹ tôi đã làm một túi tuyết cho gót chân trái và đỡ nó lên một cái gối. Tôi ăn ba bát thịt hầm và một nửa ổ bánh mì trong khi những người khác ăn tại bàn. Tôi nhìn chăm chăm vào ngọn lửa, nghĩ về cô Twill và Bonnie, hi vọng là tuyết ẩm ướt và nặng hạt sẽ xóa sạch dấu chân tôi.

Prim đi tới và ngồi trên sàn nhà cạnh chỗ tôi, dựa đầu vào đầu gối tôi. Chúng tôi chìm trong vị bạc hà khi tôi vén mái tóc quăn mềm của em ra sau tai.

“Trường học thế nào?” tôi hỏi.

“Ổn cả. Chúng em học về những mặt hàng làm từ than.” Cô bé nói. Chúng tôi nhìn vào bếp lửa một lúc.

“Chị sẽ đi thử váy cưới chứ?”

“Không phải hôm nay. Có thể là ngày mai.” tôi đáp.

“Có thể đợi cho đến khi em về tới nhà không?” cô bé nói.

“Chắc rồi.” nếu họ không bắt giam tôi trước.

Mẹ tôi đưa tôi một cốc trà chanh với một thìa si rô thuốc ngủ, rồi mi mắt tôi bắt đầu rũ xuống ngay lập tức. Bà băng bó cái chân bị thương và Peeta tình nguyện đưa tôi đi ngủ. Tôi bắt đầu dựa vào vai cậu ấy nhưng tôi đi quá lảo đảo nên cậu ấy nhắc tôi lên và bế tôi lên lầu. Cậu ấy đặt tôi vào trong và nói chúc ngủ ngon nhưng tôi bắt lấy cánh tay Peeta và giữ cậu ấy ở đó. Một tác dụng khác của thuốc ngủ dạng siro là nó làm cho mọi người bớt kiềm chế, giống như rượu trắng và tôi biết tôi phải ngăn chặn cái lưỡi của mình. Thật ra tôi muốn cậu ấy trèo lên với tôi, ở đó khi những cơn ác mộng đánh úp đến vào tối nay. Vì một lí do nào đó tôi không thể quá nghi lễ nhưng tôi biết tôi không được phép đòi hỏi điều đó.

“Đừng đi vội. Cho tới khi tớ đi ngủ đã” tôi nói.

Peeta ngồi ở một bên giường, sưởi ấm bàn tay tôi trong cả hai bàn tay cậu ấy.

“Tớ suýt nghĩ rằng hôm nay cậu đã đổi ý. Khi mà cậu muện giờ ăn tối.”

Tôi mơ hồ không rõ nhưng có thể đoán được ý cậu ấy là gì. Với chuyện chiếc hàng rào được dựng lên và tôi về nhà muện với những tên lính canh đang đợi sẵn, cậu ấy đã nghĩ rằng tôi đã chạy trốn, cùng với Gale.

“Không, tớ đã nói với cậu rồi mà” tôi đáp. Tôi nâng bàn tay cậu ấy lên và áp má tôi vào sau nó, xộc vào mũi mùi hương quế nhàn nhạt và thì là từ những chiếc bánh mì mà chắc hẳn hôm nay cậu ấy đã nướng. Tôi muốn kể cho cậu ấy nghe về cô Twill và Bonnie và cuộc nổi dậy ở quận 8, cả hình ảnh tưởng tượng về quận 13, nhưng điều đó không an toàn và tôi có thể cảm thấy mình đang trượt xuống nên tôi chỉ nói thêm một câu nữa “Ồ lại với tớ.”

Khi cơn buồn ngủ hạ gục tôi, tôi nghe thấy cậu ấy thì thầm đáp lại một từ, nhưng tôi không nghe thấy rõ.

Mẹ tôi để tôi ngủ tới tận trưa, sau đó đánh thức tôi để kiểm tra chỗ gót chân. Tôi được yêu cầu nghỉ ngơi trên giường một tuần và không phản đối gì vì tôi thấy. Không chỉ chỗ gót chân và phần xương cụt đau.

Toàn bộ cơ thể tôi đau đớn và kiệt sức. Nên tôi để mẹ xem bệnh cho tôi, đút ăn cho tôi phần ăn sáng và đắp một cái chăn khác quanh tôi. Sau đó tôi chỉ việc nằm đấy, nhìn chăm chăm ra ngoài cửa sổ lên bầu trời mùa đông, suy nghĩ xem tất cả chuyện này rút cục là thế quái nào. Tôi nghĩ rất nhiều về Bonnie và cô Twill, đồng vấy cưỡi dưới lều, và liệu ông Thread có biết được làm thế nào mà tôi có thể quay lại và bắt giữ tôi. Thật nực cười vì dù sao ông ta có thể hoàn toàn bắt giam tôi, dựa trên những tội lỗi trong quá khứ, nhưng có lẽ ông ta sẽ phải có điều gì đó thực sự không thể chối bỏ được để làm được việc ấy, còn giờ thì tôi là kẻ chiến thắng.

Và tôi thắc mắc có phải tổng thống Snow đang cấu kết với lão Thread không. Tôi không chắc ông ta có thừa nhận ông Cray già nua còn sống không, nhưng giờ thì tôi thành chỗ để bàn luận cho khắp cả nước, có phải ông ta đang chỉ dẫn cho lão Thread phải làm gì không? Hay Thread tự mình hành động? Dù ở mức độ nào, tôi chắc rằng cả hai lão ta đều đồng ý giữ tôi lại trong quận với cái hàng rào đó. Mặc dù tôi có thể tìm ra cách nào đó để trốn thoát, có lẽ là vắt một cái dây thừng lên cành cây thích đó và trèo ra ngoài – thì giờ cũng không có cách nào trốn thoát với gia đình và bạn bè tôi. Dầu sao tôi đã bảo với Gale là tôi sẽ ở lại và chiến đấu rồi.

Vài ngày tiếp theo, tôi nhảy dựng lên mỗi khi có tiếng gõ cửa dù không có tên lính nào tới bắt tôi. Cuối cùng tôi cũng có thể bắt đầu thư giãn. Tôi thêm chắc chắn khi Peeta tình cờ nói với tôi nguồn điện bị ngắt ở phần bị đứt ra chỗ cắm dây xích xuống đất. Lão Thread chắc hẳn đã tin rằng bằng cách nào đó tôi chui xuống được cái hàng rào, thậm chí với cả dòng điện chết người chạy trong nó. Đó là một dịp may với toàn quận vì những tên canh giữ sẽ bận rộn với việc làm gì đó bên cạnh việc ngược đãi người khác.

Peeta ghé qua hàng ngày để mang cho tôi những chiếc bánh bơ nhân nho và bắt đầu giúp tôi đọc cuốn sách gia phả của dòng họ. Đó là thứ đã cũ rồi, làm từ giấy da và da thuộc. Một vài người nghiên cứu cổ thuốc phía bên họ ngoại đã bắt đầu công việc đó nhiều năm trước. Cuốn sách được viết từ trang này qua trang khác với những hình vẽ bằng mực các loại thảo mộc cùng với đoạn mô tả công dụng y học của chúng. Việc bổ tôi thêm vào một tiết đoạn những cây thảo mộc ăn được chính là một quyển sách hướng dẫn đã giữ mạng sống cho chúng tôi sau khi ông qua đời. Trong một thời gian dài, tôi đã muốn ghi lại những kinh nghiệm của chính mình vào cuốn sách. Những thứ tôi học được từ kinh nghiệm hay từ anh Gale, rồi những thông tin tôi nhặt nhạnh được khi đang huấn luyện cho trường đấu. Nhưng tôi không làm thế vì tôi không phải là họa sĩ và điều cốt yếu là các hình vẽ được phác họa hết sức cho tiết. Đó là phần mà Peeta được cử làm. Một vài loài cây thì cậu ấy biết rồi, những cây khác thì chúng tôi phơi khô vật mẫu, còn những cây còn lại tôi phải miêu tả. Cậu ấy phác thảo trên giấy nháp cho tới khi tôi thấy hài lòng, rồi tôi mới cho cậu ấy vẽ vào sách. Sau đó, tôi cẩn thận ghi nhớ tất cả những gì tôi biết về các loài thực vật. Đó quả là một công việc nhàn nhả và hấp dẫn giúp tôi thoát khỏi việc nghĩ tới những rắc rối. Tôi thích nhìn đôi tay cậu ấy khi hoạt động, khi vẽ bông hoa nở rộ trên trang giấy trắng bằng các nét mực, thêm các nét màu vào quyển sách chỉ có màu đen và ó vàng của chúng tôi trước đó. Khuông mặt cậu ấy trông thật đặc biệt khi đang tập trung. Biểu lộ thường thấy của Peeta được thay thế bằng một vẻ gì đó sôi nổi hơn và gạt bỏ đi những giả thiết cho rằng toàn bộ thể giới được khóa lại sâu trong con người cậu. Tôi đã thấy giây phút này trước đây: trong cuộc đấu, hay khi cậu ấy phát biểu với đám đông, hay lúc mà cậu ấy xô hòng súng của tên lính canh xa khỏi người tôi lúc ở quận 11. Tôi không biết cái gì đã tạo nên điều đó. Tôi cũng trở nên lưu luyến đôi lông mi của cậu ấy, thứ mà thông thường bạn không để ý lắm vì chúng rất vàng. Nhưng nếu gần đến gần hơn, dưới ánh nắng mặt trời chiếu nghiêng từ ô cửa sổ, chúng có màu vàng sáng và dài tới nỗi tôi không nhận thấy làm thế nào mà chúng tránh được việc rối tung vào nhau khi cậu ấy nháy mắt! Có một buổi chiều Peeta bỗng dừng việc đánh bóng một bông hoa và ngược lên quá đột ngột khiến tôi giật mình như thể bị bắt gặp đang theo dõi cậu ấy, có thể vì cách tôi làm thế thật lạ lùng. Nhưng cậu ấy chỉ nói “Cậu biết không, tớ nghĩ đây là lần đầu tiên chúng ta làm một thứ gì đó thật bình thường cùng nhau.”

“Ừ” tôi đồng tình. Toàn bộ mối quan hệ giữa chúng tôi đã bị làm hỏng bởi Đấu trường. Tính chất bình thường không bao giờ là một phần trong nó cả. “Tốt hơn là thay đổi chỗ đã.”

Và mỗi chiều cậu ấy bế tôi xuống lều để thay đổi cảnh vật xung quanh và tôi làm mọi người tức tối bằng

cách bật tivi lên. Thường thì chúng tôi chỉ xem ti vi khi được cho phép, vì sự tuyên truyền và phô trương quyền lực của Capitol - bao gồm cả những clip từ những năm 74 về đấu trường sinh tử – thật là ghê tởm. Nhưng giờ tôi đang tìm kiếm thứ gì đó đặc biệt hơn. Là con chim nhại mà Bonnie và cô Twill đã đặt tất cả hi vọng vào. Tôi biết đâu có thể là một hành động ngu ngốc nhưng nếu nó là vậy, tôi muốn loại trừ nó. Và xóa bỏ đi cái ý nghĩ về một quận 13 đang giàu có.

Hình ảnh tôi nhìn thấy đầu tiên trong hàng loạt tin tức là nhắc đến những ngày đen tối. Tôi nhìn thấy đồng tàn phế của tòa nhà tối cao quận 13 và chỉ kịp bắt gặp cánh con chim nhại màu đen trắng phía dưới cùng khi nó bay ngang qua góc trên cùng bên tay phải. Điều đó thực sự chẳng chứng minh điều gì cả. Đó chỉ là một cảnh phim đi cùng với một câu chuyện cũ thôi.

Tuy nhiên, vài ngày sau đó, một thứ khác đã lôi kéo sự chú ý của tôi. Người phát thanh chính đang đọc một mẫu tin về sự thiếu hụt than chì làm ảnh hưởng đến việc sản xuất ở quận 3.

Họ cắt cảnh tới đoạn một cảnh quay trực tiếp một phóng viên nữ, trong trang phục bảo hộ, đang đứng trước đồng đổ nát của tòa nhà tối cao quận 13. Qua tấm che mặt, cô ta báo cáo về việc thật không may một cuộc thăm dò về quận 13 hôm nay đã xác định rằng những hầm mỏ quận 13 vẫn còn rất độc hại để có thể tới gần. Thế là hết bản tin. Nhưng ngay trước khi họ dừng lại để chuyển sang bản tin chính, tôi nhìn thấy một hình ảnh chớp qua không thể nhầm lẫn được của đôi cánh con chim nhại.

Người phóng viên đơn giản là được ghép vào một cảnh quay cũ kĩ. Cô ấy hoàn toàn không ở quận 13. Điều đó đặt ra một câu hỏi, điều đó có nghĩa là gì?

14. Phần 2 - Chương 12

Chương 12:

Về sau, việc nằm im trên giường trở nên khó khăn hơn. Tôi muốn làm vài việc gì đó, như điều tra thêm về quận 13 hoặc giúp sức vào quá trình hạ bệ Capitol. Thay vì thế tôi ngồi chỗ này chỗ nọ nhồi nhét bánh bơ nhân nho và xem Peeta vẽ vời. Ông Haymitch tình cờ ghé qua mang tới cho tôi những tin tức từ thị trấn mà lại luôn là những tin xấu. Nhiều người bị trừng phạt hơn hoặc rơi vào tình trạng chết đói.

Mùa đông bắt đầu rút lui vào thời điểm cái chân của tôi có vẻ như dùng lại được. Mẹ tôi giao cho tôi các bài tập thể dục và để tôi tự đi một chút. Có một đêm tôi đi ngủ, quyết tâm vào thị trấn vào sáng hôm sau nhưng tôi tỉnh giấc và thấy Venia, Octavia và Flavius đang cười nhạo.

“Ngạc nhiên chưa,” Họ la lên. “Bọn chị đã tới đây thật sớm đấy.”

Sau khi tôi thể hiện sự trách móc trên mặt, ông Haymitch đã lùi chuyển thăm của họ lại vài tháng để tôi có thể nghỉ ngơi. Tôi chẳng mong gì họ cho một cuộc tới thăm trong ba tuần nữa. Nhưng tôi cố tỏ vẻ vui thích khi những tấm hình cưới cuối cùng cũng ở đây. Mẹ tôi đã treo những bộ váy lên và chúng sẵn sàng để được mặc vào, nhưng thật lòng, tôi chưa từng thử một bộ nào.

Sau những lời giả tạo như thường về tình trạng xuống sắc của tôi, họ lập tức bắt tay vào việc. Mỗi quan tâm lớn nhất của họ là khuôn mặt tôi, dù tôi nghĩ là mẹ đã khá xuất sắc khi làm nó lành lại. Chỉ có một vết hồng nhạt chạy ngang qua gò má. Vết quết roi không phải là tin bình thường, nên tôi nói với họ là tôi bị trượt băng và cắt vào má. Rồi tôi biện ra một lí do bào chữa tương tự vì làm chân bị thương, điều này sẽ khiến cho việc bước đi trên giày cao gót thành cả một vấn đề. Nhưng Flavius, Octavia và Venia không phải là loại người đa nghi, nên tôi được bình an vô sự.

Vì tôi chỉ trông như không có lông trong vài giờ thay vì vài tuần, nên tôi quen với việc bị tẩy lông hơn là bôi sáp. Tôi vẫn phải ngâm mình trong chiếc bồn đầy chất gì đó, nhưng nó không tệ lắm, và chúng tôi chuyển sang phần tóc và trang điểm trước khi tôi biết nó là gì. Đội trang điểm, như thường lệ, đầy những tin tức mà tôi thường cố hết sức nghe lỏm. Nhưng sau đó Octavia đã có một nhận xét lôi kéo sự chú ý của tôi. Nó thực sự là lời phê bình bị cả nhóm bỏ qua, nhưng nó lại làm tôi chú ý.

“Sao chị không thể ăn được tôm nhỉ? Đã hết mùa rồi ă?” Tôi hỏi.

“Ồ Katniss, bọn chị không thể ăn tí hải sản nào trong nhiều tuần rồi.” Octavia nói “Em biết đấy, vì thời tiết ở quận 4 rất xấu.”

Đầu óc tôi kêu ong ong. Không có hải sản. Trong nhiều tuần. Từ quận 4. Sự nổi giận của đám đông rõ ràng đã bị che đậy trong suốt cuộc diễu hành Chiến thắng. Và đột nhiên tôi hoàn toàn chắc chắn là quận 4 đã nổi dậy.

Tôi bắt đầu đặt nghi vấn về những nỗi khổ cực khác nữa mà mùa đông này đã mang đến cho họ.

Họ chưa từng quen với việc thiếu thốn, nên việc ngừng cung cấp một chút thôi cũng ảnh hưởng tới họ.

Lúc tôi sẵn sàng mặc váy, những lời than thở về khó khăn khi phải ăn những loại thức ăn khác nhau – từ thịt cua tới khoai tây chiên rồi thịt xé – tạo cho tôi cảm giác về việc các quận có thể thực sự nháo loạn thật. Hải sản từ quận 4. Máy chạy điện từ quận 3. Và tất nhiên, vải lụa từ quận 8. Cái ý nghĩ về cuộc nổi loạn điện rộng như vậy khiến tôi run lên vì sợ hãi và kích động.

Tôi muốn hỏi họ thêm, nhưng Cinna lại xuất hiện, ôm lấy tôi và kiểm tra phần trang điểm. Sự chú ý của anh ấy tập trung ngay vào vết sẹo trên má. Theo cách nào đó tôi không tin anh ấy tin câu chuyện “trượt ngã trên băng”, nhưng anh ấy chẳng hề nghi ngờ gì. Cinna đơn giản chỉ thoa một chút phấn lên mặt tôi, và những gì bạn có thể thấy là sự biến mất của dấu sẹo. Dưới lầu, phòng khách đã được dọn dẹp và chiếu sáng cho việc chụp hình. Bà Effie đang có khoảng thời gian thích hợp để sắp xếp từng người đứng xung quanh, chỉ đạo chúng tôi như kẻ hoạch. Có thể đó là một việc tốt, vì có những sáu bộ trang phục và mỗi bộ yêu cầu mũ, giày, trang sức, kiểu tóc, cách trang điểm, bố cục và độ sáng riêng biệt. Dải băng mềm mại, bó hoa hồng và chiếc nhẫn nhỏ. Vải sa tanh màu ngà với hình vẽ in bằng vàng và hình cây cỏ. Một chuỗi kim cương, mạng che mặt nạm đá lấp lánh dưới ánh trăng. Chiếc áo lụa trắng nặng nề với tay áo buông từ cổ tay xuống sàn, cả những viên ngọc trai. Cứ mỗi khi một tấm hình có vẻ ổn, chúng tôi ngay lập tức di chuyển để chuẩn bị cho tấm tiếp theo. Tôi cảm tưởng mình như đồng bột nhào, đang bị nhào lộn và tạo hình hết lần này tới lần khác. Mẹ tôi gắng cho tôi ăn ít thức ăn và nhấp vài ngụm trà trong khi họ trang điểm cho tôi, nhưng lúc buổi chụp hình kết thúc, tôi trở nên đói rã rời và kiệt sức. Giờ tôi đang mong được dành thời gian cùng Cinna, nhưng bà Effie lôi kéo mọi người ra phía cửa và tôi phải đồng ý với lời hứa sẽ gọi điện lại.

Buổi tối cũng kết thúc. Chân tôi bị thương vì tất cả những đôi giày diên khùng kia, nên tôi từ bỏ toàn bộ ý nghĩ đi vào thị trấn. Thay vì thế tôi đi lên lầu và rửa trôi hết những lớp trang điểm, màu nhuộm, thuốc thử rồi đi xuống để hong khô tóc trước bếp lửa. Prim đã về nhà từ trường vào đúng lúc nhìn thấy được hai bộ trang phục cuối cùng, thủ thủ về chúng với mẹ tôi. Hai bọn họ dường như quá đỗi hạnh phúc về những bức hình. Khi tôi ngã ra nằm trên giường, tôi nhận ra đó là vì họ nghĩ điều ấy có nghĩa tôi bình an vô sự. Rằng Capitol làm ngơ trước việc tôi xen ngang vào cuộc hành xác bằng roi, vì không ai lại đi rước lấy rắc rối và tiêu tốn tiền bạc cho kẻ mà họ định giết chết. Phải rồi.

Trong cơn ác mộng, tôi đang mặc bộ váy cưới bằng lụa nhưng rách nát và vấy bùn. Cánh tay áo mắc vào các bụi gai và cành cây khi đang chạy vào rừng. Một đám sói đang ngày một tiến gần sát cho tới khi chúng sượt qua tôi với hơi thở nóng hổi và những chiếc răng nanh đang rõ rãi. Tôi hét lên tự làm thức chính mình.

Bình minh đã gần đến làm tôi khó chịu khi cố ngủ trở lại. Hơn nữa, hôm nay tôi thực sự phải ra ngoài và nói chuyện với ai đó. Gale thì sẽ không thể tới gần khu mỏ. Nhưng tôi cần ông Haymitch hay Peeta hay ai khác để chia sẻ những gánh nặng đã xảy đến với tôi kể từ lúc tôi tới khu hồ nước. Việc trốn ra ngoài, hàng rào có điện, một quận 13 tự lập, sự thiếu thốn của Capitol.

Mọi thứ.

Tôi dùng bữa sáng với mẹ và Prim rồi xông ra ngoài để tìm người tâm sự. Không khí trở nên ẩm áp với dấu hiệu của mùa xuân đáng mong đợi. Mùa xuân sẽ là thời điểm thích hợp cho một cuộc nổi dậy, tôi nghĩ thế. Mọi người cảm thấy đỡ yếu ớt hơn một khi mùa đông đi qua. Peeta không có nhà. Tôi đoán cậu ấy đã đi vào thị trấn rồi. Dù thế nhưng tôi ngạc nhiên khi trông thấy ông Haymitch đang loay hoay quanh chỗ bếp nấu sớm thế này. Tôi bước vào nhà mà không gõ cửa. Tôi có thể nghe thấy ông Haymitch đi lên cầu thang, lau chùi sàn nhà của ngôi nhà giờ đã không còn một vết bẩn nào. Ông Haymitch không uống rượu nữa nhưng

ông ấy trông không quá vững chãi. Tôi đoán những tin đồn về việc bà Ripper trở lại với công việc là đúng. Tôi nghĩ tôi nên để ông ấy đi nghỉ ngơi, nếu ông đề nghị đi bộ xuống thị trấn.

Giờ tôi và ông Haymitch có thể trao đổi theo lối tốc kí. Chỉ trong vài phút, tôi đã cập nhật tin tức cho ông và ông ấy cũng kể cho tôi nghe về những tin đồn xung quanh cuộc nổi dậy ở quận 7 và quận 11. Nếu linh cảm của tôi là đúng, điều đó có nghĩa là ít nhất gần nửa số quận đang cố phản loạn.

“Ông vẫn nghĩ là cuộc nổi loạn tại đây sẽ không hiệu quả?” tôi hỏi.

“Không hẳn vậy. Những quận khác họ rộng lớn hơn nhiều. Dù một nửa số người thu mình trong nhà nhưng dân phiên loạn vẫn dựng nên một cơ hội. Đây là quận 12, nó tùy thuộc vào tất cả chúng ta hoặc không có gì cả.” ông ấy nói.

Tôi chẳng hề nghĩ gì về điều đó. Làm thế nào mà chúng tôi đã bỏ qua được sức mạnh của số đông chứ. “Nhưng có lẽ vẫn còn vài khía cạnh nào đó?” tôi nài. “Có thể. Nhưng chúng ta nhỏ bé, yếu ớt và không phát triển vũ khí hạt nhân.” Haymitch nói có chút chế nhạo. Ông ấy không quá phấn khích với câu chuyện về quận 13 của tôi.

“Chà. Cháu cũng đã nghe họ làm những gì ở quận 8 rồi đấy. Cháu cũng thấy những gì mà người ta làm tại đây, không có sự xúi giục nào cả.” Nếu mọi thứ thực sự vượt ra khỏi tầm tay, ta nghĩ chúng sẽ không có vấn đề gì khi xóa sổ thêm một quận khác, như chúng đã làm với quận 13, “Cháu biết đấy, một cách làm gương cho kẻ khác.”

“Thế bác nghĩ quận 13 thực sự bị phá hủy rồi ạ? Ý cháu là, Bonnie và Twill đã đứng về cảnh quay hình con chim nhại.” tôi nói.

“Được rồi, nhưng nó chứng tỏ được gì? Không gì cả, thực sự thế. Có hàng đồng lí do để chúng sử dụng những đoạn phim cũ. Có thể nó trông hơi ấn tượng hơn. Điều đó đơn giản hơn nhiều đúng không? Vì chỉ cần bấm vài cái nút trong phòng điều khiển hơn mà nhào ra ngoài và quay phim nó?” ông ấy nói “Ý tưởng về một quận 13 bằng cách nào đó đã phục dựng lại và Capitol đã lừa nó đi ư? Nghe như kiểu một loại tin đồn mà những kẻ đang tuyệt vọng cố bám víu vào vậy.”

“Cháu biết. Cháu chỉ hi vọng thế” tôi đáp.

“Chính xác rồi. Cháu đang tuyệt vọng mà” Ông Haymitch nói.

Tất nhiên tôi chẳng tranh luận gì vì ông ấy đã đúng. Prim trở về từ trường và mừng quỳnh lên cùng phấn khích. Các giáo viên thông báo rằng tối nay sẽ có chương trình tài liệu, “Em nghĩ nó sẽ là về những bức ảnh của chị.”

“Không thể Prim à. Họ chỉ chiếu phần hình ảnh ngày hôm qua.” tôi nói với em ấy.

“Chà, đó là những gì mọi người thấy thôi.” em nói.

Tôi đang hi vọng là Prim đã sai. Tôi không có thời gian để chuẩn bị tư tưởng cho Gale về bất cứ cái gì trong chuyện này cả. Kể từ buổi hành hình, tôi chỉ nhìn thấy anh ấy khi Gale tới nhà để mẹ tôi kiểm tra xem anh ấy lành vết thương tới đâu rồi. Anh thường lên kế hoạch bảy ngày một tuần ở khu mỏ. Trong vài phút riêng tư mà chúng tôi có được, khi tôi đi cùng anh quay lại thị trấn, tôi đã nắm được tình trạng bất ổn do phiên loạn ở quận 12 đã bị dẹp tan bởi sự trừng trị thẳng tay của Thread. Ông ta biết tôi sẽ không chạy trốn. Nhưng ông ta chắc cũng biết nếu chúng tôi không nổi dậy ở quận 12, tôi được định rằng sẽ thành cô dâu của Peeta. Quan sát tôi đi lòng vòng trong trang phục lộng lẫy trên TV... ông ta có thể làm gì với việc đó chứ?

Khi chúng tôi tập trung quanh TV vào lúc bảy giờ ba mươi, tôi ngộ ra rằng Prim đã đúng. Cũng đủ để chắc chắn điều đó, khi có một gã Caesar Flickerman đang phát biểu trước đám đông chỉ-trong-phòng-đứng trước trung tâm Huấn luyện, nói chuyện với một nhóm người đang tán thưởng về hôn lễ sắp tới của tôi. Hắn ta giới thiệu về Cinna, người đã trở thành một ngôi sao chỉ trong một đêm với những bộ trang phục dành cho tôi trong đấu trường, và sau một phút tán gẫu có vẻ khá tự nhiên, chúng tôi cùng hướng sự chú ý lên màn hình lớn. Giờ tôi đã thấy họ làm thế nào mà chụp hình tôi mới hôm qua và chiếu được phần đặc biệt vào tối nay. Đầu tiên, Cinna thiết kế mười hai bộ trang phục cưới. Từ đó, sẽ có một giai đoạn thu hẹp lại số các mẫu thiết kế, may các bộ váy, và chọn phụ kiện. Có vẻ như, ở Capitol, có vô vàn cơ hội để bầu chọn cho

những thứ mà bạn thích tại mỗi sân khấu. Việc này lên tới đỉnh điểm với những tấm ảnh của tôi trong sáu bộ trang phục cuối cùng, điều mà tôi chắc chắn là không hề tốn thời gian để thêm chúng giữa buổi trình diễn. Mỗi tấm gặp phải phản ứng dữ dội từ phía đám đông. Mọi người hò hét và cổ vũ cho bộ mà họ thích, la ó những bộ mà họ không ưa. Bầu chọn, và có thể cá cược người thắng cuộc, mọi người vẻ như rất đầu tư vào những bộ trang phục cuối của tôi. Dõi theo cảnh đó thật kì dị khi tôi nghĩ về việc làm thế nào mà tôi không bao giờ bức mình khi phải thử một bộ trang phục trước khi những chiếc máy quay tới. Gã Caesar thông báo rằng những nhóm tham gia phải rút ra kết quả bình chọn cuối cùng vào buổi trưa ngày tiếp theo. “Hãy mang Katniss Everdeen thật thời trang tới lễ cưới!” Hắn ta hò la với đám đông. Tôi gần như muốn tắt phụt chiếc TV, nhưng sau đó Caesar nói với chúng tôi hãy ở lại để chuyển sang một sự kiện lớn khác cho buổi tối nay “Đúng thế, năm nay sẽ là lễ kỉ niệm thứ bảy mươi lăm của Đấu trường sinh tử, có nghĩa rằng đây là thời điểm dành cho công cuộc Đẹp yên đường phố lần thứ ba của chúng ta.”

“Họ sẽ làm gì?” Prim thắc mắc, “Nó chưa xảy ra nhiều tháng qua.”

Chúng tôi quay lại phía mẹ tôi, người đang có biểu lộ nghiêm trang và lạnh lùng, như thể bà đang nhớ ra điều gì đó. “Đó chắc là buổi diễn thuyết về chương trình.” Bài thánh ca vang lên và cổ họng tôi nghẹn cứng lại khi tổng thống Snow đột ngột lên sân khấu. Theo sau ông ta là một chàng trai trẻ mặc bộ comple trắng bệ một chiếc hộp gỗ trông đơn giản. Bài thánh ca kết thúc, tổng thống Snow bắt đầu phát biểu, để gợi nhớ cho chúng tôi về thời kì đen tối từ khi đấu trường được sinh ra. Khi những luật lệ cho cuộc đấu được thiết lập, họ ra một lệnh rằng cứ hai mươi lăm năm lễ kỉ niệm sẽ được đánh dấu bằng một cuộc Đẹp yên đường phố. Nó có thể gọi là bản tường thuật huy hoàng về Đấu trường, để lật lại kí ức về những kẻ đã bị giết chết bởi cuộc nổi loạn toàn quận. Những ngôn từ này có thể không đúng lắm, vì tôi ngờ là vài quận hiện đang nổi loạn ngay rồi.

Tổng thống tiếp tục kể cho chúng tôi điều gì đã xảy ra với những cuộc đẹp yên đường phố trước đó.

“Vào lễ kỉ niệm thứ hai lăm, như một lời nhắc nhở tới dân phiến loạn rằng những đứa trẻ nhà họ đang chết dần đi vì lựa chọn khởi xướng bạo lực của chính họ, mỗi quận đã buộc phải tổ chức bầu cử và bình chọn cho những vật tế đại diện cho quận đó”

Tôi muốn biết nó sẽ có cảm giác thế nào. Chọn ra những đứa trẻ phải bị giết. Tôi nghĩ thật kinh khủng khi bị phản bội bởi chính những người thân hơn là tên của bạn được bốc từ quả cầu tuyển người.

“Vào lễ kỉ niệm thứ năm mươi,” Tổng thống tiếp tục “Như một lời nhắc nhở tới mỗi công dân Capitol rằng có hai kẻ phiến loạn đã chết, mỗi quận được yêu cầu cử gấp đôi số vật tế.”

Tôi tưởng tượng ra việc phải đối mặt với bãi chiến trường có bốn bảy người thay vì hai ba người. Những cú đánh sẽ nặng hơn, ít hi vọng hơn và cuối cùng là nhiều hơn những đứa trẻ sẽ chết. Đó chính là năm mà ông Haymitch đã thắng...

“Mẹ có một người bạn đã ra đi vào năm đó.” Mẹ tôi nói nhẹ nhàng, “Maysilee Donner. Bố mẹ của cô ấy sở hữu một tiệm bánh bao. Họ đã gửi cho mẹ con chim hót của cô sau đó. Một con chim bạch yến.”

Prim và tôi trao đổi cái nhìn cho nhau. Đây là lần đầu tiên chúng tôi nghe chuyện về Maysilee Donner. Có lẽ bởi vì mẹ tôi biết chúng tôi muốn hiểu rõ hơn cô ấy đã chết thế nào.

“Và giờ chúng ta sẽ long trọng tổ chức cuộc Đẹp yên đường phố,” Tổng thống nói. Chàng trai nhỏ thó trong bộ trang phục trắng bước lên phía trước, giơ ra chiếc hộp khi cậu ta đã mở nắp ra. Chúng tôi có thể thấy những dây phong bì vàng trắng thóm và dựng đứng lên. Bất cứ ai nghĩ ra hệ thống đẹp loạn đường phố đã phải chuẩn bị hàng thế kỉ cho Đấu trường sinh tử. Ngay tổng thống tháo rời một chiếc phong bì được đánh dấu rõ ràng một con số 75. Ông ấy lướt ngón tay xuống dưới nắp phong bì và rút ra một mẩu giấy vuông nhỏ. Không do dự gì, ông ấy đọc to lên “Vào lễ kỉ niệm thứ bảy lăm, như một lời nhắc nhở đến đám dân nổi loạn rằng sức mạnh lớn lao nhất trong chúng cũng không thể vượt qua quyền lực của Capitol, những vật tế nam và nữ sẽ bị chọn từ danh sách những người chiến thắng hiện nay.”

Mẹ tôi thốt ra một tiếng kêu nhỏ và Prim úp mặt vào hai bàn tay, nhưng tôi có cảm giác giống với những người tôi nhìn thấy trong đám đông trên TV. Hơi rối trí. Nó có nghĩa là gì? Những người chiến thắng hiện tại?

Rồi tôi đã hiểu ra nó có ý nghĩa gì. Ít nhất là với tôi. Quận 12 chỉ có ba người chiến thắng hiện tại để chọn lựa. Hai nam. Một nữ...

Tôi sẽ quay lại trường đấu lần nữa.

15. Phần 2 - Chương 13

Chương 13:

Cơ thể tôi phản ứng trước tâm trí tôi và tôi chạy ào ra khỏi cửa, băng qua những bãi cát ở Làng chiến thắng, tận sâu vào nơi mịt mù phía xa kia. Hơi ẩm từ nền đất sũng nước làm ướt đầm tất tôi và tôi sợ cả cái đau nhức vì lạnh buốt của những cơn gió, nhưng tôi không dừng lại. Tới đâu? Đi tới đâu? Tất nhiên là vào khu rừng. Tôi đã tới được chỗ hàng rào trước khi tiếng vo vo làm tôi nhớ lại tôi đã bị bắt thế nào. Tôi lùi lại phía sau, thở hổn hển, nhấc gót chân, rồi lại đáp xuống đất.

Việc tiếp theo tôi biết là cả người tôi được đỡ bằng hai bàn tay và đầu gối xuống hầm chứa rượu của một trong số các ngôi nhà hoang ở Làng chiến thắng. Những tia sáng của ánh trăng mờ nhạt chiếu vào qua những ô cửa sổ hình vòm trên đầu. Tôi thấy lạnh, ướt nhẹp và choáng váng, nhưng nỗ lực trốn thoát không làm được gì để đánh bại sự kích động đang lớn lên trong tôi. Nó sẽ nhấn chìm tôi nếu nó không được giải thoát. Tôi cuộn tròn vạt trước của chiếc áo sơ mi, nhét nó vào trong miệng và bắt đầu hét lên. Việc này tiếp diễn trong bao lâu, tôi cũng không biết nữa. Nhưng khi tôi ngừng lại, giọng nói gần như mất hẳn. Tôi cuộn người về một bên và nhìn chăm chăm vào vết loang lổ của ánh trăng in trên sàn xi măng. Quay trở lại đấu trường. Quay trở lại nơi chật chội chứa những cơn ác mộng. Đó là nơi tôi sẽ tới. Tôi phải thừa nhận rằng tôi không thấy điều ấy sẽ diễn ra. Mà tôi nhìn thấy vô số những thứ khác. Bị làm cho bề mặt công khai, bị tra tấn và hành hình. Rồi chạy trốn vào nơi hoang vu, bị truy đuổi bởi những tên canh giữ và tàu chiến. Kết hôn với Peeta với những đứa trẻ của chúng tôi bị buộc phải tham gia vào đấu trường. Nhưng không bao giờ chính bản thân tôi lại phải lần nữa trở thành người chơi trong đấu trường. Tại sao vậy? Vì không hề có tiền lệ. Những người chiến thắng không bị tuyển chọn cho đến hết cuộc đời. Đó là một thỏa thuận nếu bạn thắng cuộc. Cho tới bây giờ.

Ở đây có vài tấm khăn trải giường được người ta lột xuống khi sơn tường. Tôi kéo nó qua người như một tấm chăn. Phía xa xa, có ai đó đang gọi tên tôi. Nhưng ở khoảnh khắc hiện tại, tôi miễn cho bản thân khỏi việc nghĩ tới thậm chí cả thứ tôi yêu quý nhất. Tôi chỉ nghĩ tới chính bản thân mình. Và những điều giả dối trước tiên. Tấm chăn thật cứng nhưng vẫn giữ được ấm. Các cơ của tôi giãn ra, tim tôi đập nhịp chậm lại. Tôi nhìn thấy chiếc hộp gỗ trên tay của chàng trai nhỏ bé đó, còn tổng thống Snow đang mở chiếc phong bì vàng. Có phải nó thực sự là thứ được Hội đẹp loạn đường phố viết nên từ 75 năm trước hay không? Có vẻ không hẳn là như vậy. Nó chỉ là một câu trả lời quá hoàn hảo về những rắc rối một khi đối mặt với Capitol trong thực tại. Tổng khứ được tôi và khuất phục các quận khác, tất cả chỉ cần trong một chiếc hộp nhỏ bé gọn ghẽ!

Tôi nghe tiếng tổng thống Snow vang lên trong tâm trí: “Vào lễ kỉ niệm thứ bảy lần, như một lời nhắc nhở đến đám dân nổi loạn rằng sức mạnh lớn lao nhất trong chúng cũng không thể vượt qua quyền lực của Capitol, những vật tế nam và nữ sẽ bị chọn từ danh sách những người chiến thắng hiện nay.”

Phải rồi, những người chiến thắng là sức mạnh lớn lao nhất của chúng tôi. Họ là những kẻ đã sống sót trong trường đấu và thoát ra được khỏi nút thông lọng của sự nghèo đói đang bóp nghẹt số còn lại trong chúng tôi. Họ, hay tôi nên nói là chúng tôi, là hiện thân của niềm hi vọng ở nơi mà không còn chút hi vọng nào. Và giờ hai mươi ba con người trong số chúng tôi sẽ bị giết hại để chứng tỏ rằng niềm hi vọng đó là bao nhiêu ảo tưởng. Tôi mừng vì tôi chiến thắng vào năm trước đó. Nói cách khác là tôi biết tất cả những người chiến thắng, không phải chỉ bởi vì tôi đã nhìn thấy họ trên TV mà vì họ còn là những khách mời trong mỗi cuộc đấu. Mặc dù họ không dày dạn kinh nghiệm như ông Haymitch luôn thế, thì hầu như tất cả phải quay trở lại Capitol mỗi năm cho sự kiện này. Tôi nghĩ rằng rất nhiều trong số họ là bạn của nhau. Trong khi đó người bạn duy nhất mà tôi sẽ phải lo lắng về việc bị giết sẽ là Peeta hay ông Haymitch. Peeta hoặc ông

Haymitch! Tôi ngồi thẳng dậy, hất tung chiếc chăn. Cái gì vừa xẹt qua đầu tôi vậy? Chưa từng có tình huống nào mà tôi phải giết Peeta hay ông Haymitch cả. Nhưng một trong hai bọn họ sẽ phải ở trên trường đấu với tôi, đó mới là thực tế. Họ có lẽ thậm chí còn chưa quyết định xem ai mới là người sẽ tham gia. Bất cứ ai được chọn trước, người còn lại sẽ có lựa chọn tình nguyện được thay thế. Tôi đã biết điều gì sẽ tiếp diễn. Peeta sẽ yêu cầu ông Haymitch để cậu ấy vào trường đấu với tôi dù có chuyện gì đi nữa. Vì lợi ích của tôi. Để bảo vệ tôi. Tôi đi loay quanh chỗ hầm chứa rượu tìm kiếm một lối ra. Làm thế nào mà tôi lại lọt vào chỗ này được nhỉ? Tôi lần mò bước chân tới khu bếp và nhìn thấy ô cửa sổ bằng kính trên cánh cửa lớn đã bị vỡ. Chắc đó là lí do mà tay tôi chảy máu. Tôi nhanh chóng quay trở lại vào màn đêm và cầm đầu đi về phía nhà ông Haymitch. Ông ấy đang ngồi một mình ở bàn bếp, với một chai rượu trắng đã với một nửa ở trên một tay, tay kia cầm một con dao. Say như một kẻ điên vậy.

“À, cô gái đây rồi. Thật mệt mỏi. Cháu cuối cùng đã tính toán xong chưa hả cháu yêu? Làm việc cật lực rồi cháu sẽ không phải bước đi một mình? Và giờ cháu ở đây để hỏi ta... cái gì vậy?” ông ấy nói.

Tôi không đáp lại. Cánh cửa sổ mở toang và cơn gió cửa vào người tôi như thể tôi vẫn đang ở ngoài trời.

“Ta sẽ thừa nhận rằng, việc này dễ hơn đối với một chàng trai. Cậu ta đã ở đây trước khi ta cạy được cái nắp chai, cầu xin ta cho một cơ hội để tham gia vào. Nhưng cháu có thể sẽ nói gì nhỉ?” Ông ấy bắt chước giọng của tôi “Thế chỗ cậu ấy đi nào bác Haymitch, vì tất cả mọi thứ đều phải công bằng, cháu muốn Peeta có được chiến công trong phần đời còn lại của cậu ấy hơn là ông, đúng không?”

Tôi cắn môi vì khi ông ấy nói ra điều đó, tôi sợ rằng đó là những lời tôi thực sự muốn nói. Để Peeta được sống sót, dù nó có nghĩa là ông Haymitch phải chết. Không, tôi không muốn vậy. Ông ấy rất gây khó chịu, tất nhiên rồi, nhưng giờ Haymitch là gia đình tôi. Tôi suy nghĩ về việc tôi đến để làm gì. Tôi muốn điều gì ở đây?

“Cháu đến để uống rượu” tôi đáp.

Ông Haymitch bật cười thật lớn và lần chai rượu trên bàn đến trước mặt tôi. Tôi xắn cao tay áo và nốc vài ngụm trước khi nuốt xuống. Phải mất vài phút để tôi trấn tĩnh lại mình, rồi sau đó mắt mũi tôi trào ra. Nhưng trong người tôi, thứ chất lỏng đó cảm giác như những ngọn lửa đang cháy và tôi thích nó.

“Có lẽ nên là bác mới phải.” tôi nói như kiểu nó-là-điều-thực-tế khi kéo chiếc ghế bành ra. “Dù sao thì bác cũng ghét cuộc sống này.”

“Rất đúng,” Ông Haymitch nói, “Và vì lần trước ta đã cố cứu sống cháu....nên dường như nó giống với việc lần này ta bị bắt ép phải cứu cậu bé.”

Thêm một điểm tốt nữa.” Tôi nói, quệt mũi và lại nhấp chai rượu.

“Lí lẽ của Peeta là vì ta đã chọn cháu, thì giờ ta đang nợ cậu ấy. Bất cứ điều gì cậu ấy muốn. Và những gì cậu ấy muốn là cơ hội được tham gia lần nữa để bảo vệ cháu.” Ông Haymitch nói.

Tôi biết điều đó. Theo cách này, Peeta không có gì khó đoán cả. Trong khi tôi chờ người trên sàn nhà của hầm chứa rượu, chỉ nghĩ tới bản thân, thì cậu ấy lại ở đây, suy nghĩ cho tôi. Xấu hổ chưa hẳn là một từ chính xác để miêu tả cảm giác của tôi.

“Cháu có thể sống hàng trăm cuộc đời nhưng không thể xứng đáng với cậu ấy, cháu biết không?” ông Haymitch nói.

“Phải, phải.” Tôi nói cộc cằn, “Không còn nghi ngờ gì, cậu ta chính là kẻ vượt trội hơn trong bộ ba chúng ta. Thế, bác định sẽ làm gì?”

“Ta không biết nữa,” Haymitch thở dài, “Có lẽ là quay lại cuộc đấu với cháu nếu ta có thể. Nếu tên ta được đọc lên trong buổi tuyển người, sẽ không có vấn đề gì đâu. Cậu ta sẽ tình nguyện thế chỗ ta thôi.”

Chúng tôi ngồi một lúc trong im lặng.

“Sẽ thật tệ nếu bác ở trong trường đấu đúng không? Quen biết tất cả những người khác?” tôi nói “Ồ, ta nghĩ chúng ta có thể trông mong vào việc bất cứ nơi nào có ta thì sẽ không thể chịu đựng nổi.” Ông ấy gật gù trên chiếc chai.

“Giờ ta có thể lấy lại nó không?”

“Không.” Tôi đáp, vòng tay quanh chai rượu.

Ông Haymitch lôi ra một chai khác từ dưới bàn và vặn nắp chai. Nhưng tôi nhận ra tôi không chỉ tới đây để uống rượu. Có vài điều gì đó khác nữa tôi muốn từ ông Haymitch “Được rồi, cháu vừa biết là cháu định nói gì rồi.” tôi nói “Nếu Peeta và cháu cùng vào trong đấu trường, lần này chúng ta sẽ cố giữ cậu ấy sống sót.” Có vài tia lóe lên trong đôi mắt đỏ ngầu của ông. Sự đau đớn.

“Như bác nói, mọi việc sẽ trở nên tồi tệ bất kể bác có cắt nhỏ nó ra thế nào. Và bất cứ điều gì mà Peeta muốn, thì cũng tới lượt cậu ấy cần được bảo vệ. Cả hai chúng ta đều nợ cậu ấy điều đó” Giọng tôi chuyển sang nói lí lẽ.

“Còn nữa, Capitol rất ghét cháu, họ nghĩ giờ cháu tốt hơn là chết đi. Cậu ấy có thể vẫn còn cơ hội. Làm ơn, bác Haymitch. Nói bác sẽ giúp cháu đi.” Ông ấy cau mày nhìn chai rượu, đánh giá lời nói của tôi. “Được rồi.” cuối cùng ông ấy cũng nói.

“Cảm ơn bác.” Tôi đáp. Giờ tôi nên tới gặp Peeta, nhưng tôi không muốn thế. Đầu tôi đang xoay vòng vòng bởi thứ rượu mạnh và tôi không tỉnh táo, ai biết ông ấy có thể khiến tôi đồng ý điều gì chứ? Không, giờ tôi phải về nhà để đối mặt với mẹ tôi và Prim. Khi tôi loạng choạng đi từng bước về nhà, cửa trước đang mở và Gale kéo tôi vào vòng tay anh “Anh đã làm. Chúng ta đáng nhẽ nên bỏ đi khi em nói thế” anh thì thầm.

“Không.” tôi đáp. Tôi gặp khó khăn trong việc tập trung và rượu tiếp tục trào ra khỏi chai và đổ xuống phía sau áo khoác của Gale, nhưng có vẻ anh ấy không để ý lắm.

“Không quá muộn đâu.” anh ấy nói.

Qua vai anh, tôi nhìn thấy mẹ và Prim đang giữ chặt lấy nhau trên ngưỡng cửa trước. Chúng tôi chạy trốn đi. Họ sẽ chết. Và giờ tôi lại nhờ cậy Peeta bảo vệ mình. Hết phải bàn cãi.

“Phải rồi, chưa muộn.” Đầu gối tôi chực ngã và anh nâng tôi dậy. Khi chất cồn đánh gục đầu óc tôi, tôi nghe thấy tiếng chai thủy tinh bị vỡ trên sàn nhà. Điều này thật thích hợp vì tôi rõ ràng là mất đi nhận thức về mọi thứ. Khi tỉnh dậy, tôi chỉ chực chạy vào toilet trước khi thứ rượu trắng như xuất hiện trở lại. Nó như thiêu đốt cả khi dâng lên lẫn trôi xuống, và mùi vị thì kinh khủng gấp đôi. Tôi run rẩy và đổ mồ hôi khi nôn xong nhưng ít nhất là hầu như các chất đã ra khỏi cơ thể tôi. Dù vậy nó cũng đủ ngấm vào máu, dẫn tới cơn đau đầu như búa bổ, miệng khô nứt và dạ dày đang sôi sùng sục.

Tôi mở vôi hoa sen và đứng dưới dòng nước ấm áp chừng một phút trước khi tôi nhận ra là mình vẫn còn mặc quần áo lót. Mẹ tôi chắc chỉ cởi quần áo tắm bên ngoài và nhét tôi vào giường. Tôi vớt chỗ quần áo lót bị ướt vào bồn và đổ dầu gội lên đầu. Tay tôi đau nhói và đó là lúc tôi để ý thấy những mảnh gỗ, nhỏ và đều, xuyên vào một bên lòng bàn tay và dựng đứng ở mặt bên của tay còn lại. Tôi ngờ ngợ nhớ ra đã làm vỡ chiếc cửa sổ bằng kính tối qua. Tôi lau chùi từ đầu tới chân, chỉ dừng lại để xả dưới làn nước. Nước hầu như chỉ bắn ở trên mặt và trôi xuống đường ống cùng với bong bóng xà phòng thơm ngào ngạt.

Cuối cùng khi đã sạch sẽ, tôi với lấy cái áo choàng tắm và quay lại phía giường ngủ, mặc kệ mái tóc còn đang nhỏ nước. Tôi chui xuống dưới chiếc chăn, chắc chắn một điều rằng cảm giác này như kiểu bị hạ độc vậy. Tiếng bước chân đi trên bậc thang gợi lại cảm giác hoảng sợ của tôi tối qua. Tôi chưa sẵn sàng để gặp mẹ và Prim. Tôi phải bình tĩnh để can đảm và an lòng về con đường mà tôi đã đi khi chúng tôi nói lời tạm biệt vào ngày tuyển người trước đó. Tôi phải mạnh mẽ. Tôi phải đấu tranh với một thái độ ngay thẳng, vén mái tóc còn ướt khỏi hai bên thái dương đang đau nhói, dốc hết sức cho việc đối mặt này. Rồi mẹ và Prim xuất hiện trên ngưỡng cửa, tay cầm ấm trà và ổ bánh mì, khuôn mặt thì tràn đầy sự quan tâm. Tôi mở miệng, định mở lời với vài câu chuyện đùa cợt, nhưng lại bật khóc. Thật quá sức để trở nên mạnh mẽ.

Mẹ tôi ngồi bên một mép giường còn Prim bò lên ngồi ngay cạnh tôi rồi hai người ôm lấy tôi, cất lên tiếng nói nhẹ nhàng cho tới khi tôi gần như khóc rống lên. Sau đó Prim đi lấy một chiếc khăn lau khô tóc cho tôi, chải thẳng chỗ tóc bị rối trong khi mẹ rót trà và bánh mì cho tôi. Họ mặc cho tôi bộ đồ ngủ ấm áp, đắp thêm nhiều chăn cho tôi và tôi lại thiếp đi.

Khi tỉnh lại tôi có thể nhìn ánh nắng ngoài trời để biết giờ đã quá trưa. Có một cốc nước trên chiếc bàn

canh giường và tôi uống từng ngụm về rất khát. Dạ dày và đầu tôi vẫn không tỉnh táo nhưng khá hơn nhiều lúc chúng mới ngấm rượu. Tôi đứng dậy, mặc quần áo và buộc lại mái tóc. Trước khi xuống lầu, tôi dừng bước trên đầu cầu thang, cảm thấy hơi xấu hổ về cách mà tôi xử lý thông tin về Cuộc đẹp loạn đường phố. Cuộc trốn chạy lang thang, uống rượu với ông Haymitch, rồi khóc. Bị rơi vào tình huống như vậy, tôi đoán tôi xứng đáng với một ngày được hưởng đặc ân. Dù thế nhưng tôi mừng là các máy ghi hình không ở đây.

Khi xuống dưới lầu, mẹ tôi và Prim lại ôm tôi lần nữa, nhưng họ không quá bày tỏ cảm xúc. Tôi biết họ đang giấu nhiều chuyện để khiến mọi thứ trở nên dễ dàng với tôi. Nhìn khuôn mặt Prim xem, thật khó tưởng tượng em ấy là cô gái nhỏ bé yếu đuối mà tôi bỏ lại phía sau trong buổi tuyển chọn chín tháng trước. Sự kết hợp giữa thử thách và tất cả những thứ – về tàn bạo của quận, cuộc diễu hành đầy rẫy bệnh tật và thương tổn mà em phải tự chữa cho mình khi mẹ tôi quá bận rộn – những thứ này đã làm cho em như tăng thêm nhiều tuổi. Em cũng trưởng thành hơn một chút; chúng tôi thực ra giờ đã cao gần bằng nhau, nhưng đó không phải là thứ làm em như thêm nhiều tuổi.

Mẹ múc ra một chén nước súp cho tôi và tôi hỏi mẹ thêm chén thứ hai cho ông Haymitch. Rồi tôi băng qua bãi cát tới nhà ông ấy. Ông ấy chỉ mới ngủ dậy và nhận lấy bát nước mà không bình luận thêm gì. Chúng tôi ngồi đó, gần như im lặng, nhấp ngụm nước súp và ngắm nhìn mặt trời lên qua ô cửa sổ phòng khách nhà ông. Tôi nghe thấy ai đó đang bước đi lên lầu và cho đó là bà Hazelle, nhưng vài phút sau Peeta bước xuống và sau cùng quăng một thùng các tông toàn chai rượu rỗng xuống mặt bàn.

“Đây, xong.” Cậu ấy nói.

Những chiếc chai thu hút mọi sự chú ý của ông Haymitch, nên tôi lên tiếng.

“Cái gì xong?”

“Tớ đã đổ hết rượu xuống ống cống.” Peeta nói.

Điều đó dường như làm ông Haymitch giật nảy lên khỏi trạng thái sững sờ và ông thọc tay vào cái hộp với vẻ không thể tin nổi.

“Cậu đã làm gì cơ?”

“Tớ quăng đi một lô rồi.” Peeta nói.

“Ông ấy rồi sẽ mua nhiều hơn thôi.” Tôi nói.

“Không đâu” Peeta đáp “Tớ đã đi xuống chỗ bà Ripper sáng nay và bảo với bà ấy tớ sẽ lật tung chỗ bà ấy trong một khắc nếu bà ấy bán rượu cho cả hai người. Tớ cũng thanh toán cho bà ấy nữa, đó là kế sách tốt, nhưng tớ không nghĩ bà ấy lại muốn quay lại với sự giam cầm của bọn lính canh đâu.”

Ông Haymitch giật lấy con dao nhưng Peeta lại làm chệch nó đi quá dễ dàng. Sự cáu giận dâng lên trong tôi “Những gì ông ấy làm không phải là việc của cậu.”

“Đó hoàn toàn là việc của tớ. Dù nó gây bất hòa nhưng cả hai chúng ta sẽ phải ở trong đấu trường lần nữa với kẻ còn lại sẽ là người cố vấn. Chúng ta không thể có một kẻ nghiện rượu trong nhóm được. Đặc biệt càng không phải là cậu, Katniss.” Peeta nói với tôi.

“Gì cơ?” tôi lắp bắp về cảm phần. Điều đó sẽ thuyết phục hơn nếu tôi vẫn không quá choáng váng.

“Tối qua là lần duy nhất tớ uống say.” “Phải rồi, và hãy xem dáng vẻ của cậu đi.” Peeta đáp.

Tôi không biết tôi đã trông đợi điều gì vào lần gặp đầu tiên với Peeta sau buổi tuyên bố. Vài cái ôm hôn. Có lẽ cả sự thoải mái nữa. Không phải thế này. Tôi quay sang ông Haymitch “Đừng lo. Cháu sẽ mang cho ông thêm nhiều rượu.”

“Rồi tớ sẽ vác hai người lên. Và để hai người tỉnh dậy trong kho hàng.” Peeta nói.

“Cách giải quyết cho việc này là gì?” ông Haymitch hỏi.

“Cách giải quyết là hai người sẽ trở về nhà từ Capitol. Một là cố vấn và một là kẻ chiến thắng.” Peeta nói, “Bà Effie đã gửi cháu tất cả cuộc phim về toàn bộ những kẻ chiến thắng còn sống. Chúng ta sẽ xem trận đấu của họ và học hỏi mọi thứ về cách họ chiến đấu thế nào. Chúng ta sẽ tăng cân và trở nên khỏe mạnh.

Rồi bắt đầu hành động như những kẻ nhà nghề. Một trong chúng ta sẽ trở thành nhà vô địch lần nữa bất kể có thích hay không.” Cậu ta xông ra khỏi phòng, đóng sầm cửa trước.

Ông Haymitch và tôi co người lại vì tiếng đóng cửa.

“Cháu không thích những người tự cho là mình đúng.” tôi nói.

“Như việc gì?” ông Haymitch hỏi, bắt đầu hớp phần còn lại của chiếc chai rỗng.

“Bác và cháu. Đó là những kẻ mà cậu ấy định cho về nhà.” Tôi nói.

“Chà, sau đó chúng ta sẽ cười nhạo cậu ta.” Ông Haymitch đáp.

Nhưng vài ngày sau, chúng tôi nhất trí sẽ hành động như những kẻ chuyên nghiệp vì đó cũng là cách tốt nhất để khiến Peeta sẵn sàng. Mỗi tối chúng tôi cùng xem những đoạn băng cũ về các cuộc đấu mà những người chiến thắng còn đang sống sót đã giành được. Tôi nhận ra chúng tôi chưa bao giờ chạm trán bất cứ ai trong số họ ở cuộc Diễu hành chiến thắng – một kiểu hồi tưởng quá khứ thừa thãi. Khi tôi nêu nó ra, ông Haymitch nói việc tổng thống Snow không muốn nhất là tạo dịp cho Peeta và tôi, đặc biệt là tôi, liên kết với những kẻ vô địch khác ở những quận có khả năng nổi loạn. Những kẻ chiến thắng có một vị trí đặc biệt và nếu họ ra mặt để ủng hộ việc tôi thách thức Capitol, nó sẽ trở nên nguy hiểm về mặt chính trị. Khi thích nghi với thời cuộc, tôi nhận ra một vài trong số những đối thủ có thể là những người già cả đều chắc chắn và bình tĩnh. Peeta đã thu thập được nhiều điều cần lưu ý, ông Haymitch tự nguyện cung cấp thông tin về tính cách của những người đã chiến thắng, và dần dần chúng tôi cũng bắt đầu biết về khả năng cạnh tranh của mình.

Mỗi sáng chúng tôi đều tập thể dục để làm tăng cường sức khỏe cho cơ thể. Chúng tôi chạy, nâng các thứ và kéo dãn các cơ. Vào mỗi buổi chiều chúng tôi thực hành kỹ năng chiến đấu, phi dao, đấu tay đôi; tôi thậm chí còn dạy họ trèo cây. Thực ra, những vật thể không nhất thiết phải huấn luyện, nhưng không ai ngăn cản chúng tôi cả. Thậm chí vào những năm chính thức, những vật thể từ quận 1, 2 và 4 còn có thể sử dụng giáo mác và gươm. Việc này không gì có thể sánh được.

Sau tất cả những năm tháng bị ngược đãi, cơ thể ông Haymitch không chịu cải thiện. Ông ấy vẫn khá khỏe mạnh, nhưng một quãng đường chạy ngắn nhất vẫn làm ông ấy lão đảo. Và bạn sẽ nghĩ một kẻ từng ngủ hàng đêm với một con dao thực ra có thể đánh sập một bên nhà bằng một tay, nhưng tay ông ấy bị run tới nỗi nó mất hàng tuần để đạt được như thế.

Dù vậy Peeta và tôi lại vượt trội hơn dưới chế độ ăn mới. Nó mang đến cho tôi vài thứ để làm. Nó mang đến cho chúng tôi nhiều thứ để làm bên cạnh việc chấp nhận bị đánh bại. Mẹ tôi khép chúng tôi vào một chế độ dinh dưỡng đặc biệt để tăng cân. Còn Prim thì chữa trị những cơ bắp bị sưng tấy. Madge lên đem cho chúng tôi những tờ báo của Capitol từ bố cô ấy. Những dự đoán ai là nhà vô địch trong các nhà vô địch làm chúng tôi thấy đang đứng giữa những kẻ đã chắc thắng. Thậm chí Gale cũng tham gia vào các ngày chủ nhật, dù không dành sự yêu mến với Peeta hay ông Haymitch, và dạy chúng tôi tất cả những gì anh biết về bẫy lưới. Điều đó thật kì quặc với tôi khi phải đối thoại với cả Peeta và Gale nhưng có vẻ như họ bỏ qua một bên tất cả những vấn đề có liên quan tới tôi. Một tối, khi tôi đi bộ cùng Gale trở lại thị trấn, anh cũng thừa nhận rằng “Sẽ tốt hơn nếu bác ấy có thể dễ dàng ghét bỏ.”

“Nói với em về việc đó đi.” tôi đáp “Nếu em chỉ ghét ông ấy trong cuộc đấu thì tất cả chúng em giờ sẽ không phải ở trong đồng hỗn độn này. Ông ấy sẽ chết và em sẽ tự mình là kẻ chiến thắng bé nhỏ.”

“Và rồi chúng ta sẽ ở đâu, Katniss?” Anh Gale hỏi.

Tôi dừng lại, không biết nói gì. Tôi sẽ ở đâu với người bác “giả vờ” ấy, người mà sẽ không là bác của tôi nữa nếu không phải là vì Peeta? Ông sẽ vẫn hôn tôi và tôi vẫn hôn lại ông như tôi đã từng thấy thoải mái khi làm thế chứ? Tôi sẽ để bản thân cởi mở với ông ấy, ngay cả khi bị làm cho lu mờ bởi sự đảm bảo về tiền của, thức ăn và áo giáp được an toàn mà khi làm một kẻ chiến thắng có thể mang lại dưới nhiều hoàn cảnh khác nhau sao? Nhưng vẫn luôn có cuộc tuyển người bao trùm lên chúng tôi, lên những đứa trẻ nhà chúng tôi. Bất kể tôi muốn gì....

“Đi sẵn. Như mỗi ngày chủ nhật.” Tôi nói. Tôi biết thật ra anh không có ý nghi ngờ, nhưng đó là điều tôi có thể trung thực trả lời. Gale biết tôi đã chọn anh ấy hơn là Peeta khi tôi không chạy trốn khỏi cuộc tuyển

chọn. Với tôi, thật vô ích khi bàn tới những thứ mà có thể xảy ra. Mặc dù tôi có thể đã giết Peeta trong trường đấu, nhưng tôi vẫn không muốn kết hôn với bất kì ai. Tôi chỉ đính hôn để cứu sống tính mạng mọi người, và điều đó hoàn toàn đem đến kết quả ngược lại. Dù sao thì tôi vẫn sợ hãi bất cứ cuộc cãi vã nào với Gale có thể khiến anh ấy làm gì đó quá quyết liệt. Như việc châm ngòi cho cuộc nổi dậy tại khu mỏ. Và như ông Haymitch nói, quận 12 chưa sẵn sàng cho điều đó. Nếu có gì đó thì quận 12 vẫn chưa thực sự sẵn sàng trước bản tuyên bố về Cuộc đẹp loạn, vì vào buổi sáng tiếp theo, hàng trăm tên lính canh đã tới nơi bằng đường tàu hỏa.

Vì tôi không định khuấy động mọi thứ lần thứ hai, Gale càng để tôi đi sớm hơn càng tốt. Tôi đã thật sự định nói một hay hai điều với anh ấy sau cuộc tuyển người khi chúng tôi được phép nói lời tạm biệt trong vòng một giờ. Để cho Gale biết rằng anh ấy quan trọng với tôi thế nào trong tất cả những năm qua. Rằng cuộc sống của tôi tốt đẹp hơn thế nào khi được quen biết anh ấy. Khi được yêu anh ấy, dù đó là một trong ít vòng vây mà tôi có thể thoát ra được.

Nhưng tôi không bao giờ có cơ hội.

Ngày tuyển chọn nóng nực và oi bức. Toàn bộ dân quận 12 đợi chờ, đổ mồ hôi và im lặng, ở quảng trường với những khẩu súng máy trang bị trên người. Tôi đứng chờ vợ trong khu vực được chằng dây cùng với Peeta và ông Haymitch ở cùng bãi rào chằng kín phía bên phải tôi. Cuộc tuyển chọn chỉ mất có một phút. Bà Effie, tỏa sáng với bộ tóc giả màu vàng kim, đã mất đi sự hăng hái thường ngày. Bà ấy phải khua khoảng trong quả cầu tuyển người gồm các cô gái tầm một lúc để bốc ra một mẫu giấy mà ai cũng biết là ghi tên tôi trên đó. Rồi bà bốc được tên ông Haymitch. Ông ấy chỉ kịp bắn cho tôi một cái nhìn buồn bã trước khi Peeta tình nguyện lên thay chỗ ông.

Chúng tôi ngay lập tức hành quân vào tòa nhà tối cao để tìm gã Chỉ huy lính canh Thread đang đợi chúng tôi “Thủ tục mới đây.” ông ta nói với một nụ cười mỉa. Chúng tôi được dẫn ra cửa sau, vào trong một chiếc xe hơi và được đưa đến ga tàu. Không có cái máy quay nào ngoài sân ga, không có đám đông nào ngăn đường chúng tôi. Ông Haymitch và bà Effie xuất hiện, được hộ tống bởi vệ sĩ. Những tên lính thúc giục tất cả chúng tôi lên tàu và đóng sầm cửa lại. Con tàu bắt đầu chuyển bánh.

Và tôi bị bỏ mặc, nhìn chăm chăm ra ngoài cửa sổ, quan sát quận 12 đang biến mất, với tất cả những lời tạm biệt vẫn còn ở trên môi...

16. Phần 2 - Chương 14

Chương 14:

Tôi vẫn còn nán lại bên ô cửa sổ hồi lâu sau khi đám cây rừng nuốt trọn chút bóng dáng thấp thoáng sau cùng nơi tôi sinh sống. Lần này tôi thậm chí còn không có một tia hi vọng mong manh được quay trở về. Trước buổi đấu đầu tiên, tôi đã hứa Prim sẽ làm mọi thứ có thể để thắng cuộc và giờ tôi tự thề sẽ làm tất cả để giúp Peeta sống sót. Tôi sẽ chẳng thể đổi chiều chuyến đi này lần nữa. Tôi hiện tại đã biết được những lời nói sau cùng mà tôi muốn gửi tới những người tôi yêu thương là gì. Cách tốt nhất là đóng và khóa cửa lại, bỏ họ dù buồn khổ nhưng an toàn lại phía sau. Và giờ Capitol cũng cướp đi cả điều đó.

“Chúng ta sẽ gửi thư về, Katniss.” Peeta lên tiếng sau lưng tôi “Dù thế nào cũng sẽ tốt hơn nếu để một người trong chúng ta ở lại với họ. Ông Haymitch sẽ chuyển thư giúp chúng ta nếu...nó cần được gửi.”

Tôi gật đầu và đi thẳng về phòng. Ngồi trên giường, tôi biết rằng tôi sẽ không bao giờ viết những lá thư đó. Chúng sẽ giống như bài diễn thuyết mà tôi đã cố viết ra để tưởng nhớ Rue và Thresh ở quận 11. Mọi thứ có vẻ trở nên rõ ràng trong đầu tôi và thậm chí cả khi tôi phát biểu trước đám đông, nhưng những ngôn từ không bao giờ được viết ra tức thì. Hơn nữa, những lá thư ấy đi cùng với ý muốn ôm hôn và vuốt ve mái tóc Prim, muốn mơn trớn khuôn mặt Gale, muốn siết chặt đôi bàn tay Madge. Chúng không thể được gửi đi cùng với một chiếc thùng gỗ với thân thể lạnh ngắt, cứng đờ của tôi bên trong. Tôi quá chán nản để khóc lóc, tất cả những gì tôi muốn là cuộn mình trên giường và ngủ lì cho tới khi tới Capitol vào sáng mai.

Nhưng tôi có một sứ mệnh. Không, nó còn hơn cả một sứ mệnh. Đó là nguyện vọng được chết. Để Peeta sống. Không giống với việc tôi hoàn thành nó trước bộ mặt giận dữ phía Capitol, mà quan trọng là tôi phải đứng đầu trận đấu của chính mình. Điều này sẽ không xảy ra nếu tôi tiếp tục than khóc với từng người tôi yêu mến đang ở phía sau. Hãy để họ đi, tôi tự nhủ với bản thân. Hãy nói lời tạm biệt và quên họ đi. Tôi cố gắng hết sức, nghĩ về từng người một, và giải thoát họ khỏi chiếc lồng bảo vệ trong tôi như những chú chim, sau đó khóa chặt cửa ngăn họ quay trở lại.

Lúc bà Effie gõ cửa gọi tôi tới bữa tối là lúc tôi đang đói meo. Nhưng việc cử động nhẹ nhàng cũng không có gì khó chịu. Bữa tối thật lặng lẽ. Thực ra là quá mức lặng lẽ tới độ có những khoảng im lặng kéo dài chỉ được phá tan bởi việc dọn ra những món cũ và bày thêm món mới. Một món súp rau nguyên chất. Bánh hình cá với kem chanh. Những con chim nhỏ bằng kẹo còn được phủ sốt cam, cùng với gạo đại và cải xoong. Món súp trứng sô cô la điểm bằng quả anh đào nữa. Peeta và bà Effie thỉnh thoảng ném thử khi nói chuyện nên nhanh chóng hết sạch.

“Cháu thích tóc mới của bà đấy.” Peeta nói.

“Cảm ơn. Ta đặc biệt tạo kiểu tóc này để hợp với chiếc ghim của Katniss. Ta đang suy nghĩ việc chúng ta có thể tặng cháu một dải băng buộc cổ tay màu vàng và tìm cho ông Haymitch một chiếc vòng tay vàng hay gì đó, thế thì tất cả chúng ta có lẽ sẽ trông như một đội vậy.” bà Effie nói.

Hiển nhiên bà ấy không biết rằng chiếc ghim hình con chim nhại của tôi giờ là một biểu tượng được sử dụng bởi đám dân nổi loạn. Ít nhất là tại quận 8. Ở Capitol, con chim nhại vẫn còn là một lời nhắc nhở dai dẳng về một đấu trường sinh tử đầy kích thích. Nó còn có thể là gì được chứ? Đám dân nổi loạn thực sự sẽ không gửi gắm một biểu tượng bí mật lên thứ gì đó lâu bền như kim cương. Họ sẽ đặt nó lên một chiếc bánh mì quế mà có thể ăn ngay nếu cần thiết.

“Cháu nghĩ đó là ý kiến tuyệt vời đấy.” Peeta đáp lại “Nó thế nào, bác Haymitch?”

“Ồ, sao cũng được.” ông Haymitch nói. Haymitch không uống rượu nhưng tôi có thể hiểu ông ấy muốn thế. Bà Effie đã nhờ người mang chỗ rượu của mình đi khi thấy ông Haymitch cố gắng thế nào, nhưng ông ấy vẫn ở trong tình trạng khổ sở. Nếu Haymitch là vật cống nạp, ông ấy sẽ không nợ Peeta điều gì và có thể say như ông ấy thích. Giờ nó sẽ lấy đi tất cả mọi thứ của ông nhằm giúp cho Peeta sống sót trong một trường đấu toàn những người bạn cũ và có thể ông ấy sẽ thất bại nữa.

“Có lẽ chúng cháu cũng sẽ tặng bác một bộ tóc giả” tôi cố gắng nói chuyện giữa sự yên lặng. Nhưng ông ấy chỉ ném cho tôi một cái nhìn ám chỉ rằng hãy để ông ấy yên, rồi tất cả chúng tôi im lặng ăn bánh trứng sữa.

“Chúng ta có xem bản tóm lược về các lễ tuyển chọn không?” bà Effie hỏi, lau ướt miệng với chiếc khăn ăn trắng bằng vải lanh. Peeta bỏ ra ngoài để tìm cuốn sổ tay về những kẻ chiến thắng hiện còn sống, rồi chúng tôi tập trung trong gian phòng có tivi và xem ai sẽ là đối thủ cạnh tranh của chúng tôi trong đấu trường. Khi bài quốc ca bắt đầu vang lên, tất cả chúng tôi đã vào chỗ ngồi và chương trình tóm tắt về lễ tuyển chọn hàng năm ở mười hai quận được khởi chiếu. Trong lịch sử trường đấu, có bảy mươi lăm nhà vô địch. Tôi nhận ra rất nhiều khuôn mặt trong đó, từ việc nhìn thấy họ như những vật thể hay người cổ vắn ở cuộc đấu trước kia, hoặc từ việc xem băng ghi hình về những người thắng cuộc gần đây. Một vài người đã già nua hoặc trở nên gầy yếu do bệnh tật, thuốc phiện hay chất cồn đến nỗi tôi không thể nhận ra họ. Như mọi người nghĩ, những vật thể nhà nghề tới từ các quận 1, 2 và 4 chiếm lớn nhất. Nhưng mỗi quận cố gắng chọn ra ít nhất một nữ và một nam.

Các buổi tuyển người trôi qua nhanh chóng. Peeta chăm chỉ đánh dấu sao những cái tên được chọn vào cuốn sổ tay của cậu ấy. Ông Haymitch xem mà không bày tỏ cảm xúc gì khi những người bạn của ông bước lên sân khấu. Còn bà Effie thì có những nhận xét đau buồn và lặng lẽ kiểu “Ồi, đừng là Cecelia.” hay “Chà, Chaff thì không bao giờ đứng ngoài cuộc đấu rồi.” và thường xuyên thở dài.

Về phần tôi, tôi cố ghi nhớ trong tâm trí những kẻ cống nạp còn lại, nhưng giống năm trước, chỉ có vài người thực sự được ghi nhớ trong đầu tôi. Có hai chị em với nét đẹp cổ điển tới từ quận 1 là nhà vô địch trong nhiều năm liên tiếp khi tôi còn ít tuổi. Brutus, tình nguyện viên của quận 2, người ít nhất phải bốn mươi tuổi và hình như cũng không thể đợi được để ở đấu trường lần nữa. Finnick, một gã đàn ông trông sáng sủa với mái tóc màu đồng tới từ quận 4 đã lên ngôi vô địch mười năm trước khi ở tuổi mười bốn. Một phụ nữ trẻ trông cuồng loạn với mái tóc nâu mượt cũng được nêu tên từ quận 4, nhưng cô ta nhanh chóng được

thay thế bởi một tình nguyện viên, một bà lão tám mươi tuổi cần tới gây để lên được sân khấu. Sau đó là Johanna Mason, nhà vô địch nữ duy nhất còn sống từ quận 7, đã chiến thắng vài năm về trước bằng việc giả vờ ốm yếu. Còn người phụ nữ từ quận 8 mà bà Effie gọi là Cecelia, trông khoảng ba mươi, phải tách mình khỏi ba đứa trẻ đang đuổi theo để bám lấy cô ấy. Và Chaff, tới từ quận 11, người mà tôi biết là một trong những người bạn đặc biệt của ông Haymitch cũng tham gia. Tôi được gọi lên. Rồi tới ông Haymitch. Và Peeta lên tình nguyện. Thực ra một trong những người đưa tin đã khóc vì có vẻ như việc lẻ người không bao giờ là điều chúng tôi muốn, và vì chúng tôi là những kẻ được yêu mến đầy bất hạnh của quận 12. Sau đó cô ta tự trấn an mình để nói rằng cô ta cá cược “Đây sẽ là cuộc đấu tuyệt vời nhất từng có” đến nỗi ông Haymitch rời gian phòng mà không nói lời nào, còn bà Effie, sau vài nhận xét không liên quan về kẻ cống nạp này nọ, đã ném cho chúng tôi lời chúc ngủ ngon. Tôi thì chỉ ngồi đó quan sát Peeta xé bỏ những trang mà người chiến thắng không được chọn.

“Sao cậu không ngủ một chút đi?” cậu ấy đề nghị.

Vì tớ không thể điều khiển những cơn ác mộng. Không phải vì không có cậu, tôi nghĩ thế. Đêm nay chắc chắn chúng sẽ rất đáng sợ. Nhưng tôi không thể yêu cầu Peeta đi ngủ cùng tôi được. Chúng tôi còn không chạm vào nhau kể từ khi Gale bị quất roi.

“Cậu định sẽ làm gì?” tôi hỏi.

“Chỉ xem lại ghi chú một chút thôi. Và hiểu cho rõ ràng vấn đề mà chúng ta đang vấp phải. Nhưng tớ sẽ xem xét kĩ lại với cậu vào sáng mai. Đi ngủ đi, Katniss.” cậu ấy nói.

Thế nên tôi đi ngủ và chắc chắn là trong vài giờ nữa, tôi sẽ choàng tỉnh từ trong cơn ác mộng, ở đó có một người đàn bà già nua từ quận 4 sẽ biến thành một loài gặm nhấm khổng lồ và gặm khuôn mặt tôi. Tôi biết tôi sẽ hét toáng lên, nhưng không ai tới cả. Không phải Peeta, thậm chí còn không có một người phục vụ nào của Capitol. Tôi với lấy chiếc áo choàng, cố làm bớt đi cơn sốt gai ốc đang tràn ra khắp người. Ở nguyên trong phòng là điều không thể, nên tôi quyết định đi tìm ai đó nhờ pha trà hoặc xô cô la nóng hay gì cũng được. Có lẽ ông Haymitch còn thức. Chắc chắn ông ấy chưa ngủ. Tôi gọi sửa ầm, thứ làm tôi bình tĩnh nhất mà tôi có thể nghĩ ra, từ một người phục vụ. Nghe được giọng nói từ phía phòng chiếu tivi, tôi bước vào và trông thấy Peeta. Bên cạnh cậu ấy, trên ghế bành, là chiếc hộp bà Effie đã gửi chứa đoạn phim về những cuộc đấu sinh tử trong quá khứ. Tôi nhận ra một tập mà trong đó Brutus là kẻ chiến thắng. Peeta ngồi dậy và đẩy đồng băng ra khi cậu ấy trông thấy tôi.

“Không ngủ được à?”

“Không hẳn.”

Tôi kéo chiếc áo sát hơn quanh người khi nhớ tới cảnh người phụ nữ già biến thành loài gặm nhấm.

“Muốn nói về nó không?” Peeta hỏi. Thỉnh thoảng nó có tác dụng, nhưng tôi chỉ lắc đầu, cảm giác lơ mơ rằng những người mà tôi chưa giao đấu đã ám ảnh tôi trước rồi.

Khi Peeta mở rộng cánh tay, tôi tiến ngay vào giữa chúng. Đây là lần đầu tiên kể từ lúc họ đưa tin về Cuộc đẹp yên đường phố, cậu ấy bày ra với tôi chút tình cảm. Cậu ấy trông còn giống hơn một huấn luyện viên khát khe, luôn thúc giục, luôn nài ông Haymitch và tôi chạy nhanh hơn, ăn nhiều lên và hiểu biết về đối thủ rõ hơn. Người yêu ư? Quên điều đó đi. Cậu ấy thậm chí còn từ chối việc giả vờ là bạn tôi. Tôi vòng cánh tay thật chặt quanh cổ cậu ấy trước khi cậu ấy yêu cầu tôi chống đẩy hay gì đó. Nhưng cậu ấy kéo tôi lại gần hơn và vùi mặt vào tóc tôi. Hơi ấm tỏa ra từ những chỗ mà môi cậu ấy chạm vào cổ tôi, dần dần lan toả khắp cơ thể. Cảm giác thật thoải mái, thoải mái đến không thể ngờ được, rằng tôi biết tôi sẽ không phải là người buông tay trước. Sao tôi lại nên như vậy? Vì tôi đã nói lời tạm biệt với Gale. Tôi sẽ không bao giờ gặp lại anh nữa, đó là điều chắc chắn. Giờ không việc gì mà tôi làm có thể làm tổn thương anh. Anh ấy sẽ không hiểu điều đó hoặc nghĩ tôi đang đóng kịch trước máy ghi hình. Ít nhất thì đó là một gánh nặng bớt khỏi đôi vai tôi.

Sự xuất hiện của người phục vụ Capitol với cốc sữa ầm làm chúng tôi tách nhau ra. Anh ta đặt cái khay với chiếc bình gốm đang bốc hơi và hai chiếc cốc lên bàn.

“Tôi đã mang thêm một cái cốc.” Anh ta nói.

“Cảm ơn.” tôi đáp.

“Tôi cũng cho thêm ít mật ong vào sữa. Cho ngọt. Và chỉ thêm một nhúm muối.” Anh ta nhìn chúng tôi như muốn nói thêm gì đó, rồi gật nhẹ đầu và đi ra khỏi phòng.

“Anh ta sao vậy?” tôi hỏi.

“Tớ nghĩ anh ta cảm thấy bất an vì chúng ta.”

“Phải rồi.” tôi nói và rót sữa ra.

“Ý tớ là, tớ không nghĩ tất cả mọi người ở Capitol sẽ thấy hạnh phúc khi ta quay lại.” Peeta nói, “Hay cả những nhà vô địch khác nữa. Họ đi liền với ngôi quán quân mà.”

“Tớ đoán họ sẽ thay đổi điều đó một khi có máu đổ thôi.” tôi đáp thẳng thừng. Thật sự là, nếu có một việc mà tôi không dành thời gian cho, thì đó là đi lo lắng về chuyện Cuộc đẹp loạn sẽ ảnh hưởng thế nào tới tâm trạng dân Capitol.

“Thế cậu đang xem lại tất cả đoạn băng lần nữa à?”

“Không hẳn. Chỉ là lướt qua xem kĩ thuật chiến đấu khác nhau của mọi người thôi.” Peeta trả lời.

“Ai tiếp theo vậy?” tôi hỏi.

“Cậu chọn đi.” Peeta nói và giơ ra chiếc hộp.

Tất cả đồng băng được đánh dấu năm và tên của người chiến thắng. Tôi tìm quanh và đột nhiên tìm được một cuộn mà chúng tôi chưa xem. Năm của cuộc chơi là năm 50. Năm đó là cuộc Đẹp loạn thứ hai. Còn tên của nhà vô địch là Haymitch Abernathy.

“Chúng ta chưa xem cái này.” tôi nói.

Peeta lắc đầu “Không. Tớ biết bác Haymitch không muốn thế. Giống như chúng ta không muốn khơi lại cuộc đấu của chính mình. Nhưng từ khi chúng ta là một đội, tớ không nghĩ nó có vấn đề gì.”

“Người chiến thắng năm 25 có ở đây không?” tôi hỏi.

“Tớ không nghĩ thế. Dù là ai thì chắc giờ đã chết rồi. Bà Effie chỉ gửi tớ những người mà chúng ta có thể phải đối mặt.” Peeta cầm cuộn băng về ông Haymitch trên tay “Sao? Cậu nghĩ chúng ta cần xem nó không?”

“Cuộn băng về cuộc Đẹp loạn duy nhất ta có. Chúng ta phải rút ra điều gì đáng giá về cách mà bọn họ tiến hành.” Tôi nói. Nhưng cảm thấy kì quặc. Nó cứ như là xâm phạm sự riêng tư của ông Haymitch. Tôi không biết sao lại thế, vì toàn bộ sự việc là công khai. Nhưng nó lại vậy. Tôi phải thừa nhận là tôi rất tò mò. “Chúng ta không cần kể với ông Haymitch là đã xem nó mà.”

“Được rồi.” Peeta đồng ý. Cậu ấy đút cuộn băng vào và tôi cuộn tròn người cạnh Peeta trên ghế bành với cốc sữa thật ngon lành với mật ong và muối, đắm chìm với Đấu trường sinh tử lần thứ 50. Sau bài quốc ca, họ chiếu cảnh tổng thống Snow rút chiếc phong bì cho Cuộc đẹp loạn thứ hai. Ông ta trông trẻ hơn nhưng như đang có ý từ chối. Tổng thống đọc từ góc tờ giấy với giọng điệu nặng nề ý như lúc nói với chúng tôi, cho toàn Panem biết rằng để tưởng nhớ tới Cuộc đẹp loạn đường phố, sẽ tặng gấp đôi số vật tế. Những người biên tập cắt cảnh đúng lúc tới buổi tuyển người, nơi từng cái tên một sẽ được đọc lên.

Lúc chúng tôi xem tới quận 12, tôi hoàn toàn bị choáng ngợp bởi số lượng những đứa trẻ sắp phải chết. Có một người phụ nữ, không phải bà Effie, gọi những cái tên ở quận 12, nhưng bà ta vẫn bắt đầu bằng “Nữ trước!” rồi đọc to tên một cô gái tới từ khu Khu Vía than, bạn có thể nhận ra qua hướng nhìn của bà ta, và rồi tôi nghe thấy cái tên “Maysilee Donner.”

“Ôi!” tôi nói, “Cô ấy là bạn mẹ tớ.” Máy quay tìm thấy cô gái đang ở trong đám đông, bám theo hai cô gái khác. Tất cả chắc chắn là những đứa trẻ con nhà buồn bán.

“Tớ nghĩ đó là mẹ cậu, đang ôm cô ấy.” Peeta nói nhẹ nhàng. Và cậu ấy đã đúng. Khi Maysilee Donner dừng cảm tự mình tách ra và đi về phía sân khấu, tôi bắt gặp cái nhìn lướt qua của mẹ đang ở tuổi tôi, và không ai nói quá lên về đẹp của mẹ cả. Đang nắm tay mẹ và khóc lóc là một cô gái khác nhìn giống như cô Maysilee. Nhưng cũng giống một ai đó mà tôi biết nhiều hơn.

“Là Magde.” tôi nói.

“Đó là mẹ của Madge. Cô ấy và Maysilee là sinh đôi hay là gì đó” Peeta đáp “Bố tớ đã nhắc tới nó một lần.”

Tôi nghĩ tới mẹ của Madge. Phu nhân ngài thị trưởng Undersee. Người đã mất nửa cuộc đời trên giường mà không thể di chuyển với vết thương tồi tệ, thờ ơ với cả thế giới. Tôi nghĩ tới việc làm sao mà tôi lại không nhận ra cô ấy và mẹ tôi lại có chung mối quan hệ này. Về cả việc Madge đã xuất hiện trong cơn mưa bão để mang tới thuốc giảm đau cho Gale. Về chiếc ghim cài con chim nhại và tại sao nó có ý nghĩa hoàn toàn khác vì giờ tôi đã biết chủ nhân trước đó của nó là dì của Madge, Maysilee Donner, một vật tể bị sát hại trong đấu trường.

Tên ông Haymitch được gọi sau cùng. Thấy ông ấy còn sốc hơn khi thấy mẹ tôi. Trẻ trung. Khỏe mạnh. Dù khó thừa nhận, nhưng ông ấy có gì đó giống người xem hơn. Mái tóc tối màu và quần, đôi mắt xám của dân Vĩa Than sáng rõ và thậm chí còn nguy hiểm nữa.

“Ồ, Peeta này, cậu có nghĩ bác Haymitch đã giết cô Maysilee không?” tôi thốt lên. Không biết tại sao, nhưng tôi không nén nổi ý nghĩ ấy.

“Với bốn mươi tám người chơi khác? Tớ sẽ nói rằng lợi thế sẽ đánh bại điều đó” Peeta đáp.

Những cỗ xe ngựa, trong đó có những đứa trẻ quận 12 với trang phục thợ than thật kinh khủng, và các bài phỏng vấn chớp nhoáng qua. Có rất ít thời gian để tập trung vào ai đó. Nhưng vì ông Haymitch sắp thành nhà vô địch nên chúng tôi chuyển sang theo dõi toàn bộ cuộc trao đổi giữa ông ấy và Caesar Flickerman, gã trông hệt như lúc thường trong bộ comple xanh lấp lánh giữa đêm tối. Chỉ có mái tóc xanh đậm, lông mi và môi là khác.

“Vây, ông Haymitch, ông nghĩ thế nào về một đấu trường có nhiều hơn một trăm phần trăm số người tham gia?” gã Caesar hỏi. Ông Haymitch nhún vai “Tôi không thấy nó khác biệt gì nhiều. Họ sẽ vẫn là một trăm phần trăm ngớ ngẩn như thường, nên tôi nhận thấy lợi thế của mình đại khái cũng giống vậy.”

Khán giả bật cười và ông Haymitch trao cho họ cái cười nửa miệng. Đáng sợ. Kiêu ngạo. Thờ ơ.

“Ông ấy không cần phải nói quá như vậy, đúng không?” tôi nói.

Giờ trời đã sáng đúng lúc cuộc đấu bắt đầu. Chúng tôi quan sát từ điểm nhìn của một trong những vật tể khi cô ấy xuất hiện từ dưới ống nước của phòng giặt là và đi vào trường đấu. Tôi không nhìn được việc há hốc miệng. Về không tin nổi hiện lên trên khuôn mặt của những người chơi. Thậm chí đôi lông mày của ông Haymitch còn nâng lên vẻ thích thú, dù chúng gần như đan lại ngay lập tức thành một cái cau mày.

Đó là địa điểm hấp dẫn nhất có thể tưởng tượng được. Một chiếc sừng dê kết hoa bằng vàng đặt giữa đồng cỏ xanh với những mảng hoa đẹp lộng lẫy. Bầu trời xanh lam với những đám mây trắng lớn. Những con chim biết hót nhanh nhẩu vỗ cánh trên đầu. Điều mà vài vật tể đánh hơi thấy hẳn phải có gì kì lạ. Một tiếng súng trên không cho biết cánh đồng cỏ kéo dài hàng dặm. Xa ra một khoảng, ở một phía, hình như có một cánh rừng và phía còn lại là một ngọn núi phủ đầy tuyết.

Về đẹp dễ đã đánh lạc hướng nhiều người chơi, vì khi tiếng chiêng vang lên, hầu hết trong số họ như là đang cố tỉnh dậy sau cơn mê. Nhưng không phải là ông Haymitch. Ông ấy đang ở chỗ Sừng dê, được trang bị vũ khí và một ba lô đầy lương thực. Haymitch cầm đầu đi về phía khu rừng trước khi hầu hết những người khác mới vượt qua thanh xà ngang.

Mười tám vật tể đã bị giết chết trong biển máu ngày đầu tiên đó. Những kẻ khác thì chết dần chết mòn và điều đó trở nên rõ ràng rằng hầu hết mọi thứ ở nơi xinh đẹp này – các loại quả ngọt lành đựng trên bụi cây, nước trong dòng suối như pha lê, thậm chí cả mùi hương của những bông hoa khi hít vào trực tiếp – đều độc hại chết người. Chỉ có nước mưa và thức ăn được cung cấp chỗ Sừng dê là an toàn. Cũng có một nhóm lớn, mang nhiều thức ăn dự trữ gồm mười vật tể chuyên nghiệp lùng sục ngọn núi tìm các nạn nhân.

Ông Haymitch cũng gặp phải rắc rối trong khu rừng, nơi những con sóc lông vàng mịn mượt hóa ra lại là loài ăn thịt và tấn công theo nhóm, và ngòi của những con bướm lại mang tới sự đau đớn dữ dội nếu không làm chết người. Nhưng ông ấy vẫn kiên gan đi về phía trước, luôn để ngọn núi phía xa lại sau lưng. Còn cô Maysilee Donner hóa ra lại khá nhiều tài vật, một cô gái rời chỗ Sừng dê chỉ với một balo nhỏ. Trong ba lô, cô tìm thấy một chiếc bát tô, ít thịt bò sấy khô và một ống thổi với hai tá phi tiêu. Bằng cách sử dụng

những chất độc có sẵn, cô ấy nhanh chóng biến chiếc ống thổi thành một loại vũ khí chết người bằng cách nhúng những chiếc phi tiêu vào các chất gây chết và thổi chúng vào thịt kẻ thù. Trong vòng bốn ngày, ngọn núi đẹp như tranh vẽ phun trào núi lửa đã xóa sổ một tá những người chơi khác, trừ năm người trong đội Chuyên nghiệp. Với ngọn núi phun ra chất lỏng nóng bỏng, và cánh đồng cỏ không có chỗ ẩn mình, mười ba vật tể còn lại – bao gồm cả ông Haymitch và cô Maysilee không còn lựa chọn nào khác là tự giấu mình trong khu rừng. Ông Haymitch dường như tiếp tục theo hướng cũ, tránh xa ngọn núi lửa, nhưng một mê cung bờ giậu đan chắc chắn đã buộc ông ấy vòng trở lại vào giữa khu rừng, nơi ông bắt gặp ba kẻ Chuyên nghiệp và lôi con dao của mình ra. Chúng có lẽ to lớn và khỏe hơn, nhưng ông Haymitch có một tốc độ kinh ngạc và đã giết chết hai tên trong khi tên thứ ba tước mất vũ khí của ông ấy. Tên đó gần như xé ngang họng ông khi có một chiếc phi tiêu đã đánh gục hắn xuống đất.

Cô Maysilee Donner bước ra từ đám cây “Chúng ta sẽ sống lâu hơn với hai người.”

“Tôi đoán là cô vừa chứng minh điều đó rồi.” ông Haymitch nói, xoa bóp cổ “Phải không đồng minh?” cô Maysilee gật đầu.

Và họ đã ở đó, rất nhanh vướng vào một trong những hiệp ước mà bạn sẽ bị truy sát vì vi phạm nếu từng mong trở về được quê hương và đối mặt với cả quận. Cũng giống như tôi và Peeta, họ làm tốt hơn cùng với nhau. Nghỉ ngơi nhiều hơn, lập ra một hệ thống hứng nước mưa, chiến đấu như một đội và chia sẻ thức ăn từ túi của những vật tể đã chết. Nhưng ông Haymitch vẫn quyết tâm tiến về phía trước.

“Tại sao?” cô Maysilee hỏi, và ông Haymitch phớt lờ cô ấy cho tới khi cô từ chối đi thêm nếu không có câu trả lời.

“Vì nó phải kết thúc ở đâu đó, phải không?” Ông Haymitch nói “Đấu trường không thể tiếp diễn mãi mãi.”

“Cậu hi vọng tìm thấy cái gì?” cô Maysilee hỏi.

“Tôi không biết. Nhưng có lẽ có thứ gì đó ta có thể dùng được.” Ông Haymitch đáp.

Cuối cùng khi họ đã vượt qua hàng giậu tường như không thể, bằng cách dùng cây đèn hàn trong túi của một tên Chuyên nghiệp đã chết, họ thấy chính mình đang ở trên một vùng đất bằng phẳng, khô ráo dẫn tới một vách đá. Ở tận dưới, bạn có thể nhìn thấy những dãy đá lởm chởm.

“Đây là tất cả những gì đang có đây Haymitch. Quay lại thôi.”

“Không. Tôi sẽ ở đây.” ông ấy đáp.

“Được thôi. Chỉ có năm người chúng ta còn sống. Dù sao thì có lẽ giờ nên nói lời tạm biệt thôi.” cô ấy nói.

“Tôi không hề muốn nó xảy đến tới cậu và tôi.”

“Được.” Haymitch đồng ý. Hết. Ông không hề tỏ ý bắt tay cô ấy hay thậm chí nhìn cô. Rồi cô Maysilee bỏ đi.

Haymitch đi dọc theo gờ của vách đá như thể đang cố tìm ra cái gì đó. Chân ông ấy đá văng một viên đá cuội và nó rơi xuống vực sâu, có vẻ như biến mất mãi mãi. Nhưng một phút sau đó, khi ông Haymitch ngồi nghỉ ngơi, viên đá cuội bật trở lại cạnh chỗ ông. Haymitch nhìn chăm chăm vào nó, bối rối, và rồi khuôn mặt ông có một xúc cảm kì lạ. Ông ấy ném một hòn đá to chừng nắm tay xuống vách đá và chờ đợi. Khi nó bay trở lại ra ngoài và đứng trên bàn tay, Haymitch bắt đầu cười lớn.

Đó là lúc chúng tôi nghe thấy cô Maysilee la hét. Mối liên minh đã chấm dứt và cô ấy đã phá vỡ nó, thế nên không ai đổ lỗi cho ông Haymitch vì đã phớt lờ cô. Nhưng dù sao ông Haymitch cũng chạy tới chỗ cô ấy. Ông ấy tới vào đúng lúc nhìn thấy giây phút một đàn những con chim màu hồng, trang bị những chiếc mỏ dài, nhọn, đang xuyên qua cổ cô. Ông nắm lấy tay Maysilee khi cô qua đời, và tất cả những gì tôi nghĩ tới là Rue và cả việc làm thế nào mà tôi lại tới trễ để kịp cứu em.

Sau hôm đó, một vật tể khác bị giết trong trận đấu và một phần ba cơ thể đã bị ăn bởi một đám những con sóc lông mượt, để lại ông Haymitch và một cô gái từ quận 1 đấu tranh cho chiếc vương miện. Cô ấy to lớn hơn ông Haymitch và cũng nhanh nhẹn; rồi cuộc đấu không thể tránh khỏi cũng tới, nó đẩy máu me, kinh hoàng và cả hai đều nhận được những vết thương chí mạng khi cuối cùng ông Haymitch bị tước mất vũ khí. Ông ấy loạng choạng đi xuyên qua khu rừng xinh đẹp, ôm chặt bụng, trong khi cô gái đi trầy trật

sau lưng ông, mang theo chiếc rìu mà đáng lẽ đã giáng xuống đòn tử. Haymitch theo đường chim bay tới vách đá và vừa lúc tới được gờ đá khi cô ta ném chiếc rìu tới. Ông ấy đổ sập người xuống nền đất và nó bay vào trong vực sâu. Giờ thì có vẻ như không có vũ khí, cô gái chỉ đứng đó, cổ cầm vết máu đang túa ra từ hốc mắt trống rỗng. Cô ta nghĩ có thể sống lâu hơn ông Haymitch, người đã bắt đầu run rẩy trên mặt đất. Nhưng điều mà cô ta không biết, nhưng ông Haymitch biết, là chiếc rìu sẽ quay trở lại. Và khi nó bay trở lại qua dây đá ngầm, nó găm sâu vào đầu cô ta. Tiếng súng vang lên, xác của cô gái được chuyển đi, và kèn trumpet được thổi để loan tin chiến thắng của ông Haymitch. Peeta tắt đoạn băng đi và chúng tôi ngồi đó một lúc trong im lặng. Cuối cùng cậu ấy lên tiếng:

“Lực ném trở lại ở dưới vách đá đó, nó giống như một thứ trên mái nhà của trung tâm huấn luyện. Một thứ ném cậu trở lại nếu cậu cố nhảy lên và tự giết mình. Ông Haymitch đã tìm ra cách để biến nó thành một loại vũ khí.”

“Không chỉ chống lại những vật tể khác, mà còn cả Capitol.” tôi đáp, “Cậu biết là chúng không mong nó xảy ra. Nó không định trở thành một phần của trường đấu. Chúng chưa từng lên kế hoạch cho bất cứ ai dùng nó như một loại vũ khí. Nó khiến chúng trông thật ngu xuẩn cho tới khi ông ấy khám phá ra. Tớ cá là chúng đã có khoảng thời gian tốt đẹp khi cố đảo lộn chỗ đó lên. Đó là lí do tại sao tớ không nhớ đã thấy nó trên tivi. Điều đó gần như xấu xa giống chúng ta và những quả dâu rừng vậy!” Tôi không nhịn được cười, cười thật sự, lần đầu tiên nhiều tháng nay. Peeta thì chỉ lắc đầu như kiểu tôi bị mất trí, và có lẽ tôi cũng mất trí thật, một chút.

“Gần như, chứ không phải hoàn toàn.” Haymitch nói từ sau lưng chúng tôi. Tôi giật mình, sợ rằng ông ấy sẽ tức giận với chúng tôi vì đã xem cuộn băng của ông, nhưng ông chỉ cười và uống một hơi từ chai rượu. Quá mức điềm tĩnh. Tôi nghĩ rằng đáng nhẽ nên buồn rầu vì ông ấy lại uống rượu, nhưng tôi lại bận rộn với một suy nghĩ khác. Tôi đã dành những tuần này để biết xem ai mới là đối thủ của tôi, mà không nghĩ tới việc ai sẽ là đồng đội. Giờ đây, một sự tin cậy mới mẻ đang nhen nhóm trong tôi, vì tôi nghĩ cuối cùng mình đã biết được ông Haymitch là ai. Và tôi cũng bắt đầu biết tôi là ai. Chắc chắn, hai kẻ đã gây cho Capitol nhiều rắc rối có thể nghĩ được cách khiến Peeta sống sót trở về nhà.

17. Phần 2 - Chương 15

Chương 15:

Việc chuẩn bị với Flavius, Venia và Octavia quả là mất thời gian, đáng ra nó nên như những lần trước. Tôi đã không lường trước được thử thách tình cảm này đang chờ đợi tôi. Trong lúc chuẩn bị, mỗi người trong số họ đều bật khóc ít nhất là hai lần, Octavia đã thút thít suốt cả buổi sáng. Hóa ra trước tới giờ tôi đã thực sự gắn bó với họ, cái ý nghĩ tôi phải trở lại đấu trường vẫn khiến họ chưa thể chấp nhận nổi. Nhưng kết hợp với thực tế thì việc mất tôi cũng đồng nghĩa với việc họ mất tấm vé tới các sự kiện lớn, ví như lễ cưới của tôi chẳng hạn, và tất cả những điều đó trở nên không thể chịu đựng nổi. Cái ý nghĩ phải mạnh mẽ lên vì ai đó có lẽ chẳng bao giờ xuất hiện trong đầu họ, còn tôi thì đang tự thấy chính mình trong vai trò là người an ủi họ. Từ khi dấn thân vào cuộc tàn sát, đó cũng là một trong những việc thật phiền hà.

Thú vị làm sao, khi nghĩ đến chuyện Peeta kể về các tiếp viên ở trên tàu không được vui vẻ mấy về người chiến thắng phải chiến đấu một lần nữa. Về phần người dân Capitol, họ cũng chẳng ưa gì điều này. Tôi đã từng nghĩ rằng tất cả rồi sẽ bị lãng quên sau tiếng chiêng chiến thắng, nhưng có điều gì đó tiết lộ rằng những người ở Capitol chẳng quan tâm gì tới chúng tôi cả. Tất nhiên họ chẳng lấy làm phiền lòng khi nhìn thấy những đứa trẻ chém giết nhau năm này qua năm khác. Cũng có thể họ biết quá nhiều về những người chiến thắng, đặc biệt là những kẻ nổi tiếng hằng năm trời, để khiến họ quên đi rằng chúng tôi cũng là con người. Hẳn rằng sẽ thích thú hơn khi nhìn bạn của mình bị chết đi. Hơn rằng những người dân của quận họ phải tham gia đấu trường đó.

Cũng đến lúc Cinna xuất hiện, tôi đã kiệt sức vì phải an ủi đội chuẩn bị, đặc biệt là bởi vì những giọt nước mắt của họ liên tục nhắc tôi nhớ đến những người thân chắc rằng giờ cũng đang suy sụp ở nhà. Đứng đó

trong tấm áo choàng mỏng với làn da và trái tim đầy nhức nhối, tôi biết tôi chẳng thể chịu đựng thêm một ánh nhìn tiếc nuối nào nữa. Thế nên ngay lúc anh ấy bước vào tôi đã thốt lên “Em sẽ giết anh ngay bây giờ nếu anh rơi bất kỳ một giọt nước mắt nào.”

Cinna chỉ mỉm cười. “Một buổi sáng thật chán nản nhỉ?”

“Anh có thể nhượng bộ em đi mà” Tôi đáp lại.

Anh ấy quàng tay qua vai tôi rồi dẫn tôi xuống bữa trưa. “Đừng lo. Anh luôn làm chủ được cảm xúc của mình trong công việc. Đó là cách anh không làm ai tổn thương trừ bản thân mình ra.”

“Em không thể chịu nổi được nữa.” Tôi báo với anh.

“Anh hiểu. Anh sẽ nói chuyện với họ.” Cinna nói.

Bữa trưa khiến tôi có chút khá khẩm hơn. Thịt gà lồi với một ít thạch, một đĩa rau trộn ngập trong bơ cùng khoai tây nghiền nhỏ với ngò tây. Bữa tráng miệng là đĩa hoa quả được rưới lên bởi sô-cô-la thơm phức, sau đó Cinna phải gọi thêm một đĩa nữa bởi tôi bắt đầu cảm thấy thèm và ăn bất cứ thứ gì có thể.

“Thế chúng ta sẽ mặc gì cho buổi lễ khai mạc đây?” Tôi hỏi sau khi đã vét sạch cái đĩa thứ hai. “Đèn pha hay lửa?” Tôi chắc rằng với cỗ xe ngựa ấy hẳn họ sẽ yêu cầu Peeta và tôi phải diện thứ gì đó liên quan đến than.

“Thứ gì đó tương tự thế.” Anh ấy trả lời.

Đến lúc phải mặc trang phục cho lễ khai mạc, đội chuẩn bị của tôi lại xuất hiện nhưng Cinna đã đuổi khéo họ bằng cách nói với họ rằng những điều họ làm trong sáng nay quả là tuyệt vời và mọi thứ đã hoàn hảo, họ không có việc gì phải làm nữa. Họ đã rời khỏi để sửa soạn, cảm ơn vì đã để riêng mình tôi với Cinna. Anh ấy làm tóc cho tôi trước tiên, bện theo kiểu mà mẹ tôi đã chỉ cho anh trước đó, sau đó anh trang điểm cho tôi. Năm trước anh ấy cũng đã bện kiểu đó vậy nên có thể khán giả sẽ nhận ra tôi khi tôi tới đó. Nhưng giờ đây gương mặt tôi gần như bị lu mờ bởi những điểm nhấn màu sáng và tối. Lông mày thì cao vút, gò má cao nhô ra, đôi mắt rực lửa và cả đôi môi có màu tím đậm. Bộ trang phục tưởng như đơn giản như lúc trước, màu đen và vừa vặn với người tôi từ chân tới cổ. Anh ấy đặt lên đầu tôi 1 nửa chiếc vương miện như lúc tôi được trao nó khi là người chiến thắng, nhưng nó làm bằng thứ kim loại màu nặng màu đen chứ không phải vàng. Sau đó anh ấy chỉnh lại ánh sáng trong phòng như chụp tối rồi ấn một chiếc nút dưới ống tay áo tôi. Tôi nhìn xuống, bị mê hoặc, bộ đồ như thể chậm chậm hòa với mình với cảnh sắc xung quanh, thoát đầu là một màu vàng lấp lánh sau đó từ từ chuyển sang màu đỏ cam của than. Màu sắc của nó sáng lên rồi hạ xuống, thay nhau chuyển đổi, đó chính xác là cách những hòn than cháy rực.

“Sao anh có thể làm được như thế?” Tôi thắc mắc.

“Portia và anh đã dành hàng giờ liền để quan sát lửa cháy.” Cinna đáp. “Giờ hãy nhìn em đi!”

Anh ấy quay tôi lại trước gương để tôi có thể thấy hết được toàn bộ hiệu ứng. Tôi chẳng thấy một cô gái nào, cũng chẳng phải là một người phụ nữ, mà hẳn là cô ấy có thể tạo một ngôi nhà từ ngọn núi lửa đã phá hủy rất nhiều cố gắng dập tắt của Haymitch. Katniss, cô gái đang rực cháy, để lại đằng sau mình hình ảnh bập bùng của ngọn lửa, chiếc váy như đá quý cùng với tà váy mềm mại như ánh nến.. Cô trông đáng sợ như chính ngọn lửa ấy.

“Em nghĩ... đây chính là điều em cần để đối mặt với những người ngoài ấy.”

“Đúng thế, anh nghĩ thời của môi hồng và những chiếc nơ đã qua rồi.” Cinna đáp. Anh ấy chạm vào cái nút dưới ống tay áo một lần nữa, ánh sáng từ bộ đồ tắt lại. “Phải giữ cho nó được đầy pin chứ. Khi ngồi trên xe ngựa, không được quay ngang ngửa, không mỉm cười. Anh chỉ cần em ngẩng cao đầu mà thôi, như thể toàn bộ khán giả phía dưới không đáng để em chú ý tới.”

“Cuối cùng thì cũng có việc em có thể làm tốt.” Tôi nói.

Cinna còn có vài việc khác để làm thế nên tôi quyết định đi xuống tầng trệt của Remake Center, nơi tụ họp đông đảo các vật tể và xe ngựa của họ trước khi khai mạc buổi lễ. Tôi hy vọng có thể tìm thấy Peeta và Haymitch, nhưng họ vẫn chưa tới. Không giống như năm trước, khi tất cả các vật hiến tế đang tập dượt với cỗ xe của mình, một cảnh tượng rất thường được thấy. Năm nay, vật hiến tế và người huấn luyện của họ

đều đứng thành những nhóm nhỏ và nói chuyện với nhau. Đương nhiên là họ biết mọi người có mặt ở đó, còn tôi thì chẳng biết ai cả, tôi không thuộc kiểu người đi đi lại lại rồi tự giới thiệu về bản thân. Thế nên tôi cố quay đầu ngựa lại và cố gắng để không bị chú ý tới. Nhưng chả ích gì cả.

Tiếng nhai trệu trạo đập vào tai tôi trước khi tôi kịp biết là anh ta đang ngay cạnh tôi, và khi quay đầu lại, đôi mắt màu xanh biển của Finnick Odair chỉ còn cách tôi có vài inch. Anh ta thấy một viên đường vào miệng và nhai rồi đang tựa vào con ngựa của tôi.

“Chào, Katniss.” Anh ta mở lời, như thể tôi với anh ta quen biết nhau hằng năm trời rồi, trong khi thực tế là chúng tôi chưa từng gặp nhau lần nào.

“Chào, Finnick.” Tôi đáp, chỉ để xã giao, mặc dù tôi không ưa cái cự li gần như thế này, đặc biệt là anh ta còn ăn mặc rất thiếu vải.

“Có muốn một viên đường không?” Anh ta hỏi, rồi đưa tay mình ra, chúng được xếp thành đồng. “Chúng là để cho lũ ngựa, nhưng ai mà thèm quan tâm chứ? Họ ăn đường bao năm qua đến giờ, trong khi chúng ta... Chà, nếu thấy thứ gì ngon ngọt nên chớp ngay khi có thể.”

Finnick Odair là một trong những huyền thoại sống ở Panem. Kể từ khi anh ta chiến thắng tại đấu trường lần thứ 60 dù mới chỉ mười bốn tuổi, anh ta vẫn là người chiến trẻ nhất từ trước tới giờ. Đến từ quận 4, cũng là dòng dõi nhà nghề, thế nên tỷ lệ thắng cuộc lại càng cao hơn, nhưng không có bất cứ một huấn luyện viên nào có thể mang lại cho anh ta một vẻ đẹp khác biệt đến thế. Cao lớn, lực lưỡng với nước da vàng, mái tóc bạch kim và cả đôi mắt đáng kinh ngạc ấy nữa. Trong khi những đối thủ khác khó khăn để có được ngũ cốc hay quà trợ giúp thì Finnick không yêu cầu bất cứ một thứ gì, không thức ăn, không thuốc hay vũ khí. Phải mất một tuần các đấu thủ mới nhận ra rằng anh ta là đối thủ đáng gờm, lúc đó đã là quá muộn. Anh ta là một kẻ lợi hại với giáo và dao găm kiếm được từ Cornucopia. Khi anh ta nhận được một chiếc dù bạc mang một cây đinh ba – có lẽ là vật phẩm trợ giúp đắt đỏ nhất từ trước tới giờ – thì mọi thứ đều kết thúc. Ngành công nghiệp của quận 4 là đánh bắt cá. Với cả cuộc đời sống trên những chiếc thuyền. Chiếc đinh ba dĩ nhiên trở thành thứ vũ khí đáng sợ trong tay của anh ta. Anh ta đan một chiếc lưới với những dây leo tìm được trong đấu trường, chúng cản trở đối phương và anh ta có thể dùng cây đinh ba của mình đâm chết họ, chỉ trong vài ngày còn lại chiếc vương miện đã thuộc về anh ta.

Người dân Capitol thêm khát anh ta hơn bao giờ hết.

Bởi vì anh ta còn trẻ, vậy nên họ không thể chạm tới anh trong mộ hay hai năm tiếp đó. Khi đủ mười sáu tuổi, anh ta dành thời gian ở đấu trường cho những người cứ dai dẳng bám theo anh ta với tình yêu vô vọng. Nhưng anh ta chẳng bao giờ bên ai thật lâu dài. Có thể anh ta sẽ viếng thăm họ bốn hay năm lần hàng năm. Già hay trẻ, đáng yêu hay khó tính, giàu hay rất giàu, anh ta có thể sẽ giữ họ lại hoặc những món quà xa xỉ của họ nhưng không bao giờ ở lại, một khi đã rời đi, anh ta chẳng bao giờ quay trở lại.

Không thể tranh cãi gì thêm rằng anh ta là kẻ ẩn tượng và gợi cảm nhất trên hành tinh này. Nhưng tôi có thể thành thật nói rằng anh ta chẳng bao giờ là kẻ có thể lôi cuốn tôi. Có thể anh ta không đủ thú vị hoặc có thể anh ta quá dễ gần hoặc cũng có thể là anh ta quá dễ dàng để đánh mất.

“Không, cảm ơn!” Tôi nói với những viên đường. “Tôi sẽ vui lòng hơn nếu thi thoảng có thể mượn bộ cánh của anh.”

Anh ta được bọc trong một lớp lưới vàng, điểm duy nhất khiến người ta không thể gọi đó là khóa thân bởi nó được thắt từ vùng bẹn trở lên, nhưng anh ta đã gần như thế rồi. Tôi chắc rằng nhà tạo mẫu của anh ta nên nghĩ đến khăn giả của anh ta hơn là Finnick.

“Cô có thể dọa chết tôi trong cái bộ cánh ấy đấy. Chuyện gì xảy ra với cô gái trong chiếc váy xinh đẹp rồi vậy?” Anh ta đưa lưới quét lên chiếc môi thật nhẹ. Hẳn nhiên điều này khiến nhiều kẻ phải điên lên. Nhưng vì lý do nào đó mà tất cả những gì tôi có thể nghĩ đến là lão già Cray, sự đói khát của những người nghèo khổ và những phụ nữ trẻ.

“Tôi đã quá tuổi so với chúng rồi.” Tôi đáp.

Finnick luồn hai ngón tay vào ống tay áo rồi xoay tròn theo mép vải. “Cuộc đẹp loạn này thật tệ. Cô có thể lấy mọi thứ ở Capitol như kẻ cướp vậy. Đá quý, tiền bạc, hay bất cứ thứ gì cô muốn.”

“Tôi chẳng thích đá quý, và tôi đã có nhiều tiền hơn tôi cần. Thế anh tiêu hết chúng vào đâu rồi hả Finnick?” Tôi hỏi.

“Ồ, tôi chẳng động chạm gì vấn đề tiền bạc trong mấy năm nay rồi.”

“Thế tại sao họ lại thích thú trả tiền cho anh vậy?” Tôi lại hỏi.

“Đó là bí mật.” Anh ta như thì thầm. “Thế còn cô thì sao, cô gái lửa? Cô có bí mật nào muốn chia sẻ với tôi không?”

Vì lý do ngờ ngẩn nào đó, tôi đỏ ửng mặt. Nhưng tôi vẫn buộc mình phải cứng cỏi “Tôi là một quyển sách mở.” Tôi thì thầm lại với anh ta. “Đường như thiên hạ biết mọi bí mật của tôi trước khi tôi kịp biết đến nó.”

Anh ta mỉm cười. “Thật không may, tôi biết đó là sự thật.” Anh ta nháy máy ra phía khác. “Peeta đang tới kìa. Xin lỗi đã làm gián đoạn lễ đính hôn của cô. Tôi biết nó đã phá hủy cô đến mức nào.” Anh ta ném một viên đường khác vào mồm rồi lại bắt đầu thơ thẩn dạo nơi khác.

Peeta đã ngồi cạnh tôi và diện một bộ cánh ý hệt như tôi. “Finnick Odair muốn cái gì vậy?” Peeta hỏi.

Tôi quay lại, đưa môi tôi tới thật gần lại Peeta rồi nhắm mắt mơ màng, bắt chước hệt Finnick. “Anh ta mời tớ mấy viên đường và muốn biết toàn bộ bí mật về tớ.” Tôi nói với giọng quyến rũ nhất có thể của mình.

Peeta cười phá lên. “Không đùa đấy chứ.”

“Thật mà.” Tôi đáp. “Tớ sẽ kể cho cậu rõ hơn khi tớ ngừng sờ da gà.”

“Cậu có nghĩ rằng hai ta sẽ không đến nông nổi này nếu chỉ một trong hai người thắng cuộc không?” Cậu ấy hỏi, trong khi liếc mắt ra ngoài nhìn các nhà vô địch khác. “Đó chỉ là một phần của buổi lễ quái gở này à?”

“Tất nhiên rồi. Đặc biệt là cậu.” Tôi nói.

Cậu ấy mỉm cười và hỏi lại “Sao lại là tớ?”

“Bởi cậu mềm lòng trước cái đẹp còn tớ thì không.” Tôi nói ra vẻ tỉnh táo. “Rồi họ sẽ lôi kéo cậu theo cách của họ và rồi cậu sẽ mất hẳn lý trí.”

“Có mất thẩm mỹ không có nghĩa là yếu đuối.” Cậu ấy chỉ ra. “Có thể trừ khi điều đó xảy ra với cậu.” Nhạc bắt đầu vang lên và tôi thấy cánh cửa mở lớn cho cỗ xe đầu tiên, tiếng gào thét cũng vang vọng theo. “Ta đi chứ?” Cậu ấy đưa tay ra để giúp tôi lên xe.

Tôi trèo lên và kéo cậu ấy lên theo. “Chờ đã.” Tôi nói và sửa thẳng lại cái vương miện của cậu ấy. “Cậu đã thấy bộ đồ khi nó được bật sáng chưa? Chúng ta chuẩn bị tỏa sáng thêm lần nữa nào.”

“Tất nhiên. Portia nói rằng chúng ta sẽ nổi bật hơn tất cả. Và không cần quay ngang ngửa gì hết.” Cậu ấy nói. “Mà họ ở đâu rồi nhỉ?”

“Tớ không biết.” Mắt tôi đang còn đang chăm chăm nhìn các cỗ xe. “Có lẽ chúng ta nên đi lên và dẫn đầu” Và chúng tôi đã làm thế, dường như cả hai đều đang bùng sáng lên vậy, tôi có thể thấy mọi người đang chỉ trỏ và bàn tán, và tôi biết điều đó, một lần nữa, họ sẽ lại bàn tán về chúng tôi trong buổi lễ khai mạc. Cỗ xe đã gần tới cánh cổng. Tôi ngẩng cao đầu và nhìn quanh một vòng nhưng chẳng thấy Portia hay Cinna đâu cả, những người bạn đã bên cạnh chúng tôi từ đầu trường hồi năm trước, họ ở đâu đang được chứ? “Chúng ta có được khuyến nên nắm tay nhau không nhỉ?” Tôi hỏi.

“Tớ đoán điều đó tùy thuộc vào chúng ta.” Peeta đáp.

Tôi nhìn vào đôi mắt xanh đó không điều gì có thể che khuất cái cảm giác chết chóc và đang nhớ đó, chỉ mới năm trước mà thôi, tôi còn phải chuẩn bị tâm lý phải giết cậu ấy. Chắc rằng cậu ấy cũng đã từng cố gắng để làm điều đó với tôi. Nhưng giờ đây mọi thứ đã đảo ngược, tôi đã quyết định phải cứu sống cậu ấy, dù biết cái giá chính là cuộc sống của tôi, nhưng một phần nào đó trong tôi không được mạnh mẽ như thế vậy nên tôi lấy làm vui khi đó là Peeta chứ không phải là Haymitch ở bên cạnh tôi. Không chần chừ gì nữa, tay chúng tôi tự tìm thấy nhau. Tất nhiên hai chúng tôi bước vào đó như là một.

Tiếng ồn của đám đông bỗng dừng ồ ạt dội vào khiến tôi cảm thấy như đang quay tròn trong bóng đêm vậy, nhưng không ai trong chúng tôi phản ứng lại điều đó. Tôi chỉ đơn giản kéo tầm mắt ra xa và giả vờ như chẳng có khán giả, không có sự kích động nào. Tôi không bắt kịp vài hình ảnh thoáng qua của chúng tôi trên màn ảnh rộng dọc theo tuyến đường. Hai chúng tôi không chỉ đẹp, chúng tôi trong bóng tối và đầy sức mạnh. Không, còn phải hơn cả thế nữa. Chúng tôi bắt đầu đi qua những người yêu quý từ quận 12, những người đã phải chịu đựng rất nhiều và cũng tận hưởng một ít phần thưởng từ chiến thắng của chúng tôi, không tìm kiếm sự ủng hộ từ họ, chỉ đáp lại họ bằng những nụ cười hay bắt những chiếc hôn gió của họ. Chúng tôi là không hề khoan nhượng.

Và tôi yêu điều đó. Cuối cùng cũng có điều gì đó đúng với bản chất của tôi.

Khi lượn vòng quanh tuyến đường vòng tròn của thành phố, tôi đã thấy nhà thiết kế nào đó đã cố tình ăn cắp ý tưởng thấp sáng của Cinna và Portia cho những vật tể của họ. Cả một dàn ánh sáng được thấp trên trang phục của cặp đôi từ quận 3, nơi mà người ta sản xuất đồ điện tử, dù sao cũng có chút ý nghĩa. Nhưng còn những người chăn nuôi gia súc đến từ quận 10 kia, họ làm gì với cái thắt lưng lửa kia? Tự hun cháy chính mình chẳng? Thật là thảm hại.

Peeta và tôi, tay trong tay, trông thật đầy mê hoặc với bộ trang phục than luôn thay đổi trên người điều đó khiến các cặp hiển tể khác phải nhìn chằm chằm vào chúng tôi. Có vẻ cặp đôi từ quận 6 bị thu hút nhất, những kẻ được biết là nghiện morphin. Cả hai đứa chúng đều gầy gò và da vàng ửng. Chúng chẳng thể rời nổi mắt khỏi chúng tôi dù Tổng thống Snow đã bắt đầu lên tiếng chào mừng chúng tôi tới Cuộc Đẹp Loạn. Bài ca chào mừng được ngân lên, và chúng tôi đang tiến tới vòng cuối cùng của tuyến đường, hay là tôi đã nhầm? Hay bởi tôi bị ám ảnh bởi Tổng thống quá chăng?

Peeta và tôi đợi cánh cổng của trung tâm Huấn luyện đóng lại để có thể thư giãn một chút. Cinna và Portia ở đó và rất hãnh diện về màn diễn hành của chúng tôi và cả Haymitch cũng có mặt như thường lệ, chỉ có điều ông ấy không đi cùng cỗ xe của chúng tôi mà với quận 11. Tôi đã thấy ông gật đầu chào về phía chúng tôi và họ cũng đều đáp lại tương tự chào chúng tôi.

Tôi nhận ra Chaff liền bởi tôi đã dành hàng năm trời theo dõi ông rất nhiều lần cùng với Haymitch qua tivi. Ông ta có một làn da tối màu, cao khoảng sáu feet và một tay bị cụt do đã mất khi tham gia đấu trường ba mươi năm về trước. Chắc rằng họ cũng đã đề nghị ông ta một cánh tay nhân tạo thay thế nó, như việc họ đã làm khi cắt phần dưới chân Peeta, nhưng có lẽ ông ta đã từ chối.

Seeder, người phụ nữ gần giống với những người từ Khu Vía than đến, với làn da màu ô liu và mái tóc đen thẳng nhuộm xen kẻ sọc bạc. Duy chỉ có đôi mắt vàng nâu cho biết bà ta từ quận khác tới. Bà ta trạc khoảng sáu mươi tuổi, nhưng trông còn rất khỏe mạnh, chẳng có dấu hiệu gì chứng tỏ bà ta đã uống rượu hay dùng morphin hay bất cứ loại thuốc nào khác trong những năm qua cả. Trước khi chúng tôi kịp nói điều gì, bà đã ôm tôi. Tôi có cảm giác gì đó thoáng qua như Rue hay là Thresh vậy. Trước khi kịp cản chính mình tôi đã thì thầm thốt ra “Những gia đình đó?”

“Họ còn sống.” Bà ta cũng thì thầm đáp lại trước khi tôi rời khỏi.

Chaff quẳng cánh tay còn lành lên vai tôi và hôn tôi một phát chình ỳnh giữ miệng. Tôi nhảy lùi lại và giật mình trong khi ông ta và Haymitch cười ha hả.

Đó là toàn bộ việc diễn ra trước khi những tên lính kiên quyết dẫn chúng tôi thẳng tới thang máy. Tôi có cảm giác rất rõ ràng rằng họ chẳng lấy làm vui lắm khi tồn tại tình bạn thắm thiết giữa những kẻ chiến thắng. Khi bước tới thang máy tay tôi vẫn nắm chặt tay Peeta, có ai đó đang vội vã đi về phía tôi. Cô ta kéo cái mũ đầy lông lá ra khỏi đầu và ném ra phía sau mà chẳng quan tâm là nó bay tới đâu.

Johanna Mason. Tới từ quận 7, Sản xuất gỗ và giấy từ cây. Cô ta thắng nhờ đóng vai là kẻ yếu ớt và cần sự giúp đỡ và không thể chối từ một cách hoàn hảo. Sau đó cô ta đã chứng tỏ mình là kẻ giết người máu lạnh để cỡ nào. Cô ta vuốt mái tóc dựng đứng của mình lên rồi bắt đầu đảo mắt một vòng. “Trang phục của tôi quá tệ hại đúng không. Kẻ tạo mẫu ngu ngốc nhất Capitol này. Những hiển tể của tụi tôi đã làm cái cây suốt bốn mươi năm dưới tay của mẹ ta rồi. Ước gì tôi có được Cinna. Cô trông thật tuyệt.”

Cô ta đang nói. Về điều mà tôi có vẻ luôn tệ nhất. Quần áo, đầu tóc, trang điểm. Thế nhưng tôi nói dối. “Vâng, anh ấy đã giúp tôi thiết kế dòng trang phục cho riêng mình. Cô nên thấy anh ấy có thể làm gì với

vải nhưng.” Nhưng ư. Chỉ có vải mà thôi. Tôi không thể nghĩ gì hơn với cái đầu này.

“Tôi đã thấy rồi. Trong cuộc diễu hành đúng không. Đó là cái váy cô đã mặc ở Quận 2 à? Chiếc màu xanh với kim cương? Thật tuyệt vời, tôi đã ước sao có thể chạm nó qua màn hình và từng muốn xé toạc nó ra khỏi người cô đấy.” Johanna nói.

Tôi cá là cô ta đã làm thế nếu có thể. Dù chỉ là 1 ít da thịt của tôi.

Trong khi chờ thang máy, Johanna kéo séc để thoát ra phần còn lại của cái cây trên người cô ta và vút nó xuống sàn sau đó đá nó đi với thái độ khó chịu. Chỉ còn trừ đôi dép bông màu xanh còn nữa không còn chút gì về bộ đồ đó còn ở trên người cô ta. “Tốt hơn rồi!”

Khi hai chúng tôi một mình, và cậu ấy cười phá lên.

“Gì thế?” Tôi hỏi và quay lại phía cậu ấy khi chúng tôi bước ra tầng lầu.

“Là cậu đấy, Katniss. Cậu không thấy à?”

“Mình làm sao chứ?” Tôi nói.

“Sao bọn họ đều cư xử như thế chứ, Finnick thì mời cậu đường, Chaff còn hôn cậu, Johanna thì hạ mình xuống.” Cậu ấy cố ra vẻ bình thường nhưng không thành công. “Họ chơi với cậu bởi vì cậu... Cậu biết đấy.”

“Không, tớ không biết gì cả.” Tôi nói. Mà thật sự tôi cũng chẳng hiểu cậu ấy đang nói về điều gì nữa.

“Kiểu như cậu đã không ngó tới mình khi đang chẳng có chút đồ gì trên người lúc còn ở đấu trường, dù rằng mình đã sắp chết đến nơi rồi. Cậu quá... thuần khiết.” Cuối cùng cậu ấy cũng nói.

“Tớ không thế.” Tôi đáp. “Trên thực tế năm trước thì tớ đã cắt quần áo của cậu ra dù rằng luôn có máy ghi hình bám sát chứ còn gì nữa.”

“Ừ, nhưng ý mình là với Capitol này, cậu quả là thuần khiết.” Cậu ấy nói rõ hơn để cố làm tôi hạ hỏa.

“Với mình, cậu hoàn hảo. Họ chỉ đang trêu chọc cậu thôi.”

“Không, bọn họ đang cười tớ và cậu cũng vậy.” Tôi nói.

“Không.” Cậu ấy lắc đầu nhưng vẫn đang còn cố nén cười. Tôi đang thử nghĩ lại một cách nghiêm túc câu hỏi về chuyện ai nên là người sống sót ra khỏi đấu trường khi cánh cửa thang máy khác lại mở ra.

Haymitch và Effie nhập cuộc cùng chúng tôi, tìm kiếm thứ gì đó khiến họ hài lòng. Bỗng gương mặt Haymitch trở nên khó chịu.

“Cháu đã làm gì chứ?” Tôi gần như thốt ra nhưng tôi thấy ông ấy luôn nhìn chăm chăm phía sau tôi ở lối đi tới phòng ăn.

Effie nháy mắt về cùng một phía và nói mát mẻ “Có vẻ năm nay họ đã sắp đặt những gì phù hợp với cháu.”

Tôi quay quanh để tìm cái đầu đỏ của cô gái Avox, người đã phục vụ tôi năm trước cho tới khi đấu trường bắt đầu. Thật tốt khi có một người bạn ở đây. Tôi chú ý thấy một người thanh niên, một Avox khác, cũng có mái tóc đỏ. Chắc hẳn đây là điều mà Effie nói là sắp đặt phù hợp.

Ngay sau đó tôi có một cảm giác ớn lạnh. Bởi tôi cũng biết cậu ta. Không phải từ Capitol mà từ cái năm có những cuộc trò chuyện thoải mái ở Hob, đùa giỡn về món súp Greasy Sae, cái ngày cuối cùng thấy anh ta nằm bất tỉnh trên quảng trường trong khi máu chảy ra lênh láng vì Gale.

Avox mới của tôi là Darius.

18. Phần 2 - Chương 16 - Phần 1

Chương 16:

Haymitch nắm lấy cổ tay tôi như thể ông đã đoán được tôi sẽ làm gì tiếp theo. Nhưng tôi hoàn toàn cứng họng khi chứng kiến sự tra tấn của Capitol dành cho Darius. Có một lần Haymitch nói với tôi rằng họ đã làm gì đó với lưỡi của các Avox để họ không bao giờ có thể nói được nữa. Tôi cứ nghe tiếng Darius văng vẳng trong đầu mình, cái giọng đầy vui vẻ và hăng hái đó, vang lên từ bên kia chợ Hob để trêu ghẹo tôi. Không như kiểu tôi bị những người chiến thắng ở đây châm chọc, bởi chúng tôi thực sự rất thích nhau. Giá mà Gale có thể thấy anh ấy...

Tôi biết bất kì cử chỉ nào của mình dành cho Darius, bất cứ một hành động công khai nào, đều sẽ làm anh bị trừng phạt dã man hơn. Chúng tôi chỉ có thể nhìn chăm chăm vào mắt nhau, đó là điều duy nhất chúng tôi có thể làm được. Darius, giờ anh đã thành một nô lệ câm, và phải đối mặt với cái chết. Chúng tôi sẽ nói gì đây? Rằng chúng tôi rất xin lỗi ư? Rằng chúng tôi hiểu nỗi đau của họ? Rằng chúng tôi rất vui vì quen biết nhau sao?

Không, Darius không nên vui vì anh ấy biết tôi. Nếu tôi có mặt ở đó và ngăn Thread lại, anh có lẽ đã không phải bước lên để cứu Gale. Đã không trở thành một Avox. Cụ thể hơn là không phải trở thành Avox của riêng tôi, bởi chần chừ tổng thống Snow sẽ sắp xếp cho anh ấy ở đây vì “lợi ích” của tôi.

Tôi dang cổ tay mình khỏi tay Haymitch rồi cầm đầu chạy tới phòng ngủ, khoá trái cửa lại. Tôi ngồi hẳn sang một bên giường, chống khuỷu tay lên đầu gối, nắm tay lại thành quả đấm và đặt lên trán, rồi cứ ngồi nhìn bộ đồ của mình phát sáng trong bóng tối, tưởng tượng như tôi đang trong căn nhà cũ ở quận 12, ngồi co ro trước đồng lửa. Nhưng rồi đồng lửa đó tan biến dần vào bóng tối như thể cái chết đang từ từ hút đi sự sống của nó vậy.

Cuối cùng Effie cũng gọi tôi đi ăn tối, tôi đứng dậy và cởi bộ đồ ra, gấp lại gọn gàng, đặt nó lên bàn cùng cái vương miện, rồi vào phòng tắm để rửa hết những vệt đen trên mặt đi. Tôi mặc một chiếc sơ mi cùng quần đơn giản rồi xuống hội trường, đi đến phòng ăn.

Tôi không biết nhiều về bữa tối ngoại trừ Darius và cô gái Avox tóc đỏ sẽ phục vụ chúng tôi. Effie, Haymitch, Cinna, Portia, và Peeta đều đã ở đó, tôi chắc họ đang nói về buổi lễ khai mạc. Khoảng thời gian duy nhất mà tôi cảm thấy mình đang ở thì hiện tại là lúc tôi cố ý làm rơi đĩa đậu xuống sàn, và trước khi bị ai đó ngăn lại, tôi đã tự mình cúi xuống để dọn sạch chúng. Darius ở ngay cạnh tôi khi tôi đem cái đĩa sang, cả hai đã ở gần nhau một lúc, bị che khuất đi tầm nhìn, chúng tôi đồng thời cầm cái xẻng múc đậu lên. Cái khoảnh khắc tay chúng tôi vô tình gặp nhau, tôi có thể cảm thấy làn da anh ấy, thô ráp do thứ nước sốt bơ từ món ăn. Trong cái sự chật hẹp xen giữa những ngón tay đó, một cái siết nhẹ đầy tuyệt vọng là tất cả những gì mà chúng tôi đã không bao giờ nói ra được. Effie bỗng hét lên từ đằng sau tôi “Đó không phải việc của cháu, Katniss!” và anh ấy lập tức buông ra.

Khi chúng tôi ngồi xem băng ghi hình buổi lễ khai mạc, tôi ngồi giữa Cinna và Haymitch vì tôi không muốn ngồi cạnh Peeta. Điều khủng khiếp xảy ra với Darius là do tôi và Gale, có thể cả Haymitch, chứ không do anh ấy. Cậu có thể đã biết Darius bị gì khi anh ấy cúi đầu chào, nhưng Peeta không cùng đường với chúng tôi. Hơn nữa, tôi vẫn còn giận cậu ấy vì đã cười nhạo tôi cùng với những người chiến thắng khác, mà điều cuối cùng tôi muốn ở cậu ấy lại là sự thông cảm và niềm an ủi. Tôi vẫn chưa hề thay đổi suy nghĩ của mình về việc cứu cậu ấy trong đấu trường, nhưng tôi không hề muốn nợ cậu ấy hơn như vậy.

Trong lúc xem lại cuộc diễu hành ở Vòng tròn trung tâm, tôi nghĩ làm thế nào thì cũng là quá tệ khi cho chúng tôi mặc những bộ phục trang đó rồi đem phô trương từng người trên phố bằng xe ngựa hằng năm. Trẻ con trong những bộ đồ đó thì nhìn ngớ ngẩn, nhưng đối với những người già, hoá ra, nó trông thật ti tiện. Một vài người trẻ hơn, như Johanna và Finnick, hay những người có thân hình tuyệt vời, như Seeder và Brutus, vẫn cố gắng để giữ gìn lại một chút phẩm giá. Nhưng đa số lại phải mặc trang phục giống ly đựng đồ uống hay những viên thuốc đầy bệnh hoạn, họ trông thật kì quái trong những thứ phục trang đó, thật sự tôi thà miêu tả con bò, cái cây, hay thậm chí là ổ bánh mì còn hơn miêu tả họ. Năm ngoái chúng tôi nói nhiều về các thí sinh, nhưng tối nay thì thỉnh thoảng mới có vài lời bình luận. Điều kì diệu nho nhỏ là việc đám đông phát cuồng khi Peeta và tôi xuất hiện, nhìn chúng tôi trẻ đẹp và hùng dũng trong bộ trang phục rực rỡ. Chúng tôi là hình ảnh “cần nên noi theo” cho những Vật tế khác.

Khi đoạn băng kết thúc, tôi đứng dậy cảm ơn Cinna và Portia về những gì họ đã làm cho chúng tôi rồi đi thẳng tới phòng ngủ. Effie nhắc tôi phải tới bữa sáng thật sớm để bàn về chiến lược luyện tập, nhưng ngay cả đó là giọng của bà, tôi cũng chỉ nghe ra tiếng ồ ồ. Tôi nghiệp cho Effie. Bà cuối cùng cũng đã có một năm đầy toại nguyện trong Trò chơi này với tôi và Peeta, nhưng bây giờ thì mọi thứ hoàn toàn đổ vỡ dù cho đó là bà ấy đi nữa thì cũng không thể chuyển mọi chuyện theo hướng tích cực hơn được. Trong thời gian ở Capitol, tôi đoán việc này sẽ được tính như một bi kịch thực sự.

Sau khi tôi đi ngủ được một lúc, có tiếng gõ cửa, nhưng tôi lờ nó đi. Tôi không muốn ở cùng Peeta tối nay. Nhất là khi có Darius quanh đây. Nó tương đương với việc Gale đang ở đây vậy. Làm sao tôi có thể để cậu ấy đi với Darius trong khi anh ấy vẫn còn những ám ảnh về cái hành lang chết tiệt ấy được?

Hình dạng cái lưỡi nổi bần bật trong cơn ác mộng của tôi. Đầu tiên tôi thấy nó bị đông cứng và bất lực trong khi đôi bàn tay đeo găng mang từng khúc thịt đầy máu trong miệng Darius ra. Sau đó, tôi đang ở một buổi tiệc, tất cả đầu đeo mặt nạ, ai đó đang cầm một cây roi, với cái lưỡi thè ra ướt nhẹp, tôi cho là Finnick, bước dài tới chỗ tôi, nhưng khi anh ta túm được tôi và kéo mặt nạ xuống, lại là tổng thống Snow, ghê tởm hơn là đôi môi sưng húp của ông ta đang nhỏ từng giọt nước bọt đầm máu xuống nền nhà. Cuối cùng tôi quay lại đấu trường, lưỡi tôi khô rát và đầy cát, trong khi tôi cố gắng lấy một ngụm nước từ con suối thì nó lại rút đi xa hơn mỗi lần tôi sắp với được nó.

Tôi bật dậy, tức tốc chạy thẳng vào phòng tắm và uống liền một hơi trực tiếp từ vòi nước cho đến khi không thể uống hơn được nữa mới thôi. Tôi cởi bộ đồ ngủ ra rồi khoả thân trèo lên giường, cố tìm cách chìm vào giấc ngủ.

Tôi cố gắng tới bữa sáng trễ nhất có thể vì thật sự tôi không muốn thảo luận tí gì về “chiến lược luyện tập” cả. Thảo luận về cái gì chứ? Mỗi người chiến thắng đều đã biết những người khác có thể làm được gì. Hoặc đã từng có thể làm được gì? Vì thế tôi và Peeta chỉ cần tiếp tục diễn cho thiên hạ thấy rằng chúng tôi vẫn đang yêu nhau thắm thiết là được, chỉ vậy thôi. Tôi cố gắng không nhắc về chuyện này khi có Darius đứng yên lặng kế bên. Tôi ngâm mình trong bồn thật lâu, mặc đồ thật chậm – bộ đồ trang bị cho buổi luyện tập mà Cinna đã để lại cho tôi – gọi đồ ăn từ thực đơn bằng cách nói vào một cái ống loa nhỏ để trong phòng. Chỉ trong một phút, xúc xích, trứng, khoai tây, bánh mì, nước ép và sô cô la nóng liền xuất hiện. Tôi cố ăn cho thật no, không quên kéo dài bữa ăn từng phút cho tới mười giờ, đó là lúc chúng tôi buộc phải tới Trung tâm huấn luyện. Khoảng chín giờ ba mươi phút, Haymitch đập thành thịch vào cửa phòng như thể ông muốn ăn tươi nuốt sống tôi vậy, chắc chắn ông tới để lôi xác tôi tới phòng ăn ngay lập tức. Dù thế, tôi vẫn quanh co đòi đánh răng trước khi xuống hội trường, cốt là để giết thêm năm phút nữa.

Phòng ăn trống trơn, chỉ có Peeta và Haymitch. Tôi nhìn Haymitch, mặt của ông đỏ lựng lên vì rượu và cả cơn giận do tôi gây ra. Trên cổ tay ông có đeo một chiếc vòng vàng đầy hoa tiết hình ngọn lửa – đây chắc hẳn là kết quả từ sự nhượng bộ với kế hoạch “tạo dấu hiệu riêng” của Effie – và vấn đề là ông rất rất không hài lòng. Nó thật sự là một cái vòng rất đẹp, nhưng khi chuyển động, nó lại giống cái gì đó dùng để nhốt hơn, một cái còng tay, chứ không như một món đồ trang sức. “Cháu tới trễ,” ông cầu nhàu.

“Cháu xin lỗi, cháu đã cố ngủ sau khi bị những cơn ác mộng về việc cắt lưỡi quấy phá vào nửa đêm.” Tôi có ý gần giọng, nhưng giọng tôi bị cắt lại ở cuối câu.

Haymitch ban đầu nhìn tôi cau có, nhưng sau đó lại đột nhiên trở nên dịu dàng. “Được rồi, đừng bận tâm nữa. Hôm nay, trong buổi luyện tập, cháu có hai việc phải làm.

“Một, tiếp tục thể hiện tình yêu.”

“Đương nhiên rồi,” tôi nói.

“Và hai, kết bạn,” Haymitch tiếp tục. “Không,” tôi phản đối. “Cháu không tin tưởng bất kì ai trong bọn họ, cháu không thể hiểu được họ muốn gì, và cháu chỉ muốn làm chuyện này trong giới hạn hai người bọn cháu mà thôi.”

“Đó là những gì tớ đã nói lúc đầu, nhưng -” Peeta bắt đầu.

“Nhưng như vậy sẽ không đủ.” Haymitch khẳng định. “Cháu cần nhiều đồng minh hơn trong khoảng thời gian này.”

“Tại sao?” tôi hỏi.

“Bởi vì cháu đang có một bất lợi rất khác biệt. Các đấu thủ của cháu đã biết nhau trong nhiều năm nay. Vậy cháu thử nghĩ xem họ sẽ chọn ai làm mục tiêu đầu tiên?” ông ấy nói.

“Bọn cháu. Và rồi bọn cháu sẽ không cần phải làm gì để phá hoại tình bạn của họ cả,” tôi nói. “Vậy thì việc gì phải bận tâm chứ?”

“Bởi vì cháu có thể chiến đấu. Cháu nổi tiếng với vô số người. Điều đó làm họ muốn trở thành đồng minh của cháu. Nhưng chỉ khi cháu có ý để người khác biết cháu muốn hợp tác với họ,” Haymitch nói.

“Ý ông là muốn bọn cháu tham gia vào đội của bọn Nhà nghề năm nay?” tôi hỏi, không thể không tỏ ra là mình không muốn. Theo truyền thống thì những vật tể từ các quận 1, 2 và 4 liên minh thành một đội đầy thế lực, có thể thêm vài đấu thủ đặc biệt nữa, và cùng đi săn những kẻ khác yếu hơn.

“Đó là chiến lược của chúng ta phải không? Được huấn luyện như lũ Nhà nghề?” Haymitch bỗng hỏi ngược. “Và ai là người sẽ được bổ nhiệm vào liên quân Nhà nghề khi mà thoả thuận thường được tiến hành ngay trước khi trò chơi bắt đầu? Peeta gần như nằm trong số họ năm ngoái.”

Tôi rùng mình nhớ lại cảm giác ghê tởm khi phát hiện Peeta cùng một giuộc với lũ Nhà nghề suốt Trò chơi năm ngoái. “Vậy, chúng cháu sẽ cố gắng để được vào đội của Finnick và Brutus – có phải đó là những gì ông muốn nói?”

“Không cần thiết phải là họ. Ai cũng là người chiến thắng. Tự tạo cho cháu một đội nếu cháu muốn. Chọn bất kì ai cháu thích. Theo ta thì nên là Chaff và Seeder. Dù thế cũng không nên bỏ qua Finnick,” Haymitch nói. “Tìm ai đó vào đội mà họ có thể hữu dụng cho cháu khi ở Đấu trường. Hãy nhớ là cháu không còn đứng chung vòng tròn với lũ trẻ run lấy bầy nữa. Tất cả những người này đều là những sát thủ đầy kinh nghiệm, không cần biết hình dạng họ trông ra sao.”

Có thể ông ấy đúng. Chỉ những ai tôi có thể tin tưởng thôi sao? Seeder cũng được. Nhưng tôi thật sự không muốn thoả hiệp với cô ấy, chỉ để có thể giết cô ấy sau này. Không. Tuy nhiên, tôi đã thoả hiệp với Rue trong tình huống tương tự như thế. Tôi nói với Haymitch là tôi sẽ cố, cho dù tôi nghĩ tôi sẽ làm điều này một cách tệ hại.

Effie tới sớm hơn một chút để đưa chúng tôi xuống vì năm ngoái, mặc dù chúng tôi tới đúng giờ, chúng tôi vẫn là hai Vật tể cuối cùng xuất hiện. Nhưng Haymitch nói với bà ấy ông không muốn bà ấy đưa chúng tôi xuống phòng tập. Không một người chiến thắng nào sẽ xuất hiện cùng với c bảo mẫu cả, và vì là những người trẻ nhất, điều này lại càng quan trọng hơn vì chúng tôi cần thể hiện mình không phụ thuộc vào bất kì ai. Vậy nên bà ấy cố gắng làm tròn nhiệm vụ của mình bằng cách đưa chúng tôi tới thang máy, xoa đầu chúng tôi, rồi bấm nút xuống tầng hầm cho chúng tôi.

Nó thật sự chỉ tốn chút ít thời gian nên không hề có khoảng trống nào để đối thoại cả. Nhưng khi Peeta nắm tay tôi, tôi đã không đẩy ra. Tôi có thể đã lờ cậu ấy tối qua vì lý do riêng tư, nhưng trong buổi huấn luyện, chúng tôi phải xuất hiện như một đội không thể tách rời.

Effie không cần phải lo lắng về việc chúng tôi sẽ tới cuối cùng. Chỉ có Brutus và người phụ nữ từ quận 2, Enobaria, là đang ở đó. Enobaria khoảng ba mươi và tất cả những gì tôi nhớ về cô ta là việc chỉ với hai bàn tay không, cô ta đã giết một Vật tể bằng cách xé toạc cuống họng anh ta bằng chính hàm răng của mình. Cô trở nên rất nổi tiếng vì hành động ấy, sau khi chiến thắng, cô được tu chỉnh lại hàm răng một cách rất “thẩm mỹ” nên mỗi cái răng của cô đều được dát vàng và tạo hình nhọn hoắt như răng nanh. Vì thế cô ta không hề thiếu những người ngưỡng mộ mình ở Capitol.

Mười giờ, chỉ có khoảng một nửa số Vật tể có mặt. Atala, huấn luyện viên, bắt đầu bài diễn văn của mình đúng giờ, không hề do dự vì sự thiếu hụt nhân lực này. Chắc cô ấy đã đoán trước. Tôi đại loại được thư thả hơn một chút, vì không có cả tá người cho tôi giả vờ kết bạn. Atala lược sơ qua danh sách những việc cần làm, bao gồm cả kĩ năng chiến đấu và sinh tồn, rồi để chúng tôi tự luyện tập.

Tôi nói với Peeta rằng tôi nghĩ sẽ tốt hơn nếu chúng tôi tách ra, như thế sẽ có nhiều diện tích để làm việc hơn. Khi cậu ấy tới nói chuyện với Brutus và Chaff, tôi lại đối mặt với bài học thất nút, hiếm có ai lại muốn học nó như tôi. Tôi thích người huấn luyện và anh ấy cũng nhớ tôi, có thể là do tôi đã dành thời gian với

anh ta vào năm ngoái. Anh rất vui khi tôi cho anh ấy xem cách tôi đặt bẫy có thể làm kẻ thù bị treo tòn ten trên cây. Rõ ràng là ấy đã chú ý tới cái bẫy của tôi tại đấu trường năm ngoái và bây giờ anh ấy nhìn tôi như thể tôi là một học sinh tiên tiến, nên tôi nói anh ấy cho tôi xem tất cả những loại nút hữu dụng và một vài loại nút mà tôi có thể không bao giờ dùng tới. Tôi cố gắng dành hết cả buổi sáng với anh ta, nhưng khoảng hơn một tiếng rưỡi, ai đó vòng tay quanh tôi từ đằng sau, những ngón tay của người đó dễ dàng hoàn tất cái nút phức tạp trước mặt mà tôi đã phải đổ mồ hôi vì nó. Tất nhiên đó là Finnick, người gần như đã dành cả tuổi thơ của mình không làm gì, ngoại trừ việc sử dụng các cây đinh ba và thực hiện vô số thao tác với dây để tạo ra những loại nút đặc biệt cho các cái lưới của anh ta. Tôi đứng nhìn chùng một phút trong khi anh ta nhặt sợi dây lên, làm một cái thông lọng, rồi giả vờ như anh ta bị treo cổ cho tôi giải trí.

Tôi nhìn dọc theo căn phòng rồi tới một trạm bỏ không khác, nơi những Vật tế học cách nhóm lửa. Tôi biết làm thế nào để nhóm được ngọn lửa lớn nhưng tôi vẫn còn quá phụ thuộc vào diêm để bắt đầu công việc đó. Vậy nên người hướng dẫn chỉ tôi cách tạo lửa với đá, thép, và một số mảnh vải bị cháy đen. Nó thật sự khó hơn vẻ ngoài rất nhiều, dù là tôi đã cố gắng học chăm chú, nhưng tôi vẫn mất khoảng một tiếng mới nhóm được một ngọn lửa nhỏ. Tôi nhìn lên với một nụ cười chiến thắng hiếm có.

Hai vật tế từ quận 3 ở ngay cạnh tôi, họ cũng đang ráng sức nhóm một ngọn lửa hợp lệ bằng những que diêm. Tôi nghĩ tới việc rời đi nhưng tôi thật sự muốn thử dùng đá lửa lần nữa, và nếu tôi phải báo cáo lại với Haymitch về việc kết bạn, hai người họ cũng là một lựa chọn tạm được. Cả hai rất nhỏ với làn da xanh mét và mái tóc đen. Người phụ nữ, Wiress, tầm tuổi mẹ tôi, nói chuyện bằng giọng giả dị không kém phần khôn ngoan. Nhưng ngay lập tức tôi nhận ra bà ấy có một thói quen lạ là hạ giọng vào khoảng giữa câu, như thể bà ấy quên mất người đối diện đang ở đó. Beetee, người đàn ông, lớn tuổi hơn, có vẻ đang rất lo lắng. Ông ấy đeo kính nhưng lại dành nhiều thời gian để nhìn xuống phía dưới chúng. Họ hơi lạ, nhưng tôi khá chắc cả hai bọn họ sẽ không cố làm tôi thấy không thoải mái bằng cách khoả thân đâu. Hơn nữa, họ tới từ quận 3. Họ có thể xác nhận nghi ngờ của tôi về cuộc nổi dậy ở đó.

Tôi lướt sơ qua trung tâm huấn luyện. Peeta đang là trung điểm trong vòng tròn thô tục của những người phi dao. Những kẻ bệnh hoạn đến từ quận 6 đang trong trạm nguy trang, vẽ mặt cho nhau bằng những vòng xoáy màu hồng sáng. Vật tế nam từ quận 5 thì đang nôn rượu vang lên sàn đấu kiếm. Finnick và một phụ nữ già từ quận của anh ấy đang chiếm dụng trạm bắn cung. Johanna Mason lại được dịp khoả thân để rưới dầu lên người cô ấy lần nữa cho bài học đấu vật. Tôi quyết định ở lại.

Wiress và Beetee chính thức thành một hội. Họ có vẻ thân thiện ở mức độ vừa phải nhưng không toc mạch lẫn nhau. Chúng tôi nói về tài năng của mỗi người, họ nói họ đều biết sáng chế, điều này làm giả thiết yêu thích thời trang của tôi dường như bị yếu đi. Wiress cho tôi xem một loại khâu thiết bị mà bà đang làm.

“Nó cảm nhận được cấu tạo của vải và tự lựa chọn độ bền,” bà nói, rồi hít một hơi trong ống sậy trước khi đi.

“Độ bền của chỉ,” Beetee giải thích thêm. “Một cách tự động. Nó loại đi những lỗi sai của con người.” Sau đó ông nói về sáng chế thành công mới nhất của ông ấy: một loại chip âm nhạc rất nhỏ, tới nỗi có thể giấu được trong một tia sáng nhưng lại lưu trữ được rất rất nhiều bài hát. Tôi nhớ Octavia đã từng nói về nó suốt buổi chụp hình đám cưới, và tôi thấy đây có vẻ là một cơ hội khả thi để nói bóng gió về cuộc nổi dậy.

“À, vâng. Đội chuẩn bị của cháu đã rất buồn mấy tháng qua, cháu nghĩ, là do họ có được nó,” tôi nói ra vẻ tình cờ. “Cháu đoán là rất nhiều đơn đặt hàng ở quận 3 phải bị bỏ lại.”

19. Phần 2 - Chương 16 - Phần 2

Beetee rà soát tôi dưới cặp kính của ông ta. “Đúng vậy. Cháu có phải làm tương tự như vậy về việc sản xuất than năm nay không?” ông hỏi.

“Dạ không. Ừm, Chúng cháu mất vài tuần khi họ đưa tới một người cầm đầu Bảo vệ hoà bình mới và đội của hắn, nhưng không giúp được gì cả,” tôi nói. “Cho sản xuất, ý cháu là vậy. Hai tuần ngồi xung quanh nhà mà không làm gì cả đồng nghĩa với hai tuần phải chịu đói với hầu hết mọi người.”

Tôi nghĩ họ hiểu tôi đang cố nói điều gì. Đó là chúng tôi không có cuộc nổi dậy nào cả. “Ồ, Thật hổ thẹn,” Wiress nói bằng một thứ giọng khinh khi đầy thất vọng. “Ta nghĩ quận của cháu phải rất...” bà lê giọng, bị phân tâm bởi thứ gì đó trong đầu bà.

“Thật thú vị,” Beete thêm vào. “Cả hai chúng ta đều nghĩ vậy.”

Tôi thấy thật tệ, biết rằng quận của họ phải cam chịu nhiều hơn quận chúng tôi. Tôi thấy tôi phải bảo vệ những người của mình. “Không có nhiều người trong chúng ta ở quận 12,” tôi nói. “Không phải chuyện sẽ ra sao nếu ở cạnh lực lượng Bảo vệ hòa bình bây giờ. Nhưng cháu nghĩ, chúng ta đều rất thú vị.”

Khi chúng tôi di chuyển qua các trạm trú ẩn, Wiress dừng lại và nhìn chăm chăm vào những nhà sản xuất Trò chơi đang đi lang thang xung quanh, chỉ – ăn – và – uống, thỉnh thoảng chú ý tới chúng tôi. “Nhìn kìa,” bà bảo, khẽ gật đầu về hướng của họ. Tôi nhìn lên và thấy Plutarch Heavensbee trong chiếc áo choàng tím tuyệt đẹp với cổ áo lông được cắt tỉa chỉnh tề biểu thị anh chính là người đứng đầu sản xuất Trò chơi. Anh ta đang gặm một cái chân con gà tây.

Tôi không hiểu tại sao điều này đáng được bình luận nhưng tôi nói, “À, anh ta vừa được thăng chức làm Trưởng sản xuất Trò chơi năm nay.”

“Không, không. Ở góc bàn kia. Cháu mới có thể...” Wiress nói.

Beete liếc xéo dưới cặp kính của ông. “Mới có thể hiểu được.”

Tôi nhìn theo hướng đó, đầy lúng túng. Nhưng sau khi tôi thấy nó. Một mảnh vá không gian khoảng mười lămcentimet vuông ở góc bàn, nó gần như đang rung lên. Nó giống như những cơn sóng hữu hình ôm trọn bầu khí quyển chung quanh, thứ đang lay động mạnh mẽ, được tạo hình theo những khía nhọn trên lần gỗ, hay như rượu trong ly ai đó để lại.

“Một hàng rào... vô hình sao? Họ đã dựng một cái để ngăn cách những người sản xuất Trò chơi và chúng ta. Ai đã khiến họ khơi mào vụ này vậy?” Beete nói.

“Có thể là cháu,” tôi thú nhận. “Năm ngoái cháu bắn một mũi tên vào bọn họ trong buổi Đánh giá cá nhân.” Beete và Wiress nhìn tôi tò mò. “Cháu bị chọc giận. Nên, cháu xoá bỏ mọi hàng rào vô hình như thế để họ đều phải chú ý tới cháu.”

“Người Trung Hoa,” Wiress mơ hồ nói.

“Trong bộ giáp, giống như bọn họ,” Beete nói nốt. “Xem như nó vô hình, được chứ?”

Tôi muốn hỏi họ nhiều hơn, nhưng bữa trưa đã được thông báo. Tôi tìm Peeta, nhưng cậu ấy vẫn dính với nhóm gồm khoảng mười người chiến thắng khác, nên tôi quyết định sẽ ăn với quận 3, có thể tôi sẽ mời Seeder đi cùng.

Khi chúng tôi vào khu ăn uống, tôi thấy một số người trong tốp Peeta có ý tưởng khác. Họ kéo toàn bộ bàn nhỏ lại, tạo thành một bàn lớn để họ có thể ngồi ăn cùng nhau. Bây giờ tôi chả biết làm gì cả. Ngay cả ở trường tôi đã quen với việc tránh ngồi ăn ở những bàn đông người. Thành thật mà nói, tôi chắc đã ngồi một mình nếu như Madge không tham gia với tôi. Tôi nghĩ tôi muốn ăn với Gale, nhưng vì cách nhau hai khối, nên bữa trưa của chúng tôi không cùng giờ.

Tôi lấy một cái khay và bắt đầu đi xung quanh các xe đẩy đầy đồ ăn đã được xếp thành vòng tròn quanh phòng. Peeta bắt kịp tôi ở món thịt hầm. “Thế nào rồi?”

“Tốt. Ổn cả. Tôi thích những người chiến thắng từ quận 3,” tôi nói. “Wiress và Beete.”

“Thật à?” cậu hỏi. “Họ là một cái gì đó như trò đùa đối với những người khác.”

“Tại sao chuyện này không làm tớ ngạc nhiên nhỉ?” tôi nói. Tôi nghĩ về việc làm thế nào mà Peeta luôn được vây quanh bởi những đám đông toàn bạn bè. Điều đó rất tuyệt, thật sự, và cậu ấy chưa từng chú ý tới tôi ngoại trừ việc nghĩ tôi là một đứa kì dị.

“Johanna đã đặt biệt danh cho họ là Quả hạch và Vôn,” cậu bảo. “Tớ nghĩ bà ấy là Quả hạch và ông ấy là Vôn.”

“Và vậy nên tớ thật ngu ngốc khi nghĩ họ có thể hữu dụng. Chỉ bởi vì điều Johanna Mason nói trong lúc cô ta rướn đầu lên ngực để đấu vật,” tôi đáp trả.

“Thật ra tớ nghĩ biệt danh của họ đã là như vậy hàng năm qua rồi. Và tớ không hề có ý xúc phạm. Tớ chỉ muốn cho cậu biết chút thông tin thôi,” cậu ấy nói.

“Wiress và Beetee rất thông minh. Họ biết chế ra nhiều thứ. Họ có thể cho biết bằng mắt rằng có một hàng rào vô hình đã được đặt giữa chúng ta với những người sản xuất Trò chơi. Và nếu chúng ta buộc phải có đồng minh, tớ muốn họ.” Tôi ném cái muôi trở lại nồi thịt hầm, làm văng nước thịt lên cả hai.

“Cậu đang tức giận về cái gì vậy?” Peeta hỏi, cố lau vết nước thịt trên áo cậu. “Bởi vì tớ đã chọc cậu trong thang máy sao? Tớ xin lỗi. Tớ nghĩ rằng nó sẽ giúp cậu sẽ cười.”

“Quên đi,” tôi lắc đầu. “Có nhiều thứ lắm.”

“Darius,” cậu nói.

“Darius. Đấu trường. Haymitch đòi chúng ta phải lập nhóm với những người khác,” tôi nói.

“Có thể chỉ cần tớ và cậu thôi, cậu biết đấy,” cậu bảo.

“Tớ biết, nhưng có lẽ Haymitch đúng,” tôi nói. “Đừng bảo ông ấy rằng tớ đã nói như vậy, nhưng thường là ông đúng, về những việc có liên quan tới Đấu trường.”

“Ừm, cậu có thể nói về đồng minh của chúng ta sau. Nhưng bây giờ, tớ nghiêng về phía Chaff và Seeder.” Peeta nói.

“Tớ thấy ổn với Seeder, nhưng không với Chaff,” tôi nói. “Dù sao cũng chưa được.”

“Tối ngồi ăn với ông ấy đi. Tớ hứa, tớ sẽ không để ông ta hôn cậu lần nữa đâu,” Peeta nói.

Chaff không có vẻ là gặp khó khăn với bữa trưa. Ông ta rất điềm tĩnh, và ngay cả khi ông nói quá to và có những trò đùa tệ hại, hầu hết bọn họ vẫn đặt nguồn tài trợ vào ông. Tôi có thể hiểu tại sao ông ta sẽ tốt cho Haymitch – người của những suy nghĩ đen tối. Nhưng tôi vẫn không chắc là mình có thể lập đội với ông ta.

Tôi cố gắng hết sức để hoà đồng hơn, không chỉ với Chaff mà còn với những nhóm khác. Sau bữa trưa tôi tới trạm có những loại côn trùng ăn được với Vật tế quận 8 – Cecelia, người đã có ba đứa con ở nhà, và Wood, một người đàn ông già gặp khó khăn trong việc lắng nghe và dường như không biết chuyện gì đang xảy ra kể từ khi ông cố giữ một thứ thuốc độc hại nào đó trong miệng ông ấy. Tôi ước tôi có thể nhắc tới việc gặp Twill và Bonnie trong rừng, nhưng tôi không tìm được cách để mở lời. Cashmere và Gloss, người chị và người anh tôi từ quận 1, mời tôi tới và cùng họ làm vòng một lúc. Họ lịch sự nhưng lại thoải mái, và thế là tôi dành hết toàn bộ thời gian để nghĩ về cách mà tôi đã giết hai Vật tế từ quận của họ, Glimmer và Marvel, vào năm ngoái, rất có thể họ biết hai người đó, thậm chí còn là cố vấn của bọn họ. Cả hai cái vòng của tôi và nỗ lực của tôi tạo ra để phối hợp với họ thật bình thường nhưng lại rất đúng lúc. Tôi tập đấu kiếm với Enobaria và trao đổi vài lời bình luận, nhưng quá rõ ràng là cả hai chúng tôi đều không muốn hợp tác. Finnick lại xuất hiện lần nữa khi tôi đang học vài mảnh bắt cá, nhưng chủ yếu chỉ để giới thiệu tôi với Mags, người phụ nữ già cũng tới từ quận 4. Giữa giọng nói hay nhún câu từ quận 4 và những câu nói được cất xén lung tung của bà – có khả năng là bà đã từng bị đột quỵ – tôi không thể hiểu nhiều hơn một từ trong cả câu bốn chữ đó. Nhưng tôi thì bà ấy biết làm lưỡi câu từ bất cứ thứ gì – gai, xương đòn, bông tai. Sau một lúc, tôi nghe theo lời người huấn luyện và cố gắng bắt chước những gì Mags làm một cách đơn giản hoá. Khi tôi làm xong một cái lưỡi câu khá đẹp từ một cái móng con gì đó rồi buộc chặt nó vào vài sợi tóc của tôi, bà ấy cho tôi một nụ cười không răng và một lời bình khó hiểu, tôi nghĩ có thể là lời khen. Bỗng nhiên tôi nhớ lại cách bà ấy tình nguyện thể thân cho người phụ nữ trẻ, cuồng loạn trong quận của bà. Điều này là không thể vì bà không hề có cơ hội chiến thắng. Bà làm thế là vì cô gái, giống như tôi đã tình nguyện để cứu Prim vào năm trước. Và thế là tôi quyết định: tôi muốn bà ấy có mặt trong đội của tôi.

Tuyệt thật. Giờ tôi chỉ cần trở về và nói với Haymitch tôi muốn một người đàn bà tám mươi tuổi cùng với quả hạch và vôn làm đồng minh. Ông ấy sẽ thích thế.

Vậy nên tôi từ bỏ việc kết bạn và đi tới khu bắn cung để lấy lại tỉnh táo. Thật tuyệt vời khi ở đó, thử tất cả các loại cung và mũi tên khác nhau. Người huấn luyện, Tax, nhận thức được rằng các mục tiêu trên tấm bia đã đặt sẵn không hề là thử thách đối với tôi, nên anh bắt đầu khởi động lũ chim giả ngu ngốc bay vào không trung để tôi bắn. Lúc đầu thì tưởng là vớ vẩn nhưng hoá ra cũng thú vị phết. Rất giống như đang săn một sinh vật đang chuyển động. Vậy nên tôi bắn tất cả những con mà anh ấy thả ra, anh ta bắt đầu tăng dần số lượng chim thả vào không trung. Tôi quên luôn phần còn lại của phòng tập với những người chiến thắng, cả việc tôi đã khổ sở thế nào và cứ thế thả mình vào việc bắn cung. Khi tôi cố bắt cả năm con chim trong một lần bắn, tôi nhận ra mọi thứ rất yên tĩnh tới nỗi tôi nghe được cả tiếng bước chân người khác trên sàn nhà. Tôi quay lại và thấy hầu hết những người chiến đều dừng lại để nhìn tôi. Gương mặt họ biểu lộ tất cả mọi loại cảm xúc, từ ghen tị, tới căm ghét, rồi cả sự ngưỡng mộ.

Sau khi luyện tập, Peeta và tôi đi lang thang, đợi Haymitch và Effie tới ăn tối. Khi chúng tôi được gọi ra ăn, Haymitch vỗ lấy tôi ngay lập tức. “Vậy là ít nhất nửa số người chiến thắng đã chỉ thị cho cố vấn của họ tới yêu cầu cháu làm đồng minh. Ta biết đó không phải là do tính cách nổi bật của cháu.”

“Họ thấy cô ấy bắn,” Peeta nói với một nụ cười. “Thực tế, cháu thấy cô ấy bắn, tận mắt, lần đầu tiên. Cháu sắp tự đặt mình vào họ để được yêu cầu nhập hội với cô ấy một cách hợp lệ đây.”

“Cháu giỏi tới thế sao?” Haymitch hỏi tôi. “Giỏi tới nỗi Brutus muốn cháu ư?”

Tôi nhún vai. “Nhưng cháu không muốn Brutus. Cháu muốn Mags và quận 3.”

“Đương nhiên là cháu muốn rồi.” Haymitch thở dài và gọi một chai rượu. “Ta sẽ nói với mọi người là cháu vẫn đang suy nghĩ.”

Sau buổi triển lãm bắn cung của tôi, tôi vẫn bị chọc ghẹo vài lần, nhưng tôi lại không cảm thấy mình bị chế nhạo. Thực tế, tôi cảm nhận như mình đã bắt đầu vào được vòng tròn của người chiến thắng. Suốt hai ngày tiếp theo, tôi dành thời gian với hầu hết những người đã đối đầu với Đấu trường. Ngay cả những kẻ bệnh hoạn, với sự trợ giúp của Peeta, họ đã vẽ cho tôi một bức tranh với cánh đồng đầy hoa vàng và tất nhiên, có cả tôi trong đó nữa. Cả Finnick, người đã cho tôi cả một giờ để học về dinh ba để đối lấy một giờ học hướng dẫn bắn cung. Tôi càng biết nhiều người bao nhiêu, thì mọi chuyện càng tệ đi bấy nhiêu. Bởi vì, trên tổng thể, tôi không ghét họ. Còn có một vài người tôi thích. Và rất nhiều người trong số họ rất dễ bị hại đến nỗi bản năng tự nhiên của tôi sẽ là bảo vệ họ. Nhưng tất cả đều phải chết nếu tôi cứu Peeta.

Ngày cuối của việc huấn luyện kết thúc bằng buổi đánh giá cá nhân. Chúng tôi lần lượt nhận được mười lăm phút để gây ngạc nhiên cho các Nhà sản xuất với các kĩ năng của chúng tôi, nhưng tôi không biết bất kì ai trong chúng tôi phải cho họ thấy cái gì bây giờ. Họ đã nói đùa về việc này rất nhiều vào bữa trưa. Chúng tôi có thể làm gì. Hát, nhảy, thoát y, kể chuyện cười. Mags, người mà giờ tôi đã hiểu hơn một chút, quyết định bà ấy sẽ đánh một giấc. Tôi không biết tôi sẽ làm gì. Bắn vài mũi tên, tôi đoán vậy. Haymitch nói rằng hãy làm họ ngạc nhiên nếu chúng tôi có thể, nhưng tôi cạn kiệt ý tưởng rồi.

Là cô gái tới từ quận 12, tôi được sắp xếp để đi cuối cùng. Phòng ăn càng lúc càng yên tĩnh khi các Vật tế rời đi chuẩn bị cho việc trình diễn. Thật dễ dàng nếu để chúng tôi cứ giữ thái độ xấc xược, bất khả chiến bại mà chúng tôi đều có lúc ở cùng nhau. Khi mọi người dần biến mất qua cánh cửa, tất cả những gì tôi nghĩ là họ đều có vấn đề với những ngày sống của họ.

Peeta và tôi cuối cùng cũng bị để lại một mình. Cậu đưa tay qua bàn để nắm tay tôi. “Quyết định sẽ làm gì cho những người sản xuất chưa?”

Tôi lắc đầu. “Tớ thật sự không thể dùng họ như tấm bia luyện tập năm nay được, với cái hàng rào vô hình ấy. Có thể là làm vài cái lưới câu. Cậu thì sao?”

“Chả có gì cả. Tớ đang ước là có thể nướng bánh hay thứ gì đó,” cậu ấy nói.

“Hãy nguy trang đi,” tôi đề nghị.

“Nếu những kẻ bệnh hoạn có để lại cho tớ bất kì thứ gì có thể làm được,” cậu ấy vắn lại. “Họ đã dán mắt vào trạm đó từ khi buổi huấn luyện mới bắt đầu.”

Chúng tôi ngồi yên lặng một lúc và rồi tôi buột miệng nói về điều đang ở trong đầu cả hai. “Chúng ta định giết những người này thế nào đây Peeta?”

“Tôi không biết.” Cậu ấy dựa trán mình lên hai đôi tay đang gắn chặt vào nhau của chúng tôi.

“Tôi không muốn họ làm đồng minh. Sao Haymitch lại muốn chúng ta biết họ chứ?” Tôi nói. “Điều này sẽ làm mọi chuyện khó hơn nhiều so với lần trước. Có thể loại trừ Rue ra. Nhưng dù sao thì tôi nghĩ tôi không bao giờ có thể giết cô bé. Cô bé quá giống Prim.”

Peeta ngược lên nhìn tôi, cặp lông mày của cậu nhăn lại. “Cái chết của cô bé là điều đáng kinh nhất, phải không?”

“Chả có cái chết nào nhìn đẹp cả” tôi nói, nghĩ tới kết thúc của Glimmer và Cato.

Họ gọi Peeta, nên tôi đợi một mình. Mười lăm phút trôi qua. Rồi nửa tiếng. Gần bốn mươi phút trước khi tôi được gọi.

Khi tôi bước vào, tôi nghĩ thấy mùi hương rất rõ từ người quét dọn và chú ý tới tấm thảm đã được kéo ra giữa phòng. Không khí rất khác so với năm ngoái, khi những người sản xuất đã ngà say và bị phân tâm bởi những món ngon trên chiếc bàn dạ tiệc. Họ thì thầm với nhau, bực bội nhìn cái gì đó. Peeta đã làm gì vậy? Cậu ấy đã làm gì khiến họ khó chịu như thế?

Tôi cảm nhận được sự đau đớn vì lo lắng. Không ổn rồi. Tôi không muốn Peeta phải một mình làm tấm bia cho cơn tức của những nhà sản xuất. Đó là một phần việc của tôi. Kéo lửa giận của bọn họ ra khỏi Peeta. Nhưng cậu ấy làm thế quái nào mà bọn họ tức giận chứ? Bởi vì tôi mới là người muốn làm điều đó và thậm chí còn hơn như vậy. Để phá vỡ cái sự tự phụ của những người chỉ biết sử dụng não vào việc tìm trò giải trí bằng cách giết chúng tôi. Để làm họ nhận ra chúng tôi rất dễ bị tổn thương bởi sự tàn nhẫn của Capitol, và họ cũng như thế.

Các người có biết tôi ghét các người tới thế nào không? Tôi nghĩ. Các người, những người đã đem tài năng đổ vào Trò chơi này.

Tôi cố để bắt được ánh mắt của Plutarch Heacensbee, nhưng dường như anh ta cố ý lờ tôi, như thể anh có toàn bộ thời gian ở đây. Tôi nhớ anh ta đã từng mời tôi nhảy, nhớ cái cách anh hài lòng như thế nào khi cho tôi xem hình con chim húng nhại trên chiếc đồng hồ của anh ta. Sự thân thiện của con người này không có chỗ ở đây nữa rồi. Làm sao có thể, khi tôi chỉ là một Vật tế và anh ta là Nhà đứng đầu sản xuất. Thật quá quyền thế, quá dễ thay đổi, quá an toàn...

Đột nhiên tôi biết tôi sẽ làm gì. Cái gì đó có thể cuốn trôi mọi thứ Peeta đã làm ra khỏi dòng nước chảy xiết kia. Tôi bước tới trạm học thắt nút và lấy một sợi dây. Tôi bắt đầu các thao tác của mình, nhưng nó rất khó vì thực tế tôi chưa bao giờ tự làm một cái nút như vậy. Tôi chỉ nhìn những ngón tay khéo léo của Finnick, và chúng làm rất nhanh. Sau khoảng mười phút, tôi bước lên với một cái thông lọng tạm được. Tôi lúi lôm trong những người nộm ra giữa phòng, sử dụng nó như một con mồi, luồn cái thông lọng qua cổ nó và để nó bị treo lủng lẳng trên cao. Trói tay nó lại sau lưng cũng là một ý hay, nhưng tôi nghĩ tôi sắp hết thời gian rồi. Tôi vội vàng chạy tới trạm hoá trang, chắc chắn là mấy kẻ bệnh hoạn đã làm nên một mớ lộn xộn ở đó. Nhưng tôi vẫn tìm được một ít nước dầu đỏ trong chén đựng, có thể nó sẽ có lợi cho nhu cầu của tôi. Loại vải giả thịt của da hình nộm rất tốt, dễ hấp thụ. Tôi cẩn thận dùng ngón tay vẽ những chữ cái lên thân hình nộm, cố giấu cho họ không thấy. Sau đó tôi bỏ đi nhanh chóng để xem phản ứng trên mặt những người sản xuất, khi họ đọc được tên của con hình nộm đó.

‘Seneca Crane.’

20. Phần 2 - Chương 17

Chương 17:

Sức ảnh hưởng tới các nhà tổ chức là ngay tức thì và đầy mỹ mãn. Một số thốt ra tiếng kêu nhỏ. Kẻ khác thì nơi lỏng tay nắm cốc rượu, khiến chúng rơi vỡ loảng xoảng trên sàn. Có hai người hình như đã ngất xỉu. Phản ứng kích động trở thành đồng loạt.

Giờ thì tôi đã có được sự chú ý của Plutarch Heavensbee. Ông ta nhìn bất động vào tôi khi phần dịch từ quả đào ông ta đang bóp nát trên tay chảy qua các ngón. Cuối cùng Plutarch Heavensbee hắng giọng và nói:

“Giờ cô có thể đi được rồi đây, thưa cô Everdeen.”

Tôi gạt đầu kính cẩn và quay đi, nhưng ở giây phút cuối tôi không cưỡng lại được việc hắt tung cốc nước ép dâu rừng qua vai. Tôi có thể nghe thấy thứ chất lỏng kẹo dẻo trên các hình nộm khi thêm hai cốc rượu nữa vỡ vụn. Lúc cánh cửa thang máy đóng lại trước mặt, tôi không thấy ai cử động.

Việc đó đã làm họ kinh ngạc, tôi nghĩ thế. Nó thật thiếu suy nghĩ, liều lĩnh và không nghi ngờ gì là tôi sẽ phải trả giá gấp mười lần. Nhưng trong một khắc, tôi cảm thấy có gì đó gần như là hoan hỉ và tự cho phép mình thưởng thức nó.

Tôi muốn tìm ông Haymitch ngay và kể về buổi gặp mặt nhưng xung quanh không có ai. Tôi đoán họ đang chuẩn bị cho bữa tối và quyết định đi tắm, vì tay tôi bị dơ do nước ép quả. Khi đứng dưới làn nước, tôi mới bắt đầu ngạc nhiên về sự khôn ngoan trong mảnh khóc sau cùng của mình. Giờ thì câu hỏi luôn trong mục tiêu của tôi là “Việc này có giúp Peeta được sống không?” Nói gián tiếp thì có lẽ là không. Những chuyện xảy ra khi huấn luyện là tuyệt mật cao độ, thế nên chẳng ích gì khi đối phó với tôi mà không ai biết tội lỗi của tôi là gì. Thực ra, năm ngoái tôi còn được trao thưởng vì sự xác lác nữa cơ. Dù thế nhưng đây là một loại phạm tội khác. Nếu các nhà tổ chức nổi điên với tôi và quyết định trừng phạt trong trường đấu, Peeta cũng có thể bị liên lụy trong cuộc công kích. Có lẽ nó quá bốc đồng. Nhưng mà... tôi không thể nói xin lỗi do đã làm thế.

Khi tất cả tập trung cho bữa tối, tôi để ý hai bàn tay của Peeta hơi dơ lem nhem với một đồng màu vẽ, dù tóc cậu ấy vẫn còn ẩm lúc mới tắm. Chắc là phải hóa trang. Khi món súp được mang lên, ông Haymitch đi thẳng vào vấn đề trong suy nghĩ mọi người.

“Được rồi, thế cuộc gặp mặt riêng của các cháu diễn ra thế nào?”

Tôi trao đổi cái nhìn với Peeta. Không hiểu sao tôi không hào hứng với việc diễn đạt những việc đã làm bằng lời nói. Trong không khí tĩnh lặng của phòng ăn, dường như việc ấy là quá sức.

“Cậu trước đi,” tôi nói với Peeta, “Chắc nó phải đặc biệt lắm. Tớ phải đợi tận bốn mươi phút mới bước vào.”

Peeta hình như cũng vướng vào sự miễn cưỡng y như tôi đang phải trải qua.

“À thì, tớ – tớ đã hóa trang, như cậu gợi ý đó Katniss.” Cậu ấy lúng túng. “Không hẳn là hóa trang. Ý tớ là tớ sử dụng thuốc nhuộm.”

“Để làm gì?” Portia hỏi.

Tôi nhớ các nhà tổ chức đã nháo loạn thế nào khi tôi bước vào phòng tập gym cho buổi gặp mặt. Mùi thuốc khử trùng. Tắm đệm được kéo đề lên vết bẩn ở giữa phòng. Có phải nó che giấu cái gì đó mà họ không thể lau sạch đi?

“Không phải cậu tô cái gì đó à? Một bức tranh.”

“Cậu thấy nó rồi?” Peeta hỏi.

“Không. Nhưng họ thật sự có mục đích khi phủ khăn lên che nó đi,” tôi đáp.

“Ồ, đó mới là chuẩn mực. Họ không thể để một vật tẻ biết những gì kẻ khác làm,” Bà Effie nói hờ hững.

“Cháu đã tô vẽ gì thế Peeta?” bà ấy trông khá mập mờ. “Có phải là bức tranh vẽ Katniss?”

“Sao cậu ấy lại vẽ cháu được, bà Effie?” tôi hỏi, không hiểu sao lại tức tối.

“Để chứng tỏ là cậu ấy sẽ làm mọi thứ có thể để bảo vệ cháu. Dù sao thì đó cũng là điều mọi người ở Capitol đang mong đợi. Cậu ấy không tình nguyện bước vào cùng cháu à?” bà Effie nói, như thể đó là điều hiển nhiên nhất trên thế giới.

“Thực ra, cháu đã vẽ một bức tranh về Rue,” Peeta đáp “Về việc cô bé trông thế nào sao khi Katniss phủ hoa lên em ấy.”

Trên bàn có một quăng im lặng dài trong khi mọi người thẩm thía câu nói này.

“Thế chính xác cháu đang cố làm cái gì?” Ông Haymitch hỏi với giọng rất đần đo.

“Cháu không chắc. Cháu chỉ muốn họ cảm thấy có trách nhiệm, trong một khắc cũng được,” Peeta trả lời. “Vì đã giết chết cô gái bé nhỏ đó.”

“Thật dễ sợ.” Bà Effie như kiểu sắp khóc. “Kiểu suy nghĩ như vậy... nó bị cấm Peeta à. Chắc chắn như vậy. Cháu sẽ chỉ chuốc thêm rắc rối cho bản thân và Katniss thôi.”

“Ta phải đồng ý với bà Effie về vấn đề này,” Ông Haymitch nói.

Portia và Cinna vẫn im lặng, nhưng mặt họ thực nghiêm túc. Tất nhiên, họ đã đúng. Nhưng dù điều ấy làm tôi lo lắng, tôi nghĩ những gì cậu ấy đã làm thật đáng nể.

“Cháu đoán bây giờ là thời điểm không nên nếu nhắc tới cảnh cháu treo cổ một con hình nộm và vẽ tên Seneca Crane lên đó,” tôi nói.

Câu này có ảnh hưởng thật đáng mong muốn. Sau một lát về không tin, sự phản đối trong căn phòng quật vào tôi như một tấn gạch đá vậy.

“Em... đã treo cổ...Seneca Crane?” Cinna hỏi.

“Vâng. Em đang biểu diễn kỹ năng thắt nút mới, và anh ta không hiểu sao vướng ở cuối nút thông lòng,” tôi đáp

“Ôi Katniss,” bà Effie nói nhỏ. “Làm thế nào mà cháu lại biết trò đấy cơ chứ?”

“Nó là một bí mật à? Tổng thống Snow không phản ứng như kiểu nó bí mật đâu. Thực ra ông ta có vẻ muốn cháu biết cơ,” tôi đáp.

Bà Effie rời bàn với chiếc khăn ăn chùi mặt.

“Giờ mình làm bà Effie khó chịu rồi. Tớ đáng nhẽ nên nói dối và nói là đã bắn vài mũi tên.”

“Chị chắc hẳn nghĩ chúng em lên kế hoạch trước.” Peeta nói, ném cho tôi một nụ cười mỉm.

“Phải không?” Portia hỏi. Chị ấy đung ngón tay ấn mi mắt khép lại như thể đang tránh ánh đèn sáng chói.

“Không à,” tôi đáp, nhìn Peeta với vẻ cảm kích. “Không ai trong chúng em biết sẽ định làm gì khi bước vào.”

“Còn bác, Haymitch?” Peeta nói. “Chúng cháu đã quyết định sẽ không có bất kì sự liên minh nào trong cuộc đấu.”

“Tốt. Rồi ta sẽ không phải chịu trách nhiệm về việc các cháu hạ gục bất cứ người bạn nào của ta với sự ngớ ngẩn của các cháu.” Ông Haymitch đáp.

“Đó chỉ là những gì bọn cháu đang nghĩ” tôi nói với ông ấy.

Chúng tôi kết thúc bữa ăn trong im lặng, nhưng khi đứng dậy để vào phòng họp, Cinna đặt tay vòng qua tôi và siết nhẹ.

“Đi thôi, đi xem điểm số trong bài huấn luyện.”

Mọi người tập trung quanh bàn tivi và một bà Effie với cặp mắt nẩy lửa đập vào chúng tôi. Khuôn mặt của những kẻ hiển tể hiện lên từng quận một và điểm của họ nhấp nháy dưới các hình ảnh. Từ một tới mười hai. Có thể đoán được điểm số cao sẽ dành cho Cashmere, Gloss, Brutu, Enobaria và Finnick. Còn lại là từ thấp tới trung bình.

“Họ từng cho điểm không chưa?” tôi hỏi.

“Chưa, nhưng mọi thứ đều có lần đầu mà.” Cinna trả lời.

Hóa ra anh ấy đúng thật. Vì khi Peeta và tôi mỗi người đạt điểm mười hai, chúng tôi đã dựng nên lịch sử của đấu trường. Nhưng không ai có vẻ là chúc mừng.

“Sao họ làm thế?” tôi hỏi.

“Bởi vì những người khác sẽ không còn lựa chọn nào ngoài nhắm vào cháu,” ông Haymitch nói thẳng thừng. “Đi ngủ thôi. Ta không chịu được việc nhìn thấy ai trong số các cháu nữa.”

Peeta đi cùng tôi xuống phòng trong im lặng, nhưng trước khi cậu ấy nói lời chúc ngủ ngon, tôi vòng cánh tay quanh cậu ấy và dựa đầu vào ngực cậu ấy. Tay Peeta lướt dọc lưng tôi và áp má vào tóc tôi.

“Tớ xin lỗi nếu làm mọi việc tệ hơn.” Tôi nói.

“Không tệ hơn tớ đâu. Nhưng sao cậu lại làm thế?” Peeta hỏi.

“Tớ không biết. Để thể hiện rằng tớ không chỉ là một quân cờ trong cuộc chơi của họ chẳng?” Tôi đáp.

Cậu ấy hơi cười, chắc là nhớ tới buổi tối trước cuộc đấu năm ngoái. Chúng tôi ở trên mái nhà, vì không đứa nào ngủ được cả. Rồi Peeta đã từng nói gì đó mà tôi chưa hiểu ý cậu ấy là gì. Nhưng giờ tôi đã hiểu.

“Tớ cũng thế,” Peeta kể lể, “Và tớ không nói sẽ không cố gắng. Ý tớ là, để đưa cậu trở về nhà. Nhưng nếu tớ hoàn toàn thành thật về việc này...”

“Nếu cậu hoàn toàn thành thật, cậu sẽ nghĩ rằng Tổng thống Snow có thể bằng mọi cách đã ra lệnh trực tiếp cho họ để đảm bảo chúng ta đã chết trong trường đấu.” tôi đáp.

“Điều đó đã thoáng qua trong đầu tớ,” Peeta nói.

Nó cũng đã thoáng qua trong đầu tôi. Lặp đi lặp lại nhiều lần. Nhưng trong khi biết mình sẽ không sống sót mà rời trường đấu, tôi vẫn giữ hi vọng rằng Peeta sẽ sống. Nhưng sau cùng, cậu ấy đã không ném ra những quả dầu rừng, mà là tôi.

Không ai từng nghi ngờ về việc sự bất chấp của Peeta được thúc đẩy bởi tình yêu. Nên có lẽ tổng thống Snow sẽ muốn để cậu ấy sống, bị đày đọa và tổn thương, như một lời cảnh cáo sống cho những kẻ khác.

“Nhưng dù nó có xảy ra, mọi người cũng sẽ biết chúng ta đã thôi đấu tranh đúng không?” Peeta hỏi.

“Đúng vậy,” tôi đáp.

Lần đầu tiên, tôi thoát khỏi được màn bị kịch cá nhân đã làm tôi kiệt sức từ khi bắt đầu Cuộc dẹp loạn. Tôi nhớ tới người đàn ông già nua bị bắn chết ở quận 11, tới Bonnie và Twill và những cuộc nổi dậy được đồn đại. Đúng thế, toàn quận sẽ dõi theo tôi để xem xem tôi đối phó với lời tuyên án tử hình này thế nào, với động thái cuối cùng của chế độ dưới quyền tổng thống Snow. Họ sẽ lục tìm vài dấu hiệu cho thấy cuộc chiến đấu của họ vẫn chưa đến nổi tuyệt vọng. Nếu tôi có thể thể hiện rõ rằng tôi vẫn sẽ chống đối Capitol tới cùng, Capitol sẽ giết tôi... nhưng không phải nghị lực của tôi. Còn cách nào tốt hơn để mang lại hi vọng cho nhóm dân nổi loạn không?

Cái hay của ý tưởng này là quyết định giữ cho Peeta được sống dựa trên sự đánh đổi cuộc đời của chính tôi tự nó đã là một sự chống đối. Một lời khước từ tham gia vào đấu trường sinh tử với những luật lệ của Capitol. Kế hoạch riêng của tôi hoàn toàn khớp với kế hoạch đã công khai. Và nếu tôi thực sự có thể cứu lấy Peeta...như một sự giải phóng, thì việc này thật lí tưởng. Vì cái chết của tôi sẽ còn có giá trị. Họ có thể biến tôi kiểu như thành một kẻ chết vì chính nghĩa và vẽ mặt tôi trên các tấm băng rôn, và nó sẽ giúp trấn an mọi người tốt hơn bất kể những việc tôi có thể làm nếu còn đang sống. Nhưng mạng sống của Peeta có giá hơn, và bi thảm hơn, vì cậu ấy có thể biến nỗi đau thành những ngôn từ làm thay đổi người khác. Peeta sẽ không làm thế nếu biết tôi đang nghĩ tới điều này, nên tôi chỉ nói:

“Thế chúng ta nên làm gì vào những ngày cuối cùng ít ỏi?”

“Tớ chỉ muốn dành từng giây phút có thể trong phần còn lại của cuộc đời với cậu,” Peeta trả lời.

“Vậy thì, đi nào.” Tôi nói và kéo cậu ấy vào phòng.

Cảm giác như vui sướng khi lại được nằm ngủ cùng Peeta. Giờ tôi mới nhận ra mình khao khát sự thân mật thuộc về con người tới mức nào. Khao khát cảm giác cậu ấy nằm cạnh tôi trong bóng đêm. Ước gì tôi

không phí hai buổi tối hôm nọ mà kh ông cho cậu ấy vào. Tôi chìm vào trong giấc ngủ, được bao bọc trong hơi ấm của cậu ấy, và khi mở mắt ra lần nữa, ánh sáng ban ngày đang rót xuống qua những ô cửa sổ.

“Không có ác mộng?” Peeta nói.

“Không ác mộng,” tôi xác nhận, “Cậu thì sao?”

“Không. Tôi đã quên rằng một giấc ngủ thực sự là thế nào rồi.”cậu ấy đáp.

Chúng tôi nằm đó một lúc, không vội vàng bắt đầu ngày mới. Tối mai sẽ phát sóng cuộc phỏng vấn, nên hôm nay bà Effie và ông Haymitch chắc sẽ phụ đạo cho chúng tôi. Tôi nghĩ sẽ có nhiều giày cao gót và những lời nhận xét đầy châm chọc hơn. Nhưng rồi cô gái Avox tóc đỏ bước vào với lời nhắn nhủ từ bà Effie nói rằng, từ cuộc diễu hành gần đây của chúng tôi, cả bà ấy và ông Haymitch đều nhất trí là chúng tôi có thể tự xoay sở cho phù hợp giữa công chúng. Những bài tập phụ đạo đã bị hủy bỏ rồi.

“Thật sao?” Peeta nói, tóm lấy tờ ghi chú trên tay tôi và xem xét nó. “Cậu có biết nó có nghĩa gì không? Chúng ta sẽ có cả ngày cho bản thân.”

“Nhưng thật tệ khi không thể đi đâu đó,” tôi đáp lại vẻ buồn bã.

“Ai nói chúng ta không thể?” cậu hỏi lại.

Trên mái nhà. Chúng tôi gọi một đồng thức ăn, tóm lấy vài tấm mền và tiến thẳng lên mái nhà làm một bữa picnic. Bữa picnic kéo dài cả ngày giữa vườn hoa với tiếng chuông gió kêu leng keng. Chúng tôi ăn uống và nằm dưới ánh mặt trời. Tôi dớp lấy những quả nho treo lủng lẳng và dùng chút kiến thức mới học lúc huấn luyện để đan và thêu những tấm lưới. Còn Peeta thì vẽ tôi. Chúng tôi nghĩ ra một trò chơi với tấm lưới chắn dựng quanh nóc nhà – một trong hai ném một quả táo vào nó và người còn lại phải bắt lấy.

Không ai tới làm phiền cả. Tối quá trưa, tôi nằm và gối đầu lên đùi Peeta, làm một chiếc vương miện từ hoa trong khi cậu ấy nghịch tóc tôi, nói là đang thực hành thắt nút. Sau một lúc thì tay cậu ấy mới ngừng lại.

“Cái gì?” tôi hỏi.

“Tôi ước có thể đóng băng giây phút này, ngay tại đây, bây giờ và đắm chìm trong nó mãi mãi.”cậu ấy nói.

Thường thì những kiểu trả lời thể này ám chỉ tình cảm bất diệt của cậu ấy dành cho tôi khiến tôi cảm thấy mình tội lỗi và độc ác. Nhưng tôi thấy rất ấm áp, thoải mái và ngoại trừ việc lo lắng về một tương lai không bao giờ có được, tôi chỉ để lời nói tuột ra khỏi miệng.

“Được thôi.”

Tôi có thể thấy cậu ấy cười trong lời nói.

“Vậy là cậu sẽ chấp nhận nó?”

“Tôi sẽ chấp nhận.” tôi trả lời.

Ngón tay cậu ấy trở lại trên tóc tôi và tôi chớp ngủ mơ màng, nhưng cậu ấy đánh thức tôi để nhìn mặt trời lặn. Đó là mảng sáng vàng cam diệu kì ẩn sau đường chân trời ở Capitol.

“Tôi không nghĩ cậu muốn bỏ lỡ nó đâu.”

“Cảm ơn cậu.” Tôi đáp. Vì tôi không thể đếm trên đầu ngón tay số lần mặt trời lặn mà tôi đã bỏ qua, mà tôi không muốn bỏ lỡ lần nào trong số chúng.

Chúng tôi không tham gia bữa tối với mọi người, và chẳng ai gọi cả.

“Tôi vui lắm. Tôi mệt mỗi khi khiến mọi người xung quanh thực khổ sở,” Peeta lên tiếng. “Mọi người sẽ rơi nước mắt, hoặc bác Haymitch...” Peeta chẳng muốn nói tiếp.

Chúng tôi ở trên mái nhà cho tới giờ đi ngủ và rồi lặng lẽ trượt xuống phòng ngủ mà không bắt gặp ai.

Sáng hôm sau, chúng tôi bị dựng dậy bởi đội chuẩn bị. Cảnh Peeta và tôi ngủ cùng nhau quá sức tưởng tượng với Octavia, vì chị ấy bật khóc ngay lập tức.

“Cậu nhớ những gì Cinna nói với chúng ta đấy!” Venia nói mạnh giọng. Rồi Octavia gật đầu và thôi thỏn thức.

Peeta phải quay trở lại phòng mình để chỉnh trang và tôi ở lại một mình với Venia và Flavius. Tiếng ríu rít chuyện trò quen thuộc ngưng bật. Thật ra, chẳng có tí chuyện nào cả, ngoài việc bảo tôi nâng cằm hay nhận xét về một kĩ xảo trang điểm. Trời đã gần trưa khi tôi cảm thấy có gì đó nhỏ giọt trên vai mình và quay lại thì nhìn thấy Flavius đang cắt tóc với những giọt nước mắt thầm lặng chảy trên mặt. Venia ném cho anh ấy một cái nhìn, rồi anh ấy nhẹ nhàng đặt chiếc kéo xuống bàn và rời đi.

Sau đó đến Venia, làn da chị ấy nhợt nhạt tới độ những hình xăm như thể đang lồi ra. Thật cứng nhắc và nghiêm nghị, chị ấy làm tóc, làm móng tay và trang điểm cho tôi, những ngón tay linh hoạt để làm bù cho những thành viên trong đội đang vắng mặt. Toàn bộ quá trình, chị ấy tránh cái nhìn chăm chăm của tôi. Chỉ khi Cinna xuất hiện để kiểm tra tôi và để chị ấy ra ngoài thì Venia mới nắm lấy tay tôi, nhìn thẳng vào mắt tôi và nói, “Tất cả bọn chị đều muốn em biết rằng, việc biến em trở nên xinh đẹp nhất quả là một đặc ân,”

Đội chỉnh trang của tôi. Những con thú cưng ngốc nghếch, hời hợt và triu mến của tôi, bị ám ảnh bởi lông vũ và tiệc tùng, gần như làm trái tim tôi vỡ òa bởi lời tạm biệt của họ. Chắc chắn là từ câu nói cuối cùng của Venia mà tất cả chúng tôi biết rằng tôi sẽ không quay trở lại nữa. Có phải cả thế giới này biết điều đó không? tôi tự hỏi. Tôi nhìn Cinna. Chắc chắn anh ấy biết. Nhưng như đã hứa, sẽ chẳng có chuyện là anh ấy khóc đâu.

“Thế, tôi nay em sẽ mặc gì?” tôi hỏi, nhìn vào túi quần áo đựng bộ váy của tôi.

“Tổng thống tự mình phối hợp bộ trang phục,” Cinna nói. Anh ấy kéo khóa chiếc túi, để lộ ra một trong những bộ váy tôi đã mặc trong buổi chụp hình. Chất liệu lụa màu trắng nặng trĩu khoét sâu cổ, phần eo bó sát và tay áo thả từ cổ tay xuống sàn. Và những viên ngọc trai nữa. Mọi chỗ đều có ngọc trai. Chúng được đính vào váy, trên vòng cổ và viền thành chiếc vương miện cho tấm mạng che mặt.

“Dù họ thông cáo Cuộc đẹp loạn đường phố vào tối hôm chụp hình, mọi người vẫn bình chọn cho bộ váy ưa thích và đây là chiếc chiến thắng. Tổng thống nói em sẽ mặc nó tối nay. Lí do phản đối của bọn anh đều bị lờ đi.”

Tôi vò một góc chiếc váy lụa giữa các ngón tay, cố đoán xem tổng thống Snow đang suy tính cái gì. Tôi cho rằng kể từ lúc tôi thành tên tội phạm lớn nhất, nỗi đau, sự mất mát và nhục nhã của tôi nên được ở dưới ánh đèn sân khấu rực rỡ nhất. Ông ta nghĩ việc này sẽ làm mọi thứ rõ tỏ hơn. Thật quá đổi man rợ, ngài tổng thống đang biến bộ váy cô dâu của tôi thành một tấm vải liệm, khiến tai họa này xóa sổ sạch sẽ nơi tôi trú ngụ, để tôi lại với một nỗi đau thấu tâm can trong lòng.

“Chà, thật tiếc khi bỏ qua một chiếc váy đẹp đề thế này,” là tất cả những gì tôi nói.

Cinna cẩn thận giúp tôi mặc áo choàng. Khi nó được đặt cố định lên vai tôi, bọn họ không nhận được một cái nhìn vai than thở.

“Nó luôn nặng thế này sao?” tôi hỏi. Tôi nhớ có vài bộ váy được làm chặt, nhưng bộ này như thể nó nặng tới một tấn vậy.

“Anh phải vài lần sửa qua do ánh đèn sân khấu rồi đấy,” Cinna đáp. Tôi gật đầu, nhưng không thấy việc ấy để phù hợp với cái gì nữa. Anh ấy trang trí tôi bằng những đôi giày, trang sức ngọc trai và mạng che mặt. Rồi sửa qua phần trang điểm. Bảo tôi đi lại.

“Em thật quyến rũ,” anh ấy nói. “Bây giờ, Katniss, vì vạt áo trên của chiếc váy rất vừa vặn nên anh không muốn em gơ tay quá đầu nữa. Chà, nhưng chỉ cho đến khi em phải xoay vòng.”

“Em lại phải xoay vòng nữa sao ạ?” tôi hỏi, nghĩ tới bộ váy năm trước.

“Anh chắc chắn Caesar sẽ đề nghị em. Còn nếu không thì em tự gợi ý vậy. Chỉ cần không chậm trễ đúng lúc. Giữ nó cho màn cuối nhé,” Cinna chỉ bảo.

“Anh ra hiệu cho em rồi em sẽ biết khi nào,” tôi nói.

“Được rồi. Còn kế hoạch cho buổi phỏng vấn thì sao? Anh biết được ông Haymitch đã để cho hai em tự xoay sở.”

“Không, năm nay em chỉ phải bổ sung cho nó thôi. Buồn cười là em chẳng lo lắng tí nào cả.” Và tôi sẽ không. Dù tổng thống có ghét tôi tới nhường nào, khán giả Capitol vẫn là của tôi.

Chúng tôi gặp được bà Effie, ông Haymitch, Portia và Peeta trong thang máy. Peeta đang mặc một bộ tuxedo thanh lịch với găng tay trắng. Thứ mà chú rể mặc lúc đám cưới, ở đây, tại Capitol. Còn ở nhà mọi thứ đơn giản hơn nhiều. Một phụ nữ thường thuê chiếc váy trắng đã được mặc cả trăm lần. Đàn ông mặc thứ gì đó sạch sẽ mà không phải bộ đồ thợ mỏ là được. Họ đi vào vài mẫu đơn ở tòa nhà tối cao và được cấp cho một ngôi nhà. Gia đình và bạn bè sẽ tụ tập trong một bữa ăn mặn hoặc chút bánh nếu có thể được. Mà dù không có bánh, sẽ luôn có một bài hát truyền thống được hát khi cặp đôi bước qua ngưỡng cửa. Rồi chúng tôi sẽ có nghi lễ kỉ niệm của chính mình, nơi họ sẽ đốt lò sưởi lần đầu tiên, nướng ít bánh mì và chia sẻ nó.

Có thể nó cổ hủ nhưng không ai thực sự cảm thấy đã kết hôn ở quận 12 cho tới lúc đã nướng bánh xong.

Những vật tể khác đã tập trung sẵn sau sân khấu và đang nói chuyện khe khẽ nhưng khi Peeta và tôi đến, họ trở nên im bật. Tôi nhận ra mọi người đang nhìn chăm chăm vào những dấu chữ thập trên váy cưới của tôi. Họ ghen tị vì vẻ đẹp của nó sao? Vì sức mạnh của nó có thể thu hút được đám đông?

Cuối cùng Finnick lên tiếng, “Tôi không thể tin được Cinna lại nhét cô trong cái thứ đó.”

“Cinna không còn lựa chọn nào cả. Tổng thống ra lệnh cho anh ấy.” tôi đáp, chẳng hiểu sao như đề phòng. Tôi sẽ không để ai chỉ trích Cinna.

Cashmere hất những lọn tóc óng mượt ra sau và thốt lên, “Chà, trông cô thật tức cười!”

Cô ta túm lấy tay anh trai và kéo anh ta đứng đúng chỗ để dẫn đoàn diễu hành lên sân khấu.

Những vật tể khác cũng bước lên. Tôi thấy bối rối vì trong khi tất cả bọn họ đang cúi kính, thì vài người đặt lên vai chúng tôi những cái vỗ vai thông cảm, và Johanna Mason thậm chí đã dừng lại để chỉnh thẳng thớm chiếc vòng cổ ngọc trai.

“Khiến anh ta phải trả giá cho việc đó, được không nào?” cô ấy nói.

Tôi gật đầu nhưng không biết ý cô ấy là gì. Cho tới khi tất cả đều an tọa trên sân khấu, Caesar Flickerman, với mái tóc và khuôn mặt nổi bật giữa đám hoa oải hương, kết thúc bài diễn văn mở đầu và những Vật tể bắt đầu được phỏng vấn. Đây là lần đầu tiên tôi nhận ra chốn tận cùng của sự phản bội giữa những kẻ chiến thắng và con thịnh nộ kèm theo nó. Nhưng bọn họ thật khôn khéo, cực kì khôn khéo khi diễn kịch, vì tất cả đều quay lại chỉ trích chính phủ và tổng thống Snow. Nhưng không phải tất cả mọi người. Có những kẻ trung lập nhiều tuổi, như Brutus và Enobaria, những người mà chỉ đến đây vì một cuộc đấu khác, và họ cũng thất bại, nghiện ngập hay bị tổn thương khi tham gia vào cuộc đấu. Nhưng có những nhà vô địch vẫn sáng suốt và tỉnh táo để tiếp tục chống chọi.

Cashmere mở đầu buổi khiêu vũ bằng một bài phát biểu rằng cô ta không thể ngừng khóc khi nghĩ tới cảnh mọi người dân Capitol hẳn sẽ phải chịu đau khổ mức nào bởi họ sẽ mất đi chúng tôi. Còn Gloss nhắc lại sự thân thiện nơi đây với anh ta và chị gái. Beetee thì đặt câu hỏi về tính hợp pháp của cuộc Đẹp loạn trong sự bồn chồn và bức dọc và bản khoản không biết nó đã được kiểm tra bởi các chuyên gia gần đây chưa. Finnick thì ngâm một bài thơ mà anh ta đã viết gửi tới một tình yêu đích thực ở Capitol và gần trăm người đã ngất xỉu vì nghĩ anh ta ám chỉ mình. Lúc Johanna Mason tỉnh lại, cô ấy thắc mắc không biết có thể làm gì trong tình huống này nữa. Chắc chắn các nhà tổ chức Cuộc đẹp loạn đường phố không bao giờ có thể đoán trước được việc hình thành lòng yêu mến giữa các nhà vô địch và dân Capitol. Không ai có thể tàn nhẫn cắt đứt một mối giao liên như vậy. Kể từ mưu sẽ âm thầm nghĩ tới việc tổng thống Snow trở nên quyền lực thế nào khi quay lại quận 11. Nếu ông ta có quyền lực, sao không cải tổ cuộc Đẹp loạn đi? Và Chaff, bước đi vững vàng trên giày cao gót, lại khẳng khái rằng tổng thống có thể cải tổ nếu muốn, nhưng lão ta chắc hẳn không nghĩ nó chẳng hề ảnh hưởng gì nhiều tới mọi người.

Lúc tôi được giới thiệu, khán giả hoàn toàn hỗn loạn. Mọi người khóc lóc, ngã khụy và thậm chí còn kêu gọi việc cải tổ. Cảnh tượng tôi trong bộ trang phục cô dâu bằng lụa trắng thực đã gây ra hỗn loạn. Không

còn tôi, thì không còn những người hâm mộ bất hạnh, và không còn đám cưới nào hết. Tôi thậm chí có thể thấy sự chuyên nghiệp của Caesar thể hiện thật xuất sắc khi anh ta cố trấn an mọi người để tôi phát biểu, nhưng ba phút của tôi nhanh chóng trôi qua.

Cuối cùng cũng tạm lắng và anh ta tiếp tục, “Vây, cô Katniss, rõ ràng hôm nay là một buổi tối đầy cảm xúc với mọi người. Cô có lời nào muốn bày tỏ không?”

Giọng tôi run run khi phát biểu. “Chỉ có một điều là tôi rất xin lỗi khi các bạn không thể có mặt trong lễ cưới của tôi... Nhưng tôi rất vui vì ít nhất các bạn cũng thấy tôi mặc váy cưới. Đó không phải... là điều tuyệt vời nhất hay sao?”

Tôi không nhìn cái ra dấu của Cinna. Tôi biết đây là thời điểm thích hợp. Tôi bắt đầu xoay vòng chậm chậm, giơ cánh tay áo của chiếc áo choàng nặng nề qua đầu.

Khi nghe thấy tiếng la hét của đám đông, tôi nghĩ chắc là mình trông rất tuyệt. Rồi tôi để ý thấy có gì đó đang bốc lên quanh người. Khói. Từ đồng lửa. Không phải thứ lập lòe mà tôi đã dùng năm ngoái trong cỗ xe ngựa, mà thứ gì đó thật hơn đang thiêu hủy chiếc váy. Tôi bắt đầu hoảng sợ khi khói trở nên dày đặc. Một ít tàn lụi cháy đen xoáy vào trong không trung và những viên ngọc trai rơi lách cách trên sân khấu.

Không hiểu sao tôi sợ ngừng lại vì cơ thể tôi như là không bị thiêu đốt và tôi biết Cinna sẽ ở phía sau dù chuyện gì có xảy đến. Thế nên tôi tiếp tục xoay tròn rồi xoay tròn. Trong một giây ngắn ngủi, tôi thở hổn hển, hoàn toàn chìm vào trong ngọn lửa kì lạ. Rồi đột ngột, đồng lửa tắt ngấm. Tôi chậm chậm dừng lại được, bản khoả không biết tôi có hở hang không và tại sao Cinna lại sắp xếp để đốt cháy bộ váy cưới của tôi nữa.

Nhưng tôi không trần truồng. Tôi đang mặc chiếc váy giống hệt chiếc váy cưới, chỉ khác là nó có màu đen như than và được tạo nên bởi những cọng lông vũ nhỏ xíu. Thật ngạc nhiên, tôi nâng tay áo dài và mềm mại lên không trung và đó là lúc tôi thấy chính mình trên màn hình tivi. Toàn thân phủ màu đen ngoại trừ phần mảnh vải trắng trên tay áo. Hoặc tôi nên gọi là những đôi cánh. Vì Cinna vừa biến tôi thành một con chim nhại.

21. Phần 2 - Chương 18

Chương 18:

Tôi vẫn nén giận đôi chút, bao gồm cả lúc bàn tay ướm thử của Caesar vươn ra để chạm vào mũ tôi. Phần vải trắng đã bị thiêu sạch, để lại một tấm mạng màu đen mềm mại và vừa vụn che lên đường viền cổ váy sau lưng.

“Những chiếc lông vũ,” Caesar nói. “Cô trông như một con chim vậy.”

“Tôi nghĩ là một con chim nhại,” tôi đáp và vỗ nhẹ phần cánh. “Đó là con chim trên chiếc ghim cài mà tôi đeo như một vật tượng trưng.”

Một thoáng nhận ra hiện trên gương mặt Caesar và tôi có thể thấy anh ta biết con chim nhại không chỉ là biểu tượng của riêng tôi. Rằng nó hẳn phải tượng trưng cho nhiều thứ khác. Và những gì được xem như là màn biến đổi trang phục sắc sảo tại Capitol này sẽ gây tiếng vang theo cách hoàn toàn khác ra khắp các quận. Nhưng anh ta đã hiểu đúng nó.

“Chà, khá khen cho nhà tạo mẫu của cô. Tôi không nghĩ bất cứ ai có thể chứng tỏ đây không phải thứ tuyệt vời nhất mà chúng ta từng xem trong một buổi phóng vấn. Cinna, tôi nghĩ anh nên cúi chào.”

Caesar làm điệu bảo Cinna đứng lên. Anh ấy đứng lên và hơi cúi chào lịch sự. Đột nhiên tôi thấy lo cho anh ấy. Anh ấy vừa làm gì nhỉ? Làm gì đó cực kì nguy hiểm. Chính việc ấy tự nó là một hành động phản loạn. Và anh ấy làm nó vì tôi. Tôi nhớ những lời này...

“Đừng lo. Anh luôn giấu nhem cảm xúc vào trong công việc. Cách đó khiến anh không tổn thương ai cả trừ bản thân.”

Và tôi sợ anh ấy làm tổn thương chính mình chứ không phải chuộc lỗi. Biểu hiện trở nên nôn nóng của tôi sẽ không đánh lạc hướng được Tổng thống Snow. Khán giả bị làm cho choáng váng mà im lặng giờ lại hoan hô nhiệt liệt. Tôi có thể nghe thấy rõ ràng tiếng còi báo hiệu ba phút đã hết. Caesar nói cảm ơn tôi và tôi trở lại chỗ ngồi, bộ váy bây giờ cảm tưởng còn nhẹ hơn là không khí. Khi đi qua Peeta đang bước lên phông vắn, cậu ấy không chạm phải ánh mắt tôi. Tôi cẩn thận ngồi vào ghế nhưng tránh xa chỗ khói phả ra khắp nơi, dường như khi đã bình yên vô sự, tôi chuyển sự chú ý sang Peeta.

Caesar và Peeta đã từng là một đội theo lẽ đương nhiên kể từ lần đầu tiên họ xuất hiện cùng nhau một năm trước. Khoản đối đáp thoả mái, sự khôi hài và khả năng biến chuyển nhẹ nhàng sang những khoảnh khắc lắng đọng vào tận tâm, như việc thú nhận tình yêu của Peeta với tôi, đã tạo cho họ được thành công lớn với khán giả. Họ không khó khăn gì mà mở màn với vài câu chuyện đùa về những đốm lửa, lông vũ và những con vẹt nấu nhũn. Nhưng ai cũng thấy Peeta đang bận trí nên Caesar hướng cuộc đối thoại ngay sang chủ đề trong ý nghĩ mọi người.

“Vậy, Peeta, cảm giác thế nào sau khi cậu trải qua mọi chuyện và nghe tin về Cuộc dẹp loạn?” Caesar hỏi.

“Tôi bị kích động. Ý tôi là, trong một phút tôi thấy Katniss trông thật lộng lẫy trong những bộ trang phục cô dâu đó, và rồi...” Peeta kéo dài giọng.

“Cậu nhận ra là sẽ không bao giờ có một đám cưới?” Caesar hỏi nhẹ nhàng.

Peeta im lặng một lúc, như đang quyết định. Cậu ấy nhìn quanh đám khán giả đang say sưa, rồi nhìn xuống sàn nhà bằng thiếc, cuối cùng nhìn lên Caesar.

“Caesar, anh có nghĩ tất cả những người bạn của chúng ta ở đây có thể giữ bí mật không?”

Một tràng cười gượng gạo phát ra từ phía khán giả. Ý cậu ấy có thể là gì? Giữ bí mật khỏi ai?

Cả thế giới đang xem chương trình.

“Tôi khá chắc về điều đó.” Caesar đáp.

“Chúng tôi đã kết hôn rồi.” Peeta nói khẽ. Đám đông phản ứng kinh ngạc và tôi phải giấu mặt trong những nếp gấp của chiếc váy để họ không thấy được nét bối rối của tôi. Cậu ta đang làm cái quái gì thế?

“Nhưng... sao có thể?” Caesar thắc mắc.

“À, nó không phải lễ kết hôn chính thức. Chúng tôi không tới tòa nhà tối cao hay gì khác. Nhưng chúng tôi tổ chức buổi lễ ở quận 12. Tôi không biết sẽ thế nào nếu ở các quận khác. Nhưng chúng tôi đã tổ chức ở đó.” Peeta trả lời, rất nhanh mô tả buổi nướng bánh.

“Có gia đình cậu ở đó không?” Caesar đáp.

“Không, chúng tôi không nói với ai cả. Thậm chí cả bác Haymitch. Và mẹ Katniss thì sẽ không bao giờ đồng thuận. Nhưng anh thấy đấy, chúng tôi biết hôn lễ ở Capitol thì không có buổi nướng bánh. Không ai trong chúng tôi muốn chờ đợi cả. Nên vào một ngày, chúng tôi tổ chức nó thôi,” Peeta tiếp tục. “Và với chúng tôi, hai người đã là vợ chồng còn trên cả một mẩu giấy hay một bữa tiệc tùng.”

“Vậy việc này xảy ra trước Cuộc dẹp loạn?” Caesar hỏi.

“Tất nhiên là trước. Tôi chắc chắn chúng tôi sẽ không tổ chức sau khi đã biết tin,” Peeta đáp, bắt đầu trở nên trầm tư. “Nhưng ai có thể biết là nó sẽ xảy đến chứ? Không ai cả. Chúng tôi cùng trải qua Đấu trường, là những nhà vô địch, mọi người có vẻ rộn ràng khi thấy chúng tôi đi cùng nhau và rồi biến mất ở đâu đó, ý tôi là, sao mà chúng ta có thể đoán trước một việc như vậy?”

“Cậu không thể, Peeta ạ.” Caesar quàng một tay qua vai cậu ấy. “Như cậu nói, không ai có thể. Nhưng tôi phải thừa nhận, tôi vui vì hai người ít nhất cũng có vài tháng hạnh phúc bên nhau.”

Một tràng pháp tay vang dội. Như được kích thích, tôi nhìn lên từ những cọng lông vũ và để đám khán giả nhìn thấy nụ cười cảm ơn bi thương của tôi. Chỗ khói còn lại bốc lên từ đám lông khiến mắt tôi ngập nước, bổ sung thêm một vẻ xúc động rất thích hợp.

“Tôi không vui về gì,” Peeta đáp. “Tôi mong chúng tôi chờ được cho đến khi toàn bộ mọi việc diễn ra chính thức.”

Câu này khiến Caesar sững sốt. “Chắc chắn một thời cơ chớp nhoáng còn hơn không có chút thời cơ nào đúng không?”

“Có lẽ tôi cũng nghĩ vậy, Caesar ạ,” Peeta nói cay đắng, “nếu nó không phải vì những đứa trẻ.”

Đấy. Cậu ta lại thế. Quảng một quả bom xóa sạch những nỗ lực của những vật tế khác đã dẫn trước cậu ta. Chà, chắc là không chứ. Có thể năm nay cậu ta chỉ châm ngòi cho quả bom mà những nhà vô địch tự tay tạo ra. Rồi mong ai đó có thể làm nó nổ tung. Rồi cho rằng đó là tôi trong bộ váy cô dâu. Không cần biết tôi tin tưởng vào tài năng của Cinna thế nào nhưng Peeta khi đó chẳng cần gì ngoài mưu kế của cậu ấy.

Khi quả bom phát nổ, nó sẽ lan truyền đi bản cáo trạng của sự bất công, dã man và độc ác ra tứ phía. Thậm chí những kẻ cuồng Capitol, đối trò chơi, khát máu người ngoài kia cũng không thể làm ngơ trước sự khủng khiếp không tưởng của nó trong một giây nào.

Tôi có thai.

Khán giả không thể tiêu hóa cái tin tức đó ngay tức khắc. Nó làm họ choáng váng, đắm chìm và nhảm lẫn với những âm thanh khác trước khi bắt đầu kêu lên như tiếng gầm của con thú bị thương, rên rỉ, gào thét, kêu gọi sự giúp đỡ. Còn tôi?

Tôi biết mặt tôi được chiếu cận cảnh căng đét trên màn hình nhưng không làm được gì để che đậy nó đi. Vì mất một lúc tôi mới hiểu lời Peeta. Đó có phải là điều tôi ghê sợ nhất về đám cưới, về tương lai đánh mất những đứa trẻ trong cuộc đấu không? Còn giờ có thật không khi tôi chẳng dành cuộc đời để xây dựng lớp lá chắn phòng thân rồi tới lúc phải đầu hàng trước lời đề nghị hôn nhân hay lập gia đình?

Caesar không thể kiểm soát được đám đông nữa, cả khi tiếng còi đã vang lên. Peeta gạt đầu cảm ơn và quay lại chỗ ngồi mà không nói gì thêm. Tôi có thể thấy môi Caesar mấp máy, nhưng ở đây hoàn toàn hỗn độn và tôi không thể nghe thấy gì. Chỉ khi tiếng kèn của bài quốc ca được bật lớn như đang xuyên thấu các mảnh xương, thì chúng tôi mới biết đang tới phần nào của chương trình. Tôi tự động đứng lên và khi đó linh cảm Peeta đang tiến về phía mình. Nước mắt lăn trên mặt Peeta khi tôi nắm lấy tay cậu ấy. Những giọt nước mắt chân thật tới mức nào? Điều này ám chỉ rằng cậu ấy bị đeo bám bởi cùng một nỗi sợ hãi giống tôi sao? Giống mọi kẻ chiến thắng khác? Giống mọi cặp bố mẹ ở mọi quận tại Panem?

Tôi liếc nhìn đám đông, nhưng khuôn mặt bố mẹ Rue như đang chập chờn trước mắt. Nỗi đau đớn của họ. Nỗi mất mát của họ. Tôi bỗng dừng quay sang nhìn Chaff và vươn tay ra. Tôi cảm giác những ngón tay mình bao quanh chỗ tay bị cụt mà giờ đã bao trọn cánh tay ông ấy và giữ chặt.

Và rồi điều đó xảy ra. Hàng trên hàng dưới, các nhà vô địch bắt đầu đan tay vào nhau. Vài kẻ lẩn đi ngay, như bọn nghiện morphine, hay Wiress và Beetee. Người khác thì do dự nhưng cũng hòa vào những người quanh họ, như Brutus và Enobaria. Lúc bài quốc ca ngân lên những giai điệu cuối cùng, tất cả hai mươi tư người chúng tôi đứng thành một hàng vững chãi cùng thể hiện tình đoàn kết công khai lần đầu tiên giữa các quận kể từ thời kì đen tối. Bạn có thể thấy việc này bị phát hiện khi màn hình bắt đầu nhấp nháy màu đen sì. Dù thế nhưng quá muộn rồi. Trong cảnh rối loạn họ đã không cắt cảnh đúng lúc. Mọi người đều đã nhìn thấy.

Trên sân khấu giờ cũng mất trật tự khi đèn điện đều ngắt phụt và chúng tôi bị bỏ lại để dò dẫm quay về Trung tâm huấn luyện. Tôi không còn giữ tay ông Chaff, nhưng Peeta dẫn tôi vào vào trong thang máy. Finnick và Johanna cố bám theo nhưng một tên canh giữ hấp tấp đã chặn đường họ và chúng tôi bước đi trước.

Lúc ra khỏi thang máy, Peeta ghì vai tôi lại. “Không có nhiều thời gian nữa nên nói ngay đi. Tôi có phải xin lỗi vì điều gì không?”

“Không gì cả.” tôi đáp.

Đó là bước tiến lớn khi hành động mà không có sự đồng ý của tôi, nhưng không hiểu sao tôi thấy vui vẻ, tôi cũng chẳng có thời gian để lại phỏng đoán cậu ấy hay để bất kì cảm giác tội lỗi nào với Gale làm tôi lo đi cảm nhận đối với những gì Peeta làm. Nó thật có sức mạnh.

Ở nơi nào đó, rất xa chỗ này, một nơi gọi là Quận 12, mẹ và em gái cùng bạn bè tôi sẽ phải đối mặt với đồng hoang tàn sau tối hôm nay. Ngày mai, ngay khi chiếc tàu đệm khí bay đi khỏi là cả một trường đấu nơi Peeta, tôi và những vật tể khác sẽ phải đối mặt với mọi hình thức trừng phạt. Nhưng dù tất cả đều vấp phải một kết cục khủng khiếp, có gì đó trên sân khấu tối nay không thể bỏ dở. Những nhà vô địch đã đưa lên sân khấu sự nổi loạn của chính mình và có lẽ, chỉ có lẽ thôi, rằng Capitol sẽ không thể ngăn chặn việc này.

Chúng tôi đợi những người khác quay lại nhưng khi thang máy mở ra, chỉ có Haymitch xuất hiện. “Ngoài đó giờ loạn rồi. Mọi người bị đuổi về nhà và họ đã hủy bỏ phần phát sóng buổi phỏng vấn qua tivi.”

Peeta và tôi lao đến bệ cửa sổ và cố nghe ngóng cuộc bạo động ở tít phía dưới đường. “Họ đang nói gì vậy?” Peeta hỏi. “Có phải họ đang yêu cầu Tổng thống dừng Cuộc đấu lại không?”

“Ta không nghĩ bản thân họ biết cần hỏi gì. Toàn bộ tình huống này chưa có tiền lệ. Thậm chí ý nghĩ phá hoại trật tự của Capitol vừa bắt nguồn từ cuộc hỗn loạn vừa rồi thôi.” ông Haymitch lên tiếng. “Nhưng Snow không còn cách nào khác là hủy bỏ Cuộc đấu. Các cháu biết thế mà đúng không?”

Tôi biết. Tất nhiên giờ ông ta không thể cải thiện được gì nữa. Lựa chọn duy nhất chừa lại cho ông ta là đấu tranh lại và đấu tranh cật lực.

“Những người khác về nhà chưa ạ?” tôi hỏi.

“Họ bị ra lệnh về nhà. Ta không biết họ có bao nhiêu may mắn khi vượt qua chỗ khu chợ nữa.” ông Haymitch nói.

“Chúng ta sẽ không thấy bà Effie nữa.” Peeta thêm vào. Chúng tôi không thấy bà ấy vào buổi sáng cuộc đấu năm ngoái.

“Tớ sẽ gửi lời cảm ơn tới bà ấy.”

“Hơn cả thế ấy chứ. Phải thật đặc biệt mới được. Bà Effie mà. Cuối cùng...” tôi nói. “hãy nói chúng ta ca tụng bà ấy thế nào và bà ấy là người chỉ dẫn tuyệt vời thế nào rồi nói là... nói chúng ta gửi tình cảm yêu mến tới bà.”

Mất một lúc chúng tôi chỉ đứng trong im lặng, hoàn nói ra những lời vẫn thường nói. Rồi ông Haymitch lên tiếng:

“Ta đoán đây cũng là nơi chúng ta nói lời tạm biệt thôi.”

“Thế lời khuyên cuối cùng là gì ạ?” Peeta hỏi

“Hãy sống sót,” ông Haymitch nói cộc lốc. Giờ với chúng tôi nó gần như là một trò đùa cũ rích rồi.

Ông ấy trao cho từng người một cái ôm nhanh chóng và tôi biết đó là tất cả những gì ông ấy có thể kìm nén.

“Đi ngủ đi. Các cháu cần nghỉ ngơi.”

Tôi biết mình nên nói một tràng với ông ấy, nhưng tôi không thể nghĩ ra điều gì mà ông ấy chưa biết, thực sự là vậy, và dù sao thì cổ họng tôi đã nghẹn cứng lại mà tôi ngờ chẳng lời nào thốt ra được. Nên lại một lần nữa, tôi để Peeta lên tiếng thay cả hai.

“Tự chăm sóc bản thân nhé bác Haymitch.” Peeta nói.

Chúng tôi đi ngang qua căn phòng, nhưng tới ngưỡng cửa, giọng ông Haymitch làm chúng tôi dừng bước.

“Katniss, khi cháu đang trong trường đấu,” ông ấy mở lời. Rồi ngừng lại. Ông ấy quắc mắt lên theo cái cách mà tôi chắc rằng mình vừa làm ông ấy thất vọng.

“Gì ạ?” tôi hỏi về đề phòng.

“Cháu chỉ cần nhớ ai mới là kẻ thù.” Ông Haymitch nói với tôi. “Chỉ có thể. Giờ đi đi. Hãy ra khỏi đây.”

Chúng tôi bước xuống hành lang. Peeta muốn dừng lại để vào phòng rồi khoe màn trang điểm và định gặp tôi trong vài phút nữa, nhưng tôi không chịu. Tôi chắc rằng nếu một cánh cửa đóng lại giữa chúng tôi, nó sẽ khóa trái và tôi phải trải qua một đêm mà không có cậu ấy. Nhưng tôi phải tắm trong phòng mình. Tôi chán chường việc buông tay cậu ấy ra.

Chúng tôi đi ngủ sao? Tôi không biết nữa. Chúng tôi dành cả đêm ôm lấy nhau, nửa chừng giữa mơ màng và tỉnh giấc. Không trò chuyện. Cả hai sợ rằng sẽ quấy rầy người kia với hi vọng rằng sẽ có thể giữ gìn những giây phút nghỉ ngơi quý giá ít ỏi.

Cinna và Portia đến vào rạng sáng và tôi biết Peeta phải đi. Những vật tể sẽ vào trường đấu một mình. Cậu ấy trao cho tôi cái hôn phớt.

“Gặp cậu sớm thôi.”

“Hẹn gặp lại.” tôi trả lời.

Cinna, người sẽ giúp tôi chỉnh trang cho Đấu trường, đi cùng tôi lên mái nhà. Tôi sắp trèo lên chiếc thang dây tới chỗ tàu đệm khí thì lại nhớ ra. “Em chưa tạm biệt Portia.”

“Anh sẽ nói lại với cô ấy.” Cinna đáp.

Dòng điện khiến tôi thấy lạnh người khi ở trên cầu thang cho tới khi vị bác sĩ găm một chip theo dõi lên cẳng tay trái. Giờ họ sẽ luôn luôn có thể định vị tôi trong trường đấu. Chiếc tàu đệm khí cất cánh và tôi nhìn ra cửa sổ cho tới khi đèn tắt ngấm. Cinna vẫn ép tôi ăn và khi không được, lại bắt tôi uống. Tôi cố nhấp ngụm nước, nghĩ tới những tháng ngày bệnh tả nước gần như đã giết chết tôi năm ngoái. Nghĩ về việc tôi sẽ cần nhiều sức mạnh đến thế nào để giữ cho Peeta sống sót.

Khi chúng tôi đến được phòng giặt là của trường đấu, tôi đi tắm. Cinna bện tóc tôi thả sau lưng và giúp tôi chọn vài bộ quần áo lót đơn giản. Quần áo năm nay của vật tể là bộ liền thân màu xanh, làm từ chất liệu nhìn thấy cả da, có kéo khóa ngang trước. Một chiếc thắt lưng rộng bốn inch phủ chất liệu nhựa tím sáng. Một đôi giày ni lông đế cao su.

“Anh nghĩ thế nào?” tôi hỏi, đưa chỗ vải ra cho Cinna kiểm tra.

Anh ấy cau mày khi cọ xát chất vải giữa các ngón tay. “Anh không biết nữa. Nó sẽ là một cách bảo vệ khỏi cái lạnh hoặc nước.”

“Mặt trời thì sao?” tôi hỏi, hình dung ra cảnh mặt trời nóng bỏng trên sa mạc cằn cỗi.

“Có thể. Nếu nó được xử lý,” anh ấy trả lời. “À, anh gần như quên mất cái này.” Cinna lấy chiếc ghim cài chim nhại của tôi từ trong túi áo và gắn nó vào bộ đồ liền thân.

“Tối nay trang phục của em thật đồng bóng.” Tôi nói. Đồng bóng và táo bạo. Nhưng Cinna hẳn biết thế.

“Anh nghĩ có lẽ em thích.” Anh ấy cười gượng.

Chúng tôi ngồi xuống như năm ngoái, nắm tay nhau cho tới khi có tiếng nói bảo tôi chuẩn bị cho màn mở đầu.

Anh ấy bước cùng tôi tới chiếc bọc sắt hình tròn và cẩn thận kéo khóa phần cổ bộ đồ liền thân.

“Nhớ này, cô gái lửa,” Cinna nói. “Anh vẫn cá cược cho em đấy.” Anh ấy hôn lên trán tôi và bước lùi lại khi lồng kính hình trụ hạ xuống bao quanh tôi.

“Cảm ơn anh.” Tôi đáp, dù có thể anh ấy không nghe thấy tôi. Tôi nâng cằm, giữ đầu luôn ngẩng cao như anh ấy luôn dặn tôi và chờ đợi chiếc bọc lên cao. Nhưng nó không di chuyển. Vẫn không có gì cả.

Tôi nhìn Cinna, nhắc lòng mày đôi mắt cười giải thích. Anh ấy chỉ lắc nhẹ đầu, bối rối như tôi. Sao họ lại hoãn lại?

Đột nhiên cánh cửa sau anh ấy bật mở và ba tên canh giữ xông vào căn phòng. Hai kẻ kẹp tay anh ấy sau lưng và thụi trong khi tên thứ ba đánh mạnh vào thái dương anh ấy với một lực khiến anh gục xuống đầu.

gối. Nhưng chúng vẫn tiếp tục đánh Cinna bằng đôi găng tay tán đinh kim loại, tạo thành những vết cắt dài trên mặt và cơ thể anh. Tôi kêu thét lên, đâm mạnh vào mặt kính cứng rắn, cố gắng vươn tới chỗ anh. Những tên lính canh hoàn toàn lơ tôi đi khi chúng kéo cơ thể mềm oặt của Cinna ra khỏi phòng. Những gì còn lại là vết máu loang trên sàn.

Khi thấy buồn nôn và hoảng hốt, tôi mới cảm giác chiếc bọc bắt đầu lên cao. Tôi vẫn đứng dựa vào tấm kính khi cơn gió nhẹ thổi qua tóc và tôi gắng giữ mình đứng thẳng. Cũng thật đúng lúc vì tấm kính đã mở ra và tôi đang đứng giữa trường đấu.

Mắt tôi như có vấn đề. Mặt đất trở nên quá sáng chói và liên tục đập dờn. Tôi gục lên một chân và thấy chiếc bọc kim loại được bao phủ bởi những gợn sóng xanh lam phủ lên đôi giày. Tôi chậm chậm ngước mắt lên và hiểu được nước đang lan ra từ mọi hướng.

Tôi chỉ có thể nghĩ ra một điều chắc chắn.

Rằng đây không phải nơi dành cho một cô gái lửa.

22. Phần 3 - Chương 19

Phần 3 – Kẻ thù

Chương 19:

“Thưa quý ông quý bà, hãy để Đấu trường sinh tử lần thứ bảy mươi lăm được bắt đầu!”

Giọng Claudius Templesmith, phát ngôn viên của Đấu trường sinh tử nện vào tai tôi. Tôi mất gần một phút để quen dần với sức chịu đựng. Tiếng chiêng vang lên và các vật tể sẽ được thả ra khỏi những chiếc bọc sắt. Nhưng đi đâu?

Tôi không thể nhận thức ngay được. Cảnh Cinna bị đánh đập và đầy máu me làm tôi khủng hoảng. Giờ anh ấy đang ở đâu? Chúng sẽ làm gì anh ấy? Tra tấn? Giết hại? Biến anh ấy thành một Avox?

Rõ ràng sự công kích của Cinna được sắp sẵn để tôi rối trí, giống cái cách mà Darius xuất hiện ở khu phố chỗ tôi. Và nó đã làm tôi rối trí thật. Tất cả những gì tôi muốn là gục người lên tấm bọc. Nhưng tôi không thể làm thế sau những gì vừa được chứng kiến. Tôi phải mạnh mẽ lên. Tôi nợ Cinna điều đó, người bắt chấp mọi thứ bằng việc ngầm đối đầu với tổng thống Snow và biến bộ váy lụa cô dâu thành bộ lông chim nhại. Và tôi còn nợ đám dân nổi loạn điều đó, những người bị kích động bởi tấm gương của Cinna, hiện có lẽ đang đấu tranh để hạ bệ Capitol. Lờ từ chối tham gia đấu trường cùng luật lệ của Capitol sẽ là hành động nổi loạn sau cùng của tôi. Nên tôi cần rằng chịu đựng và bằng lòng với việc mình là một người chơi.

Mọi người ở đâu? Tôi vẫn không thể cảm nhận được xung quanh. Mọi người ở đâu vậy?! Tôi cần câu trả lời từ chính mình và rồi cảnh vật dần trở nên rõ ràng hơn. Nước màu xanh. Bầu trời hồng. Mặt trời tỏa ánh nắng nóng nực xuống dưới. Được rồi, có một cái sừng dê, cái sừng bằng vàng sáng lấp lánh, cách xa chừng bốn mươi yard. Nhưng xem xét gần hơn, tôi thấy những dải đất mở rộng ra từ một vòng tròn theo kiểu nan hoa trên bánh xe. Tôi nghĩ có từ mười tới mười hai và dường như chúng cách đều nhau. Giữa những cái nan hoa, tất cả là nước. Nước và một đôi người hiền tể.

Chính là nó. Có mười hai chiếc nan hoa, mỗi cái có hai vật tể đứng cân bằng trên những chiếc bọc đặt giữa chúng. Vật tể còn lại ở chỗ cái nệm nước của tôi là ông Woof già từ quận 8. Ông ta dường như cách xa phía phải tôi còn dải đất ở bên tay trái. Ngoài trừ nước ra thì bất cứ chỗ nào bạn nhìn tới là một bãi biển hẹp và sau đó là vùng cây cỏ dày đặc. Tôi nhìn lướt qua vòng tròn các vật tể, tìm Peeta nhưng chắc là cậu ấy bị khuất tầm nhìn do chiếc sừng dê.

Tôi hót lấy một ít nước khi nó chảy qua và nếm thử. Rồi chạm đầu ngón tay ướt nước vào lưỡi. Như tôi nghĩ ngờ, nó là nước muối. Giống như những con sóng mà Peeta và tôi đã gặp trong Chuyến Diễu hành ngăn ngày tại bờ biển ở Quận 4. Nhưng ít nhất nó còn có vẻ sạch.

Không có xuống, dây cọc, thậm chí còn không có một mẫu gỗ cọc để bám vào. Không đúng, chỉ có một con đường dẫn tới chỗ chiếc sừng dê. Khi tiếng chiêng vang lên, tôi thậm chí còn không do dự trước lúc nhảy ùm xuống về bên trái. Đó là một quãng bơi dài hơn quãng tôi thường bơi, và việc vượt sóng cần nhiều kĩ năng hơn việc bơi ngang qua chiếc hồ lặng sóng ở nhà, nhưng cơ thể tôi dường như nhẹ một cách kì lạ và bơi ngang dòng nước mà không tốn sức. Chắc đó là do muối. Tôi lê cơ thể nhỏ nước lên dải đất và lao tới bãi cát chỗ sừng dê. Tôi không thấy ai khác xuất hiện ở gần, dù chiếc sừng vàng đã che khuất đáng kể một phần tầm nhìn. Nhưng tôi không thể để ý nghĩ về các đối thủ làm tôi chậm bước. Bây giờ tôi sẽ suy nghĩ như một kẻ nhà nghề và điều đầu tiên tôi muốn là chạm tay vào một loại vũ khí.

Năm ngoái, đồ tiếp tế được rải ra quanh chiếc sừng dê với những thứ có giá nhất thì ở gần chiếc sừng nhất. Nhưng năm nay phần thưởng được xếp đồng thành núi cao hai mươi feet. Mắt tôi nhanh chóng định vị được một bộ cung tên vàng ở ngay trong tầm với và tôi dễ dàng đoạt lấy nó.

Có ai đó ở phía sau. Tôi không hiểu sao như được báo động bởi sự thay đổi nhỏ của mặt cát hay có lẽ chỉ là sự thay đổi luồng không khí. Tôi rút một mũi tên từ bao tên vẫn còn mắc trên đồng phần thưởng và chỉnh đốn chiếc cung khi quay người lại.

Finnick, chói lòa và huy hoàng, đứng cách xa vài yard, với một chiếc đinh ba sẵn sàng phản công. Một dây thông lọng ở tay còn lại. Anh ta hơi cười cười, nhưng có thể thấy được cơ bắp phần trên của anh ta đã cứng lên.

“Cô cũng biết bơi?” Anh ta lên tiếng, “Cô đã học ở đâu tại quận 12?”

“Chúng tôi có một cái bồn tắm lớn,” tôi trả lời.

“Chắc thế,” anh ta đáp. “Cô thích trường đấu chứ?”

“Không đặc biệt lắm. Nhưng anh nên thấy thích thú. Họ chắc đặc biệt xây nó cho anh.” tôi nói hần hộc. Dù sao thì thật tốt khi khắp nơi là nước, vì tôi cá chắc chỉ có vài người biết bơi. Không có cái bể bơi nào ở trung tâm huấn luyện, không có cơ hội nào để học bơi.

Bạn bước được vào đây thì phải là một vận động viên bơi lội hoặc một học viên thực sự nhanh nhạy. Thậm chí việc bị thẩm sát ngay từ đầu còn phụ thuộc vào khả năng vượt qua hai mươi yard mặt nước. Điều đó khiến cho quận 4 một lợi thế khổng lồ.

Mất một lúc để chúng tôi ngừng cử động, đánh giá tầm vóc, vũ khí và kĩ năng của đối thủ. Đột nhiên Finnick cười nhạo rằng.

“May mà chúng ta là đồng minh. Phải không?”

Cảm nhận được một cái bẫy, tôi gần như đã bắn ra mũi tên, hi vọng nó trúng tim anh ta trước khi chiếc đinh ba đâm xuyên người tôi, khi mà anh ta đổi tay và có gì đó trên cổ tay bắt gặp ánh mặt trời. Một chiếc vòng bằng vàng ròng có họa tiết các đốm lửa. Giống chiếc vòng mà tôi nhớ là trên cổ tay ông Haymitch vào buổi sáng bắt đầu luyện tập. Tôi nhanh chóng suy ra rằng Finnick có thể đã lấy cắp nó để đánh lừa tôi, nhưng không hiểu sao tôi biết đây không phải là sự thật. Ông Haymitch đã đưa nó cho anh ta. Như một lời ra hiệu tới tôi. Thực ra là một mệnh lệnh. Rằng phải tin Finnick.

Tôi có thể nghe thấy bước chân khác đang tới gần. Phải lập tức ra quyết định.

“Đúng vậy!” tôi cau kinh, vì dù ông Haymitch là cố vấn của tôi và cố gắng giữ mạng cho tôi thì việc này cũng làm tôi khó chịu. Sao ông ấy không nói với tôi là đã sắp xếp vụ này trước? Có thể bởi vì Peeta và tôi đã bác bỏ việc liên kết. Giờ thì ông Haymitch đã tự chọn một mối liên minh cho mình.

“Cúi xuống!”

Finnick ra lệnh bằng một giọng đầy quyền uy, khác hẳn với tiếng gầm gừ quấy rầy bình thường khiến tôi hành động ngay. Chiếc đinh ba xẹt qua đầu tôi và có một âm thanh va chạm tồm phát nồm khi nó đến được chỗ mục tiêu. Người đàn ông từ quận 5, kẻ say khướt đã nồm thốc lên sàn đấu kiếm, đổ gục người xuống đầu gối khi Finnick nhổ chiếc đinh ra khỏi ngực hắn.

“Đừng tin người quận 1 và 2.” Finnick nói.

Chẳng còn thời gian mà truy vấn câu nói này. Tôi nhắc chiếc bao tên ra.

“Mỗi người một phía chứ?” tôi nói.

Anh ta gật đầu và tôi đi vòng quanh đồng phần thưởng. Chừng bốn chiếc nan hoa bị tách ra thì Enobaria và Gloss vừa mới tới được bờ. Họ có là những người bơi chậm chạp hay nghĩ dòng nước có thể rình rập nhiều mối nguy hiểm khác thì đều tốt cả. Thỉnh thoảng sẽ không tốt khi để tâm đến quá nhiều cảnh đẹp. Nhưng giờ thì họ đang ở trên bờ, họ sẽ ở đây vì một nguyên nhân khác.

“Có gì hữu dụng không?” tôi nghe tiếng Finnick hét hò.

Tôi nhanh chóng nhìn lướt qua đồng đồ bên cạnh và tìm thấy chùy, gươm, cung tên, đinh ba, dao, giáo mác, rìu, vài đồ vật kim loại mà tôi không biết tên... hết.

“Vũ khí!” tôi vọng lại. “Không gì ngoài vũ khí cả!”

“Ở đây cũng thế,” anh ta xác nhận. “Mang những gì cô muốn và đi thôi.”

Tôi bắn một mũi tên về phía Enobaria đang trong tầm bắn quá gần nhưng cô ta lại đang chờ nó tới và lặn ngay xuống nước trước khi nó tìm được mục tiêu. Gloss thì không nhanh nhẹn lắm và tôi xuyên được một mũi tên lên bắp chân gã khi gã lao xuống nước. Tôi quàng thêm một chiếc cung tên khác và bao tên thứ hai vào người, giắt hai con dao dài và một cái giùi vào thắt lưng và gập Finnick ở đằng trước đồng đồ.

“Cô sẽ làm gì với nó?” Finnick hỏi.

Tôi thấy Brutus đang khó khăn tiến về phía chúng tôi. Thắt lưng gã ta được tháo ra và gã căng nó ra bằng tay thành một loại lá chắn. Tôi bắn gã và gã thành công khi chặn mũi tên bằng chiếc thắt lưng trước khi nó kịp xuyên qua gan. Chỗ mũi tên đâm thủng thắt lưng, một chất lỏng màu tím phòi ra, bắn vào mặt gã. Khi tôi nạp lại tên, Brutus nằm sòng xoài trên mặt đất, lặn vài feet tới chỗ nước và lặn xuống. Có tiếng kim loại rơi sau lưng tôi.

“Dọn dẹp thôi.” tôi nói Finnick.

Cuộc vật lộn vừa rồi đã tạo cho Enobaria và Gloss thời gian để tới chỗ Sừng dê. Brutus thì đang ở trong tầm bắn và chắc chắn Cashmere cũng ở gần đây, chỗ nào đó. Bốn kẻ nhà nghề quen mặt này sẽ có một sự liên minh trước đó. Nếu tôi chỉ để tâm tới sự an toàn của bản thân, có lẽ tôi sẽ muốn thu nạp họ cùng với Finnick đang đứng bên cạnh. Nhưng tôi lại đang nghĩ tới Peeta. Giờ tôi đã phát hiện ra Peeta vẫn còn đang mắc lại chỗ bực sắt. Tôi bỏ đi và Finnick theo sau mà không hỏi gì, như thể biết rằng đây là bước tiếp theo của tôi. Khi tôi tới được gần khoảng cách có thể, tôi bắt đầu dỡ dao ra khỏi thắt lưng, chuẩn bị bơi ra để tới chỗ cậu ấy và bằng cách nào đó sẽ đưa cậu ấy vào. Finnick đặt bàn tay lên vai tôi.

“Tôi sẽ đón cậu ta.”

Trong tôi nhảy lên sự nghi hoặc. Có thể tất cả chuyện này chỉ là mưu mẹo? Để Finnick lấy được trọn niềm tin của tôi và rồi bơi ra và chìm chết Peeta?

“Tôi làm được.” Tôi khẳng khẳng.

Nhưng Finnick đã vứt hết toàn bộ vũ khí xuống đất.

“Tốt hơn là đừng quá sức. Đừng làm trong tình cảnh này.” anh ta nói, bước tới và vỗ nhẹ vào bụng tôi.

À phải. Tôi bị cho là có thai, tôi nghĩ thế. Trong khi cố đoán xem ý anh ta là gì và tôi nên cư xử thế nào – có lẽ là nôn khan hay gì đó – thì Finnick đã ở dưới mé nước.

“Yếm hộ tôi nhé,” anh ta nói. Rồi lặn mất không dấu vết.

Tôi giương cung, đề phòng bất kì kẻ tấn công nào từ chỗ Sừng dê, nhưng có vẻ không ai thích truy đuổi chúng tôi.

Chắc chắn là Gloss, Cashmere. Enobaria và Brutus đã tụ tập lại vì ba lô của họ đã được xếp đầy rồi, còn họ đang chọn lựa vũ khí. Một cuộc điều tra nhanh những kẻ còn lại ở đầu trường cho thấy hầu hết các vật tể vẫn đang bị mắc lại tại chỗ thanh xà ngang.

Chờ đã, không, có ai đó đang đứng ở chỗ nan hoa phía bên trái tôi, tức là đối diện Peeta. Là Mags. Nhưng bà ta không đi về phía Sừng dê hay cố trốn thoát. Thay vào đó lại nhảy ùm xuống nước và bắt đầu lội nước về phía tôi, mái đầu hoa râm nhấp nhô trên sóng. Chà, bà ta lớn tuổi nhưng tôi đoán sau tám mươi năm sống ở quận 4 bà ta có thể vẫn nổi lênhênh.

Finnick giờ đã tới chỗ Peeta và đang dìu cậu ấy trở lại, một cánh tay vắt qua ngực Peeta trong khi tay còn lại đẩy họ qua làn nước với những lối bơi đơn giản. Peeta đi theo mà không chống cự. Tôi không biết Finnick nói gì hay làm gì mà thuyết phục được cậu ấy đặt cả tính mạng vào tay anh ta – có lẽ là cho cậu ấy xem chiếc vòng tay. Hoặc chỉ cần thấy tôi đang chờ đợi là đủ. Khi họ tới được bờ, tôi kéo Peeta lên chỗ đất khô ráo.

“Xin chào, lần nữa.” Cậu ta nói và trao tôi một nụ hôn. “Chúng ta đã gặp được đồng đội rồi.”

“Ồ. Chỉ khi bác Haymitch gợi ý thôi.” Tôi trả lời.

“Nhắc tớ xem. Chúng ta còn bắt tay với ai khác không?” Peeta thắc mắc.

“Tớ nghĩ chỉ có bà Mags thôi.” Tôi đáp. Tôi gạt đầu về phía người phụ nữ già đang kiên trì bơi về phía chúng tôi.

“Chà, tôi không thể để bà Mags ở lại,” Finnick lên tiếng, “Bà ấy là một trong số ít người thực sự ưa tôi.”

“Tôi không có vấn đề gì với bà Mags,” tôi đáp. “Đặc biệt là bây giờ tôi đã hiểu rõ đấu trường. Những lưỡi câu được hun nóng có thể là cách tốt nhất để nấu một bữa ăn đấy.”

“Katniss đã đi tìm bà ấy ngay ngày đầu tiên.” Peeta nói.

“Katniss có cách đánh giá thật đáng nể.” Finnick thêm vào. Chỉ bằng một tay vươn ra ngoài mặt nước, anh ta đã nâng bà Mags lên như thể bà ấy không nặng hơn một chú cún. Bà ấy nhận xét vài lời mà tôi nghĩ là bao gồm cả từ “nhấp nhô,” rồi vỗ nhẹ chiếc thắt lưng.

“Nhìn kia, bà ấy đã đúng. Ai đó đã khám phá ra.” Finnick chỉ vào Beetee. Ông ta đang quay vòng dưới nước nhưng vẫn giữ được đầu trên mặt sóng.

“Gì cơ?” tôi nói.

“Chiếc thắt lưng. Chúng là các thiết bị giữ nổi,” Finnick đáp.” Ý tôi là, cô phải tự bơi nhưng chúng sẽ giúp cô khỏi bị chết đuối.”

Tôi định bảo Finnick chờ đã, để đón Beetee và Wiress và mang họ theo, nhưng Beetee còn ở xa những ba cái nan hoa và tôi thậm chí còn không thấy Wiress. Theo tôi biết, Finnick sẽ nhanh chóng giết họ như đã làm với vật tể từ quận 5, nên thay vào đó tôi đề nghị cứ đi thẳng. Tôi đưa cho Peeta một chiếc cung, một bao tên, và một con dao và giữ phần còn lại cho mình. Nhưng bà Mags giật giật tay áo tôi và lẩm bầm cho tới khi tôi đưa chiếc giùi cho bà ta. Vui mừng, bà ta kẹp cán giùi giữa răng và với tay tới chỗ Finnick.

Cậu ta vắt cái bẫy lưới qua vai, nhắc bà Mags ngồi lên nó, nắm chặt chiếc đỉnh ba ở tay còn rảnh và chúng tôi chạy ra khỏi chỗ chiếc Sừng dê.

Khi hết bãi cát thì rừng cây bắt đầu nổi lên rõ ràng. Không, không hẳn là rừng cây. Ít nhất không phải là kiểu rừng mà tôi quen thuộc. Rừng nhiệt đới. “nhiệt đới.” là một từ gần như cũ kĩ hiện lên trong tâm trí tôi. Từ gì đó mà tôi đã nghe đến trong một Đấu trường hoặc học từ cha tôi. Hầu hết các loại cây đều lạ lẫm, với cành mềm và vài nhánh rẽ. Mặt đất đen ngòm và mềm nhũn dưới chân, bị che khuất bởi mớ dây leo với những bông hoa màu sắc. Trong khi mặt trời nóng bỏng và chói lòa, không khí trở nên ẩm áp và ẩm ướt và tôi có cảm giác ở đây không bao giờ được khô ráo. Chát vải xanh da trời mỏng dính của bộ đồ liên thân bắt đầu dính vào da tôi cùng với mồ hôi. Peeta dẫn đầu, cắt đứt những mảng thực vật rậm rạp bằng con dao dài. Tôi bắt Finnick đi thứ hai vì dù anh ta là kẻ khỏe nhất nhưng anh ta đang bận tay với bà Mags. Thêm nữa, trong khi anh ta là kì cựu với chiếc đỉnh ba thì nó là vũ khí ít thích hợp với rừng nhiệt đới hơn những mũi tên của tôi. Không lâu sau, do đường dốc và nóng nực, xung quanh trở nên thiếu không khí. Dù vậy, Peeta và tôi đã tập luyện tích cực và Finnick là một hình mẫu cơ thể quá lí tưởng nên với bà Mags ngồi trên vai, chúng tôi vẫn nhanh chóng leo trèo được gần một dặm trước khi Finnick đề nghị nghỉ chân. Tôi nghĩ là việc đó vì lợi ích của bà Mags hơn là bản thân Finnick.

Tán lá đã che mất chỗ bánh xe nên tôi trèo lên một cái cây có tán chảy cao su để có tầm nhìn tốt hơn. Rồi tôi ước mình không thấy gì.

Quanh chỗ Sừng dê, mặt đất xuất hiện vết máu; mặt nước có những chỗ loang bầm màu tím.

Xác người nằm trên mặt đất và nổi lênh phênh trên biển, nhưng ở khoảng cách này, mọi người đều ăn mặc giống hệt nhau nên tôi không biết ai đã chết hay còn sống. Những gì tôi biết được là có vài bóng người màu xanh bé tí vẫn còn đang chiến đấu. Chà, tôi đã nghĩ gì nhỉ? Rằng cảnh những nhà vô địch nắm tay hôm qua sẽ dẫn đến một kiểu hoân binh thường thấy ở đấu trường chứ? Không, tôi chưa bao giờ tin điều đó. Nhưng tôi đoán mình đã hi vọng mọi người có thể bày ra vẻ...gì nhỉ? Tự chủ? Hay ít nhất thì là vẻ miễn cưỡng trước khi nhảy ngay vào con đường giết chóc. Tôi nghĩ mọi người hẳn quen biết nhau. Cư xử như những người bạn. Còn tôi chỉ có một người bạn thực sự ở đây và cậu ta không tới từ quận 4.

Tôi để cơn gió nhẹ nhàng dập dờn làm mát lạnh hai má trong khi ra quyết định. Dù có chiếc vòng tay, tôi nên lờ nó đi và bắn chết Finnick. Thực sự chẳng có gì hứa hẹn với mối liên minh này cả. Còn anh ta cũng không quá nguy hiểm để có thể vượt mặt. Bảy giờ khi chúng tôi đã có được sự tin tưởng, có lẽ nó là cơ hội duy nhất để giết anh ta. Tôi có thể dễ dàng bắt chết Finnick từ sau lưng khi đang bước đi. Tất nhiên nó thật là hèn hạ nhưng sẽ hèn hạ hơn không nếu tôi còn chờ đợi? Quen biết anh ta nhiều hơn nữa? Nợ anh ta nhiều hơn? Không, đây chính là lúc rồi.

Tôi liếc nhìn lần cuối vào những dáng người đang đánh nhau và tụt xuống mặt đất. Nhưng khi đáp xuống, tôi thấy Finnick như bất kịp ý nghĩ của tôi. Như thể anh ta biết tôi vừa thấy gì và nó ảnh hưởng tới tôi thế nào vậy. Anh ta ngẫu nhiên đặt một trong những chiếc đinh ba lên vị trí phòng thủ.

“Chuyện gì xảy ra ở đó vậy Katniss? Bọn họ có nắm tay nhau không? Có đọc lời thề không dùng bạo lực không? Hay là vứt búng đồng vũ khí xuống biển hòng chống đối Capitol?” Finnick hỏi.

“Không,” tôi trả lời.

“Không,” Finnick lặp lại. “Vì bất kì chuyện gì xảy ra trong quá khứ cũng chỉ là quá khứ. Không ai trong cái trường đấu này tình cờ là một kẻ chiến thắng đâu.” Anh ta nhìn chằm chằm Peeta một lúc. “Có lẽ trừ Peeta ra.”

Finnick là người biết sau ông Haymitch và tôi. Về Peeta. Thành thật và nội tâm hơn những người còn lại trong chúng tôi. Finnick đã hạ gục tên ở quận năm mà không chớp mắt. Còn tôi mất bao lâu để thực hiện đòn chí mạng? Tôi vọt tới để chém giết khi nhắm vào Enobaria, Gloss và Brutus. Còn Peeta ít nhất cũng thương lượng trước tiên. Nếu thế sẽ có thể có sự liên minh rộng hơn. Nhưng để làm gì chứ?

Finnick đã đúng. Tôi cũng đúng. Mọi người ở trong đấu trường không được vinh danh vì lòng thương hại của họ.

Tôi hiểu cái nhìn chằm chằm của Finnick và đánh giá tốc độ của anh ta so với tôi. Cả thời gian mà một mũi tên xuyên qua não anh ta với thời gian chiếc đinh ba găm vào cơ thể tôi. Tôi có thể thấy Finnick đang đợi tôi hành động trước để tính toán xem sẽ ngăn chặn hay trực tiếp nhào vào tấn công. Tôi cảm giác gần như hai người sắp ra tay thì Peeta tình cờ bước vào giữa.

“Thế có bao nhiêu người chết?” cậu ấy hỏi.

Tránh ra, tên gốc kia, tôi tự nhủ. Nhưng Peeta vẫn cầm rẽ lỳ lợm giữa chúng tôi.

“Khó nói lắm,” tôi trả lời. “Tớ nghĩ ít nhất phải sáu. Và họ vẫn đang đánh nhau.”

“Tiếp tục đi thôi. Chúng ta cần nước uống.” cậu ấy nói.

Hoàn toàn không có dấu hiệu của suối nước ngọt hay vũng ao nào còn nước muối thì ở khắp nơi. Tôi lại nghĩ tới cuộc đấu trước đó lúc tôi gần như chết thì bệnh mất nước.

“Tốt hơn là mau tìm được chút nước.” Finnick nói. “Chúng ta cần ẩn nấp khi những kẻ khác đến săn lùng tới nay.”

Chúng tôi. Chính chúng tôi. Bị săn đuổi. Được rồi, có lẽ việc giết chết Finnick là hơi vội vã. Anh ta vẫn còn có ích lắm. Finnick hẳn là có được sự phê duyệt của ông Haymitch. Ai biết tới nay sẽ xảy ra điều gì?

Nếu ngày càng tồi tệ, tôi luôn có thể giết anh ta khi đang ngủ. Thế nên tôi để thời cơ trôi qua. Và Finnick cũng thế.

Việc thiếu nước làm tôi khát vô cùng. Tôi cẩn thận quan sát khi tiếp tục đi về phía trước nhưng không may. Sau một dặm nữa, tôi nhìn thấy cuối hàng cây và biết rằng chúng tôi đang tiến lên đỉnh đồi.

“Có lẽ chúng ta sẽ may hơn nếu ở phía đồi bên kia. Tìm thấy một dòng suối hay gì đó.”

Nhưng không có phía đồi còn lại. Tôi biết điều này trước những người khác dù đang ở xa chỗ đỉnh đồi nhất. Tôi bắt gặp một mảng hình vuông gọn sóng trông vui mắt đang treo lơ lửng như tấm kính bị bể cong trong không khí. Ban đầu tôi nghĩ đó là do ánh sáng mặt trời hoặc hơi nóng đang chiếu xuống mặt đất. Nhưng nó trông cố định trong không gian, không chệch đi khi tôi di chuyển. Và đó là lúc tôi liên hệ hình vuông đó với Wiress và Beetee lúc ở trung tâm huấn luyện và nhận ra cái gì đang ở phía trước. Lờ cảnh báo của tôi chỉ vừa định thoát ra khỏi miệng thì con dao của Peeta đã vung lên chém đứt vài dây leo. Có tiếng vút đi rõ rệt. Trong chốc lát, những cái cây biến mất và tôi trông thấy một khoảng trống lộ ra phía trên dải đất trợ trụ. Rồi Peeta bật lại từ chỗ hàng rào chắn, đẩy Finnick và Mags xuống đất.

Tôi lao tới chỗ cậu ấy đang nằm bất động ở chỗ mạng lưới dây leo.

“Peeta?” Có mùi tóc bị cháy sém thoảng qua. Tôi gọi tên cậu ấy lần nữa, lắc nhẹ đầu nhưng cậu ấy không đáp lại. Các ngón tay tôi sờ sang đôi môi Peeta, nơi mà không còn hơi thở ấm áp dù vài giây trước cậu ấy còn thở hỗn hển. Tôi áp tai lên ngực cậu ấy, chỗ mà tôi thường gối đầu lên, nơi tôi biết tôi sẽ nghe thấy nhịp đập mạnh mẽ và đều đặn của tim Peeta.

Thay vào đó, tôi không nghe thấy gì.

23. Phần 3 - Chương 20 - Phần 1

Chương 20:

“Peeta!” Tôi hét lên. Tôi lắc cậu ấy mạnh hơn nữa, thậm chí còn tát vào mặt cậu ấy, nhưng vẫn không có tác dụng. Tim cậu ấy đang đập chậm lại. Tôi cứ tát cậu ấy trong vô vọng. “Peeta!”

Finnick đỡ Mags dựa vào một cái cây rồi đẩy tôi ra ngoài. “Đề tôi.” Ngón tay anh chạm nhẹ lên vai điểm ở cổ Peeta rồi lướt dọc theo đường gân xuống xương sống. Sau đó, anh bỗng bóp lỗ mũi Peeta lại.

“Không!” Tôi la lên, lao mình về phía Finnick, để chắc là anh ấy không có ý định làm cho Peeta thật sự chết đi, để giữ lấy bất kì tia hy vọng nào để sự sống quay lại với cậu ấy. Tay Finnick đưa ra và đẩy tôi một cái thật mạnh, nhằm thẳng vào ngực, đủ để tôi bị bật lại về phía thân cây ở đằng sau. Tôi choáng váng vài giây, vì cơn đau, khi tôi cố gắng lấy lại hơi thở của mình, Finnick lại đóng mũi Peeta lại. Từ nơi tôi ngồi, tôi rút một mũi tên ra, đặt nó vào dây cung, ngay giây phút tôi sắp thả nó ra thì tôi liền khựng lại khi thấy cảnh Finnick hôn Peeta. Điều này thật quái đản, ngay cả với Finnick, tôi giữ tay mình lại. Không, anh không hôn cậu ấy. Anh ấy chặn được mũi Peeta nhưng miệng cậu ấy vẫn mở, nên anh phải thổi không khí vào phổi cậu ấy. Tôi thấy được, tôi thật sự có thể thấy ngực Peeta phồng lên rồi xẹp xuống. Sau đó Finnick gỡ phần trên áo cậu ấy ra và bắt đầu ấn vào tim cậu ấy bằng lòng bàn tay. Bây giờ thì tôi đã vượt qua được cơn sốc, tôi hiểu anh ấy đang cố gắng làm gì.

Rất hiếm khi, tôi có thấy mẹ làm việc tương tự thế này, nhưng không thường xuyên. Nếu nhịp tim ai đó ở quận 12 đột xuất đập chậm lại, sẽ rất khó để gia đình họ đưa họ tới nhà tôi kịp lúc. Vậy nên những bệnh nhân của bà thường bị bỏng, bị thương hay ốm nặng. Hoặc bị bỏ đói.

Nhưng thế giới của Finnick thì rất khác biệt. Bất kì điều gì anh đang làm, anh ta đều đã làm trước rồi. Nhịp thở của tôi bắt đầu lặp lại và dần ổn định. Tôi cảm đầu mũi tên xuống đất rồi khom mình tới để xem, quá vô vọng, dù cho chỉ là một dấu hiệu của sự thành công. Những phút đau đớn của tôi trôi qua trong khi hy vọng của tôi giảm dần. Lúc tôi đang quyết định rằng đã quá muộn, rằng Peeta đã chết, phải tiếp tục, không thể buông xuôi mãi được, cậu ấy bỗng ho nhẹ một tiếng và Finnick ngồi xuống.

Tôi bỏ đồng vũ khí xuống đất rồi nhào tới chỗ cậu ấy. “Peeta?” tôi nói nhẹ nhàng, tay vuốt nhẹ những sợi tóc vàng trước trán cậu, sự run rẩy đang chống lại những ngón tay tôi khi chúng lướt xuống cổ cậu ấy.

Những sợi lông mi của cậu khẽ rung nhẹ rồi mở ra để ánh mắt của cậu gặp tôi. “Cẩn thận,” cậu nói yếu ớt. “Có một hàng rào từ trường phía trước.”

Tôi cười, nhưng nước mắt lại chảy dài trên má tôi.

“Chắc chắn mạnh hơn nhiều so với cái trên mái Trung tâm Huấn luyện,” cậu nói. “Tổ ổn, chỉ hơi nhức một chút thôi.”

“Cậu đã chết! Tim cậu đã ngừng đập!” Tôi bật ra, trước khi thật sự nhận ra nếu nó là một ý tưởng hay. Tôi lấy tay bịt miệng mình trước khi bắt đầu tạo ra những tiếng nấc khủng khiếp khi tôi oà khóc.

“Giờ nó có vẻ như đang hoạt động,” cậu nói. “Không sao mà, Katniss.” Tôi gật đầu nhưng những tiếng rên vẫn không dừng lại.

“Katniss?” Bây giờ thì Peeta lại lo cho tôi, đây mới là chuyện điên rồ nhất.

“Không sao đâu. Chỉ là do hoóc môn của cô ấy,” Finnick nói. “Từ đứa bé.” Tôi ngược lên và nhìn anh ta, đang ngồi thở hổn hển do phải trèo cao, vì sức nóng và nhất là nỗ lực mang Peeta về từ cõi chết.

“Không. Không phải—” Tôi thốt ra, nhưng lại bị ngắt lời bởi sự bồn loạn quá độ của cơn nấc mà có vẻ biểu hiện đó lại xác nhận điều Finnick nói về đứa bé. Cậu ấy gặp ánh mắt tôi và tôi trừng mắt với cậu ấy qua dòng nước mắt. Thật ngu ngốc, tôi biết, rằng những nỗ lực của cậu ấy luôn làm tôi phật ý. Tất cả những gì tôi muốn là giữ cho Peeta được sống, tôi đã không thể làm được nhưng Finnick có thể, tôi không nên làm gì ngoài sự biết ơn cả. Và tôi thật sự biết ơn anh ta. Nhưng đồng thời tôi cũng tức giận vì điều này có nghĩa là tôi không bao giờ trả hết nợ với Finnick Odair. Không đời nào. Vậy làm thế nào mà tôi có thể giết anh ta trong lúc anh ấy ngủ chứ?

Tôi mong thấy một sự thể hiện đầy kiêu ngạo hay chua cay trên gương mặt anh ấy, nhưng ánh mắt của anh lại chế nhạo một cách kì lạ. Anh ấy liếc giữa Peeta và tôi, cố gắng tìm ra điều gì đó, nhưng rồi anh lắc nhẹ đầu để xoá nó đi. “Cậu sao rồi?” Anh hỏi Peeta. “Cậu có nghĩ là cậu có thể tiếp tục đi chứ?”

“Không, cậu ấy cần nghỉ ngơi,” tôi nói. Mũi tôi đang sụt sùi như điên và tôi không có tới một mảnh vải nhỏ bị xé để dùng nó như khăn tay. Mags hái một nắm rêu trên cành cây và đưa cho tôi. Tôi quá bồn loạn tới nỗi không cần đặt câu hỏi về nó. Tôi hỉ mũi thật mạnh và lau nước mắt trên mặt đi. Nó rất tốt, nắm rêu. Rất hút nước và ngạc nhiên là khá mềm mại.

Tôi để ý thấy một tia sáng vàng ở ngực Peeta. Tôi với tới và lấy ra một vật hình tròn được treo trên dây chuyền quanh cổ cậu ấy. Hình con chim húng nhại của tôi đã được khắc lên nó. “Đây có phải là dấu hiệu của riêng cậu?” Tôi hỏi.

“Ừ. Cậu có phiền khi tớ dùng hình chim húng nhại của cậu không, tớ muốn chúng ta hợp với nhau,” cậu ấy nói.

“Không, chắc chắn là tớ không phiền đâu.” Tôi cố nở một nụ cười nhẹ. Peeta xuất hiện trong đấu trường, đeo dây chuyền hình chim húng nhại là cả một ơn phúc và cũng là một lời nguyện. Một mặt, nó làm tăng sức ép lên cuộc nổi dậy ở các quận. Mặt khác, thật khó tưởng tượng được cảnh Tổng thống Snow thấy nó, và điều đó khiến việc giữ cho Peeta được sống còn khó khăn hơn.

“Vậy cô muốn dựng trại ở đây à?” Finnick hỏi.

“Tôi không nghĩ đó là một sự lựa chọn,” Peeta trả lời. “Ở lại đây. Không có nước. Không có sự bảo vệ. Tôi thật sự không sao. Nếu chúng ta đi từ từ thôi.”

“Từ từ vẫn còn hơn là không đi.” Finnick giúp Peeta đứng dậy trong khi tôi tự kéo mình lên. Kể từ lúc tôi thức dậy sáng nay, tôi đã chứng kiến Cinna bị đánh, hạ cánh ở một đấu trường hoàn toàn khác, và tận mắt thấy Peeta chết. Nhưng tôi mừng vì Finnick đã chơi lá bài có thai cho tôi, bởi vì từ góc nhìn của những người tài trợ, tôi không thể làm được điều gì tốt khi bụng dạ thế này.

Tôi kiểm tra vũ khí của mình, để biết được là chúng đang trong tình trạng hoàn hảo, bởi vì nó giúp tôi có vẻ kiểm soát hơn. “Tôi sẽ dẫn đầu,” tôi thông báo.

Peeta định phản đối nhưng lại bị ngăn Finnick lại. “Không, để cô ấy làm.” Anh ấy cau mày nhìn tôi. “Cô đã biết hàng rào từ trường sẽ ở đó, phải không? Ngay vào giây cuối cùng? Cô đã cảnh báo.” Tôi gật. “Làm sao cô biết được?”

Tôi do dự. Để tiết lộ rằng tôi nhận ra nó nhờ trò đùa của Wiress và Beete rất có thể gây nguy hiểm. Tôi không biết liệu những người sản xuất có để ý tới lúc đó không, khi cả hai bọn họ kéo sự chú ý về tôi suốt cả buổi huấn luyện. Bằng cách này hay cách khác, tôi có một ít thông tin rất giá trị. Và nếu họ biết tôi biết điều này, họ có thể làm gì đó để thay đổi trường lực để tôi không thấy bất kỳ sự khác thường gì nữa. Thế nên tôi nói dối. “Tôi không biết. Gần như là tôi có thể nghe được nó. Nghe kìa.” Tất cả chúng tôi đều im lặng. Có vài tiếng của côn trùng, đàn chim, và tiếng gió lùa qua tán lá.

“Tớ không nghe thấy gì cả,” Peeta lên tiếng.

“Có,” tôi nhấn mạnh, “giống như tiếng hàng rào điện xung quanh quận 12 khi chúng được bật, rất rất nhỏ.” Mọi người tập trung nghe lần nữa. Tôi cũng vậy, mặc dù chả có gì để nghe. “Đó!” Tôi nói. “Mọi người có nghe thấy không? Nó phát ra từ bên phải chỗ Peeta bị sốc lúc nãy.”

“Tôi cũng không nghe thấy,” Finnick nói. “Nhưng nếu cô nghe được, cứ dẫn đầu đi.”

Tôi quyết định đóng kịch cho cái giá của việc này. “Lạ thật,” tôi nói. Tôi quay đầu mình từ bên này sang bên kia như thể đang bối rối lắm. “Tớ chỉ có thể nghe thấy nó bằng tai bên trái.”

“Bên tai mà bác sĩ chữa cho cậu à?” Peeta hỏi.

“Ừ,” tôi nói, rồi nhún vai. “Có lẽ họ đã làm tốt hơn họ tưởng. Cậu biết mà, thỉnh thoảng tớ vẫn nghe được vài thứ thú vị bằng tai trái. Những thứ bình thường không có tiếng. Như tiếng đập cánh của côn trùng. Hay tiếng tuyết rơi.” Quá hoàn hảo. Bây giờ thì mọi chú ý sẽ quay về những bác sĩ đã phẫu thuật cái tai điếc của tôi sau khi trò chơi kết thúc năm ngoái, và họ sẽ giải thích vì sao tôi có thể nghe như một con dơi thể này.

“Có,” Mags nói rồi thúc tôi về phía trước, nên tôi dẫn đầu. Mags thích đi bộ bằng nhánh cây mà Finnick đã nhanh chóng tái định hình thành cây nạng cho bà ấy. Anh ấy cũng làm một cây gậy tốt cho Peeta, nó tốt bởi vì, cho dù cậu ấy có phản đối, tôi vẫn nghĩ tất cả những gì cậu ấy muốn là được nằm xuống. Finnick đi phía sau, nên ít nhất sẽ có người cảnh báo từ sau lưng chúng tôi khi gặp chuyện gì đó.

Tôi bước đi với cái hàng rào trường lực bên trái, bởi vì đó là bên mà cái tai siêu nhân của tôi đã nghe thấy. Để an toàn, tôi cắt một chùm hạt được treo như nho ở một cái cây gần đó và ném trúng về phía trước mặt khi tôi đi. Cũng tốt là tôi có làm, vì tôi có cảm giác tôi sẽ bỏ lỡ vài chỗ cho biết trường lực ở gần hơn tôi có thể nhận ra. Mỗi khi có hạt bị ném trúng vào trường lực, chỗ đó sẽ phát ra một tiếng nổ nhỏ cùng với khói bốc lên trước khi nó rơi xuống đất, bị cháy đen và vỏ thì nứt ra.

Sau vài phút, tôi nhận ra có tiếng sột soạt sau lưng, tôi quay lại và thấy Mags đang lột vỏ một hạt trong số hạt kia và bóp cho nó chảy nước vào cái miệng – đã – đầy – thứ – nước – ấy của bà. “Mags!” Tôi hét lên “Nhỏ chúng ra. Chúng có thể có độc đó.”

Bà ấy lẩm bầm gì đó và tặng lời tôi, bà liếm môi với thái độ thản nhiên. Tôi nhìn Finnick xin anh ấy giúp nhưng anh ấy chỉ cười lớn “Tôi đoán là chúng ta sẽ hiểu được mà.”

Tôi đi tiếp, tự hỏi tại sao Finnick, người đã ra sức cứu Mags nhưng vẫn để bà ấy ăn thứ hạt lạ đó. Người mà Haymitch đã đóng dấu uỷ thác dưới sự bằng lòng của ông. Người mang Peeta từ cõi chết trở về. Tại sao không bỏ mặc cậu ấy chết? Không ai trách được anh ta cả. Tôi sẽ không bao giờ đoán là do sức mạnh của anh có thể hồi sinh cậu ấy. Có lẽ nào anh thật sự muốn cứu Peeta? Và tại sao anh lại cương quyết muốn lập đội với tôi? Cũng có thể để giết tôi, nếu việc này có kèm điều đó. Nhưng lại loại được lựa chọn phải chiến đấu với nhau.

Tôi tiếp tục đi, tung hạt lên, thỉnh thoảng ném trúng từ trường, cố nhấn sang bên trái để có thể tìm thấy một lỗ hổng nào đó cho chúng tôi vượt qua, ra khỏi Cornucopia, và hi vọng là tìm được nước. Nhưng sau vài giờ hoặc lâu hơn thì tôi nhận ra điều này thật vô ích. Chúng tôi chả có tí tiến triển gì ở bên trái cả.

Thực tế, từ trường có vẻ đang dẫn chúng tôi vào một đường vòng cung. Tôi dừng lại và quay lại nhìn về khắp khiêng của Mags, gương mặt đầy mồ hôi của Peeta. “Nghỉ một chút đi,” tôi nói. “Tớ cần tìm chỗ nào có thể quan sát được từ trên cao.”

Cái cây tôi chọn có vẻ có phần nhô ra cao hơn so với những cây khác. Tôi leo theo cách của mình lên những cành cong oằn, cố gắng giữ khoảng cách gần với thân cây. Không nói tới việc những cành cao su này dễ gãy như thế nào. Tôi vẫn leo cao hơn ý thức, vì có gì đó tôi phải xem. Tôi bám vào khoảng trống không rộng hơn một cây non trên thân cây, lắc lư qua lại trong làn gió ẩm, nghi ngờ của tôi đã được xác nhận. Có lý do để chúng tôi không thể đi qua bên trái, và cũng sẽ không bao giờ đi được. Từ vị trí thuận lợi tạm thời này, lần đầu tiên tôi thấy được toàn bộ hình dạng đấu trường. Một vòng tròn hoàn hảo. Với một bánh xe hoàn hảo ở giữa. Vùng trời bên trên khu rừng nhuốm màu hồng nhẹ. Và tôi nghĩ tôi nhận ra được một hoặc hai trong những hình vuông dọn sóng kia, người Trung Hoa trong bộ áo giáp, Wiress và Beetee gọi chúng thế, bởi họ tiết lộ rằng thứ gì họ cố tình giấu kỹ, thứ đó chính là điểm yếu. Chỉ để chắc chắn hoàn toàn, tôi bắn một mũi tên vào khoảng không trống phía trên hàng cây. Có một tia sáng, một tia sáng từ bầu trời xanh, và mũi tên bị ném ngược lại vào khu rừng. Tôi trèo xuống và cho những người khác biết tin xấu.

“Hàng rào bẫy chúng ta vào một vòng tròn. Một mái vòm, thật sự. Tôi không biết nó cao bao nhiêu nữa. Có Cornucopia, biển, và sau đó là rừng cây xung quanh. Rất chuẩn. Rất đối xứng. Nhưng không rộng lắm,” tôi nói.

“Có thấy nước không?” Finnick hỏi.

“Chỉ có nước muối ở nơi chúng ta bắt đầu Trò chơi,” tôi nói.

“Chắc hẳn phải có vài nguồn khác chứ,” Peeta nói, cau mày lại. “Hoặc chúng ta sẽ chết trong vài ngày nữa.”

“Ừm, tán cây rất dày. Có lẽ có ao hoặc suối ở đâu đó,” tôi nói nhưng không chắc chắn. Theo bản năng, tôi cảm thấy Capitol hình như muốn những mùa chơi không nổi tiếng kết thúc càng sớm càng tốt. Plutarch Heavensbee có thể đã được ra lệnh giết chúng tôi. “Ở bất kỳ tỉ lệ nào, cũng không có cơ hội cho ta khám phá ra thứ gì bên kia ngọn đồi, bởi vì câu trả lời là không có gì cả.”

“Phải có thứ gì uống được ở giữa bánh xe và hàng rào,” Peeta khẳng định. Chúng tôi đều hiểu điều đó có ý nghĩa gì. Quay trở lại. Quay lại với những đối thủ và sự đổ máu. Với Mags gần như không thể đi và Peeta thì quá yếu để chiến đấu.

Chúng tôi quyết định di chuyển xuống con dốc vài trăm mét rồi tiếp tục đi vòng tròn. Có thể sẽ thấy được nước ở độ cao đó. Tôi vẫn dẫn đầu, thỉnh thoảng tung một hạt lên, nhưng giờ chúng tôi đã hoàn toàn ra khỏi phạm vi của trường lực. Mặt trời nắng chói chang ngay trên đầu chúng tôi, biến không khí thành hơi nước, đùa giỡn trước mắt chúng tôi. Tới giữa trưa thì rõ ràng là Peeta và Mags không thể đi tiếp.

24. Phần 3 - Chương 20 - Phần 2

Finnick chọn một chỗ cắm trại cách từ trường chừng mười mét, nói rằng chúng tôi có thể sử dụng nó như một món vũ khí, bằng cách làm trật hướng kẻ thù cho chúng tự đâm đầu vào nó nếu chúng tôi bị tấn công. Rồi anh và Mags nhổ những ngọn cỏ cao khoảng năm mét và bắt đầu đan chúng lại thành một tấm thảm. Vì Mags có vẻ không bị gì do những hạt lúc nãy, Peeta hái vài chùm giống thế và rán chúng bằng cách ném chúng vào vòng từ trường. Cậu ấy lột vỏ, và chất chúng thành đồng lên lá. Tôi đứng ngoài trông chừng, vừa lo lắng, khó chịu do mở cảm xúc lộn xộn trong ngày.

Khát. Tôi khát quá. Cuối cùng thì tôi không thể chịu đựng được nữa. “Finnick, sao anh không trông chừng ở đây để tôi đi săn xung quanh và tìm chút nước,” tôi nói. Không ai vui vì ý kiến để tôi đi một mình cả, nhưng mối đe dọa do mất nước đang treo lơ lửng trên đầu chúng tôi.

“Đừng lo, tớ không đi xa đâu,” tôi hứa với Peeta. “Tớ cũng đi,” cậu nói.

“Không, tớ sẽ săn được nếu có thể,” tôi nói với cậu. Tôi không thêm vào rằng, “Và cậu không thể đi theo bởi cậu quá ồn ào.” Nhưng nó ẩn đầy hàm ý. Cậu ấy vừa sợ sẽ bị thành mồi nhử, vừa sợ sẽ gây nguy hiểm cho tôi với tiếng bước chân nặng nề của cậu ấy. “Tớ sẽ không đi lâu đâu.”

Tôi rón rén di chuyển qua các hàng cây, rất mừng là mặt đất giúp cho những bước chân của tôi không phát ra tiếng động. Tôi đi theo đường chéo, nhưng không tìm được gì ngoài cảnh cuộc sống thực vật xanh mướt, tươi tốt xung quanh.

Tiếng đại bác nổ làm tôi dừng lại. Cuộc tắm máu đầu tiên ở Cornucopia chắc đã kết thúc. Số lượng cái chết của các vật tể bây giờ đã bắt đầu có. Tôi đếm số tiếng nổ, mỗi tiếng đại diện cho một người chiến thắng đã chết. Tám. Không nhiều như năm ngoái. Nhưng có vẻ nhiều hơn kể từ khi tôi biết hầu hết tên bọn họ.

Bỗng nhiên tôi yếu đi, vội vàng dựa vào một thân cây để nghỉ, tôi cảm nhận được sức nóng đang hút độ ẩm từ cơ thể tôi như một miếng bọt biển. Nuốt nước bọt thôi cũng đã khó và sự mệt mỏi thì đang trườn lên người tôi. Tôi cố chà hai bàn tay lên bụng, hy vọng vài người phụ nữ có thai nào đó trở thành người tài trợ và Haymitch sẽ gửi cho chúng tôi một ít nước. Không có sự may mắn nào. Tôi đổ ập người xuống đất.

Trong sự tĩnh lặng, tôi bắt đầu chú ý tới các con vật: con chim lạ trong bộ lông rực rỡ, thằn lằn cây với cái lưỡi màu xanh đang nhấp nháy, và cái gì đó như một đường kẻ ngang giữa một con chuột và con thú có túi đang ngu ngốc bám vào nhánh cây gần thân. Tôi bắn một trong những mũi tên cuối cùng để có cái nhìn gần hơn.

Nó thật xấu xí, thôi được rồi, một loài gặm nhấm to lớn với bộ lông lốm đốm màu xám và hai cái răng cửa độc ác nhô ra trên môi dưới của nó. Trong lúc tôi móc ruột và lột da nó, tôi thấy một thứ khác. Cái mõm của nó ướt. Như một con vật vừa được uống từ dòng nước. Phấn chấn hẳn lên, tôi bắt đầu từ cái tổ trên cây của nó và di chuyển từ từ theo đường xoắn ốc. Nó khổng lồ xa được, nguồn nước của con vật đó.

Không gì cả. Tôi không tìm thấy gì cả. Không nhiều bằng một giọt sương. Sau cùng, tôi biết Peeta sẽ lo lắng cho tôi, nên tôi quay lại chỗ cắm trại, nóng hơn và thất vọng nhiều hơn cả.

Khi tôi về tới, những người khác đã thay đổi xong vài thứ. Mags và Finnick đã dựng một túp lều bằng các tấm thảm, một bên để mở, nhưng tới ba bức tường, một cái sàn nhà và một cái mái. Mags cũng xếp lại vài cái bát mà Peeta đã chất đầy hạt nướng vào chúng. Mặt họ quay lại nhìn tôi đầy hy vọng, nhưng tôi lắc đầu. “Không, không có nước. Mặc dù chúng ở ngoài kia. Nó biết chúng ở đâu,” tôi nói, nâng lớp da của con vật gặm nhấm lên cho họ xem. “Nó vừa uống xong khi tôi bắn nó rớt khỏi cái cây, nhưng tôi không tìm được nguồn. Tôi thề, tôi đã tìm từng tấc đất trong bán kính ba mươi.”

“Chúng ta có thể ăn nó không?” Peeta hỏi.

“Tớ không chắc lắm. Nhưng thịt của nó trông không khác lắm so với thịt sóc. Nó nên được nấu chín...” Tôi ngập ngừng, cố nghĩ cách để nhóm lửa ở ngoài đây hoàn toàn bằng tay không. Ngay cả khi tôi thành công, khói vẫn là một vấn đề cần nghĩ tới. Chúng tôi ở rất gần nhau trong đấu trường này, không thể giấu được nó.

Peeta có ý tưởng khác. Cậu lấy một phần thịt, xiên vào mũi của thanh củi nhọn và để nó rơi vào hàng rào. Có tiếng kêu xèo xèo và thanh củi bay trở lại. Miếng thịt bị cháy đen bên ngoài nhưng lại chín kỹ ở bên trong. Chúng tôi cùng vỗ tán thưởng cậu ấy, nhưng nhanh chóng dừng lại, phải nhớ rằng chúng tôi đang ở đâu.

Mặt trời trắng chìm trong bầu trời hồng khi chúng tôi kéo vào túp lều. Tôi vẫn còn thận trọng với thứ hạt kia, nhưng Finnick nói Mags nhận ra chúng từ một mùa chơi khác. Tôi đã không buồn dành thời gian ở trạm về thực vật ăn được trong buổi huấn luyện bởi vì nó quá dễ dàng với tôi năm ngoái. Giờ thì tôi ước tôi đã dành thời gian cho nó. Để chắc rằng sẽ có những thực vật không quen biết xung quanh tôi. Và tôi có thể đoán được một chút về nơi tôi sắp đối mặt. Mags có vẻ khỏe mặc dù bà ấy ăn rất nhiều hạt ấy trong hàng tiếng đồng hồ. Nên tôi cầm một hạt lên và cắn một miếng nhỏ. Nó có vị ngọt nhẹ khá giống với hạt dẻ. Tôi nghĩ là nó không có vấn đề gì. Thịt của con thú gặm nhấm thì khá dai nhưng ngạc nhiên là có vị ngọt ướt. Thật đấy, đây không hẳn là một bữa ăn tồi cho đêm đầu tiên của chúng tôi ở đấu trường. Giá mà chúng tôi có gì để uống kèm.

Finnick hỏi rất nhiều về con thú “gặm nhấm” mà chúng tôi quyết định gọi nó là chuột cây. Nó cao cỡ nào, tôi đã quan sát nó bao lâu trước khi tôi bắn, và nó đang làm gì lúc đó? Tôi không nhớ rõ nó đang làm gì nữa. Chắc là đánh hơi tìm lũ côn trùng hay thứ gì khác.

Tôi kinh sợ đêm tối. Ít nhất thì thảm cỏ được bện chặt này cũng bảo vệ được chúng tôi khỏi bất cứ thứ gì lén lút băng qua khu rừng sau vài giờ nữa. Nhưng trong khoảng thời gian ngắn ngủi trước khi mặt trời trượt xuống đường chân trời, một mặt trăng trắng nhợt đã mọc lên, làm cho mọi thứ vừa đủ có thể nhìn được. Cuộc đối thoại của chúng tôi nhỏ dần vì chúng tôi biết điều gì sắp tới. Chúng tôi ngồi thành một hàng ở cửa túp lều và Peeta nắm lấy tay tôi.

Bầu trời sáng lên khi con dấu của Capitol xuất hiện như thể nó đang nổi trong không gian. Tôi nghe bài quốc ca, sẽ rất khó cho Finnick và Mags. Nhưng hoá ra đối với tôi còn nhiều khó khăn hơn. Nhìn thấy mặt của tám người chiến thắng đã chết hiện ra trên bầu trời.

Người đàn ông từ quận 5, người mà Finnick đã giết bằng cây đinh ba của anh, là người đầu tiên hiện ra. Điều đó có nghĩa là tất cả Vật tể từ quận 1 đến quận 4 đều còn sống – bốn người Wiress và Beetee, và đương nhiên, Finnick và Mags. Theo sau người đàn ông từ quận 5 là người phụ nữ nghiện morphine ở quận 6, Cecelia và Woof từ quận 8, hai người từ quận 9, người phụ nữ từ quận 10 và Seeder từ quận 11. Con dấu của Capitol trở lại với một chút nhạc và bầu trời lại tối tăm ngoại trừ thứ ánh sáng của mặt trăng.

Không ai lên tiếng. Tôi không thể giả vờ rằng tôi không biết bất kỳ ai trong bọn họ cả. Nhưng tôi lại nghĩ tới cảnh ba đứa trẻ cố bám lấy Cecelia khi bọn họ bắt cô ấy đi. Sự tốt bụng của Seeder dành cho tôi trong buổi họp mặt. Ngay cả suy nghĩ về đôi mắt đờ đẫn của những người nghiện morphine khi vẽ những bông hoa màu vàng lên má tôi cũng làm tôi đau đớn. Tất cả đã chết. Tất cả đều đã đi rồi.

Tôi không biết chúng tôi có thể đã ngồi ở đây được bao lâu nếu không có sự xuất hiện của chiếc dù bạc, nó bay xuyên qua tán lá và đáp xuống trước mặt chúng tôi. Không ai tới lấy nó cả.

“Anh nghĩ nó là của ai?” Cuối cùng tôi cũng lên tiếng.

“Không nói được,” Finnick nói. “Sao chúng ta không để Peeta nhận nó, vì cậu ấy đã chết hôm nay?”

Peeta tháo dây và kéo tấm lụa tròn ra ngoài. Trên cái dù đặt một vật bằng kim loại nhỏ. “Nó là cái gì vậy?” tôi hỏi. Không ai biết. Chúng tôi chuyển nó qua tay nhau, lần lượt kiểm tra. Nó là một cái ống rỗng bằng kim loại, nhọn dần ở một đầu, đầu bên kia có phần nhô ra như cái môi bị cong xuống. Nó hơi quen thuộc. Có thể là một phần bị rơi ra khỏi xe đạp, một thanh trong màn che, bất cứ cái gì, thật đấy.

Peeta thổi một đầu xem nó phát ra tiếng gì. Và nó không phát ra tiếng gì cả. Finnick rút ngón út của mình vào nó, thử dùng nó làm vũ khí. Vô dụng.

“Bà có thể câu cá bằng nó không, Mags?” tôi hỏi. Mags, người gần như có thể câu cá bằng bất kỳ thứ gì, lắc đầu và lại lẩm bầm.

Tôi cầm lấy nó và lăn nó trên lòng bàn tay. Vì chúng tôi là đồng minh, nên Haymitch sẽ làm việc với người cố vấn của quận 4. Ông có một phần trong việc lựa chọn món quà này. Có nghĩa là nó rất có giá trị. Ngay cả trong việc cứu mạng. Tôi nghĩ tới năm ngoái, khi mà tôi cần nước tới phát điên, ông vẫn không gửi cho tôi, vì ông biết tôi có thể tìm thấy nó nếu tôi cố gắng. Quà của Haymitch, vẫn còn thiếu một việc, thực hiện lời nhắn. Tôi gần như có thể nghe thấy ông ấy đang gặm gừ với tôi, Hãy dùng não của cháu nếu cháu có. Nó là cái gì?

Tôi lau mồ hôi trên mắt và giữ món quà ra ngoài ánh trăng. Tôi di chuyển nó theo hướng này rồi hướng khác, xem nó ở từng góc độ khác nhau, không sót phần nào và sau đó giải đáp chúng. Cố để nó tiết lộ mục đích của nó cho tôi. Cuối cùng, trong sự thất vọng, tôi thúc một đầu của nó vào đất. “Tôi bỏ cuộc. Có lẽ nếu chúng ta bắt được Wiress và Beetee, họ sẽ giúp chúng ta giải đáp nó.”

Tôi duỗi chân ra, ép má vào thảm cỏ, nhìn chăm chăm vào mọi thứ trong sự nặng nề. Peeta xoa tay vào chỗ căng ra giữa hai vai tôi và để tôi thư giãn một chút. Tôi tự hỏi sao cho tới giờ cái nơi quỷ quái này không mát lên chút nào nhỉ, khi mặt trời đã lặn rồi. Tôi tự hỏi xem chuyện gì đang xảy ra ở nhà.

Prim. Mẹ tôi. Gale. Madge. Tôi nghĩ tới họ đang dõi theo tôi từ nhà. Ít nhất thì tôi hy vọng họ đang ở nhà. Không phải bị Thread tống vào nhà tù. Bị trừng phạt như Cinna. Bởi vì tôi. Tất cả mọi người.

Tôi bắt đầu nóng ruột cho họ, cho quận của tôi, cho khu rừng của tôi. Một khu rừng tuyệt vời với những cây gỗ cứng mạnh mẽ, nguồn thức ăn dồi dào, chơi bởi không phải sợ gì. Con suối chảy xiết. Những cơn gió mát. Không, những cơn gió lạnh thổi hơi nóng ngọt ngào này đi. Tôi hình dung một cơn gió trong đầu mình, để nó đông cứng má tôi và tê cứng những ngón tay tôi, và bất thành linh, một nửa mảnh kim loại bị chôn trong đất đen cuối cùng cũng có một cái tên.

“Một cái cốc!” tôi kêu lên, ngồi thẳng dậy.

“Cái gì cơ?” Finnick hỏi.

Tôi nhổ thứ đó ra khỏi mặt đất và phỉa sạch nó. Chụm tay xung quanh đuôi nhọn, che nó đi, và nhìn vào bên trong cái môi. Chính xác, tôi đã từng thấy một trong những thứ này trước đây. Vào một ngày gió lạnh rất lâu về trước, khi tôi vào rừng cùng với cha. Nó bị chèn khít vào một cái lỗ khoan trên cây gỗ thích. Một đường nhựa cây chảy ra từ nó vào trong xô. Si rô của cây gỗ thích có thể làm cho ổ bánh mì nhạt nhẽo của chúng tôi thành một bữa tiệc. Sau khi cha tôi chết, tôi không biết chuyện gì đã xảy ra với số cốc ít ỏi mà cha có. Có thể được giấu đâu đó trong khu rừng cũng nên. Không bao giờ tìm được.

“Nó là một cái cốc. Gần giống với vôi nước. Anh cắm nó vào một cái cây và nhựa cây sẽ tự khắc chảy ra.” Tôi nhìn vào các gân xanh trên các thân cây xung quanh tôi. “Ừm, cắm đúng loại cây.”

“Nhựa cây?” Finnick hỏi. Họ cũng không có đúng loại cây ở gần biển.

“Để làm si rô,” Peeta nói. “Nhưng chắc hẳn phải có cái gì khác trong những cây này.”

Chúng tôi đứng dậy cùng một lúc. Cơn khát của chúng tôi. Tình trạng thiếu nước tột độ. Hai cái răng cửa sắc bén của con chuột cây và cái mõm ướt của nó. Chỉ có một thứ giá trị trong những cây này. Finnick định đóng cái cốc vào vỏ xanh của một cái cây lớn bằng cục đá, nhưng tôi ngăn anh lại. “Khoan đã. Anh có thể làm hư nó mất. Chúng ta cần khoan một cái lỗ trước đã,” tôi nói.

Không có gì dùng để khoan được cả, nên Mags đưa cái dùi của bà ra và Peeta dùi nó thẳng vào vỏ cây, vùi đầu nhọn của nó sâu khoảng năm phân. Cậu và Finnick thay phiên mở cái lỗ bằng dùi và con dao cho tới khi nó vừa cái cốc. Tôi chêm cái cốc vào lỗ cẩn thận và tất cả chúng tôi đứng đó trong sự chờ đợi.

Lúc đầu không có gì xảy ra. Sau đó một giọt nước lăn trên cái môi và nhỏ xuống lòng bàn tay Mags. Bà ấy liếm nó và lập tức gờ tay ra nữa để lấy thêm.

Bằng cách lắc qua lắc lại và điều chỉnh cái cốc, chúng tôi có cả một dòng suối nhỏ đổ ra ngoài. Chúng tôi thay phiên nhau hứng trực tiếp bằng miệng dưới vòi nước, làm ướt cái lưỡi khô rát của chúng tôi. Mags mang tới một cái giỏ, được làm bằng cỏ bện rất chặt đến nỗi có thể giữ được nước. Chúng tôi đổ đầy cái giỏ và chia nhau, uống một hơi đầy và lát sau, phung phí, văng chúng tung toé lên mặt. Như mọi thứ ở đây, dòng nước ở bên phía những thứ nóng ẩm, nhưng không có thời gian để kén cá chọn canh.

Không có cơn khát làm phân tâm chúng tôi, chúng tôi đều nhận thức được chúng tôi mệt mỏi thế nào và phải chuẩn bị cho ban đêm. Năm ngoái, tôi luôn chuẩn bị đồ đạc sẵn sàng phòng khi tôi phải thực hiện một cuộc rút lui nhanh chóng vào ban đêm. Năm nay, không có ba lô để chuẩn bị. Chỉ có vũ khí của tôi, thứ dù sao cũng không bao giờ rời khỏi tầm nắm của tôi được. Sau đó tôi nghĩ về cái cốc và tháo nó ra khỏi thân cây. Tôi tước hết lá của một cành nho khá cứng, xoắn nó vào chỗ hõm ở giữa, và buộc cái cốc vào thắt lưng tôi an toàn.

Finnick đề nghị canh ca trực đầu tiên và tôi để anh ấy làm, biết rằng phải là một trong hai chúng tôi canh chừng cho tới khi Peeta tỉnh táo hơn. Tôi nằm xuống bên cạnh Peeta trên sàn của túp lều, dặn Finnick gọi tôi dậy khi anh mệt. Thay vì vậy, tôi giật mình tỉnh giấc sau vài giờ bởi cái gì đó như tiếng đánh chuông. Peeta và Mags vẫn ngủ, nhưng Finnick có cùng sự chú ý với tôi, tôi cảm thấy thế. Tiếng chuông dừng lại.

“Tôi đếm được mười hai tiếng,” anh nói.

Tôi gật. Mười hai. Điều đó có nghĩa gì? Mỗi tiếng chuông cho mỗi quận? Có thể. Nhưng tại sao? “Anh có nghĩ nó có ý gì không?”

“Không,” anh nói.

Chúng tôi đợi lời chỉ thị khác, có thể là một thông điệp từ Claudius Templesmith. Một lời mời tới dự tiệc. Thứ duy nhất đáng chú ý xuất hiện trong khoảng không. Một tia chớp điện đánh vào đỉnh một cái cây và cơn bão kéo tới. Tôi nghĩ đây là dấu hiệu của cơn mưa, của nguồn nước dành cho những ai không có cổ vấn thông minh như Haymitch.

“Đi ngủ đi, Finnick. Tôi lướt gác của tôi rồi,” tôi nói.

Finnick lưỡng lự, nhưng không ai có thể thức mãi được. Anh ấy ngồi ở cửa lều, một tay cầm cây đinh ba, rồi chìm dần vào giấc ngủ.

Tôi ngồi với cây cung đã lên tên sẵn, quan sát khu rừng, hết trắng nhợt rồi lại xanh ma quái trong ánh trăng. Sau một giờ hoặc nhiều hơn nữa, sấm sét biến mất. Tôi có thể nghe thấy cơn mưa đang tới, mặc dù tiếng rơi lộp bộp trên lá chỉ cách khoảng vài trăm mét. Tôi tiếp tục đợi nhưng nó không bao giờ kéo tới.

Tiếng đại bác làm tôi giật mình, mặc dù nó chỉ gây một chút động tĩnh cho những người bạn đồng hành của tôi. Không thể đánh thức họ vì điều này. Một người chiến thắng nữa đã chết. Tôi còn không buồn cho phép mình tự hỏi đó là ai.

Cơn mưa ở xa kia đột ngột dừng lại, như cơn bão trong đấu trường nằm ngoài.

Khoảng thời gian sau khi nó dừng lại, tôi thấy sương trôi nhẹ nhàng do cơn mưa lớn vừa qua. Chỉ cần một phản ứng. Tôi nghĩ cơn mưa mát làm bốc hơi mặt đất xung quanh. Nó tiếp tục tới gần với một tốc độ ổn định. Những cái tua tiến về phía trước và cong lại như những ngón tay trong khi chúng tiếp tục kéo theo phần còn lại. Trong lúc quan sát, tôi thấy lông ở cổ mình bắt đầu dựng hết lên. Có gì đó không ổn với đám sương mù này. Sự lan ra về phía trước này quá thống nhất so với tự nhiên. Và nếu nó không là tự nhiên...

Một mùi ngòn ngọt tới buồn nôn bắt đầu thâm nhập vào mũi tôi và tôi chạy tới những người khác, la lên để gọi họ thức dậy.

Chỉ trong vài giây, nó đánh thức họ, và da tôi bắt đầu rộp lên.

25. Phần 3 - Chương 21

Chương 21:

Những vết đốt nhỏ xíu, bỏng rát nơi sương nhỏ giọt lên lớp da.

“Chạy đi!” Tôi hét lên với mọi người. “Chạy!”

Finnick bật dậy nhanh chóng, nhô lên để phản công với kẻ địch. Nhưng khi Finnick thấy bức tường mù sương, anh vác bà Mags vẫn còn đang ngủ lên lưng và dẫn đi. Peeta cũng đang cố bước nhưng không được nhanh nhẹn. Tôi tóm lấy cánh tay cậu ấy và dìu cậu xuyên qua khu rừng ngay sau Finnick.

“Cái gì? Đó là cái gì vậy?” Cậu ấy nói trong hoang mang.

“Một loại sương mù nào đó. Khí độc. Nhanh nào Peeta!” Tôi giục.

Tôi có thể hiểu rằng tuy cậu ấy phủ nhận, nhưng những di chứng của việc va phải bức tường vẫn còn đáng kể. Cậu bước chậm hơn nhiều so với bình thường. Những đám dây leo rậm rạp thỉnh thoảng còn làm tôi không vững cũng khiến cậu ấy vấp phải mỗi lúc bước đi.

Tôi nhìn bức tường mù sương phía sau đang mở rộng thành một dãy thẳng dài bằng khoảng cách mà tôi có thể nhìn được từ cả hai phía. Một thôi thúc mãnh liệt muốn biến mất, bỏ lại Peeta và tự cứu lấy bản thân đâm thẳng vào tâm trí tôi. Thật quá đơn giản để chạy đi, có lẽ là trèo lên một cái cây trên dãy sương mù cao khoảng bốn mươi feet. Tôi nhớ lại làm thế nào mà tôi có thể làm vậy khi những con thú xuất hiện trong Đấu trường trước đó. Nhảy lên và chỉ nghĩ tới Peeta khi tôi nhắm tới chiếc sừng dê. Nhưng lần này, tôi bị nghẹt trong nỗi sợ hãi, phải ép nỗi sợ xuống và tiếp tục ở cạnh bên cạnh cậu. Lần này sự sống sót của bản

thân không phải mục đích của tôi. Mà là của Peeta. Tôi nghĩ đến những cặp mắt dán vào màn hình tivi ở các quận, theo dõi xem liệu tôi có chạy trốn như Capitol mong muốn hay ở nguyên tại chỗ.

Tôi luồn những ngón tay thật chặt vào tay cậu ấy và nói, “Theo chân tớ. Chỉ cần cố gắng bước theo tớ.”

Việc đó có tác dụng. Chúng tôi dường như di chuyển ngày một nhanh hơn, nhưng không đủ để nghỉ ngơi, và sương mù thì vẫn tiếp tục phủ lên gót chân. Sương phun ra đầy hơi nước. Chúng nóng bỏng nhưng không như lửa cháy. Ít cảm giác nóng hơn và gây thương tích nghiêm trọng hơn như kiểu chất hóa học đó tìm thấy thịt chúng tôi và bám rịt vào nó, rồi đào khoét xuyên qua các lớp da.

Bộ đồ liền thân chẳng hề giúp được tí nào. Chúng tôi còn có thể được mặc trong những tờ giấy ăn, vì tính bảo vệ mà chúng mang tới.

Finnick vẫn đang đi đằng trước, chợt dừng lại khi anh ấy nhận ra chúng tôi có vấn đề. Nhưng đây không phải chuyện bạn có thể chống cự được, chỉ có thể lảng tránh. Anh ấy hét lên cổ vũ, cố gắng áp chúng tôi theo và tiếng nói của anh ấy như của hướng dẫn viên, dù ngày càng yếu đi.

Cái chân giả của Peeta vướng phải một bụi dây leo và cậu ấy bò lên phía trước trước khi tôi có thể đuổi kịp. Khi giúp cậu ấy đứng dậy, tôi trở nên lo sợ điều gì đó rợn hơn cả những vết rộp, suy yếu hơn cả những vết cháy. Bên mặt trái cậu ấy vồng xuống, như thể từng thớ cơ trong đó đều đã chết. Mi mắt rũ xuống hầu hết che đi đôi mắt. Miệng cậu ấy méo mó thành một hình tam giác kì cục hướng xuống đất. “Peeta—” Tôi mở lời. Và đó là lúc tôi cảm thấy có cơn co giật chạy dọc cánh tay mình.

Bất kể là chất hóa học nào đã trộn lẫn trong làn sương và có hại hơn cả vết bỏng thì nó đều nhắm vào dây thần kinh chúng tôi. Một cảm giác run sợ hoàn toàn mới xuyên qua người và tôi kéo mạnh Peeta lên phía trước, nhưng việc ấy lại chỉ khiến cho cậu ấy vấp ngã lần nữa. Lúc tôi đỡ lấy Peeta, cả hai cánh tay tôi đều co quắp không thể kiểm soát. Màn sương đã tiến tới gần chúng tôi, toàn mảng sương chỉ cách gần một yard. Có gì đó không ổn với hai chân Peeta; cậu ấy vẫn cố bước nhưng chúng tôi di chuyển với dáng vẻ co cứng như con rối. Tôi có cảm tưởng Peeta đang lao đảo đằng trước rồi nhận ra Finnick đã quay lại chỗ chúng tôi và đang kéo Peeta theo. Tôi dẫn vai tới, dường như nó vẫn còn kiểm soát được, vào dưới cánh tay Peeta và cố hết sức để đuổi kịp tốc độ nhanh chóng của Finnick. Chúng tôi duy trì tầm mười yard giữa mình với đám sương khi Finnick dừng chân.

“Không ổn rồi. Anh sẽ phải công cậu ấy. Em dẫn bà Mags được không?” Finnick hỏi tôi.

“Được.” Tôi nói cứng, dù trái tim đang chùng xuống. Đúng là bà Mags không thể nặng hơn chừng bảy mươi pound nhưng bản thân tôi cũng không to khỏe gì. Tôi chắc là vẫn vác được những lô hàng nặng hơn. Giá mà cánh tay tôi ngừng lung lay. Tôi ngồi xồm xuống và bà ấy cố định người trên vai tôi, đúng kiểu mà bà ấy ngồi trên vai Finnick. Tôi từ từ đứng thẳng chân, và với đầu gối ghì chặt, tôi có thể xoay sở với bà. Finnick giờ đã quàng Peeta qua lưng và chúng tôi tiến lên phía trước, Finnick dẫn đường, tôi bước theo dấu vết mà anh ấy tạo ra xuyên qua đám dây leo.

Khi màn sương tiến tới, lặng lẽ, đều đặn và dứt khoát, nó loại bỏ những tua xoắn dây leo. Dù bản năng của tôi là chạy ra xa khỏi nó, tôi nhận ra Finnick đang đi chéo xuống ngọn đồi. Anh ấy đang cố giữ khoảng cách với đám khí trong khi hướng chúng tôi về phía bờ nước bao quanh chiếc sừng dê. Vâng, nước, tôi nghĩ tới lúc những giọt axit khoan sâu vào trong người. Giờ tôi thấy ơn trời là mình đã không giết Finnick, vì làm sao mà tôi quên được bằng cách nào mà Peeta có thể ra khỏi đây mà vẫn còn sống? Thật may khi có ai đó bên cạnh, dù chỉ là tạm thời.

Không phải lỗi của bà Mags khi tôi bắt đầu lả đi. Bà đang cố làm mọi thứ để trở nên là một hành khách dễ tính, nhưng thực tế, sức nặng mà tôi đang mang vượt quá sức chịu đựng. Nhất là giờ đây bên chân phải dường như trở nên cứng đơ. Đầu tiên là tôi gục xuống đất hai lần, tôi gắng chống đỡ lại trên đôi chân, nhưng lần thứ ba, đôi chân không còn chịu ộp tác với tôi nữa. Khi đang cố đứng dậy, nó trở nên kiệt quệ và bà Mags lăn xuống đất trước cả tôi. Tôi vớ ra xung quanh, cố tận dụng dây leo và cành cây để đứng thẳng.

Finnick quay lại bên cạnh tôi, với Peeta đang bám lên anh ấy.

“Không tác dụng đâu,” tôi nói, “Anh có thể vác cả hai không? Đi trước đi, em sẽ theo kịp.” Một lời đề nghị chẳng hiểu sao lại thật đáng nghĩ, nhưng tôi nói ra với giọng chắc chắn nhất có thể.

Tôi nhìn thấy đôi mắt xanh lục của Finnick dưới ánh trăng. Chúng sáng rõ như ban ngày, như của một loài mèo với nét phản chiếu kì lạ. Có lẽ chúng lấp lánh như những giọt nước mắt.

“Không,” anh nói. “Anh không thể cõng cả hai. Tay anh không còn hoạt động.” Đúng vậy. Cánh tay anh ấy co giắt vô phương kiểm soát ở hai bên sườn. Đôi bàn tay trống rỗng. Trong ba chiếc đinh, chỉ còn lại một chiếc và nó nằm trong tay Peeta. “Xin lỗi bà Mags. Cháu không thể.”

Những gì xảy ra tiếp theo quá nhanh gọn, quá điên rồ, tôi thậm chí còn không bước lên được mà ngăn nó xảy ra. Bà Mags tự đứng xuống đất, đặt một nụ hôn lên môi Finnick và rồi đi tập tễnh thẳng vào màn sương. Ngay lập tức, cơ thể bà bị bao trùm bởi lực xoắn man rợn và bà ngã xuống đất với chứng múa giết kinh hoàng.

Tôi muốn hét lên nhưng cổ họng phát hỏa. Tôi bước một bước vô vọng về phía Mags nhưng khi tôi nghe thấy tiếng đại bác phát nổ, thì biết rằng trái tim bà đã ngừng đập, rằng bà ấy đã chết.

“Finnick?” Tôi thốt ra giọng khàn khàn nhưng anh đã quay đi khỏi cảnh tượng ấy, tiếp tục rút khỏi màn sương. Lê bên chân vô dụng đằng sau, tôi loạng choạng theo sau Finnick, không còn biết làm gì khác.

Thời gian và không gian trở nên vô nghĩa khi màn sương dường như ngấm sâu vào não tôi, làm suy nghĩ tôi rối tung, khiến mọi thứ trở nên không thật. Có sự khao khát sống đầy thú tính khiến tôi vấp bước sau Finnick và Peeta, tiếp tục di chuyển, dù có thể tôi đã chết rồi. Những bộ phận trong tôi đã tê liệt, hay rõ là đang chết dần. Còn bà Mags đã chết. Đây là vài điều mà tôi biết, hay có lẽ chỉ là tôi nghĩ tôi biết vì nó hoàn toàn không tạo cảm giác gì. Ánh trăng lấp lóe trên mái tóc vàng hoe của Finnick, những giọt mưa gây thương tích bỏng rát bắn vào phía tôi, một bên chân biến thành mẩu gỗ thừa. Tôi theo chân Finnick cho tới khi anh ấy đổ gục xuống đất với Peeta vẫn ở trên lưng. Tôi dường như chẳng còn khả năng ngăn bản thân thôi tiến về trước mà chỉ đơn giản là lê thân cho tới khi tôi vấp phải cơ thể nằm sóng xoài của họ, thiếu chút nữa là điếng người. Đây chính là địa điểm, cách thức và thời điểm mà tất cả chúng tôi cùng chết đi, tôi nghĩ vậy. Nhưng ý nghĩ đó bị sao nhãng và ít nguy cấp hơn những đau đớn hiện tại trên cơ thể. Tôi nghe thấy Finnick rên rỉ và quyết định đỡ rạp cơ thể lên trên hai người. Giờ tôi có thể thấy bức tường sương mù đang tiến tới với màu sắc trắng long lanh. Có lẽ mắt tôi đang bị đánh lừa, hoặc do ánh trăng nhưng làn sương có vẻ đang biến đổi. Vàng, nó trở nên dày hơn, như thể nó bị ép vào một chiếc cửa sổ thủy tinh và đang bị ép phải đặc lại. Tôi nheo mắt đầy khó khăn và nhận ra những mẫu hơi dạng ngón không còn nhô ra từ màn sương nữa. Thật ra, nó hoàn toàn ngừng tiến về phía trước.

Giống như những cảnh tượng khủng khiếp khác mà tôi đã chứng kiến trong trường đấu, nó đã đạt đến giới hạn. Cả việc đó và việc những nhà tổ chức vẫn chưa quyết định giết chết chúng tôi.

“Nó dừng lại rồi.” Tôi cố nói chuyện, nhưng chỉ có một tiếng rên rỉ thốt ra từ cái miệng đang sưng lên. “Nó dừng lại rồi.” Tôi nói lần nữa, và lần này tôi phải nói rõ hơn, vì cả Peeta và Finnick đều đã ngoảnh đầu về phía màn sương. Giờ nó bắt đầu trôi lên trên, như thể đang chậm dần tan vào trong bầu trời. Chúng tôi dõi theo cho tới khi nó hoàn toàn biến mất và chỉ còn làn khói sót lại. Peeta lăn xuống khỏi người Finnick đã lật lưng lại. Chúng tôi nằm đó thở hổn hển, co rúm, thần trí và cơ thể đều bị chất độc xâm chiếm. Vài phút trôi qua, Peeta lơ đãng đứng dậy. “Những con khỉ...” Tôi nhìn lên và phát hiện một đôi mà tôi đoán là hai con khỉ. Tôi chưa bao giờ nhìn thấy một con khỉ sống trước đây – chẳng có con gì giống thế trong rừng cây ở nhà chúng tôi. Nhưng tôi chắc hẳn đã nhìn thấy một bức tranh, hay một con trong Đấu trường, vì khi tôi nhìn thấy những con vật đó, những từ ngữ tương tự cũng hiện ra trong tâm trí. Tôi nghĩ chúng có màu lông vàng, dù khó có thể thấy được, và to gần bằng một nửa người trưởng thành. Tôi thấy những con khỉ là một dấu hiệu tốt. Chắc chắn chúng sẽ không dạo quanh nếu hơi khỉ đủ làm chết người. Trong một lát, chúng tôi im lặng quan sát người khác, cả người và lũ khỉ. Rồi Peeta cố đứng thẳng trên đầu gối và bò lên con dốc. Tất cả chúng tôi phải bò đi, vì hiện giờ việc đi lại cũng khó như bay vậy; chúng tôi bò cho tới khi bụi dây leo biến thành một dải hẹp của bờ biển đầy cát và dòng nước ấm áp bao quanh chiếc Sừng dê tấp vào mặt. Tôi co giắt người lại như thể vừa chạm vào một ngọn lửa lớn.

Chà xát muối vào vết thương. Tôi nhận thức rõ cảm giác, nước muối làm cho nỗi đau đớn nơi vết thương của tôi trở nên mờ nhạt đến nỗi tôi hầu như không còn cảm thấy gì cả. Nhưng có một cảm giác khác, kéo dài ra. Tôi thử nghiệm bằng cách cẩn trọng đặt một bàn tay lên mặt nước. Rất đau, hẳn vậy, nhưng rồi dịu hơn. Và xuyên qua lớp nước màu xanh lam, tôi nhìn thấy một chất màu trắng sữa lòi ra khỏi vết thương trên da. Khi màu trắng thu nhỏ lại, thì vết thương cũng vậy. Tôi mở dây thắt lưng và cởi bỏ bộ đồ liền

thân, giờ chỉ kém hơn một đồng vải rách lỗ chỗ. Đôi giày và bộ đồ lót không hiểu sao lại không bị ảnh hưởng. Từng chút một, mỗi lần là từng phần của chân hay tay, tôi đã thấm được hết chất độc ra khỏi vết thương. Peeta có vẻ như cũng đang làm tương tự. Nhưng Finnick thì quay lưng khỏi mặt nước ở lần chạm đầu tiên và nằm úp mặt trên cát, không muốn hoặc không thể tự làm sạch mình.

Rút cục, khi tôi đã vượt qua được giai đoạn tệ nhất, mở mắt dưới nước, hít nước vào trong khoang mũi và xì nó ra, và thậm chí còn súc nhiều lần để làm sạch họng, tôi đã đủ sẵn sàng để giúp Finnick. Có cảm giác quay trở lại trên cẳng chân nhưng hai cánh tay tôi vẫn lỗ chỗ những nốt co thắt.

Tôi không kéo lê Finnick ra chỗ mé nước được và có thể vết thương sẽ giết chết anh ấy nữa. Nên tôi hót nước vào lòng bàn tay run rẩy của mình và đổ lên vào bàn tay Finnick. Vì Finnick không ở dưới nước nên chất độc tiết ra từ vết thương đúng lúc nó chạm phải làn sương mà tôi đã cố sức tránh xa.

Peeta đã đủ tỉnh táo để giúp tôi. Cậu ấy cắt rách bộ đồ liền thân của Finnick. Ở đâu đó cậu ấy tìm thấy hai cái vỏ ốc có tác dụng hơn hai bàn tay. Chúng tôi tập trung làm ướt đầm hai cánh tay Finnick trước vì chúng bị thương khá tệ và mặc dù có nhiều chất lỏng trắng phọt ra từ vết đau, anh ấy cũng không chú ý lắm. Anh ấy chỉ nằm đó, mắt nhắm lại và thỉnh thoảng rên rỉ.

Tôi nhìn xung quanh và nhận thấy độ nguy hiểm của chất độc mà chúng tôi đang ngấm vào ngày càng lớn dần. Trời đã khuya, đúng, nhưng trăng tối nay quá sáng để nghĩ đến việc lẩn trốn. Thật may vì chưa có kẻ nào tấn công. Chúng tôi có thể thấy họ tới từ chỗ Sừng dê, nhưng nếu cả bốn đứa nhà nghề cùng tấn công, chúng sẽ áp đảo. Nếu từ đầu chúng không phát hiện ra thì tiếng rên rỉ của Finnick sẽ sớm phản bội lại chúng tôi thôi.

“Chúng ta cần đưa anh ấy xuống nước.” Tôi thì thào. Nhưng chúng tôi không thể đưa mặt anh ấy xuống trước, không thể trong điều kiện thế này. Peeta lắc bàn chân Finnick. Mỗi người chúng tôi vác một bên, xoay anh ấy vòng quanh một trăm tám độ và bắt đầu kéo lê người Finnick xuống mép nước. Mỗi lần chỉ có vài inch. Rồi mất cả chân. Rồi chờ đợi vài phút. Lên tới giữa bắp chân. Chờ đợi. Tới đầu gối. Những đám bông trắng sủi ra từ phần thịt và anh ấy rên lên. Chúng tôi tiếp tục việc giải độc, từng chút một.

Những gì tôi nhận thức được là tôi ngồi dưới nước bao lâu thì tôi cảm thấy dễ chịu bấy nhiêu. Không chỉ ở phần da, mà đầu óc và sự điều khiển các bắp cơ tiếp tục được cải thiện. Tôi có thể thấy khuôn mặt Peeta bắt đầu trở lại vẻ bình thường, mi mắt cậu ấy mở ra, vẻ nhăn nhó đã không còn trên khuôn miệng. Finnick dần dần tỉnh lại. Đôi mắt anh ấy mở ra, tập trung nhìn chúng tôi và biểu lộ sự lo lắng rằng anh ấy đang cần phải giúp sức. Tôi đặt đầu anh ấy lên đùi và chúng tôi để Finnick ngâm nước khoảng mười phút với các bộ phận từ cổ xuống ngập trong nước. Peeta và tôi trao đổi cái cười khi Finnick nâng hai cánh tay lên khỏi mặt nước.

“Chỉ còn phần đầu anh thôi, Finnick. Đó là bộ phận bị thương nặng nhất nhưng anh sẽ thấy khá hơn thôi, nếu có thể chịu được.” Peeta nói. Chúng tôi giúp anh ấy ngồi dậy và để anh ấy bám vào tay khi Finnick cau mày, nhăn mũi và miệng. Cổ họng anh vẫn còn quá khô khốc để có thể nói chuyện được.

“Tớ sẽ cố lấy nước ở một cái cây.” Tôi nói. Những ngón tay tôi dò dẫm chỗ thắt lưng và tìm thấy chiếc ống vẫn còn treo bởi đám dây leo.

“Để tớ chọc lỗ trước đã,” Peeta nói. “Cậu ở đây với anh ấy đi. Cậu là người chữa bệnh mà.”

Tôi nghĩ đó là một lời nói đùa. Nhưng tôi chẳng nói ra, bởi lo cho Finnick là quá đủ rồi. Anh ấy bị thương nặng nhất bởi màn sương, dù tôi không rõ là tại sao nữa. Có lẽ vì anh ấy to con nhất hoặc có lẽ do anh ấy phải tự gắng sức nhiều nhất. Và tất nhiên là còn có bà Mags. Tôi vẫn không hiểu chuyện gì đã xảy ra tại đây. Tại sao anh ấy lại nhất thiết phải bỏ rơi bà ấy để cống lấy Peeta. Tại sao bà ấy không những không nghi ngờ gì về điều đó mà còn đâm đầu vào chỗ chết mà không có một chút do dự nào. Có phải là vì bà ấy đã quá già để sống thọ? Có phải bọn họ nghĩ rằng Finnick sẽ giữ được một cơ hội tốt hơn để thắng được nếu anh ấy coi Peeta và tôi như những đồng minh? Cái nhìn phờ phạc trên khuôn mặt Finnick nói cho tôi biết rằng giờ không phải lúc đặt câu hỏi.

Thay vì thế tôi cố trấn an lại mình. Tôi tháo chiếc ghim cài chim nhại ra khỏi bộ đồ liền thân rách nát và đính nó vào quai áo lót. Chiếc dây lưng giữ nổi hẳn phải là thứ chống lại axit vì nó trông vẫn còn tốt y như mới. Tôi có thể bơi nên chiếc dây lưng giữ nổi không cần thiết lắm nhưng lão Brutus đã chặn mũi tên của

tôi với chiếc dây lưng của lão nên tôi vẫn thắt nó lại, nghĩ rằng nó có lẽ sẽ có tác dụng bảo vệ nào đó. Tôi thắt lại tóc và dùng những ngón tay chải, nó thưa đi đáng kể vì những giọt nước sương đã phá hủy. Tôi bện phần tóc còn lại ra sau lưng.

Peeta vừa tìm thấy một cái cây thích hợp cách xa tầm mười yard tính từ dải bờ biển hẹp. Chúng tôi khó có thể trông thấy cậu ấy nhưng âm thanh của con dao rơi trên những cành cây gỗ thì nghe rất rõ ràng. Tôi tự hỏi chuyện gì xảy ra với cái giùi. Bà Mags hẳn đã đánh rơi nó hoặc mang nó vào màn sương bên người. Dù sao thì nó cũng đã mất rồi.

Tôi đi chuyển ra xa hơn nữa vào chỗ đất nông, luân phiên nổi phần bụng và lưng. Nếu nước biển chứa thương cho Peeta và tôi thì nhìn chung nó có thể chữa lành cho Finnick. Anh ấy bắt đầu di chuyển chậm, chỉ để kiểm tra chân tay và từ từ bơi. Nhưng không giống như tôi lúc đang bơi, lối bơi có điệu, thậm chí còn có nhịp. Trông cứ như một con vật biển kì lạ nào đó đang cố giành lại sự sống. Anh ấy lặn xuống và nổi lên, phun nước ra từ miệng, lặn qua lặn lại theo hình dáng xoắn ốc kì dị khiến tôi xem mà hoa mắt. Và rồi, khi anh ấy ở dưới nước rất lâu mà tôi cảm tưởng như anh đã chết đuối thì đầu anh ấy nổi lên ngay cạnh tôi và tôi kêu lên.

“Đừng làm thế nữa.” Tôi nói

“Sao? Nổi lên hay ở dưới nước?” Anh hỏi lại.

“Cả hai. Mà không gì cả. Sao cũng được. Chỉ cần ngậm nước và cử động,” Tôi nói. “Hoặc nếu anh thấy việc này có ích, thì đi giúp Peeta đi.”

Chỉ mất một lúc để vượt qua góc khu rừng, tôi trở nên sợ hãi một sự khác lạ. Nhiều năm săn bắn hay có lẽ bởi bên tai đã hồi phục của tôi có ích hơn bất cứ ai. Nhưng tôi cảm nhận có một khối sinh vật máu nóng lơ lửng trên đầu. Chúng chẳng cần đến việc kêu lách cách hay hét lên. Chỉ cần hơi thở đã quá đủ.

Tôi chạm vào cánh tay Finnick và anh ấy dõi theo cái nhìn chăm chăm của tôi lên phía trên. Tôi không hề biết rằng chúng làm thế nào mà xuất hiện quá lặng lẽ như vậy. Hoặc có lẽ không phải thế. Do tất cả chúng tôi đã quá chìm đắm trong việc phục hồi cơ thể.

Trong thời gian đó chúng đã tụ tập lại. Không phải chỉ năm hay mười mà là cả hai chục con khỉ treo ngược người trên các cành cây nhiệt đới. Hai con khỉ mà chúng tôi bắt gặp lúc lần đầu chạy thoát khỏi màn sương trông như một hội đồng chào khách. Đám khỉ mang cảm giác như một điềm gỡ. Tôi chuẩn bị cây cung với hai mũi tên và Finnick gắn cây đinh ba trong bàn tay. “Peeta,” Tôi nói bình tĩnh nhất có thể. “Tớ cần cậu giúp gì đó đây.”

“Được rồi, chỉ một phút thôi. Tớ nghĩ tớ sắp hiểu rồi,” Cậu ấy đáp, vẫn giữ lấy cái cây.

“Đúng rồi, ở kia. Cậu còn giữ ống nước chứ?”

“Ừ. Nhưng chúng tớ vừa tìm thấy gì đó mà cậu nên nhìn thấy đã.” Tôi tiếp tục bằng một giọng có nhịp điệu. “Chỉ cần di chuyển về phía bọn này thật nhẹ nhàng, rồi cậu sẽ không làm nó giật mình.” Vì vài lí do, tôi không muốn cậu ấy chú ý tới những con khỉ, hay thậm chí liếc qua chỗ chúng. Có những sinh vật hiểu sự tương tác bằng mắt thường là một sự công kích.

Peeta quay đầu về phía chúng tôi, thở hổn hển rời khỏi công việc làm trên cây. Giọng điệu khi yêu cầu của tôi thật kì cục tới nỗi nó cảnh báo cậu ấy theo một kiểu khác thường. “Được thôi,” cậu nói một cách bình thường. Peeta bắt đầu xuyên qua đám cây và mặc dù tôi biết cậu ấy đang nỗ lực để giữ yên lặng thì việc này không bao giờ cần tới sự khỏe mạnh, dù cậu ấy có cả đôi chân trắng kiện. Nhưng rồi mọi việc đều ổn thỏa, cậu ấy đang di chuyển, và những con khỉ vẫn ở nguyên chỗ hiện tại của chúng.

Peeta chỉ cách bờ biển có năm yard khi cậu ấy cảm nhận được bọn khỉ. Đôi mắt Peeta chỉ phóng lên được một giây nhưng như thể cậu ấy vừa bóp cò một quả bom. Lũ khỉ tản ra thành một đồng lông vàng cam đang rít lên và đổ về phía cậu ấy. Tôi chưa từng thấy con vật nào di chuyển nhanh đến thế. Bọn chúng trượt xuống đám dây leo như kiểu mọi thứ đều được bôi mỡ. Khoảng cách xa không tưởng được từ cây này sang cây khác. Răng nanh trắng nhọn, lông cổ xù lên, móng vuốt bắn ra như những con dao bấm. Tôi có thể không quen thuộc với lũ khỉ, nhưng động vật ngoài tự nhiên không hành động giống thế này. “Lũ mót.” Tôi nói lớn khi Finnick và tôi lao nhanh về phía bãi cỏ.

Tôi biết mỗi mũi tên cần phải tính toán, và bọn khỉ cũng thế. Trong ánh sáng kì quái, tôi hạ gục từng con khỉ một, nhắm vào mắt, tim, họng, thế nên mỗi cú bắn ra là cú chí mạng. Nhưng điều đó vẫn không đủ nếu Finnick không xiên những con thú như lũ cá và quăng chúng sang một bên, Peeta chớp nhoáng với con dao. Tôi cảm nhận những vết cào trên chân, phần dưới lưng, trước khi ai đó hất văng kẻ tấn công. Không khí ngày càng nặng nề với các loại thực vật bị giẫm nát, mùi máu tanh và mùi hôi thối mốc meo của lũ khỉ. Peeta và Finnick và tôi cố định chỗ ngồi thành hình tam giác, cách xa người kia vài yard, lưng chúng tôi dựa vào nhau. Tim tôi chùng xuống khi những ngón tay kéo ra chiếc mũi tên cuối cùng. Rồi tôi nhớ Peeta cũng có một chiếc bao tên. Cậu ấy không bắn cung mà đâm xuyên bằng con dao đó. Giờ con dao của tôi đã mất, nhưng lũ khỉ nhanh hơn, có thể nhảy nhót ra vào rất nhanh mà bạn khó có thể phản ứng lại.

“Peeta,” Tôi hét lên. “Những mũi tên của cậu!”

Peeta quay lại bắt gặp tình thế khó khăn của tôi và lia chiếc bao tên khi một con khỉ thành linh lao ra khỏi một cái cây tới chỗ ngực cậu ấy. Tôi không có mũi tên, không có cách nào để bắn cung được. Tôi có thể nghe thấy tiếng “thịch” tìm một mục tiêu khác từ chiếc đỉnh ba của Finnick và biết rằng thứ vũ khí ấy đã được đâm vào. Bên tay cầm dao của Peeta bị vô hiệu khi cậu ấy cố chuyển chiếc bao tên. Tôi văng con dao của mình vào một con mọt đang lao tới nhưng thứ sinh vật đó lại lộn nhào, tránh lưỡi dao và ở nguyên tại vị trí của nó.

Không vũ khí, không phòng vệ, tôi chỉ làm việc duy nhất có thể nghĩ được. Tôi chạy về phía Peeta, xô cậu ấy xuống đất và bảo vệ cơ thể cậu bằng chính mình, ngay khi tôi biết đã không đúng lúc.

Dù vậy nhưng cô ta đã đến. Như một hồn ma, có vẻ vậy trong làn không khí dày đặc. Chỉ một khoảnh khắc không thấy đâu, giây tiếp theo đã loạng choạng phía trước Peeta. Đầu máu me, miệng mở ra với một tiếng hét cao độ, tròng mắt giãn ra nên đôi mắt cô ta trông như hai hố đen.

Con nghiện morphine mất trí ở quận 6 thò ra hai cánh tay xương xẩu như thể để ôm con khỉ lại, rồi nó cắn ngập những chiếc răng nanh vào ngực cô ấy.

26. Phần 3 - Chương 22

Chương 22:

Peeta vút chiếc bao tên xuống và cắm ngập dao vào lưng con khỉ, đâm liên tiếp cho tới khi nó nhả ra những chiếc răng nanh. Cậu ấy đá văng con mọt, chống đỡ với những con khác. Giờ tôi đã lấy được các mũi tên, cung đã lên dây và Finnick đứng sau lưng, hít thở khó khăn nhưng không chiến đấu tích cực được.

“Được rồi, đi nào! Đi!” Peeta hét lên, thở hồng hộc trong cơn giận dữ. Nhưng có gì đó với bọn khỉ. Chúng đang rút lui, trèo lại lên cây, mất hút trong khu rừng như thể có một giọng nói mơ hồ nào đó gọi chúng đi. Giọng nói của một nhà tổ chức, nói với chúng rằng thế là đủ rồi.

“Đỡ cô ấy đi,” Tôi nói với Peeta. “Bọn này sẽ yểm hộ.”

Peeta nhẹ nhàng nâng con nghiện morphine dậy và công cô ta đi vài yard ra bờ biển trong khi Finnick và tôi giữ vũ khí sẵn sàng. Nhưng ngoại trừ vài xác chết lông cam kiệt quệ trên đất, những con khỉ khác đã bỏ đi. Peeta đặt cô gái trên cát. Tôi cất bỏ chỗ vãi trên ngực cô ta, để lộ ra bốn vết thương đâm thủng sâu hoắm. Máu dần dần nhỏ ra từ chỗ đó, khiến chúng trông ít nguy hiểm hơn nhiều. Vết thương thực sự là ở bên trong.

Tại vị trí các vết rách, tôi chắc chắn rằng con thú đã cắn vết chí mạng, vào phổi, có thể còn vào tim.

Cô ta nằm trên cát, thở hắt ra như con cá bị quăng ra khỏi nước. Làn da vồng xuống, xanh mét, những chiếc xương sườn nhô lên như của đứa trẻ chết đói. Chắc chắn cô ta có thể kiếm nổi thức ăn, nhưng lại đâm đầu vào morphine như ông Haymitch đâm đầu vào rượu, tôi đoán thế.

Mọi dấu hiệu kiệt quệ của cô ta – cơ thể, cuộc sống và cái nhìn trống rỗng trong mắt. Tôi nắm lấy bàn tay co quắp, không rõ nó thò ra từ chỗ chất độc ảnh hưởng tới hệ thần kinh, cú sốc tấn công hay được rút ra từ đồng thuốc phiện mà cô ta dùng sống qua ngày. Chúng tôi chẳng thể làm gì. Không gì ngoài ở lại với cô ta cho tới khi qua đời.

“Tôi sẽ trông chừng đám cây.” Finnick nói trước khi bỏ đi. Tôi cũng muốn đi nhưng cô ấy ghì tay tôi quá chặt đến nỗi tôi phải gỡ những ngón tay ra và tôi còn chẳng đủ sức mạnh cho kiểu độc ác ấy. Tôi nghĩ tới Rue, rằng tôi đã có thể hát một bài hay gì đó. Nhưng tôi thậm chí còn không biết tên con nghiện morphine này, mặc kệ cô ta có thích hát hay không. Tôi chỉ biết cô ta đang chết.

Peeta cúi mình ở phía kia và vuốt tóc cô ấy. Khi cậu ấy nói chuyện bằng một giọng nhẹ nhàng, nó gần như là vô nghĩa nhưng những ngôn từ không phải dành cho tôi.

“Với hộp màu ở nhà tôi có thể chế ra nhiều màu. Hồng. Nhợt như da em bé. Hay thẫm như cây đại hoàng. Xanh như cỏ xuân. Lam lung linh như băng trên mặt nước.”

Con nghiện nhìn chăm chăm vào mắt Peeta, dõi theo lời nói của Peeta.

“Có một lần, tôi mất ba ngày để trộn đồng màu cho tới lúc tìm được sắc màu đúng của ánh mặt trời in trên lông mao trắng. Cô thấy là, tôi vẫn nghĩ nó có màu vàng nhưng thật ra còn hơn thế. Từng lớp màu. Từng cái một,” Peeta nói.

Hơi thở của con nghiện chậm dần khó khăn. Bàn tay kia của cô ta vấy máu trên ngực, tạo thành những hình xoáy bé tý mà cô ta muốn vẽ.

“Tôi vẫn chưa tìm hiểu được cầu vồng. Chúng đến quá nhanh và đi quá mau. Tôi chưa khi nào đủ thời gian mà bắt được chúng. Chỉ có chút xanh lam hay tím dây đó thôi. Và rồi chúng lại mờ đi. Quay trở lại không khí.” Peeta nói.

Con nghiện morphine như bị thôi miên bởi những lời nói của Peeta. Bị mê hoặc. Cô ta nhấc bàn tay run rẩy và vẽ một hình mà tôi nghĩ là một bông hoa lên má Peeta.

“Cảm ơn,” cậu ấy thì thầm. “Thật đẹp.”

Trong một khắc, khuôn mặt của con nghiện hiện loáng thoáng một nụ cười nhả nhỏ và tạo ra một âm thanh rúc rích. Rồi bàn tay sũng máu của cô ta rơi trở lại ngực, cô ấy phát ra một tiếng thở hắt cuối cùng và tiếng đại bác nổ lên. Cái ghì chặt trên tay tôi rơi lỏng. Peeta bế cô ấy xuống nước. Cậu ấy trở lại và ngồi cạnh tôi. Con nghiện morphine trôi nổi về phía chiếc sừng dê một lúc rồi chiếc tàu đệm khí xuất hiện, bốn cái móc có ngạnh thò xuống, bọc quanh cô ấy, mang cô ấy trở lại vào bầu trời đêm rồi biến mất.

Finnick quay lại với chúng tôi, nắm tay đầy những mũi tên của tôi vẫn ướt đẫm máu khỉ. Anh ấy vút chúng gần tôi trên cát. “Anh nghĩ có thể em cần chúng.”

“Cảm ơn.” Tôi đáp.

Tôi lội xuống nước và rửa sạch máu đông, từ vũ khí, từ những vết thương. Lúc quay lại rừng để nhặt nhanh chút rêu lau khô chúng, toàn bộ xác khỉ đã biến mất.

“Chúng đi đâu rồi?” Tôi hỏi

“Bọn anh không biết chính xác. Các dây leo di chuyển và chúng biến mất.” Finnick trả lời.

Chúng tôi nhìn chăm chăm vào khu rừng, tê cóng và kiệt sức. Trong yên tĩnh, tôi để ý rằng chỗ những giọt sương đọng trên da tôi đã đóng vảy lại. Chúng ngừng gây đau đớn và bắt đầu ngứa ngáy. Ngứa dữ dội. Tôi cố nghĩ đây là một dấu hiệu tốt. Rằng chúng đang lành lại. Tôi lướt mắt qua Peeta, rồi Finnick và thấy cả hai đang gãi sột soạt lên khuôn mặt bị phá hủy. Vâng, thậm chí vẻ đẹp trai của Finnick cũng bị phá hủy trong tối nay.

“Đừng gãi.” Tôi nói dù rất muốn gãi. Nhưng tôi biết đây là lời khuyên mẹ tôi sẽ đưa ra. “Các cậu sẽ chỉ gây nhiễm trùng thôi. Có nghĩ sẽ an toàn nếu dùng nước lần nữa không?”

Chúng tôi cùng quay lại chỗ cái cây mà Peeta đã rạch. Finnick cùng tôi đứng đó với vũ khí treo thẳng bằng trong khi cậu ta cắm cái máng vào nhưng không có mối đe dọa nào. Peeta tìm thấy hòm mạch gỗ thích hợp

và nước bắt đầu phun ra từ chiếc máng. Chúng tôi làm dịu đi cơn khát, để dòng nước ấm áp đổ ào lên cơ thể đang ngứa ngáy. Chúng tôi đổ đầy nước vào một nhúm vỏ ốc và quay lại bờ biển. Trời vẫn tối dù rạng đông không còn bao lâu nữa là tắt ngúm. Nếu những nhà sản xuất không muốn nó thế. “Sao cả hai không nghỉ ngơi chút đi?” Tôi nói. “Em sẽ canh chừng một lúc.”

“Không Katniss, anh muốn gác.” Finnick đáp lại. Tôi nhìn vào mắt anh, mặt anh và nhận ra anh ấy không tìm được nước mắt. Mags. Ít nhất những gì tôi làm được là để cho anh ấy chút riêng tư để khóc thương cho bà.

“Được rồi, Finnick, cảm ơn anh.” Tôi đáp.

Tôi nằm trên cát cạnh Peeta, cậu thả người xuống ngay tức khắc. Tôi nhìn đắm đắm vào màn đêm, nghĩ về việc một ngày qua đã tạo nên khác biệt thế nào. Làm thế nào mà sáng hôm qua, Finnick còn nằm trong danh sách cần giết mà bây giờ tôi lại yên giấc trong điều kiện anh ấy là một người bảo vệ của tôi. Anh đã cứu Peeta và để bà Mags chết mà tôi không biết tại sao. Chỉ vậy mà tôi chẳng bao giờ lấy lại được cân bằng giữa chúng tôi. Tất cả những gì tôi làm được lúc này là đi ngủ và để anh ấy đau buồn trong yên bình. Và tôi cũng vậy.

Trời tảng sáng khi tôi mở mắt ra lần nữa. Peeta vẫn nằm bên cạnh. Phía trên chúng tôi, một thảm cỏ treo nơi cành cây ngăn chúng tôi khỏi ánh sáng mặt trời. Tôi ngồi dậy và thấy bàn tay Finnick vẫn bận rộn. Hai chiếc bát được đặt đầy nước sạch. Cái thứ ba đựng một đồng sò.

Finnick ngồi trên cát, đập chúng bằng một cục đá. “Chúng tươi sẽ ngon hơn,” anh nói, bóc một khoanh thịt từ con sò và nẩy nó vào mồm. Mắt anh ấy vẫn sưng húp nhưng tôi giả vờ không để ý.

Dạ dày tôi sôi lên vì mùi thức ăn và tôi vươn tay ra lấy một chút. Cảnh những ngón tay đông máu khiến tôi ngưng lại. Tôi vẫn tiếp tục gãi làn da trầy máu khi ngủ.

“Em biết đấy, nếu em gãi sẽ gây nhiễm trùng.” Finnick đáp.

“Em vừa nghe được thôi.” Tôi đáp.

Tôi lội xuống chỗ nước muối và rửa vết máu đi, cố nghĩ xem tôi ghét gì hơn, bị đau hay bị ngứa. Khi chán ngấy, tôi nặng nề bước ra biển, ngẩng đầu lên và gầm gừ, “Này bác Haymitch, nếu bác không quá say, chúng cháu có thể dùng thứ gì đó với làn da rồi.”

Thật hài hước khi chiếc dù nhanh chóng xuất hiện trên đầu tôi. Tôi vói lên và chiếc ống đáp ngay trên bàn tay đang xòe. “Đúng lúc,” tôi nói nhưng không thể nén được giận dữ trên mặt. Với ông Haymitch. Với việc tôi không bỏ ra năm phút mà nói được với ông ấy.

Tôi nằm phịch xuống bãi cát cạnh Finnick và xoay bật chiếc nắp ống. Bên trong chứa thuốc mỡ đặc sệt đen sì có mùi hăng, kết hợp của hắc ín và lá kim thông. Tôi nhắm mũi khi bóp ít thuốc lên lòng bàn tay và bắt đầu xoa lên chân. Một âm thanh thư giãn thốt ra khỏi miệng khi chất lỏng triệt tiêu cảm giác ngứa ngáy. Nó cũng nhuộm làn da đóng vảy của tôi một màu xanh xám rùng rợn. Khi tiếp tục chuyển sang bên chân thứ hai, tôi thấy ống tuýt tới chỗ Finnick, đang dòm tôi nghi hoặc.

“Như là em đang mực rửa ấy.” Finnick nói. Nhưng tôi đoán vết ngứa đã thắng vì sau một phút Finnick cũng chữa trị làn da của mình. Thật sự là hỗn hợp giữa vảy da và thuốc mỡ trông quá ghê tởm. Tôi không nhận được việc thưởng thức sự khó chịu của anh ta.

“Tôi nghiệp Finnick. Đây có phải lần đầu trong đời anh trông không hoàn hảo không?” Tôi nói.

“Chắc thế. Cảm giác hoàn toàn mới mẻ. Sao mà em vượt qua được nó suốt những năm qua?” anh hỏi.

“Chỉ là tránh những chiếc gương. Anh sẽ quên nó đi thôi.” Tôi nói.

“Sẽ không nếu như anh tiếp tục nhìn em.” Anh ấy đáp.

Chúng tôi thay nhau trị thương, bắt kể việc luân phiên chà xát thứ thuốc mỡ lên lưng người kia nơi phần áo lót không bảo vệ được da thịt. “Em sẽ đánh thức Peeta.” Tôi nói

“Không, chờ đã.” Finnick lên tiếng. “Cùng làm việc này đi. Đặt mặt chúng ta ngay trước mặt cậu ta.”

Chà, thú thật là đời tôi còn lại cực ít cơ hội đùa giỡn. Chúng tôi ngồi ở hai bên sườn Peeta, dựa vào cho tới khi mặt chúng tôi áp sát mũi cậu ấy và lắc nhẹ.

“Peeta. Peeta, dậy đi.” tôi nói với một giọng nhỏ nhẹ, đều đều.

Mi mắt cậu ấy đang đưa mở ra và rồi nhảy lên như thể chúng tôi vừa đâm cậu ấy. “Aa!”

Finnick và tôi ngã ra sau trên mặt cát, cười ngặt nghẽo. Mỗi lần cố ghì lại, chúng tôi lại nhìn vào cổ găng của Peeta để duy trì biểu lộ kinh khủng và nó lại khiến chúng tôi ngã ra.

Lúc cả bọn trấn tĩnh lại, tôi đã nghĩ rằng có lẽ Finnick Odair sẽ ổn cả. Ít nhất thì cũng không tự phụ hay kiêu ngạo như tôi nghĩ. Thật sự không tôi chút nào. Và đúng lúc tôi đi tới kết luận trên, một chiếc dù đậu lại cạnh chúng tôi với một ổ bánh mì mới ra lò. Nhớ lại năm ngoài những món quà của ông Haymitch thường được hẹn giờ để gửi tới một thông điệp thế nào, tôi tự rút ra dấu hiệu cho chính mình. Hãy là những người bạn của Finnick. Rồi bạn sẽ có thức ăn.

Finnick thấy chiếc bánh lên hai lòng bàn tay, kiểm tra vỏ bánh. Hơi có ý chiêm hữu. Thật không cần thiết. Nó có màu xanh của tảo biển mà bánh từ quận 4 luôn có. Chúng tôi đều biết nó là của anh ấy. Có lẽ anh ấy vừa mới nhận ra nó giá trị đến thế nào, và anh ấy có lẽ sẽ không thấy một ổ bánh mì nào khác nữa. Có lẽ phần kí ức về bà Mags nào đó đã gắn với lớp vỏ bánh. Nhưng tất cả những gì anh ấy nói là “Cái này sẽ hợp với món sò.”

Trong khi tôi giúp Peeta phủ làn da bằng lớp thuốc mỡ, Finnick khéo léo rửa sạch thịt từ con sò. Chúng tôi tụ tập vòng tròn và ăn món bánh mì muối ngọt mới ra từ quận 4.

Tất cả chúng tôi trông thật quái dị – thuốc mỡ dường như là nguyên nhân gây ra vài lớp vảy – nhưng tôi vui vì thứ thuốc đó. Không chỉ vì nó làm thuyên giảm cơn ngứa ngáy, mà vì nó bảo vệ tôi khỏi ánh sáng mặt trời trắng rực rỡ trên nền trời hồng.

Từ vị trí của mặt trời, tôi dự đoán nó chắc phải đi về phía mười giờ, nghĩa là chúng tôi đã ở trường đấu gần một ngày. Mười một người trong chúng tôi đã chết. Mười ba còn sống. Nơi nào đó trong khu rừng, mười người đã ẩn náu đi. Ba hay bốn kẻ là bọn nhà nghề. Tôi không thực sự muốn cố gắng nhớ những người khác là ai.

Với tôi, khu rừng nhanh chóng biến từ một nơi an toàn thành một cái bẫy nham hiểm. Tôi biết vào một thời điểm nào đó chúng tôi buộc phải sẽ tiến sâu vào rừng, dù để săn hay bị săn, nhưng ngay lúc này tôi định sẽ dính lấy bờ biển nhỏ bé. Tôi không nghe thấy Peeta hay Finnick gợi ý làm gì khác.

Trong chốc lát khu rừng gần như tĩnh lặng, kêu o o, mờ ảo nhưng không phô ra sự nguy hiểm của nó. Rồi, ở xa xa, vang tới tiếng thét gào. Ngang chỗ chúng tôi, một phần đất nhon của khu rừng bắt đầu rung lên. Một con sóng khổng lồ nhô lên cao trên ngọn đồi, phủ lên hàng cây và gầm lên trượt xuống con dốc. Nó đánh vào nước biển ở đó với một lực như thế, dù chúng tôi ở quá xa để có thể cảm nhận được, con sóng nổi bọt tằm xung quanh mắt cá chân, đã khiến cho chút đồ vật ít ỏi của chúng tôi nổi lên phềnh. Với ba người, chúng tôi quyết định thu nhặt mọi thứ trước khi bị trôi đi xa, ngoại trừ ba bộ liên thân thủng lỗ chỗ, bởi chúng quá rách nát nên sẽ không ai để ý nếu chúng tôi có làm mất chúng.

Một tiếng đại bác nổ tung. Chúng tôi thấy chiếc tàu khí xuất hiện phía trên khu vực nơi ngọn sóng khởi đầu và gấp một thi thể từ đám cây. Mười hai rồi, tôi nghĩ thầm. Vòng xoáy nước dần ngừng lại, đang hấp thu trong con sóng khổng lồ. Chúng tôi sắp xếp lại các thứ trở lại trên nền cát ướt và gần như ngã người xuống khi tôi thấy chúng.

Ba bóng người, cách xa khoảng hai cái nan hoa, đang đi cà nhắc trên mặt bờ biển. “Ồ đó.” Tôi nói khẽ, hất cằm về hướng của những kẻ mới tới. Peeta và Finnick dõi theo cái nhìn chăm chăm của tôi. Như thể thống nhất trước, tất cả chúng tôi biến mất trở lại dưới bóng khu rừng. Bộ ba người trong hình dáng xấu xí – bạn có thể thấy ngay sau đó. Một thì gần như bị kéo lê bởi người thứ hai còn kẻ thứ ba đi loanh quanh thành hình vòng tròn điên loạn, như thể bị mất trí. Bọn họ có màu gạch đỏ sậm, như thể vừa được nhúng vào sơn và để ra ngoài cho khô.

“Ai thế?” Peeta hỏi. “Hay là cái gì thế? Bọn mút sao?”

Tôi kéo ra một mũi tên, sẵn sàng cho một cuộc tấn công. Nhưng tất cả những gì xảy ra là kẻ đang bị kéo lê đổ người xuống bờ biển. Kẻ kéo lê thì dậm chân xuống đất thất vọng và trong cơn tức giận, đã quay lại và xô đẩy nhóm người, lật một kẻ khác ngã nhào.

Khuôn mặt Finnick sáng lên. “Johanna.” anh ấy gọi và chạy về phía các vật thể màu đỏ.

“Finnick!” tôi nghe tiếng Johanna vọng lại.

Tôi trao đổi cái nhìn với Peeta. “Giờ thì sao?” tôi hỏi.

“Chúng ta không thể để Finnick lại.” Peeta đáp.

“Chắc là không. Đi nào.” Tôi nói câu kính, vì mặc dù tôi có cả đồng đội minh thì Johanna Mason chắc chắn không phải trong số đó.

Hai chúng tôi đi xuống bờ biển tới nơi mà Finnick và Johanna vừa mới gặp nhau. Khi tới gần hơn, tôi thấy những người bạn của cô ta, và sự bối rối kéo tới. Ông Beetee trên mặt đất và Wiress vừa mới thu chân lại để tiếp tục thất nút.

“Cô ta đã tìm ra Wiress và Beetee.”

“Quả hạch và Vôn điện?” Peeta nói, bối rối y hệt. “Tớ vừa mới nghe sao lại xảy ra chuyện này thôi.”

Khi chúng tôi tới chỗ họ, Johanna đang khoa tay múa chân về phía khu rừng và nói rất nhanh với Finnick. “Bọn em nghĩ trời mưa, anh biết đấy, vì có chớp và tất cả bọn đều quá khát. Nhưng khi mưa bắt đầu dội xuống, nó hóa ra lại đầy máu. Máu đặc quánh, nóng bỏng. Anh không thấy đâu, anh không thể nói chuyện mà không đầy miệng được. Bọn em chỉ đi loanh quanh, cố thoát ra khỏi nó. Đó là lúc Blight va phải bức từ trường.”

“Anh xin lỗi, Johanna.” Finnick nói. Mất một giây để tìm thấy Blight. Tôi nghĩ anh ta là một bản sao nam của Johanna từ quận 7, nhưng tôi không nhớ đã nhìn thấy anh ta. Nghĩ tới điều đó, tôi thậm chí không nghĩ anh ta đã xuất hiện lúc huấn luyện.

“Phải, chà, anh ấy không được coi trọng, nhưng do tới từ quê nhà.” Cô ta nói. “Và anh ta bỏ em lại với hai người này.”

Johanna thúc Beetee, kẻ đang khó tỉnh lại, bằng mũi giày. “Ông ta nhặt được con dao sau chiếc sừng dê. Còn bà ta...”

Tất cả chúng tôi liếc về Wiress, kẻ đang đi vòng vòng, người phủ máu khô và lăm bầm “Tích, tắc. Tích, tắc.”

“Phải, chúng ta đều biết. Tích, tắc. Quả hạch đang bị sốc.” Johanna nói. Việc này dường như là để kéo Wiress đi đúng hướng và bà ta nghiêng về phía Johanna – đang xô đẩy dữ dội. “Chỉ cần ở nguyên dưới nước, được chứ?”

“Thả bà ta đi,” tôi câu kính.

Johanna thu hẹp đôi mắt nâu nhìn tôi trong căm ghét.

“Thả bà ta?” Johanna rít lên. Cô ta bước lên trước khi tôi có thể phản ứng và vả tôi thật mạnh tới nỗi tôi bị choáng váng. “Mày nghĩ ai đã cứu chúng ra khỏi khu rừng máu cho mày hả? Mày –”

Finnick thấy cơ thể đang quằn quại của cô ta lên vai và vác ra chỗ mặt nước rồi liên tục nhúng xuống trong khi cô ta la hét những câu xúc phạm với tôi. Nhưng tôi không bắn. Vì cô ta đang ở cạnh Finnick và vì những điều cô ta đã nói, về việc tìm ra bọn họ giúp tôi.

“Cô ta có ý gì? Cô ta đã tìm ra bọn họ cho tớ?” tôi hỏi Peeta.

“Tớ không biết nữa. Cậu tìm họ trước tiên còn gì,” cậu ấy nhắc nhở tôi.

“Ừ, tớ có. Trước tiên.” Nhưng điều đó không giải đáp được gì. Tôi nhìn xuống cơ thể ị ạch của lão Beetee.

“Nhưng tớ sẽ không giữ chân họ được lâu nếu chúng ta không làm gì đó.”

Peeta nâng Beetee dậy bằng hai tay và tôi tóm lấy Wiress rồi chúng tôi quay lại chiếc lều nhỏ bên bờ biển. Tôi đặt Wiress ở chỗ nông để bà ấy có thể rửa ráy một chút, nhưng bà ấy chỉ nén chặt hai tay vào nhau và thỉnh thoảng lẩm bầm “Tích, tắc.”

Tôi mở thắt lưng của Beetee và tìm thấy một xi lanh kim loại nặng trĩu gắn vào một bên sườn với một dây thừng bện bằng dây leo. Tôi không biết nó là gì, nhưng nếu ông ta nghĩ nó đáng giữ thì tôi sẽ không phải là người làm mất nó. Tôi thấy nó lên mặt cát.

Quần áo ông Beetee dính chặt vào người cùng với máu, nên Peeta ôm ông ấy dưới nước trong khi tôi cởi chúng. Mất một lúc để cởi bộ đồ liền thân, và rồi chúng tôi thấy bộ đồ lót trong của ông ta cũng thấm đẫm máu. Không còn lựa chọn nào là cởi quần áo khiến ông ấy trần truồng để lau sạch, nhưng tôi phải nói rằng việc này không gây cho tôi ấn tượng được nữa. Chiếc bàn bếp nhà chúng tôi năm nay đầy những người trần truồng. Bạn sẽ quen với nó sau một thời gian.

Chúng tôi kéo chiếc chiếu của Finnick xuống và đặt úp Beetee để có thể kiểm tra phần lưng. Có một vết cắt tám sáu inch chạy dọc theo bắp vai trượt xuống dưới xương sườn. May là nó không quá sâu. Dù thế nhưng ông ta mất rất nhiều máu – bạn có thể thấy qua làn da tái nhợt – và nó vẫn rỉ ra khỏi vết thương. Tôi ngồi trên gót chân, cố gắng suy nghĩ. Tôi phải dùng cái gì đây? Nước biển? Tôi có cảm giác giống mẹ tôi khi công cụ chữa bệnh đầu tiên của bà là tuyết. Tôi nhìn lên khu rừng. Tôi cá có hàng đồng cây được ở đó nếu tôi biết cách dùng. Nhưng chúng không phải cây cỏ thuộc về tôi. Rồi tôi nghĩ tới đám rêu bà Mags đã cho tôi để xì mũi.

“Tớ quay lại ngay.” Tôi nói với Peeta. Thật may là loài cây này khá phổ biến trong rừng nhiệt đới. Tôi bóc một nắm rêu từ những cái cây gần đó và mang nó trở ra biển. Tôi làm một tấm đệm dày từ rêu, đặt nó lên vết cắt của Beetee và cố định nó bằng cách thắt dây leo quanh cơ thể ông ấy. Chúng tôi đổ ít nước lên và kéo ông ta vào bóng cây ở rìa rừng.

“Tớ nghĩ đó là tất cả những gì chúng ta có thể làm rồi.” tôi nói.

“Khá đấy. Cậu giỏi trong vụ chữa bệnh này,” Peeta nói. “Nó ngấm vào máu cậu rồi.”

“Không,” tôi nói, lắc đầu. “Tớ mang dòng máu của bố.” Khi lòng tốt sục sôi lên trong một cuộc đi săn, không phải trong một trận dịch bệnh. “Tớ sẽ đi xem Wiress.”

Tôi lấy một nắm rêu dùng như một cái khăn và đặt Wiress vào chỗ nước nông. Bà ấy không kháng cự khi tôi cởi bỏ quần áo, lau máu trên da. Nhưng đôi mắt thì mở rộng cùng với nỗi sợ hãi, và khi tôi nói chuyện, bà ấy không đáp lại ngoại trừ việc nói điều này với một sự khẩn cấp ngày càng tăng: “Tích, tắc.” Bà ấy có vẻ cố nói với tôi điều gì đó, nhưng không có Beetee giải nghĩa, tôi cũng lúng túng.

“Phải. Tích, tắc. Tích, tắc.” tôi nói. Điều này có vẻ khiến Wiress bình tĩnh đôi chút.

Tôi giặt sạch bộ đồ liền thân của Wiress cho đến khi không có một dấu máu nào, và giúp bà ấy mặc trở lại. Nó không bị phá hủy như bộ của chúng tôi. Dây thắt lưng còn tốt, nên tôi cũng thắt nó lại. Rồi tôi đặt bộ đồ lót trong của bà bên cạnh bộ đồ của Beetee, dưới vài viên đá và để chúng nhúng nước. Lúc tôi súc rửa bộ đồ của Beetee, một Johanna sạch sẽ tỏa sáng và một Finnick đang bong tróc tham gia cùng chúng tôi. Mất một lúc, Johanna nuốt ngum nước và ăn ngẫu nhiên con sò trong khi tôi cố dỗ chút gì đó cho Wiress. Finnick kể chuyện về màn sương và những con khỉ bằng một giọng ngắt quãng và gần như không thoải mái, tránh các chi tiết quan trọng nhất của câu chuyện.

Mọi người đề nghị canh chừng trong khi những người còn lại nghỉ ngơi, nhưng rút cục, Johanna và tôi cùng thức. Là tôi bởi tôi thực sự cần nghỉ ngơi, là cô ta bởi cô ta chỉ đơn giản không muốn nằm xuống. Hai người chúng tôi ngồi trong im lặng bên bờ biển cho đến khi những người khác yên giấc.

Johanna liếc qua Finnick để chắc chắn, rồi quay ra phía tôi. “Sao mà các cô mất bà Mags?”

“Trong màn sương. Finnick đi với Peeta. Tôi đi cùng bà Mags một lúc. Rồi tôi không thể vác bà ấy nữa. Finnick nói không thể vác cả hai. Bà ấy hôn Finnick và bước thẳng vào trong làn sương độc.” tôi nói.

“Bà ấy là cố vấn của Finnick, cô biết thế mà.” Johanna nói về cáo buộc.

“Không, tôi không biết.” tôi đáp.

“Bà ấy là một nửa gia đình của anh ấy.” cô ta nói vài giây sau đó, nhưng ít ác ý hơn.

Chúng tôi nhìn nước tấp lên các bộ đồ lót.

“Thế cô làm gì với Quả hạch và Vôn điện?” tôi hỏi.

“Tôi nói với cô là – tôi tìm họ cho cô. Ông Haymitch nói nếu chúng ta thành đồng minh thì tôi phải mang họ đến cho cô.” Johanna nói. “Đó là điều cô nói với ông ấy đúng không?”

Không, tôi nhủ. Nhưng lại gạt đầu tán thành. “Cảm ơn. Tôi sẽ đánh giá cao việc đó.”

“Hi vọng thế.” Cô ta trao cho tôi cái nhìn đầy miễn cưỡng, như kiểu tôi là vật trở ngại lớn nhất trong đời. Tôi bần khoăn rằng sẽ thế nào nếu có một người chị gái giống thế này thực sự căm ghét bạn.

“Tích, tắc.” Tôi nghe thấy sau lưng. Quay lại, tôi thấy Wiress vừa bò tới. Đôi mắt bà ấy tập trung vào khu rừng.

“Ồ, ngon, bà ta đã tỉnh. Được rồi, tôi sẽ đi ngủ. Cô và Quả hạch có thể cùng canh giữ.” Johanna nói. Cô ta bước qua và nằm phịch xuống cạnh Finnick.

“Tích, tắc.” Wiress thì thào. Tôi dẫn bà ấy ngồi đằng trước mình và giúp bà ấy nằm xuống, vuốt ve cánh tay xoa dịu bà. Bà ấy rập xuống, cử động không yên, thỉnh thoảng thở ra câu nói của mình. “Tích, tắc.”

“Tích, tắc.” Tôi thỏa thuận nhẹ nhàng. “Tối giờ đi ngủ rồi. Tích, tắc. Ngủ thôi.”

Mặt trời mọc trên nền trời cho tới khi nó chiếu thẳng tới chỗ chúng tôi. Chắc phải trưa, tôi nghĩ lơ đãng. Không vấn đề gì. Ngang tầm mắt nước, dưới cùng phía bên phải, tôi trông thấy một vệt sáng khổng lồ giống như tia sét đánh vào đám cây và cơn bão điện lại kéo tới. Đúng khu vực mà nó xuất hiện tối qua. Ai đó hẳn đã đi vào phạm vi của nó, tạo ra một cuộc tấn công. Tôi ngồi một lúc quan sát tia chớp, giữ Wiress bình tĩnh, tạm lắng trong yên bình bởi con sóng nước vỗ bập bênh. Tôi nghĩ đến tối qua, làm thế nào mà tia chớp phát ra chỉ ngay sau khi tiếng chuông vang lên. Mười hai tiếng chuông lớn.

“Tích, tắc.” bà Wiress thốt, bày tỏ vẻ tỉnh táo trong chốc lát và rồi lại trở về nguyên trạng.

Mười hai tiếng chuông tối qua. Như lúc giữa đêm. Rồi đến tia chớp. Giờ mặt trời đã lên đỉnh đầu. Như là buổi chiều. Rồi tới tia chớp.

Tôi chậm rãi ngồi dậy và suy nghĩ về đầu trường. Tia chớp ở chỗ kia. Ở mũi nhọn hình quả táo là trận lụt máu xảy ra, nơi Johanna, Wiress và Beetee bị bắt gặp. Chúng tôi ở phần thứ ba, ngay cạnh đó, khi màn sương xuất hiện. Và khi nó biến mất, những con khỉ lại bắt đầu tập trung ở phần thứ tư. Tích, tắc. Đầu tôi hướng tới phía bên còn lại. Đôi giờ trước, tầm giờ, là con sóng xuất hiện từ phần thứ hai kể từ bên trái nơi mà tia chớp phát ra lúc này. Buổi trưa. Giữa đêm. Buổi trưa.

“Tích, tắc.” Wiress nói trong lúc ngủ. Khi tia chớp ngừng lại và cơn mưa máu khởi nguồn ngay trên bên trái nó, lời nói của bà ấy đột nhiên có xúc cảm.

“Ồ,” tôi nói thấp giọng. “Tích, tắc.”

Đôi mắt tôi đảo xung quanh vòng tròn toàn đầu trường và tôi biết bà ấy đã đúng. “Tích, tắc. Đây là một chiếc đồng hồ.”

27. Phần 3 - Chương 23

Chương 23:

Một chiếc đồng hồ. Tôi gần như có thể nhìn thấy những chiếc kim quay xung quanh toàn trường đầu có mười hai phần. Mỗi một giờ là khởi nguồn cho nỗi đe dọa mới, một loại vũ khí mới của nhà sản xuất, và là điểm kết thúc cho giờ trước đó. Tia chớp, mưa máu, sương, lũ khỉ – những thứ này là bốn giờ đầu tiên của

chiếc đồng hồ. Và lúc mười giờ, là con sóng. Tôi không biết chuyện gì xảy ra vào bảy giờ còn lại, nhưng tôi biết bà Wiress đã đúng.

Hiện tại, cơn mưa máu đang đổ xuống và chúng tôi ở trên bờ biển dưới phần có bọt khí, quá gần màn sương. Có phải các cuộc tấn công khác nhau nằm trong khu vực tiếp giáp của khu rừng? Không nhất thiết. Con sóng không phải. Nếu màn sương đó lan ra khỏi khu rừng, hay những con khí xuất hiện trở lại...

“Dậy thôi,” tôi ra lệnh, lay Peeta và Finnick cùng Johanna tỉnh lại. “Dậy – chúng ta phải di chuyển.” Dù thế nhưng vẫn còn đủ thời gian để giải thích nguyên lý đồng hồ cho bọn họ. Về câu nói “tích, tắc” của bà Wiress và làm thế nào mà chuyển động của những chiếc kim vô hình lại gây ra một lực chết người lên mỗi phân khu.

Tôi nghĩ tôi thuyết phục được những người tỉnh táo trừ Johanna, kẻ tự nhiên sẽ phản đối bất cứ điều gì tôi đề nghị. Nhưng kể cả cô ta có đồng ý, an toàn tốt hơn là phải tiếc nuối.

Trong khi những người khác thu dọn chút đồ vật ít ỏi và giúp Beetee mặc lại bộ đồ liền thân, tôi dựng bà Wiress dậy. Bà ấy tỉnh lại với một câu “tích, tắc” đầy hoảng sợ.

“Đúng rồi, tích, tắc, đầu trường là một chiếc đồng hồ. Nó là một chiếc đồng hồ, bà Wiress ạ, bà đã đúng.” Tôi nói. “Bà đã đúng.”

Sự tin tưởng hiện trên khuôn mặt bà ấy – tôi đoán là bởi vì có ai đó cuối cùng cũng hiểu những gì bà ấy biết được từ tiếng chuông đầu tiên.

“Giữa đêm.”

“Nó bắt đầu vào giữa đêm.” Tôi xác nhận.

Một mảng kí ức len lõi bao phủ lên tâm trí tôi. Tôi trông thấy một chiếc đồng hồ. Không, nó là một chiếc đồng hồ đeo tay, nằm gọn trong lòng bàn tay của Plutarch Heavensbee.

“Nó bắt đầu vào giữa đêm.” Plutarch nói. Và rồi con chim nhại của tôi sáng lên nhanh chóng và biến mất. Nhớ lại, nó giống như là ông ta đang cố đưa cho tôi gợi ý về cuộc đấu. Nhưng sao lại là ông ta? Thời điểm đó, tôi chỉ không hơn gì một vật tẻ trong cuộc đấu như ông ta đã từng. Có lẽ Plutarch nghĩ điều đó sẽ giúp tôi với vai trò là một cố vấn. Hay có lẽ đây là một kế hoạch xuyên suốt. Bà Wiress gạt đầu về phía cơn mưa máu. “Một giờ ba mươi.” Bà nói.

“Chính xác. Một giờ ba mươi. Và vào lúc hai giờ, một màn sương độc hại khởi nguồn tại đó.” Tôi nói, chỉ vào khu rừng ngay cạnh. “Nên giờ ta phải di chuyển tới nơi nào đó an toàn.” Bà ấy mỉm cười và ngoan ngoãn đứng dậy.

“Bà có khát không?” tôi đưa cho bà một chiếc bát được dẹt và bà ấy nuốt xuống gần một ga – lông nước.

Finnick đưa mẫu bánh mì cuối cùng và bà ấy gặm lấy nó. Với việc vượt qua sự bất lực trong giao tiếp, bà ấy đã tỉnh táo trở lại. Tôi kiểm tra vũ khí của mình. Buộc chặt chiếc ống nước và tuýp thuốc trong chiếc túi và cố định nó vào thắt lưng bằng dây leo.

Beetee vẫn khá bất tỉnh, nhưng khi Peeta cố nâng ông ấy dậy, ông ấy phản đối. “Wire.”

“Bà ấy ở ngay đây.” Peeta nói chuyện. “Bà Wiress ổn cả. Bà ấy cũng đang đi tới kìa.”

Nhưng Beetee vẫn kháng cự. “Wire.” Ông ấy nặng nề.

“Ồ, tôi biết ông ta muốn gì rồi.” Johanna không kiên nhẫn lên tiếng. Cô ta băng qua bờ biển và nhặt về chiếc xi lanh mà chúng tôi lấy ra từ chiếc thắt lưng của ông ta khi tắt gọi. Nó được phủ một lớp máu đông dày. “Thứ vô dụng này. Nó là một loại dây điện gì đó. Đó là lí do ông ta có vết cắt. Chạy về phía Sừng dê để lấy thứ này. Tôi không biết nó có thể là thứ vũ khí gì. Tôi đoán cậu có thể kéo ra một mẫu và dùng nó như một chiếc dây thắt cổ hay gì đó. Nhưng thực ra, cậu có thể tưởng tượng việc lão Beetee thắt cổ ai đó không chứ?”

“Ông ấy thắng đầu trường bằng dây điện đấy. Lập nên một chiếc bẫy điện,” Peeta nói. “Đó là thứ vũ khí tốt nhất mà ông ấy có thể có.”

Có gì đó kì lạ với Johanna khi không bàn luận tới điều này. Điều gì đó không chân thực. Thật đáng nghi.

“Có vẻ như cô vừa khám phá ra,” tôi lên tiếng. “Vì cô đặt tên cho ông ấy là Vôn và chỉ có thế.”

Đôi mắt Johanna thu hẹp nhìn tôi đầy nguy hiểm. “Phải, điều đó là sự ngu xuẩn của tôi, phải không?” cô ta đáp. “Tôi đoán chắc hẳn mình đã bị làm xao nhãng trong việc giữ mạng sống cho những người bạn bé nhỏ của cô. Trong khi cô... ừ nhỉ, nhắc lại xem? Giết chết bà Mags?”

Những ngón tay tôi nắm chặt lấy con dao trên thắt lưng.

“Tiến lên thôi. Cố gắng nhé. Tôi không quan tâm cô bị kiệt sức hay không, nhưng tôi sẽ xé toạc họng cô ra đây.” Johanna nói.

Tôi biết giờ tôi không thể giết cô ta lập tức. Nhưng chỉ là vấn đề thời gian giữa tôi và Johanna. Trước khi có một người giết chết người còn lại.

“Có lẽ tất cả nên cẩn thận khi bước đi,” Finnick nói, ném cho tôi cái nhìn. Anh ấy lấy cuộn dây và đặt nó lên ngực ông Beetee. “Dây điện của ông đây, Vôn. Coi chừng nơi ông định gán nó vào nhé.”

Peeta vực ông Beetee giờ đã không còn lải nhải dây. “Đi đâu?”

“Tôi muốn tới chỗ Sừng dê và canh chừng. Chỉ để chắc chắn việc chúng ta đứng về cái đồng hồ.” Finnick nói. Có vẻ đó là kế hoạch tốt nhất. Ngoài ra, tôi không để tâm tới cơ hội dùng tới vũ khí lần nữa. Giờ còn có sáu người chúng tôi. Dù bạn không tính Beetee và Wiress, chúng tôi có tới bốn chiến binh khỏe mạnh. Nó quá khác so với thời điểm năm ngoái ở một nơi nào đó, tôi phải làm mọi thứ một mình. Đúng thế, thật tuyệt khi có đồng minh nếu bạn có thể lờ đi ý nghĩ sẽ phải giết chết họ.

Beetee và Wiress có thể sẽ tự tìm cách chết. Nếu chúng tôi phải chạy trốn, họ có thể chạy bao xa chứ? Johanna, nói thẳng ra, tôi có thể dễ dàng giết hại nếu điều đó xảy ra để cứu Peeta. Hay có lẽ chỉ cần giam cô ta lại. Điều tôi thực sự cần là ai đó có thể tách Finnick ra khỏi tôi, vì tôi không nghĩ mình có thể đích thân thực hiện. Không phải sau tất cả những gì anh ấy làm cho Peeta. Tôi nghĩ tới việc dùng thủ đoạn với anh ấy theo cách như lúc chạm trán với bọn Nhà nghề. Thật máu lạnh, tôi nhủ thầm. Nhưng lựa chọn của tôi là gì? Giờ thì chúng tôi đã biết về chiếc đồng hồ, anh ấy có thể không chết trong rừng, nên ai đó sẽ giết chết anh ấy trong một cuộc ẩu đả.

Vì điều này nghĩ thật ghê tởm, nên đầu óc tôi điên cuồng khi cố chuyển đề tài. Nhưng thứ duy nhất làm tôi xao nhãng khỏi tình hình hiện tại là mơ ước viễn vông việc giết chết tổng thống Snow. Tôi cho là không quá mộng tưởng đối với một cô gái mười bảy, nhưng rất thỏa mãn.

Chúng tôi đi bộ xuống dải cát gần nhất, tới gần Sừng dê thật cẩn trọng, phòng trường hợp bọn Nhà nghề lẫn trốn ở đó. Tôi ngờ là thế, vì chúng tôi ở trên bờ biển hàng giờ và không có dấu hiệu gì của sự sống. Khu vực này bị bỏ không, như tôi kì vọng. Chỉ có duy chiếc sừng vàng to lớn và núi vũ khí đã được nhặt nhạnh. Khi Peeta đặt Beetee nằm trên chiếc màn hình mà chiếc Sừng dê có sẵn, ông ấy gọi to tên bà Wiress. Bà ấy nép mình bên cạnh ông Beetee và ông ấy đặt cuộn dây điện vào tay bà. “Bà rửa sạch nó được chứ?”

Wiress gật đầu và chạy vụt tới mé nước, nơi bà nhúng cuộn dây xuống nước. Bà ấy khe khẽ hát vài bài ngắn vui nhộn, về một con chuột đang thoát khỏi chiếc đồng hồ. Chắc là nó dành cho trẻ em, nhưng có lẽ nó khiến bà ấy hạnh phúc.

“Ồ, không phải lại bài hát đấy chứ.” Johanna nói, đảo mắt. “Nó vang lên hàng giờ trước khi bà ta bắt đầu tích tắc.”

Đột nhiên Wiress đứng thẳng dậy và chỉ vào khu rừng. “Hai giờ.”

Tôi nhìn theo ngón tay bà tới nơi bức tường sương mù vừa mới bắt đầu thấm qua chỗ bờ biển.

“Đúng rồi, nhìn kia, bà Wiress đã đúng. Đó là phần hai giờ và màn sương vừa xuất hiện.”

“Giống cơ chế chiếc đồng hồ,” Peeta nói. “Bà thật thông thái khi khám phá ra điều đó, Wiress ạ.”

Wiress mỉm cười và quay lại hát tiếp rồi nhúng ướt cuộn dây. “Ồ, bà ấy còn hơn cả thông thái.” Beeta nói. “Bà ấy có trực giác.” Tất cả chúng tôi quay lại để nhìn ông Beetee, kẻ dường như đang trở lại với cuộc sống.

“Bà ấy có thể cảm nhận nhiều thứ trước bất cứ ai. Như một con chim bạch yến ở một trong những hầm mỏ của các cháu.”

“Đó là gì?” Finnick hỏi tôi.

“Đó là một loài chim bọn em mang vào các khu hầm mỏ để cảnh báo nếu thời tiết xấu đi.” Tôi trả lời.

“Nó làm thế nào, chết ư?” Johanna hỏi.

“Nó ngừng hát trước. Đó là lúc cô nên chạy ra ngoài. Nhưng nếu thời tiết quá xấu, nó sẽ chết, đúng vậy. Và cô cũng thế.” Tôi không muốn nói chuyện về những con chim biết hát đang chết đi. Chúng khơi dậy những ý nghĩ về sự ra đi của bố tôi, của Rue và Maysilee Donner rồi mẹ tôi hưởng lại con chim hát của cô ấy.Ồ, tuyệt, và giờ tôi đang nghĩ tới Gale, ở sâu trong khu mỏ kinh khủng đó, cùng với việc tổng thống Snow dọa sẽ treo cổ anh. Quá dễ để khiến việc đó trông như một tai nạn dưới hầm. Một con chim bạch yến không hát, một đốm lửa và không gì hơn. Tôi quay lại với việc tưởng tượng sẽ giết chết lão tổng thống.

Dù khó chịu với Wiress, Johanna trông thật vui vẻ như lúc tôi nhìn thấy cô ta trong trường đấu. Trong khi tôi bổ sung vào kho mũi tên của mình, cô ta mò mẫm xung quanh cho tới khi xuất hiện với hai chiếc rìu có vẻ gây chết người. Nó dường như là một sự lựa chọn kì quặc cho tới khi tôi thấy cô ta quăng một chiếc với một lực khiến nó dính chặt vào tấm vàng của chiếc Sừng được mặt trời làm mềm ra. Tất nhiên rồi. Johanna Mason. Từ quận 7. Việc đốn gỗ. Tôi cá cô ta đã biết múa rìu từ lúc chập chững. Giống như việc Finnick với chiếc đinh ba. Hay Beetee với cuộn dây điện. Rue với sự hiểu biết về thực vật. Tôi nhận ra đó chỉ là một bất lợi khác cho các vật tể từ quận 12 phải đối mặt qua các năm. Chúng tôi không được xuống hầm mỏ cho tới lúc mười tám tuổi. Giống hầu hết các vật tể khác học được thứ gì đó về việc buôn bán của bọn họ từ sớm. Có nhiều thứ bạn làm được trong một hầm mỏ mà có thể dùng đúng lúc trong trường đấu. Chăm sóc. Nổ tung mọi thứ. Khiến bạn lao đao. Theo cách mà tôi đi săn bắn. Nhưng chúng tôi học được quá muộn.

Trong khi tôi rối tung với đồng vũ khí thì Peeta ngồi trên mặt đất, vẽ gì đó bằng mũi dao trên một cái lá to và mềm lấy được trong rừng. Tôi nhòm qua vai cậu ấy và thấy cậu đang vẽ một tấm bản đồ về trường đấu. Ở trung tâm là chiếc sừng dê nằm trên dải cát tròn của nó với mười hai nhánh rẽ ra xung quanh. Nó trông như một hình quả táo được cắt thành mười hai miếng bằng nhau. Có một vòng tròn khác tượng trưng cho đường nước và một vòng tròn khác nhỉnh hơn biểu thị bìa rừng.

“Nhìn xem chiếc sừng dê được đặt thế nào.” Peeta nói với tôi.

Tôi kiểm tra chiếc sừng dê và hiểu được ý cậu ấy là gì.

“Các đầu nhọn theo kiểu mười hai giờ.” Tôi nói.

“Đúng, thế nên đây là đỉnh chiếc đồng hồ,” Cậu ấy nói và vẽ nhanh các chữ số từ một tới mười hai xung quanh mặt đồng hồ.

“Từ mười hai tới một là vùng có chớp.” Cậu ấy vết tia chớp thành một dấu nhỏ xíu ở phần tương ứng, rồi theo chiều kim đồng hồ mà thêm vào máu, sương, khí vào các phần dưới.

“Và từ mười tới mười một là con sóng,” tôi nói. Cậu ấy thêm vào.

Finnick và Johanna tham gia cùng chúng tôi đúng lúc, trang bị hầm răng với đinh ba, rìu và dao.

“Bọn cô thấy điều gì không bình thường ở những kẻ còn lại không?” tôi hỏi Johanna và Beetee, vì họ có thể có gì đó chúng tôi không biết. Nhưng tất cả họ nhìn thấy là rất nhiều máu. “Tôi đoán họ có thể giữ bí mật mọi thứ.”

“Tôi sẽ đánh dấu những nơi mà chúng ta biết vũ khí của bọn tổ chức theo sau trừ khu rừng, nên sẽ tránh được,” Peeta nói, vẽ các gạch chéo lên hình màn sương và bờ biển có sóng. Rồi cậu ấy ngồi xuống trở lại. “Chà, dù sao thì sáng nay chúng ta biết quá nhiều rồi.”

Tất cả chúng tôi gạt đầu tán thành, và đó là lúc tôi để ý. Sự im ắng. Con chim bạch yến của chúng tôi đã ngừng hát.

Không chờ đợi. Tôi gắn một mũi tên lúc xoay người và liếc Gloss còn nhỏ nước đang khiến Wiress trượt người trên mặt đất, cổ họng bà ấy toạc mở với một nụ cười tươi đỏ lôm. Thời điểm mũi tên của tôi biến mất vào bên thái dương phải của lão ta và mất một lát để nạp lại, Johanna đã chôn sâu chiếc lưỡi rìu vào ngực Cashmere. Finnick hất văng chiếc giáo mà Brutus nhắm vào Peeta và nhổ con dao của Enobaria ra khỏi bắp chân. Nếu không có chiếc sừng dê để nắp đằng sau, bọn họ đều đã chết, cả hai vật tể quận 2. Tôi bật lên phía trước để đuổi theo. Bùm! Bùm! Bùm! Tiếng đại bác cho biết không còn cách nào để cứu Wiress nữa, không cần giải quyết nốt Gloss hay Cashmere. Các đồng minh và tôi lượn quanh chiếc Sừng, bắt đầu đuổi bắt Brutus và Enobaria, những kẻ đang chạy hết tốc lực xuống một dải cát về phía khu rừng.

Đột nhiên mặt đất xóc nảy dưới chân và tôi ngã văng về một bên trên mặt cát. Vòng tròn cát bao quanh chiếc Sừng bắt đầu xoáy nhanh, cực nhanh và tôi có thể trông thấy khu rừng trôi đi mờ ảo. Tôi cảm nhận lực li tâm đã kéo tôi về phía nước biển và chôn tay chân vào trong cát, cố gắng bám vào mặt đất không vững chắc. Giữa màn cát đang bay và sự choáng váng, tôi phải ép đôi mắt đóng lại. Theo nghĩa đen thì chẳng có gì tôi có thể làm ngoài việc cố bám trụ, cho tới lúc có sự giảm tốc, rồi chúng tôi đột ngột dừng lại.

Ho và nôn mửa, tôi ngồi dậy từ từ để tìm những người bạn ở trong tình trạng tương tự. Finnick, Johanna và Peeta đang bám víu. Ba thi thể người đã chết đã bị quán vào nước biển.

Toàn bộ mọi việc, từ lúc im bật bài hát của bà Wiress tới giờ, không thể mất tới một phút hay hai phút. Chúng tôi ngồi đó thở dốc, phun cát ra khỏi miệng.

“Vôn đâu rồi?” Johanna lên tiếng. Chúng tôi tập trung lại. Một vòng xoáy rung rung của chiếc Sừng xác nhận ông ấy đã biến mất. Finnick tìm thấy ông ấy khoảng hai mươi yard ngoài mé nước, đủ sức giữ nổi và bơi ra để kéo ông ấy vào.

Đó là lúc tôi nhớ tới cuộn dây điện và nó quan trọng thế nào với ông. Tôi điên cuồng nhìn quanh. Nó đâu? Nó đâu rồi? Và khi tôi trông thấy, nó vẫn gắn chặt trong bàn tay Wiress xa xa ngoài bờ nước. Dạ dày tôi co rút khi nghĩ tới mình phải làm gì tiếp theo. “Yểm hộ tôi.” Tôi nói với những người khác. Tôi quăng vũ khí qua một bên và chạy nhanh xuống dải cát gần thi thể nhất. Không ngần ngại, tôi lặn xuống nước và tìm bà ấy. Qua mi mắt, tôi có thể thấy chiếc tàu khí xuất hiện trên đầu, những chiếc móc bắt đầu thò xuống định mang bà ấy đi. Nhưng tôi không dừng lại. Tôi chỉ tiếp tục bơi hết sức có thể và kết cục là đụng phải cơ thể của Wiress. Tôi bắt đầu thở hắt ra, cố tránh nuốt phải dòng nước đỏ ngầu lan ra từ vết thương hở miệng trên cổ bà ấy. Bà ấy nổi bằng lưng, được đỡ bởi chiếc thắt lưng và chết đi, nhìn chòng chọc vào mặt trời sáng chói. Khi đập nước, tôi phải giật mạnh cuộn dây điện khỏi những ngón tay của bà, vì cái siết tay dứt khoát của bà quá chặt. Tôi chẳng thể làm gì sau đó ngoài việc đóng mi mắt bà lại, thì thầm lời từ biệt và bơi đi. Lúc tôi vung vẩy cuộn dây trên mặt cát và lê người khỏi mé nước, xác bà ấy biến mất. Nhưng tôi vẫn có thể ngửi được mùi máu hòa lẫn với mùi muối biển.

Tôi đi bộ trở lại phía Sừng dê. Finnick đã giúp Beetee hồi phục trở lại, dù hơi sưng nước, đang ngồi thẳng và xì nước ra. Ông ấy có giác quan tốt khi đeo kính, nên ít nhất ông ấy có thể nhìn được. Tôi đặt cuộn dây điện lên đùi Beetee. Nó sạch sẽ sáng bóng, không còn chút máu dính nào. Ông ấy gỡ một mẩu dây điện và đặt nó xuyên qua các ngón tay. Lần đầu tiên tôi thấy nó, và nó trông không giống bất kì loại dây điện nào mà tôi biết. Một màu vàng nhợt nhạt và đẹp như một đoạn tóc. Tôi tự hỏi nó dài bao nhiêu. Hẳn phải dài hàng dặm vải để lấp đầy một cái thìa lớn. Nhưng tôi không hỏi, vì tôi biết ông ấy đang nghĩ tới Wiress. Tôi nhìn những khuôn mặt điềm tĩnh của những người còn lại. Giờ thì Finnick, Johanna và Beetee đều mất đi những người đồng hành cùng quận. Tôi bước qua tới chỗ Peeta và vòng tay quanh cậu ấy, và mất một lúc tất cả chúng tôi ngồi trong im lặng.

“Ra khỏi hòn đảo thối tha này thôi.” Johanna cuối cùng lên tiếng. Giờ vấn đề duy nhất là vũ khí của chúng tôi mà phần lớn đều vẫn giữ. Thật may là loài dây leo ở đây chắc chắn và chiếc ống nước cộng tuýp thuốc gói trong chiếc dù vẫn được gắn vào thắt lưng của tôi. Finnick cởi chiếc áo lót và buộc nó quanh vết thương mà con dao của Enobaria đã gây ra trên bắp vế; nó không sâu lắm. Giờ ông Beetee nghĩ mình có thể đi bộ được, nếu chúng tôi đi chậm, nên tôi giúp ông đứng dậy. Chúng tôi quyết định hướng về phía bờ biển ở phần mười hai giờ. Việc đó khiến chúng tôi có nhiều giờ lấy sức và giữ chúng tôi tránh khỏi bất cứ chất độc nào còn lại. Và rồi Peeta, Johanna, và Finnick chia ra thành ba hướng khác nhau.

“Mười hai giờ, đúng không?” Peeta hỏi. “Đuôi kim chỉ vào số mười hai.”

“Trước khi họ làm chúng ta mệt lử,” Finnick nói. “Tôi đang quan sát mặt trời đây.”

“Mặt trời chỉ nói cho anh biết giờ tiếp theo là bốn giờ thôi. Finnick,” tôi nói.

“Ta nghĩ quan điểm của Katniss là, việc biết được thời gian không có nghĩa cậu cần biết phần số bốn ở đâu trên đồng hồ. Cậu có thể có cái nhìn tổng quan về phương hướng. Nếu cậu không cân nhắc việc đó, họ cũng có thể thay đổi vành ngoài khu rừng,” ông Beetee thêm vào.

Không, quan điểm của Katniss cơ bản hơn thế. Ông Beetee đã phân tích hẳn một lí thuyết hơn là nhận xét của tôi về mặt trời. Nhưng tôi chỉ gạt đầu như kiểu tôi từ trước tới giờ đều không thay đổi.

“Đúng vậy, thế nên bất cứ một con đường nào trong số này có thể dẫn tới phần mười hai giờ.” Tôi nói.

Chúng tôi đi xung quanh chiếc Sừng dê, xem xét kĩ khu rừng. Nó vẫn gây rối hướng đi như thế. Tôi nhớ cái cây cao đã bị tia sét đánh trúng ở phần mười hai giờ, nhưng mỗi khu vực đều có một cái cây tương tự. Johanna thì nghĩ rằng hãy đi theo dấu chân của Enobaria và Brutus, nhưng chúng đều bị thổi bay hay xóa sạch rồi. Không hề có con đường nào cho biết mọi thứ ở đâu nữa.

“Tôi đáng nhẽ không bao giờ nên đề cập tới chiếc đồng hồ,” tôi nói khó khăn. “Giờ thì họ cũng cướp luôn lợi thế đấy rồi.”

“Chỉ tạm thời thôi.” Beetee lên tiếng. “Lúc mười giờ, chúng ta sẽ lại thấy con sóng và quay lại đúng dấu chân là được.”

“Đúng rồi, họ không thể tái thiết kế toàn bộ đấu trường.” Peeta thêm vào.

“Không vấn đề gì đâu.” Johanna không nhin được lên tiếng. “Cô phải nói với chúng tôi hoặc chúng tôi sẽ chẳng bao giờ nhớ trại ở địa điểm ban đầu mất, thật ngu xuẩn.”

Mĩa mai thay, lời đáp trả có lí của cô ta là câu duy nhất khiến tôi thoải mái. Đúng vậy, tôi phải nói với họ để giúp họ di chuyển. “Đi nào, tôi cần nước. Có ai còn can đảm không?”

Chúng tôi ngẫu nhiên chọn một con đường và đi, không cần biết là con đường số mấy. Khi tới được chỗ khu rừng, chúng tôi xem xét nó, cố đoán xem bên trong có cái gì đang chờ đợi.

“Chà, phải là phần giờ của bọn khỉ. Và tôi không thấy con nào ở đây.” Peeta nói. “Tôi sẽ cố đi tìm một cái cây.”

“Không, tới lượt tôi.” Finnick lên tiếng.

“Ít nhất tôi sẽ canh chừng sau lưng cho anh.” Peeta đáp.

“Katniss có thể làm việc đó,” Johanna nói. “Chúng tôi cần cậu vẽ một bản đồ khác. Cái kia bị trôi đi rồi.” Cô ta giật mạnh một chiếc lá to từ một cái cây xuống và đưa cho cậu ấy.

Mất một lúc để tôi ngờ rằng bọn họ đang cố chia rẽ và giết hại chúng tôi. Nhưng nó chả có nghĩa gì. Tôi sẽ có lợi thế hơn Finnick nếu anh ta giải quyết cái cây còn Peeta to lớn hơn nhiều so với Johanna. Nên tôi theo chân Finnick khoảng mười lăm yard vào rừng, nơi anh ta tìm thấy một cái cây thích hợp và bắt đầu đâm vào để tạo một cái lỗ bằng con dao của mình.

Khi tôi đứng đó, với vũ khí đã sẵn sàng, tôi không thể xóa đi cảm giác lo lắng rằng có gì đó sẽ xảy đến và nó sẽ xảy đến với Peeta. Tôi lần mò lại hành trình của chúng tôi bắt đầu từ lúc tiếng chiêng vang lên, và đi tìm nguồn gốc cho sự khó chịu của mình. Finnick dẫn Peeta ra khỏi chiếc bọc kim loại. Finnick cứu sống Peeta sau lúc bức từ trường khiến tim cậu ấy ngừng đập. Bà Mags chạy vào màn sương để Finnick có thể cứu Peeta. Con nghiện morphine tự lao mình tới trước mặt cậu ấy để ngăn sự tấn công của con khỉ. Cuộc ẩu đả với bọn Nhà nghề rất nhanh gọn, nhưng chẳng phải Finnick đã ngăn cây giáo của Brutus đâm vào Peeta bắt chấp việc nhận được con dao của Enobaria lên bắp vế sao? Và giờ Johanna lại nhờ vả cậu ấy vẽ tấm bản đồ trên lá hơn là mạo hiểm vào khu rừng...

Không cần nghi hoặc gì nữa. Vì nhiều lí do hoàn toàn không thể đong đếm, vài kẻ vô địch đang cố giữ cậu ấy được sống, dù có nghĩa họ sẽ phải tự nguyện hi sinh.

Tôi điếng người. Vì một điều, rằng đó là nghĩa vụ của tôi. Vì lí do khác, rằng nó chẳng có nghĩa lí gì. Chỉ một trong số chúng tôi có thể thoát được. Vậy tại sao họ chọn Peeta để bảo vệ? Haymitch đã nói với họ điều gì, ông ấy đã thương lượng với họ cái gì khiến họ đặt tính mạng Peeta lên trên bản thân mình?

Tôi biết những lí do của bản thân khi giữ Peeta được sống. Cậu ấy là bạn tôi, và đây là cách để thách thức Capitol, để lật đổ cái đầu trường kinh khủng của nó. Nhưng nếu tôi không có gì ràng buộc với Peeta, điều gì sẽ khiến tôi muốn cứu giúp cậu ấy, coi trọng cậu ấy hơn bản thân? Chắc chắn cậu ấy dũng cảm, nhưng tất cả chúng tôi cũng đủ can đảm để sống sót trong một Đấu trường. Phẩm chất tốt bụng khó có thể xem nhẹ, nhưng... và rồi tôi lại nghĩ tới điều này, những gì Peeta có thể làm còn nhiều hơn số còn lại trong chúng tôi. Cậu ấy có thể lợi dụng lời nói. Cậu ấy xóa bỏ sự tranh đấu ở cả hai buổi phỏng vấn. Có lẽ bởi vì sự tốt bụng bẩm sinh đó mà cậu ấy có thể lung lay một đám đông – không, một thành phố – đứng về phía cậu ấy chỉ bằng việc đảo một câu nói đơn giản.

Tớ nhớ mình đã nghĩ rằng đó là một món quà mà thủ lĩnh của một cuộc cách mạng nên có. Có phải ông Haymitch đã thuyết phục những người khác điều này? Cái lưỡi của Peeta khi chống lại Capitol tuyệt vời hơn bất kì sức mạnh thể chất nào mà những người còn lại trong chúng tôi có được? Tôi không biết nữa. Nó có vẻ giống một sự biến chuyển thực sự lâu dài với vài vật tế. Ý tôi là, chúng ta đang bàn luận về Johanna Mason. Nhưng có sự giải thích nào khác cho những nỗ lực của họ để bảo vệ cho Peeta được sống đây?

“Katniss, cầm cái ống nước chưa?” Finnick hỏi, kéo tôi trở lại hiện tại. Tôi cắt đoạn dây leo buộc chiếc ống ở thắt lưng và quăng chiếc ống kim loại cho anh ấy.

Đó là lúc tôi nghe thấy tiếng hét. Lấp đầy sợ hãi và đau đớn tới nỗi nó làm máu tôi đông cứng. Quá quen thuộc. Tôi vứt chiếc ống, quên việc tôi đang ở đâu hay cái gì đang ở phía trước, tôi chỉ biết tôi phải tới chỗ em ấy, bảo vệ em. Tôi điên cuồng chạy về phía có giọng nói, không màng nguy hiểm, xé toạc những đám dây leo và cành cây, xuyên qua bất cứ thứ gì ngăn tôi chạy về phía em.

Ngăn tôi chạy về phía đứa em gái bé nhỏ của mình.

28. Phần 3 - Chương 24

Chương 24:

Con bé ở đâu? Chúng sẽ làm gì em ấy?

“Prim!” tôi khóc rống. “Prim!”

Chỉ có tiếng gào thét tuyệt vọng đáp lại. Làm sao mà em tới được đây? Sao em ấy lại tham gia Đấu trường? “Prim!”

Dây leo cứa vào mặt và hai tay tôi còn cây cỏ túm lấy chân tôi. Nhưng tôi đang gần chỗ em ấy hơn. Rồi gần hơn nữa. Giờ thì đã rất cận kề. Mồ hôi đổ xuống mặt, làm cay xè những vết thương đang lành lại. Tôi thở dốc, cố tận dụng chút không khí oi nóng và ẩm ướt đang cận dần khí oxi. Prim vọng lại một âm thanh – thứ âm thanh khó nghe dần mất hút – tới nỗi tôi khó tưởng tượng được chúng phát ra như thế nào.

“Prim!” Tôi rạch thủng bức tường cỏ thành một khoảng trống nhỏ và tiếng hét dội lại ngay trên đầu. Trên đầu? Tôi quay phắt lại. Chúng đã treo Prim lên cây? Tôi tuyệt vọng lùng sục các cành cây nhưng không thấy gì cả.

“Prim à?” tôi nói van nài. Tôi nghe thấy em nhưng không thể nhìn thấy.

Tiếng rên rĩ lần nữa vang lên, trong trẻo như tiếng chuông ngân và nguồn phát ra nó thì không thể nhầm được. Nó đến từ cái mỏ của một con chim nhỏ màu đen có mào đậu trên một cành cây cách đầu tôi tầm mười feet.

Rồi tôi hiểu ra.

Nó là một con chim biết nói.

Trước đây tôi chưa bao giờ thấy một con chim biết nói – bởi tôi nghĩ nó không còn tồn tại nữa – và mất một lúc, tôi dựa vào thân cây, nắm chặt chỗ đau bên sườn và xem xét nó. Loài chim lai, con đầu đàn, giống đực. Tôi kéo ra hình đúc bằng kim loại của con chim nhại, đặt đè lên bóng con chim biết nói; đúng rồi, tôi có thể hiểu cách chúng kết bạn để đẻ ra loài chim nhại. Không có nét gì cho thấy nó là con mót cả. Không gì ngoại trừ âm thanh ghê sợ giống giọng Prim như đúc đang ré lên từ mỏ của nó.

Tôi khiến con chim im bật với một mũi tên xuyên qua họng. Nó rơi xuống đất. Tôi nhổ mũi tên ra và siết chặt cổ nó với một lực mạnh. Rồi ném thứ ghê tởm ấy vào rừng. Tôi không đói đến độ ăn nó.

Nó không phải là thật, tôi tự nhủ. Giống kiểu những con chó lai năm ngoái không phải là những vật tẻ đã chết. Nó chỉ là một mảnh khoe tàn ác của đám các nhà tổ chức.

Finnick lao vào khoảng cây trống thì thấy tôi đang lau sạch mũi tên bằng vài cây rêu.

“Katniss?”

“Ổn rồi. Em ổn.” tôi trả lời dù không ổn chút nào. “Em nghĩ đã nghe thấy tiếng em gái mình, nhưng –” Tiếng thét gào sắc nhọn cứu tôi. Đó là một giọng khác, không phải của Prim, có lẽ là của một phụ nữ trẻ. Tôi không nhận ra nó. Nhưng ảnh hưởng lên Finnick là ngay tức thời. Sắc da anh ấy biến mất và thực ra tôi thấy con người Finnick giãn ra trong sợ hãi.

“Finnick, chờ đã.” tôi nói, vươn tay ra để trấn an anh nhưng Finnick đã lao đi. Anh ấy bỏ đi để đuổi theo các nạn nhân, mất trí giống như tôi khi đuổi theo Prim.

“Finnick!” tôi gọi nhưng biết rằng anh ấy sẽ không quay đầu lại và chờ tôi giải thích lí lẽ. Nên tất cả những gì tôi làm là đuổi theo sau. Không mất công lần dấu vết dù Finnick di chuyển khá nhanh do để lại một con đường nhìn rõ dấu chân. Nhưng con chim ở xa ít nhất là một phần tư dặm đường khá dốc, khi tôi đuổi kịp anh ấy, tôi thở hổn hển. Finnick đang chạy vòng quanh một cái cây khổng lồ. Thân cây hẳn phải có đường kính tới bốn feet và cành cây phải hai mươi feet trở lên. Tiếng thét của người phụ nữ phát ra từ đâu đó trong tán lá nhưng con chim biết nói vẫn ẩn mình. Finnick cũng đang gào lên, từng đợt. “Annie! Annie!”

Anh ấy đang trong tình trạng hoảng sợ và hoàn toàn không thể động vào nên tôi chỉ làm những gì tôi đã định. Tôi trèo lên một cái cây kế đó, phát hiện con chim biết nói và hạ gục nó bằng một mũi tên. Nó rơi thẳng xuống dưới, đáp đất ngay chân Finnick. Anh ấy nhặt nó lên và dần dần hiểu ra sự nhầm lẫn, nhưng khi tôi tụt xuống để tới chỗ Finnick, anh ấy chưa từng thất vọng tới như vậy.

“Ổn rồi, Finnick. Nó chỉ là một con chim nhại. Chúng đang chơi khăm chúng ta,” tôi nói. “Nó không phải thật. Nó không phải... Annie của anh.”

“Không, nó không phải Annie. Nhưng giọng nói là của cô ấy. Những con chim nhại lại những gì chúng nghe thấy. Chúng nghe những tiếng hét ấy ở đâu hả Katniss?”

Tôi cảm giác hai má mình trắng bệch khi hiểu ý anh. “Ôi Finnick, anh không nghĩ chúng...”

“Đúng thế. Đó chính xác là những gì anh nghĩ.”

Tôi mừng tượng Prim đang ở căn phòng trống tĩnh, bị trói vào một chiếc bàn trong khi những bóng người che mặt, mặc áo choàng thu những tiếng nói từ em. Ở nơi nào đó chúng đang tra tấn em, hay đã tra tấn em để có được những tiếng gào thét đó. Đầu gối trở nên mềm nhũn và tôi gục xuống mặt đất. Finnick cố nói gì đó với tôi nhưng tôi không nghe thấy gì hết. Những gì tôi nghe thấy sau đó là một con khác bắt đầu kêu lên đâu đó phía bên trái tôi. Và lần này, nó là giọng của Gale. Finnick tóm lấy tay tôi trước khi tôi chạy đi.

“Không. Nó không phải cậu ấy.” Finnick bắt đầu lôi tôi xuống ngọn đồi đi về phía bờ biển. “Chúng ta sẽ biến khỏi đây!” Nhưng giọng nói Gale đầy đau khổ nên tôi không thể nhịn được việc cố gắng tới chỗ con chim.

“Không phải cậu ta, Katniss! Nó là một con chó lai!” Fannick hét vào mặt tôi.

“Đi nào!” Anh ấy kéo tôi theo, nửa như lôi xềnh xệch, nửa như bế cho tới khi tôi tiêu hóa được những gì anh ấy nói. Finnick đã đúng, nó chỉ là một con chim nhại khác. Tôi không thể cứu giúp Gale bằng cách

đuổi theo nó mãi. Nhưng điều đó không thể thay đổi được thực tế rằng đó là giọng Gale và ở đâu đó, lúc nào đó, ai đó đã bắt anh ấy nói như vậy.

Dù thế tôi đã thôi giằng co với Finnick và giống như giữa đêm tối đầy sương mù, tôi chạy trốn khỏi những thứ không thể đấu lại được, những thứ chỉ làm tôi tổn thương. Chỉ lần này mới khiến tim tôi chứ không phải thể xác tôi như tan rã.

Đây chắc là một loại vũ khí theo hình đồng hồ.

Tôi đoán là chỗ bốn giờ. Khi kim đồng hồ đề lên số bốn, những con khỉ sẽ trở về ổ và những con chim nhại lại chơi đùa. Finnick đã đúng – ra khỏi đây là việc duy nhất có thể làm, dù chẳng có thứ gì mà ông Haymitch có thể gửi gắm trong một chiếc dù bay để giúp Finnick và tôi hồi phục từ tổn thương mà những con chim đã gây ra.

Tôi bắt gặp cảnh Peeta và Johanna đang đứng chỗ hàng cây và tôi tràn ngập khuấy khóa lẫn giận dữ. Sao Peeta không tới giúp tôi? Sao không ai đi tìm chúng tôi? Dù giờ cậu ấy đã quay người lại, giơ tay lên, vẫy về phía chúng tôi, môi mấp máy nhưng không câu nào tới được chỗ chúng tôi cả.

Tại sao?

Bức tường thật trong suốt, Finnick và tôi nhảy bổ vào và bật trở lại xuống thềm đất khu rừng. Tôi gặp may. Bên vai lãnh đòn nặng nhất từ cú va chạm trong khi Finnick đập mặt xuống trước và giờ mũi đang phọt máu. Đây là lí do Peeta, Johanna và thậm chí Beetee đang lắc đầu chán nản sau lưng họ không bước tới giúp được. Một bức tường chắn vô hình cô lập khu vực trước chúng tôi. Nó không phải là một tấm chắn vật chất. Bạn có thể chạm vào bề mặt trơn cứng tùy thích. Nhưng con dao của Peeta và chiếc rìu của Johanna không thể làm lõm nó. Tôi biết, nếu không xem xét vài feet từ một phía thì nó sẽ nuốt gọn toàn bộ cái nệm nước trong bốn mươi lăm giờ tới. Chúng tôi sẽ sập bẫy như lũ chuột đồng khi thời gian trôi đi. Peeta ấn tay vào mặt chắn và tôi đặt tay mình lên áp nào đó, như thể chạm vào cậu ấy qua bức tường. Tôi thấy môi Peeta mấp máy nhưng không nghe thấy gì, chẳng thể nghe được tiếng gì bên ngoài cái nệm. Tôi cố đoán xem cậu ấy đang nói gì, nhưng không tập trung được nên tôi chỉ nhìn chăm chăm vào mặt Peeta, cố hết sức duy trì sự bình yên này.

Rồi những con chim bắt đầu xuất hiện. Từng con một. Đậu trên các cành cây xung quanh. Một đoạn hợp xướng ghê rợn được phổ nhạc tinh vi bắt đầu phun ra từ mỏ chúng. Finnick đầu hàng ngay, gập người xuống nền đất, ấn chặt hai tay vào tai như thể đang cố ép nát hộp sọ. Tôi cố gượng một lúc. Bắn sạch chỗ bao tên vào những con chim đáng ghét. Nhưng mỗi khi có một con rớt xuống chết thì con khác nhanh chóng thế chỗ nó. Cuối cùng tôi bỏ cuộc và cuộn người cạnh Finnick, gắng bỏ ngoài tai những âm thanh dẫn vật của Prim, Gale, mẹ tôi, Madge, Rory, Vick, cả Posy, Posy bé nhỏ bơ vơ...

Tôi biết nó dừng lại khi cảm nhận tay Peeta trên người, thấy mình được nâng khỏi mặt đất và ra khỏi khu rừng. Nhưng tôi vẫn nhắm chặt mắt, tay đặt lên tai, cơ bắp cứng lại khó thả lỏng. Peeta ôm tôi trên đùi, nói vài lời dịu dàng và lay nhẹ tôi. Mất một lúc lâu để tôi bắt đầu thả lỏng giữa cái ôm chặt trên người. Lúc ấy tôi bắt đầu run rẩy.

“Ồn rồi, Katniss.” Cậu ấy thì thầm.

“Cậu không nghe thấy họ đâu.” Tôi trả lời.

“Tớ nghe thấy Prim. Ngay từ đầu. Nhưng đó không phải là em ấy,” Peeta đáp. “Nó là một con chim nhại thôi.”

“Nó chính là Prim. Đang ở đâu đó. Con chim chỉ nhại lại âm thanh đó thôi.”

“Không, chúng muốn cậu nghĩ thế. Giống như tớ từng nghi ngờ đôi mắt của Glimmer trong đàn chó lai năm ngoài. Nhưng chúng không phải là đôi mắt của Glimmer. Và kia cũng không phải giọng nói của Prim. Nếu đúng là thế, bọn họ đã thu nó từ một cuộc phỏng vấn nào đó rồi bóp méo giọng. Khiến nó phát ra bất kì tiếng gì mà em ấy đang nói.”

“Không, chúng đang tra tấn con bé,” tôi đáp. “Có thể con bé đã chết rồi.”

“Katniss, Prim không chết. Sao họ giết Prim được? Chúng ta gần như đã giảm xuống còn tám người cuối cùng. Rồi chuyện gì nữa?” Peeta hỏi.

“Bảy người nữa sẽ chết,” tôi trả lời vô vọng.

“Không, là trở về nhà. Chuyện gì tiếp theo khi còn tám vật tể trong Đấu trường?” Cậu ấy nâng cằm tôi lên khiến tôi phải nhìn vào mắt. Buộc tôi phải trao đổi ánh mắt.

“Chuyện gì sẽ xảy ra? Với tám người cuối cùng?”

Tôi biết cậu ấy đang cố giúp tôi nên tôi bắt bản thân phải suy nghĩ. “Tám người cuối?” tôi nhắc lại. “Họ sẽ phỏng vấn gia đình và bạn bè cậu khi trở về nhà.”

“Đúng thế.” Peeta đáp. “Họ sẽ phỏng vấn gia đình và bạn bè cậu. Nên chúng có thể làm thế không nếu giết sạch bọn họ?”

“Không?” tôi hỏi, vẫn chưa chắc chắn.

“Không đâu. Đó là cách chúng ta biết Prim vẫn sống. Cô bé chẳng phải là người đầu tiên chúng phỏng vấn sao?” cậu ấy hỏi lại.

Tôi muốn tin Peeta. Rất muốn. Chỉ là... những giọng nói đó.

“Prim trước. Rồi tới mẹ cậu. Chú cậu, Gale. Madge nữa,” cậu ấy tiếp tục. “Đó là một mảnh khoe, Katniss ạ. Một cái bẫy kinh hoàng. Nhưng chỉ chúng ta mới có khả năng bị tổn thương bởi nó. Vì chúng ta là những kẻ trong cuộc. Không phải bọn họ.”

“Cậu thực sự tin như vậy?” tôi hỏi.

“Tớ thực sự tin.” Peeta đáp. Tôi dao động, nghĩ về việc làm thế nào mà Peeta có thể khiến bất cứ ai tin bất cứ điều gì được nhỉ. Tôi liếc Finnick để xác nhận, thấy anh ấy như lưu luyến Peeta, lưu luyến những lời nói của cậu ấy.

“Anh có tin không Finnick?” tôi hỏi.

“Có thể đúng đấy. Anh không biết nữa.” anh ấy nói. “Beetee, chúng có thể làm thế không? Thu âm giọng nói ai đó rồi khiến nó...”

“À có chứ. Nó không khó thế đâu Finnick. Những đứa trẻ chỗ chúng tôi được học một công nghệ tương tự trong trường.” Beetee đáp.

“Tất nhiên Peeta đúng. Cả vùng này đều yêu mến đứa em gái nhỏ của Katniss mà. Nếu chúng thực sự giết chết cô bé như thế, chúng có thể gặp phải một cuộc nổi loạn đến nơi.” Johanna lên tiếng dứt khoát.

“Chúng không muốn thế đúng không?” cô hát đầu lại và hét lớn. “Cả đất nước hỗn loạn ư? Không ai muốn một điều như thế đâu!”

Miệng tôi mở lớn vì chấn kinh. Không một người nào từng nói những lời như vậy trong đấu trường. Nhất định, bọn họ đã lừa ohanna lại và loại cô ra. Nhưng tôi vừa nghe thấy cô ấy và không bao giờ có thể nghĩ về cô theo kiểu đó được nữa. Cô ta sẽ chẳng thắng được giải thưởng nào vì lòng thương cảm nhưng chắc chắn cô thật dũng cảm. Hoặc điên khùng. Cô nhặt vài cái vỏ sò và hướng vào rừng. “Tôi sẽ đi lấy nước.”

Tôi không nhận được việc túm lấy tay khi cô ta đi ngang qua chỗ tôi.

“Đừng vào đó nữa. Những con chim – ” tôi nhớ là những con chim hản phải đi rồi nhưng vẫn không muốn bất kì ai vào đó. Kể cả cô ta.

“Chúng chẳng làm tôi bị thương đâu. Tôi không giống các người. Tôi chẳng còn ai để mà yêu mến cả.” Johanna đáp và nói lỏng tay ra bằng một cái giũ lịch sự. Khi cô ta mang chiếc vỏ sò đựng nước lại cho tôi, tôi nhận lấy nó với một cái gật đầu cảm ơn im lặng, biết rằng cô sẽ khinh miệt sự thương hại trong giọng nói của tôi đến thế nào.

Trong khi Johanna thu thập nước và những mũi tên của tôi, Beetee nghịch mớ dây điện còn Finnick tới mép nước. Tôi cũng cần phải lau rửa nhưng tôi đang nằm trong cánh tay Peeta, vẫn run rẩy khi đi đứng.

“Chúng dùng ai để đối lại Finnick vậy?” cậu ấy hỏi.

“Ai đó tên Annie.” Tôi đáp

“Chắc hẳn là Annie Cresta.”

“Ai vậy?” tôi hỏi lại.

“Là Annie Cresta. Cô ấy là cô gái bà Mags tình nguyện thế chỗ. Cô ấy chiến thắng năm năm trước.” Peeta đáp.

Đó chắc là mùa hè sau khi bố tôi mất, khi lần đầu tiên tôi phải chăm sóc cả gia đình, khi toàn bộ mạng sống của tôi phải gắn liền với cuộc vật lộn chống lại cái đói. “Tôi không nhớ cuộc đấu hồi đó lắm.” tôi nói. “Có phải là năm xảy ra động đất không?”

“Ừ. Annie đã phát điên khi những người đồng quận bị chém đầu. Trốn chạy bản thân và ẩn cư. Trận động đất đã làm vỡ con đê và gần như toàn bộ trường đấu bị ngập lụt. Cô ấy thắng vì là người bơi giỏi nhất,” Peeta tiếp tục.

“Sau đó cô ấy có khá hơn không?” tôi hỏi. “Ý tớ là thần trí cô ấy?”

“Tôi không biết. Tôi còn không nhớ nhìn thấy cô ấy trong Đấu trường. Nhưng trông không ổn định lắm trong cuộc tuyển người năm nay.” Peeta đáp.

Tôi nghĩ Finnick yêu cô ấy. Chắc không phải là loại người hâm mộ ở Capitol. Mà lại là một cô gái đáng thương, tâm thần ở quê nhà.

Một tiếng súng nổ khiến tất cả chúng tôi hướng mắt về phía bờ biển. Chiếc tàu đệm khí hiện ra mà theo chúng tôi dự tính là hướng sáu đến bảy giờ. Chúng tôi dõi theo khi những cái chân móc hạ xuống dài gấp năm lần để thu nhặt các mảnh của một cái xác bị đứt ra. Không thể biết được đó là ai. Dù chuyện gì xảy ra ở phần sáu giờ tôi cũng không muốn biết.

Peeta vẽ một bản đồ mới trên một cái lá cây, viết JJ biểu tượng cho những con chim nhại ở phần bốn đến năm giờ và viết qua loa “con vật” ở chỗ mà chúng tôi nhìn thấy vật tể bị thu nhặt xác. Giờ chúng tôi đã biết được hướng bảy giờ sẽ mang tới điều gì. Nếu có gì được xác thực từ cuộc tấn công của chim nhại thì đó là nó khiến chúng tôi biết được chúng tôi đang ở đâu trên mặt đồng hồ.

Finnick đan một cái giỏ đựng nước khác và một cái lưới bắt cá. Tôi bơi nhanh một lúc và bôi thuốc mỡ lên da. Sau đó ngồi trên mép nước và rửa cá Finnick bắt được và xem mặt trời lặn xuống nơi chân trời. Mặt trăng mờ mờ cũng đã lên, bao phủ toàn cảnh trường đấu một màn u tối kì dị. Chúng tôi sắp ngồi xuống ăn bữa ăn gồm cá gỏi thì bài quốc ca vang lên. Và rồi những khuôn mặt...của Cashmere. Gloss. Wiress. Mags. Người phụ nữ từ quận 5. Kẻ nghiện morphine đã hi sinh vì Peeta. Thật tai họa. Người đàn ông từ quận 10. Tám người đã chết. Thêm tám người từ ngay tối đầu tiên. Hai phần ba trong chúng tôi đã ra đi trong một ngày rưỡi. Điều đó hẳn phải thành kỉ lục.

“Bọn chúng thực sự đang quét sạch chúng ta.” Johanna nói.

“Còn ai nữa? Trừ năm người chúng ta và hội quận 2?” Finnick hỏi.

“Chaff.” Peeta lên tiếng mà không cần nghĩ. Có lẽ cậu ấy đang canh chừng ông ấy giùm Haymitch.

Một chiếc dù đáp xuống với đồng bánh mì nhỏ hình vuông bên trong.

“Có phải từ quận chú không Beetee?” Peeta hỏi.

“Ừ, của quận 3,” ông ấy đáp, “Ồ đấy có bao nhiêu?”

Finnick đếm bánh, đặt từng cái lên lòng bàn tay trước khi xếp gọn lại. Tôi không biết chuyện gì xảy ra với Finnick và những chiếc bánh mì nhưng dường như anh ấy như bị ma ám khi cầm chúng.

“Hai mươi bốn.” anh ấy trả lời.

“Có hai tá nữa chứ?” Beetee hỏi.

“Hai tư cái ngay đây.” Finnick trả lời. “Nên chia thế nào?”

“Mỗi người ba cái đi, và ai còn sống lúc ăn sáng có thể được phần còn lại.” Johanna nói.

Tôi không biết tại sao câu này khiến tôi hơi cười. Tôi nghĩ thế vì nó thật chân thật. Khi tôi cười, Johanna ném tôi cái nhìn gần như là đồng tình. Không, không phải đồng tình. Có lẽ là hơi vui vẻ.

Chúng tôi đợi cho tới khi những con sóng khổng lồ phủ ngập khoảng mười đến mười một giờ trên đồng hồ, rồi đợi nước rút đi sau đó tới bờ biển cắm trại. Về lý thuyết chúng tôi nên có đủ hai mươi tư giờ được an toàn khỏi khu rừng. Có một tràng những tiếng lách tách khó chịu có lẽ từ một vài loài côn trùng có hại đến từ chỗ cái nệm ở phần mười một đến mười hai giờ. Nhưng bất kể thứ gì đã làm cho âm thanh ấy bị chặn lại ở bìa rừng thì chúng tôi vẫn tránh xa khu bờ ấy ra để phòng lúc chúng chỉ chờ một quả bóng bay không cẩn thận mà tủa ra.

Tôi không biết sao mà Johanna vẫn ngồi được. Kể từ lúc Đấu trường bắt đầu cô ta chỉ ngủ có gần một tiếng. Peeta và tôi xung phong canh giữ đầu tiên vì chúng tôi nghĩ ngơi tốt hơn và vì muốn có thời gian một mình. Những người khác thì ngủ ngay lập tức dù Finnick khi ngủ luôn thao thức. Mọi lúc tôi đều nghe thấy anh ấy lẩm bẩm tên Annie.

Peeta và tôi ngồi trên mặt cát ẩm ướt, tựa lưng vào nhau, vai phải và hông tôi đối lập với cậu ấy. Tôi thấy khá hơn khi nhìn mặt nước trong khi cậu ấy nhìn vào khu rừng. Tôi vẫn bị ám ảnh bởi giọng nói của những con chim nhại mà thật không may những con côn trùng không xua chúng đi được. Sau một lúc tôi dựa đầu vào vai cậu ấy. Cảm nhận bàn tay vuốt ve tóc tôi.

“Katniss,” cậu ấy nói nhẹ nhàng. “Chẳng ích gì khi giả vờ không biết điều người còn lại đang cố làm.” Không, tôi cũng nghĩ chẳng ích gì nhưng cùng chẳng vui vẻ gì khi bàn luận về nó. Dù sao nó cũng không phải việc chúng tôi. Những người xem ở Capitol sẽ dán mắt vào ti vi nên họ sẽ chẳng để lỡ lời nói nào không hay ho cả. “Tớ không biết cậu đang thỏa thuận điều gì với bác Haymitch nhưng cậu nên biết rằng bác ấy cũng buộc tớ phải hứa.”

Tất nhiên tôi cũng biết điều này. Ông ấy nói Peeta rằng bọn chúng có thể để tôi sống nên cậu ấy không nghi ngờ gì. “Nên tớ nghĩ chúng ta có thể chấp nhận rằng ông ấy chỉ nói dối một trong chúng ta.”

Điều này làm tôi chú ý. Một thỏa thuận kếp. Một lời hứa kếp. Mà chỉ ông Haymitch biết đâu mới là thật. Tôi ngẩng đầu, bắt gặp ánh mắt Peeta “Sao giờ cậu lại nói điều này?”

“Vì tớ không muốn cậu quên rằng hoàn cảnh của chúng ta khác nhau thế nào. Nếu cậu chết đi và tớ sống thì cũng chẳng còn cuộc sống nào dành cho tớ khi trở lại quận 12 đâu. Cậu là cả cuộc đời tớ rồi.” cậu ấy nói. “Tớ sẽ chẳng thể nào hạnh phúc được nữa.” Tôi định phản bác nhưng cậu ấy đặt một ngón tay lên môi tôi. “Với cậu thì khác. Tớ không nói rằng điều ấy không khó khăn. Nhưng có những người khiến cuộc sống của cậu đáng sống.”

Peeta kéo chuỗi vòng với mặt dây bằng vàng vòng quanh cổ. Cậu ấy cảm nó dưới ánh trăng nên tôi có thể nhìn thấy rõ ràng con chim nhại. Rồi ngón tay cái Peeta trượt dọc theo cái chốt mà tôi không thấy trước đó và nắp của mặt chiếc vòng mở ra. Nó không đặc như tôi nghĩ mà rỗng để lồng ảnh. Trong chiếc khung là những bức ảnh. Ở bên phải là mẹ tôi và Prim đang cười. Còn bên trái là Gale. Đang mỉm cười.

Không gì trên đời có thể khiến tôi suy sụp nhanh hơn lúc này hơn ba khuôn mặt đó. Sau những gì tôi nghe thấy vào chiều nay thì nó quả là một vũ khí hoàn hảo.

“Gia đình cần cậu, Katniss à.” Peeta nói.

Gia đình tôi. Mẹ tôi. Em gái tôi. Và cả người anh họ giả vờ Gale. Nhưng ý của Peeta rất rõ ràng. Rằng Gale thực sự là gia đình tôi hoặc sẽ có một ngày, nếu tôi còn sống. Rằng tôi sẽ cưới anh ấy. Nên Peeta đã dâng tặng cuộc đời cậu ấy cho tôi và cả Gale cùng lúc. Để tôi biết rằng tôi không nên nghi ngờ gì về điều đó cả.

Mọi thứ. Đó là những gì Peeta muốn tôi lấy đi từ cậu ấy.

Tôi đợi cậu ấy nhắc đến đứa bé để đóng kịch trước máy quay, nhưng cậu ấy không nhắc. Đó là lý do tôi biết không gì trong chuyện này là một phần của cuộc chơi. Rằng cậu ấy đang nói với tôi sự thật về những gì cậu ấy cảm nhận được.

“Không ai thực sự cần tớ cả.” Peeta lên tiếng và chẳng có gì tự cảm trong giọng nói. Đúng là gia đình cậu ấy không cần cậu. Họ sẽ thương khóc cho Peeta như đám bạn khác sẽ làm. Nhưng họ sẽ vượt qua. Thậm chí ông Haymitch với sự giúp đỡ của một đồng rượu trắng cũng sẽ vượt qua. Tôi nhận ra chỉ có duy nhất một người sẽ bị tổn thương mà không thể chuộc lỗi nếu Peeta chết. Tôi.

“Tớ cần.” tôi nói. “Tớ cần cậu.” Cậu ấy trông buồn rầu, hít thở sâu như thể sắp bắt đầu tranh luận dài dòng và điều ấy không hay chút nào vì cậu ấy sẽ lại bắt đầu về Prim, mẹ tôi và mọi thứ rồi tôi sẽ chỉ thấy rối bời. Nên trước khi cậu ấy mở lời, tôi ngăn môi cậu ấy lại bằng một nụ hôn.

Tôi lại có cảm giác đó. Cảm giác mà tôi chỉ thấy một lần trước đó. Trong cái hang động năm trước khi tôi cố nhờ vả ông Haymitch gửi cho chúng tôi thức ăn. Tôi đã hôn môi Peeta cả nghìn lần suốt những ngày đầu đó và sau này. Nhưng chỉ có một nụ hôn khiến tôi cảm thấy có gì đó như khuấy đảo bên trong. Một nụ hôn khiến tôi muốn thêm nữa. Nhưng đầu tôi sẽ lại đau đớn rồi cậu ấy để tôi nằm xuống.

Lần này, không gì ngoài chúng tôi có thể xen ngang. Và sau một hồi nỗ lực, Peeta từ bỏ việc nói chuyện. Cảm giác trong tôi trở nên ấm áp hơn và lan ra từ ngực, xuống toàn cơ thể, dọc tay chân, ở trên đầu. Thay vì làm tôi thỏa mãn, nụ hôn lại có tác dụng ngược lại, khiến nhu cầu của tôi lớn hơn. Tôi nghĩ mình rất muốn thế nhưng đây là một chuyện hoàn toàn mới.

Một vết rạch đầu tiên của cơn dông chớp nhoáng – tia sét đánh vào một thân cây lúc nửa đêm – khiến chúng tôi lấy lại ý thức. Nó cũng làm Finnick tỉnh giấc. Anh ấy ngồi dậy với một tiếng hét đột ngột. Tôi nhìn thấy ngón tay anh găm sâu vào cát khi trấn tĩnh lại mình dù cơn ác mộng mà anh ấy đang trải qua không có thật.

“Anh không thể ngủ được nữa.” Finnick nói. “Một trong hai em nên nghỉ đi.” Chỉ khi đó anh ấy dường như mới chú ý đến biểu hiện của chúng tôi, cách mà chúng tôi vòng tay ông lấy nhau. “Hoặc cả hai em. Anh có thể canh một mình.”

Dù thế những Peeta không đồng ý. “Thế quá nguy hiểm.” cậu ấy nói. “Tớ không mệt. Cậu đi nghỉ đi Katniss.” Tôi không phản đối vì tôi cần ngủ nếu tôi còn có ích trong việc giúp cậu ấy còn sống. Tôi để cậu ấy đưa tôi tới chỗ những người khác. Peeta đặt sợi dây chuyền với chiếc mặt dây hình tròn quanh cổ tôi rồi đặt bàn tay lên chỗ đứa bé của chúng tôi. “Cậu sẽ trở thành một người mẹ vĩ đại, cậu biết mà.” Cậu ấy đáp. Peeta hôn tôi một lần cuối cùng và quay lại chỗ Finnick.

Cậu ấy nhắc đến đứa trẻ ám chỉ rằng thời gian rảnh trong cuộc đấu đã hết. Rằng cậu ấy biết khán giả sẽ thắc mắc tại sao cậu ấy lại không sử dụng những câu tranh luận thuyết phục nhất trong kho vũ khí của mình. Những kẻ rêu rao đó hẳn phải bị lung lay.

Nhưng khi nằm duỗi người trên bãi cát, tôi băn khoăn rằng, nó có thể tiến xa hơn nữa? Như một lời nhắc nhở rằng tôi vẫn có thể có một ngày có con với Gale? Chà, nếu vậy điều đó sẽ là một sai lầm. Vì nhắm tới một thứ gì đó không bao giờ là một phần kế hoạch của tôi. Và mặt khác, nếu có ai thấy chúng tôi có thể trở thành bố mẹ, bất cứ ai cũng có thể thấy rằng nên là Peeta. Khi tôi buông tay, tôi cố tưởng tượng ra một thế giới, nơi nào đó trong tương lai, không có Đấu trường, không có Capitol. Một nơi giống như bãi cỏ trong bài hát tôi đã hát cho Rue nghe khi cô bé qua đời. Nơi mà đứa con của Peeta được an toàn.

29. Phần 3 - Chương 25

Chương 25:

Khi thức giấc, một cảm giác hạnh phúc mơ hồ và ngọt ngào dường như gắn liền với Peeta vẫn bao bọc lấy tôi. Tất nhiên, hạnh phúc không thể có lúc này, vì cứ tình hình hiện tại thì mọi chuyện sớm muộn sẽ diễn ra. Một ngày nào đó tôi sẽ chết. Và đây thậm chí còn là kết cục tốt nhất, nếu tôi đủ khả năng loại bỏ tất cả những người còn lại. Khi đó, Peeta sẽ trở thành người chiến thắng ở Cuộc đẹp loạn này. Tuy vậy, tôi vẫn cố bám lấy cảm giác kì lạ và ngọt ngào đó, dù chỉ vài phút. Trước khi cát sỏi, mặt trời gay gắt và những vết ngứa ép tôi trở về với thực tại.

Mọi người đều đã đứng lên, một chiếc dù chứa đồ cứu trợ từ từ hạ xuống bãi biển. Tôi cũng ra đó, chờ đợi một đợt những ổ bánh mì tiếp theo. Nó giống hệt cái mà chúng tôi nhận được tối hôm trước, hai mươi bốn ổ bánh mì từ quận 3. Như vậy, tổng cộng chúng tôi có ba mươi ba cái. Mỗi người trong chúng tôi lấy năm cái, dành lại tám cái. Không ai nói ra, nhưng tám sẽ vừa đủ để chia sau khi một người trở thành nạn nhân kế tiếp. Có lẽ là trong ánh sáng ban ngày, đùa cợt về việc ai sẽ sống sót để nhận bánh mì không còn hài hước nữa.

Liệu chúng tôi sẽ duy trì liên minh này trong bao lâu? Tôi không nghĩ khán giả trông đợi số lượng đấu thủ giảm đi quá nhanh. Nhưng nếu lỡ tôi hiểu sai về việc mọi người nỗ lực bảo vệ Peeta? Nếu mọi chuyện chỉ là trùng hợp ngẫu nhiên, hoặc là một kế hoạch hoàn hảo để họ chiếm lấy sự tin tưởng của tôi, và rồi biến chúng tôi thành những con mồi lơ là cảnh giác? Hoặc lỡ tôi chẳng hiểu chuyện gì đang diễn ra? Khoan, nếu là vì lí do này thì hoàn toàn có thể giải quyết. Tôi không biết chuyện gì đang xảy ra hết. Và nếu tôi không biết, đây là lúc tôi và Peeta phải hiểu rõ ràng tất cả.

Tôi ăn bánh mì trong lúc ngồi cạnh Peeta trên bờ cát. Đột nhiên cảm thấy khó khăn khi phải nhìn thẳng vào cậu ấy. Có lẽ tất cả là do nụ hôn tối qua, dù chuyện hai chúng tôi hôn nhau vốn dĩ chẳng có gì mới mẻ. Thậm chí với Peeta chắc cũng không có gì khác biệt. Có thể chỉ là cảm giác khi người ta biết thời gian sống của mình còn lại không nhiều.

Và... làm thế nào để tôi thực hiện được những mục đích chông chéo của mình trong việc quyết định ai sẽ là người nên sống sót sau đấu trường?

Sau khi ăn, tôi nắm tay Peeta và kéo cậu ấy xuống nước. “Lại đây, tớ sẽ dạy cậu bơi.” – Tôi cần tách cậu ấy khỏi mọi người, tới một nơi để chúng tôi có thể nói về việc chấm dứt liên minh này. Một chút tiểu xảo, vì một khi họ nhận ra chúng tôi đang bàn về cả đội, lập tức chúng tôi sẽ bị chú ý.

Nếu tôi thật sự dạy Peeta bơi, tôi phải cởi cái thắt lưng vì nó giúp cậu ấy tự nổi, nhưng hiện tại nó không thành vấn đề. Vì thế tôi chỉ chỉ cho cậu ấy cách lái và luyện tập đập nước. Ban đầu, tôi thấy Johanna có vẻ để ý tới chúng tôi, nhưng cuối cùng cô ta cũng chẳng quan tâm và bỏ đi ngủ trưa. Finnick đang dẹt một cái lưới mới từ dây nho và Beetee loay hoay với mớ dây điện của ông ấy. Tôi biết thời cơ đã tới.

Trong lúc Peeta đang bơi, tôi khám phá ra một chuyện. Những nốt ngứa của tôi bắt đầu bong da. Chà nhẹ lên mấy vết thương dọc cánh tay, tôi gột sạch lớp vảy, để lộ ra lớp da non. Tôi gọi Peeta, tranh thủ lúc chỉ cho cậu ấy cách loại bỏ những vết ngứa để nói về cuộc đào tẩu của chúng tôi.

“Chúng ta đã tới vòng tám người rồi. Tớ nghĩ đây là lúc ta rời đi thôi.” – Tôi thì thầm, dù tin chắc không ai có thể nghe thấy mình. Peeta gật đầu, và tôi có thể thấy cậu ấy đang cân nhắc lời đề nghị của tôi. Cân nhắc xem liệu việc tách ra có tốt cho chúng tôi không. “Tớ nghĩ là,” – cậu ấy nói – “Cứ tiếp tục gắn bó cho tới khi Brutus và Enobaria bị loại. Tớ nghĩ Beetee đang thử làm một cái bẫy cho họ rồi. Sau đó chúng ta sẽ đi, tớ hứa.”

Tôi không hoàn toàn bị thuyết phục. Nhưng nếu chúng tôi rời nhóm bây giờ, chúng tôi sẽ có hai kẻ thù phía sau. Có thể là ba, vì ai biết được Chaff sẽ làm gì. Cộng thêm cái đồng hồ nữa. Và rồi Beetee sẽ ra sao? Johanna chỉ mang ông ấy tới cho tôi, chỉ cần tôi rời đi thì chắc chắn cô ta sẽ giết chết ông ấy. Nhưng tôi chợt nhớ, tôi bảo vệ Beetee sao được. Chỉ có một người chiến thắng và người đó phải là Peeta. Tôi phải chấp nhận điều đó. Quyết định của tôi chỉ dựa trên sự sống của cậu ấy mà thôi.

“Được rồi,” – Tôi nói – “Chúng ta sẽ ở lại cho tới khi bọn nhà nghề chết. Nhưng chỉ vậy thôi đó.” Tôi quay lại và vẫy Finnick. “Này, Finnick, lại đây đi! Chúng ta tìm được cách để anh bánh bao trở lại rồi!”

Ba chúng tôi kì cọ những vảy ngứa trên khắp cơ thể, người này giúp người kia lau phần lưng để rời nước da non hồng hào như màu trời bắt đầu lộ ra. Chúng tôi bôi một ít thuốc bôi lớp da non có vẻ nhạy cảm với ánh nắng mặt trời, nhưng trông nó không tệ bằng một nửa so với việc da cứ bóng loáng nên và giờ thì chúng tôi có thể ngủ trang trong rừng một cách dễ dàng.

Beetee gọi chúng tôi lại, hóa ra này giờ ông ấy loay hoay với mớ dây dẫn này là để chuẩn bị một kế hoạch. “Tôi nghĩ chúng ta đều rõ nhiệm vụ kế tiếp là phải loại Brutus và Enobaria.” – Ông nói một cách từ tốn – “Tôi không nghĩ chúng sẽ tấn công chúng ta lần nữa vì giờ lực lượng của chúng ta quá chênh lệch so với chúng. Chúng ta nên bẫy họ, dù việc này nguy hiểm và có thể vô ích.”

“Bác có nghĩ là họ đã nhận ra cái đồng hồ không?” – Tôi hỏi.

“Nếu chưa thì họ cũng sớm biết thôi. Có lẽ là không cụ thể chi tiết được như chúng ta. Nhưng ít nhất họ cũng phải biết về một vài khu vực có kiểu tấn công bằng dây điện và chuyện đó lặp lại theo chu kì. Việc trận chiến cuối cùng của chúng ta bị các nhà sản xuất cắt bỏ cũng sẽ không khiến họ thấy kì lạ. Ta biết dụng ý của nhà sản xuất là làm ta thất vọng, nhưng chúng thì hẳn phải băn khoăn tự hỏi tại sao chuyện đó lại diễn ra, và điều đó sẽ dẫn đến việc chúng phát hiện ra cái đồng hồ của đấu trường,” – Beetee nói. “Vì thế tôi nghĩ tốt nhất là nên đặt cược vào cái bẫy của chính mình.”

“Đợi đã, để tôi gọi Johanna đây,” – Finnick nói – “Cô ấy sẽ nổi xung khi cho là mình đã bỏ lỡ chuyện hệ trọng này.”

“Hoặc là không.” – Tôi lăm bằm, lúc nào mà cô ta chẳng hung dữ. Nhưng tôi không ngăn Finnick, vì tôi cũng sẽ giận điên lên nếu bị đặt ra ngoài kế hoạch lúc này.

Khi Johanna tới, Beetee bắt chúng tôi lui lại để ông có một khoảng trống đủ rộng. Ông ấy nhanh chóng vẽ một vòng tròn và chia nó làm mười hai phần. Đó là đấu trường, các nét vẽ không chi tiết và chính xác như Peeta nhưng hẳn là tâm trí ông đang đặt vào những điều phức tạp hơn những đường vạch gồ ghề đơn giản đó.

“Nếu chúng ta là Brutus và Enobaria, và đã biết về cánh rừng, nơi nào sẽ khiến ta thấy an toàn nhất?” – Beetee hỏi.

Giọng ông đầy khích lệ, và tôi không thể ngăn mình có cảm giác ông giống như một thầy giáo đang dẫn dắt học trò vào một tiết học thú vị. Có lẽ là vì khoảng cách lứa tuổi, hoặc đơn giản là Beetee thông minh hơn chúng tôi cả triệu lần.

“Nơi chúng ta đang ở hiện tại ạ. Trên bãi biển này.” – Peeta nói – “Đó là nơi an toàn nhất.”

“Vậy thì vì sao họ lại không ở đây?” – Beetee nói.

“Bởi vì chúng ta đang ở đây chứ sao nữa.” – Johanna tỏ ra thiếu kiên nhẫn.

“Chính xác. Chúng ta ở đây, chiếm lĩnh bãi biển này. Vậy thì họ có thể đi đâu?” – Beetee nói.

Tôi nghĩ tới khu rừng chết chóc, tới bãi biển không còn chỗ trống. “Nếu là cháu thì cháu sẽ trốn ở rìa rừng. Như thế vừa có thể tránh những tai họa ập đến, vừa có thể quan sát chúng ta.”

“Và còn vì thức ăn nữa,” – Finnick tiếp lời tôi – “Cánh rừng đầy rẫy những loài vật lạ, nhưng chỉ cần nhìn chúng ta, họ sẽ biết đồ biển an toàn.”

Beetee mỉm cười như thể chúng tôi còn vượt lên sự mong đợi của ông ấy. “Đúng thế. Tốt lắm. Tất cả đều đã rõ rồi. Và đây là kế hoạch của ta: theo như lịch tấn công của cái đồng hồ, chuyện gì sẽ xảy ra vào giữa trưa và giữa đêm?”

“Sét đánh vào cây ạ.” – Tôi nói.

“Đúng thế. Vì thế ta đề nghị sau đợt sét buổi trưa và trước đợt sét buổi tối, chúng ta sẽ kéo dây dẫn này từ cái cây tích điện đó xuống nước biển, một chất dẫn điện không tồi đúng không. Khi sét đánh lúc nửa đêm, dòng điện sẽ theo dây dẫn truyền xuống nước và cả bãi biển này. Hẳn là tới mười hai giờ thì chỗ này vẫn là một cái đập nhờ trận sóng thần lúc mười giờ phải không. Bất kì ai tiếp cận với khu vực này lúc đó sẽ lập tức lãnh án tử hình.” – Beetee nói.

Chúng tôi im lặng hồi lâu trong lúc kế hoạch của Beetee dần ngấm vào vỏ não. Nó thật lạ lùng, kì quái và thậm chí không khả thi chút nào. Nhưng sao chứ? Tôi từng đặt hàng ngàn cái bẫy điện. Chẳng phải đây chỉ là phiên bản lớn của những cái bẫy đó, với nhiều thành phần phức tạp hơn? Liệu nó có hoạt động không? Nhưng làm sao chúng tôi có thể đặt câu hỏi về điều đó. Chúng tôi – những đấu thủ chỉ quen với việc bắt cá, đốn cây và khai thác mỏ than, chúng tôi biết gì về cách chế ngự sức mạnh từ bầu trời chứ?

“Liệu những cuộn dây này có thể tích nhiều năng lượng đến thế không, bác Beetee? Trông nó mỏng manh quá, nếu nó bị dòng điện đốt cháy thì sao?” – Peeta hỏi.

“Ồ, nó sẽ cháy chứ. Nhưng chỉ tới khi dòng điện chạy qua thôi. Nó sẽ hoạt động như một cái cầu chì ấy.” – Ông ấy đáp.

“Sao ông biết được chứ?” – Johanna hỏi, rõ ràng là chưa bị thuyết phục.

“Vì tôi là người phát minh ra nó,” – Beetee trả lời, như thể đó chỉ là một bất ngờ nho nhỏ – “Thật ra đây không phải dây dẫn bình thường. cũng như sét và cây cối ở đây vậy. Cháu rõ về cây hơn tất cả chúng ta ở đây, Johanna ạ. Nó sẽ bị phá hủy bất kì lúc nào, phải vậy không?”

“Vâng.” – Johanna nhún nhó đáp.

“Đừng lo gì về cuộn dây – nó sẽ hoạt động như ta nói thôi.” – Beetee trấn an chúng tôi.

“Thế chúng ta sẽ ở đâu khi cái bẫy này hoạt động?” – Finnick hỏi.

“Trong rừng, đủ xa để an toàn.” – Beetee trả lời.

“Bọn nhà nghề cũng sẽ an toàn, trừ khi chúng trở thành nạn nhân của nước biển.” – Tôi chỉ ra – “Đúng thế.” – Beetee đáp.

“Nhưng tất cả đồ biển sẽ bị nấu chín.” – Peeta nói.

“Hơn cả nấu ấy chứ,” – Beetee nói – “Chúng ta có lẽ sẽ xóa sổ nguồn thức ăn đó. Nhưng cháu vẫn có thể tìm ra cái gì đó ăn được trong rừng phải không, Katniss?”

“Vâng. Đậu và chuột,” – Tôi nói – “Và chúng ta còn có nhà tài trợ nữa.”

“Tốt, chính vì vậy mà ta không coi chuyện đó là vấn đề.” – Beetee nói – “Nhưng chúng ta là một đội, và việc này sẽ đòi hỏi nỗ lực của tất cả mọi người, nên quyết định có thực hiện hay không phụ thuộc ở các cháu.”

Chúng tôi giống như những học sinh trung học. Hoàn toàn không có khả năng tranh luận với Beetee về kế hoạch hoàn hảo của ông ấy nhưng ý kiến lại được quan tâm nhiều nhất. Hầu như chẳng có vấn đề gì với kế hoạch của Beetee cả. Tôi nhìn về mặt bối rối của mọi người. “Tại sao không?” – Tôi nói – “Nếu thất bại cũng không có hại gì hết. Nếu thành công, đây sẽ là cơ hội tuyệt vời để ta loại họ. Và thậm chí nếu chúng ta không thể giết họ thì với việc đồ biển bị xóa sổ, Brutus và Enobaria sẽ mất đi nguồn thức ăn.”

“Theo tôi thì chúng ta nên thử,” – Peeta nói – “Katniss nói đúng.”

Finnick nhìn Johanna và rướn mày. Anh ấy sẽ không ủng hộ nếu không có cô ta. “Được rồi,” – Cuối cùng Johanna cũng nói – “Dù sao thế cũng tốt hơn là phải săn lùng họ trong rừng. Với lại tôi không nghĩ họ phát hiện ra kế hoạch của chúng ta được, vì chính chúng ta còn không hiểu nó cơ mà.”

Beetee muốn kiểm tra cái cây tích điện trước khi bắt đầu thực hiện kế hoạch. Căn cứ vào vị trí của mặt trời thì giờ là khoảng chín giờ. Chúng tôi phải rời bãi biển ngay lập tức. Vì thế chúng tôi dỡ trại, đi bộ tới khu vực tiếp xúc với vùng sét và đi vào rừng. Beetee vẫn quá yếu, không thể leo dốc nên Finnick và Peeta thay nhau đỡ ông ấy. Tôi để Johanna dẫn đầu vì đường tới cái cây đó khá thẳng, cô ta không thể đi lạc hơn nữa, những mũi tên của tôi sẽ được việc hơn hai cái rìu của cô ta, thế nên tốt hơn hết là tôi đi sau cùng. Không khí ngột ngạt và đặc quánh xung quanh tôi. Không có giờ giải lao nào hết từ khi Đấu trường này bắt đầu. Giá như Haymitch ngừng việc gửi bánh mì từ quận 3 và mang tới cho chúng tôi chút gì đấy từ quận 4. Dù có cá để ăn nhưng tôi vẫn cần muối khử khiếp. Một tảng băng cũng là một lựa chọn không tệ. Hoặc một ít nước lạnh. Tôi vô cùng biết ơn thứ chất lỏng từ cây, nhưng nó cũng chỉ có nhiệt độ ngang với nước biển, không khí và thân nhiệt chúng tôi mà thôi. Tất cả chúng tôi giờ chẳng khác gì món thịt hầm.

Khi tới gần cái cây, Finnick đề nghị tôi dẫn đầu. “Katniss có thể nghe được trường lực của đấu trường.” – Anh ấy giải thích với Beetee và Johanna.

“Nghe à?” – Beetee hỏi lại.

“Chỉ ở bên tai mà Capitol đã chữa trị thôi.” – Tôi nói. Tôi không quá ngớ ngẩn với câu chuyện này đấy chứ? Chắc chắn là Beetee vẫn nhớ chính ông ấy là người chỉ cho tôi về lực điện của đấu trường và chắc ông ấy cũng biết có lẽ chẳng có cách nào nghe thấy nó được. Nhưng ông ấy cũng không hỏi thêm gì nữa.

“Vậy thì cứ để Katniss đi trước,” – Beetee nói, dừng lại một chút để lau hơi nước trên cặp kính – “Không thể đùa với cái đó được.”

Cái cây thu sét không thể nhầm lẫn được, bởi ngọn của nó cao hơn những cây khác trong rừng. Tôi tìm được một ít hạt và dặn mọi người đợi một lúc trong khi tôi đi chậm chậm xung quanh, tung hạt lên đầu. Nhưng tôi nhìn thấy vùng trường lực đó hầu như ngay lập tức, trước cả khi một hạt đậu chạm vào nó vì nó chỉ cách khoảng mười lăm yards. Giữa màu xanh trước mắt tôi có một khoảng hình vuông bị tách ra, nó ở trên cao, chệch một chút về bên tay phải. Tôi ném một hạt đậu vào đó và nghe thấy tiếng xèo xèo xác nhận.

“Chỉ ở dưới cái cây sét đánh thôi.” – Tôi nói với mọi người.

Chúng tôi chia nhiệm vụ cho nhau. Finnick bảo vệ Beetee trong khi ông ấy kiểm tra cái cây. Johanna lấy nước từ cây. Peeta thu thập hạt, tôi sẵn ở gần đó. Mấy con chuột cây có vẻ không sợ người chút nào, vì thế tôi bắt được ba con một cách dễ dàng. Nghe thấy tiếng sóng báo hiệu đã mười giờ, tôi biết mình nên quay trở lại. Tôi chờ mọi người rồi, tôi lấy nước rửa sạch mấy con thú đã chết. Tôi vạch một đường trên nền đất cách vùng trường lực một chút để mọi người không vượt khỏi ranh giới an toàn rồi cùng Peeta rang hạt, nướng thịt.

Beetee vẫn loay hoay quanh cái cây, đo đạc hay cái gì đó tương tự mà chúng tôi không hiểu nổi. Đột nhiên ông ấy chop một cái vỏ cây màu bạc, ném nó vào vùng lực điện trường. Nó nảy lại và nằm trên đất, phát sáng, lát sau nó trở lại màu sắc ban đầu.

“Ồ, chuyện này giải thích nhiều điều đây.” – Beetee nói. Tôi nhìn Peeta và phải mình cắn môi để nhịn cười. Nó chẳng giải thích được gì với ai ngoài Beetee.

Đúng lúc này chúng tôi nghe thấy tiếng động vang lên từ khu vực lân cận. Mười một giờ rồi. Trong rừng âm thanh này lớn hơn rất nhiều so với trên bãi biển tối qua. Chúng tôi cố lắng tai nghe.

“Không giống tiếng máy móc lắm.” – Beetee nói một cách quyết đoán.

“Cháu nghĩ là côn trùng,” – Tôi nói – “Hình như là bọ cánh cứng.”

“Con gì đó có càng,” – Finnick thêm vào.

Âm thanh ngày một lớn hơn, như thể bị kích thích bởi tiếng nói của chúng tôi hay chính là dấu hiệu của sự sống. Dù là gì đi nữa, tôi cực là nó cũng sắp xé chúng tôi tới tận xương trong vài giây nữa.

“Đi khỏi đây thôi.” – Johanna nói – “Còn gần một giờ nữa sét mới bắt đầu.” Chúng tôi không đi xa. Chỉ quanh quẩn ở khu vực mưa máu. Chúng tôi gần như đi dã ngoại, ngồi trên đất, ăn thịt thú rừng và đợi tiếng sét đầu tiên báo hiệu giữa trưa. Theo Beetee đề nghị, tôi leo lên tán cây khi tiếng bọ côn trùng nhỏ dần rồi biến mất.

Tia sét đầu tiên tỏa sáng rực rỡ trên nền trời, dù đang là giữa ban ngày, dưới ánh mặt trời. Nó tỏa một vùng ánh sáng quanh cái cây tích điện, khiến nó chói sáng với màu xanh trắng và bầu không khí xung quanh bị tích điện. Tôi trượt xuống và tả lại cho Beetee, ông ấy tỏ ra khá hài lòng dù tôi nói không đúng tính chất khoa học lắm. Chúng tôi trở lại con đường mòn quanh co để về bãi biển. Cát mịn và ẩm bởi trận sóng vừa quét qua. Beetee cho chúng tôi nghỉ cả buổi chiều trong lúc ông ấy chuẩn bị dây. Vì đó là vũ khí của ông ấy và chúng tôi sẽ chỉ cản trở việc ông ấy suy nghĩ. Có một cảm giác lạ lùng của kẻ phải nghỉ học từ sớm. Ban đầu chúng tôi thay nhau ngủ trưa trong bóng râm ở rìa rừng, nhưng đến chiều thì mọi người đều tỉnh táo. Chúng tôi quyết định, vì đây là cơ hội cuối cùng được ăn đồ biển nên cần làm một bữa tiệc. Dưới sự hướng dẫn của Finnick, chúng tôi nướng cá và nhặt sò, thậm chí còn lặn xuống để mò hàu nữa. Tôi thích phần này nhất, không phải vì tôi thích hàu. Tôi mới được ném nó một lần ở Capitol và không thể thích ứng được với chất nhầy của nó. Nhưng được lặn sâu xuống nước giống hệt như đang sống ở một thế giới khác. Nước mát, trong, tôi có thể thấy được từng đàn cá sặc sỡ và hoa biển trên sàn cát. Johanna canh chừng trong lúc tôi, Finnick và Peeta làm sạch đồ ăn. Peeta mở một con hàu và tôi nghe thấy cậu ấy cười. “Nhìn này Katniss.” – Cậu ấy cho tôi xem một viên ngọc trai. Nó sáng, to cỡ một hạt đậu và hoàn hảo. “Nếu có đủ áp lực, than cũng sẽ biến thành ngọc.” – Cậu ấy nói với Finnick. “Không thể nào.” – Finnick phủ nhận. Nhưng tôi chợt nhớ tới cách Effie giới thiệu chúng tôi trước công chúng vào năm ngoái. Khi than bị nén

dưới áp suất lớn và biến thành ngọc trai bởi sự hiện diện nổi bật của chúng tôi. Vẻ đẹp này được sinh ra từ sự đau đớn. Peeta rửa viên ngọc trong nước và đưa nó cho tôi. “Tặng cậu đó.”

Tôi giữ nó trong lòng bàn tay và nhìn nó sáng lấp lánh dưới ánh mặt trời. Tôi sẽ giữ nó. Trong tất cả những giây phút còn lại của cuộc đời tôi, tôi sẽ để nó bên mình. Món quà cuối cùng của Peeta. Thứ duy nhất mà tôi thực sự đón nhận từ cậu ấy.

Có lẽ nó sẽ cho tôi sức mạnh trong những giờ khắc cuối cùng.

“Cảm ơn nhé.” – Tôi nói, nắm chặt những ngón tay. Tôi điềm tĩnh nhìn vào đôi mắt xanh của cậu ấy, đôi thủ khó khăn nhất của tôi, người sẽ quyết bảo vệ tôi bằng cả tính mạng của mình. Nhưng tôi sẽ phá hỏng kế hoạch đó. Một nụ cười đọng trong đôi mắt đó, và chúng hướng về phía tôi, như thể cậu ấy có thể đọc ý nghĩ của tôi vậy. – “Cái mặt đây chuyện không hữu ích rồi, phải vậy không?” –Peeta nói, dù Finnick đang ở đây, dù tất cả mọi người đều có thể nghe được. “Katniss?”

“Nó hữu dụng.” – Tôi nói.

“Nhưng không phải theo cách mà tớ muốn.” – cậu ấy nói, thay đổi hướng nhìn. Sau đó cậu ấy chỉ nhìn những con hàu.

Khi chúng tôi chuẩn bị ăn, cái dù lại xuất hiện và mang tới hai phần bổ sung cho bữa tiệc. Một lọ tương cay nhỏ màu đỏ và bánh mì kẹp từ quận 3. Finnick lập tức đếm chúng. “Lại là hai mươi tư.” – Anh ấy nói.

Vậy là ba mươi hai cái. Mỗi chúng tôi lấy năm, để lại bảy, bảy thì sẽ chẳng bao giờ chia được. Tất cả sẽ chỉ dành cho một người.

Thịt cá khá đậm, sò mọng nước, ngay cả hàu cũng khá ngon, nhờ được cải thiện rất nhiều bởi nước sốt. chúng tôi ăn tới mức không thể ăn thêm chút nào nữa mà vẫn còn thừa thức ăn. Không thể giữ lại nên tôi đổ tất cả phần còn lại xuống nước để bọn Nhà nghề không thể lấy được khi chúng tôi rời đi. Không ai dọn dẹp đồng vỏ sò. Những con sóng sẽ sớm cuốn chúng đi.

Chẳng còn gì để làm ngoài chờ đợi. Peeta và tôi ngồi ở mép nước tay trong tay, không nói lời nào. Cậu ấy tính nhắc lại những gì đã nói tới qua nhưng tôi không thay đổi ý kiến. Và những lời của tôi cũng chẳng làm cậu ấy lung lay được. thời gian cho món quà đầy sức thuyết phục đã qua rồi.

Tôi giữ viên ngọc trong chiếc dù, an toàn bên cạnh cái van và thuốc ở thắt lưng tôi. Hi vọng người ta sẽ mang nó về quận 12. Chắc chắn mẹ tôi và Prim sẽ biết phải trả lại nó cho Peeta trước khi chôn cất tôi.

30. Phần 3 - Chương 26

Chương 26:

Bài quốc ca bắt đầu, nhưng không có gương mặt nào trên bầu trời tối nay. Khán giả sẽ càng bồn chồn và khát máu hơn. Mặc dù cái bẫy của Beetee đầy hứa hẹn, những nhà sản xuất vẫn không tiến hành cuộc tấn công nào khác. Có lẽ chỉ đơn giản là họ tò mò muốn biết nó hoạt động thế nào.

Khi mà Finnick và tôi đoán chắc tầm khoảng chín giờ, chúng tôi rời khỏi chỗ cắm trại rải rác đầy vỏ hàu, băng qua bãi biển hướng mười hai, và bắt đầu yên tĩnh đi dạo đến cái cây sét dưới ánh trăng. Cái bụng no căng khiến chúng tôi bất tiện và khó thở hơn so với lúc leo núi sáng nay. Tôi bắt đầu hối hận khi đã ăn tá hàu cuối cùng đó.

Beete yêu cầu Finnick hỗ trợ ông ấy, và những người còn lại đứng bảo vệ. Trước khi ông ấy cột dây thép vào cây, Beetee trải hàng đồng các thứ ra. Ông nhờ Finnick cột chặt chúng vào một cành cây bị gãy và đặt chúng xuống đất. Rồi họ đứng ở hai bên cây, cuộn chỉ tới lui trong khi quần dây thép xung quanh chúng và quanh thân cây. Lúc đầu nhìn có vẻ là quần tùy ý, nhưng sau tôi thấy một mô hình, như một mê cung phức tạp, hiện ra dưới ánh trăng bên phía Beetee. Tôi tự hỏi liệu có tạo ra bất kỳ khác biệt nào qua

việc đặt dây thép như thế không, hay chỉ đơn thuần là thêm vào sự tò mò của khán giả. Tôi cá là hầu hết bọn họ cũng chỉ biết về điện nhiều bằng tôi.

Công việc trên thân cây hoàn tất ngay khi chúng tôi nghe sóng điện bắt đầu kêu. Tôi thật sự không bao giờ đoán chính xác được lúc nào trong khoảng thời gian lúc mười giờ nó sẽ bùng nổ. Phải có vài tiến triển gì chứ, để cho làn sóng điện tự làm tiếp, rồi mới đến hậu quả của cơn lũ. Nhưng bầu trời lại nói tôi rằng đã mười giờ ba mươi.

Đây là lúc Beetee tiết lộ phần còn lại của kế hoạch. Vì chúng tôi di chuyển nhanh nhất qua hàng cây, ông muốn Johanna và tôi dời những cuộn dây xuyên qua khu rừng, tháo các dây thép từ cuộn dây trong khi chúng tôi đi. Chúng tôi phải đặt nó bằng qua bãi biển hướng mười hai giờ và thả ống kim loại xuống, với những gì còn lại, để chúng ngập trong nước, chắc rằng chúng chìm xuống dưới đáy. Sau đó tẩu thoát vào rừng. Nếu chúng tôi đi lúc này, ngay bây giờ, chúng tôi nên làm việc một cách an toàn.

“Tôi muốn đi cùng họ như một người bảo vệ,” Peeta nói ngay lập tức. Sau khoảng thời gian với hạt ngọc, tôi biết cậu ấy ít sẵn sàng hơn bao giờ hết cho việc để tôi ra khỏi tầm nhìn của cậu.

“Cậu quá chậm. Hơn nữa, tôi cần cậu vào phút cuối. Katniss sẽ bảo vệ,” Beetee nói. “Không có thời gian để bàn cãi. Tôi rất xin lỗi. Nếu các cô gái muốn ra khỏi đó mà vẫn còn sống, họ cần phải đi ngay bây giờ.” Ông đưa cuộn dây cho Johanna.

Tôi còn không thích kế hoạch này hơn cả Peeta. Làm sao tôi có thể bảo vệ cậu ấy ở khoảng cách như thế? Nhưng Beetee đúng. Với cái chân của cậu, Peeta quá chậm để chạy xuống dốc đúng thời gian. Johanna và tôi là những người nhanh nhất và là những chân chắc nhất khi ở đáy rừng. Tôi không thể nghĩ ra bất kỳ giải pháp thay thế nào cả. Và nếu tôi tin ai đó ở đây ngoài Peeta, đó chính là Beetee.

“Không sao đâu,” tôi nói với Peeta. “Bọn tớ chỉ cần thả cuộn dây xuống và quay lại thẳng đây.”

“Không được vào khu vực sấm sét,” Beetee nhắc tôi. “Chạy tới chỗ cái cây trong khu vực hướng một đến hai giờ. Nếu cô thấy sắp hết thời gian, chuyển qua một lần nữa. Đừng có mà nghĩ tới việc quay lại biển, cho tới khi tôi có thể đánh giá được mức thiệt hại.”

Tôi ôm mặt Peeta bằng hai tay. “Đừng lo. Tớ sẽ gặp lại cậu lúc nửa đêm.” Tôi hôn cậu ấy và, trước khi cậu định tiếp tục phản đối, tôi liền buông cậu ra và quay qua Johanna. “Sẵn sàng chưa?”

“Tại sao không?” Johanna nói với một cái nhún vai. Cô ấy rõ ràng là không vui vẻ gì với việc hợp tác hơn tôi. Nhưng tất cả chúng tôi đều bị cuốn vào cái bẫy của Beetee. “Cô bảo vệ, tôi sẽ tháo dây. Chúng ta có thể thoả hiệp sau.”

Chúng tôi chạy xuống con dốc mà không có một cuộc thảo luận nào nữa. Thực ra, có rất ít thảo luận giữa chúng tôi. Chúng tôi di chuyển với tốc độ khá nhanh, một người gỡ dây, một người giữ quan sát. Khoảng được nửa quãng đường đi xuống, chúng tôi nghe thấy tiếng lách cách bắt đầu kêu, cho biết đã quá mười một giờ.

“Nên nhanh lên,” Johanna nói. “Tôi muốn có nhiều khoảng cách giữa tôi và dòng nước đó trước khi sét đánh. Chỉ phòng khi Vôn tính sai gì đó.”

“Tôi sẽ cầm cuộn dây một lúc,” tôi nói. Bố trí cuộn dây là việc khó hơn cả nhiệm vụ bảo vệ, và cô ấy đã có một lượt khá dài.

“Đây,” Johanna nói, đưa cuộn dây cho tôi.

Cả hai tay chúng tôi đều còn cầm ống kim loại khi có sự rung động nhẹ. Bỗng nhiên sợi cước vàng mỏng từ bên trên nẩy xuống phía chúng tôi, bó lại thành một vòng xoắn rồi và quấn quanh cổ tay cả hai. Sau đó đứt ra rồi uốn như con rắn quanh chân chúng tôi.

Chỉ mất một giây để chúng tôi nhanh chóng hiểu được việc này. Johanna và tôi nhìn nhau, nhưng cả hai đều không phải nói ra. Ai đó ở không xa bên trên chúng tôi đã cắt sợi dây. Và họ sẽ đến gần chúng tôi bất cứ lúc nào.

Tay tôi tự động thoát khỏi đồng dây và mới chỉ chạm tới đuôi lông của mũi tên khi ống kim loại đập vào một bên đầu tôi. Điều tiếp theo tôi biết là tôi đang nằm ngửa trên những cành nho, một cơn đau khủng

khieps ở thái dương bên trái. Có cái gì đó không ổn với mắt tôi. Tầm nhìn của tôi bị mờ và không thể tập trung được khi tôi cố khiến hai mắt trắng đang nổi trên trời kia hợp lại làm một. Thật khó để thở, và tôi nhận ra Johanna đang ngồi trên ngực tôi, ghì chặt vai tôi bằng đầu gối cô ấy.

Một con dao găm vào cánh tay trái của tôi. Tôi cố giật đi nhưng tôi vẫn còn quá đuối sức. Johanna đang đào cái gì đó, tôi đoán đầu con dao của cô ấy, đang cứa vào da thịt tôi, xoáy sâu vào chỗ thịt đó. Một cảm giác bị xẻ dọc đau đớn và hơi nóng chạy khắp cổ tay tôi, lấp đầy lòng bàn tay. Cô ấy đánh mạnh xuống tay tôi và bôi máu lên nửa mặt tôi.

“Nằm yên!” cô rít lên. Trọng lượng của cô ấy rời khỏi cơ thể tôi và để tôi lại một mình.

Nằm yên ư? Tôi nghĩ. Gì vậy? Chuyện gì đang diễn ra? Mắt tôi khép lại, ngăn cái thế giới tương phản kia lại khi tôi cố gắng lý giải tình trạng của mình.

Tất cả những gì tôi có thể nghĩ là việc Johanna xô Wiress xuống biển. “Chỉ nằm yên thôi, được không?” Nhưng cô ấy đã không tấn công Wiress. Không phải như thế. Dù sao tôi cũng không phải Wiress. Tôi không phải là Quả hạch. “Chỉ nằm yên thôi, được không?” cứ vang lên trong não tôi.

Những bước chân đang tới. Hai cặp. Nặng nề, không cố che giấu họ đang ở đâu.

Giọng của Brutus: “Cô ấy giống như đã chết ấy! Thôi nào, Enobaria!” Bước chân đi vào màn đêm.

Thật sao? Tôi trôi dạt vào và ra khỏi miền ý thức tìm kiếm câu trả lời. Có thật tôi giống như đã chết không? Tôi không có chỗ để tạo một lập luận ngược lại. Thực tế, suy nghĩ hợp lý lại là một cuộc đấu tranh. Tôi chỉ biết thế này. Johanna tấn công tôi. Đập ống kim loại đó vào đầu tôi. Cắt tay tôi, có thể đã gây thiệt hại đáng kể cho cả động mạch và tĩnh mạch, và rồi Brutus và Enobaria xuất hiện trước khi cô ấy có thời gian để kết liễu tôi.

Sự liên minh đã kết thúc. Finnick và Johanna chắc hẳn đã có thỏa hiệp để quay lưng với chúng tôi tối nay. Tôi đã biết rằng chúng tôi nên bỏ đi lúc sáng. Tôi không biết Beetee đứng ở đâu. Nhưng tôi không thiên vị trò chơi, Peeta cũng vậy.

Peeta! Mắt tôi mở ra trong hoảng loạn. Peeta đang thức đợi tôi ở gần cái cây, không nghi ngờ và mất cảnh giác. Có thể Finnick đã giết cậu ấy rồi. “Không,” tôi thì thầm. Cái dây đó đã bị cắt ở khoảng cách khá gần bởi những đầu sĩ. Finnick và Beetee và Peeta – họ không biết chuyện gì đang xảy ra dưới đây. Họ chỉ có thể đang tự hỏi chuyện gì đã xảy ra, tại sao dây bị chùng hoặc thậm chí có lẽ nhảy lại lên cây. Chuyện này, chính nó, có thể là một tín hiệu cho việc giết ai đó? Chắc chắn chuyện này chỉ là Johanna quyết định đã đến lúc để phá vỡ chúng tôi. Giết tôi đi. Rồi trốn khỏi những đầu sĩ. Sau đó đem Finnick vào cuộc đấu nhanh nhất có thể.

Tôi không biết. Tôi không biết. Tôi chỉ biết tôi phải quay lại với Peeta và giữ cho cậu ấy được sống. Phải tốn từng phần ý chí tôi mới đẩy được bản thân lên tư thế ngồi rồi tự kéo mình sang một bên cây gần chân tôi. Thật may mắn là tôi có thứ để bám vào vì khu rừng đang nghiêng qua nghiêng lại. Không có bất kì cảnh báo trước nào, tôi dựa về phía trước và nôn cả bữa tiệc ra, tiếp tục như thế cho tới khi không còn con hào nào trong người tôi nữa. Run rẩy và đổ đầy mồ hôi, tôi phải đánh giá điều kiện thể chất của mình.

Khi tôi nâng cánh tay bị thương lên, máu liền trào lên mặt tôi và thế giới xung quanh bỗng thay đổi một cách đáng báo động. Tôi nhắm chặt mắt lại và bám vào thân cây cho tới khi mọi thứ ổn định hơn một chút. Sau đó tôi thử đi vài bước thật cẩn thận tới cái cây bên cạnh, nhổ một ít rêu, và không cần kiểm tra vết thương, băng chặt cánh tay của tôi lại. Chắc chắn sẽ tốt hơn khi không phải nhìn nó. Sau đó, tôi cho phép tay mình chạm vào vết thương trên đầu. Có một khối u lớn ở đó nhưng không nhiều máu lắm. Rõ ràng tôi đã bị nội thương, nhưng dường như không tới mức nguy hiểm là chảy máu tới chết. Ít nhất là không chảy từ đầu tôi.

Tôi lau khô bàn tay lên đám rêu và cầm cây cung bằng cánh tay bị thương với một chút run rẩy. Đặt mũi tên lên dây cung an toàn. Bắt đầu di chuyển lên con dốc.

Peeta. Ước muốn đang chết dần của tôi. Lời hứa của tôi. Để giữ cho cậu ấy được sống. Trái tim tôi phần chần chừ hơn một chút khi nhận ra cậu ấy chắc hẳn vẫn còn sống vì không có tiếng pháo nổ nào cả. Có lẽ Johanna đã hành động một mình, biết rằng Finnick sẽ bèn phe cô ấy khi chủ ý của cô rõ ràng. Mặc dù thật

khó để đoán chuyện gì đang diễn ra giữa hai người bọn họ. Tôi nghĩ về cách mà anh ấy nhìn cô ta để xác nhận khi cô ấy đồng ý đặt bẫy giúp Beetee. Có một mối liên minh sâu sắc hơn nhiều dựa trên tình bạn lâu năm và ai mà biết còn gì nữa. Vì thế, nếu Johanna đã trở mặt với tôi, tôi không nên tin tưởng Finnick nữa.

Tôi đi tới kết luận này chỉ vài giây trước khi tôi nghe thấy ai đó đang chạy xuống con dốc về phía mình. Cả Peeta và Beetee đều không thể di chuyển với tốc độ này được. Tôi cúi đầu sau lùm cây của bụi nho, vừa kịp lúc để giấu mình đi. Finnick lướt qua tôi, với làn da lờ mờ bôi thuốc của anh, nhảy vọt qua bụi rậm như một con nai. Anh ta sớm đến được chỗ tôi bị tấn công, chắc chắn thấy được máu. “Johanna! Katniss!” anh gọi. Tôi ngồi yên đến khi anh ta đi theo hướng mà Johanna và những đấu sĩ đã đi.

Tôi di chuyển nhanh nhất có thể mà không làm thế giới xung quanh bị xoáy đảo. Đầu tôi choáng theo từng nhịp đập gấp gáp của tim. Bọn côn trùng, hẳn đã bị kích thích bởi mùi máu tươi, đã tăng tần số vỗ cánh của chúng lên tới mức nó trở lên âm âm bên tai tôi. Không, khoan đã. Có thể tai tôi thực sự bị ù bởi cú đánh. Đợi đến lúc bọn côn trùng cảm hết, thì điều đó là khả quan để nói. Nhưng khi lũ côn trùng im lặng, sấm sét sẽ bắt đầu. Tôi phải di chuyển nhanh hơn. Tôi phải tới chỗ Peeta.

Tiếng pháo nổ làm tôi khựng lại một chút. Ai đó đã chết. Tôi biết rằng với tất cả mọi người có vũ trang và đang sợ hãi hiện giờ, đó có thể là bất kỳ ai. Nhưng mặc kệ là ai, tôi tin là cái chết sẽ kích hoạt một dạng, đại khái như miễn – phí – cho – tất – cả những ai đang ở ngoài đây trong đêm nay. Người ta sẽ đi giết trước rồi tự hồi động cơ của họ sau. Tôi bắt chân mình chạy tiếp.

Cái gì đó ngáng chân tôi và tôi ngã nhào xuống mặt đất. Tôi cảm thấy nó bọc xung quanh tôi, ôm chặt lấy tôi bằng những sợi sắc nhỏ. Một cái lưới! Đây chắc hẳn một trong những cái lưới ưa thích của Finnick, được đặt để bẫy tôi, và anh ta chắc đang ở gần đây, với cây đinh ba trong tay. Tôi vùng vẫy một lúc, chỉ làm cho cái lưới siết chặt vào tôi hơn, sau đó tôi thoáng nhìn được nó trong ánh trăng. Bối rối, tôi nhấc tay lên và thấy nó bị vướng vào mớ chỉ vàng lấp lánh. Đây không phải là một trong những cái lưới của Finnick, mà là những dây dẫn của Beetee. Tôi cẩn thận chống chân lên và nhận thấy mình đang ở trong khoảng đất chứa đầy các thứ đã lấy được từ thân cây trên đường trở về cây sấm sét. Tôi từ từ cởi bỏ mớ dây ra khỏi người, bước ra khỏi chúng, và tiếp tục leo dốc.

Về mặt tốt, tôi đang đi đúng đường và vẫn chưa bị mất phương hướng bởi trấn thương ở đầu như tôi đã bị lúc này. Mặt xấu, mớ dây đã nhắc tôi nhớ về cơn bão sấm sét đang tới. Tôi vẫn có thể nghe thấy tiếng côn trùng, nhưng có phải là chúng đang bắt đầu tắt dần?

Tôi giữ vòng dây khoảng chừng vài feet ở bên trái tôi như một vật hướng dẫn khi tôi chạy mà vẫn rất quan tâm về việc không chạm vào chúng. Nếu như tiếng côn trùng đang tắt dần và tia chớp đầu tiên đánh vào cái cây, sau đó tất cả năng lượng đó sẽ tăng vọt xuống mớ dây và bất kỳ ai tiếp xúc với nó đều sẽ chết.

Tôi chậm lại khi thấy những thân cây được trang trí bằng vàng, cố gắng di chuyển một cách lén lút, nhưng thật sự tôi chỉ may mắn một chút. Tôi tìm kiếm dấu hiệu của những người khác. Không có ai. Không có ai ở đó cả. “Peeta?” tôi gọi nhẹ nhàng. “Peeta?”

Một tiếng rên rỉ khẽ trả lời tôi, tôi quay xung quanh và thấy hình dáng của một nhân vật quan trọng đang nằm trên mặt đất. “Beetee!” tôi kêu lên. Tôi chạy tới và quỳ xuống cạnh ông ấy. Tiếng rên chắc hẳn là ngoài ý muốn. Ông ấy đang bất tỉnh, mặc dù tôi có thể thấy không có vết thương nào ngoại trừ một vết cắt dưới chỗ gấp khuỷu tay ông. Tôi lấy một nắm rêu gần đó và quấn chỗ đó lại trong khi tôi cố đánh thức ông ấy. “Beetee! Beetee, có chuyện gì vậy? Ai đã chém ông?” tôi lay ông ấy theo cái cách mà bạn sẽ không bao giờ lay một người bị thương, nhưng tôi không biết làm gì hơn. Ông ấy lại rên rỉ và giơ một tay lên để gạt tôi ra.

Đây là lúc tôi nhận thấy ông ấy đang cầm một con dao, cái Peeta đã mang theo trước đó, tôi nghĩ vậy, nó đang được gói lỏng lẻo trong mớ dây dẫn.

Lúng túng, tôi đứng dậy và nhấc mớ dây lên, xác định là nó đã được gắn lại cái cây. Tôi phải mất một chút thời gian để nhớ lại sợi thứ hai, ngắn hơn nhiều hơn mà Beetee đã quấn quanh nhánh cây và để lại trên mặt đất trước cả khi ông ấy bắt đầu thiết kế của mình trên cây. Tôi đã nghĩ rằng nó phải có ý nghĩa gì đó về điện, mà có lẽ điều đó đã được đặt sang một bên để sử dụng sau. Nhưng nó không phải thế, bởi vì có cả một mẫu hai mươi, hai mươi lăm yards tốt ở đây.

Tôi nheo mắt nhìn lên ngọn đồi và nhận ra chúng tôi chỉ cách từ trường vài bước. Có một ô vuông vách bảo, ở trên cao bên phải tôi, giống cái hồi sáng nay. Beetee đã làm gì? Có phải ông ấy đã hướng con dao về phía trường lực như cách Peeta đã vô tình làm không? Và thoả thuận với đồng dây là gì vậy? Có phải là kế hoạch dự phòng của ông ấy? Nếu sự truyền điện bằng nước thất bại, liệu ông có định tạo một tia sét mang đầy năng lượng đánh vào từ trường không? Dù sao thì nó sẽ làm được gì chứ? Không gì cả? Một thoả thuận tuyệt vời? Nướng chín tất cả chúng tôi? Vòng từ trường chắc cũng chủ yếu là năng lượng, tôi nghĩ. Cái ở Trung tâm Huấn luyện thì vô hình. Cái này dường như bằng cách nào đó phản chiếu lại khu rừng. Nhưng tôi đã thấy nó dập dờn khi con dao của Peeta bổ tới và mũi tên của tôi bắn vào. Thế giới thực nằm ngay sau nó.

Tại tôi không bị ừ nữa. Dù sao cũng chỉ toàn tiếng côn trùng. Giờ thì tôi biết điều đó bởi vì chúng đang chết nhanh chóng và tôi không nghe thấy gì ngoài tiếng của khu rừng. Beetee thật vô dụng. Tôi không thể đánh thức ông ấy. Tôi không thể cứu ông ấy. Tôi không biết ông đã cố làm gì với con dao và mớ dây và ông không có khả năng giải thích. Cái băng rêu trên cánh tay tôi đã ướt đầm và không có tác dụng để đánh lừa tôi lúc này. Tôi thật đại dột. Tôi sẽ cháy đen chỉ trong vài phút nữa. Tôi vừa định rời xa khỏi cái cây này và...

“Katniss!” Tôi nghe thấy tiếng cậu ấy mặc dù cậu đang ở một khoảng cách xa. Nhưng cậu ấy đang làm gì vậy? Cậu ấy phải hiểu rằng tất cả mọi người đang săn lùng chúng ta lúc này chứ. “Katniss!”

Tôi không thể bảo vệ cậu ấy. Tôi không thể di chuyển nhanh và xa và khả năng bắn cung của tôi là vấn đề vì tôi không thể bắn tốt nhất ở tình trạng này được. Tôi làm điều duy nhất tôi có thể làm để kéo những kẻ tấn công khỏi cậu ấy và đưa họ tới tôi. “Peeta!” tôi hét lên. “Peeta! Tở ở đây! Peeta!” Đúng vậy, tôi sẽ kéo họ vào đây, bất kỳ đâu gần nơi tôi đứng, tránh xa Peeta để tới gần tôi và cái cây sấm sét đó sẽ sớm trở thành thứ vũ khí tối thượng cả trong và ngoài nó. “Tở ở đây! Tở ở đây!” Cậu ấy sẽ không tới kịp. Không với cái chân đó trong đêm. Cậu sẽ không tới kịp. “Peeta!”

Thành công rồi. Tôi có thể nghe thấy họ đang tới. Hai người bọn họ. Nhanh chóng vượt qua khu rừng. Đầu gối tôi bắt đầu khụy xuống và tôi quỳ bên cạnh Beetee, dồn trọng lượng của mình lên gót chân. Nâng cây cung và mũi tên của tôi vào vị trí. Nếu tôi có thể loại được họ, liệu Peeta sẽ sống sót đến phút cuối không?

Enobaria và Finnick tới chỗ cây sấm sét. Họ không thể thấy tôi, ngồi phía trên họ trên con dốc, da tôi được ngụy trang trong thuốc mỡ. Tôi hướng đích tới là cổ Enobaria. Với bất kỳ may mắn nào, khi tôi giết cô ta, Finnick sẽ cúi đầu núp sau cái cây ngay lúc sét đánh vào nó. Và nó sẽ là bất cứ lúc nào. Chỉ có một tiếng côn trùng khe khẽ kêu ở đây và đó. Tôi có thể giết họ bây giờ. Tôi có thể giết cả hai bọn họ.

Một tiếng pháo nổ khác.

“Katniss!” Tiếng Peeta hét lên vì tôi. Nhưng lúc này tôi không trả lời. Beetee vẫn thờ ơ ở bên cạnh tôi. Ông ấy và tôi sẽ sớm chết thôi. Finnick và Enobaria sẽ chết. Peeta sẽ sống. Hai tiếng pháo nữa vang lên. Brutus, Johanna, Chaff. Hai người trong bọn họ đã chết. Chỉ còn lại một vật tể để Peeta giết. Và đó là điều tốt nhất mà tôi có thể làm được. Một kẻ thù.

Kẻ thù. Kẻ thù. Từ đó đang kéo về một mảnh ký ức gần đây. Đẩy nó vào hiện tại. Cái nhìn trên gương mặt Haymitch. “Katniss, khi cháu đang trong đấu trường...” Sự cau có, vẻ đa nghi. “Gì ạ?” Tôi nghe thấy chính giọng tôi siết lại khi tôi nổi giận với một số lời buộc tội không nói ra được. “Cháu chỉ cần nhớ ai mới là kẻ thù,” Haymitch nói. “Chỉ có thế.”

Lời khuyên cuối cùng của Haymitch cho tôi. Tại sao tôi cần được nhắc nhở? Tôi luôn biết ai là kẻ thù. Ai bỏ dối, tra tấn và giết chúng tôi trong đấu trường. Người sẽ sớm giết tất cả những người tôi yêu quý.

Cây cung của tôi rơi xuống khi tôi hiểu ra ý của ông. Phải, tôi biết ai mới là kẻ thù. Và đó không phải là Enobaria.

Cuối cùng tôi cũng thấy con dao của Beetee với đôi mắt rõ ràng. Tay tôi run rẩy trượt sợi dây khỏi cán dao, quần nó quanh mũi tên ngay trên phần lông chim và cột nó an toàn bằng một loại nút học trong kỳ huấn luyện.

Tôi đứng dậy, quay lại phía từ trường, cho họ thấy đầy đủ về bản thân tôi nhưng không còn quan tâm nữa. Chỉ quan tâm tới nơi tôi nên hướng đầu mũi tên tới, nơi mà Beetee sẽ hướng mũi dao của ông ấy vào nếu

ông ấy có thể được lựa chọn. Cây cung của tôi nghiêng về phía ô vuông dọn sóng, lỗ hồng, cái... ông ấy đã gọi nó là gì hôm đó nhỉ? Người Trung Hoa trong bộ áo giáp. Tôi bắn mũi tên, thấy nó găm trúng mục tiêu và biến mất, kéo theo sợi chỉ vàng sau nó.

Lông tôi dựng đứng lên hết vào phút cuối và sấm sét đánh vào cái cây.

Một tia sáng trắng chạy dọc theo dây dẫn, và chỉ một lát, mái vòm nổ thành nhiều tia sáng xanh rực rỡ. Tôi bị ném ngược trở lại mặt đất, cơ thể vô dụng, bị tê liệt, mắt bị đóng băng trong khoảng rộng, khi những mảnh nhẹ như lông từ cơn mưa rơi xuống tôi. Tôi không thể tới chỗ Peeta được. Tôi còn không thể lấy được hạt ngọc của mình. Mắt tôi căng ra để chụp lấy hình ảnh cuối cùng của vẻ đẹp kia đi với tôi.

Ngay trước khi vụ nổ bắt đầu, tôi thấy một ngôi sao.

31. Phần 3 - Chương 27 (hết)

Chương 27:

Mọi thứ dường như phun trào cùng một lúc. Mặt đất nổ tung thành hàng ngàn mảnh bụi và xác thực vật trút xuống không trung. Cây cối bùng cháy. Ngay cả bầu trời cũng lấp đầy thứ ánh sáng rực rỡ như hoa nổ. Tôi không thể nghĩ ra lý do tại sao bầu trời lại bị ném bom cho tới khi tôi nhận ra những người sản xuất đang bắn pháo hoa lên đó, trong khi sự phá hủy thực sự lại diễn ra dưới mặt đất. Chỉ vì không có gì thú vị khi xem đấu trường bị hủy diệt hay nhắc nhở đến các vật tế. Hoặc để tô điểm thêm cho kết thúc đẫm máu của chúng tôi.

Họ có để ai sống không? Liệu sẽ có người chiến thắng của Đấu trường sinh tử lần thứ 75 không? Có lẽ không. Dù sao thì, Cuộc Đẹp loạn đường phố là cái gì chứ, nhưng... tổng thống Snow đã đọc gì từ tấm thẻ đó nhỉ?

“Như một lời nhắc nhở đến đám dân nổi loạn rằng ngay cả sức mạnh lớn lao nhất trong chúng cũng không thể vượt qua được quyền lực của Capitol...”

Không có kẻ mạnh nào trong những kẻ mạnh nhất sẽ chiến thắng. Có lẽ họ chưa bao giờ có ý định sẽ có người chiến thắng trong Trò chơi này. Hoặc có lẽ hành động nổi loạn cuối cùng của tôi đã buộc họ làm thế.

Tớ xin lỗi, Peeta, tôi nghĩ. Tớ xin lỗi tớ đã không thể cứu cậu. Cứu cậu ấy ư? Giống với việc tôi đánh cắp cơ hội cuối cùng được sống của cậu thì hơn, kết án cậu, bằng việc phá hủy hàng rào từ trường. Có lẽ, nếu chúng tôi đã chơi theo luật, họ có thể để cậu ấy sống.

Chiếc phi thuyền dừng lại trên đầu tôi mà không có chút cảnh báo. Nếu mọi thứ yên tĩnh, và có một con chim húng nhại đậu gần đây, tôi sẽ nghe thấy khu rừng dần đi vào yên lặng và sau đó là tiếng con chim báo hiệu trước sự xuất hiện của con tàu Capitol. Nhưng tại tôi không thể có chút nhận thức rõ ràng nào trong cuộc ném bom này.

Cái móc được thả xuống cho tới khi nó trực tiếp ở ngay trên đầu tôi. Bộ móng vuốt xuống người tôi. Tôi muốn hét lên, bỏ chạy, đập tan nó nhưng tôi lại đông cứng, bất lực để làm bất cứ điều gì ngoài thiết tha hy vọng rằng tôi sẽ chết trước khi nhìn thấy nhân ảnh của những người đang đợi tôi trên đó. Họ sẽ không tha cho tôi để tôi làm người chiến thắng mà để chắc rằng cái chết của tôi sẽ thật chậm và được công khai nhất có thể.

Nỗi sợ hãi tột nhất của tôi được củng cố thêm khi gương mặt chào đón tôi bên trong phi thuyền thuộc về Plutarch Heavensbee, Người đứng đầu sản xuất Trò chơi. Quả là một mớ hỗn độn tôi đã gây ra cho Trò chơi xinh đẹp của ông ta với chiếc đồng hồ hẹn giờ thông minh và chiến trường của những người chiến thắng. Ông sẽ phải trả giá cho thất bại của mình, có thể mất cả mạng sống, nhưng không phải trước khi ông thấy tôi bị trừng phạt. Ông đưa tay ra, tôi nghĩ là để đánh tôi, nhưng ông làm một điều gì đó còn tệ hơn. Với ngón cái và ngón trỏ, ông vuốt mắt tôi nhắm lại, định tuyên án tôi trong bóng tối sao? Để tôi dễ bị tổn thương nhất? Họ có thể làm bất cứ điều gì với tôi bây giờ và tôi thậm chí không thể thấy được cái gì sẽ đến.

Tim tôi đập thành thạch, máu bắt đầu chảy xuống từ miếng băng rêu. Suy nghĩ của tôi dần mập mờ. Có lẽ tôi sẽ chảy máu tới chết trước khi họ kịp hồi sinh tôi. Trong tâm trí mình, tôi thầm gửi lời cảm ơn tới Johanna Mason về vết thương xuất sắc mà cô ấy đã gây ra.

Khi tôi trôi vào miền mộng lung, tôi có thể cảm thấy mình đang nằm trên một chiếc bàn đệm. Có cảm giác bị gắn ống ở cánh tay trái. Họ đang cố gắng giữ cho tôi sống bởi vì, nếu tôi đi quá nhẹ nhàng, quá bí mật vào cõi chết, nó sẽ trở thành chiến thắng. Tôi phần lớn vẫn chưa thể cử động được, mở hờ mắt ra, nâng đầu lên. Nhưng tay phải tôi đã có lại chút cảm giác. Có thứ gì đó rơi phịch xuống người, cảm giác giống như một cái chân vịt, không, cái gì đó ít sinh khí hơn, giống cái đuôi cui. Tôi không có sự phối hợp chuyển động thật sự nào, không có bằng chứng nào cho thấy tôi vẫn còn ngón tay. Nhưng tôi vẫn cố gắng đưa tay qua lại xung quanh cho tới khi tách được cái ống ra. Một tràng bip vang lên nhưng tôi không còn đủ tỉnh táo để tìm hiểu nó sẽ gọi ai đến.

Lần tiếp theo tôi tỉnh dậy, tay tôi bị trói vào bàn, cái ống lại cắm vào cánh tay. Tôi có thể mở mắt ra và nâng nhẹ đầu lên. Tôi đang ở trong một căn phòng rộng với trần nhà thấp và ánh sáng bạc. Có hai dây đường được đặt đối diện nhau, tôi có thể nghe thấy hơi thở mà tôi giả định là của những người chiến thắng. Đối diện thẳng với tôi, tôi thấy Beetee với khoảng mười loại máy khác nhau đang được nối với người ông ấy. Hãy để chúng tôi chết! Tôi hét lên trong đầu mình. Tôi nặng nhọc đặt đầu mình xuống bàn và lịm đi lần nữa.

Khi tôi cuối cùng cũng thật sự tỉnh lại, sự giam cầm đã biến mất. Tôi nâng bàn tay lên và thấy mình vẫn còn những ngón tay mà chúng có thể di chuyển theo mệnh lệnh của tôi. Tôi tự đẩy mình ngồi dậy và bám vào chiếc bàn đệm cho tới khi tôi dần ổn định được căn phòng trong sự tập trung. Cánh tay trái được băng bó và những cái ống thì treo cạnh giường.

Tôi ở một mình với Beetee, người vẫn nằm trước mặt tôi, đang được duy trì mạng sống bởi một đội quân máy móc của ông ấy. Những người khác đâu rồi? Peeta, Finnick, Enobaria, và... và... một người nữa, phải không?

Cả Johanna và Chaff hay Brutus đều không đồng thời còn sống khi cuộc ném bom bắt đầu. Tôi chắc họ sẽ là ví dụ cho tất cả chúng tôi. Nhưng bọn họ đã đưa họ đi đâu? Chuyển họ từ bệnh viện sang nhà tù?

“Peeta...” tôi thì thầm. Tôi rất muốn bảo vệ cậu ấy. Tôi vẫn còn quyết tâm đó. Vì tôi đã thất bại trong việc giữ cho cậu được an toàn trong cuộc sống của chính cậu, tôi phải tìm cậu ấy, giết cậu ấy ngay bây giờ trước khi Capitol chọn được thủ đoạn đau đớn nào đó để đưa cậu vào cõi chết. Tôi trượt chân xuống bàn và nhìn xung quanh tìm vũ khí.

Có một vài ống tiêm được đóng kín trong bọc nhựa vô trùng trên cái bàn gần giường Beetee. Tuyệt vời. Tất cả những gì tôi cần là không khí và một phát tiêm chắc chắn vào tĩnh mạch của cậu.

Tôi dừng lại một chút, đắn đo có nên giết Beetee không? Nhưng nếu tôi làm thế, những cái máy sẽ bắt đầu kêu bip bip và tôi sẽ bị bắt trước khi tới được chỗ Peeta. Tôi hứa trong im lặng là sẽ quay lại để kết liễu ông ấy nếu tôi có thể.

Tôi trần truồng trừ chiếc áo ngủ mỏng trên người, nên tôi nhét cái ống tiêm dưới miếng băng đang bao phủ vết thương trên cánh tay tôi. Không có bảo vệ ở cửa. Không nghi ngờ gì là tôi đang cách hàng dặm dưới Trung tâm Huấn luyện hoặc là thành trì nào đó của Capitol, và khả năng trốn thoát của tôi là không tồn tại. Không thành vấn đề. Tôi không trốn thoát, chỉ là hoàn tất một việc thôi.

Tôi tựa và đi theo hành lang hẹp dẫn tới một cánh cửa bằng kim loại hơi khép hờ. Ai đó ở sau nó. Tôi rút ống tiêm ra và nắm nó trong lòng bàn tay. Ép người vào bức tường, tôi lắng nghe những giọng nói đang phát ra từ bên trong.

“Thông điệp đã tới được quận 7, 10 và 12. Nhưng quận 11 lúc này đã kiểm soát được vấn đề vận chuyển, nên có ít nhất một tia hy vọng bọn họ sẽ nhận được thức ăn.”

Plutarch Heavensbee. Tôi nghĩ. Mặc dù tôi thật sự chỉ mới nói chuyện với ông ta một lần. Một giọng khàn khàn lên tiếng hỏi.

“Không, tôi rất tiếc. Không có cách nào để tôi đưa ông tới được quận 4. Nhưng tôi đã gửi một đơn hàng đặc biệt để bồi thường cho cô ấy nếu có thể. Đó là điều tốt nhất tôi có thể làm, Finnick.”

Finnick. Đầu óc tôi ráng hết sức để hiểu được cuộc đối thoại, hiểu được sự thật rằng nó đang diễn ra giữa Plutarch Heavensbee và Finnick. Chẳng lẽ anh ấy gần và thân với Capitol đến nỗi tội ác của anh sẽ được tha bổng? Hay anh ta thật sự không biết Beetee có ý định gì? Anh ấy cần nhả điều gì khác. Điều gì đầy thất vọng nặng nề.

“Đừng ngu ngốc thế. Đó là điều tệ nhất mà anh có thể làm. Hãy chắc rằng cô ấy bị giết chết. Chỉ cần anh còn sống, họ sẽ giữ cô ấy sống để làm mồi nhử.” Haymitch nói.

Haymitch nói! Tôi bang thẳng qua cánh cửa và vấp ngã vào căn phòng. Haymitch, Plutarch, và một Finnick bị đánh đập nặng nề ngồi quanh một cái bàn đặt đầy đồ ăn mà không ai ăn cả. Luồng ánh sáng ban ngày xuyên qua khung cửa sổ hình vòng cung, và trong khoảng cách tôi thấy đỉnh của một rừng cây. Chúng tôi đang bay.

“Tự đánh mình xong chưa, cháu yêu?” Haymitch nói, sự khó chịu hiện rõ trong giọng ông. Nhưng khi tôi nghiêng về phía trước ông bước tới và nắm lấy cổ tay tôi, trấn tĩnh tôi lại. Ông nhìn vào tay tôi. “Ồ, vậy là cháu với một cái ống tiêm sẽ chống lại Capitol sao? Thấy không, đây là lý do tại sao không ai để cháu lên kế hoạch.” Tôi nhìn chăm chăm vào ông một cách khó hiểu. “Thả nó xuống.” Tôi cảm nhận được lực ép lên cổ tay phải tăng lên cho tới khi tay tôi buộc mở ra và thả cái ống tiêm xuống. Ông để tôi ngồi bên cạnh Finnick.

Plutarch đặt một chén canh trước mặt tôi. Một ổ bánh mì nhỏ. Nhét cái muỗng vào tay tôi. “Ăn đi,” anh ta nói bằng một giọng tử tế hơn nhiều giọng Haymitch thường dùng. Haymitch ngồi ngay đối diện tôi. “Katniss, ta sắp giải thích chuyện gì đã xảy ra. Ta không muốn cháu hỏi bất kỳ điều gì cho tới khi ta nói xong. Cháu hiểu chứ?” Tôi gật cứng nhắc. Và đây là những gì ông ấy kể cho tôi.

Có một kế hoạch đã được lập sẵn để giúp chúng tôi thoát khỏi đấu trường từ lúc cuộc Dẹp loạn được công bố. Những Vật tế từ quận 3, 4, 6, 7, 8 và 11 có những mức hiểu biết khác nhau về nó. Plutarch Heavensbee đã qua nhiều năm, là một phần trong nhóm bí mật nhằm lật đổ Capitol. Ông đảm bảo cho những vòng dây được đặt giữa đồng vũ khí. Beetee phụ trách thổi bay một cái lỗ trong trường lực. Ổ bánh mì chúng tôi nhận được trong đấu trường là ám hiệu cho thời gian giải thoát. Quận sản xuất ra ổ bánh biểu thị cho ngày. Ba. Con số của số vòng giờ. Hai mươi bốn. Chiếc phi thuyền thuộc về quận 13. Bonnie và Twill, người phụ nữ tôi đã gặp trong rừng từ quận 8, đã đứng về sự tồn tại và khả năng phòng vệ của nó. Chúng tôi hiện tại đang trên một chuyến đi rất quanh co đến quận 13. Trong khi đó, hầu hết các quận trên Panem đều đang chuẩn bị cho cuộc nổi dậy với quy mô toàn diện trên toàn lãnh thổ.

Haymitch dừng lại để thấy tôi vẫn đang theo kịp. Hoặc là ông ấy đã nói xong lúc này. Thật quá khủng khiếp để hiểu hết được, cái kế hoạch hết sức kỹ lưỡng này, mà tôi cũng là một phần trong đó, chỉ vì tôi bị chỉ định làm một phần của Đấu trường sinh tử. Bị sử dụng mà không có sự đồng ý, không biết gì về nó. Ít nhất thì trong Đấu trường sinh tử, tôi phải biết tôi đang được diễn với ai chứ. Những người bạn của tôi chắc hẳn vẫn còn nhiều bí mật nữa.

“Ông đã không nói cho cháu biết,” giọng tôi tỏ ra không khác gì Finnick.

“Cả cô và Peeta đều không được biết. Chúng tôi không thể liệu được,” Plutarch nói. “Tôi còn sợ là cô có thể nhắc tới sự bất cẩn của tôi về chiếc đồng hồ suốt cả Trò chơi.” Ông lôi chiếc đồng hồ từ trong túi ra, lướt ngón cái ngang qua mặt pha lê, ánh lên hình chim húng nhại. “Tất nhiên, khi tôi cho cô xem cái này, tôi chỉ đơn thuần là muốn ám chỉ cô về đấu trường. Là một người cố vấn. Tôi nghĩ đây là bước đầu tiên hướng tới việc đạt được lòng tin của cô. Tôi chưa bao giờ dám mơ cô sẽ thành Vật tế lần nữa.”

“Tôi vẫn chưa hiểu tại sao Peeta và tôi không được phép tham gia vào kế hoạch,” tôi nói.

“Bởi vì một khi trường lực bị thổi bay, cháu sẽ là người đầu tiên họ cố bắt giữ, và cháu càng biết ít bao nhiêu, càng tốt bấy nhiêu.” Haymitch nói.

“Người đầu tiên ư? Tại sao?” tôi nói, cố gắng bám vào dòng suy nghĩ.

“Cùng một lý do, tất cả những người còn lại đều đồng ý hy sinh để cô được sống.” Finnick nói.

“Không đâu, Johanna đã cố giết tôi.” tôi nói.

“Johanna đánh cháu bất tỉnh để cắt máy theo dõi trong tay cháu ra và dẫn Brutus và Enobaria xa khỏi cháu.” Haymitch nói.

“Gi cơ?” Đầu tôi bắt đầu nhức nhối, tôi muốn họ thôi nói chuyện theo vòng tròn. “Cháu không biết mọi người đang...”

“Chúng tôi phải cứu cô vì cô là chim húng nhại, Katniss,” Plutarch nói. “Khi cô sống, cuộc nổi dậy sống theo cô.”

Con chim, chiếc huy hiệu, bài hát, những trái dâu, cái đồng hồ, bánh quy, bộ váy bốc cháy. Tôi chính là con chim húng nhại. Người đã sống sót qua những mưu kế của Capitol. Biểu tượng của cuộc nổi dậy.

Đó là những gì tôi đã nghi ngờ trong rừng khi tôi tìm thấy Bonnie và Twill đang chạy trốn. Mặc dù tôi chưa bao giờ thực sự hiểu được tầm quan trọng của mình. Nhưng sau đó, tôi đã được giúp đỡ để hiểu ra. Tôi nghĩ tới sự chế nhạo của Haymitch về kế hoạch tẩu thoát khỏi quận 12 của tôi, bắt đầu cuộc nổi dậy của riêng tôi, bỏ qua cả ý kiến quận 13 có thể tồn tại. Thoái thác và lừa dối. Và nếu ông đã làm được thế, ngay sau chiếc mặt nạ đầy mĩ mai và say khướt của ông, quá thuyết phục và quá lâu, ông ấy còn nói dối về điều gì nữa? Tôi biết ông ấy nói dối về điều gì.

“Peeta,” tôi thì thầm, tim tôi trùng xuống.

“Những người khác giữ cho Peeta sống, vì nếu cậu ấy chết, chúng ta biết không thể giữ cháu trong khối liên minh được nữa,” Haymitch nói. “Và chúng ta không thể mạo hiểm để cháu không được bảo vệ.” Từ ngữ của ông có vấn đề với sự thật, biểu hiện của ông ấy không dối, nhưng ông không thể giấu sự rầu rĩ đang lan trên mặt ông.

“Peeta đang ở đâu?” tôi rít lên với ông.

“Cậu ấy bị Capitol bắt giữ cùng với Johanna và Enobaria,” Haymitch nói. Cuối cùng thì ông cũng lịch sự hơn khi bỏ ánh nhìn đăm đăm đó đi.

Về mặt kĩ thuật, tôi không có vũ trang. Nhưng không ai nên đánh giá thấp tác hại mà móng tay có thể gây ra, nhất là khi mục tiêu không chuẩn bị. Tôi nhào qua bàn và cào vào mặt Haymitch, làm chảy máu và bị thương một mắt. Sau đó cả hai chúng tôi đều la hét những điều rất rất khủng khiếp vào nhau, và Finnick đang cố gắng kéo tôi ra, tôi biết đó là tất cả những gì Finnick có thể làm để không để mặc tôi, nhưng tôi là chim húng nhại. Tôi là chim húng nhại và thật quá khó để có thể giữ mạng sống cho tôi.

Những bàn tay khác giúp Finnick và tôi trở lại chỗ ngồi, cơ thể tôi bị giữ lại, cổ tay bị ràng chặt, nên tôi đập đầu mình trong cơn giận dữ và lại chống tới cái bàn. Một cây kim chọc vào tay tôi và đầu tôi đau khủng khiếp, tôi dừng lại và chỉ đơn giản là kêu la rên siết kinh khủng theo cách của một con thú khi nó sắp chết, cho tới khi giọng tôi kiệt quệ.

Liều thuốc giúp an thần, không ngủ, nên tôi cứ hơi ngà ngà, thần thờ đau khổ cho thứ dường như vốn đã là như vậy. Họ lấp ống và nói chuyện với tôi bằng giọng thật thà mà không bao giờ với được tới tôi. Tất cả những gì tôi có thể nghĩ là Peeta, đang nằm trên một chiếc bàn tương tự ở đâu đó, trong khi bọn họ cố moi thông tin từ cậu mà thậm chí cậu còn không có.

“Katniss. Katniss, tôi xin lỗi.” Giọng Finnick từ giường bên cạnh đi vào ý thức tôi. Có lẽ là do chúng tôi đang cùng một loại thương tổn. “Tôi muốn quay lại cứu cậu ấy và Johanna nhưng tôi không thể đi được.” Tôi không trả lời. Chủ ý tốt của Finnick Odair còn có ý nghĩa ít hơn là không có gì.

“Như vậy tốt cho cậu ấy hơn Johanna. Họ sẽ sớm khám phá được cậu ấy không biết gì cả. Và họ sẽ không giết cậu nếu họ nghĩ họ có thể dùng cậu ấy để chống lại cô,” Finnick nói.

“Như mỗi nhử ư?” tôi nói với trần nhà. “Như cách họ sẽ dùng Annie làm mỗi nhử phải không, Finnick?” Tôi có thể nghe thấy anh ấy khóc nhưng tôi không quan tâm. Họ có thể còn không buồn thăm vấn cô ấy, cho đến giờ cô ấy đã đi rồi. Đã đi từ rất lâu kể từ lúc Đầu trường của cô ấy kết thúc. Có một cơ hội tốt để tôi đi theo hướng như thế. Có lẽ tôi đã hoàn toàn phát điên và không ai tận tâm đến độ có thể nói chuyện với tôi được. Tôi cảm thấy mình điên đủ rồi.

“Tôi ước là cô ấy đã chết,” anh nói. “Tôi ước họ đều đã chết và chúng ta cũng vậy. Như thế là tốt nhất.”

Chà, không có lời đáp lại tốt lành nào dành cho câu đó. Tôi khó lòng mà tranh luận về nó kể từ lúc tôi đi vòng quanh với cái ống tiêm trong tay để giết Peeta khi tôi tìm thấy bọn họ. Có thật là tôi muốn cậu ấy chết không? Điều tôi muốn... Điều tôi muốn là có cậu ấy trở lại với tôi. Nhưng tôi sẽ không bao giờ có lại cậu ấy lúc này. Thậm chí nếu lực lượng nổi dậy bằng cách nào đó có thể lật đổ được Capitol, bạn có thể chắc chắn rằng hành động cuối cùng của tổng thống Snow là cắt cổ Peeta. Không. Tôi sẽ không bao giờ có lại cậu ấy. Nên vậy chết là tốt nhất.

Nhưng liệu Peeta sẽ biết điều đó hay cậu sẽ tiếp tục chiến đấu? Cậu ấy rất khỏe và là một kẻ nói dối giỏi. Cậu ấy có nghĩ là cậu có cơ hội sống sót không? Cậu ấy có quan tâm nếu thật sự điều đó xảy ra? Dù sao thì cậu ấy cũng đâu có dự tính trước điều này. Cậu ấy đã thoát ra khỏi cuộc sống rồi. Có thể, nếu cậu biết tôi đã được cứu, cậu sẽ rất vui. Cảm thấy rằng cậu đã hoàn thành nhiệm vụ của mình để giữ cho tôi sống.

Tôi nghĩ là mình ghét cậu ấy còn hơn cả ghét Haymitch.

Tôi bỏ cuộc, thôi nói chuyện, thôi trả lời, từ chối thức ăn và nước. Họ có thể bơm bất kỳ cái gì họ muốn vào tay tôi, nhưng thật sự cần nhiều hơn thế để giữ cho một người tiếp tục tồn tại một khi cô ấy đã mất động lực sống của mình. Tôi thậm chí có một ý tưởng buồn cười rằng nếu tôi thực sự chết, có thể Peeta sẽ được phép sống. Không phải như một người tự do mà như một Avox hay gì đó, đợi chờ những Vật tế tương lai của quận 12. Rồi có thể cậu ấy sẽ tìm được cách trốn thoát. Cái chết của tôi có thể, thực tế, cứu được cậu.

Nếu nó không thể, không thành vấn đề. Thật ra cũng đủ lý do để chết rồi. Để trừng phạt Haymitch, vì trong tất cả những kẻ trong cái thế giới thối nát này, đã biến Peeta và tôi thành một phần trong Trò chơi của ông. Tôi đã tin ông. Tôi đặt những gì quý giá nhất vào tay Haymitch. Và ông đã phản bội tôi.

“Thấy không, đây là lý do tạo sao không ai để cháu lên kế hoạch,” ông nói.

Điều đó đúng. Không ai trong tâm trí tỉnh táo của họ sẽ để tôi lên kế hoạch. Bởi vì tôi rõ ràng không thể phân biệt nổi một người bạn trong số kẻ thù.

Nhiều người ghé qua để nói chuyện với tôi, nhưng tôi biến mọi từ ngữ họ thốt ra nghe như tiếng tách tách của lũ côn trùng trong rừng. Vô nghĩa và xa lạ. Nguy hiểm, chỉ khi nó tới gần. Bất kỳ lúc nào từ ngữ trở nên khác biệt hơn, tôi rên rỉ cho tới khi họ chịu tiêm cho tôi một liều giảm đau và nó sẽ giúp mọi thứ tốt lên.

Đến một lần, tôi mở mắt ra và thấy ai đó mà tôi không thể ngăn ánh nhìn của người đó xuống tôi. Một người sẽ không bào chữa, hay giải thích, hoặc nghĩ anh ấy có thể đổi chủ tâm của tôi bằng những lời cầu xin, bởi vì chỉ mình anh ấy mới thật sự biết tôi hành động như thế nào.

“Gale,” tôi thì thầm.

“Chào, Catnip.” Anh cúi xuống và vuốt vài sợi tóc khỏi mắt tôi. Một bên mặt anh bị bỏng, vết bỏng còn khá mới. Tay anh được quấn vải có dây thông qua cổ, và tôi có thể thấy được lớp băng dưới chiếc áo thợ mỏ của anh ấy. Chuyện gì đã xảy ra với anh? Sao anh lại ở đây? Ở nhà đã xảy ra chuyện xấu rồi.

Thật không nhiều bằng một câu hỏi của việc quên Peeta như ghi nhớ những người khác. Tất cả những gì cần là nhìn vào Gale và gương mặt họ sẽ xuất hiện trong hiện tại, cầu cứu sự hồi âm.

“Prim?” tôi hỏi.

“Con bé còn sống. Mẹ em cũng vậy. Anh đã đưa họ ra kịp lúc,” anh nói.

“Họ không ở quận 12 sao?” tôi hỏi.

“Sau Đấu trường, họ đưa máy bay tới. Thả bom.” Anh ngập ngừng. “Ừm, em biết chuyện gì xảy ra với chợ Hob rồi đấy.”

Tôi biết. Tôi đã thấy nó. Kho chứa hàng chôn vùi dưới lớp bụi than dày cộm. Toàn bộ quận bị che phủ trong hàng đồng thứ. Một cảm giác kinh khủng dâng lên khi tôi hình dung những quả bom rơi xuống Khu mỏ.

“Họ không ở quận 12 sao?” tôi lặp lại. Nếu việc nói điều đó bằng cách nào đó bảo vệ cho sự thật.

“Katniss,” Gale nói nhẹ nhàng.

Tôi nhận ra giọng nói đó. Đó là giọng anh ấy dùng để tiếp cận con mồi bị thương trước khi anh ra đòn chí mạng. Tôi giơ tay lên theo bản năng để bịt miệng anh lại nhưng anh bắt lấy tay tôi và nắm chặt nó.

“Đừng,” tôi thì thầm.

Nhưng Gale không phải là người giữ bí mật với tôi. “Katniss, đã không còn quận 12 nữa.”

Thực hiện bởi

nhóm Biên tập viên Góc Sách:

Mai – Yenioe11 – thao1011

(Tìm - Chỉnh sửa - Đăng)

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/bat-lua>